

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.40975		30.000		MBVCB.6997584725.ung ho dan bi thiet hai thien tai.CT tu 2709016868 HO THI MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.31595		200.000		020097041509102042072024IK5D517629.31595.204207.QT
10/09/2024 5212.29644		100.000		415859.100924.204207.IBFT NGUYEN THI MY chuyen tien
10/09/2024 5239.40978		7.000		MBVCB.6997573362.TRAN THI CAM NHUNG chuyen tien.CT tu 1039144220 TRAN THI CAM NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.31604		2.000.000		020097042209102042072024PBR7914087.31604.204208.NGUYEN HUU LINH chuyen tien
10/09/2024 5220.29658		10.000		860722.100924.204200.LUU TUAN ANH chuyen tien cuu tro mien bac
10/09/2024 5245.40979		100.000		MBVCB.6997585163.TRAN NHU BINH chuyen tien ung ho mien trung.CT tu 1034113565 TRAN NHU BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.29657		500.000		228263.100924.204208.Viet Nam oi, co lenn
10/09/2024 5388.31616		1.000.000		020097041509102042082024FONB517402.31616.204208.UNG HO DONG BAO VUNG LU LUT
10/09/2024 5017.30328		200.000		887260.100924.204208.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-20:42:08 887260
10/09/2024 5217.29681		1.000.000		520106.100924.204207.Be Ruby Sapphire ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5240.40984		1.000.000		MBVCB.6997583443.Liloshop ung ho ba con Mien Bac.CT tu 0071002826867 NGUYEN THI HOANG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.30331		500.000		859820.100924.204159.BUI HAI TUNG Chuyen tien
10/09/2024 5209.30336		100.000		024947.100924.204208.Nguyen Ngoc Thanh Ly chuyen tien
10/09/2024 5212.29697		50.000		795518.100924.204208.VU NGUYEN DUY UYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.30340		200.000		466731.100924.204206.2 con Minh Khang - Kha Han ung ho dong bao bi bao yagi. Mong dong bao binh an FT24254707490050
10/09/2024 5242.40985		100.000		MBVCB.6997574001.ung ho dong bao khac phuc bao lu.CT tu 0711000311077 LE MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.29705		50.000		466850.100924.204208.Ung ho dong bao anh huong thiet hai do bao Yagi FT24254102308917
10/09/2024 5217.30356		100.000		466865.100924.204208.gui dong bao minh FT24254017384457
10/09/2024 5220.30362		100.000		020881.100924.204209.66531159129-035913033 1-MAI THI THUY gop suc nho cho mien Bac
10/09/2024 5215.29715		500.000		025964.100924.204208.Nguyen Thi Quynh chuyen tien
10/09/2024 5390.31641		1.000.000		020097042209102042082024DAJI884899.31641 .204209.TA THI MINH THU ung ho vung gap thien tai lu lut.
10/09/2024 5220.30369		2.001		466892.100924.204209.dbs FT24254043658097
10/09/2024 5220.30379		2.000		372860.100924.204209.tap the lop 9h1 va 9h2 gop ung ho
10/09/2024 5212.29741		1.000.000		861026.100924.204204.NGUYEN PHUONG THAO ung ho cac vung kho khan thiet hai do bao gay ra
10/09/2024 5216.30390		100.000		025033.100924.204209.Nguyen Hoang Kha chuyen tien ho tro dong bao bi anh huong do lu lut
10/09/2024 5078.70184		100.000		MBVCB.6997574027.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-VIET NAM.CT tu 1017208847 NGUYEN QUOC DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.30415		100.000		466958.100924.204210.MAI THI PHUONG chuyen tien ung ho bao lu yagi FT24254554805757
10/09/2024 5220.29790		500.000		466975.100924.204210.HA KIEU ANH ung ho nguoi dan vung bao lu FT24254419594300
10/09/2024 5213.29801		500.000		021004.100924.204211.66531105650-038947851 3-TRAM THANH HAU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.29799		200.000		025073.100924.204210.Khuong Thi Giang chuyen tien ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5017.30437		500.000		860892.100924.204205.TRAN THI THUY HANG Chuyen tien cuu tro dong bao
10/09/2024 5078.70191		1.500.000		MBVCB.6997584748.Pibo lavender farm ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0071003192584 DAU CONG DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.29808		200.000		861133.100924.204206.DANG THI MINH NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5220.30442		2.000.000		887339.100924.204211.UNG HO CUU TRO BA CON VUNG LU KHAC PHUC BAO YAGI-100924-20:42:10 887339

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.29835		200.000		861000.100924.204208.DO NGOC ANH Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5215.30454		280.000		228363.100924.204212.Ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5239.41006		100.000		MBVCB.6997573391.Mong co the giup ich duoc phan nao a.CT tu 9369334341 BUI CAM HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.30462		200.000		467067.100924.204211.PHAM THI THANH DIEU ung ho dong bao mien bac FT24254287050894
10/09/2024 5214.29844		2.000.000		038470.100924.204212.MAI TRUONG ANH UNG HO DONG BAO BAO YAGI
10/09/2024 5217.30470		100.000		096964.100924.204212.NGUYEN VO MINH HIEN chuyen tien
10/09/2024 5389.32073		100.000		020097042209102042112024G3ZJ302911.32073. 204204.mong dong bao som vuot qua kho khan
10/09/2024 5213.30474		20.000		393892.100924.204202.PHAN THI THANH THUY CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.29866		50.000		887388.100924.204213.DO HA PHUONG UNG HO BA CON BAO LUT-100924-20:42:12 887388
10/09/2024 5242.41013		500.000		MBVCB.6997573149.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0311000690521 TRAN DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.41016		100.000		MBVCB.6997574508.DAO THI PHUONG ung ho bao lu.CT tu 1033519387 DAO THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.29904		200.000		887432.100924.204214.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-20:42:13 887432
10/09/2024 5240.41017		200.000		MBVCB.6997584296.ung ho dong bao bao lu.CT tu 1025427463 DUONG THI CHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.41018		200.000		MBVCB.6997573148.LE THI BICH TRAM chuyen tien ung ho cuu tro, chuc moi nguoi nhanh chong vuot qua bao.CT tu 0421000528268 LE THI BICH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.41018		500.000		MBVCB.6997580130.LE THI NGOC NHU chuyen tien.CT tu 0601000488933 LE THI NGOC NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.29921		200.000		097029.100924.204214.Ung ho dong bao sau bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.29919		200.000		097022.100924.204214.ung ho dong bao
10/09/2024 5242.41020		200.000		MBVCB.6997573286.TRAN THI LOAN chuyen tien.CT tu 1026905503 TRAN THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.41020		100.000		MBVCB.6997585340.Chia se voi dan minh khac phuc sau bao Yagi.CT tu 1014899302 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.29938		200.000		467226.100924.204214.TRAN DIEU LINH chuyen ung ho lu lut mien bac FT24254293732240
10/09/2024 5387.31770		1.000.000		020097041509102042142024u9cW517811.3177 0.204154.chuyen tien ho tro
10/09/2024 5217.29952		200.000		859982.100924.204202.NGUYEN THI PHUONG Chuyen tien ung ho dong bao bao lut Yagi
10/09/2024 5389.31778		200.000		020097042209102042142024VAA5646661.3177 8.204215.VU THI THU HUYEN ung ho khac phuc mua bao Yagi
10/09/2024 5244.41022		100.000		MBVCB.6997574382.Em xin gui chut tam long nho mong gop phan giup do mn bi anh huong vung bao.CT tu 1024398728 TA THANH TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.32126		50.000		020097041509102042152024IbwL517816.32126. 204215.chia buon cung cac gia dinh nan nhan
10/09/2024 5244.41023		500.000		MBVCB.6997585350.xin ung ho dong bao gap nan.CT tu 0411001045492 MAI THI THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.41025		2.000.000		MBVCB.6997585907.Mien Nam ung ho khac phuc bao lu.CT tu 0411001062806 DANG NGUYET NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.32141		20.000		020097042209102042142024TL2X584441.32141 .204155.ung ho dong bao
10/09/2024 5214.30574		400.000		862105.100924.204211.DO THUY DUNG Chuyen tien
10/09/2024 5389.32163		1.000.000		020097041509102042162024zUSe518078.32163. 204216.Chia se dong bao mien Bac lu lut
10/09/2024 5241.41030		200.000		MBVCB.6997585613.DO THU HA chuyen tien Chung Tay cuu tro Dong Bao.CT tu 0011003994444 DO THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.30596		100.000		861331.100924.204211.PHAM THI HONG Chuyen tien khac phuc sau bao lu, mong moi nguai binh an
10/09/2024 5017.29994		200.000		097079.100924.204216.HOANG MINH PHU quyen gop cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5240.41034		200.000		MBVCB.6997574383.NGUYEN NGOC HAN quyen gop cho dong bao bi lu lut.CT tu 1041966596 NGUYEN NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.30629		500.000		467468.100924.204217.DO MANH HOANG chuyen FT24254305018659
10/09/2024 5220.30636		500.000		025383.100924.204217.Mai chi + Quynh ck ung ho
10/09/2024 5213.31072		300.000		026375.100924.204217.Yeu Viet Nam
10/09/2024 5213.31078		500.000		861246.100924.204209.ung ho dong bao vung lu do bao Yagi
10/09/2024 5389.32227		500.000		0200970422091020421820245FMA648305.3222 7.204218.Gia Dinh Tini ung ho dong bao Mien Bac bi lu lut
10/09/2024 5214.30677		1.500.000		228511.100924.204219.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.32238		1.000.000		020097041509102042192024CcZm518164.3223 8.204219.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5078.70243		1.000.000		MBVCB.6997586165.Van Anh Ung ho .CT tu 9971349312 HA VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.30698		50.000		861368.100924.204212.VU THI SAO MAI Chuyen tien
10/09/2024 5214.31117		2.024.109		887529.100924.204221.NGO TUYET ANH CHUYEN KHOAN-100924-20:42:19 887529
10/09/2024 5220.31120		200.000		467626.100924.204219.ung ho dong bao khac phuc bao lu FT24254928204934
10/09/2024 5209.30721		50.000		467646.100924.204219.LE ANH KHOI chuyen FT24254376223089
10/09/2024 5216.31132		200.000		025486.100924.204219.Dang Thi Tinh Nhi chuyen tien CUU TRO
10/09/2024 5239.41058		5.000.000		MBVCB.6997574735.DAM THI QUY BANG chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 1035342660 DAM THI QUY BANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.41061		500.000		MBVCB.6997585903.HOANG THI THUY chuyen tien.CT tu 0841000082763 HOANG THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.41064		200.000		MBVCB.6997585459.TRINH THUY LONG NHI chuyen tien.CT tu 1025210143 TRINH THUY LONG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.31168		200.000		026522.100924.204220.TRAN THU UYEN chuyen tien ung ho dong bao mien Bac qua bao lu
10/09/2024 5189.31922		500.000		020097042209102042202024HAWO677243.319 22.204221.Ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5218.31172		500.000		467693.100924.204220.BUI MINH ANH ung ho dong bao FT24254017385346
10/09/2024 5390.31929		200.000		020097041509102042212024a6tt517978.31929.2 04221.HOA Ben Tre ung ho nguoi dan; mong moi nguoi binh an; tai qua nan khoi
10/09/2024 5389.31938		100.000		0200970422091020422020245H4L137861.31938 .204222.NGUYEN THO QUANG chuyen tien
10/09/2024 5212.31181		300.000		467738.100924.204221.VU VAN TINH chuyen FT24254719528270
10/09/2024 5242.41068		100.000		MBVCB.6997573211.BUI THI THU PHUONG chia se dong bao mien Bac bi thiet hai lu lut.CT tu 1029991679 BUI THI THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.31189		100.000		467731.100924.204221.PHAM THI HONG NHUNG ung ho khac phuc bao yagi FT24254619051243
10/09/2024 5242.41070		20.000		MBVCB.6997573984.TRAN THI THU HA chuyen tien.CT tu 1043293190 TRAN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.32315		500.000		020097041509102042222024SNlu518252.32315. 204222.NGUYEN VAN TIEN chung tay ung ho
10/09/2024 5214.30805		1.000.000		228584.100924.204222.Mong mn binh an
10/09/2024 5242.41073		1.000.000		MBVCB.6997595253.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0011004045900 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.31953		500.000		020097040509102042222024IRBV048444.31953 .204222.Vietcombank:0011001932418:Chuc moi nguoi binh an sau bao Yagi
10/09/2024 5240.41074		500.000		MBVCB.6997586454.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 0071000801018 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.30813		300.000		026592.100924.204222.HO TRO MIEN BAC

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.32324		500.000		020097040509102042222024UCQ7048463.3232 4.204223.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N KIM CUONG chuyen tien ung ho ba con bao Yagi
10/09/2024 5216.30817		1.000.000		887635.100924.204332.VO THAI DIEM THUY UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI GAY RA-100924-20:42:22 887635
10/09/2024 5209.30818		100.000		228595.100924.204223.Chia se cung dong bao bi huong boi bao
10/09/2024 5212.31219		200.000		887638.100924.204333.CO LEN DONG BAO OI-100924-20:42:22 887638
10/09/2024 5078.70272		30.000		MBVCB.6997586878.3 be meo xam dom den ho tro ba con vung lu.CT tu 0371000445851 NGO THUY KHUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.32335		100.000		020097042209102042222024CHRL419665.3233 5.204203.THAI HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5078.70276		500.000		MBVCB.6997595180.VO THI LY ung ho dong bao lu lut thien tai sau bao YaGi .CT tu 1372556868 VO THI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.31224		100.000		063913.100924.204223.Quì cs dong bao Lu lut
10/09/2024 5220.31229		200.000		467785.100924.204221.LY TU ANH chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254707191107
10/09/2024 5216.31234		1.000.000		467795.100924.204221.PHAN VAN HAI chuyen ho tro bao so 3 FT24254288364378
10/09/2024 5217.30840		200.000		467790.100924.204221.TRUONG DUC HANH - cuu tro dong bao FT24254878520091
10/09/2024 5217.30847		100.000		467842.100924.204222.PHUNG THANH THUY ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi FT24254287051704
10/09/2024 5219.30845		500.000		467821.100924.204222.PHUNG THI MINH PHUONG chuyen ung ho dong bao con bao yagi FT24254006577575
10/09/2024 5245.41084		200.000		MBVCB.6997585045.HO TRO KHAC PHUC HAU QUA THIEN TAL.CT tu 0281000239310 NGUYEN THI NGAN THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.30875		200.000		467910.100924.204223.TRINH BICH HOP chuyen tien ung ho sau bao so 3 FT24254363687243
10/09/2024 5212.30871		500.000		467900.100924.204223.DO THI THANH HUONG chuyen ung ho dong bao phia Bac FT24254039570483
10/09/2024 5215.31259		100.000		861674.100924.204219.HOANG THANH TRANG Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.33013		100.000		020097041509102042242024YrcH518318.33013. 204224.ung ho nguoi dan vuot qua bao lu viet nam co len
10/09/2024 5387.32384		100.000		020097042209102042242024SFR8202188.32384 .204205.Mong dong bao binh an
10/09/2024 5390.33031		500.000		020097041509102042252024r01g518560.33031. 204205.CHU THI LOAN ung ho dong bao vuot bao lu
10/09/2024 5218.30908		200.000		097337.100924.204225.DANG THAI DUY Hai Phong
10/09/2024 5244.41091		300.000		MBVCB.6997585542.NGUYEN THI TUYET MAI chuyen tien ung ho nguoi dan mien bac lu lut.CT tu 1023621405 NGUYEN THI TUYET MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.33035		100.000		0200970422091020422420248ABF135508.3303 5.204225.Con mong dong gop nho cua con co the giup do duoc phan nao
10/09/2024 5212.31293		200.000		467994.100924.204224.chung suc ung ho dong bao chong bao lu FT24254100179949
10/09/2024 5217.30930		500.000		653814.100924.204215.LE THI THANH HANG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.30937		1.000.000		861678.100924.204219.DANG THI MY HIEP ho tro khac phuc bao
10/09/2024 5212.31310		200.000		795591.100924.204225.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.31322		1.000.000		026729.100924.204224.Ung ho dong bao bi thien tai bao Yagi
10/09/2024 5217.31318		100.000		097338.100924.204225.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5243.41094		150.000		MBVCB.6997595558.NGUYEN TIEN DAT chuyen tien.CT tu 1023911893 NGUYEN TIEN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.31330		200.000		468069.100924.204225.LE THI KIEU TIN ung ho khac phuc bao so 3 FT24254297730630
10/09/2024 5388.32407		200.000		0200970422091020422520241S95147923.32407. 204217.TRAN THI PHUONG THAO chuyen tien ung ho nguoi dan bi lu lut
10/09/2024 5212.30963		500.000		468096.100924.204225.Ung ho dong bao gap kho khan do bao lu FT24254250891700
10/09/2024 5216.31341		100.000		026762.100924.204225.Pham Thi Huong chuyen tien
10/09/2024 5220.31346		100.000		199112.100924.204226.Quyen gop bao yagi
10/09/2024 5390.32433		200.000		020097042209102042262024TUEX623315.3243 3.204218.xin quyen gop ung ho dong bao VN

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.41105		1.000.000		MBVCB.6997586513.NGUYEN VAN THANG ung ho ba con vung bao lu.CT tu 9367932061 NGUYEN VAN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.41105		200.000		MBVCB.6997587436.HO DONG HOANG chuyen tien.CT tu 8899979999 HO DONG HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.41110		200.000		MBVCB.6997575139.SAI THI HUYEN chuc moi nguoi vuot qua kho khan.CT tu 0591000395042 SAI THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.31378		3.000.000		468174.100924.204226.Xin ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi FT24254486348888
10/09/2024 5390.32473		200.000		020097041509102042292024ZGNX518640.3247 3.204229.NGUYEN THI DIEU XUAN chuyen tien ung ho dong bao lu luc
10/09/2024 5389.32476		30.000		020097042209102042282024JX9W720997.3247 6.204229.PHAN HA MINH ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5078.70316		1.000.000		MBVCB.6997586608.LE THI MY LE chuyen tien.CT tu 1029877259 LE THI MY LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.32485		50.000		0200970422091020422820246DB8798658.32485 .204221.PHAN THI CAM NHI chuyen tien giup lu lut o mien bac
10/09/2024 5245.41115		500.000		MBVCB.6997586774.ung ho dong bao mien bac.CT tu 0291000005357 LE QUANG HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.31419		100.000		027863.100924.204228.NGUYEN THI BICH TUYEN ung ho cac tinh mien Bac khac phuc hau qua thiên tai
10/09/2024 5214.31427		300.000		468255.100924.204228.NGUYEN THI HUYEN THANH quyen gop khac phuc bao yagi FT24254105070407
10/09/2024 5189.33152		1.000.000		020097042209102042282024AMW3853721.331 52.204230.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5242.41119		500.000		MBVCB.6997571285.TRAN QUANG MINH ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 0281000613885 TRAN QUANG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.32069		1.000.000		228737.100924.204229.quynh anh mac ung ho thiet hai bao so 3
10/09/2024 5213.31452		200.000		199131.100924.204228.Ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.31462		200.000		228780.100924.204230.Tran thi ngoc huyen gui dong bao mien Bac
10/09/2024 5219.32079		1.000.000		465318.100924.204230.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5215.32099		10.000.000		468422.100924.204230.Mai Thu Ha xin chia se cuu tro nguoi dan vung lu sau bao Yagi FT24254021483280
10/09/2024 5243.41125		200.000		MBVCB.6997584321.NGUYEN PHUONG KHANH DUY gop mot phan nho ho tro mien Bac.CT tu 1025021239 NGUYEN PHUONG KHANH DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.33181		50.000		020097042209102042302024N7TV860924.3318 1.204231.TRINH VIET HOANG chuyen tien
10/09/2024 5220.32111		700.000		468446.100924.204230.Ung ho bao yagi FT24254718542640
10/09/2024 5219.32114		100.000		468465.100924.204230.Con LTLoan ung ho khac phuc con bao Yagi FT24254001175150
10/09/2024 5218.32113		100.000		416714.100924.204229.IBFT NGUYEN THI THU chuyen tien
10/09/2024 5217.32123		50.000		468471.100924.204230.VUONG LINH TRANG ung ho ba con bi bao lut FT24254898846521
10/09/2024 5387.33202		2.000.000		0200970405091020423120240YL3048924.33202. 204211.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI BANG chuyen tien ung ho dong bao khac phuc lu lut sau bao Yagi
10/09/2024 5219.32143		400.000		374868.100924.204231.ung ho dong bao
10/09/2024 5220.32148		2.000.000		028024.100924.204231.Chia se dong bao bi lu lut
10/09/2024 5388.32549		100.000		020097041509102042322024oRdt518497.32549. 204232.VO THI DAO ung ho mien Bac
10/09/2024 5219.31532		200.000		545291.100924.204230.ISL20240910204230794- HOANG HONG NGOC chuyen tien
10/09/2024 5189.33215		100.000		020097041509102042322024BDFI518716.33215. 204232.Kinh mong mien Bac som vuot qua giai doan kho khan nay
10/09/2024 5220.31543		500.000		468556.100924.204231.Ung ho dong bao sau bao Yagi FT24254840845984
10/09/2024 5220.32160		100.000		862439.100924.204221.Cua it long nhieu gui cuu tro mien Bac bao yagi
10/09/2024 5213.31541		500.000		468504.100924.204231.NGO NGUYEN BAO NGOC ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254308465008
10/09/2024 5220.32169		50.000		468548.100924.204231.Cau mong cho dong bao mien Bac binh annnnn FT24254207001410

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.33234		500.000		020097042209102042322024TQZJ403933.33234 .204233.linh trang ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5209.32194		300.000		430453.100924.204233.Tran Ngoc Diem Ha ung ho dong bao
10/09/2024 5189.33240		100.000		020097042209102042322024LJSW259939.3324 0.204233.TRUONG NGOC KIM TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5390.32596		1.000.000		020097042209102042322024RYMA708850.325 96.204233.HOANG MAN NHI 2022Nghi XuanHa Tinh ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5220.32210		100.000		887902.100924.204232.LY HOANG BAO CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO PHIA BAC SAU BAO YAGI-100924-20:42:32 887902
10/09/2024 5219.32209		200.000		468637.100924.204232.ung ho ba con vung lu lut FT24254002934360
10/09/2024 5239.41145		200.000		MBVCB.6997596226.UNG HO BA CON VUNG BAO CO LEN VIETNAM OI.CT tu 0061001184985 VO NHAT VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.41147		300.000		MBVCB.6997574346.HOANG VAN THANG ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0011004337089 HOANG VAN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.32238		200.000		097569.100924.204234.NGUYEN TU DINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.32234		100.000		027132.100924.204233.Gia dinh em Tit ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5078.70356		1.000.000		MBVCB.6997587884.MAI THI TUOI chuyen tien.CT tu 9979460473 MAI THI TUOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.33279		100.000		020097040509102042342024647Y049069.33279. 204234.Vietcombank:0011001932418:Nguyen Ngoc Thuy Duong ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5017.31629		100.000		126103.100924.204233.Ung ho bao yagi
10/09/2024 5243.41153		300.000		MBVCB.6997587694.TRAN PHUONG LINH chuyen tien ung ho dong bao Viet Nam anh huong thiet hai do bao Yagi gay ra.CT tu 3382571298 TRAN PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.41154		100.000		MBVCB.6997596065.ung ho ba con vung lu.CT tu 0381000561957 DANH DUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.32632		700.000		02009704220910204234202437ZT963062.32632 .204215.VU HUONG GIANG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5212.31650		2.419.886		064110.100924.204235.Remitly transfer R31102663075
10/09/2024 5213.32280		500.000		862681.100924.204229.nguyen thi mai hoa ung ho gop phan nho a
10/09/2024 5389.32649		200.000		020097041509102042352024FicG518803.32649. 204235.TRAN TUAN THANG Chuyen tien
10/09/2024 5239.41158		1.000.000		MBVCB.6997596183.ung ho dong bao bi thiet hai do bao gay ra.CT tu 0351001152657 NGUYEN THI THU TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.31669		1.000.000		863189.100924.204231.UNG HO DONG BAO BAO YAGI
10/09/2024 5239.41161		200.000		MBVCB.6997595599.VU DUY TUAN chuyen tien ung ho bao lut.CT tu 0021000587496 VU DUY TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.32310		500.000		294806.100924.204228.NGUYEN THANH LUAN chia se voi dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5239.41163		100.000		MBVCB.6997588021.NGUYEN VAN DUNG chuyen tien ung ho ba con bi anh huong do bao va lu lut.CT tu 1018752085 NGUYEN VAN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.32318		1.000.000		228914.100924.204236.HEO HEO - Me Bon fruit ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5390.33322		2.000.000		020097041509102042362024iTn3518826.33322. 204228.NGUYEN THI YEN chuyen tien UH dong bao bi lu lut
10/09/2024 5389.32694		50.000		020097042209102042362024KR41192388.32694 .204216.HO TRO NGUOI DAN SAU BAO
10/09/2024 5387.32695		20.000		020097042209102042362024L32O274522.32695 .204237.VO NGOC BANG chuyen tien
10/09/2024 5218.32349		500.000		863211.100924.204232.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5390.33339		200.000		020097041509102042372024yiOz518843.33339. 204228.NGO THI HUYEN ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5209.32358		500.000		468898.100924.204236.Giup do nguoi dan VN que huong VN FT24254034474250

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.32362		50.000		468857.100924.204235.Ho tro ba con a FT24254093910498
10/09/2024 5217.32357		600.000		097652.100924.204237.Ung ho dong bao vi bao yagi
10/09/2024 5239.41171		100.000		MBVCB.6997596213.quyen gop cuu tro nguoi dan mien bac trong bao lu yagi.CT tu 1031487515 TRAN THI NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.32375		200.000		887955.100924.204342.GOP CUI THANH RUNG-100924-20:42:37 887955
10/09/2024 5218.32368		2.000.000		468921.100924.204236.CAO THI HANG chia se voi dong bao lu lut FT24254868696461
10/09/2024 5212.31744		25.000		468957.100924.204236.NGUYEN VIET TUNG ung ho dong bao lu lut FT24254094918607
10/09/2024 5213.32377		100.000		468967.100924.204237.Cuu tro ba con vung bao lu FT24254430374742
10/09/2024 5209.31747		20.000		468977.100924.204237.hihun ung ho dong bao lu lut FT24254968518556
10/09/2024 5212.31767		200.000		862689.100924.204229.NGUYEN THI DIEM QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5242.41174		100.000		MBVCB.6997586921.Nguyen Thi Truc Uyen ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 1041009070 NGUYEN THI TRUC UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.33384		500.000		0200970422091020423720247XMO712963.3338 4.204238.ung ho cuu tro bao so 3
10/09/2024 5220.31796		100.000		097685.100924.204238.NGUYEN THI BINH LAM chuyen tien
10/09/2024 5189.33391		100.000		0200970422091020423820242YGL741360.33391 .204239.NGUYEN VAN THI ung ho ba con bi lu lut mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5244.41179		500.000		MBVCB.6997574160.DUONG MINH DUC ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0721000590299 DUONG MINH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.32754		1.000.000		020097041509102042392024a7Ag518909.32754 .204219.HOANG THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5219.32455		10.000		097699.100924.204239.Cach Cach cute mong moi nguoi binh an co gang sau sieu bao
10/09/2024 5387.33407		1.000.000		020097042209102042382024UJPQ951211.33407 .204239.NGO HAI YEN chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5017.32467		200.000		021873.100924.204239.66531220110-038473192 6-cau mong dong bao an toan vuot qua thien tai bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.32472		400.000		469113.100924.204239.Em Chi ung ho khac phuc bao yari FT24254530739063
10/09/2024 5218.32477		1.200.000		999638.100924.204240.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi, ma GD 248873603
10/09/2024 5387.32772		200.000		020097041509102042402024Heh3519191.32772 .204240.Ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5017.32482		200.000		028361.100924.204239.Mong moi nguoi binh an sau bao Yagi (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5215.31856		200.000		469159.100924.204239.ung ho dong bao sau bao so 3 FT24254292508069
10/09/2024 5387.33426		3.000.000		020097042209102042392024ZZBG792490.3342 6.204241.ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5189.33429		100.000		020097041509102042402024lxyc518942.33429.2 04232.TRINH VAN HUNG ung ho
10/09/2024 5242.41189		500.000		MBVCB.6997588246.Co len Viet Nam.CT tu 0081001208400 TRAN MINH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.41193		10.000		MBVCB.6997596775.Ung ho thien tai.CT tu 1029703257 NGUYEN DINH PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.31890		100.000		888069.100924.204240.UNG HO CAC TP DO BAO YAGI-100924-20:42:40 888069
10/09/2024 5078.70399		5.000.000		MBVCB.6997584602.NGUYEN THI HOA congaixuquang chia se va nguyen cau binh an den moi nguoi vung lu.CT tu 0441000815884 NGUYEN THI HOA toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.31892		300.000		097759.100924.204241.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5220.31897		1.000.000		027454.100924.204240.Nguyen Trung Kien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.31903		500.000		469233.100924.204240.NGUYEN CONG PHAN chuyen FT24254162491735
10/09/2024 5017.32551		10.000		126755.100924.204241.gui ngan cai om toi dong bao ta 3
10/09/2024 5209.32562		15.000		375734.100924.204241.PHAM PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5209.31920		100.000		028464.100924.204241.Tran Nguyen Dieu Linh chuyen tien ung ho dong bao sau con bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.41198		1.000.000		MBVCB.6997588900.PHAM NGOC QUANG ung ho dong bao lu lut.CT tu 0451000477114 PHAM NGOC QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.41200		10.000.000		MBVCB.6997596285.quyen gop ung ho dong bao sau bao Yagi .CT tu 9938616996 PHONG MY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.32837		100.000		020097042209102042412024UQZU526497.3283 7.204242.Ho tro nguoi dan vung lu
10/09/2024 5240.41202		100.000		MBVCB.6997596816.NGO QUANG HUY chuyen tien.CT tu 1018146218 NGO QUANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.41203		100.000		MBVCB.6997595924.Ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 0071001264278 HO NGHIA HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.31976		200.000		259850.100924.204241.66531700081 0919783576 HUYNH HUE TRAN chia se cung dong bao mien Bac
10/09/2024 5219.31979		20.000		126893.100924.204242.66531220189 BUI THANH TU gop 1 it mi tom cho nguoi dan a CHUYEN TIEN OQCH10424435 d366ba03 e4c0 41a3 b918 136ca881
10/09/2024 5216.31988		100.000		862969.100924.204238.KHANH NGAN ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5213.32617		1.000.000		028542.100924.204243.Ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5017.31997		1.000.000		469394.100924.204243.TRAN VAN THUY ung ho ba con sau bao yagi FT24254215204062
10/09/2024 5388.33514		50.000		020097041509102042442024ZZIA519522.33514 .204236.TA THUY LINH Chuyen tien
10/09/2024 5243.41213		300.000		MBVCB.6997588611.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 0211000223241 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.41213		100.000		MBVCB.6997597014.PHAM THI HONG HANH ung ho cac tinh bao lu.CT tu 1019619215 PHAM THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.32916		300.000		020097042209102042442024TZ6Y386253.32916 .204245.LE CANH THAO Chung tay cung chinh phu vi dong bao
10/09/2024 5218.33062		500.000		888171.100924.204247.UNG HO NGUOI DAN VUNG BAO-100924-20:42:44 888171

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.33531		30.000		0200970422091020424520245KJ5867489.33531. 204225.NGUYEN THI HONG MINH chuyen tien
10/09/2024 5078.70427		100.000		MBVCB.6997588363.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1014903725 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5243.41220		300.000		MBVCB.6997586279.VO PHUONG TRINH ung ho dong bao lu lut.CT tu 1025836932 VO PHUONG TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.32941		100.000		020097041509102042462024jXdL519356.32941. 204237.NGUYEN THI TUYET THU chuyen tien
10/09/2024 5240.41223		200.000		MBVCB.6997597081.OM MANI PADME HUM, MONG MOI NGUOI BINH AN.CT tu 1024211374 KHUAT THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.32946		100.000		020097042209102042452024GAEI564788.32946 .204246.Mien Bac co len
10/09/2024 5213.32700		200.000		863646.100924.204243.ung ho dong bao thiet hai do con bao so3
10/09/2024 5241.41224		100.000		MBVCB.6997588597.NGUYEN ANH DAO chuyen tien.CT tu 0181003494688 NGUYEN THI KIM LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.32712		500.000		469618.100924.204246.NGUYEN THI OANH chung tay chia se voi dong bao bao lu FT24254085294398
10/09/2024 5216.33113		100.000		376250.100924.204247.TRAN YEN VY chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5217.32739		1.000.000		888237.100924.204330.LY KIM NGOC CHIA SE VOI DONG BAO LU LUT - VN CO LEN-100924-20:42:47 888237
10/09/2024 5217.32742		100.000		469701.100924.204247.Ung ho dong bao FT24254560601088
10/09/2024 5243.41243		1.000.000		MBVCB.6997589294.Trang ho tro bao so 3 Yagi.CT tu 0071000787137 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.70456		2.000.000		MBVCB.6997597200.NGUYEN THI HONG AN chia se tam long den ba con bao yagi.CT tu 1020391990 NGUYEN THI HONG AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.41244		500.000		MBVCB.6997589285.NGUYEN THANH TUE chuyen tien .CT tu 1042573610 NGUYEN THANH TUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.34041		100.000		020097042209102042492024JLO0688490.34041. 204229.NGUYEN THI CAM LOAN ung ho dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5209.33147		29.642		469627.100924.204246.LE VAN SON chuyen FT24254530493933
10/09/2024 5212.32754		200.000		469715.100924.204247.Nguoi mien Trung Ung ho dong bao bi thien tai bao lu FT24254207933800
10/09/2024 5017.32757		50.000		578972.100924.204248.Ck ung ho
10/09/2024 5220.33153		500.000		888241.100924.204249.UNG HO MIEN BAC LU LUT 2024-100924-20:42:47 888241
10/09/2024 5213.32769		200.000		862987.100924.204238.PHAN VAN DUC Chuyen tien
10/09/2024 5389.34064		1.000.000		020097042209102042502024PEUH763284.3406 4.204251.HAN NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5239.41258		400.000		MBVCB.6997596123.Ung ho dong bao vung lu.CT tu 0451000478033 BUI TRUNG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.32815		8.386		863625.100924.204242.DO ANH VIET ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5215.32814		50.000		022275.100924.204251.66531701772-038238831 8-MAIPHUONG ung ho ng dan khac phuc hau qua bao so3 yagi Co gang len a
10/09/2024 5218.33240		500.000		028875.100924.204250.Hoang Bao - Ngoc Trang ung ho dong bao thiet hai
10/09/2024 5219.33242		5.000		022274.100924.204251.66530715626-093883949 7-NGO DINH QUAN
10/09/2024 5209.32846		500.000		578984.100924.204251.mien Trung mong ba con mien Bac som ngay tai qua nan khoi . cua it long nhieu a
10/09/2024 5078.70479		35.000.000		MBVCB.6997597150.ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0531002573718 TRINH HIEU THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.32845		2.000.000		229228.100924.204251.Tieu Thi Thanh ung ho dong bao bi anh huong do bao yagi
10/09/2024 5387.33688		100.000		020097041509102042522024RObf520014.33688 .204252.Tam long nho gui den dong bao bi lu lut. Viet Nam co len
10/09/2024 5240.41265		500.000		MBVCB.6997596186.ung ho thien tai.CT tu 0481000748974 NGO THI ANH KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.33704		300.000		020097042209102042522024EZ37814848.33704. 204244.Ung ho dong bao bi anh huong bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.34110		100.000		020097041509102042532024b17j520029.34110. 204253.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5216.33297		200.000		888317.100924.204401.UH D.BAO LULUT BAO3YAGI-100924-20:42:51 888317
10/09/2024 5017.33299		300.000		888320.100924.204335.EM XIN DONG GOP CUU TRO MIEN BAC-100924-20:42:52 888320
10/09/2024 5213.33318		100.000		469991.100924.204251.Chuc dong bao mien Bac binh an vuot qua con bao FT24254180608650
10/09/2024 5388.33722		1.000.000		02009704150910204253202496cH519714.33722. 204253.ung ho ba con thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5390.34117		20.000		020097042209102042522024UBWO840514.341 17.204253.chau hoc sinh chau co it giup it a
10/09/2024 5214.33308		200.000		417083.100924.204252.IBFT TRAN LUU TRONG DANH ung ho dong bao - khac phuc hau qua con bao so 3
10/09/2024 5017.32897		100.000		470039.100924.204252.TRAN THI MINH NGOC chuyen FT24254587500096
10/09/2024 5214.33354		100.000		864193.100924.204245.Ung ho dong bao lu lut Mien Bac
10/09/2024 5390.33735		150.000		020097042209102042532024LVJH949492.33735 .204254.Thuy c159 MTA
10/09/2024 5389.34128		200.000		020097041509102042542024SaaQ520057.34128 .204254.nguyen huu luong ck ung ho cua it long nhieu aj
10/09/2024 5218.33376		300.000		376879.100924.204254.Ung ho ba con vung lu khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5239.41275		30.000		MBVCB.6997597991.yeu thuong ba con Mien Bac nhieu lam.CT tu 1027083465 NGUYEN TRINH MINH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5136.19710		3.000.000		MBBIZ6019719710.Cong Ty CENTER HOUSE Ung ho Dong Bao Khac Phuc Hau Qua Sau Bao YaGi
10/09/2024 5218.32950		1.000.000		470155.100924.204253.Ung ho dong bao lu lut phia bac FT24254080076390
10/09/2024 5212.32957		200.000		470123.100924.204253.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO GAY RA FT24254308918304
10/09/2024 5220.33395		500.000		098094.100924.204255.DO THI TRANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.32962		1.000.000		864253.100924.204246.BUI THI BICH VIET ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5017.33393		150.000		470181.100924.204254.DINH NHAT MINH chuyen FT24254935183688

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.33400		100.000		864291.100924.204248.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra.
10/09/2024 5212.33419		10.000		888441.100924.204255.NGUYEN THI NGOC TRINH chuyen khoan-100924-20:42:55 888441
10/09/2024 5017.32983		100.000		418235.100924.204255.IBFT Ung ho ba con mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5209.33429		1.000.000		470140.100924.204253.NGUYEN THI HONG NGOC Chuyen tien FT24254560601583
10/09/2024 5245.41282		1.000.000		MBVCB.6997589370.LE TIEN CAT ung ho thien tai.CT tu 0841000006441 LE TIEN CAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.34002		100.000		863793.100924.204246.Mot chut tam long mong moi nguoi deu binh an vuot qua kho khan truoc mat
10/09/2024 5219.34008		50.000		864352.100924.204249.NGUYEN THI NHAM ung ho dong bao
10/09/2024 5213.34011		200.000		864460.100924.204252.LAO THI YEN LINH ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.33795		50.000		02009704220910204256202463SR504069.33795. 204248.LE NGOC LINH GIANG UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5389.34204		500.000		020097041509102042572024rt6M519799.34204. 204236.DINH QUANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5215.33466		2.000.000		864397.100924.204251.gia dinh Cam Quyt ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5242.41293		200.000		MBVCB.6997576850.TRAN THI KIM LANH chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu lut.CT tu 0391000320775 TRAN THI KIM LANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.33811		300.000		020097042209102042562024HPRU902859.3381 1.204257.ung ho khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5078.70515		50.000		MBVCB.6997589532.NGO HOANG ANH TU chuyen tien.CT tu 0031000339180 NGO HOANG ANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.34214		200.000		020097041509102042572024pU9b519817.34214 .204257.QUYNH MY chuyen tien mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.34229		1.000.000		020097041509102042582024BXem519821.3422 9.204258.Ung ho nguoi dan Mien Bac Bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.41298		100.000		MBVCB.6997590065.NGHIEM HONG HANH bac giang ho tro dong bao bi lut bao thien tai .CT tu 1040223415 NGHIEM HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.33503		65.000		864303.100924.204248.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5239.41299		50.000		MBVCB.6997587222.e la hoc sinh nen cung khong co nhieu, nen chi giup duoc mot chut nho.CT tu 1038963385 VO TUONG VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.33485		300.000		259912.100924.204251.66531702609 0355530099 NGUYEN THAO MY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.33514		200.000		888501.100924.204300.DO THI HA DUYEN UNG HO DONG BAO VUOT QUA BAO YAGI-100924-20:42:58 888501
10/09/2024 5189.33823		500.000		020097041509102042582024wNc4519834.33823 .204258.NGUYEN THU TRANG ung ho dong bao chong lu lut
10/09/2024 5189.34243		100.000		020097042209102042572024QKPY634175.3424 3.204238.TRAN THI THUY AN chuyen tien ho tro dong bao vung lu
10/09/2024 5017.34078		1.000.000		470459.100924.204257.Mong moi nguoi som vuot qua bao lu FT24254953371317
10/09/2024 5390.34248		200.000		020097042209102042572024IASV921991.34248 .204238.mong mn vuot qua mien bac co len nhe
10/09/2024 5213.34080		500.000		470466.100924.204258.Pham Tuan ung ho dong bao thien tai bao lu con bao so 3 FT24254659607090
10/09/2024 5161.98807		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1702961.20240910.66531702961-0334915615_ Mien Bac co len
10/09/2024 5216.34086		300.000		470486.100924.204258.NGUYEN THI PHUONG chuyen khoan cuu tro nhung nguoi dan can su giup do trong vung bao lu.Chut suc nho chung tay voi dong bao FT24254094920146
10/09/2024 5390.33836		300.000		0200970422091020425720245WQE301108.3383 6.204259.NGUYEN THI TO NHI chuyen tien
10/09/2024 5219.33538		500.000		229445.100924.204259.ung ho nguoi dan bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5213.34094		100.904		297577.100924.204251.Ngoc Yen Sinh vien ULAW ung ho dong bao cac tinh, TP bi thiet hai do con bao so 3 gay ra.
10/09/2024 5219.33554		10.000.000		063551.100924.204259.Remitly transfer R63029552916

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.33555		100.000		470434.100924.204257.Binh an FT24254658608590
10/09/2024 5189.33851		200.000		020097040509102042592024UZAD050297.3385 1.204251.Vietcombank:0011001932418:Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5214.33559		200.000		470550.100924.204259.NGUYEN VAN DUC ung ho cho ba con bi lu lut FT24254090300836
10/09/2024 5213.34128		100.000		470595.100924.204259.Ung ho dong bao cac Tinh, TP bi thiet hai do bao gay ra FT24254164806804
10/09/2024 5389.34292		1.000.000		020097042209102042592024ST91740216.34292. 204300.Ung ho dong bao
10/09/2024 5215.33591		300.000		470614.100924.204259.TONG KHANH LINH chuyen FT24254125051711
10/09/2024 5390.33892		100.000		020097042209102043002024RAN6350181.3389 2.204301.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5388.34312		500.000		0200970422091020430020247QEJ131510.34312. 204240.HOANG THI HIEN UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5214.34167		100.000		470653.100924.204300.Ung ho dong bao FT24254998709719
10/09/2024 5390.34320		300.000		020097040509102043012024J33U050362.34320. 204301.Vietcombank:0011001932418:TRUONG THI DUNG chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5390.34328		1.000.000		02009704220910204300202444GQ894993.34328 .204301.ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5388.34340		90.000		0200970422091020430020240EAC721488.3434 0.204301.BUI QUANG PHUC chuyen tien
10/09/2024 5215.34179		200.000		098248.100924.204302.Xin gui vai goi my tom cho mien bac
10/09/2024 5219.33629		100.000		470694.100924.204301.Tran Thi Ly ung ho nguoi dan vung bao Yagi FT24254615882383
10/09/2024 5389.33913		100.000		020097042209102043012024J510644055.33913. 204302.con xin gop chut cong suc a
10/09/2024 5017.34183		500.000		470733.100924.204301.NGUYEN THI TUYET ung ho khac phuc bao lu FT24254785893036
10/09/2024 5215.34186		50.000		398108.100924.204302.ung ho dong bao hau bao yagi
10/09/2024 5388.34355		50.000		0200970422091020430120241165143966.34355. 204302.NGO THI HAU mot chut tam long cua con huong den nguoi dan vung bao Yagi a
10/09/2024 5217.33669		200.000		863929.100924.204249.PHAN DINH THAI Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.34376		10.000		020097040509102043022024IUIS050445.34376. 204302.Vietcombank:0011001932418:Fanclub OhmLeng VN cung chung tay khắc phục hậu qua bão Yagi
10/09/2024 5245.41328		200.000		MBVCB.6997590267.ung ho dong bao mien bac khắc phục bão yagi.CT tu 0411001103402 TRUONG THI HOANG KIM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.33680		200.000		030434.100924.204302.Mien nam huong ve mien bac
10/09/2024 5212.34228		500.000		229568.100924.204303.Ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5214.33711		200.000		864655.100924.204258.VAN NGOC Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5017.33718		100.000		229527.100924.204303.Ung ho chung tay san se cung dong bao vùng bão lụt
10/09/2024 5241.41337		100.000		MBVCB.6997598894.Con xin quyên góp chia se trong cơn bão Yagi.CT tu 0741000667284 NGUYEN THI TU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.33962		200.000		020097041509102043042024CjKy520308.33962. 204304.NGUYEN THI OANH chuyen tien
10/09/2024 5387.34404		500.000		020097042209102043022024QQ31662032.34404 .204304.ung ho cuu tro sau bão yagi
10/09/2024 5212.33732		100.000		864690.100924.204259.NGUYEN THI PHUONG THU Chuyen tien
10/09/2024 5214.34266		100.000		098338.100924.204304.Ung ho khắc phục bão yagi
10/09/2024 5215.34270		200.000		470919.100924.204304.LE THI HAI ANH chuyen tien ho tro dong bão lụt FT24254707731799
10/09/2024 5244.41341		200.000		MBVCB.6997598278.con gui chúc san se đến ba con. Cầu mong tất cả mọi người đều bình an.CT tu 9974490508 TRAN THI BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.33995		1.000.000		020097042209102043042024JJ7F338569.33995. 204305.HOANG HANH TRANG chuyen tien ho tro dong bão mien Bắc vượt qua bão lụt
10/09/2024 5078.70571		100.000		MBVCB.6997591015.NGUYEN THI DINH chuyen tien.CT tu 0541000340423 NGUYEN THI DINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.33994		65.452		020097042209102043042024WSHB454526.339 94.204305.ung ho dong bão cùng nhau vượt qua khó khăn.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.33997		20.000		020097042209102043042024ZUHN288984.3399 7.204305.e ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu so 3 a
10/09/2024 5241.41345		28.838		MBVCB.6997597196.HO NGUYEN KHANH AN chuyen tien.CT tu 1042010935 HO NGUYEN KHANH AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.34296		100.000		864722.100924.204300.Mong ba con som on dinh sau mua bao
10/09/2024 5189.34454		50.000		020097042209102043042024X64O371643.34454 .204305.ung ho cac tinh khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5017.34292		500.000		470980.100924.204305.Mot chut it tam long gui ba con vung bi anh huong boi bao Yagi FT24254123539846
10/09/2024 5220.34306		500.000		471015.100924.204305.DOAN THI MINH TAM ung ho khac phuc hau qua Mien Bac FT24254885717190
10/09/2024 5215.34312		100.000		229608.100924.204306.ung ho dong bao vung lu.
10/09/2024 5213.34325		100.000		030651.100924.204306.ung ho dong bao thiet hai do bao lu
10/09/2024 5390.35029		500.000		020097040509102043072024Q1JB050682.35029 .204307.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N PHAN NHAT PHU chuyen tien ung ho MB bao Yagi
10/09/2024 5388.34502		100.000		020097041509102043072024ytUR520390.34502 .204307.ung ho dong bao mien bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5189.34506		500.000		020097041509102043072024KIOd520393.34506 .204307.PHAN THI THUY TRANG ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5209.34340		1.000.000		471128.100924.204307.Kem Na Vinschool Metropolis thuong gui dong bao lu lut mien Bac FT24254102312300
10/09/2024 5214.34331		100.000		471106.100924.204306.BUI LE VAN ANH ung ho nguoi dan thiet hai do bao lu FT24254898849204
10/09/2024 5241.41360		200.000		MBVCB.6997590649.NGUYEN THUY HONG VY chuyen tien ho tro thiet hai bao yagi.CT tu 9908256513 NGUYEN THUY HONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.41361		500.000		MBVCB.6997597728.chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 0181003463873 TRAN THI THANH TRUC toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.34521		500.000		020097042209102043072024C4VF719165.34521 .204308.PHAN THUY UNG HO DONG BAO BAO YAGI
10/09/2024 5214.34357		200.000		865454.100924.204301.ung ho dong bao con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.34539		100.000		0200970422091020430720246M30811478.34539 .204248.Con cau mong moi chuyen deu suon se moi nguoi deu binh an a. Thuong lam...
10/09/2024 5215.33882		100.000		865565.100924.204304.ung ho thiet hai dot bao so 3 Yagi
10/09/2024 5240.41369		200.000		MBVCB.6997599371.Ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi.CT tu 0421000472308 NGUYEN THI TRUONG NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.33892		4.200.000		255319.100924.204309.Thanh Huyen ung ho khac phuc sau bao so 3 Yagi
10/09/2024 5217.34391		1.000.000		030725.100924.204308.Vo chong Phuc Ky ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5212.34402		1.000.000		417859.100924.204309.IBFT Co len moi nguoi oi
10/09/2024 5189.34582		200.000		020097042209102043092024XQZR224156.3458 2.204310.co len dong bao oi
10/09/2024 5220.33925		50.000		031706.100924.204309.HA KIM OANH chuyen tien ung ho ba con vung thien tai lu lut
10/09/2024 5214.34417		1.000.000		100071.100924.204309.Ung ho dong bao vuot qua lu lut Yagi
10/09/2024 5220.33931		50.000		865656.100924.204306.TRAN NHAT HY Chuyen tien
10/09/2024 5214.34421		18.000		129070.100924.204309.em la sinh vien em ung ho mot it tien a
10/09/2024 5388.34598		1.000.000		020097042209102043092024ZI8Y795886.34598. 204250.ung ho dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5214.34428		500.000		471286.100924.204309.NGUYEN THI THUONG xin duoc ung ho ba con bi thiet hai do bao FT24254560048793
10/09/2024 5241.41381		500.000		MBVCB.6997590462.LE THI DU MY chuyen tien.CT tu 0481000815995 LE THI DU MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.41380		500.000		MBVCB.6997591507.PHAM MINH TRUC chuyen tien.CT tu 9522931813 PHAM MINH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.41388		200.000		MBVCB.6997599702.KT cung gia dinh chung tay ah.CT tu 0541000326772 PHAM THI KIM THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.33946		1.000.000		471224.100924.204308.Ung ho bao yagi FT24254958800409
10/09/2024 5212.34433		500.000		229671.100924.204310.Nguyen thi le huong ,pham cong Son ung ho chia se voi ba vin dong bao mien Bac khac phuc bao lut .Cau mong ba con dc bi
10/09/2024 5389.35155		500.000		020097042209102043112024AXOD714579.351 55.204312.TRAN VIET DUONG ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5189.34655		20.000		020097042209102043112024ZZB0254974.34655 .204312.NGUYEN KHANH LOAN chuyen tien
10/09/2024 5017.34469		10.000.000		471417.100924.204311.VO TRONG DANG ung ho khac phuc bao so 3 FT24254335040825
10/09/2024 5215.34470		100.000		520836.100924.204311.ung ho nguoi dan vung bao can khac phuc
10/09/2024 5387.34661		50.000		020097042209102043122024SA6U728051.3466 1.204312.NGUYEN THUY TRANG ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5220.34464		50.000		471431.100924.204311.mong moi nguoi luon binh an FT24254290651815
10/09/2024 5017.35022		300.000		471425.100924.204311.HO THI HIEU HANH chuyen ung ho tp thiet hai do bao yagi FT24254520703093
10/09/2024 5209.35037		100.000		297231.100924.204248.HO VAN THIEN Chuyen tien
10/09/2024 5214.35053		500.000		888800.100924.204413.NGUYEN DUYEN CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO MIEN BAC DO ANH HUONG BAO YAGI-100924-20:43:12 888800
10/09/2024 5189.34700		20.000		0200970422091020431220246XHB846542.3470 0.204314.1 tam long nho tu Ha Noi
10/09/2024 5214.35084		100.000		098595.100924.204314.ung ho dong bao vung lu phia Bac
10/09/2024 5220.34535		1.000.000		418477.100924.204313.IBFT Xin chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5218.34538		500.000		471569.100924.204313.Ung ho mien bac khac phuc bao so 3 FT24254587500625
10/09/2024 5017.34544		200.000		865842.100924.204310.Mong dong bao binh an
10/09/2024 5215.34554		5.000		129356.100924.204313.VU KIM OANH chuyen tien ung ho dong bao mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.35112		299.000		471582.100924.204313.Dong gop ho tro dong bao mien Bac sau bao Yagi FT24254362605392
10/09/2024 5244.41408		1.000.000		MBVCB.6997590150.HOANG HAI YEN chia se voi dong bao.CT tu 1016509746 HOANG HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.41409		200.000		MBVCB.6997599584.kieu rosa chuyen tien.CT tu 0051000559916 HO THI QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.34570		50.000		579086.100924.204315.Nguyen Khanh Quan chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5388.35222		100.000		020097042209102043142024M58R278005.3522 2.204316.NGUYEN TRUNG HIEU va TRAN VAN ANH quyen gop tien bao so 3
10/09/2024 5214.35145		865.000		031037.100924.204315.To Chi Hao chuyen tien
10/09/2024 5212.35148		200.000		999740.100924.204316.Ung ho dong bao bao lut mien bac, ma GD 248873768
10/09/2024 5216.34579		200.000		866016.100924.204310.NGUYEN NGOC BAO CHAU Ung ho dong bao Viet Nam vuot qua kho khan
10/09/2024 5244.41414		500.000		MBVCB.6997599927.PHAM THI KHIEM chuyen tien chi se dong bao bao lu.CT tu 0121000646885 PHAM THI KHIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.34590		50.000		471683.100924.204315.Cua it long nhieu. Cau mong mng binh an aj FT24254034477176
10/09/2024 5212.35177		100.000		471715.100924.204315.LE HOAI ANH ung ho ba con vung kho khan a FT24254862161490
10/09/2024 5161.98869		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1704702.20240910.66531704702-0765430719_C on xin gui tam long cua con Con cau mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5390.34772		150.000		020097042209102043162024OZ6S692130.34772 .204317.Ung ho nguoi dan bi anh huong boi bao lu
10/09/2024 5390.34774		300.000		020097042209102043162024N7OS274663.3477 4.204317.Mong ba con som vuot qua
10/09/2024 5220.35186		200.000		032000.100924.204316.Ung ho dong bao
10/09/2024 5215.34606		100.000		471757.100924.204316.Ung ho trong dot bao yagi FT24254035063318
10/09/2024 5390.34779		200.000		020097042209102043162024CTFB152720.3477 9.204308.TRAN THI THU HIEN chuyen tien cuu tro dong bao chiu hau qua do con bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.34783		200.000		020097040509102043172024JUCY051180.34783 .204308.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao mien Bac sau thien tai
10/09/2024 5217.34613		50.000		471763.100924.204316.VO THI TUONG VI ung ho nguoi dan bao lu FT24254862161492
10/09/2024 5218.34625		200.000		098661.100924.204317.HOANG THI NGAN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.35273		125.047		020097041509102043182024RxKt521141.35273. 204318.So tien cuoi cung con trong vi cua em ak
10/09/2024 5390.34811		100.000		020097041509102043182024vIYv521145.34811. 204309.gd QuyenNhi Khoa ung ho MB
10/09/2024 5217.34640		200.000		888930.100924.204318.GIA DINH GIN UNG HO DONG BAO VUOT QUA BAO YAGI-100924-20:43:17 888930
10/09/2024 5244.41425		300.000		MBVCB.6997600220.chut dong gop gui ve dong bao lu lut.CT tu 0441000714612 VO THI NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.35211		200.000		866057.100924.204311.salon tran trong ung ho
10/09/2024 5388.34817		40.000		020097042209102043172024AC0C220874.3481 7.204318.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5240.41428		600.000		MBVCB.6997598019.Mong ba con som vuot qua a(Hau+Ngan+Hanh+Tuyen).CT tu 0281000656008 NGO NGUYEN NGOC HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.70671		2.000.000		MBVCB.6997600334.VU XUAN HUAN transfer cuu tro bao so 3.CT tu 0501000108572 VU XUAN HUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.34666		500.000		471877.100924.204317.Cac be An Khanh- Minh Dang-Minh Triet UH vung bao lu FT24254153546702
10/09/2024 5389.35284		2.000.000		020097042209102043172024ZQLS558336.3528 4.204318.VU DUY ANH ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5389.34829		200.000		020097042209102043172024EWBJ159928.3482 9.204318.TRAN THI NGOC NHI ung ho cuu tro nguoi dan bi ngap lut
10/09/2024 5216.34677		100.000		471901.100924.204318.Tam long nho nho mong moi nguoi binh an FT24254291293888
10/09/2024 5390.34845		300.000		020097041509102043192024zEqb521169.34845. 204319.VO THI THU SANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.35242		500.000		471906.100924.204318.TRAN THI LE QUYEN chia se cung ba con bao lu mien bac FT24254809086015
10/09/2024 5209.35259		300.000		888969.100924.204319.HA QUANG DUC UNG HO BAO LU-100924-20:43:18 888969
10/09/2024 5217.35274		200.000		866130.100924.204314.Yen ct khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5212.34691		150.000		865927.100924.204312.ho tro bao lu
10/09/2024 5243.41435		200.000		MBVCB.6997591608.Ung ho dong bao mien Bac vuot qua bao Yagi.CT tu 9824042468 TRAN THI NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.34708		1.000.000		471967.100924.204319.Chia se voi dong bao bi lu lut FT24254250895760
10/09/2024 5212.34715		500.000		031224.100924.204319.Nguyen Ngoc Thanh Tam chuc ba con binh an
10/09/2024 5387.34876		50.000		0200970415091020432020247I5b520821.34876.204320.Sv haui VO THI THANH THU
10/09/2024 5078.70682		100.000		MBVCB.6997592563.huong ve mien Bac.CT tu 1013419919 TRUONG NGUYEN MINH KHOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.41442		100.000		MBVCB.6997592318.ung ho dong bao mien bac.CT tu 1013162948 VIEN HOANG NGOC NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.35330		100.000		472030.100924.204320.MAI THI HUYEN chuyen tien FT24254064498504
10/09/2024 5209.34763		2.000.000		867007.100924.204314.Minh Tu ung ho thiet hai bao lu mong moi nguoi som on dinh cuoc song
10/09/2024 5017.34769		200.000		418113.100924.204321.IBFT Chuyen tien ung ho ng dan hau bao yagi
10/09/2024 5388.34921		2.000.000		02009704220910204320202450NU554755.34921.204322.PHAN THI THANH LONG ung ho dong bao
10/09/2024 5241.41451		105.000		MBVCB.6997588371.lhoc sinh thpt vinh trach ung ho cac tinh bi thiet hai do bao.CT tu 1044109306 DANG MAI CAM TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.98933		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66531703296.20240910.66531703296-0776516818_Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.34936		100.000		020097042209102043212024UF96182892.34936.204322.con co chut tam long nho ung ho vai goi mi a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.41455		200.000		MBVCB.6997600508.Nguyen Thi Ngoc Tram ung ho lu lut mien bac.CT tu 0181003443910 NGUYEN THI NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.34801		200.000		579120.100924.204323.Ung ho dong bao cac Tinh va Thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5220.34803		10.000		129952.100924.204322.Bui Anh Thu Gas PQ ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5390.35405		1.000.000		020097042209102043232024GQYX615258.3540 5.204323.TRAN THI HONG LAM chuyen khoan ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5161.98947		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1706998.20240910.66531706998-0375487597_L E THI HONG ANH cuu tro mien Bac
10/09/2024 5219.35437		500.000		311337.100924.204322.NGUYEN TIEN DAT chuyen tien
10/09/2024 5219.35446		200.000		098819.100924.204323.Ung Ho Bao Lu Cuu Tro
10/09/2024 5214.34811		500.000		889086.100924.204322.HUYNH TAN A DINH CHUYEN KHOAN UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI-100924-20:43:23 889086
10/09/2024 5217.34818		500.000		032287.100924.204323.Ung ho dong bao bi thiet hai sau bao
10/09/2024 5215.34822		150.000		472251.100924.204323.Gia Dinh Hai Hang ung ho dong bao lu lut FT24254093913061
10/09/2024 5242.41464		100.000		MBVCB.6997600525.Ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi.CT tu 0301000431339 NGUYEN THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.35473		300.000		031411.100924.204323.NGUYEN THANH DONG chuyen tien
10/09/2024 5161.98975		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1707184.20240910.66531707184-0977009075_U ng ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5242.41465		100.000		MBVCB.6997599986.ung ho dong bao mien bac bi thien tai.CT tu 0071001312328 VO THI TO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.35422		100.000		0200970422091020432320244GP1463024.35422. 204324.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.36001		50.000		020097041509102043242024W7EQ521317.3600 1.204324.khac phuc hay qua bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.41466		500.000		MBVCB.6997591092.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 0421000541668 DUONG THI MONG TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.36015		500.000		020097040509102043252024R9EE051569.36015 .204316.Vietcombank:0011001932418:H RIU MLO chuyen tien unghobaconlulut
10/09/2024 5161.98981		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1707721.20240910.66531707721-0352869776_Si nh vien Nguyen Thi Thao Vy gop suc chong bao
10/09/2024 5217.34875		50.000		749334.100924.204313.BUI ANH THU CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.36046		300.000		020097042209102043242024W0VU217348.3604 6.204326.TRAN LE DIEM NGOC chuyen tien ung ho ba con thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5388.35446		50.000		0200970422091020432520245H82292871.35446. 204326.NGUYEN THI THU AN chuyen tien
10/09/2024 5245.41475		200.000		MBVCB.6997593305.CAO LAN ANH chuyen tien.CT tu 1041151395 CAO LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.34888		500.000		867353.100924.204323.NGUYEN KY NHAN, LE THI CAM TU gui tien ung ho nguoi dan bi anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5219.34889		500.000		199706.100924.204325.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so YAGI
10/09/2024 5218.34894		20.000.000		866071.100924.204312.NGUYEN THI THU HUONG ung ho dong bao khac phuc con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5209.35545		100.000		098895.100924.204326.NGUYEN THANH VAN UNG HO
10/09/2024 5388.35466		1.000.000		0200970415091020432620241hjN521376.35466. 204318.cua it long nhieu trai tim mien nam huong ve mien bac
10/09/2024 5078.70722		200.000		MBVCB.6997600257.ung ho bao lu.CT tu 0301000372821 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5220.34905		100.000		472406.100924.204325.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao yagi FT24254425668847
10/09/2024 5213.35562		50.000		419268.100924.204326.IBFT VAN ANH ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5388.36083		100.000		020097041509102043262024sd7u520991.36083. 204326.Ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5214.34913		100.000		864983.100924.204308.mong mn vuot qua kho khan a

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.41481		300.000		MBVCB.6997592964.Ung ho dong bao mien Bac chong thien tai.CT tu 1019254569 PHAM THAI VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.34934		200.000		465743.100924.204327.UNG HO DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5390.36104		50.000		020097042209102043262024XKGQ681171.3610 4.204327.NGUYEN HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5216.35601		200.000		867324.100924.204322.Ung ho dong bao mien bac vuot qua con bao Lagi
10/09/2024 5218.35604		300.000		866426.100924.204323.DOAN THI HAI YEN Chuyen tien ung ho. long nhieu cua it. mong mn binh an
10/09/2024 5242.41485		700.000		MBVCB.6997600313.LE THI DIEU chuyen tien.CT tu 1035330288 LE THI DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.36118		1.000.000		020097040509102043282024EZPM051753.3611 8.204328.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5189.36130		1.000.000		0200970415091020432820248UqI521523.36130. 204320.MTQ
10/09/2024 5189.36133		100.000		020097041509102043282024WSZC521428.3613 3.204328.PHI THI HUONG GIANG ung ho hau bao Yagi
10/09/2024 5388.36124		1.000.000		020097042209102043272024O74S330930.36124 .204328.TAO THI NHAN ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu gay ra
10/09/2024 5217.34979		1.500.000		301489.100924.204319.CHU MINH TUYET chia se cung dong bao lu lut
10/09/2024 5017.35661		100.000		472651.100924.204328.TRUONG LAM THANH TRA chuyen FT24254162495309
10/09/2024 5244.41499		100.000		MBVCB.6997601373.HOANG LUONG QUAN chuyen tien.CT tu 3373318642 HOANG LUONG QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.41501		500.000		MBVCB.6997586965.ung ho ba con mien bac khac phuc bao yagi.CT tu 1044628285 NGUYEN HUU TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.36184		200.000		0200970422091020433020247BNN728969.3618 4.204331.cua it long nhieu a gop phan chut thuc an cho dong bao gap nan.
10/09/2024 5241.41506		100.000		MBVCB.6997601402.ung ho lu lut MB.CT tu 0711000227407 LE THUY CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.35573		100.000		020097040509102043312024HN3T051882.3557 3.204331.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N DIEP THUY DUY chuyen tien
10/09/2024 5218.36026		200.000		867348.100924.204323.LE THI HUYEN Chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5218.35731		200.000		098987.100924.204331.NGUYEN THI LY ung ho cac tinh mien bac chong lu
10/09/2024 5078.70755		200.000		MBVCB.6997593649.NGO VU YEN NHI ung ho khac phuc bao lu.CT tu 0491000016815 NGO VU YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.35581		1.000.000		020097040509102043312024IHDR051907.35581 .204331.Vietcombank:0011001932418:DANG THU THUY ung ho dong bao bi bao yagi
10/09/2024 5244.41508		300.000		MBVCB.6997596782.Duong Hanh ung ho nguoi dan lu lut mien bac.CT tu 0271001018253 DUONG THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.35585		200.000		020097040509102043312024MKZ5051914.3558 5.204331.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N BAO THO ung ho dong bao khac phuc hau qua cua bao Yagi
10/09/2024 5389.36203		200.000		020097041509102043312024EzA8521585.36203 .204331.UNG HO DONG BAO BAO LU
10/09/2024 5388.35594		200.000		020097042209102043302024VGWK824872.355 94.204331.DANG MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.35599		100.000		020097042209102043302024V3SL209064.35599 .204331.Tran Thi Huyen Trang ung ho dong bao mien Bac. Chuc dong bao som vuot qua kho khan
10/09/2024 5390.35601		1.000.000		020097042209102043302024FFEK803549.35601 .204332.mong dong bao binh an
10/09/2024 5389.35606		500.000		02009704050910204332202475FG051948.35606. 204332.Vietcombank:0011001932418:HO THI THU PHUONG ung ho dong bao bi anh huong do bao yagi mong moi nguoi binh an vo su
10/09/2024 5218.35763		100.000		472843.100924.204331.Nguyen Ngoc Ha ung ho dong bao vung bao lu FT24254439558937
10/09/2024 5219.36056		200.000		647297.100924.204330.khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5017.35770		200.000		230247.100924.204332.Xin gui chut tam long den dong bao VN, mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5216.35777		300.000		867552.100924.204327.TRAN THUY DUYEN XIN UNG HO CAC TINH LU LUT
10/09/2024 5017.36061		400.000		472851.100924.204331.ho tro dong bao gap kho khan lu lut FT24254780830167

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.41518		1.000.000		MBVCB.6997593853.LE THI KIM HOAN ung ho dong bao lu lut.CT tu 0161001669245 LE THI KIM HOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.35780		200.000		033668.100924.204331.Doan Thi Hoa ung ho ba con vung lu. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.35618		100.000		020097041509102043322024LNxi522030.35618.204332.ho tro mien Bac
10/09/2024 5390.36257		500.000		020097042209102043312024VB9W128535.36257.204332.quyen gop ung ho cac tinh thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5017.35782		1.000.000		867543.100924.204327.Ho tro mien bac
10/09/2024 5240.41522		500.000		MBVCB.6997600134.THAN VAN MINH chuyen tien ung ngo khac phuc bao lu.CT tu 0731000879411 THAN VAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.41523		200.000		MBVCB.6997591557.NGUYEN VU TIEN HANG chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao yagi.CT tu 0251002737165 NGUYEN VU TIEN HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.36085		800.000		418783.100924.204332.IBFT From FcPhapKieu ung ho dong bao vuot qua bao lut
10/09/2024 5189.36286		500.000		020097042209102043322024VI5M540449.36286.204333.Dori va nhung nguoi ban chuc moi nguoi o mien Bac som vuot qua giai doan kho khan
10/09/2024 5388.35651		100.000		020097040509102043332024MCGO052032.35651.204313.Vietcombank:0011001932418:NGO ANH THI chuyen tien
10/09/2024 5241.41528		200.000		MBVCB.6997591478.LE THI HOANG HA chuyen tien.CT tu 0501000024803 LE THI HOANG HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.35664		200.000		020097042209102043332024A376130045.35664.204314.DO QUOC VUONG chuyen tien
10/09/2024 5161.99013		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66531704250.20240910.66531704250-0702862644_u ng ho dong bao mien Trung
10/09/2024 5217.36091		100.000		866554.100924.204328.chuc moi nguoi se binh an vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5017.35811		100.000		472932.100924.204332.DANG QUOC DANG chuyen FT24254193688471
10/09/2024 5389.35666		150.000		02009704150910204334202407Wh522090.35666.204334.LAI THI NGOAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.35834		200.000		889323.100924.204334.CHIA SE CUNG DONG BAO VUOT QUA BAO YAGI-100924-20:43:33 889323
10/09/2024 5390.35671		1.000.000		0200970422091020433320248LNP338611.35671 .204335.LE KINH HUY chuyen tien
10/09/2024 5215.36127		100.000		867564.100924.204327.PHAM NGOC TAN Chuyen tien ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5212.35847		200.000		867575.100924.204328.NGUYEN THI THU THAO Chuyen tien
10/09/2024 5387.36340		100.000		0200970405091020433520242QTT052115.3634 0.204335.Vietcombank:0011001932418:LUU PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5212.35869		200.000		032883.100924.204334.NGUYEN THI TOAN chuyen tien
10/09/2024 5212.36157		200.000		473054.100924.204334.Gia dinh Bun ung ho bao lu FT24254305023419
10/09/2024 5219.36165		500.000		473104.100924.204335.PHUNG MINH HUONG ung ho dong bao bi anh huong do bao yagi FT24254400466006
10/09/2024 5215.36170		200.000		867679.100924.204330.KUMAR UPENDER Transfer
10/09/2024 5389.35690		100.000		020097042209102043342024150D913366.35690. 204315.MAI NGOC THAO LINH chuyen tien
10/09/2024 5245.41538		100.000		MBVCB.6997601969.mong mien bac , trung vuot qua con bao.CT tu 1015941463 TRAN THI MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.35698		44.758		020097042209102043352024D1I3823109.35698. 204336.TRUONG THI THANH NGA chuyen tien
10/09/2024 5217.36211		1.000.000		473235.100924.204336.Minh Chien gui ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24254096234764
10/09/2024 5017.36213		200.000		866080.100924.204312.BUI THI QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5216.35961		200.000		473246.100924.204336.PHUNG DUC GIANG chuyen FT24254093941133
10/09/2024 5217.35963		500.000		867732.100924.204331.NGUYEN THI THUY HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5017.35957		200.000		473236.100924.204336.NGUYEN THANH TU FT24254076268599
10/09/2024 5387.35728		100.000		020097042209102043362024P8WZ174334.3572 8.204337.NGUYEN THI HUE chuyen tien
10/09/2024 5219.36219		100.000		473272.100924.204336.DINH THI THU HUYEN chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254093914033

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.41549		100.000		MBVCB.6997601469.con gop chut it den ba con bi anh huong cua bao.CT tu 1049111314 PHAM THI NGOC NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.41549		100.000		MBVCB.6997601990.DEO THI VAN ANH chuyen tien.CT tu 1032032582 DEO THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.36222		500.000		473279.100924.204336.ho tro dong bao mien Bac gap thien tai FT24254004504451
10/09/2024 5161.99041		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1221437.20240910.66531221437-0984879047_ Ung ho cac tinh bi bao Yagi
10/09/2024 5390.36412		300.000		020097042209102043362024ZBLS178913.36412 .204337.ung ho dong bao bi anh huong boi bao yagi
10/09/2024 5214.36229		200.000		033893.100924.204336.Tran Tan Dung chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5244.41551		200.000		MBVCB.6997594478.mong ho tro phan nao cho ba con anh huong lu lut.CT tu 9856087274 TRAN VU NHAT ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.99046		60.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1283957.20240910.66531283957-0941428790_ta m long nho mong cau moi nguoi binh an sau bao
10/09/2024 5387.35743		1.000.000		020097041509102043382024uHpP522169.35743 .204338.Cuong Hanh ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5219.37018		100.000		033940.100924.204338.HOANG VAN TRUNG ung ho mttq
10/09/2024 5214.37035		200.000		473394.100924.204338.ung ho nguoi dan lu lut va anh huong bao Yagi FT24254427000202
10/09/2024 5078.70813		500.000		MBVCB.6997602077.NGUYEN THI YEN NGAN chuyen tien ho tro bao Yagi.CT tu 1018221781 NGUYEN THI YEN NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.36275		100.000		867722.100924.204331.TRINH DUC TUAN ho tro dong bao cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5245.41560		200.000		MBVCB.6997593873.Ung ho dong bao Mien Bac.CT tu 0531002571697 BUI THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.36462		1.000.000		020097042209102043382024FD5W886827.3646 2.204331.NGUYEN VAN MANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.36299		100.000		465776.100924.204339.Minh Tri Tay ninh Dong hanh cung dong bao ho tro khac phuc bao yagi
10/09/2024 5212.37074		100.000		380612.100924.204339.Ung ho dong bao vuot kho
10/09/2024 5218.37085		1.000.000		398276.100924.204340.NGUYEN NGOC TIEN chuyen tien
10/09/2024 5242.41563		200.000		MBVCB.6997594061.DUONG THI XUAN ung ho dong bao lu lut.CT tu 0491000061090 DUONG THI XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.37092		100.000		398278.100924.204340.TUONG HUYEN NHI chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5212.37095		100.000		866826.100924.204335.Mong dong bao ta vuot qua giai doan kho khan nay
10/09/2024 5215.37104		50.000		867927.100924.204336.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.37112		50.000		867787.100924.204333.PHAM MAI LINH Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5219.37119		300.000		867900.100924.204335.LE THI ANH TUYET Chuyen tien
10/09/2024 5217.36336		500.000		889494.100924.204445.UNG HO MIEN BAC-100924-20:43:40 889494
10/09/2024 5240.41570		500.000		MBVCB.6997593681.NGUYEN THI NHU QUYNH chuyen tien.CT tu 0201000727986 NGUYEN THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.36514		200.000		0200970415091020434120248jpy522239.36514. 204341.AN NGUYEN ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5388.35804		200.000		020097042209102043412024NF5E756858.35804 .204342.Cong Dan Viet Nam Ung Ho Khac Phuc Thien Tai Lu Lut
10/09/2024 5214.37157		200.000		473531.100924.204340.LE THI DUYEN gop suc ho tro dong bao khac phuc thien tai FT24254274939091
10/09/2024 5388.36527		200.000		0200970422091020434020242Q4O464869.36527 .204341.em Le Duc Minh va chau Le Ngoc Ha ung ho nguoi dan bao lu
10/09/2024 5078.70834		100.000		MBVCB.6997594833.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0711000310837 DUONG HA PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.36371		2.000		795913.100924.204342.Nguyen Bach Phuoc Thinh kinh tang ba con mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.37192		1.000.000		473632.100924.204342.gop 1 chut tam long giup ba con vuot qua thien tai FT24254797905290
10/09/2024 5243.41581		2.000.000		MBVCB.6997594216.chut tinh cam gui toi ba con vung lu.CT tu 0441000621259 NGUYEN MAU PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.36554		300.000		020097042209102043412024K6Z4168112.36554 .204343.NGUYEN THI QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5243.41582		500.000		MBVCB.6997594906.ung ho cac tinh mien bac.CT tu 9902582402 LE THI THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.36567		100.000		020097042209102043422024QNOO190920.3656 7.204343.PHAM DO VIET ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.35832		100.000		020097040509102043432024NY89052532.35832 .204343.Vietcombank:0011001932418:DOAN TRAN HY chuyen tien
10/09/2024 5218.36407		10.600.000		465847.100924.204343.Gia dinh con xin chut tam long cau mong dong bao binh an
10/09/2024 5388.36600		50.000		020097042209102043432024NOW9850524.366 00.204344.varmy ungho kv bao lu
10/09/2024 5078.70850		100.000		MBVCB.6997602265.DAO NGOC EM chuyen tien.CT tu 1046569130 DAO NGOC EM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.35851		200.000		0200970422091020434320249VN3275953.35851 .204344.Truong Pi ung ho dong bao bi anh huong bao lu Yagi
10/09/2024 5217.37235		100.000		099342.100924.204344.NGUYEN HONG SIM chuyen tien
10/09/2024 5388.35857		100.000		020097041509102043442024InMh522312.35857 .204344.NGUYEN VAN THEM ung ho khac phuc con bao so 3 yagi
10/09/2024 5219.36440		30.000		034183.100924.204344.Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5244.41595		200.000		MBVCB.6997602807.Ung ho dong bao mien nui phía Bac bi lu lut.CT tu 0691000414508 CHU VAN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.41595		300.000		MBVCB.6997594909.Mien Bac co len nha.CT tu 1044979598 LE LIEN KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.37272		300.000		866863.100924.204336.ung ho dong bao qua con bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.37277		300.000		867890.100924.204335.CHUC CHO CHUNG TA DEU AN TOAN VUOT QUA THIEN TAI. UNG HO MOI NGUOI CO HOAN CANH KHO KHAN
10/09/2024 5017.36455		300.000		867882.100924.204335.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.36461		100.000		033335.100924.204345.Ung ho dong bao bi bi thiet hai do con bao YAGI
10/09/2024 5389.36651		100.000		020097042209102043452024LRVY947768.36651.204325.LE THI HIEN ANH ung ho mien bac
10/09/2024 5220.36505		200.000		473942.100924.204346.Ung ho cac tinh bi bao so 3 FT24254093080381
10/09/2024 5387.36669		100.000		020097042209102043452024IFK6328642.36669.204346.NGUYEN DOAN HONG ANH HOA chuyen tien
10/09/2024 5215.36512		200.000		869048.100924.204341.LE THI NGA ung ho nguoi dan gap thien tai. mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.35936		50.000		020097042209102043452024JE4O657916.35936.204347.LE THI THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5244.41607		200.000		MBVCB.6997603260.Ung ho dong bao sau bao .CT tu 1030394112 HOANG VAN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.41609		500.000		MBVCB.6997605235.ung ho dong bao khac phuc bao so 3.CT tu 0181003555106 NGUYEN THI NHAT LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.36544		1.200.000		474043.100924.204347.Ung ho dong bao vuot qua kho khan sau bao yagi. FT24254932648867
10/09/2024 5216.37367		200.000		398320.100924.204347.NGUYEN NGOC NAM chuyen tien
10/09/2024 5214.37393		100.000		474077.100924.204347.Ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi FT24254607702428
10/09/2024 5213.36562		500.000		474074.100924.204347.PHUNG TUAN ANH chung tay khac phuc bao lu FT24254302780551
10/09/2024 5219.37388		100.000		474065.100924.204347.Ung ho cac tinh bi bao Yagi FT24254017390935
10/09/2024 5245.41613		100.000		MBVCB.6997605589.ung ho ba con vung bao lu.CT tu 0331000454006 CU VU HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.41615		100.000		MBVCB.6997602987.TRAN THI NGOC THAO ung ho sau bao yagi.CT tu 1035258871 TRAN THI NGOC THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.36591		1.000.000		474128.100924.204348.THUY TRINH ung ho khac phuc nguoi dan vung bao yagi. Mong mn binh an FT24254806041917
10/09/2024 5161.99122		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1284393.20240910.66531284393-0867599231_T RINH HA MY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5243.41618		100.000		MBVCB.6997605321.Ung ho ba con khac phuc bao Yagi.CT tu 1017892731 VO THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.36614		129.436		866671.100924.204331..
10/09/2024 5220.37451		100.000		474181.100924.204349.NGUYEN TIEN LAM chuyen FT24254487867942
10/09/2024 5209.36644		200.000		474250.100924.204350.VU HONG TRANG ung ho nguoi dan bi lu lut FT24254064500781
10/09/2024 5243.41627		100.000		MBVCB.6997574992.PHAM NGOC TUAN chuyen tien.CT tu 0731000935610 PHAM NGOC TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.36768		200.000		020097042209102043502024FSCN680086.3676 8.204330.Nguyen Thi Kim Ngan ung ho tien khac phuc bao yagi
10/09/2024 5390.36764		200.000		020097042209102043492024BM0D980412.3676 4.204350.Ung ho dong bao cac dia phuong thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5216.36665		300.000		474295.100924.204350.Ung ho bao lu FT24254832043787
10/09/2024 5217.36661		100.000		868260.100924.204343..
10/09/2024 5388.37031		300.000		020097042209102043502024R4NA695803.3703 1.204351.NGUYEN THI ANH TUYET trao yeu thuong nhan lai hanh phuc
10/09/2024 5216.37487		100.000		474297.100924.204350.PHAM THI KIM CHUNG ung ho FT24254293739478
10/09/2024 5389.36782		200.000		020097042209102043502024MMHR865366.367 82.204351.Mong dong bao ta an yen manh me vuot qua.
10/09/2024 5242.41633		100.000		MBVCB.6997603288.DO THI THU THAO ung ho dong bao bi anh huong boi bao.CT tu 1018174598 DO THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.36679		200.000		033585.100924.204351.1 chut tam long gui toi nhung noi bi lu lut
10/09/2024 5239.41637		100.000		MBVCB.6997605591.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU.CT tu 1030536075 TRAN THANH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.37521		100.000		474379.100924.204351.Lyly va Mit ung ho dong bao FT24254751838127
10/09/2024 5387.36802		200.000		020097042209102043512024BM4K618581.3680 2.204352.NGUYEN MAI LINH chuyen tien
10/09/2024 5215.36700		200.000		034526.100924.204352.Nong Thi Hien chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5390.37070		1.000.000		020097041509102043522024s3Vc522621.37070. 204332.Le Diem My (khách hang Shop Ngan Nga) ung ho dong bao cac Tinh do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.37069		100.000		020097041509102043522024IUvE522620.37069. 204352.TO KIM HONG ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5212.36703		10.000		132414.100924.204352.LUU TIEN PHONG chuyen tien
10/09/2024 5239.41640		100.000		MBVCB.6997602911.Ung ho cuu tro.CT tu 0671004136795 PHAN THU LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.41641		100.000		MBVCB.6997602159.Ung ho.CT tu 1038159378 NGUYEN THI QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.99128		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1841373.20240910.66531841373-0778814473_N GUYEN SON LAM chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5161.99129		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1459200.20240910.66531459200-0336376420_ Mong moi nguoi som vuot qua
10/09/2024 5219.36721		1.000.000		474432.100924.204352.TRAN THI GIANG SINH ung ho dan lu lut mien bac FT24254150678533
10/09/2024 5189.36825		200.000		020097042209102043522024DWSJ993513.3682 5.204353.PHAM THI HA ANH chuyen tien
10/09/2024 5161.99149		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1841120.20240910.66531841120-0346350443_T ran Thi Diep ho tro nguoi dan vung lu
10/09/2024 5389.37082		50.000		020097042209102043522024GK0P853945.37082 .204353.PHAM ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5390.36838		500.000		020097042209102043522024E7OH341533.3683 8.204345.Ung ho dong bao khac phuc sau bao
10/09/2024 5219.37570		200.000		099566.100924.204353.PHAM VAN HAI chuyen tien cuu tro mien Bac do bao gay ra
10/09/2024 5241.41649		300.000		MBVCB.6997591181.ung ho dong bao do bao Yagi.CT tu 1040111893 TA THI NGOC TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.41652		500.000		MBVCB.6997592570.Gia dinh be Mo ung ho dong bao.CT tu 1017486201 NGUYEN PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.37610		1.000.000		647400.100924.204352.ung ho thien tai
10/09/2024 5017.36781		5.000.000		474584.100924.204354.Ung ho dong bao mien Bac chiu thiet hai do bao FT24254641309983
10/09/2024 5189.36876		3.500.000		0200970422091020435420245E2R771244.36876. 204355.CLB Phap ngu Hoc vien Ngoai giao ung ho
10/09/2024 5240.41656		200.000		MBVCB.6997603980.Ung ho lu lut.CT tu 1025736374 NGUYEN THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.37139		1.220.000		020097041509102043552024emHc523069.37139 .204355.NGUYEN TUNG SON chuyen tien
10/09/2024 5017.37635		500.000		474633.100924.204354.NGUYEN THANH HUYEN chuyen FT24254211756460
10/09/2024 5245.41658		1.000.000		MBVCB.6997603715.NGUYEN THI THUY chuyen tien ung ho dong bao bi nan thien tai.CT tu 9981285663 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.37639		1.000.000		866988.100924.204340.DOAN HONG PHUONG Chuyen tien ho tro dong bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5388.36897		50.000		020097040509102043552024K1E9053160.36897 .204356.Vietcombank:0011001932418:ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5389.37173		100.000		020097042209102043552024I3A2952105.37173. 204356.VAN THI THU THUONG chuyen tien. Chut tam long nho gui den dong bao Viet Nam
10/09/2024 5387.37185		500.000		020097041509102043572024Qqow522749.3718 5.204357.Ung ho dong bao lu
10/09/2024 5214.36818		200.000		230813.100924.204356.gia dinh vy tien doanh dan ho tro khac phuc bao lu
10/09/2024 5212.37646		500.000		579252.100924.204356.Phuong An ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5218.37654		200.000		474684.100924.204355.Ung ho dong bao khac phuc thien tai. Mong moi nguoi deu binh an a FT24254299776358
10/09/2024 5216.37669		100.000		100383.100924.204356.Huy Hoang ung ho dong bao mien Bac bao lu
10/09/2024 5189.36939		200.000		020097042209102043562024LVAV878004.3693 9.204357.TRINH HUONG THUY chuyen tien
10/09/2024 5388.36936		1.000.000		0200970422091020435620249CV1857018.36936 .204348.TRAN THI MINH TAM chuyen tien

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.36940		200.000		020097042209102043562024QY8O559808.3694 0.204337.UNG HO DONG BAO CAC TINH KHAC PHUC THIEN TAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5389.36938		50.000		020097042209102043562024HR1Q848704.3693 8.204357.TRAN THI NGOC ANH chau ngoc anh ung ho mien bac phong chong lu lut
10/09/2024 5214.36839		300.000		669025.100924.204346.CHU THI HANG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW ung ho dong bao bi bao lu Mien Bac
10/09/2024 5389.36948		138.879		020097041509102043572024eLxO522776.36948. 204357.PHAM QUOC TOAN dong hanh cung dong bao ;khac phuc bao yagi
10/09/2024 5220.36860		100.000		305561.100924.204350.BUI THI LAN ANH Chuyen tien UH bao lu Mien Bac 2024
10/09/2024 5245.41670		100.000		MBVCB.6997604104.ung ho ba con sau bao .CT tu 9917883882 NGUYEN DUC VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.37209		600.000		020097042209102043562024EMJS142812.3720 9.204358.NGUYEN THI THANH THUY chuyen tien
10/09/2024 5078.70939		50.000		MBVCB.6997604127.ck.CT tu 9393806108 DUONG THI THANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.41675		200.000		MBVCB.6997606051.ung ho dong bao goi mi tom.CT tu 0011004367056 NGO DUC MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.37729		200.000		889911.100924.204358.PHAM KHANH HA chuyen khoan-100924-20:43:58 889911
10/09/2024 5390.36980		200.000		02009704220910204358202480ZA177725.36980 .204359.Ung ho dong bao bi bao lu va anh huong bao Yagi
10/09/2024 5212.36885		20.000		867952.100924.204336.chia se toi dong bao bi lu lut tren tay bac
10/09/2024 5214.36892		500.000		066643.100924.204358.Nhat Hao chuyen tien
10/09/2024 5219.36912		200.000		474841.100924.204357.NGUYEN THI MY LINH chuyen-huong toi mien bac sau bao Yogi FT24254033680627
10/09/2024 5219.37747		1.000.000		402971.100924.204349.NGUYEN PHUONG TRANG UNG HO CUU TRO THIEN TAI
10/09/2024 5214.36923		60.000		420377.100924.204359.IBFT Chuyen tien ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5189.38002		1.000.000		020097042209102043582024TDDE979701.3800 2.204359.Vi dan quen minh vi dan phuc vu.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.37253		200.000		020097042209102043582024U5QQ956476.3725 3.204351.NGUYEN CHI BAO chuyen tien
10/09/2024 5218.36928		1.000.000		474910.100924.204358.BUI THI VY LAM Dongbao va cacdongchi VN colen FT24254068088978
10/09/2024 5209.37766		4.000		024236.100924.204359.UNG HO CUU TRO DO BAO YAGI GAY RA
10/09/2024 5214.36932		50.000		474965.100924.204359.Con la sinh vien nam nhat con kh co nhieu nhung con muon danh chut tam long cho dong bao minh mong moi nguoi luon binh an FT24254841964242
10/09/2024 5017.36942		100.000		305857.100924.204352.NGUYEN THI TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5218.36937		10.000.000		474972.100924.204359.Youkai.Thrift gui ho tro ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254240036577
10/09/2024 5388.38013		500.000		020097042209102043592024YRSE413013.38013 .204400.NGUYEN HUU NGHIA chuyen tien
10/09/2024 5218.37787		200.000		868627.100924.204352.DOAN THI MY PHUC ung ho dong bao bi thiet do bao Yagi
10/09/2024 5017.37795		500.000		099732.100924.204400.Chia se cung dong bao mien Bac vuot bao Yagi
10/09/2024 5390.38018		500.000		0200970422091020435920244OND685143.3801 8.204400.ung ho bao Yagi
10/09/2024 5217.36943		300.000		868669.100924.204353.NGUYEN THI THU THUY Chuyen tien quyen gop khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5215.36963		500.000		475012.100924.204400.DANG THANH CHUNG FT24254601414450
10/09/2024 5387.38026		500.000		0200970422091020440020248FPY374722.38026 .204401.DUONG THI QUYEN CHUYEN TIEN UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5242.41690		200.000		MBVCB.6997604105.Bep nha Tram - Hue chuc ba con som vuot qua bao Yagi.CT tu 0161001660696 TRAN THI THUY TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.38036		200.000		0200970422091020440020244LQU743409.3803 6.204341.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.37834		800.000		475074.100924.204401.DINH QUOC DUY cau mong tat ca dong bao vuot qua bao lut FT24254487868833
10/09/2024 5213.37836		500.000		868372.100924.204346.con xin ho tro ba con vung bao lu
10/09/2024 5387.38038		200.000		020097041509102044012024WV9m523219.3803 8.204401.NGUYEN THI THUY LINH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.41687		500.000		MBVCB.6997605977.DAO THUY DUONG ung ho dong bao con bao so 3.CT tu 0301000387360 DAO THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.37844		200.000		868850.100924.204357.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5390.37315		50.000		020097041509102044022024v7ks523232.37315.204341.chia se dong hanh do bao yagi
10/09/2024 5017.38014		500.000		306147.100924.204402.Tieu tram gui chut tam long, mong ba con som vuot qua kho khan nay. Cau cho tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5217.37862		100.000		475133.100924.204401.Ung ho ba con vung lu lut FT24254064500672
10/09/2024 5242.41697		2.000.000		MBVCB.6997604337.ung ho dong bao thien tai.CT tu 0711000686666 LUONG THI QUE CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.38039		200.000		868909.100924.204358.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG LU LUT VA BAO YAGI
10/09/2024 5213.38043		500.000		475153.100924.204402.HOANG VIET HUNG ung ho cuu tro bao yagi FT24254490925226
10/09/2024 5220.37891		200.000		035096.100924.204402.Ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5017.38054		200.000		099804.100924.204403.Ung ho khac phuc bao YaGi
10/09/2024 5215.38056		57.048		579292.100924.204403.Chu Hoang Bao Tram chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5388.37345		20.000		0200970405091020440320241XTT053531.37345.204343.Vietcombank:0011001932418:mong dong bao chung ta som vuot qua bao
10/09/2024 5242.41702		500.000		MBVCB.6997605841.NGUYEN HUU VU ca nhan xin duoc dong gop 1 phan nho giup do dong bao bi bao lu.CT tu 0011004411171 NGUYEN HUU VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.37346		200.000		020097042209102044022024KQFX885640.37346.204403.Anh Linh chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5212.38055		300.000		475208.100924.204402.ung ho bao lut FT24254486355015
10/09/2024 5218.37905		3.000.000		890033.100924.204402.DONG BAO CO LEN - THUONG MIEN BAC-100924-20:44:03 890033
10/09/2024 5216.38068		200.000		869656.100924.204359.gio chut suc nho be ho tro ng dan vung lu
10/09/2024 5240.41704		500.000		MBVCB.6997607239.ung ho ba con vung lu lut.CT tu 1036183852 TRAN THI UT HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.37918		500.000		890038.100924.204403.MONG BA CON VN BINH YEN QUA CON BAO-100924-20:44:03 890038
10/09/2024 5390.37357		100.000		02009704220910204403202475KQ815574.37357 .204355.Ung ho thiet hai bao yagi
10/09/2024 5389.38111		100.000		020097042209102044032024TBJC274653.38111 .204344.Mong dong bao vuot qua con bao lu
10/09/2024 5209.38079		500.000		475267.100924.204403.Mien bac FT24254619058978
10/09/2024 5078.70977		2.000.000		MBVCB.6997600980.luc ngan men yeu ung ho cuu tro bao lu.CT tu 1042150836 LE THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.41709		3.000.000		MBVCB.6997606923.LAN EVA UNG HO DONG BAO MIEN BAC BI ANH HUONG BAO YAGI.CT tu 0071000801729 NGUYEN THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.37375		100.000		020097042209102044032024BPTE439939.37375 .204404.Nguyen Thi Hoa ung ho lu lut cac tinh mien Bac
10/09/2024 5390.38136		300.000		020097042209102044042024ANDI607997.3813 6.204405.NGUYEN NHOANG DUY chuyen tien nguoi con xa que ung ho dong bao a
10/09/2024 5078.70985		200.000		MBVCB.6997604825.LE THANH NGOC ANH chuyen tien.CT tu 1017951090 LE THANH NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.41715		100.000		MBVCB.6997603132.LE CONG BANG chuyen tien cuu tro ba con mien bao.CT tu 1045479546 LE CONG BANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.37971		500.000		035199.100924.204404.Gia dinh Trung Linh - Tay Ho HN ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5245.41717		500.000		MBVCB.6997604495.HO THI TIEN chuyen tien.CT tu 0091000631111 HO THI TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.99212		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1161812.20240910.66531161812-0944285537_C AO NGOC THAO ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5214.38123		500.000		674692.100924.204404.PHAN VAN THONG - CUU TRO BAO LU
10/09/2024 5213.38136		4.000		133604.100924.204405.NGUYEN NGOC LAN CHI chuyen tien ho tro
10/09/2024 5215.37999		200.000		306159.100924.204406.Ung ho lunlut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.99215		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1843538.20240910.66531843538-0352692966_C uu tro mien Bac
10/09/2024 5389.37413		100.000		020097042209102044052024IZQ7921176.37413. 204406.cua it long nhieu mong mng giúp do dong bao aj
10/09/2024 5078.70997		100.000		MBVCB.6997607368.VO YEN NGOC chuyen tien.CT tu 1035161315 VO YEN NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.39014		200.000		099898.100924.204406.Huong ha ung ho bao
10/09/2024 5078.71003		37.000		MBVCB.6997607685.chuc nguoi dan som vuot qua a.CT tu 9837561668 HA THI DIEU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.38189		5.000.000		020097041509102044072024KQXF523360.3818 9.204407.Mong dong bao ta mau vuot qua thien tai
10/09/2024 5017.38199		300.000		868821.100924.204356.DINH MANH THE Chuyen tien ung ho ba con bao lu mien bac
10/09/2024 5218.38206		200.000		475454.100924.204406.PHAM THI MY NGAN ung ho nguoi dan bi thiet hai do bao Yagi FT24254068089534
10/09/2024 5078.71009		100.000		MBVCB.6997604647.NGUYEN CONG THUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 1032189492 NGUYEN CONG THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.41737		1.000.000		MBVCB.6997607678.NGUYEN HOANG HIEP chuyen tien.CT tu 0721000591156 NGUYEN HOANG HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.37460		55.555		020097042209102044072024ZCZ2475543.37460 .204408.JC STYLING ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5213.39064		200.000		036250.100924.204407.Hy vong dong bao ta se som vuot qua kho khan
10/09/2024 5389.38220		500.000		020097042209102044072024ZE08366871.38220. 204408.xin chia se voi anh em trong bao lu
10/09/2024 5215.38230		50.000		475592.100924.204408.Nguyen Ngoc Anh quyen gop ung ho trong dot bao Yagi FT24254376230198
10/09/2024 5078.71019		250.000		MBVCB.6997607461.YEN SAO NHA SA chung tay ung ho dong bao vung bao lu.CT tu 0071000996444 NGUYEN HUU KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.41745		855.000		MBVCB.6997606723.NGUYEN THI TINH DUYEN chuyen tien ung ho lu lut .CT tu 1044861633 NGUYEN THI TINH DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.38234		1.000.000		020097040509102044092024JI2Q053823.38234.204409.Vietcombank:0011001932418:1mieng khi doi bang 1 goi khi no. Con mong sao dan ta duoc binh an.Noi xa con huong ve que huong
10/09/2024 5245.41746		200.000		MBVCB.6997604715.Ung ho dong bao.CT tu 1047090162 NGO HOANG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.37486		100.000		020097040509102044092024E89M053849.37486.204409.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HAI MUOI chuyen tien
10/09/2024 5240.41748		1.000.000		MBVCB.6997607204.NGUYEN THI NGOC MAI chuyen tien.CT tu 0441000673975 NGUYEN THI NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.39136		100.000		869871.100924.204405.chut tam long nho
10/09/2024 5212.39137		1.500.000		035386.100924.204409.Toi xin gop yeu thuong cuu tro
10/09/2024 5240.41754		400.000		MBVCB.6997604142.NGUYEN MINH CHAU chuyen tien ung ho dong bao mien trung.CT tu 1030187647 NGUYEN MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.38285		200.000		475734.100924.204409.NGUYEN THI HA CHI dong gop mot phan nho mong moi nguoi deu binh an FT24254058296452
10/09/2024 5389.37514		100.000		0200970422091020440920246FOG494080.37514.204402.DINH NGUYEN MINH THU chuyen tien
10/09/2024 5220.38297		500.000		475755.100924.204410.Gia dinh Ho Anh chia se voi dong bao bi lu lut FT24254345593133
10/09/2024 5219.38307		300.000		419953.100924.204410.IBFT Ung ho dong bao chiu thiet hai con bao Yagi
10/09/2024 5218.39169		50.000		870256.100924.204406.DAO THU TRANG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.38282		20.000		020097042209102044102024KXMB968559.38282.204411.cua it long nhieu Vu Tuan Son chuc dong bao som vuot qua bao lu
10/09/2024 5387.37542		5.000.000		020097041509102044112024hgMn523468.37542.204411.PHAM HIEN NAM chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.41760		100.000		MBVCB.6997604900.VO THI HUYNH NHU chuyen tien ung ho dong bao gap thien tai.CT tu 0421000532888 VO THI HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.37550		1.000.000		020097040509102044122024Q0OT053976.3755 0.204412.Vietcombank:0011001932418:LAM NGOC HON chuyen tien cuu tro mien bac
10/09/2024 5390.38312		200.000		020097042209102044112024EEQ3999894.38312 .204412.cua it long nhieu a
10/09/2024 5241.41766		200.000		MBVCB.6997615362.mong ba con duoc binh an.CT tu 0781000455830 TRUONG THI THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.38316		500.000		020097042209102044112024JSLW148523.3831 6.204352.ho tro dong bao thien tai
10/09/2024 5388.37566		100.000		020097041509102044122024a5WV523494.3756 6.204412.LE THI HUONG chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5219.38352		200.000		420072.100924.204412.IBFT LE KHUONG VAN THUY chuyen tien
10/09/2024 5214.38360		200.000		475916.100924.204412.NGUYEN NGOC ANH chuyen FT24254599051452
10/09/2024 5243.41771		100.000		MBVCB.6997608292.PHAM THI PHUONG ANH chuyen tien ung ho dong bao bao lu.CT tu 0301000350459 PHAM THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.38374		300.000		475938.100924.204413.NGUYEN THI KIM NGAN ung ho bao so 3 FT24254109312093
10/09/2024 5214.39237		50.000		100083.100924.204414.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.38358		100.000		020097041509102044142024ZuOc524030.38358 .204414.ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5217.38385		30.000		035586.100924.204413.TRAN XUAN KIEN chuyen tien giup do dong bao mien Bac
10/09/2024 5240.41778		200.000		MBVCB.6997607403.LE THI SOT ho tro bao so 3 tai Mien Bac..CT tu 0481000823528 LE THI SOT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.39255		2.000		890260.100924.204414.NGUYEN VAN THUY QUAN chuyen khoan-100924-20:44:14 890260
10/09/2024 5389.37607		100.000		0200970415091020441420245rqQ524041.37607. 204414.cuu tro ba con thien tai
10/09/2024 5214.39258		100.000		869951.100924.204408.NGUYEN THI NHU NGOC ung ho dong bao bi lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.41781		100.000		MBVCB.6997615152.NGUYEN THI THU THAO ung ho dong bao cac tinh lu lut.CT tu 1015032760 NGUYEN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.39289		200.000		100101.100924.204415.NGUYEN THI NGOC THO chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.38406		200.000		020097040509102044152024A5V2054158.38406 .204415.Vietcombank:0011001932418:HUYNH THI THUY KIEU Tan Hiep TH Long An ho tro sau bao YAGI
10/09/2024 5214.39314		500.000		476074.100924.204414.ung ho dong bao sau bao Yagi FT24254510700846
10/09/2024 5213.39318		50.000		476095.100924.204415.DO LAN PHUONG chuyen FT24254740090191
10/09/2024 5213.39320		200.000		476082.100924.204414.chung toi tuy ngheo nhưng chung toi giao tinh cam la lanh dum la rAch . Mong tat ca nhanh chong tro lai binh thuong FT24254080040397
10/09/2024 5388.38416		100.000		020097042209102044142024M9EM763609.38416.204407.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5017.39326		17.000		134437.100924.204414.NGUYEN THI PHUONG DUNG chuyen tien
10/09/2024 5387.38420		200.000		020097042209102044152024LV80220540.38420.204416.PHAM VAN BINH
10/09/2024 5388.38427		50.000		0200970422091020441520246TJV197845.38427.204416.VY THI MY TAM ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5209.39349		47.000		036686.100924.204415.Dinh Cong Hoang Anh chuyen tien
10/09/2024 5389.37653		100.000		0200970405091020441620246JQP054216.37653.204408.Vietcombank:0011001932418:Nguyen Thi Them chuyen tien
10/09/2024 5218.38492		200.000		420645.100924.204416.IBFT Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.38495		1.000.000		476163.100924.204416.Cong dan Nguyen Thi Hue ung ho khac phuc hau qua con bao so 3 FT24254916233796
10/09/2024 5215.39367		1.000.000		036719.100924.204416.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5212.39377		100.000		674850.100924.204416.NGO THI LINH CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5216.39378		500.000		476190.100924.204416.UNG HO BAO LU YAGI FT24254004945409
10/09/2024 5387.37676		500.000		020097042209102044162024OE7A546578.37676.204409.DIEM HUONG chuyen tien ung ho vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.37670		200.000		020097041509102044172024RyTS524116.37670 .204408.VO MINH THAO ho tro ha noi than yeu
10/09/2024 5017.39380		5.000.000		890338.100924.204517.DNTN KIM HIEU LAM UNG HO BA CON LU LUT-100924-20:44:16 890338
10/09/2024 5212.38515		100.000		100522.100924.204417.Ung ho ba con mien lu
10/09/2024 5217.38519		100.000		037645.100924.204417.Nguyen Thi Ngoc chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5390.37688		500.000		020097042209102044172024JEN9281541.37688. 204357.ung ho mn vuot qua bao lu
10/09/2024 5214.38522		300.000		036741.100924.204416.Ung ho dong bao, Viet Nam mai yeu
10/09/2024 5388.38472		443.333		020097042209102044172024820A148845.38472 .204410.TRAN QUANG VINH ung ho cac tinh bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5390.37716		100.000		0200970405091020441820245MD2054305.3771 6.204419.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THU UYEN ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5220.39420		1.000.000		476295.100924.204418.Dema ung ho dong bao mien Bac bi thiet hai do bao Yagi FT24254516400636
10/09/2024 5212.39424		200.000		036795.100924.204418.gop suc dong bao mien bac khac phuc hau qua
10/09/2024 5213.38553		200.000		476311.100924.204418.NGUYEN MINH NGOC ung ho dong bao lu lut FT24254754610615
10/09/2024 5241.41808		500.000		MBVCB.6997608463.Mien Bac oi, co len!.CT tu 0061001020320 MA THI KIM HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.41808		1.000.000		MBVCB.6997607956.NGUYEN THI HUONG chuyen tien.CT tu 1035887177 NGUYEN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.41810		100.000		MBVCB.6997608618.cua it long nhieu mong nguoi dan binh an vuot qua kho khan .CT tu 9941757525 NGUYEN THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.38490		200.000		020097042209102044182024HQXB453848.3849 0.204419.NGUYEN NHU VINH chuyen tien
10/09/2024 5390.37730		200.000		0200970415091020441920242LNF524173.37730 .204419.VO KHANH THAO NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5389.38498		20.000		020097041509102044192024SJ7x524181.38498. 204419.NGUYEN LE VIET ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.38500		100.000		020097042209102044182024P542463022.38500. 204411.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.39456		200.000		476394.100924.204419.Mong Mien Bac som on a FT24254085105296
10/09/2024 5217.38563		500.000		871161.100924.204414.LAM NU BAO LINH ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5245.41817		200.000		MBVCB.6997608355.HA HUY NGOC UNG HO DONG BAO KHAC PHUC LU LUT DO ANH HUONG BAO YAGI .CT tu 9886022882 HA HUY NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.38512		200.000		020097041509102044202024b56y524198.38512.204420.PHAM THI LAN Chuyen tien UNG ho khac phuc thien tai do bao yagi
10/09/2024 5219.38573		200.000		420528.100924.204418.IBFT BUI HUU NGHIA NU chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.38518		100.000		020097042209102044192024HKAI251399.38518.204420.NGUYEN THE BAO ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.38519		25.000		0200970422091020441920240I12594349.38519.204420.Ung ho dong bao
10/09/2024 5189.38530		50.000		020097042209102044202024Y9IC473279.38530.204400.ung ho nhan dan khu vuc lu lut thien tai
10/09/2024 5216.38613		200.000		476515.100924.204420.Neu co kiep sau cung nguyen lam nguoi con VN FT24254119134191
10/09/2024 5189.38520		100.000		020097042209102044192024T7IJ196834.38520.204421.PHUNG THI BACH DUONG chuyen tien
10/09/2024 5239.41821		999.999		MBVCB.6997609230.LE THI LAN OANH chuyen tien.CT tu 1019028069 LE THI LAN OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.39511		200.000		476450.100924.204420.VU THI NHU QUYNH ung ho ba con vung lu FT24254486356320
10/09/2024 5389.37778		200.000		020097040509102044212024ACDH054435.37778.204413.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI KIEU DIEM chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5212.39487		100.000		871118.100924.204412.TRAN THI YEN ung ho nguoi dan mien bac
10/09/2024 5219.39437		200.000		037722.100924.204418.Le Dinh Truong chuyen tien
10/09/2024 5212.38637		300.000		420186.100924.204420.IBFT Ung ho dong bao thien tai lu lut
10/09/2024 5390.37781		100.000		020097042209102044202024CDVZ185854.37781.204401.DU THI HANG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3
10/09/2024 5215.39524		500.000		383759.100924.204420.Chia se voi dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.71118		150.000		MBVCB.6997608283.Da con xin quyên góp chút ít cho người dân ở miền Bắc do bão Yagi.CT từ 1037294239 BACH NGOC VY tôi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.39557		100.000		890506.100924.204421.DIEN LANH GIA AN UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-20:44:21 890506
10/09/2024 5389.37788		30.000		0200970422091020442020247QT8736899.37788 .204422.NGUYEN THI YEN NHI chuyển tiền
10/09/2024 5189.37794		200.000		020097042209102044202024N665715189.37794. 204422.ung ho dong bao
10/09/2024 5212.39558		50.000		476537.100924.204421.LE MINH NGUYET chuyển FT24254758222192
10/09/2024 5240.41829		9.000		MBVCB.6997616305.NGUYEN PHUONG ANH chuyển tiền.CT từ 1049037739 NGUYEN PHUONG ANH tôi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.38667		200.000		870511.100924.204412.BUI THI HIEP Chuyển tiền
10/09/2024 5209.38693		100.000		476434.100924.204419.Cam on a FT24254323613532
10/09/2024 5212.39591		100.000		871218.100924.204416.em Tuan gửi 1 chút tam chan tình nhỏ nhỏ
10/09/2024 5219.38696		100.000		869677.100924.204400.NGUYEN HAI AN Chuyển tiền
10/09/2024 5389.38604		500.000		020097042209102044232024TWD1260331.3860 4.204424.TRAN THI MINH THU chuyển tiền
10/09/2024 5241.41838		20.000		MBVCB.6997616198.em chưa làm ra tiền, của ít long nhiều a, 1tr ng góp thì sẽ dc 20 tỉ, giúp ba con khó khăn.CT từ 0171003489450 NGUYEN DUC THINH tôi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.39617		1.500.000		100340.100924.204424.TRAN KHANH LINH chuyển tiền
10/09/2024 5189.38611		500.000		020097041509102044242024oeRW524295.3861 1.204424.ung ho bao lut
10/09/2024 5161.99329		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1843524.20240910.66531843524-0868758510_D ANG NHAT LINH UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO LU
10/09/2024 5220.38731		100.000		476745.100924.204423.VU THUY LINH ung ho dong bao cac tinh bi lu lut FT24254300090928
10/09/2024 5244.41846		300.000		MBVCB.6997609195.ung ho dong bao bi tien tại.CT từ 0071000708058 TRAN THI DIEU HIEN tôi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.39641		100.000		100367.100924.204425.HOANG THI HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5218.39648		500.000		870656.100924.204415.Ung ho cuu tro TW
10/09/2024 5220.38770		200.000		871169.100924.204414.LE THI PHUONG mong dong bao binh an
10/09/2024 5212.39655		200.000		311472.100924.204423.ung ho dong bao
10/09/2024 5017.38768		200.000		870818.100924.204420.gia dinh Gao ung ho dong bao
10/09/2024 5209.38774		30.000		890559.100924.204425.QUYEN GOP CUU TRO-100924-20:44:24 890559
10/09/2024 5388.38646		1.000.000		0200970422091020442420247HWN928147.386 46.204425..
10/09/2024 5390.37874		20.000		02009704220910204424202478GJ618313.37874. 204425.mong dong bao mien nui vuot qua thien tai
10/09/2024 5218.39672		50.000		579393.100924.204426.Chuc moi nguoi som khac phuc tinh hinh bao lu, nhanh tro lai cuoc song binh thuong.
10/09/2024 5245.41855		1.000.000		MBVCB.6997616115.ung ho dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 0631000430340 TRAN THI TUYET PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.71152		500.000		MBVCB.6997616120.Ung ho mien bac bao lu - Cau nguyen tat ca moi nguoi binh an.CT tu 0331000517609 NGUYEN THI MINH PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.38834		200.000		890615.100924.204510.TUOI NHO LAM VIEC NHO GOP SUC CHUNG TAY HUONG VE MIEN BAC-100924-20:44:27 890615
10/09/2024 5017.38847		500.000		870912.100924.204423.chia se cung dong bao trong bao lu chuc moi nguoi binh an vuot qua
10/09/2024 5390.38706		330.000		020097041509102044282024rqEF523965.38706. 204428.CLB TRiPIE T CREW quyen gop nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5388.37937		100.000		020097042209102044272024LN08912951.37937 .204428.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.39743		50.000		135525.100924.204427.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5388.38718		500.000		020097041509102044282024dntc523977.38718. 204428.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5244.41867		200.000		MBVCB.6997616748.Uh ba con vung lu lut.CT tu 0061001144201 HUYNH KHANH PHUONG TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.38727		100.000		020097042209102044272024S6FC494702.38727 .204429.cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5017.38899		1.000.000		037247.100924.204428.Dang Thi Dieu Ai chuyen tien cuu tro Mien Bac than thuong
10/09/2024 5390.38738		20.000		0200970422091020442820248UTJ282362.38738 .204429.LE KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5388.38735		550.000		0200970405091020442920242QA7054823.3873 5.204429.Vietcombank:0011001932418:HO VI KHANG chuyen tien
10/09/2024 5161.99361		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 0717834.20240910.66530717834-0949928094
10/09/2024 5389.38744		500.000		020097042209102044282024AFM9128932.3874 4.204429.mien Bac co len
10/09/2024 5017.38917		2.680.000		872042.100924.204425.Lala tap the GV, PH, HS truong Lalaland KDT Tan Tay Do, Tan Lap, Dan Phuong, HN Ung ho
10/09/2024 5212.38908		200.000		675015.100924.204428.PHAM THI THUY UNG HO DONG BAO BI BAO LU
10/09/2024 5387.37974		22.222		020097042209102044292024WUGZ783771.379 74.204409.nguyen gop chia se dong hanh cung dong bao cac tinh bi thiet hai trong dot bao Yagi
10/09/2024 5220.38923		100.000		231591.100924.204429.ho tro dong bao vuot qua bao yagi
10/09/2024 5212.39796		100.000		477151.100924.204429.VO TAN PHU chuyen FT24254123545095
10/09/2024 5389.37977		200.000		020097042209102044292024D2UE581179.3797 7.204430.con Tran Anh Tu ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.38921		500.000		037277.100924.204429.GD Kim Huong ung ho dong bao bi anh huong lu khu vuc phia Bac.
10/09/2024 5387.37986		20.000		020097042209102044292024E7QO603163.3798 6.204430.thanh vien cua cong dong fc Duong Domic gop chut long thanh ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5389.38766		200.000		020097041509102044302024qvpL524449.38766 .204430.Em Lam em Le ung ho
10/09/2024 5388.38777		100.000		020097042209102044292024XDEF544835.3877 7.204422.Le Thai Ha ung ho
10/09/2024 5241.41878		100.000		MBVCB.6997616837.CAO THI HANG chuyen tien ho tro mien bac khac phuc sau bao yagi.CT tu 1019742844 CAO THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.39005		200.000		020097042209102044302024HAX3885643.3900 5.204422.PHAM HUYNH THAO NHI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.39837		50.000		477238.100924.204430.LE DUC DAT chuyen tien ung ho lu lut FT24254415310340
10/09/2024 5209.39841		100.000		037342.100924.204430.NGUYEN DUC TUAN chuyen tien
10/09/2024 5017.38963		100.000		508467.100924.204430.Dang Anh Khoa ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5389.38804		100.000		020097042209102044302024FS8U695591.38804 .204423.ung ho khac phuc bao so 3 sau lu
10/09/2024 5388.39023		200.000		0200970422091020443020246SOC362836.39023 .204432.ung ho lu lut
10/09/2024 5212.39874		500.000		890725.100924.204515.GOP CHUT TAM LONG NHO BE DEN DONG BAO-100924-20:44:32 890725
10/09/2024 5214.39875		20.000		872151.100924.204428.PHAM BA THANH Chuyen tien
10/09/2024 5241.41887		500.000		MBVCB.6997610484.NGUYEN DANG LINH ung ho dong bao lu lut.CT tu 0781000495067 NGUYEN DANG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.99380		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1162457.20240910.66531162457-0356368646_U ng ho moi nguoi bi bao lu yagi
10/09/2024 5387.39049		400.000		0200970422091020443220248O8J826840.39049. 204433.chuyen tien ho tro cuu tro lu
10/09/2024 5245.41892		250.000		MBVCB.6997617231.TRAN BAO LINH chuyen tien.CT tu 1041506159 TRAN BAO LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.39052		100.000		0200970415091020443320246SBV525025.39052 .204433.HOANG PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5387.38872		500.000		020097042209102044322024B7SH350007.38872 .204433.Ung ho nhung noi chiu anh huong bao lu
10/09/2024 5220.39923		300.000		871592.100924.204428.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5189.38888		1.000.000		0200970405091020443420242VR9055077.38888 .204434.Vietcombank:0011001932418:THAI THANH DONG chuyen tien
10/09/2024 5078.71199		500.000		MBVCB.6997617007.VU THI TRAM chuyen tien ung ho nguoi dan vung lu lut.CT tu 0351001020704 VU THI TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.39944		100.000		231720.100924.204434.ung ho dong bao bi bao lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.40058		2.000.000		890754.100924.204539.FUTE GROUP UNG HO DONG BAO-100924-20:44:34 890754
10/09/2024 5242.41903		1.000.000		MBVCB.6997609669.TON NU THANH TUYEN chuyen tien.CT tu 1018075756 TON NU THANH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.39092		30.000		020097042209102044342024HXH7623149.3909 2.204435.dong bao lu lut
10/09/2024 5215.40060		500.000		890804.100924.204435.TRUONG TRUC NGAN CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO VUNG BAO YAGI-100924-20:44:34 890804
10/09/2024 5213.39953		200.000		872234.100924.204430.Ung ho dong bao mien Bac vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5387.38908		200.000		020097041509102044352024zZyP524652.38908. 204435.gd Hoan Thao Tp Vinh Nghe An ung ho khac phuc hau qua lu lut
10/09/2024 5214.39958		200.000		872311.100924.204431.HOANG MAI LINH ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5239.41909		400.000		MBVCB.6997616813.Xin gui chut tam long den ba con dong bao .CT tu 2356295228 BUI DUONG PHUONG TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.41909		1.000.000		MBVCB.6997615281.TRUONG HUYNH KIEU PHUONG chuyen tien.CT tu 1045870455 TRUONG HUYNH KIEU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.41909		1.000.000		MBVCB.6997607948.MAI THI KHANH TRAM chung tay giúp đỡ đồng bào bị lũ lụt.CT tu 1037263930 MAI THI KHANH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.39109		200.000		020097042209102044352024GLDN283367.3910 9.204436.toi xin dong gop mot phan nho nhoi cua minh
10/09/2024 5219.39989		200.000		477473.100924.204433.HOANG THI NHAT LINH ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3 FT24254718550902
10/09/2024 5218.40113		300.000		647570.100924.204434.NGUYEN T HONG PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5220.40112		100.000		231780.100924.204436.Chau Boi gui tam long ung ho cac tinh lu lut do bao Yagi
10/09/2024 5244.41912		500.000		MBVCB.6997611005.NGUYEN THU HANG chuyen tien cuu tro bao yagi.CT tu 0491000151263 NGUYEN THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.41006		200.000		385228.100924.204436.Trinh Ngoc Ha Xuyen chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5387.38949		300.000		020097041509102044362024Zljj525101.38949.204437.LE QUY HAI chuyen tien
10/09/2024 5213.41015		100.000		477573.100924.204434.Ung ho thiet hai bao Yagi FT24254160705834
10/09/2024 5215.41033		1.000.000		871750.100924.204432.NGUYEN THI OANH ung ho ba con bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5387.39127		50.000		020097042209102044362024O6JX224866.39127.204437.BUI THI NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5389.39132		500.000		020097041509102044372024sfXE525115.39132.204437.Ung ho dong bao lu lut thien tai
10/09/2024 5209.40145		100.000		038611.100924.204436.Ung ho mien Bac khap phuc bao Yagi
10/09/2024 5220.41050		20.000		477648.100924.204435.TRAN THI HOA chuyen FT24254439562806
10/09/2024 5241.41921		1.000.000		MBVCB.6997615543.TRAN THI TUYEN gui chut yeu thuong nho be toi dong bao mien Bac, .CT tu 0341005834924 TRAN THI TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.41923		100.000		MBVCB.6997616897.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0961000042528 NGUYEN THI HONG LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.38988		84.000		020097042209102044372024KHHI405942.38988.204438.NGUYEN LE MANH HUNG chuyen tien khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5389.39163		500.000		0200970405091020443820240RZI055277.39163.204438.Vietcombank:0011001932418:PHAN NGUYEN PHUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5218.41082		200.000		038653.100924.204437.Nguyen Van Nam - Ha Tinh ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5078.71229		500.000		MBVCB.6997610434.ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 1033928999 LE THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.41101		300.000		100748.100924.204438.DO THI VAN chuyen tien
10/09/2024 5241.41931		1.000.000		MBVCB.6997611247.Tuong tro mien Bac.CT tu 1031257973 DO NGOC TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.41930		1.000.000		MBVCB.6997611630.binh an.CT tu 0471000326809 DUONG BAO THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.41112		100.000		101440.100924.204438.Ung ho dong bao

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.40008		200.000		020097041509102044392024FHw8525169.4000 8.204439.LE THI KIM LIEN chuyen tien
10/09/2024 5214.41136		500.000		038714.100924.204438.Giang Hoang Thanh ung ho dong bao bi lu lut a
10/09/2024 5389.40007		500.000		020097041509102044392024tzJG524751.40007. 204439.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5239.41936		200.000		MBVCB.6997616794.NGUYEN VIET TRUONG chuyen tien.CT tu 1017995799 NGUYEN VIET TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.41936		500.000		MBVCB.6997616864.Ung ho bao lut mien Bac.CT tu 0041000045321 NGUYEN THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.40024		100.000		020097042209102044392024AJ4P583548.40024 .204419.NGUYEN THI DUNG chuyen tien
10/09/2024 5215.41147		100.000		231843.100924.204440.gia dinh co linh 66 -68 phan dinh phung ho tro khac phuc bao lu
10/09/2024 5240.41938		500.000		MBVCB.6997611448.TRA QUOC KHAI ung ho dong bao mien bac chong bao.CT tu 1020871613 TRA QUOC KHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.39222		200.000		020097042209102044392024L9WF823814.3922 2.204440.NGUYEN THI QUYNH TRANG ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5239.41944		200.000		MBVCB.6997617317.Gui toi dong bao than yeu.CT tu 0411001024922 LE HONG KY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.41945		500.000		MBVCB.6997617585.Xin gui chut tam long den dong bao vung lu.Mong dong bao nhanh chong vuot qua kho khan nay!.CT tu 1030472538 TRUONG VAN HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.40272		1.000.000		890919.100924.204441.LOP ANH VAN LET LEARN TOGETHER CHIA SE CUNG DONG BAO-100924-20:44:41 890919
10/09/2024 5189.40086		200.000		0200970422091020444120248CR6601340.40086 .204442.Nguyen Diep Thao Chi ung ho dong bao lu lut ho tro anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5389.40098		20.033		020097042209102044412024O8EH969824.4009 8.204442.HUYNH PHUC BUU chuyen tien
10/09/2024 5387.39276		50.000		02009704220910204441202464SX497534.39276 .204442.HUYNH THI KIM NY chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.41956		400.000		MBVCB.6997610456.TRANG THIEN NGAN chuyen tien cuu tro Mien Bac.CT tu 0281000521944 TRANG THIEN NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.40122		200.000		020097041509102044432024U9IZ525250.40122. 204443.TRAN VAN MANH chuyen tien
10/09/2024 5389.39299		200.000		020097041509102044432024AvmO524847.3929 9.204443.Vo Thi Anh Huong ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5220.41265		200.000		872363.100924.204432.TRAN THI MAI Chuyen tien cuu tro mien bac
10/09/2024 5216.40335		500.000		478215.100924.204443.VU HOANG DUC chuyen FT24254000977064
10/09/2024 5214.40347		200.000		039820.100924.204443.Nguyen Phuong Thao ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.40358		200.000		872617.100924.204438.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5218.40370		5.000.000		545560.100924.204443.ISL20240910204443539- CHAU NGUYEN DINH VU DUNG UNG HO DONG BAO BAO SO3
10/09/2024 5216.40384		100.000		478289.100924.204444.Ung ho khac phuc thiet hai bao so 3 FT24254096239886
10/09/2024 5213.41304		100.000		100922.100924.204445.Ung ho dong bao bi bao lu sat lo
10/09/2024 5241.41971		200.000		MBVCB.6997617539.Hien ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0901000102401 KHONG THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.39337		20.000		020097042209102044442024OL34799569.39337 .204445.NGUYEN THI THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5214.41320		1.000.000		038976.100924.204444.UNG HO DONG BAO VUOT BAO YAGI
10/09/2024 5078.71285		300.000		MBVCB.6997616991.PHAM PHUONG THAO chuyen tien ung ho bao lu mien bac.CT tu 0711000284536 PHAM PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.40174		100.000		020097042209102044442024SPQ1882035.40174 .204445.Viet Nam
10/09/2024 5387.39362		100.000		020097042209102044452024D3BW405412.3936 2.204446.LE THUY VAN chuyen tien
10/09/2024 5189.40170		1.000.000		020097042209102044442024ODKR598272.4017 0.204445.Gop mot phan cho dong bao khac phuc bao lu a
10/09/2024 5389.40188		50.000		020097042209102044452024NS09394456.40188 .204446.TRAN THI BICH LIEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.41978		100.000		MBVCB.6997612016.NGUYEN THI THUONG ung ho bao lu.CT tu 1048281665 NGUYEN THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.40422		100.000		100974.100924.204446.Khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5189.39392		200.000		020097042209102044452024QKJS498974.39392 .204426.ung ho dong bao than yeu mong mn duoc binh an
10/09/2024 5239.41982		200.000		MBVCB.6997611345.Dong long khac phuc bao lu.CT tu 0301000387275 NGUYEN THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.40210		200.000		020097041509102044472024ejc4525328.40210.2 04447.ung ho
10/09/2024 5189.40216		200.000		0200970422091020444620249K3D892632.40216 .204447.HOANG VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5243.41986		100.000		MBVCB.6997617885.HOANG THI HUONG chuyen tien ung ho nguoi dan sau bao yagi.CT tu 1042251299 HOANG THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.40228		100.000		020097042209102044472024XFXI948864.40228 .204448.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.39433		20.000		0200970422091020444720248EUG104383.39433 .204440.cau cho ba con minh binh an .
10/09/2024 5209.40497		2.000.000		579480.100924.204448.Cuu tro lu lut
10/09/2024 5017.40500		300.000		000064.100924.204449.le thi tin ca nhan ung ho vung bao lu , ma GD 248874105
10/09/2024 5243.41995		20.000		MBVCB.6997612010.tuoi nho lam viec nho, cau mong moi nguoi deu binh an.CT tu 1023836835 LE QUYNH TU MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.41997		500.000		MBVCB.6997617952.TTNT ung ho dong bao thiet hai bao lu mien Bac.CT tu 0511000480302 TRAN THI NHAT TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.41997		200.000		MBVCB.6997612404.ung ho ba con vung bao lu lut.CT tu 1036495422 VU THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.41998		100.000		MBVCB.6997618198.ung ho dong bao mien bac thiet hai do bao yagi.CT tu 0511000483587 NGUYEN NGOC QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.39455		200.000		020097041509102044492024ycyr525391.39455. 204449. NGUYEN THANH HAI chuyen tien
10/09/2024 5388.40268		500.000		0200970405091020444920248TID055835.40268. 204429. Vietcombank:0011001932418:MAM NON HOA MAI - NINH BINH - NINH HOA - KHANH HOA. MONG BA CON SOM BINH AN
10/09/2024 5387.40271		500.000		020097041509102044492024cOtl525393.40271. 204449. NGUYEN THI MY DUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.40282		300.000		0200970415091020445020247b9Q525397.40282 .204450. LE THANH DUC ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5220.40532		200.000		101027.100924.204450. NGUYEN MANH TIEN ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5390.40292		500.000		0200970422091020444920242GHE670654.40292 .204450. HUYNH THI HOA chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5217.41474		500.000		891098.100924.204450. UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG DO CON BAO SO 3-100924-20:44:50 891098
10/09/2024 5239.42005		500.000		MBVCB.6997617933. DO DINH DUNG chuyen tien gop it suc luc giu do dong bao gap nan. CT tu 1020407474 DO DINH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.41477		100.000		478653.100924.204449. MAY NGUYEN Ung ho cac tinh bi thiet hai do bao so 3 FT24254085107654
10/09/2024 5387.39476		50.000		020097041509102044502024yPJA525512.39476 .204442. Meicharin ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5215.41483		500.000		478591.100924.204449. PHAM NGOC THUY TIEN UNG HO CAC TINH BI BAO LU FT24254308474313
10/09/2024 5219.40571		888.888		891116.100924.204534. CUU TRO DONG BAO-100924-20:44:50 891116
10/09/2024 5217.40566		500.000		872817.100924.204442. moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.40308		100.000		020097042209102044502024D40V717755.40308 .204451. NGUYEN NHU PHUONG chuyen tien nguoi mot nha
10/09/2024 5217.40589		500.000		478738.100924.204451. Ung ho dong bao lu lut FT24254430383814
10/09/2024 5218.40590		4.000.000		891126.100924.204555. UNG HO DONG BAO BI THIET HAI-100924-20:44:51 891126
10/09/2024 5390.40327		50.000		02009704220910204450202411CV481800.40327 .204451. ung ho cuu tro bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.42016		50.000		MBVCB.6997612727.Tran Huynh Huong Giang ho tro khac phuc sau bao Yagi .CT tu 1029242082 TRAN HUYNH NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.39497		200.000		020097041509102044512024MZzN525530.3949 7.204451.chung tay ho tro dong bao vung lu
10/09/2024 5387.40336		100.000		020097042209102044502024TEI5856299.40336. 204432.NGUYEN NGOC NHAM chuyen tien cuu ho nhung nguoi dan vung cao
10/09/2024 5243.42017		50.000		MBVCB.6997618579.THANH LAM chia se ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 9827095054 CU THANH LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.41526		30.000		101085.100924.204452.PHAM THI NGAN HA ung ho dong bao vuot qua bao
10/09/2024 5387.40356		200.000		020097042209102044512024YE7X689630.40356 .204432.Vu Tra My quyen gop khac phuc lu lut sau bao Yagi
10/09/2024 5241.42020		200.000		MBVCB.6997618758.Con xin phep gui mot chut nho ung ho ba con thiet hai do bao. .CT tu 1023498363 HO THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.39534		500.000		020097042209102044522024PPLS317857.39534 .204444.NGUYEN THANH LONG chuyen tien
10/09/2024 5242.42021		100.000		MBVCB.6997618922.NGUYEN THI HUONG GIANG chuyen tien ung ho dong bao VN.CT tu 1027365431 NGUYEN THI HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.39544		50.000		0200970422091020445220247TBN933504.3954 4.204453.Ho tro bao so 3
10/09/2024 5017.40656		12.000		137262.100924.204452.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.41585		4.831		386833.100924.204453.HOANG NHU TAM chuyen tien
10/09/2024 5218.40665		500.000		039393.100924.204453.Em Xin Gui Cuu Tro Dong Bao Vung Lu
10/09/2024 5215.41595		100.000		313033.100924.204448.chia se cung moi nguoi vung bao lu khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5242.42031		100.000		MBVCB.6997612459.co len moi nguoi oi.CT tu 1037394622 NGUYEN VAN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.40409		50.000		0200970415091020445420246nOZ525481.40409 .204434.chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.39573		300.000		02009704220910204454202442SZ950242.39573. 204454.LE THI PHUONG ANH chuyen tien ho tro bao yagi
10/09/2024 5388.39580		23.600		0200970422091020445420245FYP744728.39580 .204455.NGUYEN THI LIEM chuyen tien
10/09/2024 5213.41606		100.000		478769.100924.204451.VO NGOC LOAN ANH ung ho dong bao mien bac bi lu lut FT24254343756034
10/09/2024 5216.41610		1.000.000		479001.100924.204454.Ung ho dong bao gap kho khan do bao so 3 FT24254785900579
10/09/2024 5239.42036		500.000		MBVCB.6997612068.Sin mong moi nguoi binh an, chut dong gop nho ba con vung bao VIETNAM.CT tu 1030913450 NGUYEN THANH THONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.41619		500.000		232245.100924.204455.ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5239.42037		50.000		MBVCB.6997612486.TANG BANG THIEN chuyen tien.CT tu 9969964314 TANG BANG THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.40427		200.000		020097042209102044542024SV71797995.40427. 204455.NGUYEN CONG MINH chuyen tien
10/09/2024 5209.40706		200.000		479039.100924.204454.NGUYEN THI LAN NHI ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua bao Yagi FT24254285090420
10/09/2024 5387.39601		100.000		020097041509102044552024TJbN526008.39601 .204455.PHUNG THANH NHA chuyen tien
10/09/2024 5387.40436		500.000		02009704150910204455202430gZ525627.40436. 204455.DO THI THU HA chuyen tien
10/09/2024 5217.41648		5.000		479080.100924.204455.Minh va Linh dong gop dong bao FT24254518030630
10/09/2024 5218.41647		500.000		874182.100924.204451.PHAN THI THANH HA Chuyen tien ho tro nguoi dan vung bao
10/09/2024 5017.41658		300.000		421841.100924.204455.IBFT HUYNH NGOC LUYEN chuyen tien ho tro MBac khac phuc sau thien tai
10/09/2024 5387.40453		200.000		020097041509102044562024bEMA525645.4045 3.204436.ung ho dong bao lu luc. mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.41663		100.000		479127.100924.204455.Ung ho ba con vung bao FT24254076273523
10/09/2024 5243.42045		500.000		MBVCB.6997619019.NGUYEN THI THAO chuyen tien.CT tu 1050069180 NGUYEN THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.41673		5.000.000		000079.100924.204456.LUONG THI HONG THUONG chuyen tien cuu tro ba con vung lu lut mien Bac. , ma GD 248874139

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.40466		100.000		020097042209102044562024RWS6549385.4046 6.204457.Huyen Trang ung ho nguoi dan
10/09/2024 5216.41690		148.000		101209.100924.204456.anhvn chuyen tien cuu tro bao lu mien Bac
10/09/2024 5212.41695		500.000		873210.100924.204447.DO NGUYEN CHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5387.40475		20.000		020097042209102044562024YG9M291277.4047 5.204457.ung ho
10/09/2024 5243.42053		400.000		MBVCB.6997613140.bao khuyen ung ho con bao yagi. mong bac trung vuot qua tam bao.CT tu 1015941463 TRAN THI MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.42054		200.000		MBVCB.6997611366.NGUYEN HOANG ANH SUONG chuyen tien.CT tu 1047427902 NGUYEN HOANG ANH SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.42059		500.000		MBVCB.6997612830.Ung ho cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 0391000309954 NGUYEN VAN THONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.40814		200.000		497362.100924.204455.TVy chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5161.99513		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1919855.20240910.66531919855-0943512257_H UYNH THI NGOC HUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.99515		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1223301.20240910.66531223301-0939360526_T RAN NGOC THAO chuyen tien qua MoMo ung ho nguoi bi thien tai
10/09/2024 5387.39691		115.000		020097042209102044582024HOEB236154.3969 1.204459.KIEU THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5239.42067		200.000		MBVCB.6997619384.Chung suc ho tro dong bao vung lu.CT tu 0301000405013 PHAM THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.39695		100.000		020097042209102044582024CZ4N671562.3969 5.204451.Mong rang moi nguoi se som vuot qua kho khan nay. Chung toi luon o ben va san sang ho tro.
10/09/2024 5389.39694		200.000		02009704150910204459202420FI525722.39694. 204459.Ung ho dong bao anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5189.40535		100.000		0200970422091020445920243CIW848804.4053 5.204459.TRAN NGUYEN MINH QUOC chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.99519		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66531530028.20240910.66531530028-0708591598_PHAM THANH TUYET NGAN MONG DONG BAO VUOT QUA KHO KHAN NAY
10/09/2024 5214.40859		500.000		874408.100924.204456.HOANG THI MINH THUY UNG HO DONG BAO BI BAO LU
10/09/2024 5078.71394		100.000		MBVCB.6997618939.Ung ho dong bao mien Bac thiet hai do bao Yagi.CT tu 0651000872724 NGUYEN THI THANH HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.40871		200.000		579536.100924.204501.Nguyen Thi My Duyen chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5241.42074		200.000		MBVCB.6997612962.HOANG VAN HIEN ung ho.CT tu 0011004338629 HOANG VAN HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.40884		70.000		479242.100924.204457.Ung ho dong bao Mien Bac sau bao Yagi FT24254017396119
10/09/2024 5242.42079		100.000		MBVCB.6997613848.NGUYEN NGOC BICH - -TT-PT ung ho lu lut.CT tu 1017257990 NGUYEN NGOC BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.41815		500.000		479351.100924.204458.UH dong bao chong bao lut Yagi FT24254802027995
10/09/2024 5209.41829		200.000		479416.100924.204459.Mong mn binh an qua mua lu FT24254601418923
10/09/2024 5217.41831		1.000.000		101317.100924.204501.Ung ho dong bao bi bao yagi
10/09/2024 5212.41827		50.000		891361.100924.204544.GD TUAN HANG UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-20:45:01 891361
10/09/2024 5209.40904		300.000		101344.100924.204501.NGO THI MAI chuyen tien
10/09/2024 5218.41836		500.000		232368.100924.204501.ung ho lu lut mien bac.
10/09/2024 5218.41842		500.000		479467.100924.204500.Mong moi nguoi deu binh an FT24254721509368
10/09/2024 5220.40922		500.000		479487.100924.204500.NGUYEN THI HAI YEN chuyen UH dong bao bi anh huong bao lu bao so 3 yagi FT24254027475941
10/09/2024 5017.41856		200.000		479537.100924.204501.Uh khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24254061778892
10/09/2024 5387.40594		200.000		020097041509102045022024mI72526188.40594.204502.QR - ung ho dong bao gap nan do bao a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.42083		373.737		MBVCB.6997612409.chuc co chu can bo an toan, suc khoe de ho tro, ung cuu ng dan .CT tu 1032645646 NGUYEN NGOC DIEU AI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.39753		20.000		0200970422091020450120245ZGS366774.39753 .204502.NGUYEN PHI LONG chuyen tien
10/09/2024 5245.42083		200.000		MBVCB.6997614056.TRAN NGOC LAN VI chuyen tien.CT tu 0181003615308 TRAN NGOC LAN VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.40930		130.000		479536.100924.204501.DANG MINH NGHIA chuyen FT24254125060811
10/09/2024 5220.41873		200.000		479543.100924.204501.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi FT24254384741308
10/09/2024 5389.40628		200.000		020097040509102045032024KQUD056529.4062 8.204503.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THU HA chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5219.41878		200.000		479572.100924.204501.NGUYEN THI DUNG ung ho FT24254890976680
10/09/2024 5219.41876		500.000		874348.100924.204455.Ung ho nguoi dan lulut, bao yagi
10/09/2024 5243.42088		200.000		MBVCB.6997613936.PHAM THI THUONG ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0161001738644 PHAM THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.40956		2.000		479614.100924.204502.cua it long vong FT24254052721239
10/09/2024 5220.41895		200.000		479605.100924.204502.DO THI PHUONG ANH chuyen FT24254607708026
10/09/2024 5389.39776		500.000		0200970415091020450320245qdJ526226.39776. 204503.LE VAN THIET chuyen tien
10/09/2024 5189.39775		100.000		020097040509102045032024A9QM056556.397 75.204503.Vietcombank:0011001932418:EM CHIA SE VOI DONG BAO MUA LU LUT
10/09/2024 5017.41898		1.000.000		873528.100924.204458.NGUYEN THI TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5209.40965		200.000		479656.100924.204503.TRAN THI PHUONG chuyen tien FT24254958808003
10/09/2024 5212.41905		100.000		479657.100924.204503.Dong bao oi, binh an nhe FT24254999607000
10/09/2024 5387.40645		500.000		020097042209102045022024DWJ2477230.4064 5.204443.DINH THI DIEU LINH ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.40648		500.000		020097042209102045032024Y4UP860424.40648 .204443.CAO THI THU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.40975		93.500		101413.100924.204503.TRAN PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5245.42097		200.000		MBVCB.6997612953.PHAM VAN SON chuyen tien.CT tu 1028410569 PHAM VAN SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.41932		1.000.000		101426.100924.204504.Ha Linh ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5209.40996		200.000		874491.100924.204458.qua it long nhieu ak
10/09/2024 5240.42100		300.000		MBVCB.6997619804.LUU THI HOAI LINH ung ho thiet hai do con bao gay ra.CT tu 9839566502 LUU THI HOAI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.42102		100.000		MBVCB.6997619406.NGUYEN THI XUAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW.CT tu 1024754002 NGUYEN THI XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.39854		50.000		020097042209102045052024YYUB770713.3985 4.204506.NGUYEN TRUNG TIN chuyen tien UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5215.41986		200.000		873565.100924.204459.NGO THI THUY DUONG ung ho dong bao sau thien tai
10/09/2024 5189.39865		200.000		020097040509102045062024RNNZ056712.3986 5.204506.Vietcombank:0011001932418:CAO THI HANH chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao gay ra
10/09/2024 5242.42114		200.000		MBVCB.6997614417.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1017910126 NGUYEN THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.40760		200.000		0200970422091020450620247WMY370776.407 60.204507.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5389.39885		200.000		0200970405091020450720244T9R056763.39885 .204507.Vietcombank:0011001932418:Xin ung ho dong bao bi bao lu thien tai
10/09/2024 5387.40778		500.000		020097042209102045072024I2RF120022.40778. 204508.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.43016		500.000		232552.100924.204506.Ung ho Mien Bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5213.43030		200.000		041954.100924.204507.NGUYEN MINH NGOC chuyen tien ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5213.42101		500.000		480001.100924.204507.Dong hanh cung dong bao trong dot bao Yagi FT24254608621508

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.39911		1.000.000		020097042209102045072024G9VI179332.39911. 204448.VO NGOC TIEN GIANG chia se kho khan cac tinh bi anh huong lu lut. Cam on cac co quan chuc nang cuu tro kip thoi cho ba con vung lu
10/09/2024 5214.43050		1.000.000		579569.100924.204508.Nguyen Van Bien chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5209.42116		50.000		874430.100924.204456.NGUYEN NGOC CHAU ANH Chuyen tien
10/09/2024 5214.43059		200.000		480039.100924.204508.Ung ho lu lut mien Bac FT24254415313184
10/09/2024 5220.43070		1.000.000		041078.100924.204508.Ung ho khac phuc lu lut
10/09/2024 5215.43080		1.000.000		874821.100924.204505.LE THI NGOC Chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5389.39938		37.476		020097041509102045092024qNe9525967.39938 .204509.TRAN HONG PHONG chuyen tien
10/09/2024 5216.43102		200.000		101574.100924.204510.HA NGOC ANH THU ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi gay ra Hy vong chut it tam long nay se giup do dong bao trong vung bao co mot ngoi nha moi cung cap va khan trang hon
10/09/2024 5245.42136		100.000		MBVCB.6997620242.LE BAO ANH nguyen gop cuu tro , chut moi nguoi co nhieu suc khoe , co len mien nam oi.CT tu 1026584736 LE BAO ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.42176		2.000.000		422434.100924.204510.IBFT NGUYEN HUYNH YEN PHUONG gui dong bao lu lut
10/09/2024 5017.42172		1.000.000		101744.100924.204510.Vk ck thai anh ung ho dong bao mien nut thien tai bao lut
10/09/2024 5212.42175		200.000		874786.100924.204504.ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5215.42171		100.000		873524.100924.204457.chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5239.42141		1.000.000		MBVCB.6997613906.UNG HO DONG BAO LU LUT.CT tu 0041000319629 NGUYEN QUOC DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.40852		500.000		020097042209102045092024SRQD607105.4085 2.204510.TRIEU THI LIEN chuyen tien xin ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5216.43163		131.995		480169.100924.204510.FAN JISOO VIETNAM UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI FT24254078731863
10/09/2024 5220.42198		2.000		138777.100924.204510.ung ho bao yagi
10/09/2024 5213.42197		400.000		480178.100924.204510.LE PHUONG ANH hung yen FT24254043670751

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.99543		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1318662.20240910.66531318662-0983643089_E m mong tat ca mn deu binh an va nhieu sk de vuot qua giai doan nay
10/09/2024 5243.42148		300.000		MBVCB.6997619951.NGUYEN THI HAU chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac .CO LEN DONG BAO OI.CT tu 0481000744717 NGUYEN THI HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.42149		100.000		MBVCB.6997620057.TO THI THANH HANG chuyen tien.CT tu 0291000328858 TO THI THANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.42151		200.000		MBVCB.6997614111.Mong mien Bac vuot qua kho khan nay.CT tu 0101001222518 HO BA LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.40000		50.000		020097041509102045122024yBsh526459.40000 .204512.TU THI THANH DUYEN ung ho ng dan mien Bac.mong mn luon suc khoe
10/09/2024 5388.40907		100.000		0200970415091020451220246Mc4526469.40907 .204512.UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5212.43230		1.000.000		069283.100924.204512.ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3
10/09/2024 5388.40909		100.000		0200970405091020451320244K3E057053.40909 .204513.Vietcombank:0011001932418:HOANG THI MOI chuyen tien UH dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5244.42157		100.000		MBVCB.6997620400.NGUYEN LE HOANG UYEN ung ho mien Bac.CT tu 9902745626 NGUYEN LE HOANG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.42157		200.000		MBVCB.6997615029.DANG THI HOA chuyen tien ung ho .CT tu 0071001132709 DANG THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.42161		50.000		MBVCB.6997619738.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi.CT tu 1039194503 BUI PHAM NHAT DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.43265		200.000		422151.100924.204513.IBFT NGUYEN THI CHAU LY ho tro dong bao bi bao lu
10/09/2024 5389.40937		2.000.000		020097042209102045132024JO78344584.40937. 204514.TRAN THI HUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5388.41038		200.000		020097041509102045142024HSNL526556.4103 8.204514.gia dinh mai trang ung ho ba con vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.42301		500.000		875012.100924.204510.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.43288		1.000.000		480493.100924.204514.NGUYEN LAN ANH FT24254351907619
10/09/2024 5017.42314		100.000		041340.100924.204514.Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5388.41050		263.000		020097042209102045142024UR5M278852.4105 0.204515.TRINH VIET TOAN chuyen tien
10/09/2024 5244.42167		500.000		MBVCB.6997625164.Kim Hoang ung ho nan nhan bao Yagi.CT tu 0561000502346 NGUYEN THI KIM HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.99575		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1922652.20240910.66531922652-0985675578_H uong ve mien bac
10/09/2024 5161.99555		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1922851.20240910.66531922851-0387834945_N GUYEN NGOC XI NA ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5242.42167		200.000		MBVCB.6997625404.PHAM THI VY VY chuyen tien.CT tu 0271001072411 PHAM THI VY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.40959		500.000		0200970422091020451420242DO8546342.40959 .204515.Ho tro dong bao vung lu lut
10/09/2024 5389.41064		50.000		020097042209102045142024PR0T199375.41064 .204515.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5217.43306		1.000.000		480535.100924.204514.Toi xin ung ho chut tam long cuu tro bao lu mien Bac FT24254873506184
10/09/2024 5217.42328		5.000.000		480516.100924.204514.HOANG MANH CUONG cuu tro nhan dan vung lu lut tai mien bac FT24254305030990
10/09/2024 5213.42339		100.000		431491.100924.204515.Nguyen Tuong Vy chuyen tien
10/09/2024 5189.41081		200.000		0200970405091020451620247XIM057179.4108 1.204516.Vietcombank:0011001932418:HUYEN TRANG ung ho lu lut
10/09/2024 5243.42175		132.000		MBVCB.6997619657.PHAM MINH TRANG gop phan nho ho tro bao lu.CT tu 1022293083 PHAM MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.43329		1.000.000		875177.100924.204514.HUYEN LINH Chuyen tien ung ho khac phuc lu lut
10/09/2024 5220.42356		199.000		480597.100924.204515.LE THI DIEU LINH ung ho mien bac chong lu FT24254669309820

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.41102		200.000		020097040509102045162024HV9M057209.4110 2.204508.Vietcombank:0011001932418:Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5242.42182		20.000		MBVCB.6997620552.NGUYEN VO MINH TUAN chuyen tien.CT tu 1026169667 NGUYEN VO MINH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.42009		32.802		020097042209102045162024N4WW588257.420 09.204508.TRAN ANH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5390.42008		200.000		020097042209102045162024H3PP768189.42008 .204517.gia dinh Thanh Chi Hung co chut tam long ung ho dong bao.
10/09/2024 5389.41124		300.000		020097042209102045162024MV8Q932033.4112 4.204517.VU THI THUAN sdt 0943669365
10/09/2024 5217.42394		28.000		876045.100924.204514.DANG SON TUNG Chuyen tien
10/09/2024 5209.43389		500.000		875122.100924.204512.NGUYEN THI HONG VAN Chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5218.42397		100.000		000129.100924.204518.Ung ho dong bao, ma GD 248874229
10/09/2024 5390.41133		200.000		020097040509102045182024UXTA057290.4113 3.204518.Vietcombank:0011001932418:THAI THI NGOC TRAM chuyen tien
10/09/2024 5241.42190		100.000		MBVCB.6997625787.cua it long nhieu, mong nguoi dan VN binh an.CT tu 0031000340117 NGUYEN THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.42419		100.000		891736.100924.204518.UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC-100924-20:45:18 891736
10/09/2024 5017.42420		200.000		041510.100924.204517.Ung ho cong tac khac phuc hau qua cua bao so 3
10/09/2024 5389.41157		1.000.000		0200970422091020451820243YEZ120817.41157 .204519.Cau mong moi nguoi duoc binh an mien Bac co len..
10/09/2024 5161.99621		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1924593.20240910.66531924593-0325811117_U ng ho dong bao anh huong bao lu so 3
10/09/2024 5388.42068		200.000		020097041509102045192024pY8w527107.42068 .204458.chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.42065		100.000		0200970415091020451920246QQH526670.4206 5.204519.NGUYEN THI HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5189.41167		500.000		020097041509102045192024wd3R526673.41167 .204510.NGUYEN TAI DUONG Chuyen tien ho tro sau bao yagi
10/09/2024 5216.42434		500.000		480769.100924.204518.DUONG THU TRANG ho tro dong bao FT24254809094034

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.42195		500.000		MBVCB.6997613341.TRAN THI DAI TRANG nhan vien khach san Sontra Sea Hotel ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 1015561138 TRAN THI DAI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.43442		200.000		042474.100924.204518.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5218.43445		500.000		480823.100924.204518.Gd Thao Anh ung ho dong bao bi anh huong bao lu FT24254086350362
10/09/2024 5216.42446		1.017.000		422676.100924.204519.IBFT Luu Ninh ung ho dong bao mien nui lu lut trong dot bao vua qua
10/09/2024 5078.71536		300.000		MBVCB.6997625905.TRAN DUC CUONG xin chia se kho khan do bao gay ra .CT tu 0441000798645 TRAN DUC CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.43451		500.000		874896.100924.204507.TRAN QUOC DIEP Chuyen tien
10/09/2024 5245.42200		1.000.000		MBVCB.6997618890.THAI THI ANH chuyen tien ung ho ba con bao lu MB.CT tu 1034302934 THAI THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.41198		100.000		0200970415091020452020240N9G526700.41198 .204520.Mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5017.43467		300.000		875262.100924.204515.gd chau Sua ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5244.42202		50.000		MBVCB.6997626043.TRAN HUU HIEU chuyen tien.CT tu 0201000686929 TRAN HUU HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.42203		2.017.828		MBVCB.6997619821.Fandom Golden Child ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0301000389202 NGUYEN THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.71545		1.000.000		MBVCB.6997625514.PHAN QUOC VIET transfer.CT tu 1049506841 PHAN QUOC VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.43486		200.000		480924.100924.204520.NGUYEN THI NGOC chia se voi dong bao mien Bac khac phuc thien tai FT24254720093895
10/09/2024 5217.43488		300.000		891779.100924.204625.UNG HO BAO LU CAC TINH-100924-20:45:20 891779
10/09/2024 5389.41220		300.000		0200970422091020452020241YZP106810.41220 .204521.DO NGOC ANH chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13
Page 9272 of 12028

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.42517		1.600.000		875327.100924.204517.ho tro dong bao bao yagi
10/09/2024 5017.42520		1.000.000		891828.100924.204520.TT - XIN GOP PHAN UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI GAY RA-100924-20:45:20 891828
10/09/2024 5017.42523		1.000.000		423252.100924.204521.IBFT DOAN NHU NGOC chuyen tien
10/09/2024 5390.42124		20.000		020097042209102045202024Q1YG322679.4212 4.204521.mong toan nhan dan mien Bac cua nuoc Viet Nam se an toan trong hoan canh kho khan a
10/09/2024 5209.43504		200.000		422794.100924.204521.IBFT Kinh gui
10/09/2024 5389.41232		500.000		020097042209102045202024GS0H889197.41232 .204522.HO DANG TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5217.42540		300.000		891810.100924.204522.EM XIN GOP PHAN NHO UNG HO DONG BAO VUOT QUA BAO LU-100924-20:45:21 891810
10/09/2024 5387.42147		100.000		0200970422091020452120240PUX561777.4214 7.204502.Chuc cho mn luon binh an vuot qua thoi diem kho khan nay chung ta se luon sat canh vuot qua kho khan cung nhau
10/09/2024 5214.43547		300.000		481060.100924.204522.Ung ho mien Bac FT24254874975521
10/09/2024 5189.41251		100.000		020097041509102045212024FVgF526723.41251 .204523.CUA IT LONG NHIEU GUI DEN DONG BAO LU LUT VA HAU QUA DO BAO YAGI
10/09/2024 5212.42565		150.000		876186.100924.204519.HOANG THI DIEU HANG UNG HO DONG BAO VUOT BAO
10/09/2024 5390.42155		500.000		020097041509102045212024024Y526722.42155. 204523.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5389.41254		200.000		0200970422091020452220244AHH734998.4125 4.204523.LE KHANH LINH ung ho dong bao
10/09/2024 5389.42158		1.000.000		020097041509102045232024c9ZU527189.42158 .204523.Ung ho dong bao anh huong bao yagi
10/09/2024 5017.43559		10.000		481086.100924.204522.Duong Van FT24254599056736
10/09/2024 5209.43563		100.000		101892.100924.204523.DUONG THI THAO VI chuyen tien
10/09/2024 5387.42164		100.000		020097042209102045222024C09S952844.42164. 204523.Mong nguoi dan binh an
10/09/2024 5215.42576		500.000		431531.100924.204523.UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIEN TAI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.42225		500.000		MBVCB.6997626177.Kieu Thi Thu Hang ung ho bao lu thien tai.CT tu 0021000267343 KIEU THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.42590		200.000		422877.100924.204523.IBFT Ung ho cac tinh bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5214.42589		500.000		232895.100924.204524.Ung ho ba con trong bao lu Yagi. Moi nguoi co len nhe
10/09/2024 5189.42185		100.000		020097042209102045232024EFOH996299.4218 5.204503.KHONG LE QUYEN du khong phai so tien lon nhung con mong duoc gop 1 phan nho de giup do moi nguoi a
10/09/2024 5244.42228		500.000		MBVCB.6997620693.NNPHONG chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0451001276923 NGUYEN NAM PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.41298		200.000		020097042209102045232024ZD57720812.41298 .204524.HOANG MAI ANH DONG HANH KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5209.43605		200.000		875477.100924.204520.cua it long nhieu mong dong bao som vuot qua
10/09/2024 5243.42230		100.000		MBVCB.6997620667.NGUYEN VAN PHAT chuyen tien.CT tu 0181003603250 NGUYEN VAN PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.42231		1.000.000		MBVCB.6997614899.HO ANH VU chia se khac phuc hau qua bao YAGI.CT tu 1042629976 HO ANH VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.43615		100.000		042802.100924.204524.Luc Thi Kim Anh gop cuu tro
10/09/2024 5244.42235		200.000		MBVCB.6997621211.Chia se voi ba con vung lu.CT tu 0351000970549 NGO THANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.42236		200.000		020097041509102045252024s9Ve526846.42236. 204525.BUI THANH TUNG chuyen tien
10/09/2024 5244.42237		200.000		MBVCB.6997626288.Chau mong moi nguoi binh an.CT tu 0071001211893 NGO THI QUI QUI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.42636		200.000		891927.100924.204525.UNG HO DONG BAO KHU VUC ANH HUONG BAO YAGI-100924-20:45:25 891927
10/09/2024 5242.42238		200.000		MBVCB.6997621120.NGUYEN NGOC TUAN chuyen tien.CT tu 1012571826 NGUYEN NGOC TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.43638		1.000.000		876270.100924.204521.LE DUY TAN Chuyen tien
10/09/2024 5214.42643		300.000		457674.100924.204526.NGO THI HUYEN chuyen khoan
10/09/2024 5219.42656		200.000		101962.100924.204526.Gia dinh Luan Diem Long An ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5239.42245		500.000		MBVCB.6997626367.DUONG PHUONG HOA chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao YAGI.CT tu 0541000273646 DUONG PHUONG HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.42259		20.000		020097040509102045262024FPC0057688.42259 .204526.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5161.99664		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1267275.20240910.66531267275-0975575247_C au mong moi nguoi deu binh an tai qua nan khoi
10/09/2024 5217.43687		500.000		481232.100924.204524.Ung ho nan nhan bao lut FT24254885726676
10/09/2024 5215.42689		200.000		457653.100924.204527.KHUU THU HONG chuyen khoan
10/09/2024 5216.42690		100.000		481226.100924.204524.Ho tro dong bao lu lut FT24254898858600
10/09/2024 5387.41356		200.000		020097042209102045262024S4MW469122.413 56.204527.BUI THI NGUYET chuyen tien
10/09/2024 5017.42693		200.000		481371.100924.204526.NGUYEN THI CHAU chuyen quyen gop FT24254832305720
10/09/2024 5387.41362		50.000		020097040509102045272024KCSQ057732.4136 2.204527.Vietcombank:0011001932418:Mong dong bao nuoc minh binh an
10/09/2024 5219.42702		300.000		481328.100924.204525.Ung ho dong bao lu lut FT24254008095984
10/09/2024 5220.43705		1.000.000		481305.100924.204525.NGUYEN THI THANH cau chuc moi nguoi binh an FT24254105082738
10/09/2024 5218.42723		200.000		102003.100924.204528.Ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5390.41374		1.000.000		020097041509102045282024cwEG527328.41374 .204528.NGUYEN THI PHUC HANH chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5241.42254		500.000		MBVCB.6997621077.PHAM THI BICH TRAM chuyen tien.CT tu 7879533491 PHAM THI BICH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.43742		16.000		481408.100924.204526.NGUYEN THI TO QUYEN ung ho FT24254746990214

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.43741		500.000		665665.100924.204528.DO THI TUYET MAI transfer
10/09/2024 5213.43745		500.000		481452.100924.204527.DANG THI DAI ung ho mien bac khac phuc hau qua sau bao FT24254439566622
10/09/2024 5189.41383		300.000		020097040509102045282024HTV2057773.4138 3.204520.Vietcombank:0011001932418:From Binh Duong with love.
10/09/2024 5389.41382		100.000		020097041509102045282024Js9F527336.41382. 204508.ung ho dong bao bi thiet hai boi con bao so 3
10/09/2024 5389.41404		500.000		020097042209102045282024FQIL517204.41404. 204529.Ung ho dong bao cac tinh chiu anh huong bao yagi
10/09/2024 5189.41411		100.000		0200970422091020452820246JUZ199946.41411 .204509.NGUYEN HOANG KHANH CHI chuyen tien cuu tro bao yagi
10/09/2024 5387.41419		200.000		020097041509102045302024ckGD527366.41419 .204530.NGUYEN VAN CHUNG chuyen tien
10/09/2024 5389.42363		200.000		020097042209102045292024BCZA357949.4236 3.204521.UNG HO DONG BAO VUNG NUOC LU
10/09/2024 5241.42269		200.000		MBVCB.6997621879.CLB Cau Long Greenwich Vietnam ung ho dong bao.CT tu 0731000872888 DAO VIET ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.42272		100.000		MBVCB.6997609156.NGUYEN THI NGA chuyen tien.CT tu 1015015372 NGUYEN THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.42273		200.000		MBVCB.6997622076.cuu tro dong bao.CT tu 0411000977976 NGUYEN NGOC THANH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.42273		1.000.000		MBVCB.6997627364.UNG HO DONG BAO THIET HAI DO CON BAO SO 3.CT tu 1017236371 PHAM THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.43795		500.000		102070.100924.204529.Ung ho ba con bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5214.42794		200.000		876317.100924.204523.TRAN THI THO QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5189.42426		100.000		0200970405091020453220244DDZ057975.4242 6.204532.Vietcombank:0011001932418:HieuPh ung ung ho cac tinh va thanh pho bi thiet hai do con bao Yagi gay ra

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.99685		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66531531428.20240910.66531531428-0348141430_Cac chien si giu gin suc khoe cung dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5213.42812		50.000		233128.100924.204530.mong ba con mien bac binh an
10/09/2024 5390.42443		500.000		020097042209102045312024LAIL836678.42443.204512.NGUYEN THI MY LINH chuyen tien
10/09/2024 5217.43817		100.000		481727.100924.204531.HO THI HONG chuyen FT24254778540016
10/09/2024 5243.42279		150.000		MBVCB.6997626947.ung ho con bao so 3 mong moi nguoi se binh an.CT tu 1024591557 TRIEU VAN TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.42847		300.000		233136.100924.204531.Gia dinh chau Dang Phu ung ho lu lut
10/09/2024 5209.42845		100.000		892087.100924.204641.HUYNH TRAN ANH DUY chuyen khoan-100924-20:45:31 892087
10/09/2024 5388.41521		200.000		020097041509102045332024epW1527523.41521.204534.Bui Thi Cam Lien ung ho dong bao vuot qua kho khan. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.42867		100.000		892102.100924.204532.TAM LONG NHO UNG HO KHAC PHUC DO BAO YAGI-100924-20:45:31 892102
10/09/2024 5388.41519		100.000		0200970415091020453320242MBo527458.41519.204533.NGUYEN ANH DUONG chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5213.43878		100.000		422939.100924.204531.IBFT NGUYEN THI NGOC LAM chuyen tien
10/09/2024 5078.71639		500.000		MBVCB.6997627785.NGUYEN THI THANH chuyen tien.CT tu 1036218823 NGUYEN THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.42288		100.000		MBVCB.6997625745.Ung ho dong bao.CT tu 9333489605 NGUYEN DANG DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.42477		50.000		0200970422091020453320243LAL198170.42477.204514.ung ho
10/09/2024 5078.71644		500.000		MBVCB.6997626410.Chut tam long gui dong bao bi anh huong cua bao so 3.CT tu 2966667777 VU HOANG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.42292		2.000.000		MBVCB.6997626464.Ung ho dong bao do bao so 3.CT tu 1031197280 TRAN NGUYEN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.42920		100.000		481869.100924.204533.NGUYEN THI OANH chuyen tien FT24254085306000
10/09/2024 5220.43911		100.000		481845.100924.204532.Gia dinh be shin ung ho ba con bao lu FT24254093087340
10/09/2024 5217.42923		2.000.000		481776.100924.204531.LE THI TAI ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3 FT24254299084082
10/09/2024 5214.42929		50.000		662340.100924.204523.chau hs ung ho dong bao
10/09/2024 5017.42943		200.000		481875.100924.204533.Ung ho dong bao chong bao Yagi FT24254134895818
10/09/2024 5242.42296		50.000		MBVCB.6997622231.Ung Ho Dong Bao Bao Lu.CT tu 9948869798 BUI NAM KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.43947		500.000		875845.100924.204529.NGUYEN YEN TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5241.42299		500.000		MBVCB.6997627386.Gia dinh PEPSI gui gam den cac em nho vung bao lu, chut qua va ngan cai om am ap. Yeu cac con .CT tu 0271001105941 NGUYEN THI THANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.42962		5.000		140772.100924.204535.NGUYEN TUAN MINH chuyen tien
10/09/2024 5387.42531		200.000		020097042209102045352024XS1B853573.42531 .204536.mong ba con vuot qua kho khan
10/09/2024 5387.42532		100.000		020097040509102045362024QWRC058148.425 32.204536.Vietcombank:0011001932418:TONG THI KIM TUYEN chuyen tien da con la hoc sinh muon gop 1 it a tuy k nhieu la tam long cua con
10/09/2024 5217.43964		1.800.000		481960.100924.204534.Doan Kim Hang - Kimsato Hang ung bo dong bao VN bao so 3 Yagi FT24254518032553
10/09/2024 5220.43985		100.000		482077.100924.204536.Gui dong bao phia bac mot chut tam long FT24254369655064
10/09/2024 5389.41611		200.000		020097041509102045372024srIY528057.41611. 204537.PHN ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5245.42305		1.000.000		MBVCB.6997627961.Le Bich Phuong Thuong Ve Mien Bac Bao Lu.CT tu 0071003680521 LE BICH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.42306		1.000.000		MBVCB.6997620956.ung ho ba con bi anh huong bao Yagi.CT tu 0331000432905 DUONG THANH PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.41626		149.000		020097042209102045362024R942337151.41626. 204517.TRAN LE NGOC LINH Ung ho Ba con vung lu
10/09/2024 5213.45010		5.403.656		068487.100924.204537.Remitly transfer R49994143127
10/09/2024 5239.42310		200.000		MBVCB.6997627491.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 1033490872 PHAN PHUOC TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.44016		200.000		647856.100924.204535.ung ho khac phuc bao, lu.
10/09/2024 5390.42589		50.000		020097040509102045382024Z2IB058250.42589. 204538.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN QUANG TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5387.41644		500.000		020097041509102045382024djfP528090.41644.2 04518.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.44042		100.000		233284.100924.204538.NGUYEN VAN THANH UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5214.44050		1.000.000		482192.100924.204537.Ung ho ba con FT24254240042976
10/09/2024 5078.71671		200.000		MBVCB.6997621701.LE THI MAI ung ho ba con bi thiet hai do bao yagi.CT tu 1028805148 LE THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.42315		100.000		MBVCB.6997622595.UNG HO DONG BAO CAC TINH .CT tu 0371000441346 TRAN NGUYEN NHAT UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.44054		500.000		043394.100924.204537.Con xin quyen gop ung ho khac phuc hau qua cua bao a
10/09/2024 5212.45043		200.000		103019.100924.204538.Chut long thanh nho gui den dong bao
10/09/2024 5387.42618		100.000		0200970415091020453820247ltA527644.42618. 204530.HUYNH THI BICH THAO chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5390.41666		200.000		020097042209102045382024I97B117351.41666. 204518.ung ho phuc hoi sau bao .
10/09/2024 5189.41667		200.000		02009704220910204538202476BV708732.41667 .204539.tinh cam nho nho gui den dong bao MB
10/09/2024 5219.44071		1.000.000		482246.100924.204538.TRAN KHANH HA TRANG ung ho dong bao FT24254613309557
10/09/2024 5390.42629		1.000.000		020097042209102045382024CU4G881677.4262 9.204539.DOAN THI HOA ung ho khac phuc bao va lu lut mien Bac
10/09/2024 5219.45066		100.000		482270.100924.204538.ung ho bao so3 FT24254090311783

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.42321		500.000		MBVCB.6997627897.Huong Ly ung ho khac phuc hau qua.CT tu 1040403912 NGUYEN HUONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.42642		100.000		020097042209102045382024O3KH776151.4264 2.204539.nha quynh ung ho nhung nguoi dan kho khan vi bao
10/09/2024 5189.42647		1.000.000		0200970422091020453920246OW4482990.4264 7.204540.ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5220.44098		100.000		892289.100924.204640.HO TRO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-20:45:39 892289
10/09/2024 5241.42325		500.000		MBVCB.6997620858.PHAM MINH DANG chuyen tien.CT tu 1048855483 PHAM MINH DANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.42327		20.000		MBVCB.6997621644.LE TUAN Hoa ung ho dong bao vunguf bao lu mien bac.CT tu 0841000119966 LE TUAN HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.44124		100.000		875914.100924.204531.TRUONG THI THUY Chuyen tien VIET NAM OI,CO LEN. MIEN BAC OI,CO LEN. ung ho dong bao, cau mong dong bao binh an
10/09/2024 5218.44126		500.000		482363.100924.204540.TRAN MINH TRONG Ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254029022080
10/09/2024 5241.42330		200.000		MBVCB.6997627601.UNG HO MIEN BAC.CT tu 0651000809566 HOANG THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.45128		400.000		317145.100924.204520.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5078.71692		50.000		MBVCB.6997625570.chut tam long nho nho cua em, mong ba con mien bac som vuot qua kho khan a. Moi nguoi co len nhe.CT tu 1031371195 TRIEU MINH THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.44155		400.000		044453.100924.204540.PHAM THI THU THUY chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5189.41728		1.000.000		020097041509102045412024UtRC528162.41728 .204541.Ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5214.45148		20.000		877071.100924.204534.Em sinh vien Ha Noi ung ho ho tro chong lu lut
10/09/2024 5017.45151		200.000		482408.100924.204540.DO HOANG VU ung ho lu lut mien Bac a FT24254541257220

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.44174		500.000		319118.100924.204536.NGUYEN LE BAO NGUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5388.42700		200.000		0200970405091020454120248DQ3058427.42700 .204542.Vietcombank:0011001932418:Ho tro nhan dan vung bao lu
10/09/2024 5017.45169		100.000		482473.100924.204541.VU THE DUNG chuyen FT24254579517182
10/09/2024 5209.44185		2.000.000		482465.100924.204541.Ung ho dong bao bao lu FT24254191629236
10/09/2024 5388.41752		100.000		0200970405091020454220244C4G058468.41752 .204522.Vietcombank:0011001932418:Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5239.42340		10.000.000		MBVCB.6997627369.Nha Be Bap chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0231000643870 NGUYEN HUU THONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.44208		200.000		876243.100924.204521.DANG MINH THUY ung ho ba con khac phuc thien tai
10/09/2024 5388.41767		500.000		0200970422091020454220246UN0545049.41767 .204543.VY VAN TRUYEN chuyen tien
10/09/2024 5218.44230		70.000		103059.100924.204543.Nguyen Nhu Sang chuyen tien
10/09/2024 5240.42346		286.000		MBVCB.6997627627.HOANG THUY TIEN chuyen tien.CT tu 9869630899 HOANG THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.45199		500.000		233348.100924.204542.Thuong Thuong chung tay ung ho ba con gap lu lut va thien tai
10/09/2024 5239.42347		300.000		MBVCB.6997621221.Con/em xin ung ho nguoi dan vung bao lu, cau mong binh an den voi tat ca moi nguoi.CT tu 0561000622877 PHAN THI THIEN TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.44239		200.000		876783.100924.204537.NGUYEN THI ANH DAO Chuyen tien
10/09/2024 5215.44246		100.000		876651.100924.204533.DAU THI LOAN Chuyen tien
10/09/2024 5215.45214		31.664		102424.100924.204544.con con 1 it tien xin gui ung ho dong bao a
10/09/2024 5161.99750		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1224351.20240910.66531224351-0356520999_V o chong Thang Linh ung ho
10/09/2024 5214.45227		100.000		877001.100924.204533.vn

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.42351		2.000.000		MBVCB.6997625548.BUI THI NGOC HANH chuyen tien xin ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1040918472 BUI THI NGOC HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.45232		500.000		044596.100924.204543.Deli Studio gui chut tam long den ba con dong bao
10/09/2024 5390.41810		200.000		020097042209102045432024RUIG597781.41810 .204524.Ung ho DONG BAO bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5242.42355		1.000.000		MBVCB.6997628701.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0011004352769 NGUYEN THI THANH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.41831		2.000.000		02009704220910204544202445MS912983.4183 1.204525.Co len dong bao minh oi
10/09/2024 5017.44290		1.000.000		892374.100924.204645.TRAN NGOC ANH THU transfer-100924-20:45:44 892374
10/09/2024 5390.42776		500.000		020097040509102045452024S9L3058623.42776. 204545.Vietcombank:0011001932418:LE THI HUONG chuyen tien ung ho ma bao mien bac
10/09/2024 5213.44304		200.000		044735.100924.204544.Ung ho dong bao khac phuc con bao so 3
10/09/2024 5216.45276		100.000		044763.100924.204545.Tran Anh Tu chuyen tien
10/09/2024 5078.71725		200.000		MBVCB.6997629142.NGUYEN THI HIEN xin ung ho chut tam long den cac tinh thien tai.CT tu 0031000303108 NGUYEN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.42791		500.000		020097042209102045452024YNN8882582.4279 1.204546.HUYNH LE KIM CHUNG chuyen tien
10/09/2024 5389.42795		200.000		020097042209102045452024E0J8192170.42795. 204537.PHANG THANH DAT chuyen tien
10/09/2024 5241.42364		200.000		MBVCB.6997628693.Ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao lu.CT tu 1020664939 NGUYEN THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.71727		500.000		MBVCB.6997629491.LE THI HONG XUYEN chuyen tien.CT tu 1038761610 LE THI HONG XUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.44344		10.000.000		877309.100924.204540.LAM THI BE Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.44346		500.000		318893.100924.204535.LE THI HONG PHUONG chia se voi dong bao bi bao yagi va lu lut
10/09/2024 5389.41867		100.000		020097041509102045472024hAbN528307.4186 7.204547.gop suc cuu tro dong bao ta co len mn oiii
10/09/2024 5387.41869		100.000		020097042209102045462024WFIB432937.4186 9.204547.ung ho mien bac than yeu
10/09/2024 5216.44371		5.000.000		482838.100924.204546.NGOCTUANAPPLE UNG HO NGUOI DAN VUNG LU FT24254122192380
10/09/2024 5389.41879		500.000		020097041509102045472024X83P527848.41879 .204547.NGUYEN THI LINH TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5390.41888		300.000		020097042209102045462024L50L380422.41888. 204548.NGUYEN THI THOM ung ho dong bao cac tinh mien Bac khac phuc bao so 3
10/09/2024 5240.42377		500.000		MBVCB.6997627469.N va D ung ho nguoi dan anh huong bao lu.CT tu 0111000315086 TRAN QUOC DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.41921		200.000		020097042209102045472024D4FZ642421.41921 .204548.huong ve mien Bac
10/09/2024 5220.45372		300.000		431690.100924.204549.Be Tin chuyen tien ung ho cuu tro thien tai mien Bac VN
10/09/2024 5219.44433		200.000		877311.100924.204540.gia dinh em ung ho khac phuc thien tai , chong bao so 3 , ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5388.41943		300.000		0200970405091020454920249DXK058794.4194 3.204549.Vietcombank:0011001932418:con LE NGO LI NA chuyen tien ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5390.41947		1.000.000		020097042209102045482024287L537536.41947. 204529.Tu Anh xin gop chut suc nho be ung ho dong bao cac tinh lu lut a.
10/09/2024 5161.99761		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1319421.20240910.66531319421-0796977378_U ng ho nguoi dan bi anh huong do bao lu
10/09/2024 5244.42385		500.000		MBVCB.6997629615.cau mong moi nguoi duoc binh an.CT tu 0011004194212 DO THI THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.41956		50.000		020097042209102045482024D5GV144273.4195 6.204549.BUI THAO TRANG chuyen tien
10/09/2024 5387.41958		200.000		020097041509102045492024cDXb527896.4195 8.204529.VO THI TAI LINH chuyen tien LA LANH DUM LA RACH-ung ho mien Bac
10/09/2024 5388.42883		20.000		020097042209102045482024R99W232896.4288 3.204541.NGUYEN NHAT BAO chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.44468		300.000		424309.100924.204549.IBFT Dong bao oi co len
10/09/2024 5214.45400		15.300		483026.100924.204549.NGUYEN NGOC HUYEN chuyen FT24254611298480
10/09/2024 5388.41975		20.000		020097042209102045492024TG9R440226.41975.204550.LUU QUOC TRONG chau co chut tam long nay mong giup duoc ba con a chau o Quang Ninh
10/09/2024 5214.45427		70.000		045855.100924.204549.ho tro cac tinh mien bac chong bao, lu lut
10/09/2024 5389.41981		50.000		020097042209102045492024SLJE113491.41981.204550.BUI KHANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.42907		50.000		020097042209102045492024CHH1759204.42907.204550.NGUYEN PHUONG ANH chia se voi dong bao lu lut.
10/09/2024 5242.42395		200.000		MBVCB.6997629358.TRAN VIET LAM chuyen tien.CT tu 1016625620 TRAN VIET LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.41998		200.000		020097041509102045512024y2zb528412.41998.204551.chau Ha Anh chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5244.42396		200.000		MBVCB.6997622189.PHAM VAN KHA chuyen tien.CT tu 0091000623919 PHAM VAN KHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.42919		100.000		020097041509102045512024BI54528413.42919.204551.HOANG THANH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.42921		1.000.000		020097042209102045502024NZ9W182211.42921.204531.ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5214.45452		1.000.000		069162.100924.204551.HPVC ung ho mien Bac
10/09/2024 5217.45449		1.000.000		877624.100924.204547.PHAM THI ANH DAO ung ho dong bao mien bac bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5189.43008		1.000.000		0200970422091020455020240H49667461.43008.204551.TRAN THI PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.42936		200.000		02009704220910204551202455D9566342.42936.204552.NGO KIM ANH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5189.43038		500.000		020097041509102045522024xh8i527971.43038.204532.Hong Phuc ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao YAGI
10/09/2024 5215.45478		1.000.000		876982.100924.204543.NGUYEN THI BICH ANH Chuyen tien
10/09/2024 5189.43047		500.000		02009704220910204552202421C9869124.43047.204553.NGUYEN PHUONG NAM chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.45487		40.000		102674.100924.204553.ung ho dong bao dot bao Yagi
10/09/2024 5389.43054		300.000		020097042209102045522024CCV6974658.43054 .204553.PHUNG THI MY LINH chuyen tien
10/09/2024 5390.43057		100.000		020097040509102045532024XGD5058974.4305 7.204553.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI MONG chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.43066		500.000		020097042209102045532024MNLL115425.4306 6.204553.LE TRUONG HONG LOAN chuyen tien cuu tro bao yagi
10/09/2024 5189.43087		200.000		020097042209102045532024SZ83295226.43087. 204534.PHAM THI HANG ung ho cac vung lu lut mien Bac
10/09/2024 5189.42984		200.000		020097042209102045532024XE02128219.42984 .204554.DOAN THI HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5209.44601		500.000		233638.100924.204554.NGUYEN THUY BINH UNG HO DONG BAO THIET HAI SAU BAO SO 3
10/09/2024 5212.44600		5.000		142142.100924.204553.PHAN NHAT CAT TUONG chuyen tien
10/09/2024 5214.44611		15.000		392159.100924.204554.NGUYEN PHUC TOAN chuyen tien
10/09/2024 5390.44009		500.000		02009704150910204555202469HC529012.44009 .204555.LAM PHUC HAU ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5017.44642		300.000		483416.100924.204553.Ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao FT24254093950458
10/09/2024 5213.44652		100.000		483483.100924.204554.cau mong moi nguoi binh an FT24254890739900
10/09/2024 5218.44654		500.000		483489.100924.204554.Ung ho ba con thiet hai do bao Yagi FT24254641308002
10/09/2024 5218.44665		100.000		878042.100924.204546.VU THI PHUONG ANH Chuyen tien
10/09/2024 5245.42423		40.000		MBVCB.6997623113.VO MINH SON chuyen tien.CT tu 0431000276220 VO MINH SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.43122		20.000		020097042209102045542024BT80682837.43122 .204555.TRAN BINH NGUYEN quyen gop
10/09/2024 5161.99825		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1648932.20240910.66531648932-0865547509_U ng ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5209.45576		200.000		878166.100924.204549.NGUYEN THI NHU QUYNH Chuyen tien ung ho ba con gap lu lut thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.44685		50.000		877348.100924.204541.DOAN NGUYEN KHANH Chuyen tien
10/09/2024 5218.44695		200.000		046120.100924.204555.Do Thi Hoang Yen chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.44034		1.000.000		020097041509102045562024UkZi529033.44034.204556.BUI THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5243.42427		50.000		MBVCB.6997622920.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1028859272 NGUYEN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.44718		200.000		483553.100924.204555.BUI THANH TUNG FT24254211764560
10/09/2024 5219.44730		1.000.000		877602.100924.204546.CHU QUANG TRUONG ung ho dong bao bi anh huong thien tai bao lu
10/09/2024 5217.45609		1.000.000		423172.100924.204556.IBFT DANG LE THU TRANG chia se dong bao bi lu lut
10/09/2024 5220.44731		100.000		483615.100924.204556.Kim Oanh chung tay khac phuc hau qua bao Yagi FT24254501072609
10/09/2024 5245.42434		200.000		MBVCB.6997623631.PHAM THI VAN ANH chuyen tien.CT tu 0181003551853 PHAM THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.42435		1.000.000		MBVCB.6997630169.VU DUC TIEN chuyen tien.CT tu 0531002541576 VU DUC TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.43165		100.000		020097042209102045562024F2C6234797.43165.204557.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.44068		500.000		02009704220910204556202430HD342349.44068.204549.Hong Khoi ung ho nguoi dan bi lu lut anh huong con bao yagi
10/09/2024 5240.42436		1.000.000		MBVCB.6997623322.Nha Thuoc Huong Phu Duong Ung Ho dan bao lut yahi .CT tu 0411000971196 NGUYEN VAN QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.43170		100.000		02009704220910204556202466UQ135444.43170.204558.DANG THU HUONG xin de gui chut chia se yeu thuong voi dong bao lu lut
10/09/2024 5209.45630		500.000		483660.100924.204557.Ung ho dong bao mien Bac bi lu lut FT24254035074424
10/09/2024 5215.45638		10.000		142428.100924.204557.NGUYEN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5388.44093		300.000		020097041509102045582024zgAe529092.44093.204558.ung ho ba con anh huong bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.42440		200.000		MBVCB.6997623824.Con xin chia se voi dong bao vung bao lu.CT tu 1018754326 TRAN THI NHU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.45656		100.000		423917.100924.204558.IBFT Ung ho dong bao vuot qua kho khan cua bao Yagi
10/09/2024 5240.42445		50.000		MBVCB.6997624024.HUYNH TUAN ANH chuyen tien.CT tu 1046693552 HUYNH TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.45661		1.000.000		233775.100924.204559.Ho tro khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5189.44113		500.000		0200970422091020455820245WKL808960.44113.204559.gui mot chut toi dong bao mien Bac mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.43208		2.000.000		020097040509102045592024YAS1059285.43208.204559.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI KIM THANH chuyen tien cuu tro lu lut mien Bac
10/09/2024 5213.44812		1.000.000		483772.100924.204558.PHAN THANH LOI ung ho dong bao chiu thiet hai boi bao so 3 Yagi FT24254565669035
10/09/2024 5213.44819		500.000		483769.100924.204558.Nguyen van Hung ung ho dong bao FT24254250906704
10/09/2024 5389.44118		100.000		020097040509102045592024EPQN059298.44118.204539.Vietcombank:0011001932418:LO THI TRANG ung ho dong bao lu mien bac
10/09/2024 5218.45675		500.000		103230.100924.204559.Vo Hoang Viet dong gop cuu tro dong bao vuot qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5017.44831		1.000.000		579779.100924.204600.Ung ho dong bao bi anh huong do con bao so 3
10/09/2024 5017.44833		100.000		483827.100924.204559.Mong gop duoc phan nao do FT24254105085249
10/09/2024 5218.45680		100.000		483841.100924.204559.NGUYEN THI THU TRANG ung ho dong bao bi lu lut FT24254286707977
10/09/2024 5078.71827		500.000		MBVCB.6997627128.Thuy ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0721000583641 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5243.42450		50.000		MBVCB.6997624292.cau mong dong bao duoc an toan.CT tu 1041238175 NGUYEN KHANH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.44134		500.000		020097042209102045592024AXEK942085.44134.204600.LE HI chuyen tien ung ho nguoi dan mien lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.71829		150.000		MBVCB.6997624304.dong gop cho nguoi dan kho khan.CT tu 1045705529 NGUYEN NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.45703		500.000		483887.100924.204600.NGUYEN THI THANH VAN chuyen FT24254004504170
10/09/2024 5017.44858		200.000		483900.100924.204600.Ung ho dong bao Mien Bac FT24254430389017
10/09/2024 5017.44861		200.000		046320.100924.204600.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5390.44146		200.000		020097041509102046002024MhEp528649.4414 6.204552.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5219.45713		500.000		483910.100924.204600.KIEU VIET LONG chuyen FT24254236061046
10/09/2024 5244.42453		500.000		MBVCB.6997630647.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO SO 3.CT tu 0541000232547 LE THI HOAI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.44145		50.000		020097041509102046002024zQVm528648.4414 5.204600.KIM THI NGOC QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5390.44150		50.000		020097042209102046002024GMP6241024.4415 0.204601.ung ho mot it tam long cung dong bao
10/09/2024 5189.43248		100.000		020097041509102046012024mjsZ528657.43248. 204601.Gop mot phan nho be cung ca nuoc ho tro dong bao khac phuc thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5218.44868		1.716.136		068667.100924.204600.Remitly transfer R65653602346
10/09/2024 5214.45721		200.000		483926.100924.204600.PHAM KIM NGAN UNG HO DONG BAO MIEN BAC BI THIEN TAI BAO LU FT24254399308705
10/09/2024 5216.44875		12.000		027647.100924.204601.moi nguoi co len
10/09/2024 5219.44885		100.000		483945.100924.204600.MAI THI LUU chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254105085330
10/09/2024 5389.44163		500.000		020097041509102046012024DL9K528674.4416 3.204601.Gia Dinh Gau ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5240.42457		1.000.000		MBVCB.6997630470.VO THI MINH TRANG ung ho mien bac than yeu.CT tu 0201000739325 VO THI MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.43265		200.000		020097042209102046002024KXRI365359.43265 .204601.LE DIEU LINH xin ung ho nguoi dan khac phuc hau qua bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.71839		1.000.000		MBVCB.6997623266.NGUYEN PHUOC THIEN: Chia se kho khan voi ba con mong moi nguoi deu binh an....CT tu 1023983674 NGUYEN PHUOC THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.45741		1.000.000		424454.100924.204601.IBFT Cam Tien ung ho dong bao thien tai
10/09/2024 5209.45739		200.000		358269.100924.204551.BACH THI KIM ANH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW ung ho dan vung lu lut
10/09/2024 5389.43274		200.000		02009704150910204602202482ef528686.43274.204602.ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5209.45750		1.000.000		255490.100924.204602.DANG THI THANH TUYEN CHUNG TAY CUU HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5212.45756		200.000		484001.100924.204601.LE NGUYEN THAO SUONG chia se dong bao lu lut FT24254889082006
10/09/2024 5215.44926		20.000		045452.100924.204601.Cua it long dieu
10/09/2024 5215.44929		100.000		484022.100924.204601.PHAM BINH AN chuyen FT24254958780429
10/09/2024 5213.44930		100.000		892776.100924.204601.CHIA SE CUNG MB CUA IT LONG NHIEU...-100924-20:46:02 892776
10/09/2024 5217.44948		50.000		484064.100924.204602.cua it long nhieu a FT24254551938222
10/09/2024 5218.44946		20.000		046441.100924.204602.Dang Thanh Ha chuyen tien
10/09/2024 5239.42467		1.000.000		MBVCB.6997623664.NGUYEN THI KIM NHUNG chuyen tien cuu tro ba con mien Bac mua bao lu Yagi.CT tu 0251002045146 NGUYEN THI KIM NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.42468		50.000		MBVCB.6997630880.ung ho tinh bi lu .CT tu 1012611486 QUACH KHANH DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.43318		304.000		020097042209102046022024N3Y0362184.43318 .204543.PHAM XUAN MAI chuyen tien
10/09/2024 5209.44965		100.000		102281.100924.204603.Ung ho dong bao vuot qua lu lut
10/09/2024 5387.43327		50.000		020097041509102046032024EzmM529187.4332 7.204603.HOANG THI BICH NGOC chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.44215		1.000.000		020097042209102046032024LHKQ548608.4421 5.204543.bui van chiena ung ho dong bao bao lu so 3.
10/09/2024 5017.45815		50.000		484152.100924.204603.NTTL UNG HO MB VUOT QUA BAO LU FT24254335052741
10/09/2024 5242.42472		3.000.000		MBVCB.6997624475.Phan Sa Nhi mong dong bao lu lut an lanh.CT tu 0451000245415 NGUYEN TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.46005		80.000		320928.100924.204603.IBT From SeABank
10/09/2024 5240.42477		50.000		MBVCB.6997624454.NGUYEN HOANG THIEN PHUC chuyen tien.CT tu 1027255625 NGUYEN HOANG THIEN PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.45838		1.000.000		879215.100924.204600.DO THI MINH TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5189.44245		50.000		0200970415091020460520247K1m528773.44245 .204556.yeu Viet Nam
10/09/2024 5017.45842		100.000		148167.100924.204604.DINH HO KHANH HUYEN CHUYEN TIEN CUU TRO
10/09/2024 5209.46024		500.000		878509.100924.204600.ung ho dong bao vung lu cau mong mn binh an
10/09/2024 5216.46025		500.000		879180.100924.204559.Ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5388.43379		200.000		020097041509102046052024UAa1529238.4337 9.204605.ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5217.46028		500.000		046546.100924.204604.Dang Thi Hien ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5212.46029		100.000		879199.100924.204600.TRUONG MONG QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5189.44256		20.000		020097040509102046052024DGRO059577.4425 6.204605.Vietcombank:0011001932418:VO THI DUNG chuyen tien
10/09/2024 5220.46033		200.000		102967.100924.204605.CAM PHUC NHU HUAN chuyen tien
10/09/2024 5243.42484		40.000		MBVCB.6997629823.LE THI VAN ANH UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO.CT tu 9787299799 LE THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.45885		1.000.000		484315.100924.204606.NGUYEN VAN DUNG chuyen FT24254501172738
10/09/2024 5387.44288		300.000		020097042209102046052024RNM8517154.4428 8.204606.NGUYEN HA PHUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.46072		300.000		877841.100924.204551.TRAN THI HUE ho tro ba con vung bao lu
10/09/2024 5017.46076		500.000		103002.100924.204607.Gd embe Pizza Tp Ninh Binh ung ho khac phuc bao va lu lut mien Bac
10/09/2024 5214.46070		200.000		306540.100924.204607.Ung ho mien bac
10/09/2024 5209.46097		200.000		878592.100924.204602.ung ho chia se cac tinh thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5078.71887		100.000		MBVCB.6997624570.TRAN THI CAM TIEN chuyen tien.CT tu 1031747021 TRAN THI CAM TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.42504		300.000		MBVCB.6997631731.NGUYEN TRONG HIEP chuyen tien.CT tu 9389991504 NGUYEN TRONG HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.46147		100.000		046741.100924.204608.DATHAO UH BA CON VUNG LU LUT
10/09/2024 5078.71894		500.000		MBVCB.6997624948.ONG MINH CHAU chuyen tien.CT tu 0181003538658 ONG MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.44351		100.000		020097041509102046092024rmJH528876.44351.204609.DO MINH THANH ung ho nguoi dan bi thiet hai do bao so 3 mong moi nguoi vuot qua bao lu
10/09/2024 5390.44356		200.000		020097041509102046092024cDTm528882.44356.204609.LE THI XUAN DAO Chuyen tien
10/09/2024 5214.45973		500.000		046759.100924.204608.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5243.42510		1.000.000		MBVCB.6997613810.HOANG TRUONG GIANG chuyen tien.CT tu 0551000044478 HOANG TRUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.46162		100.000		878583.100924.204602.TRAN THI MY DUYEN Chuyen tien ung ho nguoi dan
10/09/2024 5387.44367		200.000		0200970422091020460820244QPS233071.44367.204610.TRAN THI HONG VUI chuyen tien
10/09/2024 5212.46177		100.000		484604.100924.204609.Ung ho ba con vung lu FT24254669302890
10/09/2024 5387.44373		500.000		020097040509102046102024676N059778.44373.204601.Vietcombank:0011001932418:HOANG THI NHI chuyen tien ung ho dong bao chiu anh huong lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.45991		500.000		484630.100924.204609.2 con Mai Dinh Thang va Mai Ngoc Thanh My chia se voi dong bao bi thiet hai do mua lu mong moi nguoi deu duoc binh an FT24254115798924
10/09/2024 5387.43523		300.000		020097042209102046092024BQET711948.4352 3.204610.NGUYEN THI BICH LIEN chuyen tien
10/09/2024 5239.42517		1.000.000		MBVCB.6997625099.LE QUOCo HUNG chuyen tien ung ho dong bao bao lu. Viet Nam tien len.CT tu 0711000297881 LE QUOC HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.42516		100.000		MBVCB.6997624847.TRUONG LE MINH THU ung ho dong sao bao Yagi.CT tu 0151000567673 TRUONG LE MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.47006		2.000.000		879114.100924.204558.DANG VAN CHUC Sales Thuoc Thu Y Tan Tien HN ung ho vung lu hau qua sau bao so 3 yagi
10/09/2024 5209.47008		150.000		878660.100924.204604.CHU BAO CHI Chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5240.42518		100.000		MBVCB.6997631463.TRAN THU TRANG chuyen tien.CT tu 1032647021 TRAN THU TRANG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.44393		100.000		020097042209102046102024NRXZ981111.4439 3.204611.NGUYEN BA TIEN chuyen tien
10/09/2024 5189.44397		100.000		0200970422091020461020249X45436788.44397. 204602.NTTN ung ho cac tinh khac phuc lu lut
10/09/2024 5209.47030		5.500.000		892986.100924.204721.LE TAN TAI VA HUY TUAN XIN UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG DO CON BAO YAGI-100924-20:46:11 892986
10/09/2024 5389.43560		1.000.000		020097040509102046112024KUT7059872.4356 0.204551.Vietcombank:0011001932418:PHUNG THI THUY HOA chuyen tien
10/09/2024 5215.46251		100.000		484754.100924.204611.Ung ho dong bao anh huong lu lut yagi FT24254525715031
10/09/2024 5241.42526		48.000		MBVCB.6997635303.TRAN THI DAO chuyen tien.CT tu 9814863460 TRAN THI DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.47055		500.000		648018.100924.204610.Ho tro mien Bac vuot qua con bao
10/09/2024 5213.47056		100.000		879547.100924.204608.nho mat tran to quoc gui chut qua nho cua con toi cac gia dinh vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.42528		100.000		MBVCB.6997624414.LE HOANG HA PHUONG chuyen tien.CT tu 1033104346 LE HOANG HA PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.42530		2.500.000		MBVCB.6997631629.DAO VAN HUNG chuyen tien.CT tu 1032141927 DAO VAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.47066		200.000		424027.100924.204612.IBFT UNG HO BA CON VUNG LU
10/09/2024 5389.44437		500.000		020097042209102046112024FUGD698120.4443 7.204613.Quyen gop se chia cung dong bao mien Bac chong lu lut
10/09/2024 5212.46277		100.000		484817.100924.204612.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3. Mong tat ca moi nguoi duoc binh an FT24254234350357
10/09/2024 5217.46281		300.000		484828.100924.204612.VU THI MAI CHI ho tro bao lu FT24254843558811
10/09/2024 5241.42531		100.000		MBVCB.6997635330.NGUYEN HA PHUONG ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao yagi.CT tu 1030759366 NGUYEN HA PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.47090		5.000		879258.100924.204601.TAM CA ung ho lu lut. cua it long vong
10/09/2024 5017.46292		100.000		047905.100924.204612.Con xin phép gửi chut tam long gop phan khac phuc hau qua bao lu den dong bao mien Bac
10/09/2024 5212.47096		500.000		484875.100924.204612.NGUYEN THI HUE TU SON BAC NINH UNG HO DONG BAO BAO LUT MIEN BAC FT24254873510658
10/09/2024 5240.42538		150.000		MBVCB.6997624897.chia se voi dong bao bi lu lut .CT tu 1026970473 LE KIEU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.42538		500.000		MBVCB.6997635187.NGO THI BAO HA ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0511000472353 NGUYEN HOANG KIM PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.47116		200.000		306569.100924.204614.Chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5212.46327		200.000		234174.100924.204614.Mot it gop suc ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5209.46361		200.000		234196.100924.204615.Chuc moi nguoi o noi lu lut luon binh an vuot qua duoc thoi gian nay

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.43669		20.000		020097042209102046142024B1AT294929.4366 9.204615.Cuu tro dong bao cac tinh Mai la nguoi Viet Nam
10/09/2024 5244.42548		500.000		MBVCB.6997618686.TRAN NGOC PHUONG TRINH chuyen tien.CT tu 0511000438709 TRAN NGOC PHUONG TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.47167		500.000		879269.100924.204602.DANG THI THOA Chuyen tien ung ho dong bao khac thien tai mien bac
10/09/2024 5241.42550		300.000		MBVCB.6997632705.Ung ho dong bao vung bi thiet hai do Yagi.CT tu 0301000429466 NGUYEN THI THUY HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.43699		5.000.000		020097042209102046152024KUUB548613.4369 9.204616.NGUYEN NGOC HAN ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5388.44517		300.000		02009704050910204616202436MX060123.4451 7.204556.Vietcombank:0011001932418:VO THANH NHAN chuyen tien cuu tro thien tai MB
10/09/2024 5389.44520		1.000.030		02009704220910204616202447QO679256.44520 .204616.ung ho dong bao moi nguoi co len
10/09/2024 5390.43712		100.000		0200970422091020461620244EXH126148.4371 2.204556.xin ung ho vung bi lu lut
10/09/2024 5161.99940		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2032904.20240910.66532032904-0966134642_L E NGUYEN BANG TAM chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.44551		500.000		020097042209102046172024OAug247169.4455 1.204618.Nguyen Van Huan Trung doi truong Lu doan 139 Binh chung Thong tin lien lac ung ho giúp đỡ dong bao vung lu mong moi nguoi vuot qua kho khan.
10/09/2024 5189.43756		50.000		020097042209102046172024Q4EY868403.43756 .204618.HUYNH LE QUOC KHOI chuyen tien
10/09/2024 5209.46426		300.000		485111.100924.204616.Mong moi nguoi binh an sau bao lu FT24254017401050
10/09/2024 5239.42570		150.000		MBVCB.6997632687.ung ho dong bao bao YAGI.CT tu 0351000632119 TRUONG THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.99983		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1164833.20240910.66531164833-0365583655_N GUYEN THI TRAM TINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.47202		100.000		468266.100924.204616.Nguyen Thi Nhung chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.46439		500.000		878532.100924.204600.Ung ho dong bao mien bac bi bao lu
10/09/2024 5240.42571		100.000		MBVCB.6997624851.NGO HUU TAI ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1039432884 NGO HUU TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.46460		1.000.000		103244.100924.204618.Gia Dinh Hoa Phuong ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5244.42573		500.000		MBVCB.6997632541.Huong ve mien Bac than yeu.CT tu 1027725802 NGUYEN THUY TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.42574		400.000		MBVCB.6997632169.Chu Thien Van va Nguyen Thi Thu xin duoc ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi .CT tu 1016811737 CHU THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.46500		800.000		103266.100924.204618.ung ho Dong Bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5209.46501		100.000		485279.100924.204619.UNG HO DONG BAO BI BAO YAGI FT24254844046059
10/09/2024 5161.99986		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1319872.20240910.66531319872-0349728988_D O HOANG LUAN ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5189.43799		10.000.000		020097041509102046202024BPrD529650.43799 .204620.CunCun Team FC Diep Lam Anh ho tro dong bao khac phuc hau qua cua bao Yagi
10/09/2024 5017.47261		100.000		047232.100924.204619.PHAM NGOC BINH UNG HO CAC VUNG BI ANH HUONG BAO LU
10/09/2024 5388.44596		200.000		020097042209102046192024AAL1358587.4459 6.204600.NGUYEN KHANH VI chuyen tien ung ho ba con
10/09/2024 5388.43803		100.000		020097042209102046192024R06I907035.43803. 204620.TV A1K49 ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5209.47274		200.000		878908.100924.204612.NGUYEN THI MY DUYEN Chuyen tien ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5216.47286		1.000.000		485365.100924.204620.Chia se trong dot bao Yagi FT24254153559419
10/09/2024 5241.42584		100.000		MBVCB.6997632188.Bao Thai Huynh Nhu ho tro khac phuc bao Yagi.CT tu 1017644979 DUONG HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.47289		300.000		878926.100924.204612.Lam Phuong ung ho dong bao bi bao lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.46580		500.000		047245.100924.204619.Pham Thi Ho chuyen tien ung ho mien Bac khac phuc bao so 3
10/09/2024 5215.47300		500.000		424909.100924.204620.IBFT Happi flower ung ho ba con Mien Bac VN
10/09/2024 5213.46587		500.000		424088.100924.204620.Ung ho khac phuc thiet hai do bao
10/09/2024 5220.46594		1.000.000		103348.100924.204621.Ung ho nguoi dan vung bao yagi
10/09/2024 5215.47307		500.000		485332.100924.204620.Gop chut yeu thuong ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254903059335
10/09/2024 5218.46597		10.000		394462.100924.204620.NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5219.46604		1.000.000		466932.100924.204621.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5216.46615		300.000		323411.100924.204608.ung ho dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5387.44628		100.000		020097042209102046212024FC8A561052.4462 8.204622.DO DAO THAI AN chuyen tien
10/09/2024 5214.46623		10.000.000		234326.100924.204622.NNSTORE gui chut tam long den ba con vung lu
10/09/2024 5389.43859		200.000		020097041509102046222024r8aw529701.43859. 204622.PHAN MY OANH chuyen tien
10/09/2024 5189.43872		200.000		020097042209102046212024I4E1202944.43872. 204623.Bui Ngoc Hoa. Thanh Hoa. Ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5215.46638		300.000		103383.100924.204622.TRAN HOANG HIEU ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5390.44639		200.000		020097042209102046222024XHYF592539.4463 9.204623.NGUYEN KIM HONG dong gop cuu tro bao YAGI
10/09/2024 5388.44643		100.000		020097042209102046222024844T947801.44643. 204623.NGUYEN THI THANH NGAN chuyen tien cuu ho nguoi dan bao Yagi
10/09/2024 5388.43891		100.000		020097042209102046222024NOWE501302.438 91.204623.DUONG THI ANH DAO chuyen tien
10/09/2024 5390.43898		50.000		020097042209102046222024793L132293.43898. 204623.chau va be nha ung ho nguoi dan bi lu lut a
10/09/2024 5220.46668		200.000		485505.100924.204622.NGUYEN THI THANH chuyen FT24254802033231
10/09/2024 5219.47373		200.000		485485.100924.204622.HV Gitiho ung ho dong bao bao lu - 7955 FT24254455087220
10/09/2024 5218.46677		100.000		485574.100924.204623.NGUYEN THI KIM NGAN chia se voi dong bao bi lu lut FT24254323621804

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.43917		300.000		020097041509102046242024wJk8530170.43917. 204624.Ung ho cho cac tinh phia Bac bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5390.44670		2.500.000		020097042209102046232024ZH00327016.44670 .204624.PHUONG LE VA DUONG TUAN UNG HO LU LUT
10/09/2024 5217.46710		200.000		879936.100924.204617.HUYNH NGOC YEN TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5219.46717		50.000		881003.100924.204619.NGUYEN QUOC BAO Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5189.44675		100.000		020097042209102046232024SNAK525878.4467 5.204624.em xin chung tay cung Mien Bac
10/09/2024 5213.46723		4.000.000		021245.100924.204624.Donation or charity Chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.44681		500.000		020097042209102046242024OY5E558814.44681 .204604.NGUYEN THI NGOC HANH chuyen tien ung ho thiet hai bao yagi gay ra
10/09/2024 5241.42610		100.000		MBVCB.6997632907.ung ho mien bac than yeu.CT tu 1033349910 LUONG MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.46748		100.000		485703.100924.204624.DOAN CAM TU chuyen tien ung ho dong bao mong mng vuot qua lu lut FT24254743100786
10/09/2024 5241.42611		200.000		MBVCB.6997636368.Ung ho bao Yaki.CT tu 0011004375756 HA THI THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.46755		300.000		485713.100924.204624.gia dinh Hoang Trang ung ho nguoi dan vung bao yagi FT24254669304004
10/09/2024 5219.47415		200.000		394907.100924.204625.Quyen gop chia se kho khan voi dong bao mien Bac
10/09/2024 5242.42612		200.000		MBVCB.6997635701.NGUYEN DUC ANH ung ho.CT tu 0361000309719 NGUYEN DUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.46758		5.000.000		071948.100924.204625.Huong -Phuc-Vi-Tuyen-My Linh ung ho mien bac khac phuc bao lu
10/09/2024 5212.46765		50.000		048476.100924.204625.Do Thi Hong Nhung chuyen tien
10/09/2024 5217.46771		100.000		485728.100924.204625.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi. Cau mong moi nguoi binh an. FT24254126092277
10/09/2024 5017.47420		1.000.000		893363.100924.204726.GD HUYNH QUANG HIEU DONG GOP CUU TRO MIEN BAC- BAO LUT-100924-20:46:25 893363

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.17		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1464283.20240910.66531464283-0965285167_N GUYEN HONG BICH NGOC ung ho bao lu
10/09/2024 5161.20		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2034038.20240910.66532034038-0984662081_N GUYEN HA MI ung ho dong bao
10/09/2024 5387.43986		300.000		020097042209102046252024EHVO658544.4398 6.204626.NGUYEN NGOC HAI ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5078.72013		200.000		MBVCB.6997635489.THU ung ho ba con bi bao so3 .CT tu 0011000988538 PHAM THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.47437		200.000		676713.100924.204625.UNG HO DONG BAO CHIU ANH HUONG CON BAO SO YAGI
10/09/2024 5388.44713		100.000		020097042209102046252024PRX8652465.44713 .204626.Chia se dong bao mien Bac
10/09/2024 5389.44726		50.000		020097040509102046272024W8JR060633.4472 6.204627.Vietcombank:0011001932418:LE NGOC LINH chuyen tien
10/09/2024 5389.45018		300.000		020097041509102046272024Gj5M529832.45018 .204627.ung ho dong bao con bao so 3
10/09/2024 5241.42623		200.000		MBVCB.6997633960.HA BICH PHUONG chuyen tien ung ho dong bao MIEN BAC .CT tu 1014959537 HA BICH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.45035		100.000		0200970422091020462620248JH7589896.45035. 204628.Ung ho nguoi dan Viet Nam vung lu lut
10/09/2024 5161.25		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2034624.20240910.66532034624-0903046772_U ng ho bao yagi
10/09/2024 5209.47479		500.000		424938.100924.204627.IBFT Nga Pham ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5161.56		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2034251.20240910.66532034251-0337929221_U ng ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.45066		1.000.000		0200970405091020462820249DGQ060713.4506 6.204629.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HOAI chuyen tien ung ho dong bao mien Bac than yeu
10/09/2024 5213.46905		500.000		070972.100924.204629.Ung ho lu lut Mien Bac
10/09/2024 5220.47515		500.000		880298.100924.204623.VU THI THUY NGA Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao yagi
10/09/2024 5214.46914		500.000		486029.100924.204629.VO THI LINH CHI chuyen tien ung ho bao lu FT24254035076873

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.46916		1.000.000		893435.100924.204629.TRAN MINH TOI UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-20:46:29 893435
10/09/2024 5216.47519		500.000		485928.100924.204627.VUONG LE UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI. MOT CHUT TAM LONG NHO BE, CHUC DONG BAO BINH AN. FT24254707508537
10/09/2024 5220.46915		10.000		145013.100924.204629.NGUYEN CAO HUYNH chuyen tien
10/09/2024 5387.45103		50.000		020097042209102046292024NDIO868329.4510 3.204630.NGUYEN MAI TRANG chuyen tien ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5214.46934		1.000.000		486089.100924.204629.Xin cam on. Chuc binh an FT24254088438835
10/09/2024 5219.46954		200.000		881281.100924.204626.NGUYEN VIET HUONG Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5245.42642		100.000		MBVCB.6997631873.Ut Co ung ho dong bao bao Yagi.CT tu 0911000066544 NGUYEN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.46956		600.000		486093.100924.204629.PHAM THI MY HONG - Gd be binh an - gop chut suc nho cho ba con vung bao lu- mong moi nguoi binh an FT24254093090730
10/09/2024 5189.45122		200.000		020097041509102046302024P2zQ530331.45122. 204630.mong dong bao som vuot qua hoan nan
10/09/2024 5244.42644		500.000		MBVCB.6997636064.ung ho mien bac chong bao, lu.CT tu 0031000225123 TRINH THI THUY LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.47543		200.000		048705.100924.204630.Mai Nguyen Thien Trang ung ho nguoi dan thiet hai bao lu
10/09/2024 5017.47553		300.000		048720.100924.204630.Ung ho dong bao lu lut, binh an
10/09/2024 5219.46970		100.000		103617.100924.204631.Ung ho dong bao chiu anh huong bao lu
10/09/2024 5161.67		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1679922.20240910.66531679922-0765802977_N GUYEN HUYNH NAM PHUONG chuyen tien cuu tro mien Bac
10/09/2024 5209.47571		50.000		486215.100924.204631.Mong mien Bac vuot qua thoi gian kho khan nay nhanh chong FT24254780841740
10/09/2024 5216.47579		300.000		486203.100924.204631.Ung ho nguoi dan vung lu a FT24254017402194
10/09/2024 5218.48028		500.000		665798.100924.204632.DO THI TUYET MAI transfer

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.47573		100.000		486164.100924.204630.VU LAN HUONG ung ho dong bao thiet hai bao yagi FT24254240046954
10/09/2024 5078.72058		40.000		MBVCB.6997636512.em chi co mot it thoi a.CT tu 1047857646 TRAN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.48040		200.000		486301.100924.204632.Chia se voi dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254958781706
10/09/2024 5243.42661		200.000		MBVCB.6997637003.Ung ho nguoi dan thiet hai boi con bao so 3.CT tu 0451000499100 PHAM MANH HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.47612		500.000		893473.100924.204632.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-20:46:31 893473
10/09/2024 5219.48046		100.000		049779.100924.204632.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5388.44850		200.000		020097041509102046332024Ed4x529975.44850.204633.PHAM THI TUYET NGA Chuyen tien
10/09/2024 5213.48064		100.000		049823.100924.204633.Ung ho lu lut bao yagi
10/09/2024 5220.48082		200.000		486400.100924.204633.Chuc dong bao va cac dong chi, luc luong cuu ho an toan vuot qua moi kho khan FT24254837207360
10/09/2024 5219.48089		3.000.000		881422.100924.204629.ung ho dong bao
10/09/2024 5239.42671		1.000.000		MBVCB.6997634111.ung ho khac phuc mien Bac.CT tu 0461000536846 NINH QUOC THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.47646		500.000		880420.100924.204628.NGUYEN THUY HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5387.45258		200.000		020097042209102046342024J1AS802898.45258 .204635.ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3
10/09/2024 5219.47659		200.000		486495.100924.204634.Le Thi Ngoc Anh ung ho cuu tro khac phuc hau qua bao, moi nguoi oi co len FT24254236263644
10/09/2024 5216.48154		20.000		399073.100924.204636.NGO DAI LONG chuyen tien
10/09/2024 5213.47683		300.000		103756.100924.204636.ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5388.44904		2.000.000		0200970415091020463620247OQh530468.4490 4.204628.VO DANG THANH LONG ung ho dong bao vuot bao Yagi
10/09/2024 5241.42680		300.000		MBVCB.6997637181.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 0461000493237 NGO THI THUY NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.44910		50.000		020097042209102046352024IXAJ919370.44910 .204636.Con xin gui chut tam long mong mng binh an
10/09/2024 5213.47687		100.000		395873.100924.204636.ung ho vung anh huong thien tai
10/09/2024 5161.97		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1320092.20240910.66531320092-0988704000_H EI AN NoiVongTayLon Chia Se Kho Khan Cung Dong Bao Vung Lu
10/09/2024 5214.47690		11.000		048960.100924.204636.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.48179		500.000		881524.100924.204632.ung.ho.lu.lut
10/09/2024 5212.48185		100.000		880444.100924.204628.NGUYEN QUANG HANH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5189.45334		300.000		020097042209102046362024VF02519496.45334. 204637.ung ho dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5218.48206		50.000		048998.100924.204636.Duong Thi Thao Nguyen chuyen tien cuu tro mien bac
10/09/2024 5217.48207		100.000		486536.100924.204635.KHUAT THI MINH ANH chuyen FT24254707209200
10/09/2024 5390.45335		400.000		020097040509102046372024VG8E061117.45335 .204617.Vietcombank:0011001932418:chuc dong bao mien Bac som vuot qua kho khan. Nam mo a di da phat.
10/09/2024 5242.42686		300.000		MBVCB.6997637396.Dong bao co len, Viet Nam oi co len.CT tu 0211000547307 TRAN THI HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.48216		200.000		880509.100924.204630.NTP huong ve dong bao
10/09/2024 5387.44936		100.000		020097041509102046382024tSaY530595.44936. 204618.NGUYEN THANH LUAN chuyen tien
10/09/2024 5189.45359		50.000		020097042209102046372024225Q103796.45359. 204638.vi mien Bac ruot thit
10/09/2024 5388.45363		500.000		020097040509102046382024VH5P061167.45363 .204618.Vietcombank:0011001932418:LE THI KIM THOA gui chut nang am den dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.45371		100.000		0200970415091020463820246g3X531021.45371 .204618.BUI QUYNH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5389.45380		500.000		020097042209102046382024LGBW119798.4538 0.204639.PHAM XUAN MAI chuyen tien
10/09/2024 5189.45376		300.000		020097041509102046392024hkTk531031.45376. 204639.NGO THI TRANG DIEM chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.44950		21.000		020097042209102046382024NLMX553156.449 50.204639.NGUYEN VAN ANH chuyen tien. tuy kh nhiều nhưng mong dong gop giúp do mng trong tình hình bao lu
10/09/2024 5214.48282		100.000		893598.100924.204722.UNG HO DONG BAO CAC TINH DO CON BAO YAGI GAY RA-100924-20:46:38 893598
10/09/2024 5244.42696		10.000		MBVCB.6997636585.KIM THI DIEM MY chuyen tien.CT tu 1018673316 KIM THI DIEM MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.47748		100.000		880668.100924.204635.TRIEU THI THU HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5209.48309		500.000		893672.100924.204640.BAO LU SO 3 YAGI-100924-20:46:39 893672
10/09/2024 5212.48327		100.000		486870.100924.204640.Hic mong nha nha nguoi nguoi binh an qua giong bao a FT24254885731355
10/09/2024 5209.48337		200.000		324960.100924.204621.ung ho mien bac than thuong
10/09/2024 5216.47790		160.000		893697.100924.204640.NGUYEN TAN PHAT CHUYEN KHOAN-100924-20:46:40 893697
10/09/2024 5245.42711		300.000		MBVCB.6997645451.mong tat ca ba con binh an .CT tu 0351001025210 NGO VAN HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.47792		200.000		579927.100924.204641.Chung tay cung dong bao mien Bac
10/09/2024 5212.48372		200.000		234730.100924.204641.UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5215.48378		100.000		893710.100924.204643.NGUYEN TRINH QUYNH NHI chuyen khoan-100924-20:46:41 893710
10/09/2024 5219.47799		200.000		880710.100924.204636.DUONG NHU QUYNH ung ho ba con thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5215.48387		200.000		881780.100924.204638.Ung ho dong bao VN
10/09/2024 5390.45496		100.000		02009704150910204642202470Mx530697.45496 .204642.PHAM MINH CONG ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5214.47805		500.000		486960.100924.204641.Ung ho dong bao sau bao yagi FT24254035077764
10/09/2024 5389.44999		500.000		020097042209102046412024AY6N640700.4499 9.204642.PHAN THUY LINH chuyen tien ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5216.48415		200.000		893748.100924.204642.NGUYEN THI DIEM HUONG chuyen khoan-100924-20:46:41 893748

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.42720		100.000		MBVCB.6997635725.NGO THI KIM NHUNG chuyen tien.CT tu 1036467859 NGO THI KIM NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.42721		200.000		MBVCB.6997634247.Fan Xiao Zhan UNG HO DONG BAO THIET HAI TRONG CON BAO YAGI.CT tu 0481000820149 TRAN THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.48421		500.000		487014.100924.204642.Cua it long nhieu. Mong moi nguoi binh an vuot qua a FT24254090316569
10/09/2024 5214.48442		10.000		881797.100924.204638.Phan Khanh Linh,cua it long nhieu a, em con tung nay tien tk mong giup dc mot phan nho cho mng
10/09/2024 5242.42723		200.000		MBVCB.6997645620.HOANG THI THU TRANG chuyen tien.CT tu 0541000297792 HOANG THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.47825		1.000.000		234792.100924.204643.Gui yeu thuong, nguyen binh an cho ba con
10/09/2024 5240.42724		100.000		MBVCB.6997634979.KIM CUONG chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao.CT tu 1017699726 DUONG THI KIM CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.48456		6.000		145991.100924.204641.LE HUY DUC chuyen tien
10/09/2024 5388.46020		500.000		020097042209102046422024OBDD721196.4602 0.204635.nguoi con thanh hoa 36 ho tro dong bao kho khan sau bao
10/09/2024 5387.45536		500.000		020097040509102046432024JQM5061434.4553 6.204643.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI CHI chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5017.48464		200.000		426262.100924.204642.IBFT da ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5389.45539		1.000.000		020097042209102046422024RJML568937.4553 9.204623.THAM TRUC NHU CHUYEN TIEN UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5212.47846		200.000		487117.100924.204643.Gia dinh chau Nhat Phuong va Ngoc Diep ung ho phong chong thien tai. Mong moi nguoi Binh An FT24254209855312
10/09/2024 5241.42728		200.000		MBVCB.6997634817.TRAN THI MONG TRINH chuyen tien.CT tu 1019768604 TRAN THI MONG TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.48501		50.000		648159.100924.204642.ho tro dong bao
10/09/2024 5390.45553		182.000		020097042209102046432024F548843094.45553. 204644.TRAN THI TU ANH chuyen tien
10/09/2024 5215.47858		100.000		487170.100924.204643.Ung ho ba con vung lu lut FT24254085105178
10/09/2024 5078.72138		500.000		MBVCB.6997637945.NGUYEN XUAN THANH chuyen tien.CT tu 0821000180366 NGUYEN XUAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.42732		200.000		MBVCB.6997637138.PHAM TRAN HUYEN TRAN chuyen tien.CT tu 1014895846 PHAM TRAN HUYEN TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.48535		200.000		487201.100924.204644.Ung ho lu lut mien bac FT24254076280730
10/09/2024 5017.48552		200.000		487214.100924.204644.TONG NGOC KHANH LINH chuyen tien ung ho lu lut bao yagi FT24254093091793
10/09/2024 5389.45576		200.000		0200970422091020464420244TTK979906.4557 6.204645.Gia dinh Pi gui chut tam long den ba con vung lu
10/09/2024 5388.46036		500.000		020097042209102046442024R6WY325502.4603 6.204645.dam ngoc MAI chuyen tien ung ho mot chut tam long nho gui den nguoi dan
10/09/2024 5219.48560		100.000		487238.100924.204644.DO THI HOAI LY UNG HO DONG BAO FT24254052369910
10/09/2024 5216.47884		50.000		050342.100924.204644.PHAM YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5078.72145		100.000		MBVCB.6997635989.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 9703511798 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5161.143		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2037363.20240910.66532037363-0868174915_U ng ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5388.45590		50.000		020097042209102046442024KN6C829304.4559 0.204645.cung anh em troll xe cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5189.46039		250.000		020097042209102046442024KHHC830250.4603 9.204645.NGUYEN THI TRUC NHI chuyen tien
10/09/2024 5078.72147		100.000		MBVCB.6997637314.gui cuu tro bao yagi.CT tu 1039208716 VUONG NGOC TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.42739		200.000		MBVCB.6997634969.PHAN THI HUYEN chuyen tien.CT tu 0021000262966 PHAN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.48586		10.000		028910.100924.204645.NGUYEN THI HAI YEN chuyen tien ung ho dong bao do bao lu gay nen mong kho khan se qua mau
10/09/2024 5390.45614		550.000		020097041509102046462024c11s531219.45614.204646.Gia dinh Fan Dan ung ho dong bao bao lut Yagi
10/09/2024 5218.47909		300.000		103964.100924.204647.NGUYEN THI KIM ANH ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5189.45640		200.000		020097041509102046472024z112531234.45640.204647.Ung ho dong bao khac phuc bao so 3
10/09/2024 5220.48636		100.000		487334.100924.204646.mien Bac co len FT24254450236605
10/09/2024 5218.47921		300.000		327701.100924.204642.Ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5216.48633		200.000		487332.100924.204646.NGUYEN THI NGOC chuyen tien ung ho chong thien tai FT24254363705082
10/09/2024 5215.48642		100.000		426255.100924.204647.IBFT NGUYEN THI MAI THI chuyen tien. Xin duoc ung ho ba con bi thiet hai do lu lut.
10/09/2024 5209.48645		300.000		881777.100924.204638.NGUYEN LE NHU NGOC Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.
10/09/2024 5241.42755		1.000.000		MBVCB.6997632868.orms garden quyen gop cho dong bao chiu anh huong lu lut.CT tu 1042492675 NGUYEN HUYNH THANH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.46088		30.000		020097042209102046472024DQ0U856597.46088.204648.Con mong tat ca moi nguoi se deu duoc binh an mong moi thu se tien trien mot cach tot nhat.
10/09/2024 5216.47943		200.000		487408.100924.204647.NGUYEN NHAT LINH cuu tro dong bao Viet Nam FT24254903060370
10/09/2024 5215.48692		500.000		050488.100924.204647.Ung ho dong bao khac phuc thien tai do bao Yagi gay ra. Viet Nam co len
10/09/2024 5219.48693		1.000.000		893879.100924.204646.UNG HO DONG BAO CHIU BAO LU-100924-20:46:47 893879
10/09/2024 5209.47951		500.000		881996.100924.204643.NGUYEN THI NGOC ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5189.45683		50.000		020097042209102046472024MDMT944503.45683.204648.HS Nguyen Do Gia Han ung ho cac tinh bi thiet hai do con bao so 3

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.42758		5.000.000		MBVCB.6997634743.shop King Store (THU DAU MOT- BINH DUONG) chia se voi dong bao bi lu lut a.CT tu 0281000597647 NGUYEN THI XUAN NY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.45689		200.000		020097041509102046482024VMhc530814.4568 9.204648.so tien nho-tam long to. moi nguoi co len. mong tat ca deu an toan
10/09/2024 5387.45696		120.000		02009704220910204647202478E8785711.45696. 204648.TRUONG TAT TIEN chuyen tien
10/09/2024 5220.48730		100.000		487479.100924.204648.Mong ba con som vuot qua kho khan FT24254123554579
10/09/2024 5209.47971		2.000.000		487482.100924.204648.NGUYEN THI LOAN chuyen ung ho dong bao lu lut mien bac FT24254808772771
10/09/2024 5219.47975		200.000		487488.100924.204648.TRAN KHANH DUY ung ho dong bao mien Bac FT24254608629061
10/09/2024 5216.48750		200.000		880829.100924.204640.LE THI AI DIEU Chuyen tien
10/09/2024 5212.47977		100.000		049493.100924.204648.Duong Tieu Long chuyen tien
10/09/2024 5243.42762		50.000		MBVCB.6997624942.TRUONG NGOC LINH chuyen tien ung ho khac phuc sau bao Yagi.CT tu 1044141478 TRUONG NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.48771		1.000.000		072407.100924.204649.Kim Hang chia se dong hanh cung cac tinh bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5189.45742		50.000		020097042209102046492024I4ED917945.45742. 204650.NGUYEN TRINH HA NGUYEN ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5220.48788		200.000		882071.100924.204644.xin gop 1 phan cong suc giup do dong bao vung lu
10/09/2024 5388.46119		300.000		0200970415091020465020242QaA531319.4611 9.204641.NGUYEN VAN HUNG chuyen tien
10/09/2024 5242.42768		200.000		MBVCB.6997637404.tuoi nho lam viec nho, chau xin dong gop.CT tu 1029171298 NGUYEN XUAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.42769		200.000		MBVCB.6997638301.NGUYEN HA LAM LINH chuyen tien.CT tu 0701000447740 NGUYEN HA LAM LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.42769		300.000		MBVCB.6997638310.LE MANH DAT ung ho mien bac.CT tu 0181003347580 LE MANH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.42770		100.000		MBVCB.6997634643.NGUYEN THI QUYNH chuyen tien.CT tu 1047283714 NGUYEN THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.42772		50.000		MBVCB.6997637339.MAI NAM DE chuyen tien.CT tu 1039219141 MAI NAM DE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.42773		500.000		MBVCB.6997645748.EXO TREASURE ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu.CT tu 0081001323417 NGO THI THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.48834		500.000		487649.100924.204650.BUI NGOC ANH chuyen ung ho bao lu FT24254288382602
10/09/2024 5387.45786		200.000		0200970405091020465120249NAY061765.4578 6.204651.Vietcombank:0011001932418:UNG HO MIEN BAC
10/09/2024 5387.45795		100.000		020097042209102046502024OF9X118010.4579 5.204651.PHAM HIEN PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.45796		100.000		0200970422091020465020240RPT457269.45796 .204651.NGUYEN LE VY Ung ho dong bao chiu thiet hai bao lu
10/09/2024 5240.42776		50.000		MBVCB.6997635058.MAI HUYEN UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO GAY RA.CT tu 9865919814 HUYNH MAI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.46137		100.000		020097042209102046502024HQ68541188.46137 .204651.NGUYEN LINH GIANG ung ho nguoi dan khac phuc bao so 3
10/09/2024 5218.49022		100.000		234983.100924.204651.Chung tay ho tro dong bao
10/09/2024 5078.72194		2.000.000		MBVCB.6997638129.Ung ho khac phuc bao va lu lut.CT tu 0281000313489 NGUYEN THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.46153		500.000		020097041509102046522024OFes531384.46153 .204652.ung ho dong bao mien bac khac phuc bao lu. Viet Nam quyet thang.
10/09/2024 5389.45827		2.000.000		020097040509102046522024IQZY061819.45827 .204652.Vietcombank:0011001932418:DO THI OANH chuyen tien
10/09/2024 5216.48885		200.000		880957.100924.204644.ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.72200		500.000		MBVCB.6997620633.Nguyen Thuy Ngoc chuyen tien ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao Yagi.CT tu 0071001042389 NGUYEN THUY NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.48900		1.000.000		103675.100924.204652.DiUyen dong gop cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5244.42787		300.000		MBVCB.6997637865.Ung ho nan nhan lu lut.CT tu 0011004378643 VU NGOC SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.45860		100.000		0200970422091020465220247UFC559110.45860 .204653.TRAN GIA TUE cuu tro cac tinh chiu anh huong bao yagi
10/09/2024 5214.48912		100.000		487807.100924.204653.PHUNG NHAT VI FT24254609161850
10/09/2024 5244.42789		100.000		MBVCB.6997638088.ung ho dong bao.CT tu 1029355518 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.42791		300.000		MBVCB.6997636704.Ung ho dong bao cac tinh, tp bi thiet hai do con bao yagi.CT tu 0071000973526 PHAN THI MY CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.48921		300.000		487820.100924.204653.Ung ho ba con vung lu lut FT24254829630737
10/09/2024 5390.45868		50.000		020097042209102046532024YU4I751641.45868. 204654.LE VAN THANH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.48927		40.000		050736.100924.204653.Do Thi Trung Anh chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thiet hai bao lu
10/09/2024 5017.49075		200.000		882238.100924.204648.ung ho dong bao bi bao lut mien bac
10/09/2024 5017.48931		200.000		487828.100924.204653.PHAM DINH BAO ho tro dong bao Viet Nam FT24254068081876
10/09/2024 5214.48940		100.252		104125.100924.204654.NGUYEN THANH NHAN chuyen tien
10/09/2024 5387.46179		200.000		020097042209102046532024PQSQ823492.4617 9.204645.NGUYEN PHAM THU HIEN chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5209.49086		100.000		487876.100924.204653.TRUONG THI THAO chuyen FT24254718560460
10/09/2024 5220.49089		100.000		487866.100924.204653.TONG THI NHUNG chuyen quyen gop sau bao yagi FT24254946610589

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.49092		300.000		050780.100924.204654.Cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5390.45926		200.000		020097040509102046552024ZZK5061960.4592 6.204655.Vietcombank:0011001932418:ung ho mien Bac do anh huong bao yagi
10/09/2024 5241.42802		1.000.000		MBVCB.6997639010.VU NGUYEN HOANG ANH chuyen tien.CT tu 0181003406735 VU NGUYEN HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.45942		100.000		020097042209102046552024TA6S934212.4594 2.204635.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5389.45944		200.000		020097042209102046552024RPI8626708.45944. 204656.ung ho cuu tro
10/09/2024 5387.45946		100.000		020097042209102046552024YSCL681410.45946 .204656.Mong mien Bac than yeu som vuot qua kho khan
10/09/2024 5214.50005		200.000		487991.100924.204655.Mong dong bao ta binh an a FT24254611302430
10/09/2024 5078.72226		30.000		MBVCB.6997647293.DOAN QUOC HUY chuyen tien.CT tu 1038187000 DOAN QUOC HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.49123		200.000		882171.100924.204647.Dieu Quynh ung ho cac tinh, thanh pho thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5189.45970		100.000		020097042209102046552024XMM0277772.459 70.204656.PHAM NGUYEN PHUONG TRA chuyen tien
10/09/2024 5390.45967		100.000		020097040509102046562024RAIK062023.4596 7.204656.Vietcombank:0011001932418:gui dong bao bi thien tai
10/09/2024 5389.45975		50.000		020097042209102046562024XQD465951.4597 5.204636.VO TRAN GIA BAO chuyen tien
10/09/2024 5215.49129		200.000		882135.100924.204646.NGUYEN DUONG PHUONG THAO xin duoc chia se
10/09/2024 5212.50063		200.000		488087.100924.204656.Ho tro bao so 3 FT24254560608862
10/09/2024 5387.46224		200.000		020097041509102046572024YICJ531494.46224. 204657.LE DANH THOAI GIANG chuyen tien
10/09/2024 5216.50073		200.000		488012.100924.204655.Ung ho dong bao bi lu lut FT24254619269592
10/09/2024 5216.49139		500.000		104198.100924.204657.VUONG THI YEN ung ho nan nhan bao yagi
10/09/2024 5219.49144		10.000		397687.100924.204657.so tien ko nhieu nhung e mong no se gop mot phan nao do de giup do nhung nguoi kho khan sau con bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.42817		100.000		MBVCB.6997638878.DANG BICH NGOC chuyen tien ung ho dong bao vuot qua bao Yagi.CT tu 1028859069 DANG BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.47023		150.000		020097042209102046572024SLOR163815.4702 3.204638.LE THI MY LINH chuyen tien
10/09/2024 5240.42822		50.000		MBVCB.6997638565...CT tu 0911000049489 TRAN BICH QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.49164		100.000		882446.100924.204653.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.47050		150.000		020097042209102046582024DUPJ332649.47050 .204659.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5215.49181		50.000		104272.100924.204659.NGUYEN QUANG HUY chuyen tien
10/09/2024 5220.49193		300.000		882309.100924.204650.DANG ANH XUAN Chuyen tien xin cho e gui 1chut tam long den dong bao mien bac. mong moi nguoi dc binh an thuong lam
10/09/2024 5387.47075		100.000		02009704150910204700202480qU531576.47075 .204700.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.47086		1.000.000		02009704050910204700202456OU062200.47086 .204640.Vietcombank:0011001932418:NHU THI HUE chuyen tien ung ho dong bao lu lut do thien tai
10/09/2024 5161.205		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2036398.20240910.66532036398-0963514822_U ng ho dong bao bi anh huong sau bao Yagi
10/09/2024 5244.42834		500.000		MBVCB.6997638032.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3..CT tu 0611001944282 HOANG DANG QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.50219		200.000		488355.100924.204659.NGUYEN THI NGOC ANH ung ho cuu tro nguoi dan lu lut FT24254525718684
10/09/2024 5387.47102		1.000.000		020097041509102047002024Ouk1532089.47102 .204640.ung ho dong bao khac phuc thien tai lu lut
10/09/2024 5388.47113		500.000		020097042209102046592024LTMK682602.4711 3.204640.Gia dinh Lac Lac chuyen tien ung ho
10/09/2024 5216.50267		500.000		488428.100924.204700.Vc HangPhap chia se voi dong bao lu lut FT24254209856709
10/09/2024 5390.47137		200.000		02009704220910204700202459GG395007.47137 .204701.UHDB

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.49231		100.000		104314.100924.204701.Hien Hien Mong Mn Binh An Ung Ho Nguoi Dan Vung Bao YAGI
10/09/2024 5243.42841		1.000.000		MBVCB.6997646702.NGUYEN THI HONG ANH xin ck ung ho dong bao lu lut.CT tu 0181003647516 NGUYEN THI HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.49238		100.000		104315.100924.204702.NGUYEN DANG THI QUYEN GOP UNG HO
10/09/2024 5390.46316		500.000		020097042209102047012024PMC2784653.4631 6.204702.DINH THI TUYET chuyen tien ung ho thien tai
10/09/2024 5219.50282		100.000		882532.100924.204654.TU ANH Chuyen tien giup do mien bac
10/09/2024 5213.50298		50.000		488449.100924.204701.Ung ho nguoi dan thiet hai do bao Yagi FT24254299789327
10/09/2024 5388.47153		500.000		0200970415091020470220247qRf532115.47153. 204702.chau Nguyen Quoc Dung ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5216.50304		15.000		488475.100924.204701.TRAN NGOC HOANG chuyen FT24254017404472
10/09/2024 5239.42852		100.000		MBVCB.6997639676.NGUYEN TRUONG GIANG chuyen tien.CT tu 9939577883 NGUYEN TRUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.50311		5.000.000		235274.100924.204701.NBH WINKOREA ung ho nguoi dan anh huong anh Yagi . Chuc ca nha Binh An
10/09/2024 5218.50321		2.000		147789.100924.204703.VU NGOC BICH chuyen tien
10/09/2024 5217.49255		200.000		235209.100924.204701.NGUYEN THI NGA chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5215.50355		200.000		104351.100924.204703.Ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5244.42858		200.000		MBVCB.6997639509.gia dinh Nha Hoang chuc dong bao som vuot qua.CT tu 0301000405887 NGUYEN THI THANH NHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.42859		300.000		MBVCB.6997639610.ung ho mien Bac than yeu.CT tu 0011004391458 NGUYEN THANH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.47231		1.000.000		0200970405091020470420246W5O062400.4723 1.204704.Vietcombank:0011001932418:CON CHUNG TAY CUNG DONG BAO MIEN BAC

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.42861		1.000.000		MBVCB.6997639567.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0161001592606 LE CHI HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.50391		100.000		425919.100924.204703.IBFT Binh an
10/09/2024 5213.49292		12.000		488672.100924.204704.Nguyen Son Ung ho dong bao chiu hau qua cua bao Yagi FT24254618928976
10/09/2024 5017.50417		30.000		488665.100924.204703.DOAN AN DIEP chuyen voi dong bao lu lut FT24254129410588
10/09/2024 5161.244		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2099936.20240910.66532099936-0766908977_V U TRONG NGHIA ung ho khac phuc hau qua thien tai do bao Yagi
10/09/2024 5161.264		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1690556.20240910.66531690556-0913861358_N GUYEN THU TRANG ho tro nguoi dan mua lu
10/09/2024 5017.50457		200.000		051248.100924.204704.DANG TU UYEN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.50462		1.000.000		894291.100924.204806.PHAN DIEU THUY UNG HO NGUOI DAN BI BAO YAGI-100924-20:47:05 894291
10/09/2024 5390.46379		50.000		020097041509102047062024Aoa1532205.46379 .204706.TRINH THI ANH TUYET chuyen tien ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5189.47307		200.000		020097041509102047062024c8Oh531724.47307 .204646.ho tro nguoi dan
10/09/2024 5216.49348		1.700.000		523128.100924.204706.ung ho dong bao mien trung, chuc moi nguoi suc khoe va binh an
10/09/2024 5239.42876		100.000		MBVCB.6997639937.CHU VAN MINH chuyen tien.CT tu 1041506997 CHU VAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.42878		200.000		MBVCB.6997647856.Con xin giup do mot phan cho to quoc. Chuc tat ca binh an.CT tu 1015451933 PHAM THI NHU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.50531		300.000		883508.100924.204700.NGUYEN THI ANH TAM chia se voi moi nguoi can giup do
10/09/2024 5215.50550		500.000		894383.100924.204708.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-20:47:07 894383
10/09/2024 5390.47370		100.000		020097042209102047072024GY5M433690.4737 0.204708.NGUYEN ANH NGUYET chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.47378		500.000		020097041509102047082024mwXi532267.47378 .204708.NGUYEN VAN HAO Chuyen tien ung ho dong bao mua lu
10/09/2024 5388.47380		20.000		020097041509102047082024q2vq531791.47380. 204708.PHI TRAN BAO LONG ung ho khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5161.258		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1320859.20240910.66531320859-0933340597
10/09/2024 5216.50594		300.000		104487.100924.204709.GIANG THANH TRA chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.47389		100.000		020097041509102047092024FkfS532281.47389. 204709.TRAN THI BICH THUY chuyen tien ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5218.50606		100.000		052405.100924.204708.Ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5216.50604		500.000		489022.100924.204708.Cuu Tro Bao Lu Mien Bac FT24254935200779
10/09/2024 5078.72321		1.000.000		MBVCB.6997648400.Gia dinh hai be Minh Phuc - Minh Dang Tp Thu Duc quyen gop cac tinh thiet hai bao Yagi.CT tu 1013017893 NGUYEN THUY THUC DOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.50615		1.000.000		104497.100924.204709.VU NGOC ANH ung ho dong bao bi thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5220.50617		100.000		894397.100924.204813.UNG HO DONG BAO BI BAO LU-100924-20:47:09 894397
10/09/2024 5389.47405		50.000		0200970422091020470820248OZ5413311.47405 .204649.ho tro bao lu mien bac
10/09/2024 5217.50632		200.000		104516.100924.204709.Ho tro bao yago
10/09/2024 5189.46444		100.000		020097042209102047092024GBS0897079.46444 .204710.ho tro ng dan bao lu
10/09/2024 5220.50651		100.000		882403.100924.204652.SV NGOC HAN ung ho mien Bac
10/09/2024 5209.50654		7.000.000		426027.100924.204710.IBFT Quyen gop dong hanh dot bao yagi
10/09/2024 5387.47437		100.000		020097040509102047102024OKOC062676.4743 7.204710.Vietcombank:0011001932418:HA THI DUNG chuyen tien ung ho vung lu bao yagi
10/09/2024 5215.50662		200.000		489058.100924.204709.Ung ho dong bao FT24254287071215
10/09/2024 5212.50665		1.000.000		489074.100924.204709.LE NGOC ANH ung ho ba con FT24254587517330
10/09/2024 5215.50681		62.911		489098.100924.204709.LUU NGUYEN QUANG HUY chuyen FT24254115475382

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.49426		200.000		489183.100924.204710.Ung ho dong bao thiet hai sau bao Yagi FT24254189292627
10/09/2024 5189.46468		40.000		020097042209102047102024A54Y837953.46468 .204702.chau xin gui 1 chut cho nhung ng o vung lu a
10/09/2024 5209.49436		100.000		398760.100924.204710.MONG THI HANG chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5017.50709		100.000		104560.100924.204711.DANG THI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5389.46478		500.000		020097040509102047112024LP33062745.46478. 204651.Vietcombank:0011001932418:Ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5212.49448		100.000		580067.100924.204711.Doan ket la suc manh, dong bao Viet Nam vuot qua kho khan
10/09/2024 5213.49449		100.000		052552.100924.204711.Ung ho dong bao vuot bao Yagi
10/09/2024 5387.47475		260.000		020097042209102047112024NEVI203022.47475 .204712.NGUYEN PHUONG HAO chuyen tien
10/09/2024 5387.47481		999.999		020097042209102047112024L9N2146943.47481 .204712.NGUYEN TRONG HUY chuyen tien
10/09/2024 5213.50734		100.000		104566.100924.204712.Ung ho bao lu Yagi
10/09/2024 5241.42906		200.000		MBVCB.6997648376.NGUYEN THUY LINH chuyen tien ung ho ba con bi thiet hai do bao yagi.CT tu 0971000010990 NGUYEN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.47497		100.000		020097042209102047112024CK7Y457041.4749 7.204712.cuu tro nguoi dan bao lu
10/09/2024 5243.42907		100.000		MBVCB.6997647549.THACH THANH NGAY chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3yari.CT tu 1020683564 THACH THANH NGAY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.50754		500.000		000507.100924.204712.NGUYEN TUAN TU chuyen tien, ma GD 248874692
10/09/2024 5078.72344		200.000		MBVCB.6997640104.NGUYEN THI THU HUE chuyen tien chia se cung dong bao gap thien tai.CT tu 0411001096610 NGUYEN THI THU HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.47519		10.000.000		020097042209102047122024JYB9282620.47519. 204713.TRAN HONG QUAN ung ho khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5209.50795		100.000		883338.100924.204655.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5217.49494		500.000		883721.100924.204706.Ung ho dong bao chiu bao va lu lut. Mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.50798		3.000		398958.100924.204712.gop tu thien cua it long nhieu
10/09/2024 5189.47531		1.000.000		020097042209102047122024GVDZ456948.4753 1.204653.Minh Nhung ung ho dong bao chiu anh huong tu con bao Yagi
10/09/2024 5017.49497		500.000		884034.100924.204706.PHAM THI TO LOAN Chuyen tien ung ho mong ba con duoc binh an
10/09/2024 5217.49496		200.000		894512.100924.204713.HOANG NGUYEN THU HUONG CHUYEN KHOAN-100924-20:47:13 894512
10/09/2024 5387.46516		200.000		020097041509102047142024jyPr532399.46516.2 04714.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.46525		41.000		020097042209102047132024PZHB716130.4652 5.204714.thuy buii ck ung ho bao yagi
10/09/2024 5242.42918		1.000.000		MBVCB.6997648829.UNG HO DONG BAO MIEN BAC.CT tu 0991000051001 VU HA DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.49519		1.000.000		426723.100924.204714.IBFT NGUYEN VAN QUY cuu tro bao yagi
10/09/2024 5214.49515		200.000		883551.100924.204701.ung ho khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5390.47562		300.000		020097041509102047142024uHrz532411.47562. 204714.NGUYEN MINH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.47563		50.000		0200970422091020471320242MLM635269.475 63.204714.NGUYEN BA ANH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5212.50854		10.001		489444.100924.204714.mong dong bao vuot qua kho khan FT24254068083403
10/09/2024 5388.46545		200.429		0200970422091020471420240XXG623653.4654 5.204715.NGUYEN NGOC DUNG chuyen tien
10/09/2024 5239.42924		100.000		MBVCB.6997648507.Ung ho dong bao mien bac.CT tu 0451000276568 NGUYEN HA NINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.50889		50.000		321356.100924.204715.Dung Hoang
10/09/2024 5388.47602		500.000		0200970415091020471620244Sn7532446.47602. 204716.unghodongbao
10/09/2024 5078.72363		10.000.000		MBVCB.6997640470.NEM VU BINH DUONG gop long cung dong bao mien Bac.CT tu 1017852578 MAI THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.42927		100.000		MBVCB.6997648720.DOAN THI THU HUE chuyen tien.CT tu 1014889027 DOAN THI THU HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.42928		1.000.000		MBVCB.6997639554.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 0071001221576 NGUYEN THI DIEM QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.50909		100.000		894536.100924.204716.CON CO MOT CHUT GUI TOI MOI NGUOI-100924-20:47:15 894536
10/09/2024 5220.49570		200.000		489551.100924.204716.NGUYEN THI PHUONG THAO ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254209450266
10/09/2024 5017.50919		8.000		148759.100924.204715.huong ve dong bao mien Bac
10/09/2024 5161.308		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1651899.20240910.66531651899-0967107713_D AO TO UYEN chuyen tien ung ho cuu tro dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5161.294		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1515665.20240910.66531515665-0356292395_V O THUY HANG chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5240.42932		500.000		MBVCB.6997640797.con Que Anh xin chia se kho khan cung mien Bac .CT tu 1038092196 PHAN THI QUE ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.47625		100.000		020097042209102047162024MX3A381564.476 25.204717.NGUYEN THI PHUONG QUYNH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.296		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1166118.20240910.66531166118-0778774060_K hac phuc bao so 3 YAGI 2024 Cau mong moi nguoi binh an khoe manh
10/09/2024 5161.316		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2101034.20240910.66532101034-0869005722_C hau la sinh vien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5209.50951		100.000		489602.100924.204716.DO THI HONG NGOC chuyen ung ho cac vung lu lut FT24254151350157
10/09/2024 5390.46593		25.000		020097041509102047172024wfiN531987.46593. 204709.quyen gop a
10/09/2024 5219.50964		100.000		427220.100924.204717.IBFT ung ho dong bao
10/09/2024 5078.72373		500.000		MBVCB.6997640881.NGUYEN THI HUONG chia se voi dong bao lu lut.CT tu 1024378917 NGUYEN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.50980		100.000		331594.100924.204711.LE HUONG THAO ung ho khac phuc bao so 3 Yagi. Mong nguoi dan VN binh an
10/09/2024 5212.49605		100.000		104736.100924.204718.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5218.50993		7.000.000		235665.100924.204718.Nguoi ham mo nghe si Diep Lam Anh - Trang Phap ung ho UBTW MTTQ VN khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5241.42940		10.000		MBVCB.6997641098.NGO BA TRONG NGHIA chuyen tien.CT tu 1016311913 NGO BA TRONG NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.51010		100.000		053874.100924.204717.Nguyen The Luc chuyen tien
10/09/2024 5388.47679		100.000		0200970422091020471720244WGE503606.4767 9.204718.NGUYEN THI THAO VI chuyen tien ho tro nguoi dan vung ngap lut
10/09/2024 5017.51018		100.000		489678.100924.204717.Ung ho nhan dan bi anh huong bao Yagi FT24254095769990
10/09/2024 5216.49620		1.000.000		489697.100924.204717.NGUYEN THUY DUONG ung ho vung bi lu lut FT24254010588880
10/09/2024 5216.51040		10.000		148943.100924.204718.ung ho cac tinh thiet hai do bao
10/09/2024 5189.47690		300.000		020097042209102047182024XALO299860.4769 0.204658.Minh dong gop mot chut mong moi nguoi vuot qua kho khan
10/09/2024 5387.47703		290.000		020097042209102047182024E56T358639.47703. 204659.NGUYEN TUONG TOI chuyen tien
10/09/2024 5214.51072		6.789		148959.100924.204718.TRAN MINH DUC son la ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5387.47712		20.000		020097042209102047182024G4RY670834.47712 .204659.NGUYEN YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5215.51077		1.000.000		883927.100924.204712.NGUYEN THI HONG NHUNG Chuyen tien Ung ho ng dan mien Bac trong Bao Yagi
10/09/2024 5209.49654		200.000		053964.100924.204719.Ung ho bao lu Mien Bac
10/09/2024 5209.51091		100.000		489655.100924.204717.DUONG TIEU PHUONG chuyen FT24254880123350
10/09/2024 5212.51098		10.000.000		489869.100924.204719.PHAM VAN TUNG GOP SUC KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 FT24254242874681
10/09/2024 5388.47749		77.888		020097042209102047192024VT3Q695641.4774 9.204720.Cua it long nhieu mong moi nguoi binh an bao lu mau qua

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.72392		300.000		MBVCB.6997641015.NGUYEN THI NGOC LINH chuyen tien.CT tu 0081001229059 NGUYEN THI NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.51121		200.000		883921.100924.204711.Gia dinh be Gold Ha Tinh ung ho
10/09/2024 5218.51167		500.000		489997.100924.204721.Ung ho ba con cac vung bi thien tai FT24254805049917
10/09/2024 5244.42960		200.000		MBVCB.6997649790.ung ho cac vung bi lu lut.CT tu 1041741501 DANG THI THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.42964		2.700.000		MBVCB.6997649792.Phong ADM - CTY TENMA ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0121001308545 VU THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.72404		200.000		MBVCB.6997641143.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 1015956776 DO MINH TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.51216		200.000		884520.100924.204717.Chung tay khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5390.47841		100.000		0200970422091020472220244OFB681003.47841 .204715.LE QUANG HUY ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5017.49710		500.000		104870.100924.204723.VU HOANG ANH UNG HO DONG BAO TRONG VUNG LU
10/09/2024 5214.51234		300.000		053095.100924.204722.UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO
10/09/2024 5216.49719		500.000		885178.100924.204719.NGUYEN THI BIEN Chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5213.51270		20.000.000		490138.100924.204723.Team lehongnhungstore ung ho Dong Bao lu lut FT24254211429176
10/09/2024 5220.51272		200.000		885155.100924.204718.Ung ho mien bac
10/09/2024 5389.47863		200.000		020097041509102047242024R90V532650.47863 .204704.PHAM THI TRUC LY chuyen tien
10/09/2024 5387.47867		200.000		020097042209102047232024G85N451505.47867 .204724.NGUYEN THANH NAM chuyen tien
10/09/2024 5214.51289		200.000		884489.100924.204716.DUONG THI DIEM KIEU con xin chia se cung ba con co bac anh chi vung bao lu cua it long nhieu
10/09/2024 5390.47865		200.000		020097041509102047242024EB4A533156.4786 5.204724.con co chut ung ho moi nguoi mien bac con xin cam on

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.46720		200.000		020097041509102047242024Y956532652.46720. 204724.NGUYEN THI HOA chuyen tien
10/09/2024 5209.49741		50.000		104893.100924.204724.UNG HO DONG BAO CAC TINH TP BI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5217.51309		200.000		104890.100924.204724.Cung nhau vuot qua kho khan
10/09/2024 5219.49744		100.000		235805.100924.204724.DANG THI NGOC ANH ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5017.51312		500.000		235806.100924.204724.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5388.47895		200.000		020097041509102047252024TwFB532666.4789 5.204725.ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5243.42977		100.000		MBVCB.6997649879.TANG THI THUY TIEN chuyen tien ung ho ba con vung lu lut.CT tu 0171003461553 TANG THI THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.47906		100.000		020097040509102047252024CYB4063431.47906 .204725.Vietcombank:0011001932418:TO THANH HANG chuyen tien
10/09/2024 5220.51339		500.000		490262.100924.204725.GD Tu Ngoc Thanh Hoa- Chia se cung dong bao lu lut FT24254189293770
10/09/2024 5243.42984		1.000.000		MBVCB.6997641766.Ung ho dong bao Viet Nam ta.CT tu 9973404597 TRAN VAN TAI PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.42988		500.000		MBVCB.6997641712.MAC THI LIEN chuyen tien.CT tu 0451000387015 MAC THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.42990		100.000		MBVCB.6997641666.NGUYEN THI TRANG ung ho dong bao lu lut.CT tu 1034939195 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.47941		300.000		020097042209102047262024D22Z682126.47941 .204727.NGUYEN TAN NGUYEN KHOI chuyen tien
10/09/2024 5189.47942		300.000		020097041509102047272024QAg0532703.4794 2.204707.ung ho nguoi dan mien bac
10/09/2024 5215.51352		10.000		029984.100924.204727.NGUYEN THI NGOC TRAM Chuyen tien
10/09/2024 5389.47947		50.000		020097041509102047272024RzkF532708.47947. 204727.NGUYEN DUC NGOC chuyen tien
10/09/2024 5213.51368		200.000		894787.100924.204726.NGUYEN THI KIEU LINH CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO DO BAO YAGI-100924-20:47:25 894787

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.42993		100.000		MBVCB.6997641587.fan Ninh Duong Story ung ho nguoi dan vung bao Yagi a.CT tu 9866184796 NGUYEN THI BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.47967		1.000.000		020097040509102047272024MWE2063539.479 67.204727.Vietcombank:0011001932418:NGUY EN THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5217.51386		500.000		490348.100924.204726.Cuu tro bao Yagi FT24254599065089
10/09/2024 5389.46757		50.000		020097042209102047272024RCR7952830.46757 .204728.NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5387.47981		100.000		020097040509102047282024FRDB063553.4798 1.204728.Vietcombank:0011001932418:DANG TRUNG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5390.47982		50.000		020097041509102047282024WrUJ533245.4798 2.204728.VU PHUONG THAO Chuyen tien ung ho cuu tro dong bao a. cam on mng rat nhieu
10/09/2024 5209.49786		1.000.000		894793.100924.204831.NGUYEN HOANG HUY UNG HO CUU TRO LU LUT- CAU MONG BINH AN-100924-20:47:23 894793
10/09/2024 5209.51425		200.000		054298.100924.204726.Nguyen Phuong Anh chuyen tien
10/09/2024 5387.46760		600.000		020097040509102047282024A6PI063558.46760. 204728.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN GIA NGHI chia se cung dong bao dang chiu lu lut
10/09/2024 5216.49802		200.000		427100.100924.204728.IBFT NGUYEN LE THANH LUAN chuyen tien ung ho MIEN BAC
10/09/2024 5387.47999		100.000		020097042209102047272024D3DQ387279.4799 9.204729.Mong tat ca moi nguoi binh an cung nhau vuot qua kho khan a
10/09/2024 5219.51480		100.000		000491.100924.204728.MAI DIEU LINH ung ho dong bao mien nui, ma GD 248874749
10/09/2024 5390.48011		150.000		020097040509102047292024BNQ5063617.4801 1.204708.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI QUYNH ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5209.51500		500.000		053390.100924.204728.Ung ho nguoi dan vung lu mien bac
10/09/2024 5209.51504		1.000.000		490524.100924.204728.HA TRANG ung ho lu lut mien Bac FT24254095770803
10/09/2024 5245.43010		100.000		MBVCB.6997649447.HUYNH CONG MINH ung ho nguoi dan khac phuc sau bao yagi.CT tu 1046534423 HUYNH CONG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.51555		1.400.000		884739.100924.204723.NGUYEN VU HA MINH Chuyen tien cuu tro mien Bac, mong dong bao binh an
10/09/2024 5219.51563		300.000		235894.100924.204730.Ung ho nguoi dan gap nan do bao lu
10/09/2024 5209.51565		200.000		884712.100924.204722.Chia se kho khan voi ba con vuot qua con bao yagi. Cau mong tat ca moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5240.43012		200.000		MBVCB.6997650197.LAM THI THUY chuyen tien chia se voi ba con vung lu sau con bao yagi.CT tu 0071001266750 LAM THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.48059		100.000		0200970422091020472920248Q92899900.48059.204731.Gia dinh Mía chung tay ung ho dong bao vuot qua bao YAGI
10/09/2024 5387.46808		200.000		020097040509102047302024YR0S063692.46808.204731.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5017.49854		1.000.000		665926.100924.204731.Ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5209.51599		1.000.000		105089.100924.204731.Fan 33 anh trai chong gai gui dan vung lu
10/09/2024 5215.51595		100.000		053479.100924.204730.Nguyen Thi Kim Phuong chuyen tien
10/09/2024 5219.49862		1.000.000		490695.100924.204730.DINH HOANG LONG chuyen ung ho cac tinh mien bac thiet hai do bao Yagi FT24254070433214
10/09/2024 5078.72465		10.000.000		MBVCB.6997642029.HOANG THI LAN ANH va gia dinh ung ho cuu tro dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0381000596197 HOANG THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.51601		50.000		490684.100924.204730.Nguyen Phuong Thao chung suc ung ho ba con khac phuc hau qua bao yagi FT24254658617049
10/09/2024 5242.43017		300.000		MBVCB.6997650710.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0011004420940 VU DINH NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.43018		100.000		MBVCB.6997650664.DO THI NHU QUYNH ung ho dong bao lu lut.Mong moi nguoi se luon binh an.CT tu 1016497234 DO THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.49870		100.000		105094.100924.204731.TRINH HUYEN LY chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.51629		100.000		884852.100924.204725.LE THI YEN VY ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5240.43022		200.000		MBVCB.6997650921.CAO THI HUONG NHI chuyen tien.CT tu 0031000296079 CAO THI HUONG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.48145		100.000		0200970415091020473220245rD0533371.48145.204732.Quynh Anh - Co gang nhe dong bao oi
10/09/2024 5220.51642		200.000		523447.100924.204731.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.49899		150.000		580135.100924.204733.Ung ho dong bao vung bao
10/09/2024 5213.51669		1.000.000		105133.100924.204733.ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5388.48161		300.000		020097040509102047332024IYZV063816.48161.204733.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5241.43031		200.000		MBVCB.6997651167.DAO THI MY HIEP chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0331000405914 DAO THI MY HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.48173		200.000		020097041509102047332024Y81C532837.48173.204733.PHAM THI YEN NHI Chuyen tien ung ho lu lut mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.48184		20.000		0200970422091020473220242LTG250356.48184.204733.NGUYEN HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5017.49911		3.000.000		490861.100924.204733.mong dong bao binh an FT24254120073075
10/09/2024 5218.51688		5.000.000		490791.100924.204732.NGUYEN PHUONG QUYNH MY FT24254338071204
10/09/2024 5390.48211		100.000		020097042209102047332024SGN0915805.48211.204734.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.51746		100.000		885531.100924.204730.Thao Hung ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5245.43037		1.000.000		MBVCB.6997651076.HO THANH SANG ung ho quy ho tro bao YaGi.CT tu 1047087737 HO THANH SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.51760		10.000		150103.100924.204734.VI MINH HIEU chuyen tien
10/09/2024 5213.51761		500.000		105173.100924.204734.Linh Son Chung tay ung ho dong bao mien Bac vuot qua hau qua thien tai
10/09/2024 5220.49935		500.000		401077.100924.204734.Gop suc chung tay voi dong bao chuc moi nguoi binh an doan ket ta se vuot qua tat ca

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.48239		210.000		020097042209102047342024LS0S433528.48239. 204735.PHAM THI THUY ANH chuyen tien
10/09/2024 5220.49938		1.000.000		894972.100924.204839.CO LEN VIET NAM-100924-20:47:34 894972
10/09/2024 5387.48240		200.000		020097041509102047352024vMfA533427.4824 0.204735.DongAnh + KhaNhu ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5213.51777		20.000.000		055620.100924.204734.LowendViet ung ho
10/09/2024 5389.48249		5.000.000		020097042209102047342024ZIP2752765.48249. 204735.VU THI NGOC LINH ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5217.51789		569.480		490966.100924.204734.Gop 1 phan nho be cho dong bao vuot qua bao lu FT24254449882304
10/09/2024 5213.51796		100.000		401141.100924.204735.Cuu tro dong bao
10/09/2024 5161.407		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2104644.20240910.66532104644-0869681277_C au mong mien bac binh an vuot qua duoc kho khan nay
10/09/2024 5389.46883		100.000		020097042209102047342024I5JX735255.46883. 204735.ung ho ngay 1
10/09/2024 5219.51783		200.000		490915.100924.204733.NGUYEN THI THU chuyen FT24254209859048
10/09/2024 5219.51806		10.000		401089.100924.204735.TDVTYDCO ung ho dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5242.43046		200.000		MBVCB.6997651033.Nguyen Minh Hoan ung ho lu lut Mien Bac.CT tu 0171003473863 NGUYEN MINH HOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.46888		100.000		0200970422091020473420247L72328559.46888. 204727.ung ho dong bao.Viet Nam
10/09/2024 5389.48276		100.000		020097042209102047352024A6P266516.48276 .204736.DO THI HIEN chuyen tien
10/09/2024 5220.49904		500.000		490771.100924.204731.Ung ho dong bao chong lu FT24254501079767
10/09/2024 5218.49971		500.000		055680.100924.204735.Xin cam on Dang va nha nuoc
10/09/2024 5217.49967		100.000		648414.100924.204734.ung ho mien bac
10/09/2024 5390.48288		100.000		020097042209102047352024ECAV601729.4828 8.204736.ung ho mien bac xa lu
10/09/2024 5390.48287		1.000.000		020097042209102047352024Z6B216331.48287 .204736.Ung ho dong bao vung lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.416		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1321437.20240910.66531321437-0387357214_N GO THANH VAN - CU CHI ung ho ba con thiet bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5219.49896		100.000		894928.100924.204842.THANH VIEN TROLLXE UNG HO AE MIEN BAC-100924-20:47:32 894928
10/09/2024 5189.48302		200.000		020097042209102047352024VMD0426563.4830 2.204737.ung ho dong bao vuot qua bao lu chuc dong bao ta vuot qua tat ca
10/09/2024 5240.43055		200.000		MBVCB.6997640857.TRAN THANH THAO NGUYEN chuyen tien ho tro ba con vung thien tai lu lut.CT tu 1033632186 TRAN THANH THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.46905		20.000		020097042209102047362024AVDA627758.469 05.204728.LTA ban be CHINA ung ho
10/09/2024 5189.48323		1.000.000		020097042209102047362024CVP4251953.48323 .204717.LE VAN QUAN chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5213.49995		5.000.000		491143.100924.204736.LY THU TRANG ung ho dong bao bi bao lut tai mien Bac FT24254070614848
10/09/2024 5387.48325		50.000		020097042209102047362024J370774896.48325. 204737.BUI KHANH LY chuyen tien
10/09/2024 5389.46909		100.000		020097042209102047362024OW8B620109.4690 9.204737.UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO LU LUT
10/09/2024 5209.49999		100.000		236044.100924.204737.NGUYEN THI BINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5241.43059		500.000		MBVCB.6997642969.NGUYEN TRUNG HIEU chuyen tien.CT tu 1037148885 NGUYEN TRUNG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.72511		200.000		MBVCB.6997651442.LE THI NGOC HANG chuyen tien.CT tu 1048546687 LE THI NGOC HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.51904		500.000		885573.100924.204731.NGO THUY TIEN Chuyen tien
10/09/2024 5390.48347		500.000		0200970415091020473820245VXQ532961.4834 7.204738.Hong Thuy va gia dinh xin gop suc giup mien bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5214.52013		100.000		886077.100924.204731.DO HONG NHUNG Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.52014		500.000		885598.100924.204732.NGUYEN THONG Chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5217.52020		500.000		401399.100924.204738.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5219.51984		100.000		885707.100924.204734.TRAN THI ANH THO Chuyen tien
10/09/2024 5390.46938		200.000		020097040509102047392024JSZ0064088.46938. 204739.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao
10/09/2024 5214.52037		500.000		236122.100924.204739.HO THI MY HONG chia se voi dong bao bi bao lu, lu lut
10/09/2024 5017.51990		500.000		491295.100924.204738.DINH VAN Y chuyen FT24254236068445
10/09/2024 5213.53011		200.000		321396.100924.204739.MIEN NAM GUI NGAN YEU THUONG DEN MIEN BAC
10/09/2024 5244.43072		1.000.000		MBVCB.6997641821.BUI HANH NGUYEN DINH VIET HAN ung ho dong bao bi anh huong do bao.CT tu 0201000659041 BUI HANH NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.53008		10.000.000		105297.100924.204740.Ung ho lu lut
10/09/2024 5245.43073		200.000		MBVCB.6997641637.ung ho dong bao vuot kho khan.CT tu 0121000869016 TRAN BICH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.43074		200.000		MBVCB.6997641735.NGUYEN THI TUYEN chuyen tien.CT tu 1012894314 NGUYEN THI TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.53021		200.000		236103.100924.204738.Cung nhan dan ca nuoc vuot qua bao lu
10/09/2024 5161.427		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2105451.20240910.66532105451-0773586739_C ua it long nhieu cuu tro dong bao mien Bac a
10/09/2024 5217.53033		50.000		895066.100924.204823.EM GOP SUC CUU TRO A-100924-20:47:39 895066
10/09/2024 5078.72528		500.000		MBVCB.6997642277.Toi xin gui den ba con chiu anh huong bao Yagi.CT tu 0081001342009 PHAN NGOC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.43075		200.000		MBVCB.6997642988.Ung ho dong bao cac tinh bi bao lu.CT tu 1017267547 NGUYEN THI LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.52069		500.000		054928.100924.204740.Le Thi Thu Ha ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.53056		200.000		073278.100924.204740.la lanh dum ra rach
10/09/2024 5212.53096		150.000		055937.100924.204740.LE THI MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.48482		500.000		020097042209102047402024TWZX122670.484 82.204733.ha thao ct ung ho dong bao mien bac bao yagi
10/09/2024 5161.457		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2105044.20240910.66532105044-0852524278_S UNG THIN PHA chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5219.53126		100.000		491517.100924.204741.TRAN DOAN KIEU MY chuyen tien cuu tro dong bao bao Yagi FT24254136263084
10/09/2024 5220.53129		50.000		648449.100924.204740.NTK Ung Ho
10/09/2024 5241.43091		50.000		MBVCB.6997652047.Ung ho dong bao cac tinh .CT tu 1039360529 VUONG THI BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.43091		100.000		MBVCB.6997642407.PHAM THI KIEU OANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 1018737801 PHAM THI KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.53168		50.000		886381.100924.204738.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5240.43093		100.000		MBVCB.6997643300.TRINH THI TRANG chuyen tien.CT tu 1020322379 TRINH THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.48558		50.000		020097041509102047432024YMP3533635.4855 8.204723.LE THU PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.49010		200.000		020097040509102047432024AFC064285.4901 0.204743.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI KIM TIEN chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5387.48575		100.000		020097042209102047432024XR1M700590.4857 5.204744.NGUYEN KHANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5213.53206		300.000		885873.100924.204740.TRUONG THU TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5017.53208		200.000		056060.100924.204743.Ung ho thiet hai bao so 3 (yagi)
10/09/2024 5209.52156		200.000		056077.100924.204744.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5213.52135		5.000.000		895164.100924.204743.MOT LONG HUONG VE MIEN BAC THAN YEU-100924-20:47:43 895164

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.48659		20.000		0200970422091020474520247GAE399415.4865 9.204726.NGUYEN DIEP ANH ung ho khac phuc bao Yagi va bao lu. Viet Nam co len. Cung co gang nha
10/09/2024 5388.48635		500.000		020097042209102047442024MRAS137497.486 35.204745.TRINH VAN NGOC chuyen tien
10/09/2024 5219.53356		200.000		105502.100924.204747.NGUYEN THI DIEM MY transfer
10/09/2024 5220.53348		1.000.000		000566.100924.204747.HOANG VAN LOAN chuyen tien. Ung ho bao lut mien Bac , ma GD 248874815
10/09/2024 5245.43117		200.000		MBVCB.6997643392.NGUYEN HUU HA chuyen tien.CT tu 9868978301 NGUYEN HUU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.43120		500.000		MBVCB.6997642631.ho tro cuu tro dong bao trong lu bao Yagi.CT tu 1036217300 NGUYEN THI MY KIM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.48715		50.000		020097042209102047462024JOAE106513.4871 5.204747.chau xin duoc ung ho ba con bi thiet hai sau con bao Yagi
10/09/2024 5213.53354		50.000		055206.100924.204746.Dang Huong Giang chuyen tien
10/09/2024 5219.52234		2.000.000		105518.100924.204748.Gia dinh Bap Leo ung ho dong bao Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5245.43112		300.000		MBVCB.6997652329.ung ho dong bao lu lut .CT tu 9984117444 PHAM NGO TIEU VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.49097		1.000.000		020097041509102047482024h4hi533759.49097. 204740.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5189.49107		100.000		020097040509102047482024F7IT064517.49107. 204728.Vietcombank:0011001932418:TRAN THAI NGOC PHU chuyen tien
10/09/2024 5212.53254		500.000		105428.100924.204745.Cung huong ve dong bao mien Bac
10/09/2024 5389.48793		200.000		020097040509102047492024RJYG064542.48793 .204729.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5387.49125		200.000		020097041509102047502024nnkf534264.49125. 204750.NGUYEN THAO MY chuyen tien
10/09/2024 5078.72596		10.000		MBVCB.6997648354.Con co it xin duoc ung ho ba con thiet hai do bao Yagi.CT tu 1013972874 NGUYEN THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.43135		1.000.000		MBVCB.6997643699.HOANG DUC THANG unghokhacphucbaoYagi.CT tu 9372180997 NGUYEN MINH THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.53472		300.000		887060.100924.204746.Ung ho ba con bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5241.43112		100.000		MBVCB.6997643538.NGUYEN BUI DIEU VY chuyen tien.CT tu 1047248092 NGUYEN BUI DIEU VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.52288		500.000		428353.100924.204746.IBFT TRAN HONG VAN UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5209.53480		500.000		492154.100924.204750.Cao Ha Phuong ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai cua bao Yagi. Mong tat ca mn binh an FT24254164816737
10/09/2024 5213.53514		10.000		886556.100924.204742.NGUYEN DUC TRI Chuyen tien
10/09/2024 5387.49173		1.000.000		020097042209102047512024ZKZ7431812.4917 3.204743.mot chuc tam long gui den dong bao MB
10/09/2024 5243.43135		200.000		MBVCB.6997642770.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0171003486998 PHAN NGUYEN AI XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.43124		20.000		MBVCB.6997643724.Ho Tro Bao Yagi.CT tu 1044501223 LE THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.49192		100.000		020097041509102047532024BOLF533872.4919 2.204744.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5078.72564		200.000		MBVCB.6997651422.TA MINH DUC chuyen tien ung ho dong bao sau bao yagi.CT tu 1027024891 TA THI MINH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.48776		200.000		020097042209102047482024NTTA307345.4877 6.204749.Chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5387.49212		100.000		020097041509102047542024bIoa533914.49212. 204754.PHAM LE MAI LINH chuyen tien
10/09/2024 5218.52364		10.000		402640.100924.204753.TRAN HOANG QUAN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh xay ra thiet hai
10/09/2024 5388.49215		200.000		020097040509102047542024KQUP064782.4921 5.204754.Vietcombank:0011001932418:DINH THI TRANG ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5216.53674		200.000		492427.100924.204754.PQC ung ho dong bao lu lut FT24254351908644

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.53650		200.000		428233.100924.204751.IBFT LE XUAN VU chuyen tien
10/09/2024 5216.53226		3.000.000		886389.100924.204738.ck ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.53682		100.000		492437.100924.204754.THANH TRANG chuc moi nguoi binh an FT24254369664370
10/09/2024 5214.53698		300.000		186719.100924.204755.Nguyen Thi Bich Phung chuyen tien ung ho MB sau bao va lu lut
10/09/2024 5218.52399		1.000.000		580223.100924.204755.Ung ho bao lu
10/09/2024 5240.43160		100.000		MBVCB.6997652696.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao.CT tu 1028999809 LE THI THU TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.53733		100.000		056623.100924.204755.Nguyen Hanh Linh chuyen tien
10/09/2024 5216.53728		300.000		236523.100924.204756.Ung ho dong bao thiet hai bao so 3
10/09/2024 5390.48640		150.000		020097042209102047452024LQJX104893.48640 .204746.Nhu Quynh ung ho cuu tro vung bao lu Yagi mong mng vuot qua bao lu cua it long nhieu xin quy nhan dan don nhan
10/09/2024 5212.53736		200.000		055600.100924.204756.Hoang Trung Nghia chuyen tien cuu tro dong bao
10/09/2024 5389.48639		500.000		020097040509102047452024QO13064381.48639 .204746.Vietcombank:0011001932418:Ho tro khac phuc hauquabao Yagi
10/09/2024 5240.43156		150.000		MBVCB.6997639221.NGUYEN THANH HUYEN chuyen tien ung ho mien bac lu lut.CT tu 0011004102805 NGUYEN THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.53251		200.000		467545.100924.204745.Chia se voi ba con bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5189.48888		100.000		020097042209102047522024VWEK194862.488 88.204753.Minh Quan ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5215.53581		200.000		105637.100924.204753.VU THI HUONG QUYNH chuyen tien ung ho dong bao thien tai
10/09/2024 5217.53755		500.000		887117.100924.204747.NGO THAO VY ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5209.53683		200.000		886864.100924.204749.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.53547		100.000		427746.100924.204750.IBFT Nguoi con Mien Nam xin tiep them nghi luc den ba con trong vung lu lut. Dong bao Mien Bac co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.53538		200.000		885930.100924.204741.TRAN THI THU NGAN Chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5216.52387		300.000		492463.100924.204755.NGO THI BICH VAN xin gui chut tam long nho toi vung bao lu FT24254105093034
10/09/2024 5017.53663		1.000.000		104241.100924.204754.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5189.50012		100.000		020097041509102047562024hc6J534426.50012. 204756.HO THI ANH THU chuyen tien con xin gop 1 it cho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.53498		200.000		056344.100924.204750.LUONG THI MY NHAN chuyen tien
10/09/2024 5209.53790		200.000		887271.100924.204751.VU HONG HOAN ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5244.43172		235.000		MBVCB.6997652789.Ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0701000404666 VO NGOC LAN CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.49246		400.000		020097041509102047562024Bf7j534415.49246.2 04756.NGUYEN THI ANH TUYET chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5215.53774		500.000		492499.100924.204755.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao Yagi FT24254707204200
10/09/2024 5214.53656		500.000		105663.100924.204755.Ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5216.53781		100.000		887215.100924.204750.gd myduyen khanhhoa ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5214.53835		500.000		236586.100924.204759.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5215.52328		100.000		427724.100924.204747.IBFT NGUYEN THI NGOC HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5209.52326		33.333		492226.100924.204752.PHAM THE SANG FT24254449883690
10/09/2024 5214.52421		5.000		492574.100924.204756.. FT24254300506263
10/09/2024 5387.48720		100.000		020097042209102047472024VUEI344570.48720 .204748.ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5220.53764		200.000		427807.100924.204756.IBFT Ung ho mien bac bao so 3
10/09/2024 5220.53826		100.000		236580.100924.204758.NGUYEN QUYNH TRANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5390.48897		2.000.000		020097042209102047522024RG1A967696.4889 7.204753.ung ho mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.43180		500.000		MBVCB.6997653192.Thao Mi ung ho khac phuc bao.CT tu 0381000610952 NGUYEN THI THAO MI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.48678		100.000		020097042209102047462024JL92249991.48678. 204747.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.49296		10.000.000		020097042209102047582024S1R4538319.49296. 204759.NGO NGHI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.50090		200.000		020097042209102047582024GSVQ394486.5009 0.204739.TRAN NGOC BAO CHAU chuyen tien
10/09/2024 5388.49092		50.000		020097042209102047472024OHM9614536.4909 2.204748.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5389.48978		300.000		0200970422091020475420241A0F843467.48978 .204755.BUI THI DIEM THUONG ung ho mien Bac
10/09/2024 5389.49282		500.000		020097042209102047572024Z461584715.49282. 204758.TRAN DINH KHOI ung ho dong bao Mien Bac bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5220.52461		300.000		151983.100924.204759.UH dong bao khac phuc bao so 3
10/09/2024 5189.50087		250.000		0200970422091020475820240HO3439575.50087 .204759.GIAP QUY HOANG chuyen tien
10/09/2024 5215.52474		200.000		458063.100924.204800.Quynh Nhu ung ho dong bao mien Bac bi thien tai
10/09/2024 5220.53907		200.000		105803.100924.204801.Ung ho dong bao con bao so 3
10/09/2024 5390.49325		100.000		0200970422091020480020247ERN914775.49325 .204752.PHAN THANH HAI chuyen tien
10/09/2024 5216.53912		100.000		492659.100924.204757.DANG THI LONG PHI CHAU ung ho dong bao sau bao Yagi FT24254292529967
10/09/2024 5389.49324		200.000		0200970415091020480120247rgc534556.49324. 204801.DO VO YEN NHI chuyen tien gui 1 xiu tam long nho den dong bao mien bac than iu. chuc mn binh an
10/09/2024 5189.49321		200.000		020097041509102048012024ATHx535030.4932 1.204752.NGUYEN THI VIET TRINH mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5217.53929		100.000		056843.100924.204800.Tung Linh ung ho ba con chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5390.50149		1.000.000		0200970405091020480120249VU0065144.50149 .204801.Vietcombank:0011001932418:LE THI THU chuyen tien
10/09/2024 5217.53947		100.000		492724.100924.204758.unghodongbaobithieth aidobaoso3 FT24254265035391
10/09/2024 5219.52508		300.000		056869.100924.204801.Nguyen Quoc Bao chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.49335		500.000		020097042209102048012024F9TW588120.4933 5.204802.ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5218.53974		2.500.000		888133.100924.204756.Nhom VVKQ Ung ho nhan dan cac tinh bao lut
10/09/2024 5214.53976		100.000		492864.100924.204800.NGO VAN LUC ung ho Dong Bao FT24254214399022
10/09/2024 5387.50097		200.000		020097042209102047592024VVD306136.500 97.204800.CAO DANG DIEU CHINH chuyen tien
10/09/2024 5390.50154		600.000		020097041509102048012024tYf7535044.50154. 204801.VO MINH LY Chuyen tien
10/09/2024 5219.53999		500.000		105859.100924.204802.NGUYEN THI HOANG HA ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.50207		41.000		020097042209102048022024VRKW602159.502 07.204803.vietnamcolen
10/09/2024 5189.49359		100.000		020097042209102048022024G12R879894.49359 .204803.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.54046		500.000		888185.100924.204758.vuong thi duyen ck
10/09/2024 5219.53990		100.000		236637.100924.204801.NGUYEN THI ANH THU chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5209.54052		200.000		648529.100924.204801.ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5216.54054		20.000		887293.100924.204752.con la sinh vien chi ung ho duoc chut it thoi a
10/09/2024 5387.49364		500.000		020097041509102048032024VKEq535095.4936 4.204743.Gia dinh Tit chung tay gop suc cung nguoi dan dang chiu anh huong cua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5078.72578		111.111		MBVCB.6997643359.THAI DOAN TOAN chuyen tien.CT tu 1024665786 THAI DOAN TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.50221		1.720.000		02009704220910204803202453ZX877269.50221 .204803.YEN BANG ung ho
10/09/2024 5216.54077		50.000		493042.100924.204803.DOAN LE TRA MY chia se cung nguoi dan FT24254769199423
10/09/2024 5390.49370		50.000		020097042209102048022024UJ7G553162.49370 .204755.ung ho dong bao MB vuot qua bao lu
10/09/2024 5017.54095		50.000		056996.100924.204803.Phan Tuan Minh chuyen tien ho tro dong bao vung lu
10/09/2024 5218.54020		500.000		895579.100924.204846.XIN GOP CHUT IT CHO DONG BAO VUOT BAO LU-100924-20:48:02 895579

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.52575		100.000		493077.100924.204803.NGUYEN HUONG THAO chuyen FT24254903551094
10/09/2024 5388.50257		500.000		02009704220910204803202423SG485156.50257.204744.TRAN THI NGOC CHUNG chuyen tien
10/09/2024 5212.52582		666.666		895637.100924.204847.UNG HO DONG BAO MIEN BAC, CAU MONG MOI NGUOI BINH AN, SUC KHOE-100924-20:48:04 895637
10/09/2024 5216.54119		500.000		493091.100924.204804.Gia dinh Jun ung ho khac phuc bao Yagi FT24254403640052
10/09/2024 5217.52588		50.000		887609.100924.204801.ung ho dong bao bi anh huong lu lut
10/09/2024 5390.50238		100.000		020097042209102048032024EIBC472093.50238.204804.TRAN MY TUONG VY chuyen tien
10/09/2024 5216.52598		500.000		493137.100924.204804.DO THI HUONG ung ho dong bao bao lu FT24254151353820
10/09/2024 5241.43213		200.000		MBVCB.6997644869.Em Tai ung ho dong bao som qua con bao.CT tu 0281000495405 TRAN TAN TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.52599		100.000		888273.100924.204800.NGUYEN MINH DUC ung ho bao lu
10/09/2024 5219.54157		50.000		105953.100924.204805.ngan ck tien cuu tro
10/09/2024 5219.54142		5.000.000		493148.100924.204804.Ung ho dong bao FT24254094809789
10/09/2024 5215.52622		1.000.000		493186.100924.204805.An Nhien ung ho dong bao FT24254587761309
10/09/2024 5242.43223		300.000		MBVCB.6997644910.NGUYEN THI MINH ung ho mien Bac chong bao Gagi.CT tu 0201000650403 NGUYEN THI MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.49413		200.000		020097040509102048062024J6CV065394.49413.204757.Vietcombank:0011001932418:PHUNG KIM OANH chuyen tien ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5078.72691		300.000		MBVCB.6997653131.CAO THI MY LOAN chuyen tien.CT tu 1021519914 CAO THI MY LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.43222		200.000		MBVCB.6997644965.chong bao YAGI.CT tu 0811000006717 NGUYEN TRAN THANH TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.43220		200.000		MBVCB.6997638345.xin gop 1 phan nho giúp moi nguoi trong con bao.CT tu 1037906665 VU THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.72702		300.000		MBVCB.6997654337.HUYNH THI NHU HA Ung Ho cac tinh tp bi thiet hai do bao Yagi .CT tu 0631000401806 HUYNH THI NHU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.54208		200.000		888370.100924.204802.NGO THI THAO ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5389.50333		1.000.000		020097041509102048072024Nm3a535190.50333 .204758.PHAM THI HUYEN NHUNG ung ho ba con vung lu lut do anh huong cua bao yagi
10/09/2024 5189.49424		50.000		0200970422091020480520240W6A255443.4942 4.204806.sinh vien dai hoc gui it tam long den nguoi dan dang gap nan
10/09/2024 5161.546		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.AIRP.183 3502472618516480.20240910.Remit Mong dong bao mien Bac binh an 1833502472618516480
10/09/2024 5212.54231		100.000		493281.100924.204806.TRAN THAO UYEN chuyen FT24254068087300
10/09/2024 5387.49452		100.000		020097040509102048082024FS0U065508.49452 .204759.Vietcombank:0011001932418:ung ho ba con mien bac mau khac phuc sau bao lu
10/09/2024 5209.52652		50.000		236817.100924.204808.LE THI UT NHO chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5209.52649		200.000		493204.100924.204805.NINH THI ANH NGUYET chuyen ung ho ba con FT24254070105432
10/09/2024 5240.43236		200.000		MBVCB.6997655342.mong mien bac vuot qua kho khan.CT tu 0451000389142 NGUYEN THI KIEU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.50391		500.000		020097041509102048082024Qjx2535230.50391. 204748.HA THI THANH AN chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5218.54261		50.000		058138.100924.204807.To Huu Huy chuyen tien
10/09/2024 5239.43238		3.000.000		MBVCB.6997655517.NGUYEN THI PHUONG LOAN - HN ung ho dong bao bao lu .CT tu 0021002228732 NGUYEN THI PHUONG LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.49466		200.000		020097041509102048082024W3rm534727.4946 6.204809.Thuong Bac chuyen tien ung ho

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.52670		50.000		888290.100924.204800.NGUYEN THI NGA Chuyen tien
10/09/2024 5216.54306		1.000.000		428696.100924.204806.IBFT Quyen gop chia se cho dong bao phia bac chiu anh huong cua bao yagi
10/09/2024 5215.52666		100.000		888473.100924.204804.LUU THI NHUNG Con khong co nhieu chi mong nhan dan ta moi nguai deu binh an
10/09/2024 5213.54349		500.000		493466.100924.204809.PHAN CONG THANH - NGUYEN VINH QUANG UNG HO DONG BAO VUNG NUI PHIA BAC FT24254756053637
10/09/2024 5389.50424		500.000		0200970422091020480820240KOP472300.5042 4.204809.LE PHUOC VINH chuyen tien ung ho nguoi dan
10/09/2024 5078.72725		300.000		MBVCB.6997655524.NGUYEN THI PHUONG LINH chuyen tien ung ho bao yagi.CT tu 9339718306 NGUYEN THI PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.43245		1.000.000		MBVCB.6997653328.TU LE THANH HANG ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1019337998 TU LE THANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.43244		500.000		MBVCB.6997655150.ung ho bao lu mien bac.CT tu 0861000064339 LE MINH HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.52686		100.000		887744.100924.204805.Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5389.50440		200.000		0200970405091020481020247W3H065620.5044 0.204750.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI KIM THOA chuyen tien
10/09/2024 5389.50451		100.000		020097042209102048092024KQYU562870.5045 1.204810.quoc bao ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5161.584		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1653276.20240910.66531653276-0706092974_T RUONG THI BAO VY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.49502		200.000		020097042209102048092024NRT5323124.4950 2.204810.VU DUC VO
10/09/2024 5389.50462		1.000.000		020097040509102048112024QNE8065653.5046 2.204750.Vietcombank:0011001932418:DINH THI HUONG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5216.52710		100.000		493560.100924.204810.Ung ho dong bao bao so 3 FT24254125073035

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.52700		1.000.000		493529.100924.204809.AN THANH HUONG ung ho vung lu lut FT24254234358204
10/09/2024 5241.43252		500.000		MBVCB.6997644855.ung ho khac phuc bao, lu mien bac.CT tu 0501000129888 NGUYEN HUY HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.43250		100.000		MBVCB.6997651412.LA THI NHU MY chuyen tien Ung Ho khac phuc bao yagi Mien Bac . Cau Nguyen nguoi va vat duoc binh an.CT tu 0061001017646 LA THI NHU MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.50487		100.000		020097042209102048102024NSIH164909.50487 .204803.Trang quoc oai ha noi ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5217.52728		300.000		895794.100924.204811.VO KIM LY CHUYEN KHOAN KHAC PHUC BAO LAGI-100924-20:48:11 895794
10/09/2024 5244.43256		100.000		MBVCB.6997653604.LE PHUC MINH chuyen tien.CT tu 1027704714 LE PHUC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.43260		500.000		MBVCB.6997655270.TRUONG QUOC THANH TIEN dong gop chia se dong bao bi bao, lu.CT tu 1017715677 TRUONG QUOC THANH TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.49542		500.000		02009704150910204812202420gz535311.49542. 204803.NGUYEN THI CANH chuyen tien
10/09/2024 5387.50508		100.000		020097042209102048112024LVL208049.50508 .204812.PHAM THI TRANG DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5189.50522		500.000		020097041509102048122024byMJ534828.5052 2.204812.ung ho dong bao bi ah bao lu
10/09/2024 5189.50535		200.000		020097041509102048132024IUiH534835.50535. 204813.ung ho bao yagi
10/09/2024 5241.43270		100.000		MBVCB.6997645034.DANG THI XUAN THAM chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0911000030052 DANG THI XUAN THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.54469		100.000		493660.100924.204811.ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi FT24254668709797
10/09/2024 5218.52743		1.000.000		606153.100924.204803.Chuc moi nguoi binh an. Bac Trung Nam mot nha
10/09/2024 5017.54473		500.000		058321.100924.204812.Ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5217.54482		100.000		493725.100924.204812.LIEU THE HAO chuyen FT24254950825167

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.54492		50.000		887689.100924.204803.NGHIEM THI LAN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5219.54491		10.000		153074.100924.204812.ung ho ba con vung lu lut thuong lam dong bao
10/09/2024 5390.49580		1.000.000		020097042209102048132024K5TB977775.4958 0.204814.LE THI THU HIEN chuyen tien Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5242.43274		100.000		MBVCB.6997644588.LE HONG NGOC chuyen tien ho tro khac phuc hau bao YAGI.CT tu 1037094130 LE HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.50613		150.000		020097042209102048132024QPC3210266.50613 .204814.VUONG QUOC THE KY chuyen tien
10/09/2024 5245.43275		200.000		MBVCB.6997665163.NGUYEN KHANH HUONG LY chuyen tien.CT tu 1017107817 NGUYEN KHANH HUONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.54528		100.000		106209.100924.204814.Ung ho ba con khac phuc hau qua sau bao lu
10/09/2024 5189.50631		700.000		0200970422091020481420246016819560.50631. 204815.phan tuyet nhi ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5388.49595		50.000		0200970422091020481420240W62223722.4959 5.204815.zzzzz
10/09/2024 5387.50630		5.000.000		020097042209102048142024DREY403847.5063 0.204815.VU THI VINH ung ho khac phuc bao lu YaGi
10/09/2024 5389.50634		500.000		020097040509102048152024YNAR065849.5063 4.204815.Vietcombank:0011001932418:ALAN G BRAC chuyen tien baoso3
10/09/2024 5218.52794		100.000		895886.100924.204813.LE THI KIEU TRINH chuyen khoan-100924-20:48:14 895886
10/09/2024 5241.43281		50.000		MBVCB.6997644609.VO THI KIM PHUNG chuyen tien.CT tu 1041074676 VO THI KIM PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.49599		1.000.000		020097040509102048152024BT03065853.49599 .204815.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI NAO chuyen tien
10/09/2024 5017.54566		200.000		493818.100924.204814.Viet Nam co len FT24254301671897
10/09/2024 5389.50658		50.000		020097042209102048142024V6ZP287785.50658 .204815.NGUYEN THI ANH LIEN chuyen tien
10/09/2024 5214.54598		1.000.000		427954.100924.204813.IBFT ung ho Mien Bac va Mien Trung than thuong

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.52824		500.000		678253.100924.204815.UNG HO THIET HAI KHAC PHUC BAO SO3 GAYI
10/09/2024 5216.52827		100.000		428148.100924.204815.IBFT LUU THI MY NHUNG chuyen tien xin gui tang ba con mien bac
10/09/2024 5216.52829		300.000		895860.100924.204815.UNG HO DONG BAO CAC TINH THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI-100924-20:48:16 895860
10/09/2024 5220.52830		5.000		058480.100924.204815.Nguyen Quyet Thang chuyen tien
10/09/2024 5389.49618		200.000		020097041509102048162024PPUJ534930.49618 .204807.PHAM LE PHONG chuyen tien
10/09/2024 5242.43287		300.000		MBVCB.6997644647.Kim Dinh ung ho dong bao sau con bao.CT tu 0721000670884 TRAN THI KIM DINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.54634		100.000		895907.100924.204816.NGUYEN PHAM MINH PHUC transfer-100924-20:48:16 895907
10/09/2024 5189.50688		50.000		020097041509102048162024J8dl535405.50688.2 04817.ung ho dong bao khac phuc hau qua lu lut
10/09/2024 5017.52838		200.000		261390.100924.204813.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5241.43292		500.000		MBVCB.6997665491.NGUYEN THI LAM PHUONG chuyen tien.CT tu 1031869103 NGUYEN THI LAM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.54644		1.000.000		493974.100924.204816.CHU THI MINH NGUYET chuyen FT24254892719702
10/09/2024 5388.50703		200.000		020097042209102048162024NYAI291225.5070 3.204808.PHUNG THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5220.54668		500.000		237054.100924.204817.HUYNH MY CHI chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5017.52855		200.000		493992.100924.204816.NGUYEN THUY LINH ung ho bao lu FT24254100203339
10/09/2024 5387.49640		59.997		020097042209102048162024M998812881.49640 .204817.NGUYEN HUU MINH chuyen tien
10/09/2024 5244.43299		100.000		MBVCB.6997654193.VU BAO LONG VA GD XIN DUOC UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG DO BAO YAGI.CT tu 0491000076059 VU BAO LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.52887		50.000		494045.100924.204817.Tam long be nho cua con a FT24254658620631

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.43303		200.000		MBVCB.6997656299.NGUYEN THI KHANH LINH chuyen tien.CT tu 1033870273 NGUYEN THI KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.52897		200.000		494094.100924.204818.Ung ho dong bao lu lut FT24254439578458
10/09/2024 5243.43305		200.000		MBVCB.6997654549.VAN NGUYEN HUYEN THANH chuyen tien.CT tu 1015834781 VAN NGUYEN HUYEN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.54749		200.000		106305.100924.204819.BUI PHUONG ANH ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.50774		200.000		0200970415091020481920249xsc534991.50774.204819.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.49663		1.000.000		020097041509102048192024AEUZ535462.49663.204819.NGUYEN NGOC DIEM chuyen tien
10/09/2024 5388.50790		200.000		02009704050910204819202444GG066058.50790.204819.Vietcombank:0011001932418:Vn co len
10/09/2024 5213.54779		400.000		494204.100924.204819.NGUYEN LE TRUNG chuyen giup do ng dan bao lu FT24254292530589
10/09/2024 5245.43312		1.000.000		MBVCB.6997656515.PHAN THI LE HAO cuu tro bao lu mien Bac.CT tu 0531002586450 PHAN THI LE HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.43313		200.000		MBVCB.6997656052.Ung ho dong bao vuot qua bao lu.CT tu 0581000755118 HUYNH NGUYEN NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.50806		200.000		020097041509102048202024u96X535477.50806.204820.ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5245.43311		1.000.000		MBVCB.6997655462.Viet Yogi ung ho dong bao bao Yagi.CT tu 0021000380487 NGUYEN DUC BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.54777		200.000		895982.100924.204818.BUI GIAO LINH CHUYEN KHOAN UNG HO BA CON SAU BAO YAGI-100924-20:48:19 895982
10/09/2024 5161.654		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66532180705.20240910.66532180705-0979513536_Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5242.43313		500.000		MBVCB.6997656128.e Lien ung ho lu lut.CT tu 0691000401359 HOANG THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.54786		100.000		059705.100924.204819.Ung ho cac tinh vuot qua bao lu
10/09/2024 5390.49689		300.000		020097041509102048202024BdjS535528.49689.204820.MAI THUY ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.54796		200.000		059724.100924.204820.mong ba con binh an qua bao to
10/09/2024 5078.72812		50.000		MBVCB.6997665841.Le Thao ung ho dia phuong chiu anh huong boi bao lu.CT tu 0011004442253 LE THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.52942		16.001		494258.100924.204820.Minh Triet Gui FT24254068088363
10/09/2024 5161.659		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2179733.20240910.66532179733-0766040087_K hac phuc thiet hai sau bao
10/09/2024 5219.54844		500.000		237084.100924.204820.nguyen thi huyen ung ho cac tinh thanh bao lu
10/09/2024 5189.50860		200.000		020097042209102048202024GR6O987245.5086 0.204821.NGUYEN MINH TRANG ung ho dong bao khac phuc bao so 3
10/09/2024 5390.49702		50.000		020097042209102048212024H7YL563457.49702 .204813.TRAN VAN VI chuyen tien
10/09/2024 5017.54883		500.000		494395.100924.204821.Ung ho lu lut FT24254551947711
10/09/2024 5390.50897		50.000		020097042209102048212024H2FE933722.50897 .204822.Ung ho dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5244.43328		1.000.000		MBVCB.6997665521.Mong moi nguoi binh an .CT tu 0161001696307 NGUYEN THI MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.43331		2.000.000		MBVCB.6997656431.NGUYEN HOANG TU ANH ck ung ho ba con bi bao YAGI.CT tu 0071000674750 NGUYEN HOANG TU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.54916		2.000.000		896058.100924.204821.UNG HO DONG BAO BI LU LUT-100924-20:48:22 896058
10/09/2024 5017.55001		200.000		889066.100924.204815.PHAN ANH THU UNG HO LU LUT CAC TINH MIEN BAC
10/09/2024 5219.54919		1.000.000		940236.100924.204823.RTGSPMT
10/09/2024 5216.54926		200.000		237217.100924.204823.Ung ho dong bao bao lut mien bac
10/09/2024 5078.72830		10.000.000		MBVCB.6997656572.MSC GROUP - Mien Trung luon sat canh .CT tu 2028889999 NGUYEN VAN KHOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.54928		200.000		106423.100924.204823.TRINH THI LIEN chuyen tien
10/09/2024 5387.50941		200.000		020097040509102048232024HTLZ066248.5094 1.204823.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5017.54967		500.000		494521.100924.204823.NGUYEN SON ANH chuyen FT24254430398737
10/09/2024 5239.43335		500.000		MBVCB.6997665801.ung ho dong bao bi thiet hai bao YAGI.CT tu 0471000320210 NGO THI XUAN VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.43337		1.000.000		MBVCB.6997654937.THUC DOAN chuyen tien dong hanh vuot bao Yagi.CT tu 9799991510 NGUYEN HUYNH THUC DOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.43337		500.000		MBVCB.6997666408.NGUYEN THANH HIEN chuyen tien.CT tu 0081001215420 NGUYEN THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.54970		400.000		889199.100924.204819.mong gop chut suc de giup do dong bao
10/09/2024 5387.50950		500.000		020097042209102048232024R6NC577711.5095 0.204824.LUONG PHUOC DEU chuyen tien ung ho cac tinh mien Bac thiet hai con bao so 3
10/09/2024 5213.54985		500.000		523996.100924.204823.NGUYEN THI LY ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.49758		100.000		020097041509102048242024wX3O536069.4975 8.204824.KHONG THI HAO ho tro dong bao vung thien tai
10/09/2024 5242.43343		300.000		MBVCB.6997665319.PHUNG TIEN DUNG chuyen tien.CT tu 0491000036465 PHUNG TIEN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.55043		500.000		106459.100924.204825.VU THI NGA chia se cung dong bao gap nan thien tai
10/09/2024 5242.43344		300.000		MBVCB.6997666350.Gia dinh Truong Vinh Cam - ung ho dong bao cac tinh thiet hai do con bao yagi.CT tu 1017228759 TRUONG BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.682		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1684045.20240910.66531684045-0984749939_N GUYEN THI HONG TRUC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.49767		500.000		0200970422091020482420240QAG413863.4976 7.204825.NGUYEN PHUC BAC chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.43347		1.000.000		MBVCB.6997655152.Ung ho dong bao mien Bac sau bao Yagi.CT tu 1024645984 NGUYEN NGOC THIEN NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.55054		100.000		059954.100924.204825.Ung Ho Bao Lu Mien Bac
10/09/2024 5390.51004		200.000		020097041509102048252024RiJT536095.51004.204825.LONG QUOC HUNG chuyen tien ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5214.56036		100.000		896099.100924.204825.XIN GOP PHAN UNG HO BA CON DONG BAO PHIA BAC-100924-20:48:25 896099
10/09/2024 5209.55066		700.000		494684.100924.204825.vien nhi va duc tai ung ho dong bao lu lut FT24254209455469
10/09/2024 5212.56060		200.000		896126.100924.204909.VUONG TUE AN UNG HO NGUOI DAN BAO YOGI-100924-20:48:26 896126
10/09/2024 5213.56066		500.000		494586.100924.204824.chung tay vi dong bao viet nam FT24254335003841
10/09/2024 5390.51033		100.000		020097042209102048252024PZNT963356.51033.204826.CHUNG TAY KHAC PHUC BAO LU
10/09/2024 5218.55065		100.000		896016.100924.204826.TRAN NGOC ANH CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO-100924-20:48:25 896016
10/09/2024 5212.56074		5.000.000		494715.100924.204825.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 GAY RA FT24254017400808
10/09/2024 5244.43352		300.000		MBVCB.6997656885.NGUYEN THU UYEN chuyen tien ung ho ba con bao lu .CT tu 1031000011496 NGUYEN THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.51049		100.000		02009704220910204825202495DQ603498.51049.204826.mong dong bao duoc tai qua nan khoi
10/09/2024 5243.43354		500.000		MBVCB.6997657190.LE THI DUNG chuyen tien ung ho dong bao vung cao phong chong bao lu.CT tu 1032625347 LE THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.56097		300.000		494746.100924.204826.Ung ho quyen gop dong bao Viet Nam trong bao Yagi FT24254068088859
10/09/2024 5388.51047		1.000.000		020097042209102048252024ZTBX192361.51047.204826.O CK UNG HO DONG BAO ANH HUONG SIEU BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.56115		200.000		890162.100924.204821.Chuyen tien ung ho nguoi dan
10/09/2024 5209.56107		200.000		648618.100924.204825.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5212.56124		100.000		106520.100924.204827.Con khong co nhieu mong giup duoc phan nho nao do cho ba con bi anh huong do bao Yagi a
10/09/2024 5189.51069		200.000		020097042209102048262024717R516888.51069. 204827.HA THI HUONG giao vien truong THPT Thanh Oai A chia se voi ba con vung lu sau bao Yagi
10/09/2024 5240.43361		128.000		MBVCB.6997657036.TRAN THI THU chuyen tien ung ho bao lu mien Bac.CT tu 0161001687925 TRAN THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.49817		200.000		020097041509102048282024AI5e535695.49817. 204828.HA MY LINH Chuyen tien
10/09/2024 5242.43363		300.000		MBVCB.6997666698.MAI BICH HUYEN chuyen tien.CT tu 1040460644 MAI BICH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.51082		50.000		020097042209102048272024HF26776984.51082 .204828.HOANG ANH QUYNH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.51092		200.000		020097042209102048272024SC1A538132.5109 2.204828.NGO THU PHUONG ung ho lu lut
10/09/2024 5241.43365		50.000		MBVCB.6997657236.TRAN DUY KHANH chuyen tien.CT tu 0011004310197 TRAN DUY KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.43367		300.000		MBVCB.6997657186.Trinh Nguyen ung ho khac phuc hau qua bao.CT tu 1033860193 NGUYEN NGOC THAO TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.56189		200.000		494887.100924.204828.Ung ho nguoi dan FT24254214899763
10/09/2024 5078.72867		100.000		MBVCB.6997657287.Dieu Thao ung ho dong bao lu lut.CT tu 0501000231433 LUONG THI DIEU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.43367		100.000		MBVCB.6997657230.PHAN THANH THAO ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai.CT tu 1040650849 PHAN THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.51102		100.000		020097041509102048292024ohTe535714.51102 .204829.CAO DUC HIEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.51113		1.000.000		020097042209102048282024EAWD426505.511 13.204829.tam long nho ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5241.43369		1.000.000		MBVCB.6997656669.Ung ho dong bao dang bi bao lu som duoc binh an.CT tu 1029190102 NGUYEN THI NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.56220		1.000.000		494947.100924.204829.1 chut tam long cua gd minh FT24254100204310
10/09/2024 5244.43371		500.000		MBVCB.6997666516.ung ho khac phuc hau qua con bao so 3.CT tu 1012797915 NONG THUY LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.56247		200.000		889374.100924.204824.NGUYEN THANH AN Chuyen tien. Mong dong bao som vuot qua kho khan
10/09/2024 5219.55150		100.000		889421.100924.204826.BUI THI THANH THUY Chuyen tien Ung ho dong bao bi anh huong cua bao lu Yagi
10/09/2024 5213.55158		200.000		494915.100924.204828.PHAN THAO LINH ung ho cuu tro dong bao vung lu FT24254299096305
10/09/2024 5387.51159		1.000.000		020097041509102048302024wMbY536205.5115 9.204830.Ung ho dong bao bi anh huong do bao so 3
10/09/2024 5243.43373		500.000		MBVCB.6997657210.Ung ho mien Bac khac phuc bao lu.CT tu 0071001003447 PHAM THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.43381		100.000		MBVCB.6997657488.LY VAN MINH ung ho nguoi dinh bao Yagi.CT tu 9932441925 LY VAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.43383		500.000		MBVCB.6997651447.Ung ho khac phuc hau qua bao lu.CT tu 0491000046319 NGUYEN HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.43383		500.000		MBVCB.6997657346.Chung tay gop suc chia se cung dong bao mien Bac.CT tu 1029472512 TRAN THI ANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.55210		1.000.000		546051.100924.204831.ISL20240910204831627- chau Giang xin ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5214.56373		100.000		495220.100924.204832.LE ANH THU chuyen ung ho dong bao bi lu lut FT24254500170814

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.43395		500.000		MBVCB.6997655320.MAI THI THANH THAO chuyen tien.CT tu 1029390657 MAI THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.56406		1.000.000		495285.100924.204833.BUI THI NHUNG ung ho ba con bao lu FT24254914012137
10/09/2024 5212.56433		500.000		896289.100924.204917.DUONG NGO HUNG TAM LONG NHO GUI DONG BAO LU LUT. -100924-20:48:33 896289
10/09/2024 5243.43400		100.000		MBVCB.6997666935.VO THI HOA chuyen tien cuu tro.CT tu 1045551566 VO THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.43401		200.000		MBVCB.6997657342.HOANG THI TRANG chuyen tien.CT tu 0781000460073 HOANG THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.51314		50.000		020097042209102048342024CH59884621.51314 .204835.mong moi nguoi co gang vuot qua
10/09/2024 5241.43406		500.000		MBVCB.6997667634.NGUYEN VO NGOC LOAN chuyen tien ung ho mien Bac.CT tu 0061001163711 NGUYEN VO NGOC LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.43407		500.000		MBVCB.6997665489.NGUYEN THI HUONG chuyen tien ung ho khac phuc sau bao yagi.CT tu 0341007177921 NGUYEN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.43408		200.000		MBVCB.6997657505.tam long nho giup do mien Bac.CT tu 1014464877 TRAN TUAN VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.51353		50.000		020097042209102048352024525V371474.51353. 204836.NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5242.43412		200.000		MBVCB.6997667306.Ung ho bao lu mien bac.CT tu 1017710310 TRAN THI MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.49969		500.000		020097041509102048372024kPsG536367.49969. 204837.LE THI THIEN TRANG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5243.43415		200.000		MBVCB.6997667178.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi.CT tu 0701000401241 NGUYEN HOANG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.49965		500.000		0200970415091020483620243Nwb535919.4996 5.204836.PHI VAN VINH quyen gop cuu tro ba con bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.51377		200.000		020097040509102048372024Y68U066886.51377 .204837.Vietcombank:0011001932418:Gui den dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.49971		100.000		020097041509102048372024TWKp536373.499 71.204816.PHAM XUAN TRUONG chuyen tien ung ho dong bao vung bao lut
10/09/2024 5161.748		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1538068.20240910.66531538068-0366523269_ Mong dong gop duoc phan nho giúp dong bao kho khan
10/09/2024 5218.56489		200.000		105495.100924.204835.Pham Thi Hong Nhung chuyen tien
10/09/2024 5217.55278		15.000		154737.100924.204832.DINH THI ANH THU xin duoc ung ho va cau mong ba con vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5220.56494		100.000		495466.100924.204835.NGUYEN KIM ANH ung ho dong bao bi lu lut FT24254345601036
10/09/2024 5209.55279		100.000		495487.100924.204836.NGUYEN VAN NHI ung ho dong bao FT24254914012390
10/09/2024 5213.55281		2.000.000		495476.100924.204836.Ung ho dong bao bi lu lut FT24254784307999
10/09/2024 5215.56535		50.000		524118.100924.204835.DUONG NGOC YEN chuyen tien
10/09/2024 5213.55294		500.000		889579.100924.204830.HD
10/09/2024 5213.56526		100.000		430277.100924.204836.IBFT Ung ho vung bao lu
10/09/2024 5220.56522		200.000		889556.100924.204829.HOANG THI CHAU Ung ho cuu tro mien bac bao Yagi
10/09/2024 5389.51418		50.000		020097042209102048372024Y62V529777.51418 .204838.Con xin duoc gop chut it mong giúp dc mng phan nao
10/09/2024 5218.55318		500.000		495550.100924.204837.TRA MY ung ho dong bao chiu thiet hai do bao lu FT24254754629020
10/09/2024 5216.56587		12.000.000		887249.100924.204751.MTQ Quy Nhon thuong goi ba con
10/09/2024 5209.55336		300.000		889630.100924.204831.Mong mien Bac binh an
10/09/2024 5241.43428		100.000		MBVCB.6997667515.ung ho dong bao anh huong bao yagi.CT tu 0251001179030 PHAN THI PHUONG DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.56644		100.000		889654.100924.204832.ho tro chong bao
10/09/2024 5214.56655		100.000		106837.100924.204839.Chia se voi dong bao bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.56656		100.000		060585.100924.204838.Mong Viet Nam som hoi phuc moi nguoi binh an a
10/09/2024 5390.51453		500.000		02009704220910204838202493N8832128.51453. 204839.TRINH XUAN TRIEU chuyen tien ho tro ba con mien bac
10/09/2024 5218.56669		200.000		890562.100924.204830.PHI THUONG THUONG Chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong do con bao so 3
10/09/2024 5017.55350		200.000		154836.100924.204829.Em ung ho khac phuc sau bao so 3 Yagi
10/09/2024 5212.55354		100.000		495606.100924.204837.LE THI HA MI ung ho dong bao bi bao lut FT24254636037080
10/09/2024 5213.56708		500.000		896447.100924.204840.LE KHANH LINH UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO BAO SO 3-100924-20:48:40 896447
10/09/2024 5213.56710		200.000		495735.100924.204839.ung ho cuu tro dong bao FT24254557758045
10/09/2024 5387.51490		50.000		020097042209102048402024J0YH812523.51490 .204840.Mong binh an toi moi nguoi
10/09/2024 5212.56720		50.000		889599.100924.204831.NGUYEN THI DIEU Chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5209.56728		200.000		495747.100924.204840.NGUYEN TRAN HONG NGUYEN ung ho dong bao do bao Yagi gay ra. Mong moi nguoi duoc binh an FT24254115481205
10/09/2024 5215.56736		10.000		031981.100924.204840.ung ho ba con chong bao
10/09/2024 5245.43438		150.000		MBVCB.6997658139.DANG PHUONG HOA ung ho dong bao.CT tu 1050038416 DANG PHUONG HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.43439		200.000		MBVCB.6997668291.LUYEN THI HONG YEN chuyen tien ung ho mua lu.CT tu 0591000305495 LUYEN THI HONG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.56747		1.000.000		495778.100924.204840.TRAN TRUNG HIEU chuyen ung ho khac phuc thien tai mien bac FT24254663500350
10/09/2024 5215.56748		1.000.000		495810.100924.204840.Viet Nam muon nam FT24254615905901
10/09/2024 5214.56750		500.000		495804.100924.204840.VU VAN HOAI chuyen FT24254002931974
10/09/2024 5217.55385		1.000.000		495759.100924.204840.Echanting cosmetics ung ho dong bao mien bac FT24254818287989

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.52034		500.000		0200970422091020484020241HKL748335.5203 4.204841.TRAN MY THUAN chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5217.56751		100.000		495741.100924.204839.DO THI HIEN chuyen ung ho mien bac FT24254447019642
10/09/2024 5245.43443		104.000		MBVCB.6997668059.Xin gui 1 chut tam long tu cau be hs lop 12 toi ba con kho khan sau con bao.CT tu 1045559839 NGUYEN VIET TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.55395		300.000		495864.100924.204841.Ung ho dong bao FT24254309449061
10/09/2024 5220.56783		100.000		890587.100924.204831.VU NGOC ANH Chuyen tien
10/09/2024 5217.56782		200.000		495871.100924.204841.NGUYEN THI YEN chia se voi dong bao bi lu lut. FT24254299097285
10/09/2024 5390.51542		500.000		020097041509102048422024x5mb536494.51542. 204842.N.T.Hoa - Mien Bac co len
10/09/2024 5218.55407		180.000		495875.100924.204841.Ung ho cac tinh bi anh huong boi bao lu FT24254427020019
10/09/2024 5219.55405		500.000		890696.100924.204835.con mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5387.51550		100.000		0200970405091020484220243QFH067173.5155 0.204822.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N TIEN CONG UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5390.51561		100.000		020097042209102048412024R9WH879140.5156 1.204822.VU THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5161.792		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2182405.20240910.66532182405-0353345869_N GUYEN THI BAO TRAM chuyen tien
10/09/2024 5389.51564		4.000.000		020097042209102048412024Y1LT920142.51564 .204843.NGUYEN MINH KHUE chuyen tien
10/09/2024 5243.43450		100.000		MBVCB.6997656457.Gia Han chuyen tien ho tro bao yagi.CT tu 1048822813 DO THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.72963		100.000		MBVCB.6997657820.NGUYEN TRUNG KIEN chuyen tien.CT tu 0931004185793 NGUYEN TRUNG KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.43450		100.000		MBVCB.6997657405.DINH THI TOAN ung ho ba con vung nui phía Bac sau hoan luu bao Yagi.CT tu 1036767802 DINH THI TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.55415		100.000		495907.100924.204842.ung ho dong bao bi thien tai FT24254095775308

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.51570		100.000		020097042209102048422024WHL1448441.5157 0.204822.Hoang Anh gop thung mi cho mien Bac
10/09/2024 5220.56830		123.456		495943.100924.204842.NGUYEN THANH PHAT chuyen FT24254611300478
10/09/2024 5216.55427		100.000		430332.100924.204842.IBFT Con mong moi nguai binh an
10/09/2024 5390.51577		850.000		020097042209102048412024I0HM717384.5157 7.204843.ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5161.800		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2183053.20240910.66532183053-0977446622_C hau cam on nho cac bac chuyen den nhung nguai kho khan
10/09/2024 5216.56857		200.000		060886.100924.204843.Le Hoang Anh chuyen tien
10/09/2024 5215.56870		500.000		106941.100924.204844.Ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5189.52078		200.000		020097042209102048432024JA2F901358.52078 .204844.ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai boi yagi
10/09/2024 5078.72979		200.000		MBVCB.6997658577.DINH THI NHUNG chuyen tien.CT tu 0021000383455 DINH THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.72981		100.000		MBVCB.6997667457.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1015888680 TRAN DU SU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.51622		200.000		020097042209102048432024EQFB513712.5162 2.204844.NGUYEN HUYNH THAO NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5220.56885		500.000		237646.100924.204843.HUYNH NGOC HUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5390.52093		500.000		020097041509102048452024w1tU537086.52093 .204825.TRINH THI NHU YEN chuyen tien ung ho cac tinh mien Bac anh huong bao so 3
10/09/2024 5189.51657		20.000		020097042209102048442024FBLY179508.51657 .204845.Dang Hy chuyen tien
10/09/2024 5209.55462		200.000		524218.100924.204845.Duc Phuong gui chut tam long den dong bao mien Bac
10/09/2024 5389.51664		200.000		0200970422091020484420240M2V247929.5166 4.204846.NGUYEN THI LINH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5387.52103		100.000		020097041509102048462024OXzk536629.52103 .204846.VO THI PHUONG THAO chuyen tien ung ho bao lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.51674		1.200.000		020097042209102048452024ZT1A870716.5167 4.204826.NINH QUYNH GIAO chuyen tien
10/09/2024 5239.43475		100.000		MBVCB.6997657219.ThuyThuy gui ngan loi yeu thuong.mb co len.CT tu 1017176292 DINH THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.56953		500.000		237748.100924.204846.Ung ho dong bao
10/09/2024 5209.56965		250.000		496206.100924.204846.TRINH MINH QUAN ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do con bao so 3 Yagi FT24254747004246
10/09/2024 5218.56968		200.000		496198.100924.204846.HOANG THANH TRAM ung ho nguoi dan bi bao Yagi FT24254299097700
10/09/2024 5214.55495		100.000		890993.100924.204841.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.55503		300.000		889911.100924.204839.be minh thu chia se khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5245.43482		100.000		MBVCB.6997658777.NGUYEN NGOC GIA MINH chuyen tien.CT tu 1035972908 NGUYEN NGOC GIA MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.57001		100.000		889867.100924.204838.NGUYEN THI HUYEN TRAN Chuyen tien
10/09/2024 5161.846		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1167931.20240910.66531167931-0933383948_G ui den dong bao bi thien tai lu lut mong moi ng som vuot qua
10/09/2024 5243.43484		100.000		MBVCB.6997658953.mien bac co len.CT tu 1014716060 DANG THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.52144		1.000.000		0200970415091020484820242Ghm536688.52144 .204828.giadinh Fubao ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5217.57029		100.000		891075.100924.204843.NGUYEN TRAN NHU QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5220.57044		50.000		891033.100924.204842.CAO THI THANH DUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5243.43486		50.000		MBVCB.6997668799.TRAN THI NGOC DIEU chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 1045715122 TRAN THI NGOC DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.57047		565.208		496311.100924.204847.QUACH PHUONG NHI FT24254215219344
10/09/2024 5218.55523		100.000		889806.100924.204836.NGO PHUONG THAO la 1 sinh vien khong co nhieu chi mong moi nguoi deu binh an vuot qua moi kho khan

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.43489		650.000		MBVCB.6997656762.Ung ho cuu tro bao yagi mong mien bac binh an vuot qua.CT tu 1014619082 TONG MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.52154		100.000		02009704220910204848202454WN129112.5215 4.204829.TV A1K49 ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5244.43494		3.000.000		MBVCB.6997659149.Phuong Thao ung ho dong bao thiet hai bao lu .CT tu 0541000310098 LE THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.57111		100.000		107064.100924.204849.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5213.57125		200.000		061169.100924.204849.Ung ho dong bao
10/09/2024 5390.51796		100.000		020097042209102048482024NRXF842928.5179 6.204850.TRAN THI TUYET chuyen tien
10/09/2024 5216.55554		1.000.000		062048.100924.204849.Gui chut tam long chia se voi dong bao gap kho khan
10/09/2024 5212.57161		300.000		062093.100924.204850.chung tay
10/09/2024 5215.57179		100.000		892049.100924.204844.NGUYEN THU NGAN Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5243.43506		100.000		MBVCB.6997667368.ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0441000672574 NGUYEN THANH TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.57186		200.000		237872.100924.204851.CHU THI HANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5244.43507		200.000		MBVCB.6997666402.NGUYEN MINH TRI chuyen tien.CT tu 1041446672 NGUYEN MINH TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.51831		500.000		020097042209102048502024UHJM702948.5183 1.204842.NGUYEN THI ANH TRAM GOP PHAN GIUP DO MIEN BAC
10/09/2024 5216.57197		200.000		429818.100924.204850.IBFT cau mong cho dong bao Viet Nam mau on dinh cuoc song
10/09/2024 5243.43513		200.000		MBVCB.6997659402.gop suc cung dong bao chong lu.CT tu 1031970178 DAO HUY HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.55597		200.000		496582.100924.204850.PHUNG THI TRA GIANG chia se FT24254747004580
10/09/2024 5390.51875		50.000		020097041509102048522024oJjs537253.51875.2 04832.DAO UYEN LINH chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.43516		2.000.000		MBVCB.6997657759.Phan Tai ho tro mien Bac trong vu lu lut.CT tu 1019755059 PHAM THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.43518		200.000		MBVCB.6997659361.ung ho dong bao gap phai lu lut do con bao so 3 gay ra.CT tu 0301000383775 NGUYEN VAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.52197		50.000		020097042209102048522024NEUF156947.5219 7.204853.NGUYEN THI BICH chung tay ho tro dong bao
10/09/2024 5189.51889		100.000		0200970415091020485320249cRB537268.51889 .204853.Viet Nam co len
10/09/2024 5219.57301		100.000		496729.100924.204852.TRINH THI THAO Thanh Hoa ung ho cac tinh lu lut FT24254780925405
10/09/2024 5219.57307		5.000		408011.100924.204853.LE TUAN KIET chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5218.57318		500.000		496740.100924.204852.Vien Nguyet Ai ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24254002932946
10/09/2024 5239.43522		50.000		MBVCB.6997658133.TRAN VO NHU QUYNH UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO.CT tu 1030168969 TRAN VO NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.43524		1.000.000		MBVCB.6997669716.NGUYEN THI NGA chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 2986178869 NGUYEN THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.57342		300.000		062259.100924.204853.Doan Thi Yen My chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5242.43529		100.000		MBVCB.6997669554.DOAN THI KIM NGAN chuyen tien.CT tu 1028049746 DOAN THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.57370		1.000.000		496802.100924.204854.WJSN Eunseo ung ho dong bao khac phuc thiet hai sau bao Yagi FT24254889094003
10/09/2024 5189.52226		300.000		020097042209102048532024G8KP262453.52226 .204855.Ho tro khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5241.43532		100.000		MBVCB.6997669728.DINH THI PHUONG chuyen tien.CT tu 9342672026 DINH THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.57405		300.000		496878.100924.204854.ung ho lu lut mien bac FT24254946618770

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.51977		200.000		020097041509102048552024kgBW536851.5197 7.204855.em ung ho dong bao lu lut ah
10/09/2024 5389.51980		500.000		020097041509102048552024R8TE537329.51980 .204855.LE THI THUY GIANG chuyen tien
10/09/2024 5215.57434		500.000		496902.100924.204855.LE VAN GIANG t3 quang nhan qxuong thanh hoa ung ho ba con vung lu lut FT24254140505448
10/09/2024 5242.43543		200.000		MBVCB.6997670121.co len dong bao oiii .CT tu 9948628803 NGUYEN MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.57464		1.000.000		496962.100924.204856.LoanKhai-Unghodong bao FT24254840871813
10/09/2024 5243.43545		200.000		MBVCB.6997659695.vc em xin gui ung ho dong bao mien bac a .CT tu 0531002553263 NGO NGOC NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.57470		500.000		062384.100924.204856.NGUYEN THI HIEN chuyen tien mong cho moi nha binh an
10/09/2024 5209.57476		10.000		408341.100924.204856.DANG VAN DUNG chuyen tien
10/09/2024 5240.43550		300.000		MBVCB.6997669945.ung ho bao .CT tu 1039726985 LE THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.43551		100.000		MBVCB.6997659893.NGUYEN NGOC ANH THU ung ho thiet hai lu lut.CT tu 1013034681 NGUYEN NGOC ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.43553		200.000		MBVCB.6997659270.Han Huong chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 1001000297548 NGUYEN THI HAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.52281		50.000		020097042209102048572024QSI0348631.52281. 204849.NGO THI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5240.43557		100.000		MBVCB.6997659843.ung ho cac tinh thiet hai do bao.CT tu 0121000859601 LE THI HAI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.53080		100.000		020097042209102048572024EG90713459.53080. 204858.ung ho dong bao cac vung bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5161.904		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2186447.20240910.66532186447-0896228639_g ui tien cuu tro a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.53086		30.000		020097042209102048582024ZMGD376001.530 86.204858.NGUYEN TONG TUAN
10/09/2024 5387.52293		1.000.000		02009704220910204857202443DQ587857.52293 .204850.HUYNH AN KHUONG chuyen tien ung ho dong bao vuot qua con bao so 3
10/09/2024 5389.53104		50.000		020097042209102048582024Q8JH144318.53104 .204839.DAM THI LAN ANH con co chut it giup do dong bao a
10/09/2024 5240.43563		500.000		MBVCB.6997659931.Cau Mong Binh An den voi Moi nguoi.CT tu 0281001556228 PHAM THI MAI TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.53116		47.206		020097042209102048582024HPOB984745.5311 6.204839.NGUYEN DINH KHANG chuyen tien
10/09/2024 5189.53120		100.000		020097042209102048582024VYBT169503.5312 0.204859.NGUYEN THI ANH chuyen tien
10/09/2024 5239.43567		300.000		MBVCB.6997659602.ung ho dong bao thiet hai do bao so 3.CT tu 1020548878 NGUYEN NHAT PHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.53145		400.000		020097042209102048592024MOVG518479.531 45.204840.chung tay ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5245.43574		100.000		MBVCB.6997670447.PHAM THI KIM OANH chuyen tien ho tro dong bao mien bac .CT tu 9867252529 PHAM THI KIM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.52332		1.000.000		020097042209102048592024ITJI250359.52332.2 04840.NGUYEN MINH ANH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5389.53170		200.000		020097042209102049002024UBM8181220.5317 0.204901.VU VAN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5245.43575		300.000		MBVCB.6997660258.ung ho cuu tro bao Yagi.CT tu 1018237409 CAO THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.55733		1.000.000		428932.100924.204858.IBFT Cuu tro lu lut mien Bac
10/09/2024 5242.43579		200.000		MBVCB.6997670430.LE THI NGUYEN UH CAC TINH AH BAO YAGI.CT tu 0341006814503 LE THI NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.57560		100.000		524342.100924.204857.ung ho dong bao bi anh huong bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.57565		100.000		497175.100924.204859.TRAN KHANH LY ho tro cac tinh ngap lut bao lu mien bac FT24254419612001
10/09/2024 5209.57540		15.000		408515.100924.204858.NGUYEN LE PHUONG chuyen tien ung ho nguoi dan cac tinh phia Bac
10/09/2024 5245.43584		500.000		MBVCB.6997670587.Ung ho dong bao bao lu.CT tu 0571000024748 TA THI NGOC DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.57596		293.539		891423.100924.204852.NHU BINH ung ho dong bao
10/09/2024 5017.55746		300.000		497210.100924.204859.TRINH LE NGOC DUY chuyen tien FT24254058306135
10/09/2024 5242.43582		500.000		MBVCB.6997660122.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1020885999 TRAN THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.57592		500.000		587680.100924.204849.Co Len Dong Bao Oi
10/09/2024 5216.57607		300.000		497327.100924.204901.Ung ho dong bao bi bao Yagi FT24254551950715
10/09/2024 5387.53235		100.000		020097042209102049022024OLEJ919774.53235 .204903.PHAM VAN MINH TUNG huong ve cac tinh mien bac bi thiet hai do bao
10/09/2024 5220.55772		1.000.000		062697.100924.204900.NGUYEN TRUNG HAI chuyen tien
10/09/2024 5161.929		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2186413.20240910.66532186413-0346924769_H ien vs Han ung ho bao lu Cua it long nhieu
10/09/2024 5242.43589		2.000.000		MBVCB.6997670707.Ung ho dong bao vung lu lut thien tai mien Bac.CT tu 1031362047 PHAM THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.53241		20.000.000		020097041509102049032024MTBr537534.5324 1.204903.The Manson ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5220.57673		400.000		892408.100924.204854.Cau mong Suc Khoe binh an den dong bao mien Bac
10/09/2024 5161.936		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2187136.20240910.66532187136-0941240309_D INH THI HUYEN TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.57707		200.000		430759.100924.204902.IBFT ung ho mien Bac bi thien tai
10/09/2024 5388.52380		50.000		020097042209102049032024Z3T2688419.52380 .204856.Mien Bac Co Len Nhe
10/09/2024 5220.55823		12.000		156937.100924.204902.TRAN THUY TRANG chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.946		12.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2186351.20240910.66532186351-0796046689_N guyen Van Manh Nghia Hai Nghia Hung Nam Dinh quyen gop
10/09/2024 5218.57739		50.000		896938.100924.204946.CUA IT LONG NHIEU CON MONG BA CON SOM VUOT QUA LU LUT-100924-20:49:02 896938
10/09/2024 5239.43600		50.000		MBVCB.6997670219.Ung ho dong bao.CT tu 1015763309 HUYNH NHAT HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.43600		100.000		MBVCB.6997671017.HUYNH NGOC NHU Y chuyen tien.CT tu 1040262010 HUYNH NGOC NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.57767		1.000.000		497566.100924.204904.BETI MART CUNG QUY KHACH HANG BETI MART XIN GUI MOT CHUT TAM LONG CHO BA CON MIEN BAC FT24254430400827
10/09/2024 5189.53304		1.000.000		020097041509102049052024xbIx537584.53304.2 04905.NGO PHUONG THAO ung ho dong bao gap kho kham
10/09/2024 5220.55839		50.000		497532.100924.204904.VU NGOC MAI chuyen FT24254784310004
10/09/2024 5245.43602		100.000		MBVCB.6997660030.Mien Bac co len a.CT tu 9774687857 TRAN THANH THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.53323		40.000		020097042209102049042024BBKF466547.5332 3.204906.chut tam long nho cua nguoi dan VN
10/09/2024 5213.57801		1.500.000		580495.100924.204904.Ung ho dong bao mien Bac bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5213.57806		800.000		497487.100924.204903.Xin ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254768249669
10/09/2024 5212.57819		500.000		497551.100924.204904.Cuu tro dong bao bao Yagi FT24254619278250
10/09/2024 5215.57880		100.000		891661.100924.204857.Ung ho dong bao khac phuc thiet hai Bao so 3
10/09/2024 5215.55891		100.000		497641.100924.204905.NGUYEN VAN THUC chuyen FT24254004965101
10/09/2024 5387.53381		100.000		020097041509102049082024gMge537658.5338 1.204908.TRUONG THI NGA chuyen tien
10/09/2024 5217.55898		500.000		497783.100924.204907.HA LINH CHI ho tro ba con vung lu FT24254080060322
10/09/2024 5078.73155		500.000		MBVCB.6997669908.MAI TRONG QUAN .CT tu 1021560958 MAI TRONG QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.57933		10.000.000		497800.100924.204907.Pattern ung ho khac phuc bao Yagi FT24254180623922
10/09/2024 5209.57935		564.167		497846.100924.204908.Mong dong bao se vuot qua FT24254780926620
10/09/2024 5387.53418		70.000		0200970422091020490720242PCT672569.53418 .204909.chuc tat ca moi nguoi luon binh an
10/09/2024 5217.57936		100.000		892707.100924.204903.giup do dong bao kho khan, Nam mo A di Da Phat
10/09/2024 5387.53426		100.000		020097042209102049082024IQP0649053.53426. 204909.AN HOANG VIET HO TRO CUU TRO SAU BAO YAGI
10/09/2024 5387.53434		100.000		020097041509102049092024zPIP538162.53434. 204901.UNG HO DONG BAO CHIU ANH HUONG BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5209.57953		100.000		497844.100924.204908.Chung tay vi dong bao vung lu lut FT24254160724302
10/09/2024 5213.55936		1.000.000		497893.100924.204908.NGUYEN THI THU DUNG cuu tro mien bac FT24254518047719
10/09/2024 5387.52467		50.000		020097041509102049092024jCXO538164.52467 .204909.DAO NHU THAO quyen gop cho dong bao mien lu. Con la hs chi co so tien nho mong giup do mn
10/09/2024 5215.55938		20.000		063103.100924.204908.LBaoNgoc
10/09/2024 5390.52469		100.000		020097042209102049082024RUFR550817.5246 9.204909.TRAN MAI HUONG ung ho
10/09/2024 5216.55941		1.500.000		345444.100924.204902.Nst giauten va Hs Nguyen Hien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5218.57973		50.000		430110.100924.204909.IBFT PHAN NHAT TIEN ho tro
10/09/2024 5244.43629		200.000		MBVCB.6997670891.ung ho dong bao sau bao.CT tu 1014238864 PHO THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.53484		200.000		020097042209102049092024Z9KM973091.5348 4.204902.gd chi phuong binh duong ung ho mien bac khac phuc sau bao
10/09/2024 5244.43639		100.000		MBVCB.6997671616.Ung ho dong bao.CT tu 0451000384359 NGUYEN NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.73178		1.000.000		MBVCB.6997671622.ung ho dong bao gap thien tai .CT tu 0491000020611 TRAN THI PHUONG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.58055		100.000		498058.100924.204911.Gia dinh be Dang Khoa ung ho dong bao vung lu FT24254115800570

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.43643		10.000		MBVCB.6997661068.The Ngoc Quynh Trang Chung Tay Cung Mien Bac.CT tu 1028944261 PHAN THE NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.43645		200.000		MBVCB.6997671092.DO TRUNG HAU chuyen tien ung ho bao yagi.CT tu 9943424161 DO TRUNG HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.55992		200.000		344686.100924.204853.NGUYEN THI HUONG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.58074		500.000		498078.100924.204911.Tuyet Nhi ung ho cac tinh bi bao lu FT24254320777256
10/09/2024 5214.58078		100.000		892375.100924.204853.chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5017.56000		20.000		076447.100924.204912.Ck uhbao yagi
10/09/2024 5017.55998		100.000		498083.100924.204911.HOANG THI YEN NHI ung ho khac phuc sau bao FT24254022395587
10/09/2024 5212.58093		500.000		897215.100924.204912.DUONG THI DIEU HUYEN CHUYEN KHOAN CHIA SE CUNG DONG BAO MIEN BAC-100924-20:49:12 897215
10/09/2024 5240.43651		500.000		MBVCB.6997670990.mong moi nguoi binh an.CT tu 0301000294883 TRAN ANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.58112		100.000		107669.100924.204913.LUONG DUC KHOI chuyen tien
10/09/2024 5216.58115		1.000.000		063274.100924.204912.Nguyen Hoang Minh Thu chuyen tien
10/09/2024 5161.980		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1323461.20240910.66531323461-0989344257_U ng ho ba con tinh ngoai thien tai ngap lut
10/09/2024 5161.983		450.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2184402.20240910.66532184402-0865364552_T RAN BA LONG gui cua it long nhieu Mong moi nguoi deu binh an a
10/09/2024 5017.58126		30.000		892798.100924.204905.PHAM THI NHA TRAM Chuyen tien cuu tro bao yagi
10/09/2024 5214.58127		500.000		892373.100924.204853.LAM THI PHA LY Chuyen tien
10/09/2024 5243.43654		500.000		MBVCB.6997671589.Be Ben va Bi kinh gui cac co co chu va cac ban vung bao lu.CT tu 0481000664921 PHAM THI HONG THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.43655		300.000		MBVCB.6997671339.LE THI BICH NGOC chuyen tien.CT tu 0491000014927 LE THI BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.53624		100.000		020097041509102049142024DKsO538284.5362 4.204854.Cua it long nhieu ung ho dong bao vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5189.52544		100.000		020097042209102049132024BKOL631488.5254 4.204914.NGUYEN QUANG HUY chuyen tien
10/09/2024 5217.58175		200.000		891865.100924.204902.NGUYEN DINH DAT UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5189.53634		20.000		020097042209102049132024KYDF714751.5363 4.204914.NGUYEN TRUNG ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.52551		100.000		020097042209102049142024RKIF455504.52551 .204915.NGUYEN NGOC NHI ko co nhieu mong moi ng binh an
10/09/2024 5209.59046		200.000		498260.100924.204914.PHAM THI MY HONG gui chut long thanh- chia se voi dong bao khac phuc bao yagi FT24254070440009
10/09/2024 5213.58218		1.000.000		524526.100924.204913.HUYNH THI THU LAN chuyen tien, mien Bac co len nhe
10/09/2024 5245.43662		100.000		MBVCB.6997661543.TRAN THI LINH chuyen tien ung ho.CT tu 1020526279 TRAN THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.43663		50.000		MBVCB.6997661487.NHU THI LAN ANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac.CT tu 0721000557977 NHU THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.52561		100.000		020097042209102049142024JAY7830763.52561 .204855.NGO THI ANH QUYEN ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5218.59066		1.000.000		580540.100924.204915.pray for my Northside
10/09/2024 5390.52570		40.000		020097042209102049152024R2W4282187.5257 0.204916.ung ho
10/09/2024 5161.819		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2188163.20240910.66532188163-0977674326_U ng ho bao va lu lut
10/09/2024 5244.43671		100.000		MBVCB.6997660895.CAM ON NHA NUOC VA BAN LANH DAO DA TAO DIEU KIEN CHO MN GIUP DO BA CON.CT tu 1037667500 BUI THI THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.52569		500.000		020097041509102049162024914h538321.52569. 204908.ung ho mien bac lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.43672		100.000		MBVCB.6997660910.Yagi.CT tu 0071001037037 LE SY NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.43674		500.000		MBVCB.6997671853.ung ho cac tinh bi bao lu, toi yeu Viet Nam.CT tu 1036209701 NGUYEN THI MAI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.53728		250.000		020097042209102049162024FP71657540.53728. 204917.BUI THI THANH XUAN chuyen tien
10/09/2024 5217.59085		400.000		063453.100924.204916.Bui Thi Ninh chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.53742		100.000		020097042209102049162024NPKD636038.5374 2.204917.NGUYEN TRANG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5389.53745		200.000		020097042209102049162024GFBA554342.5374 5.204917.Con Tran Thi Huong Thuy xin nho MTTQVN gui chut tam long den dong bao o noi bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5388.52592		300.000		020097042209102049172024244F723398.52592. 204857.NGUYEN THUY DUONG ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5390.52596		200.000		020097042209102049172024IQDN635798.5259 6.204909.PHAN THI HOAI PHUONG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.53774		200.000		020097040509102049182024QKG7068929.5377 4.204918.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI BE NGOAN chuyen tien ung ho MB
10/09/2024 5215.59108		500.000		104815.100924.204917.Ho Ngoc Thao Duy chuyen tien
10/09/2024 5213.59107		1.000.000		893330.100924.204913.TRAN QUYNH THU chia se voi dong bao mien bac
10/09/2024 5242.43683		300.000		MBVCB.6997672347.NGUYEN QUANG ANH ung ho nan nhan lu lut, mong moi nguoi binh an.CT tu 9346047799 NGUYEN QUANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.43685		200.000		MBVCB.6997671543.NGUYEN THI HUYNH chuyen tien.CT tu 1027085693 NGUYEN THI HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.59119		200.000		894091.100924.204913.NGUYEN PHUONG DUNG Chuyen tien ho tro dong bao vung lu
10/09/2024 5220.59120		200.000		498523.100924.204917.Mien Bac vuot bao FT24254010596899
10/09/2024 5389.52600		300.000		020097041509102049182024dlgo537947.52600. 204858.ung ho dong bao lu lut do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.58387		200.000		238527.100924.204919.CHU MANH HUNG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5214.58397		500.000		107805.100924.204919.TRINH VIET THAI chung tay cuu giúp dong bao
10/09/2024 5219.59131		100.000		498574.100924.204918.DONG MINH DUC tien cuu tro dong bao lu lut FT24254501086802
10/09/2024 5388.53806		200.000		020097042209102049182024H37R452841.53806 .204919.Toi yeu Viet Nam
10/09/2024 5189.53807		50.000		020097041509102049192024zmKa538381.53807 .204919.PHAN THANH VINH UNG HO DONG BAO MIEN BAC CHONG BAO LU
10/09/2024 5388.53816		1.000.000		020097040509102049192024NUMJ068983.5381 6.204919.Vietcombank:0011001932418:MAI ANH DAI chuyen tien
10/09/2024 5189.53815		100.000		020097041509102049192024S42o537964.53815. 204919.PHUNG THI TU OANH chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5212.59148		300.000		498598.100924.204918.LE THI CAM NHUNG chuyen FT24254829413012
10/09/2024 5216.58443		200.000		894104.100924.204914.DONG GIAI NHAN quyen gop ung ho khắc phục hậu quả của bao yagi
10/09/2024 5389.52654		200.000		020097041509102049212024rLu538420.52654.2 04921.LAM THANH VO chuyen tien
10/09/2024 5244.43705		1.000.000		MBVCB.6997672099.HA QUOC LAM chuyen tien.CT tu 1026641401 HA QUOC LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.59176		500.000		498699.100924.204919.Ung ho dong bao FT24254615112437
10/09/2024 5214.58463		100.000		238568.100924.204920.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.59182		500.000		498718.100924.204920.Ung ho dong bao lu lut viet nam FT24254516420300
10/09/2024 5212.58485		1.000.000		498768.100924.204920.PHAM THI QUYEN chuyen ung ho mien bac FT24254274961669
10/09/2024 5219.58474		500.000		399825.100924.204921.Gia dinh be Teddy ung ho dong bao gap bao lu
10/09/2024 5161.1047		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2187643.20240910.66532187643-0901846181_U NG HO DONG BAO CAC TINH THANH BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5243.43710		100.000		MBVCB.6997672423.LE THI HANG NGA chuyen tien.CT tu 1016524790 LE THI HANG NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.59212		222.222		892625.100924.204900.Khac phuc hau qua sau bao lu
10/09/2024 5388.53924		200.000		020097042209102049212024V0MT711519.5392 4.204922.PHAN THI PHUONG ung ho dong bao lu lut mien bac . cua it long nhieu mong tat ca moi nguoi binh an vuot qua a .
10/09/2024 5217.58530		400.000		498825.100924.204921.BO THI THU TRANG ung ho FT24254500511620
10/09/2024 5390.53936		200.000		020097042209102049212024WYK7751935.5393 6.204922.Cua it long nhieu mong dat nuoc Vn yen binh mn binh an a
10/09/2024 5213.59204		10.000		893101.100924.204907.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5241.43714		1.000.000		MBVCB.6997672563.ung ho dong bao mien bac bao lu so 3.CT tu 0881000458499 NGUYEN HUYNH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.43715		200.000		MBVCB.6997661631.ho tro khu vuc anh huong bao yagi.CT tu 1012372984 NGUYEN THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.58562		200.000		498862.100924.204922.DUONG XUAN CAN chuyen tien ung ho dong bao lu lut FT24254010597203
10/09/2024 5242.43716		500.000		MBVCB.6997671518.ung ho dong bao mien bac trong bao yagi.CT tu 0071000965672 PHAM THI QUYNH DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.59231		200.000		893321.100924.204913.NGUYEN THI THANH NGA Chuyen tien
10/09/2024 5216.58589		200.000		431193.100924.204923.IBFT PHAM THI TUOI ung ho ba con vung bao
10/09/2024 5189.53969		50.000		020097042209102049222024MMMM105496.53 969.204924.TRAN LAM PHUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5390.53971		100.000		020097042209102049232024DN94884430.53971 .204924.VO HOA KHANH NHA chuyen tien ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3Yagi
10/09/2024 5209.58615		200.000		065619.100924.204922.Yeu thuong dong bao
10/09/2024 5244.43723		200.000		MBVCB.6997661681.mong moi nguoi luon binh an.CT tu 1041612109 PHAM THI HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.43724		50.000		MBVCB.6997672289.Cuu tro dong bao.CT tu 1013778096 HO THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.43725		10.000.000		MBVCB.6997661595.NGUYEN HOANG TRUONG chuyen tien.CT tu 1019890653 NGUYEN HOANG TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.58641		1.000.000		431174.100924.204924.IBFT Huong ve dong bao vung lu
10/09/2024 5189.54000		200.000		020097041509102049242024EorF538589.54000. 204924.LE THI BICH PHUONG chuyen tien ung ho ba con vung anh huong do bao so 3
10/09/2024 5212.58651		300.000		893530.100924.204919.TRINH THI THUY ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao lu
10/09/2024 5216.58659		500.000		893139.100924.204908.DOAN THI QUYNH Chuyen tien. Chia se cung dong bao mien Bac chong bao lu.
10/09/2024 5217.59276		18.000		410977.100924.204923.NGUYEN THI HAI YEN chuyen tien
10/09/2024 5214.58682		225.000		065704.100924.204924.Nguyen Dieu Linh chuyen tien
10/09/2024 5219.59277		1.000.000		107986.100924.204925.PHAM MINH HUONG ung ho dong bao lu lut do con bao yagi
10/09/2024 5242.43735		100.000		MBVCB.6997672982.NGUYEN THI THU HUE chuyen tien chia se cung dong bao mien bac .CT tu 0411001096610 NGUYEN THI THU HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.59300		200.000		893615.100924.204921.Thuy Nguyen chuyen tien cuu ho mien Bac lu lut
10/09/2024 5241.43739		5.000.000		MBVCB.6997667718.GD Duy - Huong (HP) ung ho dong bao khac phuc hau qua bao YAGI.CT tu 0031000562316 NGUYEN NGOC DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.52727		200.000		020097040509102049262024D40Q069322.5272 7.204906.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5390.52728		200.000		020097040509102049262024IP3G069330.52728. 204926.Vietcombank:0011001932418:cuu tro dong bao
10/09/2024 5390.52724		100.000		020097042209102049252024HSRX608038.5272 4.204906.UNG HO CUU NAN CUU HO
10/09/2024 5216.59308		1.000.000		499103.100924.204925.NGUYEN THI HANH chuyen ung ho cuu tro thien tai bao lu FT24254123565432

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.58722		100.000		065751.100924.204925..
10/09/2024 5213.58751		100.000		238707.100924.204926.Viet Nam co len - dong bao co len
10/09/2024 5212.58758		100.000		431402.100924.204926.IBFT Tri Oc Buou Den ung ho dong bao anh huong bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.54073		40.000		020097042209102049252024MW3M960444.54 073.204927.LE TRUONG THANG chuyen tien
10/09/2024 5217.59330		200.000		065805.100924.204926.Cau mong ba con vung lu duoc binh an
10/09/2024 5209.58783		500.000		893649.100924.204922.NGUYEN THI PHUONG THAO Chuyen tien ung ho dong bao bao lu do con bao so 3
10/09/2024 5213.59333		100.000		894407.100924.204922.Nguyen Thi Lien ung ho dong bao mien lu
10/09/2024 5078.73299		100.000		MBVCB.6997662577.NGUYEN THANH LAM UNG HO LU LUT, MOI NGUOI CO GANG VUOT QUA KHO KHAN NHE.CT tu 1024154412 NGUYEN THANH LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.59337		2.000.000		897521.100924.204929.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO THIEN TAI-100924-20:49:27 897521
10/09/2024 5390.54091		300.000		020097042209102049262024MMF2913268.540 91.204927.NGUYEN HUY HOANG chuyen tien ung ho dong nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5213.59344		200.000		262932.100924.204927.PHAM OANH THUY chuyen tien
10/09/2024 5388.52751		100.000		020097042209102049272024HOP1444109.5275 1.204928.LE THI QUYNH DIEM ho tro ng dan vung bao lu
10/09/2024 5212.59350		100.000		499208.100924.204927.Mong ba con cac vung bi anh huong bao trong NGUYEN THANH LIEM FT24254064513028
10/09/2024 5218.59353		200.000		106065.100924.204927.Ung ho vung bi lu lut
10/09/2024 5213.59354		500.000		106066.100924.204927.Quyen gop cac tinh thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5239.43753		1.000.000		MBVCB.6997671398.TRUONG THI MAI LINH ung ho ba con vung bao lu, mong mng binh an.CT tu 0301000371784 TRUONG THI MAI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.59363		200.000		893661.100924.204922.NGUYEN VAN TUAN Chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5213.58855		200.000		499258.100924.204928.Ung ho FT24254764067404

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.54131		300.000		02009704220910204928202488C9589716.54131. 204929.ung ho dong bao
10/09/2024 5214.58847		2.000.000		065858.100924.204928.THE RIGHT TURN ung ho dong bao cac tinh thanh pho thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5390.52769		200.000		020097042209102049282024CWFJ797563.5276 9.204929.ung ho dong bao dang bi lu lut mien Bac
10/09/2024 5189.54149		500.000		020097042209102049282024DDT2835708.5414 9.204929.Lam Thi An Ung ho lu lut
10/09/2024 5241.43759		100.000		MBVCB.6997672594.Gia dinh luu huynh nhu gui tang.CT tu 0091000641553 LUU HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.59394		500.000		432276.100924.204929.IBFT TRAN THI NGOC DUYEN ung ho mien Bac
10/09/2024 5213.58906		500.000		499361.100924.204929.Ung ho ba con anh huong sau con bao yagi FT24254129420550
10/09/2024 5161.1081		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2240132.20240910.66532240132-0789855155_V O THANH THANH TAM chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.1065		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1656375.20240910.66531656375-0375873764_U ng ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5161.1087		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1656321.20240910.66531656321-0867855471_C au hoc sinh be nho gop chut tam long
10/09/2024 5242.43762		550.020		MBVCB.6997671760.NGUYEN THI THU HUONG ck ung ho dong bao bao so 3.CT tu 0021000301240 NGUYEN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.58919		12.691		893621.100924.204921.Duong Thi Ngoc Diep Chuyen tien
10/09/2024 5241.43762		1.220.000		MBVCB.6997662851.ung ho dong bao sau bao yagi.CT tu 0491000056588 NGUYEN TRONG NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.59407		14.000		158962.100924.204929.LE GIA HUNG chuyen tien
10/09/2024 5390.52781		200.000		020097042209102049292024ZTO3694676.5278 1.204921.Ung ho dong bao vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5387.54182		100.000		020097042209102049292024IBHW647261.5418 2.204930.Ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5242.43763		200.000		MBVCB.6997673691.PHAM DINH LUC chuyen tien.CT tu 9395713366 PHAM DINH LUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.58945		500.000		524691.100924.204929.kt Deft ung ho cac tinh gap bao lu
10/09/2024 5213.59424		100.000		411537.100924.204930.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.54203		300.000		020097041509102049312024I48D539125.54203.204931.Bullchail
10/09/2024 5017.58969		200.000		065979.100924.204930.Pham Thanh Lam chuyen tien
10/09/2024 5078.73327		5.000.000		MBVCB.6997673832.TRANG UNG HO CUU TRO MIEN BAC.CT tu 0621000415568 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.54239		170.000		0200970415091020493120249J9A539141.54239.204931.TRAN ANH TUAN Chuyen tien
10/09/2024 5243.43772		150.000		MBVCB.6997673594.TRAN BAO TRONG chuyen tien.CT tu 0181003554799 TRAN BAO TRONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.60009		100.000		897623.100924.204934.VU DINH DIEN chuyen khoan-100924-20:49:31 897623
10/09/2024 5215.60001		100.000		666192.100924.204931.NGO THI THU THAO chuyen tien
10/09/2024 5219.60015		100.000		065175.100924.204931.PHAN HUYNH KHA AI chuyen tien cuu tro mien Bac
10/09/2024 5215.59454		200.000		066045.100924.204931.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5213.60029		1.000.000		499564.100924.204932.PHAM XUAN HONG HANH gui chut tam long ung ho dong bao lu lut FT24254794703748
10/09/2024 5017.60039		1.000.000		893358.100924.204914.TSAN THAI VAN ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5219.60043		500.000		499573.100924.204932.TRAN NGOC DIEM CHAU chuyen ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 yagi gay ra FT24254080642630
10/09/2024 5209.60045		30.000		894595.100924.204927.NGUYEN HA CHI Chuyen tien
10/09/2024 5390.54277		2.000.000		0200970422091020493120248LXV668617.54277.204933.ung ho bao lu
10/09/2024 5078.73340		200.000		MBVCB.6997673818.DOAN TIEN TRIEN chuyen tien.CT tu 1016945895 DOAN TIEN TRIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.60044		500.000		468198.100924.204933.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5214.60047		500.000		499568.100924.204932.Ung ho dong bao mien Bac FT24254555920656

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.54299		50.000		020097042209102049322024HUOV629738.5429 9.204933.NGUYEN HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5240.43783		200.000		MBVCB.6997673004.ung ho cuu tro bao Yagi.CT tu 0251002761266 TO THAO NI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.43784		500.000		MBVCB.6997663030.LE THI MAI LINH chuyen tien ung ho.CT tu 0491000088590 LE THI MAI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.43787		500.000		MBVCB.6997673243.NGUYEN THI THU HUYEN nam hong, dong anh, ha noi.CT tu 0011000924064 NGUYEN THI THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.54322		50.000		0200970415091020493420248BMp539206.5432 2.204934.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5389.54323		100.000		0200970415091020493420249dwb538809.54323 .204934.HOANG THANH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5212.60139		50.000		893977.100924.204931.PHAM QUYNH TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5243.43792		18.029		MBVCB.6997662628.HOANG NHU HOAI chuyen tien ho tro dong bao.CT tu 1041498407 HOANG NHU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.52848		50.000		020097041509102049352024YqxZ538826.52848 .204935.le thi hoai an mong mn tai qua nan khoi- binh an vo su
10/09/2024 5212.60152		1.000.000		894720.100924.204931.GD be Gia Han va Linh Dan xin duoc ung ho dong bao chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5244.43794		50.000		MBVCB.6997662605.con mong moi nguoi binh an va manh khoe a.CT tu 1033276591 THAN PHAM ANH DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.59521		100.000		065328.100924.204934.VTKN+NTTD quyen gop bao yagi
10/09/2024 5390.52858		100.000		020097041509102049352024ZMjb538836.52858 .204935.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5243.43796		60.000		MBVCB.6997662896.Ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1048173755 PHAN THUC QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.60167		6.200.000		108260.100924.204935.Ae trader ngheo TP Thu Duc quyen gop

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.60180		200.000		066193.100924.204935.Ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5189.52862		30.000		02009704220910204935202467JO198199.52862.204915.HUYNH THI YEN NHI con khong co nhieu gop mot phan nho ung ho cho dong bao mien Bac a
10/09/2024 5389.54374		500.000		020097042209102049352024XUXC508879.54374.204915.NGUYEN THI THU chuyen tien
10/09/2024 5214.60198		300.000		108287.100924.204936.NGUYEN PHI LE mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.54403		30.000		020097042209102049352024KMDV863011.54403.204936.NGUYEN TRONG NAM chuyen tien
10/09/2024 5214.59547		100.000		106156.100924.204936.Cua it long nhieu a
10/09/2024 5212.59562		200.000		894685.100924.204930.TRAN THI THU HA ung ho cuu tro thiet hai bao so 3
10/09/2024 5217.59563		300.000		078071.100924.204936.Chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.54421		200.000		020097040509102049362024CMXP069827.54421.204937.Vietcombank:0011001932418:TO THI KHANH NHAT chuyen tien ho tro MB
10/09/2024 5189.54433		1.000.000		0200970422091020493620240CAO498477.54433.204917.HOANG THI NGOC ANH ung ho khac phuc thiet hai bao so 3
10/09/2024 5214.60221		100.000		499854.100924.204936.LUONG QUANG NINH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 FT24254403646956
10/09/2024 5218.60230		1.000.000		897730.100924.204937.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3-100924-20:49:36 897730
10/09/2024 5215.60224		100.000		499865.100924.204936.UNG HO DONG BAO LU LUT FT24254500647434
10/09/2024 5219.59590		50.000		499838.100924.204936.PHAN HO MINH HIEU chuyen FT24254415331328
10/09/2024 5215.60273		2.000		797300.100924.204937.Vo Thi Truc Linh Chuyen Khoan
10/09/2024 5387.54455		500.000		020097041509102049382024Onpo538909.54455.204938.ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5216.59610		1.000.000		499986.100924.204937.Ung ho lu lut mien bac FT24254501088260
10/09/2024 5215.60301		1.000.000		500017.100924.204938.Ung ho cho dong bao thiet hai do bao so 3 FT24254058309060
10/09/2024 5161.1162		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66532242462.20240910.66532242462-0354063138_Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5388.54478		30.000		020097042209102049372024RALJ131374.54478.204939.DO THANH NHAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.43816		1.000.000		MBVCB.6997663131.DAM MAI TRANG chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1017826277 DAM MAI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.54479		50.000		020097041509102049392024INYf539329.54479. 204939.DINH NGUYEN TU QUYNH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5240.43817		300.000		MBVCB.6997674352.Ung ho dong bao lu lut sau bao Yagi.CT tu 1030491409 DAO LAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.73381		500.000		MBVCB.6997672340.BIEN THI MINH TRANG chuyen tien ung ho ba con mien Bac .CT tu 0911000009804 BIEN THI MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.59597		2.000		499923.100924.204937.Ung ho, chia se kho khan voi nguoi dan sau bao so 3 Yagi. FT24254003800518
10/09/2024 5189.54495		1.500.000		0200970422091020493820247EFX934092.54495 .204939.DAO THI THANH NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5213.59627		50.000		432467.100924.204939.IBFT NGO THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5390.54509		50.000		020097042209102049382024W2XK498412.545 09.204940.NGUYEN THI TRA MY chuyen tien
10/09/2024 5219.59637		500.000		108365.100924.204940.vo chong Ich My ung ho moi nguoi o vung lu
10/09/2024 5218.60341		300.000		432326.100924.204939.IBFT ung ho khac phuc bao lu 2024
10/09/2024 5214.59643		300.000		546203.100924.204939.ISL20240910204939452- NGUYEN TRA MY ung ho
10/09/2024 5240.43825		1.000.000		MBVCB.6997663240.Gop suc cuu tro dong bao bi thien tai.CT tu 1018359237 NGO THI MY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.43826		1.000.000		MBVCB.6997662058.Vo chong Van Hoc Huong Mo xin gui chut tam long huong ve dong bao mien bac bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0041000329721 TRAN THI HUONG MO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.54539		300.000		02009704220910204939202412FN573347.54539 .204940.NGUYEN THI HOA chuyen tien: cau mong moi nguoi deu binh an qua kiep nan nay
10/09/2024 5214.59669		300.000		894776.100924.204932.ung ho dong bao lu lut anh huong cua con bao so 3

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.59679		50.000		894754.100924.204932.TRAN DUC ANH ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5189.54544		100.000		020097040509102049412024I8E0070052.54544.204941.Vietcombank:0011001932418:HUYNH THI THUY DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5244.43830		200.000		MBVCB.6997674178.MAI THANH TAI ung ho chia se kho khan voi dong bao bi anh huong cua bao yagi.CT tu 1015227491 MAI THANH TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.59693		200.000		500195.100924.204940.VU THI NHUNG chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao. Cau mong tat ca moi nguoi deu binh an FT24254613357896
10/09/2024 5241.43831		100.000		MBVCB.6997674181.THUONG YEU DAT ME SAN SE MAT MAT.CT tu 1022007003 TRUONG VAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.43831		1.000.000		MBVCB.6997662036.DOAN VAN LANG chuyen tien cua it long nhieu gui cuu tro lu lut .CT tu 1046038058 DOAN VAN LANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.43832		200.000		MBVCB.6997663379.ung ho dong bao thien tai .CT tu 1018209437 NGUYEN THANH NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.60440		1.000.000		500224.100924.204941.NGUYEN DAO THU TRANG chuyen tien ho tro cuu tro do bao Yagi FT24254525729790
10/09/2024 5390.52959		100.000		020097042209102049412024P0B0407576.52959.204942.cau mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5241.43834		1.000.000		MBVCB.6997663466.ung ho dong bao vuot qua con bao so 3.CT tu 1012416789 NGUYEN THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.43839		700.000		MBVCB.6997663863.DANG NHU QUYNH ung ho lu lut cac tinh mien bac .CT tu 0271001062392 DANG NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.54593		200.000		020097040509102049422024U54D070122.54593.204934.Vietcombank:0011001932418:Y VANG chuyen tien
10/09/2024 5388.54594		200.000		020097041509102049422024e8tB539419.54594.204922.dong bao co len nhe
10/09/2024 5189.54611		500.000		020097040509102049432024XZU1070143.54611.204943.Vietcombank:0011001932418:mong tat ca moi nguoi deu duoc binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.54623		100.000		020097041509102049432024fd0L539431.54623. 204943.ung ho cuu tro sau bao yagi
10/09/2024 5215.60454		200.000		412653.100924.204942.ung ho dong bao mien Bac vuot qua kho khan co len nhe dong bao toi
10/09/2024 5017.59711		100.000		104991.100924.204941.Ung ho dong bao, ba con vung lu mien Bac.
10/09/2024 5215.60461		1.000.000		500289.100924.204942.Nguyen Thi Quynh Nhu Xin Chia Se Kho Khan Cung Dong Bao FT24254211780617
10/09/2024 5389.55008		500.000		020097040509102049442024HMWM070192.55 008.204944.Vietcombank:0011001932418:Gia Han- Ngan Anh ung ho dong bao vung lu phias Bac
10/09/2024 5218.59736		100.000		066580.100924.204943.Lam Yen Phuong chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5214.59735		300.000		239110.100924.204943.Ung ho dong bao mien Bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5212.59739		100.000		895248.100924.204937.PHAN BICH NGOC ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.55015		200.000		0200970422091020494320244II1139231.55015.2 04944.TRAN DINH HINH chau co 1 chut tam long gui toi ba con vung lu
10/09/2024 5214.60505		500.000		239115.100924.204944.ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5389.55017		100.000		02009704220910204943202480LL597392.55017. 204936.DAO THI TUYET NGA chuyen tien
10/09/2024 5241.43853		200.000		MBVCB.6997664043.NGUYEN VAN DAT chuyen tien.CT tu 0861000035389 NGUYEN VAN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.43853		600.000		MBVCB.6997662520.xin ung ho moi nguoi vung lu lut.CT tu 0441000769054 DANG THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.54687		200.000		020097041509102049452024HCyb539563.5468 7.204945.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.59759		100.000		500359.100924.204943.TRAN THU PHUONG chuyen khoan FT24254872667348
10/09/2024 5388.55039		100.000		020097042209102049452024FTLH256918.5503 9.204946.NGUYEN NGAN HA chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5189.55038		100.000		020097042209102049452024YYPV9754104.55038 .204946.ung ho dong bao anh huong lu lut
10/09/2024 5389.55041		1.000.000		020097040509102049462024VPDV070270.5504 1.204946.Vietcombank:0011001932418:PHAN XUAN KIEN ung ho dong bao mien Bac vung bao lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.60574		200.000		897914.100924.205055.MONG MOI NGUOI BINH AN-100924-20:49:45 897914
10/09/2024 5213.60580		200.000		432551.100924.204945.IBFT Ung ho ba con
10/09/2024 5017.59793		1.000.000		500490.100924.204944.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254033703791
10/09/2024 5218.59790		50.000		894866.100924.204935.ung ho ba con
10/09/2024 5214.59794		1.000.000		500510.100924.204945.LE THI KIEU ung ho khac phuc bao so 3 FT24254636041010
10/09/2024 5161.1170		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2000526.20240910.66532000526-0909604286_T RUONG MINH KHANH ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5220.59797		500.000		897962.100924.205029.VU THI HANH chuyen khoan-100924-20:49:45 897962
10/09/2024 5217.60602		100.000		067678.100924.204945.Nguyen Ngoc
10/09/2024 5214.59799		500.000		995601.100924.204936.Co Len Dong Bao Oi
10/09/2024 5243.43864		1.000.000		MBVCB.6997663673.NGUYEN THI KIM THOA ung ho ba con bi lu lut thien tai.CT tu 0451000439915 NGUYEN THI KIM THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.54736		30.000		020097042209102049452024M7YB797446.5473 6.204947.NGUYEN THI PHUONG TOA chuyen tien
10/09/2024 5387.54734		300.000		020097042209102049462024UV3W163255.5473 4.204926.Hoang Huong ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5239.43865		1.000.000		MBVCB.6997664104.NGUYEN VIET THANG chuyen tien.CT tu 9917125555 NGUYEN VIET THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.59814		300.000		524861.100924.204946.Ung ho ba con mien Bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5078.73445		1.000.000		MBVCB.6997661642.NGUYEN THI THU HIEN chuyen tien ung ho mien Bac do bao Yagi.CT tu 0301000389062 NGUYEN THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.59825		200.000		108581.100924.204947.UNG HO DONG BAO TRONG BAO LU - MOI NGUOI CO LEN A
10/09/2024 5217.60657		50.000		895101.100924.204934.NGUYEN THUY HIEN Chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5017.59834		100.000		896012.100924.204938.PHAN THI VAN Chuyen tien ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.43872		400.000		MBVCB.6997663051.HO THANH NGAN chuyen tien ung ho dong bao mien bac.CT tu 9392921860 HO THANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.60677		500.000		432591.100924.204947.IBFT NGUYEN THUY THOAI DUONG chuyen tien ung ho khac phuc Bao Yagi
10/09/2024 5214.60707		200.000		500708.100924.204947.Ung ho dong bao chiu anh huong cua bao Yagi FT24254551953208
10/09/2024 5219.60733		50.000		896153.100924.204942.VU DUC DUY Chuyen tien
10/09/2024 5389.54812		1.000.000		0200970422091020494820246HE9974171.54812 .204941.TRAN THI MEN chuyen tien
10/09/2024 5219.59869		8.000.000		239193.100924.204949.Gia dinh Ly Khoi UH khac phuc bao so 3
10/09/2024 5239.43883		1.000.000		MBVCB.6997673741.LE THI LOC chuyen tien khac phuc bao Yagi cho dong bao mien Bac.CT tu 0481000361311 LE THI LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.55112		500.000		020097041509102049502024Eld5539668.55112. 204929.Ung ho dong bao khac phuc thiet hai sau bao Yagi. Viet Nam co len
10/09/2024 5389.54822		50.000		0200970422091020494920243AKP803854.5482 2.204950.PHAM HOANG NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5161.1209		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2243072.20240910.66532243072-0396551490_ Mong mn luon on a
10/09/2024 5390.54835		200.000		020097041509102049502024kvOR539678.54835 .204950.PHAN KHANH HUYEN chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5189.54834		100.000		020097042209102049492024OWLQ563762.548 34.204950.DOAN NGOC BACH chuyen tien
10/09/2024 5244.43885		10.000		MBVCB.6997675598.NGUYEN VAN DUONG chuyen tien.CT tu 1022996251 NGUYEN VAN DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.55122		30.000		020097042209102049492024ZBFX683960.5512 2.204950.VO NHAT THAO chuyen tien cuu tro dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5209.60793		500.000		896131.100924.204941.CAO NGUYEN KHUONG NHI Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5215.60799		1.000.000		468349.100924.204950.HOANG NGOC YEN BINH ung ho dong bao mien Bac mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.59895		100.000		500872.100924.204950.HA THI XOAN ung ho dong bao lu lut FT24254885744658
10/09/2024 5239.43890		100.000		MBVCB.6997664355.Dang Thi Hoi chuyen tien. Mien Bac co len.CT tu 0351000769300 DANG THI HOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.60828		1.000.000		896236.100924.204944.Ngo Tien Tien ung ho dong bao khac phuc sau bao lu
10/09/2024 5212.59909		50.000		413467.100924.204951.ung ho thiet hai yagi
10/09/2024 5220.60840		100.000		108691.100924.204951.LINH PHUNG chuyen tien ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5078.73479		70.000		MBVCB.6997671895.NGO THI THU THUY chuyen tien.CT tu 9913985317 NGO THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.43894		1.000.000		MBVCB.6997673557.Ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 1020613819 LUU TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.54886		100.000		020097041509102049522024h7ck539713.54886. 204952.NGUYEN TRAN HOANG NAM Chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong con bao so 3
10/09/2024 5214.60858		300.000		067970.100924.204951.NGUYEN THI THAO ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5212.59928		500.000		239304.100924.204952.Ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5217.60867		100.000		500922.100924.204950.Ung ho Dong Bao bi thiet hai do bao so 3 Yagi FT24254403648009
10/09/2024 5240.43901		50.000		MBVCB.6997664618.Cung nhau vuot qua bao lu.CT tu 1022081091 NGUYEN THAO VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.54913		200.000		0200970422091020495120245UB9949232.54913 .204953.BUI QUOC TOAN chuyen tien
10/09/2024 5213.60892		200.000		500884.100924.204950.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254501089151
10/09/2024 5212.60889		100.000		898141.100924.204952.LE CHUNG NGOC DIEM CHIA SE DONG BAO BI LU LUT-100924-20:49:52 898141
10/09/2024 5219.59978		100.000		896393.100924.204949.DANH THI NGOC MY Chuyen tien
10/09/2024 5239.43904		200.000		MBVCB.6997663502.BUI THI MINH TAM ung do dong bao khac phuc anh huong bao yagi.CT tu 0711000310723 BUI THI MINH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.59982		100.000		431777.100924.204953.IBFT Ung ho khac phuc bao lu mien Bac
10/09/2024 5017.60914		1.000.000		501086.100924.204953.TRAN NGOC ANH Donate Ban cuu tro TW FT24254285000930
10/09/2024 5220.60917		200.000		068020.100924.204952.Chan Dung Gop Phan ho tro san se yeu thuong den mn qua con bao (yagi) (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5242.43906		200.000		MBVCB.6997675466.Anh em hoi nhau huong ve mien Bac Than yeu..CT tu 0421000440218 NGUYEN THI TRUC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.43907		500.000		MBVCB.6997674786.HOANG THI NGOC ANH chuyen tien Em xin giup do mot phan nho den nhung nguoi trong vung lu lut.CT tu 1013535250 HOANG THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.43908		300.000		MBVCB.6997664957.LE TRAM ANH chuyen tien.CT tu 0301000353225 LE TRAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.55197		500.000		020097042209102049532024J2LF486747.55197. 204954.TRAN THI NGOC BINH chuyen tien
10/09/2024 5218.60950		500.000		239281.100924.204954.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5243.43912		200.000		MBVCB.6997675938.Chung tay cung dong bao vuot qua kho khan.CT tu 0591000347997 LE NGOC THOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.43912		200.000		MBVCB.6997685224.ung ho ba con mien Bac .CT tu 0061001104092 LE PHUNG KIM YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.43914		100.000		MBVCB.6997663875.con xin gop chut cong suc ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 1016020365 TONG THI THUY NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.61016		300.000		068098.100924.204954.UNG HO DONG BAO VUNG LU LUT
10/09/2024 5240.43914		500.000		MBVCB.6997676060.cua it long nhieu mong ba con mien lu lut binh an.CT tu 0701000456092 PHAM THI VIET TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.61000		1.000.000		108759.100924.204955.Cao Nhu Quynh ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5212.60999		1.000.000		108713.100924.204955.NGUYEN HA HAI ung ho cac tinh bi bao lu

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.56010		100.000		020097042209102049552024U14X672497.56010 .204956.Con xin ung ho den vung bao lu a
10/09/2024 5161.1220		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1911853.20240910.66531911853-0334652610_P HAM NGUYEN THE ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.62037		400.000		679641.100924.204955.UNG HO DONG BAO MB. MONG BINH AN
10/09/2024 5243.43927		200.000		MBVCB.6997676071.NGUYEN THI PHUONG LINH chuyen tien ung ho khac phuc bao lu. Cau mong nguoi dan mien Bac binh an.CT tu 1015396061 NGUYEN THI PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.1263		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2241491.20240910.66532241491-0378726322_N GUYEN THI HANH ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5243.43935		1.000.000		MBVCB.6997664315.ung ho dong bao vuot qua thien tai.CT tu 1019796550 LE DUC HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.43936		300.000		MBVCB.6997676073.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1031623873 NGUYEN NGOC BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.62106		200.000		501456.100924.204957.TRAN LUONG MINH TRANG ung ho khac phuc bao lu so 3 FT24254487892557
10/09/2024 5220.62108		500.000		898239.100924.205108.UNGHODONGBAOBIT HIETHAIDOBAYAGI-100924-20:49:58 898239
10/09/2024 5218.62112		200.000		501459.100924.204957.Ung ho bao lu mien bac. Mong binh an den dan toc Viet Nam. FT24254769207050
10/09/2024 5213.61125		5.000		414172.100924.204958.NGUYEN THI NGOC HUYEN chuyen tien ung ho chut it thiet hai bao YAGI
10/09/2024 5209.62134		500.000		501495.100924.204958.Ung ho dong bao bi anh huong bao lut do con bao so 3 FT24254880134456
10/09/2024 5387.55301		500.000		020097041509102049592024O5Q9539872.55301 .204959.VU HUY THONG chuyen tien
10/09/2024 5388.56103		200.000		020097042209102049582024NFD4616759.5610 3.204959.mong cho moi nguoi binh an
10/09/2024 5161.1250		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1780557.20240910.66531780557-0819149428_C hia se voi dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.55311		200.000		020097041509102049592024RxVX539885.55311 .204939.ung ho ba con khac phuc hau qua do mua bao
10/09/2024 5161.1252		250.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1789566.20240910.66531789566-0865929350_C au cho dong bao binh an
10/09/2024 5161.1254		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2246018.20240910.66532246018-0938024098_D ANG THI HUYEN TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5078.73541		500.000		MBVCB.6997664264.PHAM THI THUY TRANG chuyen tien ung ho dong bao anh huong boi bao Nagi.CT tu 1012625260 PHAM THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.56124		100.000		020097041509102050002024OSTu539895.5612 4.205000.LE THI HOANG OANH chuyen tien
10/09/2024 5219.62182		222.222		501525.100924.204958.TRAN THI THUY LINH chuyen ung ho ng dan vung lu, cau mong mn duoc binh an FT24254005449514
10/09/2024 5214.61174		200.000		414404.100924.205000.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.62189		500.000		239455.100924.204959.Ung ho lu lut cac tinh mien Bac
10/09/2024 5388.56140		200.000		020097042209102049592024CE7A109299.5614 0.205000.NGUYEN THI QUYNH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5220.62188		100.000		239452.100924.204959.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.43953		500.000		MBVCB.6997685294.LE THI NGOC THUY chuyen tien.CT tu 1048514944 LE THI NGOC THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.56147		100.000		020097040509102050002024QSKX071006.5614 7.204940.Vietcombank:0011001932418:LUONG LE THU ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.61188		300.000		895965.100924.204956.Chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5078.73549		300.000		MBVCB.6997685465.Mong moi nguoi binh an.CT tu 0301000369315 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.61191		5.000.000		896571.100924.204954.Pham Thi Kieu Mo ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.55350		150.000		020097041509102050012024GZsv540326.55350 .205001.ung ho cuu tro lu lut mien bac
10/09/2024 5215.62220		300.000		501654.100924.205000.VU THI PHUONG chuyen ung ho dong bao mien bac bi bao lut FT24254272010724

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.61199		1.000.000		501611.100924.205000.NGUYEN MY THUAN ung ho khac phuc bao lu so 3 YAGI FT24254848644063
10/09/2024 5214.62233		50.000		067498.100924.205000.Nguyen Thi Hong Van chuyen tien
10/09/2024 5017.62252		200.000		067524.100924.205001.Ung ho
10/09/2024 5388.56180		1.000.000		020097041509102050022024b2Yv539942.56180 .205002.NGUYEN THI HIEN chuyen tien
10/09/2024 5219.62262		200.000		038733.100924.205002.Ung ho cuu tro lu lut mien bac
10/09/2024 5209.61227		20.000		501733.100924.205001.Xingopgoimytoidongb aomualuMB FT24254764069927
10/09/2024 5389.56206		1.000.000		020097041509102050032024i0M539971.56206. 204942.NGUYEN THI TRANG ung ho ba con mien bac gap thien tai lu lut
10/09/2024 5216.62280		200.000		898367.100924.205045.NGUYEN GIANG NAM chuyen khoan-100924-20:50:02 898367
10/09/2024 5390.56208		100.000		020097041509102050032024vMcR540370.5620 8.205003.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5245.43966		200.000		MBVCB.6997685345.co len mien Bac nhe, thuong lam, cua it long nhieu nhe..CT tu 0061000814389 LY THI KIM THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.43968		5.000.000		MBVCB.6997675047.NGUYEN THI HONG CHAN chuyen tien.CT tu 1018824429 NGUYEN THI HONG CHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.62292		1.000.000		239568.100924.205003.Mot phan nho nhung tam long lon. Mong thien nhien bot khac nghiet mong moi nguoi co gang vuot qua
10/09/2024 5189.56213		1.000.000		020097041509102050032024AnGQ539977.5621 3.205003.CAM ANH PHUC chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao lu so 3
10/09/2024 5219.61247		500.000		580729.100924.205003.Chia se cung nguoi dan vung bao
10/09/2024 5017.62305		150.000		239479.100924.205003.Ung ho cac tinh khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5387.56229		50.000		02009704050910205003202469QW071141.5622 9.205003.Vietcombank:0011001932418:CHAU NHU QUYNH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5387.55391		100.000		020097042209102050022024WPN1552602.5539 1.205003.NGUYEN THI KIM ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.56248		50.000		020097042209102050032024ICZT507887.56248 .204955.chuc moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.61259		50.000		432835.100924.205003.IBFT NGUYEN HOANG ANH XUAN chuyen tien
10/09/2024 5388.56259		200.000		0200970422091020500420242V4F975732.56259. 204944.TRUONG THI KHANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5214.62338		500.000		679747.100924.205003.UNG HO DONG BAO DO CON BAO YAGI
10/09/2024 5390.55430		100.000		020097040509102050052024VEJX071218.55430 .205005.Vietcombank:0011001932418:DANG THUY HUONG chuyen tien
10/09/2024 5212.62352		500.000		109022.100924.205004.NGO THI NGOC DIEM chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5216.62361		100.000		896183.100924.204943.NGO THI QUYNH NHU ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5239.43985		200.000		MBVCB.6997677014.em muon gop it tam long gui toi mien Bac than yeu. Mong MTTQ giup do mien Bac a. Em cam on that nhieu a..CT tu 1049049785 PHAN HOAI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.1292		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2245585.20240910.66532245585-0972705808_C uu tro dong bao Viet Nam gap bao lu
10/09/2024 5244.43985		1.000.000		MBVCB.6997677099.PHAN THI NGOC YEN ung ho ba con lu lut.CT tu 1042346800 PHAN THI NGOC YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.56324		50.000		020097041509102050062024FC7K540447.56324 .205006.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5389.56327		1.000.000		0200970422091020500520240EEY305012.56327 .205006.ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5387.55473		100.000		020097042209102050062024LOCN197709.5547 3.204958.LE THI KIEU PHI YEN chuyen tien cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5244.43996		5.000.000		MBVCB.6997677501.GIANGDONNA UNG HO CUU TRO BAO.CT tu 0121000628695 LE DAO THUY GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.43996		300.000		MBVCB.6997686093.NGUYEN MINH THU ung ho dong bao chiu thiet hai bao Yagi.CT tu 0901000117978 NGUYEN MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.43998		1.200.000		MBVCB.6997686114.Gia dinh An An ung ho dong bao trong bao lu.CT tu 0021002040608 NGUYEN THI TUYET NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.43998		50.000		MBVCB.6997677559.HUYNH NGOC HAI chuyen tien.CT tu 1036171460 HUYNH NGOC HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.62417		100.000		069677.100924.205006.Ung ho lu lut
10/09/2024 5215.61325		300.000		897128.100924.204959.PHUNG THI KIEU OANH ung ho bao yagi. cau mong cho moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5219.62434		1.000.000		432040.100924.205006.IBFT Chuyen tien ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5217.62428		100.000		896623.100924.204955.Mong ba con mien Bac duoc binh an
10/09/2024 5245.44002		50.000		MBVCB.6997686327.MAI HUYNH NGA chuyen tien.CT tu 0081001319650 MAI HUYNH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.62453		100.000		502174.100924.205007.Gop phan khac phuc su co sau bao Yagi FT24254743956080
10/09/2024 5220.61348		100.000		896827.100924.205001.con Ngoc ung ho bao lu
10/09/2024 5219.62454		500.000		896865.100924.205002.PHAM THI TINH ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5212.62450		19.000		896825.100924.205001.PHAN THI BAO NHI Chuyen tien
10/09/2024 5243.44005		1.000.000		MBVCB.6997686170.gop mot phan nho Bao so 3 yagi .CT tu 1016524226 DAO THI SEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.62475		200.000		068817.100924.205007.DANG TIEU BINH ho tro cac tinh thiet hai sau bao Yagi (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5213.62465		500.000		898497.100924.205010.CHIA SE DONG BAO VUNG LU LUT. A DI DA PHAT-100924-20:50:08 898497
10/09/2024 5213.62481		500.000		239674.100924.205007.Ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5390.56409		1.000.000		020097042209102050082024HMZW775508.564 09.205000.NGUYEN THI MAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5212.62498		200.000		502208.100924.205008.LE THI THAO transfers FT24254068095491
10/09/2024 5245.44011		100.000		MBVCB.6997676789.LE THI NHUNG ung ho ung pho thiet hai do bao yagi gay ra.CT tu 0031000379792 LE THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.44015		50.000		MBVCB.6997677690.FC Tang Phuc ung ho dong bao mien lu, mong moi nguoi binh an.CT tu 0331000509453 NGUYEN THI MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.61398		20.000		898558.100924.205053.YAGI-100924-20:50:10 898558
10/09/2024 5017.62568		500.000		068960.100924.205010.Ngankitchen gop chut it tam long cho mien bac
10/09/2024 5078.73627		100.000		MBVCB.6997686169.HOANG THI HUE chuyen tien ung ho cac tinh phia bac bi thiet hai do bao lu .CT tu 1014903304 HOANG THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.56503		5.000.000		0200970415091020501120245qQY541074.56503 .205003.LAM THI KIM THO ung ho cuu tro - Nguoi dan Mien Nam thuong nguoi dan Mien Bac
10/09/2024 5389.56507		1.000.000		020097041509102050112024Y0yP541079.56507 .205003.TRINH THI OANH ho tro dong bao vung bao lu.
10/09/2024 5390.56510		100.000		020097042209102050112024043B269475.56510. 205011.Ung ho ba con khac phuc bao lu
10/09/2024 5212.61420		300.000		502171.100924.205007.Chau Khanh Vy ung ho dong bao bao lut FT24254609748101
10/09/2024 5389.56512		100.000		020097042209102050102024F240207704.56512. 205011.Chut tam long ung ho ba con cac tinh vung lu lut
10/09/2024 5213.62593		500.000		432128.100924.205012.Dong hanh cung dong bao bao Yagi
10/09/2024 5209.62587		100.000		109215.100924.205012.NGUYEN THI THUY
10/09/2024 5245.44027		100.000		MBVCB.6997686668.chuyen tien ung ho.CT tu 0611001999995 DINH HA PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.62588		2.500.000		502301.100924.205009.Ung ho dong bao bi anh huong do con bao so 3 FT24254609748261
10/09/2024 5219.61435		19.000		415535.100924.205011.PHUNG THI TU LAN chuyen tien
10/09/2024 5214.62596		100.000		502334.100924.205009.DO PHI LONG ung ho dong bao lu lut FT24254663506091
10/09/2024 5387.56534		1.000.000		020097042209102050112024PNSA370676.5653 4.205012.HA VAN HUNG chuyen tien
10/09/2024 5218.62601		100.000		502318.100924.205009.PHAM THI YEN NHI chuyen FT24254802049298
10/09/2024 5217.62604		100.000		502368.100924.205010.HA THI LAN ung ho dong bao FT24254500650048

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.56536		200.000		020097040509102050122024IVF4071633.56536. 205012.Vietcombank:0011001932418:VU VAN THUAN ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5217.61445		500.000		502410.100924.205011.PHUNG THI PHUONG chuyen tien khac phuc bao yagi FT24254039602659
10/09/2024 5212.61459		100.000		502484.100924.205012.PHAN THI THANH LAM chuyen FT24254085119867
10/09/2024 5189.55585		23.000		0200970422091020501220247J85396606.55585. 205013.tang 1 bua sang a
10/09/2024 5220.62653		50.000		525139.100924.205012.PHAM DANG TUE MINH Ung ho nguoi dan bi anh huong boi con bao so 3 - Yagi
10/09/2024 5219.61470		200.000		897518.100924.205010.NGUYEN THI XUAN ung ho vung lu lut mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.56565		500.000		020097042209102050122024HW3Y628944.5656 5.205013.NGUYEN THI THOM chuyen tien
10/09/2024 5209.61475		99.000		069013.100924.205012.Nguyen Ngoc Phuong Trinh chuyen tien
10/09/2024 5216.62681		20.000		069969.100924.205012.Con k co nhieu, con gop vai goi mi tom
10/09/2024 5017.62679		200.000		502527.100924.205013.NGUYEN THI PHUONG ANH ho tro dong bao FT24254557764030
10/09/2024 5389.55590		2.000.000		020097042209102050122024YQ8J902175.55590 .205013.MANH HOANG MOBILE KOREA
10/09/2024 5389.56573		500.000		020097042209102050122024L0EC777739.56573 .205014.DINH CONG NHAT UNG HO DONG BI THIEN TAI LU LUT
10/09/2024 5245.44037		100.000		MBVCB.6997686211.PHAM THI DIEU chuyen tien ung ho nhan dan mien Bac men yeu.CT tu 1018224923 PHAM THI DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.56578		100.000		020097042209102050132024TWF5603935.5657 8.204954.PHAM MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5219.62699		1.000.000		069984.100924.205013.Quyen gop chia se trong dot bao yagi
10/09/2024 5214.62703		500.000		502569.100924.205013.Chung tay gop suc cho dong bao vung bao lu FT24254874995376
10/09/2024 5387.55604		200.000		020097041509102050142024tbNt541130.55604. 205014.ung ho ba con sau bao
10/09/2024 5240.44047		150.000		MBVCB.6997677965.PHAM THI HA chuyen tien.CT tu 0301000397453 PHAM THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.1357		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2247360.20240910.66532247360-0966565407_FI ash của Quang Anh ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5216.61515		200.000		502639.100924.205014.TONG THI VAN ANH chuyen FT24254004521261
10/09/2024 5214.61531		1.000.000		502621.100924.205014.DAM THI HUYEN chia se voi dong bao bi lu lut. FT24254305050484
10/09/2024 5214.62761		100.000		898128.100924.205011.Ung ho dong bao thiet hai tu bao Yagi. Em mong dong bao vuot qua kho khan giai doan nay a. Em yeu Viet Nam.
10/09/2024 5218.62767		200.000		898702.100924.205016.UNG HO BA CON BI THIET HAI DO CON BAO YAGI-100924-20:50:15 898702
10/09/2024 5388.55648		50.000		020097042209102050152024JDE3359644.55648. 205016.thuong gui dong bao vung bao lu
10/09/2024 5209.62775		1.000.000		897669.100924.205013.TRUONG THI HUYEN Chuyen tien ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5217.62777		500.000		502693.100924.205015.Ung ho bao yagi FT24254005450820
10/09/2024 5213.62780		300.000		070070.100924.205015.Mai Thanh Truong ung ho dong bao sau bao so 3
10/09/2024 5212.62789		400.000		502532.100924.205013.LE VAN HAI chuyen tien ung ho mien bac FT24254093940944
10/09/2024 5214.61559		200.000		109303.100924.205016.NGUYEN VAN HUNG chuyen tien
10/09/2024 5220.62792		1.000.000		502709.100924.205015.Ung ho dong bao mien Bac FT24254400493070
10/09/2024 5217.62801		160.000		897339.100924.205005.PHUNG MANH HUNG ung ho bao
10/09/2024 5239.44060		200.000		MBVCB.6997678056.chung tay giup mien bac vuot qua con bao .CT tu 0061001032791 NGUYEN NU TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.61581		200.000		502818.100924.205016.NGUYEN THI ANH THU chuyen FT24254305050647
10/09/2024 5209.61584		300.000		109333.100924.205017.hien ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5213.61582		10.000		415910.100924.205015.Mong YB het lu
10/09/2024 5219.61588		300.000		371496.100924.205007.NGUYEN THI HAO ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5387.56693		50.000		020097041509102050172024R8Xk541210.56693 .205017.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.62835		300.000		502825.100924.205017.DOAN NGOC SON chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254785268860

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.44062		200.000		MBVCB.6997676929.UNG HO CAC TINH BI LU LUT.CT tu 1018174436 NGUYEN THI MINH HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.61599		200.000		502841.100924.205017.DINH THI TUYET chuyen ing ho bao lu FT24254180629106
10/09/2024 5388.56710		50.000		0200970422091020501720246GGY959667.56710 .205018.TRAN THI KIEU LINH chuyen tien
10/09/2024 5161.1337		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2247641.20240910.66532247641-0906360493_G ui dong bao mien bac
10/09/2024 5189.56716		200.000		020097042209102050172024395W662299.5671 6.205018.LE THI THUONG cua it long nhieu mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5161.1377		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2248098.20240910.66532248098-0376506475_N GUYEN DUC THANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.61616		1.000.000		502875.100924.205017.Ung ho cuu tro dong bao do con bao so 3 Yagi FT24254785268862
10/09/2024 5388.56725		100.000		0200970422091020501720240B2M680156.5672 5.205018.ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5388.56726		72.000		020097042209102050172024QPHB640015.5672 6.205018.TRAN PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5245.44067		500.000		MBVCB.6997677953.Chut tam long cuu tro dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1013570045 NGUYEN DO HONG NHIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.61635		100.000		898740.100924.205018.MIEN BAC CO LEN-100924-20:50:18 898740
10/09/2024 5213.61643		500.000		502961.100924.205018.Gia dinh be Gia Linh FT24254530770603
10/09/2024 5161.1381		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2378984.20240910.66532378984-0987272351_u ng ho lu lut
10/09/2024 5209.62889		1.000.000		109370.100924.205018.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.61651		300.000		502963.100924.205018.BUI PHUONG PHUONG ung ho mien Bac than yeu FT24254618941502
10/09/2024 5218.62901		100.000		898265.100924.205015.ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5390.56750		1.000.000		020097041509102050192024GUry540866.56750 .205019.VU TUAN HIEP ung ho nguoi dung vung bao yagi
10/09/2024 5216.62922		200.000		070251.100924.205019.mh ung ho dong bao anh huong do bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.55729		1.000.000		020097041509102050202024mEjT540883.55729. 205020.ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5209.62928		300.000		503028.100924.205019.DO THI VIET TRINH huong ve mien Bac cung ba con vuot qua mua lu FT24254285002883
10/09/2024 5216.61676		100.000		109430.100924.205020.NGUYEN TRAN DUY HIEN ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5213.61698		500.000		069389.100924.205020.Chia se cung dong bao
10/09/2024 5217.61701		50.000		898200.100924.205013.CO LEN VN
10/09/2024 5387.55749		100.000		020097041509102050212024gBTL540899.55749 .205021.TRAN THI KIM DUNG chuyen tien
10/09/2024 5161.1407		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2378626.20240910.66532378626-0364369978_N GUYEN NGOC HA ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.62990		100.000		433156.100924.205021.IBFT VAN THI THU THAO chuyen tien
10/09/2024 5388.56829		100.000		020097041509102050222024j85i540915.56829.2 05022.Dong bao oi co len
10/09/2024 5209.62996		50.000		503167.100924.205021.NGUYEN QUANG KHAI chuyen FT24254663507001
10/09/2024 5189.55777		200.000		020097041509102050222024TYVT540924.5577 7.205022.NGUYEN THI THU NGUYET chuyen tien
10/09/2024 5212.62998		100.000		433183.100924.205021.IBFT Tieu Nghi quyen gop ho tro mien Bac
10/09/2024 5189.55785		500.000		0200970415091020502220246XV2541341.55785 .205022.VO THI LIEN chuyen tien
10/09/2024 5389.55788		200.000		020097042209102050222024YCVK889319.5578 8.205023.LUU NGOC SUONG LAM chuyen tien ung ho dan mien bac ngap lut . cau mong tat ca dc binh an
10/09/2024 5245.44094		100.000		MBVCB.6997677390.LE VAN LONG chuyen tien. ung ho dong bao mien Bac.CT tu 9397392652 LE VAN LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.56843		3.000.000		020097042209102050212024OR95705731.56843 .205023.Pham Thi Cuc ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.55792		100.000		020097041509102050232024x4BA541349.55792 .205002.ung ho khac phuc hau qua thien tai mien Bac
10/09/2024 5217.63031		500.000		898376.100924.205018.NGUYEN THI TRANG ung ho dong bao mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.63046		200.000		503265.100924.205022.NGUYEN MINH ANH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254290681137
10/09/2024 5389.55800		200.000		020097042209102050222024SXJ1658387.55800.205003.NGUYEN THI THU HUE chuyen tien
10/09/2024 5388.56894		500.000		0200970405091020502420245VAJ072210.56894.205024.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI BICH PHUONG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.61790		500.000		898875.100924.205024.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-20:50:24 898875
10/09/2024 5216.63101		50.000		898853.100924.205026.CAO THANH PHU UNG HO BA CON PHIA BAC-100924-20:50:24 898853
10/09/2024 5214.63109		300.000		503285.100924.205022.Ung ho dong bao FT24254830658887
10/09/2024 5240.44107		5.000.000		MBVCB.6997679174.ung ho dong bao mien bac lu lut.CT tu 0061001144690 BUI NGUYEN NHAT DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.63122		300.000		109515.100924.205025.Ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5214.61802		50.000		897892.100924.205019.DANG THI DIEU LINH Chuyen tien quyen gop khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5215.61807		200.000		503372.100924.205024.NGUYEN NGOC NHU QUYNH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254599077400
10/09/2024 5219.61814		100.000		069585.100924.205024.Nguyen Cao Kim Khanh chuyen tien
10/09/2024 5209.63123		200.000		079230.100924.205024.Nam mo a di da phat cau mong mien bac duoc binh an
10/09/2024 5215.63134		200.000		679994.100924.205024.NGUYEN THI BICH NGOC CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5217.63139		100.000		503443.100924.205025.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao FT24254691204540
10/09/2024 5244.44112		100.000		MBVCB.6997685776.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH BI THIET HAI DO LU LUT.CT tu 1028531055 LUONG TRONG DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.44112		100.000		MBVCB.6997686890.VU THANH HUYEN ho tro cac tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1019056303 VU THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.63158		10.002		416824.100924.205025.mong dong bao vuot qua kho khan

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.63164		200.000		503501.100924.205025.VO DUC LA chuyen ung ho nhan dan vung lu lut FT24254115806087
10/09/2024 5220.63169		2.000.000		503467.100924.205025.NGUYEN DAC SON chuyen FT24254862190740
10/09/2024 5189.56947		775.000		020097042209102050252024TLBC423741.5694 7.205026.chuyen tien
10/09/2024 5209.61851		150.000		163000.100924.205026.NGUYEN VAN DONG chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5219.61853		200.000		503538.100924.205026.Ung ho sau bao Yagi FT24254035841491
10/09/2024 5388.56964		333.333		020097042209102050262024WXWB256636.56 964.205027.nguyen kim chuyen tien
10/09/2024 5017.63199		500.000		680015.100924.205026.UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5245.44118		300.000		MBVCB.6997678794. TRANG NGAN chia se chut tam long voi ba con vung bao lu a.CT tu 1037323536 PHAM THI TRANG NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.63209		200.000		070673.100924.205026.Thuong chuc mien Bac binh an
10/09/2024 5161.1442		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1781353.20240910.66531781353-0764350318
10/09/2024 5189.56984		300.000		020097042209102050262024XK38397577.56984 .205027.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.44125		200.000		MBVCB.6997687597.DUONG VINH GIANG chuyen tien.CT tu 1032442497 DUONG VINH GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.61902		500.000		079326.100924.205028.Pham Linh Chi va Dang Huy Hoang chung tay ung ho dong bao do thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5239.44131		100.000		MBVCB.6997685334.LE DUC THACH chuyen tien.CT tu 0451001993757 LE DUC THACH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.63274		50.000		109618.100924.205029.Dong bao oi co len aaa
10/09/2024 5388.57028		300.000		020097042209102050282024DJVB743623.57028 .205029.Gia dinh bac sy Tu ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai sau bao so 3
10/09/2024 5217.61913		100.000		503692.100924.205028.Ung ho nhan dan FT24254105103483
10/09/2024 5209.63275		1.000.000		503696.100924.205028.Ho tro dong bao mien Bac bi anh huong bao Yagi FT24254134906006

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.55929		50.000		020097041509102050292024yoeS542006.55929. 205020.NGUYEN NHAT DAT chuyen tien
10/09/2024 5240.44134		100.000		MBVCB.6997688103.NGO NGUYEN PHI LONG ung ho ba con bi lu lut.CT tu 0011004385738 NGO NGUYEN PHI LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.1448		497.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2244001.20240910.66532244001-0962504036_N GUYEN THI HUYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5078.73759		100.000		MBVCB.6997679681.Quan Hung Hoai Thuong ung ho dong bao.CT tu 0541000339539 PHAM HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.55944		50.000		020097042209102050282024610S102403.55944. 205030.gop phan nho cho dong bao Viet Nam trong thien tai
10/09/2024 5389.55952		100.000		020097042209102050292024L59A887715.55952 .205030.My Le ung ho bao so 3 yagi
10/09/2024 5388.55958		50.000		020097042209102050292024CJ21959232.55958. 205022.ung ho cac tinh bi bao lu a
10/09/2024 5244.44143		200.000		MBVCB.6997687981.DUONG MAI TRANG chuyen tien.CT tu 1048578701 DUONG MAI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.63299		2.000.000		503609.100924.205027.PHAM QUOC TUAN chuyen FT24254289514584
10/09/2024 5219.61942		300.000		503743.100924.205029.TRAN THI HOAI LINH ung ho mien bac than yeu FT24254293766450
10/09/2024 5390.55968		43.880		020097042209102050292024UULG714412.5596 8.205031.UNG HO DONG BAO GAP KHO KHAN DO BAO YAGI
10/09/2024 5242.44146		200.000		MBVCB.6997679794.DAO THUY TRANG chuyen tien.CT tu 1015955286 DAO THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.63347		1.000.000		433357.100924.205030.IBFT ung ho nguoi dan vuot qua bao so 3
10/09/2024 5215.63351		100.000		899030.100924.205131.TRAN THI MINH ANH TRANSFER UNG HO MIEN BAC-100924-20:50:30 899030
10/09/2024 5239.44147		289.000		MBVCB.6997687721.HO TRO DONG BAO VUNG LU LUT.CT tu 1020592201 NGUYEN THI THIEN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.57091		50.000		020097041509102050312024Td3j541647.57091. 205031.VU THI PHUONG LINH chuyen tien ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.63366		100.000		458525.100924.205031.NGO THI KHANH VAN chuyen khoan ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5017.63372		100.000		240190.100924.205031.Vietnam co len
10/09/2024 5389.57113		300.000		0200970415091020503120243CxBS41664.57113.205032.chung tay khắc phục hậu quả bão Yagi
10/09/2024 5243.44152		200.000		MBVCB.6997678973.chia se dong bao bi lu lut.CT tu 0071001065412 NGUYEN NGOC DUY UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.63393		500.000		071808.100924.205031.Mong ba con duoc binh an
10/09/2024 5390.57122		300.000		020097042209102050312024Y6WK917827.57122.205032.LUU THI THANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.57128		200.000		020097042209102050312024950N980375.57128.205032.TRAN THI THUY HIEN ung ho nguoi dan noi bao lu. mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5244.44157		20.000		MBVCB.6997688393.HOANG QUAN BAO ung ho dong bao nuoc ta.CT tu 1040592890 HOANG QUAN BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.44156		1.000.000		MBVCB.6997678844.Tuyet Ngan ung ho khắc phục bão Yagi. Chúc mọi người bình an .CT tu 0321000638568 DO THI TUYET NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.57152		200.000		0200970422091020503220240DAD971104.57152.205033.ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5390.57151		1.000.000		020097042209102050322024WKSZ744988.57151.205033.LE VIET HUNG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.64027		500.000		001065.100924.205033.LE ANH THY chuyen tien ung ho nguoi dan sau bao, ma GD 248875446
10/09/2024 5242.44165		200.000		MBVCB.6997688371.NGUYEN THI THIEN THU chuyen tien ung ho ba con qua con bao so 3.CT tu 1024402928 NGUYEN THI THIEN THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.57169		1.000.000		020097041509102050342024xbSx541716.57169.205034.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC SAU BAO
10/09/2024 5244.44165		3.000.000		MBVCB.6997687940.Ngo Anh Tan Gui chut tam long chia se den dong bao bi bao lu.CT tu 0341007150138 TRAN THI LE GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.63493		150.000		163632.100924.205034.Ung ho dong bao vuot qua mua lu
10/09/2024 5389.57189		200.000		020097042209102050342024ZKMO692939.57189.205035.NGUYEN THI QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5217.63504		1.000.000		109756.100924.205034.LE THI PHUONG HA chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.57193		50.000		020097041509102050352024GaSg541736.57193.205026.THOI TRUC NHI ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5220.63510		100.000		504122.100924.205034.THINH QUANG BACH ung ho dong bao FT24254761645007
10/09/2024 5215.63513		500.000		071030.100924.205034.Nguyen Duong Thuy Giang chuyen tien
10/09/2024 5387.57195		50.000		020097042209102050342024478B803456.57195.205035.HOANG THI THAM chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5212.63524		500.000		899280.100924.205029.NGUYEN THI THU PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5213.63535		5.000		417571.100924.205034.DUONG HOANG DUONG UNG HO BA CON KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5390.57209		300.000		020097042209102050342024JP73970388.57209.205035.Thien Diu ung ho
10/09/2024 5388.58053		500.000		020097041509102050352024YGKw541761.58053.205027.ho tro bao yagi
10/09/2024 5218.63547		200.000		071984.100924.205035.Pham Thi Ngoc Anh ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5241.44177		300.000		MBVCB.6997680167.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0491000128666 NGHIEM THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.1473		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66532380889.20240910.66532380889-0357732278_N GUYEN BA VINH chuyen tien
10/09/2024 5214.63550		100.000		899119.100924.205035.DAO NGUYEN HIEN NGOAN chuyen khoan-100924-20:50:35 899119
10/09/2024 5217.64080		500.000		899088.100924.205118.GIA DINH VO TRAN THAO NGUYEN CHIA SE KHO KHAN DONG BAO SAU BAO YAGI-100924-20:50:35 899088
10/09/2024 5217.63557		100.000		899203.100924.205027.ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5387.57225		200.000		020097042209102050352024IEAD747829.57225.205036.ung ho dong bao vung nui mien Bac. Chuc mn binh an. VIEN NAM CO LEN
10/09/2024 5213.64094		200.000		240330.100924.205036.Ung ho dong bao bi anh huong do con bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.63577		10.000		035351.100924.205036.duong hanh tien ung ho nguoi dan mien Bac(con la hs chua co nhieu tien xin giup chut it a)
10/09/2024 5218.63589		1.000.000		504186.100924.205035.CHUMINHTU ung ho cuu tro FT24254280348158
10/09/2024 5218.63591		200.000		504174.100924.205035.TRAN DUC DUNG chuyen FT24254291195399
10/09/2024 5214.64107		200.000		504162.100924.205035.DO THI THUY DUONG ung ho dong bao mien bac khac phuc thiet hai thien tai FT24254686937064
10/09/2024 5189.57253		50.000		020097041509102050372024Vrjn541788.57253.205016.NGUYEN DUC TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5220.63596		100.000		071130.100924.205036.Gop suc dong bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5389.57257		300.000		020097041509102050372024jGc2542198.57257.205017.NGUYEN THI KIM HOANH chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5387.58079		100.000		020097042209102050362024UPHX570197.58079.205037.Viet Nam co len
10/09/2024 5215.63608		500.000		504228.100924.205035.Ung ho Mien Bac FT24254743117705
10/09/2024 5017.64132		1.000.000		504280.100924.205036.Pham Khuong Duy ung ho dong bao vung bao lu FT24254078754300
10/09/2024 5212.64133		200.000		072053.100924.205036.PHAM THI NGOC THUY chuyen tien ung ho dong bao vung thien tai
10/09/2024 5387.58086		200.000		020097042209102050362024PP3J547674.58086.205037.VU HOANG MINH THU ung ho mien bac
10/09/2024 5242.44191		1.000.000		MBVCB.6997679574.TRAN MANH CUONG ung ho dong bao than thuong.CT tu 0421000491511 TRAN MANH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.57289		200.000		020097042209102050372024JX1W316143.57289.205038.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5215.64152		50.000		504375.100924.205038.LE ANH KHOI chuyen FT24254958799140
10/09/2024 5161.1502		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66532381841.20240910.66532381841-0333837160_Team Duy Giao ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5220.63654		5.000		163952.100924.205037.NGUYEN TIEN DUONG chuyen tien
10/09/2024 5215.64158		200.000		109849.100924.205038.THAN VAN TUAN chuyen tien mong dong bao binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.44195		100.000		MBVCB.6997687187.NGUYEN VAN GIANG chuyen tien Ung ho dong bao gap thien tai.CT tu 0301000386637 NGUYEN VAN GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.57325		1.000.000		020097041509102050392024PlcP541847.57325.205039.THIEU THI THU HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5215.64181		100.000		899382.100924.205032.NGUYEN TRAN MY LINH Chuyen tien
10/09/2024 5243.44197		200.000		MBVCB.6997680610.Nguyen Xuan Tung ung ho ba con anh huong bao Yagi.CT tu 0011004414997 PHAM THI HIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.58124		150.000		020097042209102050382024Z5ZB879786.58124.205039.VU THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.63681		1.000.000		504430.100924.205038.Nguyen Quoc Khanh ung ho dong bao bi thien tai bao lu FT24254700820223
10/09/2024 5388.58125		500.000		020097042209102050382024UOV5264648.58125.205039.TRAN THI NGUYEN ung ho ba con bi anh huong boi bao lut
10/09/2024 5161.1489		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66532380166.20240910.66532380166-0969479780_C uu tro dong bao Hi vong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.58130		1.000.000		020097041509102050392024mJtf541853.58130.205039.NGUYEN THI THANH HIEN chuyen tien
10/09/2024 5214.63692		200.000		899471.100924.205034.con xin gop mot it, chia se voi dong bao bi lu lut a
10/09/2024 5217.64216		1.800.000		404457.100924.205030.ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5388.57345		100.000		0200970422091020503920247N7S284281.57345.205040.NGUYEN THI NHAN chuyen tien chau khong co nhieu nhung mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5218.63716		30.000		899513.100924.205035.san se cung dong bao bi lu lut
10/09/2024 5220.63717		50.000		504521.100924.205039.Ung ho Yen Bai Thai Nguyen qua mua lu FT24254086371403
10/09/2024 5212.64219		500.000		071250.100924.205039.UNG HO DONG BAO BI LU LUT VA ANH HUONG BAO GAGI
10/09/2024 5390.58149		300.000		020097042209102050392024N719713040.58149.205040.VO MINH HIEU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.44204		100.000		MBVCB.6997680590.Chia se cung dong bao bi thiet hai do bao so 3 gay ra..CT tu 1049457094 TRUONG HOANG HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.63725		4.000.000		071257.100924.205039.Gia dinh be Maika ung ho
10/09/2024 5217.64223		20.000		071258.100924.205040.Nguyen Phuong Anh chuyen tien
10/09/2024 5218.64227		1.000.000		898487.100924.205021.DANG NGOC YEN ung ho nguoi dan trong bao YaGi
10/09/2024 5219.64228		500.000		898894.100924.205033.OANH chung tay ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5242.44208		500.000		MBVCB.6997681030.TRAN THI MY LE chuyen tien.CT tu 0441000718175 TRAN THI MY LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.63737		500.000		898930.100924.205034.cau nguyen cho ba con mien bac duoc an toan
10/09/2024 5209.64237		300.000		898809.100924.205030.PHAM THI THANH Chuyen tien ung ho nd khac phuc bao so 3
10/09/2024 5161.1495		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66531790602.20240910.66531790602-0796779723_U ng ho mb vuot qua bao yagi Nam mo Duoc Su Luu Ly Quang Vuong Phat
10/09/2024 5243.44211		200.000		MBVCB.6997688629.NGUYEN KIM HONG chia se dong bao lu lut.CT tu 9898499063 NGUYEN KIM HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.64252		1.000.000		504611.100924.205041.HOANG VAN BINH chuyen FT24254618943204
10/09/2024 5243.44212		500.000		MBVCB.6997680395.LUONG THI LONG chuyen tien.CT tu 0351000723621 LUONG THI LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.63755		500.000		504621.100924.205041.Con xin ung ho mot chut cho nguoi dan mien Bac FT24254122202557
10/09/2024 5017.64254		1.000.000		072251.100924.205040.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5161.1497		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66532382866.20240910.66532382866-0782520035_N GUYEN TRAN HUYEN TRANG mong nhan dan binh an
10/09/2024 5209.63766		500.000		742832.100924.205039.NGUYEN THI BICH TRAM kinh gui ho tro dong bao bi thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.44214		100.000		MBVCB.6997689021.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 1049988613 NGUYEN THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.44214		1.000.000		MBVCB.6997681048.ung ho dong bao chong bao .CT tu 0061001154572 PHUNG MY THUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.57398		1.000.000		020097042209102050412024IJ9A892843.57398.205021.HA THU PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5209.64273		100.000		900043.100924.205037.DOAN THAO VAN chuyen tien chung tay ung ho dong bao ta vuot qua bao lu
10/09/2024 5216.63787		200.000		504667.100924.205041.CAO NGOC PHUONG THAO chuyen FT24254215226970
10/09/2024 5212.64277		200.000		899219.100924.205042.DUONG THAO VY transfer-100924-20:50:42 899219
10/09/2024 5388.58192		500.000		020097042209102050412024R2AD968533.58192.205042.PHAM THI LUYEN 20Thai Nguyen ung ho db bi lu
10/09/2024 5387.57420		500.000		020097041509102050422024MSHB542323.57420.205034.mn co len a
10/09/2024 5388.58199		300.000		020097042209102050412024XGMI452622.58199.205022.TRINH KIEU TRANG ung ho mien Bac thuong y
10/09/2024 5217.63796		1.000.000		680176.100924.205041.UNG HO BA CON NGAP LUT
10/09/2024 5389.58218		500.000		0200970422091020504220241SE6374040.58218.205043.PHUNG NGOC TIEN ung ho khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5220.63831		1.000.000		109977.100924.205043.NGUYEN THI NGA chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5239.44224		100.000		MBVCB.6997677647.VU LE HIEU KHANH ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 9326855896 VU LE HIEU KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.57451		200.000		0200970415091020504320248se9541975.57451.205044.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5213.64317		200.000		504772.100924.205043.Ho tro dong bao MB khac phuc sau bao so 3 FT24254335003228
10/09/2024 5239.44225		100.000		MBVCB.6997689403.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1012549697 TRAN MINH QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.64326		1.000.000		504787.100924.205043.Start House chia se voi dong bao FT24254761645745

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.64329		100.000		071446.100924.205043.Cung nhau vuot qua lu lut VN co len
10/09/2024 5389.58237		200.000		0200970422091020504320248VQ2912086.58237 .205044.chuc dong bao Mien Bac vuot qua kho khan .
10/09/2024 5217.63863		100.000		899521.100924.205035.MONG BA CON BINH AN,VUOT QUA KHO KHAN
10/09/2024 5214.64339		50.000		504823.100924.205043.LE THI THUY NGAN chuyen ho tro ba con vuot qua lu lut FT24254968551109
10/09/2024 5213.63866		200.000		900131.100924.205039.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5215.63867		5.000		900127.100924.205039.NGUYEN TRONG TAN Chuyen tien
10/09/2024 5212.63870		1.000.000		109965.100924.205044.NGUYEN THU HUYEN ung ho Mong ba con som vuot qua duoc kho khan nay Cau chuc moi dieu tot dep nhat toi nguoi dan VietNam
10/09/2024 5189.57475		500.000		020097040509102050442024K39O073165.57475 .205044.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5217.64347		1.000.000		898274.100924.205015.DAO NGUYET MINH ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5240.44231		200.000		MBVCB.6997681160.NGUYEN NHAT VIET ung ho cuu tro bao lu.CT tu 0011003988872 NGUYEN NHAT VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.44231		500.000		MBVCB.6997688498.Nguyet Ha o Uc chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 0181003528262 PHAM NGUYET HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.58247		100.000		020097042209102050402024LEDT797930.5824 7.205045.DANG THI THANH ANH chuyen tien con xin gop chut it gui den dong bao mien Bac a
10/09/2024 5215.64351		1.000.000		504844.100924.205044.LE THANH NGA chuyen FT24254090968303
10/09/2024 5216.64365		100.000		899746.100924.205041.ung ho cac vung lu lut
10/09/2024 5218.63883		50.000		286175.100924.205035.NGUYEN THI HONG NHUNG ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5219.63885		15.000		164493.100924.205044.DANG THI NHAT LE chuyen tien ung ho ba con tuy khong nhieu nhung con mong co the mot phan nao do xoa diu noi dau cua ba con vung thien tai a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.44233		2.000.000		MBVCB.6997689587.LE TRAN BAO HAN chuyen tien.CT tu 0161001651305 LE TRAN BAO HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.57492		1.000.000		0200970405091020504520242XGP073195.57492 .205045.Vietcombank:0011001932418:ung ho cuu tro vung lu
10/09/2024 5390.58256		500.000		020097042209102050442024GBIO150108.58256 .205025.LE NGOC NHU MY chuyen tien xin ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5216.63906		500.000		433636.100924.205045.IBFT Ung ho mien Trung sau bao
10/09/2024 5078.73868		200.000		MBVCB.6997689108.Ung ho cac tinh bao lu.CT tu 0641000040197 NGUYEN THI HUE NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.44235		300.000		MBVCB.6997688360.Con/em co chut tam long ung ho dong bao bao lu mien Bac..CT tu 0281000423970 LE THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.64387		150.000		504914.100924.205045.TRAN MY ANH chuyen FT24254664411850
10/09/2024 5245.44236		500.000		MBVCB.6997689327.VU THI THOAN ung ho dong bao lu lut.CT tu 1023074683 VU THI THOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.57512		100.000		02009704220910205045202428PE593734.57512. 205046.LE HONG MINH chuyen tien
10/09/2024 5213.63936		300.000		899757.100924.205041.NGUYEN THI THU HIEN xin ung ho dong bao . mong moi nguoi co gang vuot qua
10/09/2024 5220.63934		50.000		418517.100924.205046.Cuu tro
10/09/2024 5245.44241		200.000		MBVCB.6997689640.DAM KHANH LINH chuyen tien cuu tro bao lu.CT tu 1046835833 DAM KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.63964		100.000		505023.100924.205046.tro giup dong bao mien Bac FT24254958830855
10/09/2024 5387.57557		500.000		020097042209102050462024543A546430.57557 .205038.NGUYEN TIEN ANH quyen gop tien cuu tro bao lu
10/09/2024 5217.63965		100.000		504939.100924.205045.Mong ba con som vuot qua lu lut FT24254070446933
10/09/2024 5241.44246		300.000		MBVCB.6997689476.Best wish for all.CT tu 0011004331486 HA QUYNH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.44246		100.000		MBVCB.6997680064.Em sinh vien nen em gop chut it cho dong bao ta som vuot qua kho khan..CT tu 1013284681 LE TRANG NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.58296		50.000		020097042209102050462024P4K6552914.58296 .205047.LE KIM HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5218.63991		20.000		898955.100924.205034.LE THANH DO Ung ho mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.57586		2.000.000		020097042209102050472024F5W2954884.5758 6.205039.ung ho dong baomong mn nhanh vuot qua kho khan a.
10/09/2024 5219.65015		100.000		110068.100924.205048.VO NHAT LAM chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5387.58316		50.000		020097041509102050482024b7EH542464.58316 .205048.Ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5219.65018		1.000.000		899885.100924.205044.PHAM TRAN NGOC DUNG Chuyen tien ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5388.58318		200.000		020097042209102050472024A86N649721.5831 8.205048.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5215.65035		500.000		505103.100924.205047.Ung ho dong bao FT24254125083806
10/09/2024 5388.58327		200.000		020097042209102050472024TH5B747834.5832 7.205048.NGUYEN THI OANH chuyen tien
10/09/2024 5189.58329		200.000		020097040509102050482024FW9G073354.5832 9.205049.Vietcombank:0011001932418:NGO THI HAI YEN chuyen tien
10/09/2024 5220.65033		500.000		899897.100924.205044.ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5017.65050		1.000.000		505173.100924.205048.Mot chut tam long ung ho dong bao lu lut FT24254070628212
10/09/2024 5390.58334		100.000		020097040509102050492024Z6KD073379.5833 4.205029.Vietcombank:0011001932418:huong ung theo loi keu goi cua Thu Tuong PHAM MINH CHINH co nhieu gop nhieu co it gop it co cua gop cua co con gop cong la lanh dun la rach
10/09/2024 5217.65061		300.000		899931.100924.205045.Gd Tuan Huong Ninh Binh ung ho nguoi dan gap bao lu lut do bao Yagi
10/09/2024 5387.57618		200.000		02009704050910205049202498JK073396.57618. 205049.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI THANH KIEU ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5241.44261		100.000		MBVCB.6997689934.Ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0611001971229 PHAM KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.65079		500.000		505256.100924.205049.VO THANH NHA ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254457449134
10/09/2024 5017.65080		500.000		900316.100924.205044.VUONG PHAM BAO CHAU Chuyen tien
10/09/2024 5216.64516		100.000		434729.100924.205049.IBFT chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.64508		10.000.000		505233.100924.205048.VU THI HONG VAN chia se voi dong bao bi lu lut va anh huong bao Yagi FT24254375871878
10/09/2024 5209.65107		100.000		072715.100924.205049.Le Linh Linh chuyen tien
10/09/2024 5218.65109		500.000		505322.100924.205050.Gui dong bao lu lut Thai Nguyen, Yen Bai FT24254134907616
10/09/2024 5389.57642		5.200.000		020097042209102050492024H6MW348447.57642.205050.NGUYEN VAN CUONG chuyen tien
10/09/2024 5218.64542		50.000		433774.100924.205050.IBFT Xin duoc ung ho nguoi dan bi bao lu
10/09/2024 5242.44268		400.000		MBVCB.6997689546.Cuu tro dong bao mien bac.CT tu 0281000447912 HOANG THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.44270		200.000		MBVCB.6997681001.LE HUU NHAT chuyen tien.CT tu 1014577213 LE HUU NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.65120		500.000		505353.100924.205050.Mai nguyen ho tro dong gop ung ho dong bao sau bao lu yagi FT24254080648480
10/09/2024 5215.64551		50.000		106916.100924.205050.Chia se cung dong bao bao lu
10/09/2024 5242.44273		200.000		MBVCB.6997689540.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1015561123 LAI THI HUONG CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.57671		200.000		020097041509102050512024XsYj543044.57671.205051.TA THI LAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5219.64564		1.000.000		899452.100924.205134.NGUYEN THI KIM THOA chuyen khoan-100924-20:50:51 899452
10/09/2024 5209.65168		500.000		649285.100924.205050.Gop chut tam long. Mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5243.44277		300.000		MBVCB.6997681853.NGUYEN THI NHU TRANG chuyen tien quyen gop bao lu mien bac.CT tu 0511000434255 NGUYEN THI NHU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.65171		100.000		240708.100924.205052.Thai thi thoa xom2-xa dien thanh -huyen dien chau -tih nghe an ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5243.44278		500.000		MBVCB.6997681004.LE THI HUE chuyen tien ung ho lu lut .CT tu 0361000262673 LE THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.57697		200.000		020097042209102050522024G844226339.57697.205052.NGO TRONG KIEN UNG HO DONG BAO KHAC PHUC THIEN TAI
10/09/2024 5390.57700		3.000.000		020097042209102050522024EF9L370319.57700.205044.Jasper ung ho dong bao lu lut. mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5390.58410		200.000		020097042209102050522024QG7G475220.58410.205053.PHUNG MY LINH chuyen tien
10/09/2024 5189.58416		200.000		020097042209102050522024ZURL350762.58416.205053.VU THE CHI chuyen tien ung ho mien bac bao yagi
10/09/2024 5387.58421		100.000		020097041509102050532024cqxU542684.58421.205053.Tra My ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5387.57721		44.130		020097042209102050522024MQDB729622.57721.205053.TANG BA THUAN chuyen tien
10/09/2024 5390.58427		100.000		0200970422091020505220247TFK804571.58427.205053.HOANG PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.58430		200.000		020097041509102050542024vKFc542692.58430.205033.thuong gui dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5220.64600		1.000.000		505517.100924.205053.NGUYEN Van Dung ck ung ho bao Yagi FT24254806070843
10/09/2024 5387.57727		20.000		020097042209102050532024KXYH467773.57727.205045.NGUYEN TRAN THAO NGUYEN chuyen tien ung ho ba con
10/09/2024 5218.64608		100.000		110177.100924.205053.TRINH MAI LAN transfer
10/09/2024 5219.65217		500.000		900464.100924.205049.LUONG THI MINH CHAU chung tay ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5212.65212		6.000		165116.100924.205052.NGUYEN NGOC MAI VY chuyen tien
10/09/2024 5214.64622		100.000		900447.100924.205048.Ung ho dong bao mien lu lut
10/09/2024 5220.64626		100.000		901070.100924.205048.NGUYEN THI QUYNH ANH xin duoc ung dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5218.65236		200.000		505533.100924.205053.NGUYEN THI VIET TRINH chuyen ung ho mien bac bao lu FT24254530772192

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.65234		200.000		073780.100924.205053.NGUYEN THUY LINH chuyen tien (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5388.57744		200.000		020097040509102050542024OX31073644.57744 .205054.Vietcombank:0011001932418:Thang va Hoang Anh ung ho dong bao Mien Bac. Chuc tat ca binh an
10/09/2024 5389.58450		100.000		0200970422091020505420248PPD879428.58450 .205054.MAI QUANG DUY ung ho nhan dan bi bao lu anh huong
10/09/2024 5389.58461		100.000		020097042209102050542024SO7V730919.58461 .205055.ung ho khac phuc su co bao lu
10/09/2024 5218.65265		100.000		073812.100924.205054.Sy Thi Huyen Trang chuyen tien
10/09/2024 5189.57760		100.000		0200970422091020505420245H91824927.57760. 205035.Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5388.57754		100.000		0200970422091020505420247LQI433117.57754. 205055.LE ANH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5213.65288		100.000		240743.100924.205055.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5213.64675		600.000		110227.100924.205055.Ung ho Dong bao cac Tinh TP bi thiet hai do con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5078.73937		200.000		MBVCB.6997689616.Xin gui chut tam long ung ho dong bao Mien Bac lu lut.CT tu 0451000500389 LE THI TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.64676		100.000		505639.100924.205054.NGUYEN THI THU HUONG chuyen FT24254105105508
10/09/2024 5387.57779		30.000		020097042209102050542024MRKE525421.5777 9.205056.Chau la hoc sinh nen xin gop 1 it a
10/09/2024 5215.65302		100.000		505667.100924.205055.LE THI THU HUE chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24254280349706
10/09/2024 5387.58477		200.000		0200970422091020505520248JB4425191.58477. 205056.ung ho dong bao bi thiet hai sau bao YAGI
10/09/2024 5212.64694		500.000		505684.100924.205055.TRAN THI TUONG VY chuyen tien ung ho cac tinh mien bac FT24254415337260
10/09/2024 5244.44303		300.000		MBVCB.6997682329.NGUYEN THI KIM NGAN ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0631000498255 NGUYEN THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.44304		5.000		MBVCB.6997687806.Mit giúp do moi nguoi vuot qua kho khan.CT tu 0371000458287 VU ANH HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.65319		100.000		505682.100924.205055.Be HUYNH KIEN NGHE xin ung ho dong bao bi anh huong do bao so 3 FT24254234369647
10/09/2024 5389.58492		100.000		020097041509102050562024zGV6543156.58492.205036.DO THI PHUONG ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5189.57798		25.000		020097041509102050562024uTxZ543164.57798.205056.NGUYEN TRONG HUY chuyen tien
10/09/2024 5217.65337		100.000		505730.100924.205056.TRAN THI HONG chuyen FT24254663509593
10/09/2024 5388.58498		100.000		020097042209102050552024S393435647.58498.205057.Quynhanh ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5218.65355		500.000		899547.100924.205059.XIN GUI CHUT DE HO TRO DONG BAO MIEN BAC SAU BAO-100924-20:50:56 899547
10/09/2024 5220.65358		100.000		900303.100924.205044.ung ho khac phuc hau qua do bao yagi
10/09/2024 5215.64726		100.000		505766.100924.205056.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc sau bao Yagi FT24254274968815
10/09/2024 5218.64743		200.000		240873.100924.205057.Ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5243.44314		5.000.000		MBVCB.6997690754.MONG BA CON VUNG LU SOM VUOT QUA KHO KHAN ON DINH CUOC SONG.CT tu 0761002367777 HA THI MY HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.64758		200.000		505863.100924.205057.NGUYEN THU HUONG chuyen UH dong bao anh huong thien tai FT24254615905119
10/09/2024 5389.58528		500.000		020097042209102050572024S5UP987327.58528.205058.Ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5189.57854		300.000		020097042209102050572024IGTI575663.57854.205049.TA JEN LY chuyen tien
10/09/2024 5240.44317		222.222		MBVCB.6997690515.GIANG TRUNG HAI chuyen tien.CT tu 1214595108 GIANG TRUNG HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.64776		100.000		433862.100924.205058.IBFT GD Nhim THA ung ho dong bao bi anh huong bao
10/09/2024 5218.64779		50.000		505917.100924.205058.NGUYEN CONG VIET cua it long nhieu cau moi nguoi binh an FT24254301683146

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.1602		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1782361.20240910.66531782361-0365773532_D INH THI TU TRINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.65436		100.000		073099.100924.205058.Ung ho cac tinh bi lu
10/09/2024 5017.64799		500.000		419699.100924.205059.Nguyen ngoc huy ung ho
10/09/2024 5078.73971		300.000		MBVCB.6997689474.ung ho mien bac.CT tu 0121000621683 PHAM THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.1608		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1791105.20240910.66531791105-0366883552_G ui dong bao mien Bac
10/09/2024 5017.65469		5.000.000		525710.100924.205059.Ung ho dong bao mien Bac bi lu lut
10/09/2024 5216.65473		200.000		110328.100924.205100.PHAM THI HONG NHUNG ck ung ho khac phuc thiet bai bao lu
10/09/2024 5239.44333		1.000.000		MBVCB.6997690540.xin gui 1 chut tam long toi ba con mien bac bao so 3 yagi .CT tu 2996669999 TRAN DUC DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.58569		5.000.000		020097042209102050592024V1Y8291781.58569 .205100.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5217.65483		50.000		073186.100924.205100.Ho tro khac phuc bao Yagi. Con mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5161.1621		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1791063.20240910.66531791063-0337451764_G ui chut yeu thuong ve dong bao
10/09/2024 5216.65486		500.000		240931.100924.205101.LUANAM xin gui chut tam long toi ba con vung bao lu
10/09/2024 5390.57942		50.000		020097042209102051002024BXJZ890637.57942 .205052.DO THI KIEU TRINH chau xin gui dong gop dong bao bi anh huong do thien tai. Mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5218.64831		100.000		419829.100924.205101.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5161.1625		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2383863.20240910.66532383863-0935276416_U ng ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5189.57946		100.000		020097042209102051002024QHPR487818.5794 6.205101.NGUYEN THE Van cua it long nhieu ak giup do ba con vung lu
10/09/2024 5189.57959		2.000.000		020097042209102051012024VWUZ568425.579 59.205053.LE THI QUYEN ung ho dong bao khac phuc sau bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.64840		700.000		433931.100924.205101.IBFT Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5389.58604		2.000.000		020097041509102051022024yMAX543293.586 04.205041.ho tro khac phuc bao so 3
10/09/2024 5388.58598		200.000		020097042209102051012024WS94553877.5859 8.205102.VO DAI DUONG chuyen tien
10/09/2024 5239.44340		100.000		MBVCB.6997682873.Kinh gui dong bao mien Bac.CT tu 0111000230715 HUYNH LE ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.44343		500.000		MBVCB.6997690520.NGUYEN THI MY LINH chuyen tien.CT tu 0201000713306 NGUYEN THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.58612		100.000		020097042209102051012024DDU5665552.5861 2.205102.NGUYEN THI MY HIEN chuyen tien
10/09/2024 5161.1646		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2385057.20240910.66532385057-0937915446_N GUYEN HUYNH MINH KHANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.65525		500.000		506102.100924.205101.LE THI THOM chuyen ung ho lu lut FT24254817070411
10/09/2024 5218.64860		1.000.000		506071.100924.205100.PHAM VAN THAI chuyen FT24254670363527
10/09/2024 5390.57991		200.000		020097040509102051022024WF8I074020.57991 .205103.Vietcombank:0011001932418:TO THI VAN chuyen tien
10/09/2024 5189.57999		200.000		0200970422091020510220247H1J554929.57999. 205103.PHAM NGOC MINH CHAU chuyen tien
10/09/2024 5216.65552		100.000		506185.100924.205102.Ung ho khac phuc hau qua sau bao FT24254876982907
10/09/2024 5213.64894		200.000		680349.100924.205102.VI VAN HAO CHUYEN KHOAN , UNG HO LU LUT
10/09/2024 5017.65543		221.000		506131.100924.205101.LUONG THUY NHUNG chuyen FT24254486383465
10/09/2024 5220.64898		500.000		899690.100924.205103.UNG HO CAC TINH BI BAO LU-100924-20:51:03 899690
10/09/2024 5213.65546		500.000		506139.100924.205101.THI NHAN chuyen FT24254768257516
10/09/2024 5243.44353		50.000		MBVCB.6997682392.NGO LE HOANG CHUONG -TKH chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 9713439999 NGO LE HOANG CHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.44354		100.000		MBVCB.6997690919.NGUYEN THI HAU chuyen tien ho tro bao lu.CT tu 1012444962 NGUYEN THI HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.65597		300.000		506260.100924.205103.Ung ho dong bao ngap lut do bao so 3 FT24254064520265
10/09/2024 5209.65600		500.000		074222.100924.205103.ung ho dong bao
10/09/2024 5216.65601		100.000		901426.100924.205058.Le Diep Thu Huong Chuyen tien
10/09/2024 5387.59043		100.000		020097042209102051032024LBL2786439.59043 .205044.NGUYEN LE THANH HAI chuyen tien
10/09/2024 5161.1657		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2129358.20240910.66532129358-0836430901_ Mong moi nguoi se binh an vuot qua con bao nay - TM
10/09/2024 5245.44359		500.000		MBVCB.6997682503.ung ho bao yagi.CT tu 0381000511004 DAO DUY TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.58673		200.000		0200970415091020510520240NXz542946.58673 .205105.gop chut suc nho ung ho dong bao a
10/09/2024 5209.65628		200.000		899721.100924.205104.DONG GOP CUU TRO BAO LU SO 3 2024-100924-20:51:04 899721
10/09/2024 5017.65627		1.000.000		110497.100924.205105.Ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5219.64952		10.000		166018.100924.205104.PHAM NGOC HOA THUAN chuyen tien
10/09/2024 5387.58680		200.000		0200970422091020510420240W58521196.5868 0.205105.DAO THI VAN ANH ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5216.64974		10.000		166100.100924.205105.TRAN MANH TOAN chuyen tien
10/09/2024 5214.65653		500.000		899725.100924.205210.MT UNG HO DONG BAO KHAC PHUC THIEN TAI-100924-20:51:05 899725
10/09/2024 5243.44365		200.000		MBVCB.6997691445.Ung ho dong bao.CT tu 0591000393409 PHAM THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.65659		1.234.747		080285.100924.205105.Remitly transfer R41329502939
10/09/2024 5219.65658		2.000.000		506363.100924.205104.Ung ho lu lut FT24254840880400
10/09/2024 5078.74021		100.000		MBVCB.6997690590.TRINH THI NGOC HA chuyen tien.CT tu 0441000781125 TRINH THI NGOC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.66001		50.000		525800.100924.205106.Bach Trieu Vi chuyen tien
10/09/2024 5390.59112		100.000		0200970405091020510720247ORG074239.59112.205046.Vietcombank:0011001932418:MAI THI TAM chuyen tien
10/09/2024 5241.44373		600.000		MBVCB.6997678914.PHAM NGOC KHANH chuyen tien.CT tu 1022506675 PHAM NGOC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.58699		200.000		0200970422091020510620242AWE314710.58699.205107.Ung ho ba con vung ngap lut
10/09/2024 5220.66014		100.000		899780.100924.205208.NGUYEN THI MINH THUY chuyen khoan-100924-20:51:06 899780
10/09/2024 5213.65709		100.000		420336.100924.205107.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5078.74025		200.000		MBVCB.6997683646.quyen gop nguoi dan vung thien tai.CT tu 9899381935 TRUONG THI MINH HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.66023		500.000		506574.100924.205107.Co len nhe dong bao oi FT24254751867963
10/09/2024 5388.58710		200.000		020097042209102051072024ATAL464388.58710.205059.ung ho dong bao cac tinh tp bi anh huong do bao va lu lut
10/09/2024 5390.59142		50.000		020097042209102051072024TOSG249331.59142.205108.Nguyen Van Hung Hoc sinh Do Luong Nghe An xin dong gop chut it mong mien bac som binh yen
10/09/2024 5212.65742		100.000		506599.100924.205107.LE THI HANG chuyen FT24254743960634
10/09/2024 5216.66032		10.000.000		506596.100924.205107.wintowin ung ho cuu tro bao lu mien bac FT24254250917935
10/09/2024 5212.66040		200.000		506614.100924.205107.PHAM THUY LINH ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi FT24254829420124
10/09/2024 5209.66053		200.000		506636.100924.205108.VU THI HONG HANH ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24254500653338
10/09/2024 5387.59172		200.000		020097041509102051092024dEc0543519.59172.205109.ung ho nguoi dan thiet hai do bao
10/09/2024 5387.58740		1.000.000		020097040509102051092024SM0I074338.58740.205109.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N LE BAO HAN giup do dong bao
10/09/2024 5389.58741		500.000		020097040509102051092024BHNf074337.58741.205109.Vietcombank:0011001932418:LE HAI DANG chuyen tien
10/09/2024 5217.65784		400.000		420448.100924.205108.cua it long nhieu ung ho ba con mien Bac Mien bac oi co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.65787		200.000		506690.100924.205108.TTH Ung ho Quy cuu tro bao Yagi FT24254780934720
10/09/2024 5244.44390		5.000.000		MBVCB.6997683593.ung ho bao so 3 YAGI.CT tu 1014621515 NGUYEN NGOC THY LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.65792		100.000		649352.100924.205107.ung ho dong bao mien nui phia Bac
10/09/2024 5388.58765		100.000		020097042209102051092024H0L5993626.58765 .205110.NGO THUY LINH ung ho thiet hai bao yagi
10/09/2024 5214.66099		600.000		506772.100924.205109.Nhom 100tr Hoa, Ha, Linh, Ha, Huyen FT24254743960806
10/09/2024 5240.44398		50.000		MBVCB.6997691265.uh dong bao lu lut.CT tu 0591000251520 NGUYEN THI THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.58785		200.000		020097042209102051092024EJM6238268.58785 .205050.ung ho ba con mien bao lu
10/09/2024 5212.65854		200.000		506816.100924.205110.Ung ho ba con vung lu FT24254490954405
10/09/2024 5239.44404		500.000		MBVCB.6997690474.Mien Bac co len!!CT tu 0281000602179 NGUYEN THANH TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.59266		250.000		020097042209102051102024AZSC371512.5926 6.205103.NGUYEN THE SANG va Ta Quang Anh mong dong bao som vuot qua
10/09/2024 5387.58809		100.000		020097042209102051112024ZWZ4896806.5880 9.205111.Vu Trung Hieu ung ho thiet hai sau bao
10/09/2024 5389.59267		100.000		020097042209102051112024Q0AT377499.5926 7.205112.xuong may Linh ung ho dong bao bi thiet hai boi bao lu
10/09/2024 5220.65889		100.000		400327.100924.205112.ung ho nguoi dan cac tinh lu lut
10/09/2024 5209.65894		2.000.000		901578.100924.205103.Cung nhau chung tay khac phuc thiet hai do bao YAGI gay ra
10/09/2024 5161.1633		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2080039.20240910.66532080039-0933889560_U ng ho mien Bac khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5242.44381		50.000		MBVCB.6997691600.NGUYEN VAN THANH HIEU chuyen tien.CT tu 1035971625 NGUYEN VAN THANH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.44414		100.000		MBVCB.6997683035.Chau xin gop chut tam long ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0011004387829 DUONG THI KIEU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.66178		100.000		506926.100924.205112.Ung ho dong bao FT24254615906260
10/09/2024 5239.44415		300.000		MBVCB.6997691470.DAO KIM HUE chuyen tien Ung Ho Dong Bao MB.CT tu 0811000011327 DAO KIM HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.65939		260.000		434144.100924.205113.IBFT chau mong Mien Bac thuong yeu van su binh an ah
10/09/2024 5209.65957		300.000		506997.100924.205113.NGUYEN THI PHUONG NHU ung ho dong dao mien bac FT24254214401497
10/09/2024 5244.44418		200.000		MBVCB.6997681255.PHAM VAN HAU chuyen tien ung ho khac phuc lu lut..CT tu 0251002760847 PHAM VAN HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.44420		300.000		MBVCB.6997684247.TD Hometech QNI 76 ung ho cuu tro Mien Bac.CT tu 0561000596994 HO VAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.1700		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2386740.20240910.66532386740-0377825106_D O THI LAN ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5242.44423		100.000		MBVCB.6997683675.LY THI TRA MY chuyen tien.CT tu 1038894318 LY THI TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.58871		100.000		020097042209102051132024F9EP946420.58871. 205114.NGUYEN THIEN TRANG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5244.44424		300.000		MBVCB.6997684500. Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra.CT tu 1047396617 DINH THI KIM HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.74083		50.000		MBVCB.6997682950.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi.CT tu 1042240050 LE HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.67018		100.000		110778.100924.205115.Xin gui chut long thanh a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.67022		200.000		507126.100924.205115.B603, Nthome, phuong canh, Nam tu liem chia se dong bao chiu anh huong lu bao yagi FT24254064520158
10/09/2024 5244.44430		100.000		MBVCB.6997691937.cua it long nhieu mong dong bao binh an .CT tu 1016586990 HA THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.66236		300.000		507123.100924.205115.NGUYEN THI GIANG chuyen FT24254765018760
10/09/2024 5189.59382		300.000		020097041509102051162024CRYB544136.5938 2.205055.TRAN THI THANH HONG chuyen tien
10/09/2024 5239.44434		200.000		MBVCB.6997692342.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0541000193767 TRAN THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.44435		200.000		MBVCB.6997692361.HOANG THI THUY chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 1018729204 HOANG THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.44435		500.000		MBVCB.6997684582.ung ho dong bao gap thien tai.CT tu 1041449958 TRUONG THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.59411		100.000		020097042209102051162024098Z660796.59411. 205117.NGUYEN THUY HIEN LINH chuyen tien cuu tro bao lu mien Bac
10/09/2024 5078.74096		200.000		MBVCB.6997684733.gop suc chia se giup dong bao khac phuc bao lut.CT tu 1022118880 PHAM MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.58928		500.000		020097040509102051172024U1NP074767.5892 8.205117.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI THANH HAI chuyen tien ung ho
10/09/2024 5240.44447		100.000		MBVCB.6997689596.Yeu thuong mien Bac sau bao Yagi.CT tu 1019398150 NGUYEN QUYNH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.1709		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2387315.20240910.66532387315-0913799306_T RUONG NGUYEN NHAT AN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5243.44451		100.000		MBVCB.6997691342.BUI THI NGAN ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 (Yagi) gay ra a.CT tu 1018848132 BUI THI NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.67047		500.000		902100.100924.205105.ung ho dong bao mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.66267		400.000		507187.100924.205116.NGUYEN THI ANH DAO chuyen FT24254872673332
10/09/2024 5243.44455		500.000		MBVCB.6997692367.VU THANH HUYEN ung ho dong bao bi anh huong bao yagi.CT tu 0531002512629 VU THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.58968		500.000		020097042209102051182024VBK4976206.5896 8.205119.Ung ho dong bao bi anh huong BAO YAGI
10/09/2024 5217.67094		3.000.000		507306.100924.205118.Ung ho dong bao bi thiet ha do bao yagi FT24254832320110
10/09/2024 5212.66294		100.000		902212.100924.205109.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.67117		100.000		507374.100924.205118.ung ho ba con bao lu FT24254309459834
10/09/2024 5213.67119		200.000		514147.100924.205108.ung ho dong bao mien bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5212.67142		2.000.000		434067.100924.205119.IBFT PHUNG THI THANH HIEN que Hung Yen cau mong tat ca dong bao cung nhau binh an vuot qua thien tai
10/09/2024 5214.67149		500.000		507409.100924.205119.Ung ho nguoi dan cac tinh bi bao lu FT24254555928703
10/09/2024 5212.67159		200.000		507449.100924.205119.Ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 FT24254019901605
10/09/2024 5209.66341		1.000.000		507417.100924.205119.BUI THI THU TRANG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254579540610
10/09/2024 5245.44464		2.000.000		MBVCB.6997691272.ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 0181003483722 LE THI THANH YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.67166		1.000.000		507421.100924.205119.GUI DONG BAO MIEN BAC FT24254818298923
10/09/2024 5389.60006		500.000		0200970415091020512120249QHj543813.60006. 205101.NGUYEN NGOC ANH chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua
10/09/2024 5389.60007		3.000.000		020097041509102051212024IKj7543815.60007. 205121.LAI KIM UYEN chuyen tien gop phan khac phuc bao lu mong ba con vuot qua som on dinh cs
10/09/2024 5389.60022		100.000		0200970405091020512120244277074941.60022. 205101.Vietcombank:0011001932418:LE DUC PHU chuyen tien
10/09/2024 5209.67190		800.000		110894.100924.205120.Gui chut yeu thuong toi mien Bac than yeu
10/09/2024 5215.67199		200.000		492412.100924.205121.UNG HO DONG BAO BAO YAGI

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.66373		200.000		507483.100924.205120.ung ho dong bao anh huong lu FT24254817071889
10/09/2024 5390.60032		500.000		0200970422091020512120245FGB408570.60032 .205101.PHAM THI THU TRANG ung ho thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5215.67207		200.000		110914.100924.205121.Cua it long nhieu xin duoc gop chut cho ba con vung lu
10/09/2024 5215.66378		200.000		507533.100924.205121.DO THI MINH PHUONG chuyen ung ho dong bao FT24254707218728
10/09/2024 5390.59583		100.000		020097041509102051232024Accv543868.59583 .205123.DOAN LAN ANH - Nghe An ung ho dong bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5217.67250		500.000		076053.100924.205122.Chau Anh cung ba con mien Bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5245.44477		500.000		MBVCB.6997685046.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0611001909721 LE MANH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.66416		500.000		507648.100924.205122.PHAN THI THUY DUONG chuyen FT24254946628816
10/09/2024 5189.60062		500.000		020097042209102051222024NHO1964466.6006 2.205123.TRAN THI THU HA chuyen tien
10/09/2024 5216.66425		3.000.000		323252.100924.205122.NGUYEN VIET HA ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.66428		16.000		421793.100924.205123.TRINH HOANG DUC chuyen tien
10/09/2024 5216.66433		500.000		421863.100924.205123.Ung ho bao so 3
10/09/2024 5189.59614		500.000		020097041509102051242024fY9544349.59614.2 05103.VO HOANG THUY VY chuyen tien
10/09/2024 5189.60078		100.000		020097041509102051242024rywv544357.60078. 205124.mien Bac co len
10/09/2024 5216.67311		100.000		075271.100924.205123.Nguyen Khanh Huyen ung ho dong bao gap lu lut
10/09/2024 5215.67316		200.000		436318.100924.205124.IBFT Ung ho cuu tro thiet hai bao yagi
10/09/2024 5217.66458		1.000.000		517978.100924.205124.CON TRAN TUE AN UNG HO BAO LU
10/09/2024 5218.66460		200.000		903208.100924.205119.NGUYEN THI HANH ung ho dong bao ngap lut
10/09/2024 5220.67348		300.000		148476.100924.205125.PHAM THI HAI VAN UH DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5220.66478		30.000		507790.100924.205124.PHAM DUC QUYEN mong moi nguoi binh an FT24254362629190
10/09/2024 5387.59643		190.000		020097042209102051242024W543811374.5964 3.205125.subeo 5 tuoi gop chut tam long

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.60109		300.000		020097040509102051262024QZ9J075146.60109 .205126.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI TU chuyen tien
10/09/2024 5189.60105		500.000		020097042209102051252024IEYR271228.60105. 205126.CAO THI HONG ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5389.60101		100.000		020097041509102051252024U8Ke543910.60101 .205125.HOANG THI HONG NHUNG ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5017.67377		100.000		507868.100924.205125.Ung ho to quoc viet nam FT24254609753021
10/09/2024 5241.44500		500.000		MBVCB.6997684177.NGUYEN THI THANH ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi anh huong bao Yagi.CT tu 1038158119 NGUYEN THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.59700		500.000		0200970415091020512720240zG0544421.59700. 205127.ung ho dong bao bi lu lut va anh huong bao yagi
10/09/2024 5245.44503		5.000.000		MBVCB.6997695430.trang suc bac xua ung ho ba con chiu anh huong vung bao lu.CT tu 1048073410 NGUYEN THI THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.59710		200.000		020097042209102051262024KM34435171.5971 0.205127.ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5241.44504		800.000		MBVCB.6997693128.MAI THI LINH CHI chuyen tien ung ho cuu tro thien tai.CT tu 0011004230038 MAI THI LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.67419		200.000		507951.100924.205126.Chia se cung dong bao vung lu FT24254777011308
10/09/2024 5216.67403		100.000		507945.100924.205126.NGUYEN TRONG HIEU chuyen FT24254872674061
10/09/2024 5388.60145		200.000		020097041509102051272024neO3544433.60145 .205127.NGUYEN THI LOAN ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.59721		300.000		020097042209102051272024JTQ5857534.59721 .205127.NGUYEN THI LY NA ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5017.67433		100.000		241530.100924.205127.NGUYEN HO QUE CHAM chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5387.60148		100.000		020097040509102051272024X0IP075226.60148. 205128.Vietcombank:0011001932418:DANG NGOC TRAM ung ho khac phuc thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.59731		100.000		0200970405091020512820242T52075239.59731. 205107.Vietcombank:0011001932418:mong mua lu qua mau moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5189.59732		200.000		020097040509102051282024VBPG075240.5973 2.205128.Vietcombank:0011001932418:MAI THI THAO LY chuyen tien
10/09/2024 5189.60161		50.000		020097042209102051272024RUC9694764.6016 1.205108.TRAN LE THUY chuyen tien
10/09/2024 5389.60162		100.000		020097042209102051272024ZPCL972062.60162 .205128.ung ho chong lu
10/09/2024 5389.59752		500.000		0200970422091020512720248BDH654002.5975 2.205128.ung ho bao yagi
10/09/2024 5189.59751		300.000		0200970415091020512820241jmS544460.59751. 205128.uh dong bao cac tinh tp bij thiet hai do bao so 3(yagi) gay ra
10/09/2024 5240.44511		125.000		MBVCB.6997695304.con xin gop 1 it de giup ba con ak cua it long nhieu a.CT tu 9896418985 TRINH PHAM MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.67458		200.000		111112.100924.205128.HOANG MY LINH chuyen tien
10/09/2024 5387.59766		50.000		020097042209102051282024H6KO622337.5976 6.205129.lop 93 ho tro dong bao mien bac vuot qua bao yagi
10/09/2024 5243.44514		500.000		MBVCB.6997695712.Ung Ho Dong Bao Vuot Qua Con Bao YAGI.CT tu 1024865681 NGUYEN LY KIM CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.59770		200.000		020097041509102051292024YkRy544479.59770 .205129.Nguyen Dieu Kha ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5390.60189		50.000		020097041509102051292024Ws26544501.6018 9.205129.Xin ho tro den nhung nguoi gap kho khan- Mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5189.59771		1.000.000		020097041509102051292024xqCE544000.59771. 205129.LUONG THI SON chuyen tien ttro niem bac
10/09/2024 5209.66585		50.000		111132.100924.205129.NGUYEN TUAN ANH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.59783		100.000		020097042209102051292024PM3W546879.597 83.205121.LE THI PHUONG LAN chuyen tien ung ho chong bao yagi
10/09/2024 5220.66601		10.000		241616.100924.205130.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5214.67493		200.000		902688.100924.205122.VU THI HANG ung ho vung lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.67496		500.000		508038.100924.205128.NGUYEN THI THU TRANG chuyen FT24254032903054
10/09/2024 5209.67501		100.000		508136.100924.205129.TO MY LINH chuyen ung ho dong bao chiu anh huong bao Yagi FT24254242891439
10/09/2024 5219.67521		500.000		903365.100924.205123.PHAM THANH HUONG Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5220.67529		100.000		508161.100924.205129.LE THI THUY DUONG chuyen FT24254010786937
10/09/2024 5217.67534		100.000		508185.100924.205129.PHAN THI HONG NHUNG chuyen FT24254778565092
10/09/2024 5220.67538		500.000		076366.100924.205129.Gia dinh Quang Khai ung ho vung lu
10/09/2024 5387.60229		100.000		020097042209102051302024LQKI339737.60229 .205131.NGUYEN THI ANH TUYET gop phan ho tro nguoi dan sau con bao yagi mong mng binh an
10/09/2024 5390.59816		50.000		0200970422091020513020244UQN942660.5981 6.205131.LUONG BAO LINH chuyen tien
10/09/2024 5214.67548		150.000		508220.100924.205130.Dao Thu Tra ung ho dong bao lu lut FT24254754640018
10/09/2024 5209.67565		200.000		241642.100924.205131.vuong duy lam ung ho dong bao
10/09/2024 5161.1767		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2418582.20240910.66532418582-0981751027_P HAM TRUNG HIEU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.67576		200.000		508277.100924.205131.NGUYEN VU TAM HUONG ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24254555929594
10/09/2024 5389.60242		200.000		020097042209102051302024JINI828300.60242. 205131.LE THI HANH chuyen tien. emconchau xin ung ho 1 chut it gui toi dong bao vung lu lut .
10/09/2024 5220.67581		2.000.000		902841.100924.205126.NGUYEN MANH HA Chuyen tien
10/09/2024 5218.66676		100.000		901823.100924.205110.TRAN CONG MINH Chuyen tien
10/09/2024 5219.67592		1.200.000		111186.100924.205132.Ho tro ba con bao lut mien bac
10/09/2024 5216.66680		100.000		903284.100924.205122.Ung ho cuu tro
10/09/2024 5219.67601		100.000		111183.100924.205132.xin gui 1 chut long nho den nguoi dan
10/09/2024 5214.66691		5.000.000		508309.100924.205131.LUONG TU UYEN ung ho dong bao lu lut mien bac FT24254299009030

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.60258		200.000		020097041509102051322024nUfA545059.60258 .205133.NGUYEN THI ANH HONG chuyen tien
10/09/2024 5078.74206		100.000		MBVCB.6997696195.NGUYEN THU TRANG chuyen tien.CT tu 1023407268 NGUYEN THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.1801		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2419440.20240910.66532419440-0964442910_S um chuyen tien ung ho ba con vung bao luu
10/09/2024 5215.67628		100.000		241687.100924.205132.TRAN VU PHUONG QUYEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5387.59860		50.000		0200970422091020513220243DJY494242.59860 .205133.Fan Diep Lam Anh ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5017.67640		300.000		903186.100924.205119.HOANG THI LE TUYET . ung ho khac phuc bao yagi. gd 202.29. gia quat long bien
10/09/2024 5017.66710		200.000		168291.100924.205133.Ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5239.44538		100.000		MBVCB.6997685089.mong moi nguoi binh an.CT tu 1048633523 NGUYEN THI THU VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.59878		5.000.000		0200970422091020513220247ZSZ449462.59878 .205125.HO NGUYEN THANH THUY chuyen tien UH dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.59879		200.000		020097042209102051322024OAM7799508.598 79.205133.LE THI THUY LINH ung ho ba con vuot qua bao Yagi. Nam Mo A Di Da Phat
10/09/2024 5388.60282		20.000		020097042209102051332024V2NJ374566.60282 .205113.e la svien ko co nhieu. mong co the gop chut it a
10/09/2024 5213.67675		500.000		422732.100924.205134.TRAN THI HANH AN chuyen khoan
10/09/2024 5220.66750		200.000		076709.100924.205133.Nguyen Nguyen Hoang chuyen tien
10/09/2024 5390.60300		500.000		020097042209102051332024IOFN175302.60300 .205134.Duong Thi Thuy ung ho ba con chong lu lut
10/09/2024 5388.60302		500.000		020097041509102051342024pPdI545088.60302. 205114.NGUYEN THI HUONG chuyen tien Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5189.60306		200.000		020097042209102051332024IZ47810343.60306. 205134.gui ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.60313		100.000		020097042209102051342024LW0G599233.6031 3.205135.PHAM HIEN THUC chuyen tien cuu tro dong bao em cua it long nhieu mong moi nguoi on a
10/09/2024 5390.59919		500.000		0200970415091020513520248OWQ545111.599 19.205135.PHUONG QUYNH chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5220.66774		200.000		076595.100924.205134.Ung ho dong bao
10/09/2024 5389.60318		200.000		020097042209102051342024XKFF993464.6031 8.205115.NGUYEN THI THUY VY ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi. Mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5239.44550		100.000		MBVCB.6997693891.VU THI KHANH LINH mot chut tam long khac phuc sau bao Yagi.CT tu 9888334809 VU THI KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.67735		100.000		904044.100924.205132.Mot nguoi dan VN ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5239.44554		200.000		MBVCB.6997696294.VU MINH HANG chuyen tien.CT tu 0021000336473 VU MINH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.44555		200.000		MBVCB.6997696385.gui ba con vung lu, mong moi nguoi manh khoe binh an.CT tu 0901000087750 LE QUOC DOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.66797		3.000.000		902977.100924.205130.Ung ho dong bao khac phuc bao so 3
10/09/2024 5389.60341		5.000.000		020097041509102051362024ruMI545156.60341. 205136.THUY DUNG gui tang khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5245.44558		200.000		MBVCB.6997693186.LE THI KIEU TRINH chuyen tien dong gop ho tro ba con lu lut.CT tu 0401001385758 LE THI KIEU TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.67771		500.000		900462.100924.205237.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3-100924-20:51:36 900462
10/09/2024 5245.44560		200.000		MBVCB.6997663611.ung ho lu lut mien bac .CT tu 1024593148 NGUYEN TRUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.67779		10.000		168450.100924.205135.TA THI MINH HUE ung ho dong bao lu lut va sat lo
10/09/2024 5214.66831		500.000		370197.100924.205127.NGUYEN QUOC CUONG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.44567		20.000		MBVCB.6997696166.SV Bui Duc Quan 2121060636 HUMG uh lu lut.CT tu 1018895624 QUACH TIEN LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.67798		200.000		903600.100924.205130.LE VO XUAN Chuyen tien cau mong cho moi nguoi duoc binh an va hanh phuc
10/09/2024 5389.61015		1.000.000		0200970422091020513720240K5W485878.6101 5.205117.NGUYEN VAN NAM chuyen tien ung ho khac phuc bao lu cac tinh mien Bac
10/09/2024 5387.61018		100.000		020097042209102051362024CR0V561408.61018 .205138.ung ho dong bao do thiet hai bao yagi gay ra
10/09/2024 5245.44570		200.000		MBVCB.6997695763.NGUYEN VAN HAN chuyen tien.CT tu 0901000143082 NGUYEN VAN HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.67812		200.000		168662.100924.205137.Ung ho nhan dan bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5209.66865		10.000.000		508702.100924.205137.NGUYEN THI BICH THUY chuyen ung ho dong bao Mien Bac vuot qua lu lut FT24254482648313
10/09/2024 5189.61037		70.000		0200970422091020513720246SVW611374.6103 7.205138.NGUYEN THI NGOC ANH chau chuc mng luon binh an
10/09/2024 5215.66878		150.000		581072.100924.205138.Gui chut tam long den ba con vung cao va vung bi thien tai
10/09/2024 5390.61044		500.000		020097041509102051392024hE3d544720.61044. 205139.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao yagi gay ra
10/09/2024 5218.67861		100.000		903598.100924.205130.TRINH HONG NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5017.67867		2.000.000		241878.100924.205139.MAI LONG KHANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5390.60403		50.000		020097042209102051382024XIW6221350.6040 3.205139.TRAN HA PHUONG ung ho khac phuc sau Bao
10/09/2024 5239.44588		50.000		MBVCB.6997693500.Sinh vien-Da Nang. Con xin ung ho ng dan vung lu. Hy vong mn binh an.CT tu 1028076578 VO TRAN TRIEU TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.44591		100.000		MBVCB.6997694703. Con cau mong dong bao binh an, tai qua nan khoi.CT tu 1045527925 NGUYEN THI DIEM QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.67919		300.000		508912.100924.205140.Ung ho quy Yagi FT24254587776484
10/09/2024 5017.67930		100.000		077825.100924.205140.Le Thi Lan Anh ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5220.67931		500.000		903839.100924.205137.TRAN DUY LAM Chuyen tien
10/09/2024 5017.67941		1.000.000		077856.100924.205141.Cung chung tay khac phuc thien tai
10/09/2024 5242.44594		200.000		MBVCB.6997694549.NGUYEN THI NHUNG chuyen tien.CT tu 1028300851 NGUYEN THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.44595		200.000		MBVCB.6997694463.LE THI PHUONG ANH chuyen tien.CT tu 1020059999 LE THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.44597		200.000		MBVCB.6997697031.NGUYEN TRANG LINH xin ung ho ba con bi thiet hai do bao yagi.CT tu 0831000084103 NGUYEN TRANG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.67978		300.000		241922.100924.205141.DO NHAT HONG HANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5189.60466		5.000.000		0200970422091020514120249723625774.60466. 205142.NGUYEN THI THUY DUONG chuyen tien ung ho Thai Nguyen va Yen Bai
10/09/2024 5078.74275		200.000		MBVCB.6997696512.TRUONG THI TAM chuyen tien.CT tu 1028768374 TRUONG THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.67992		200.000		509041.100924.205142.TRAN THUY LINH FT24254242892410
10/09/2024 5209.69008		300.000		509078.100924.205142.Quyen gop ung ho nguoi dan vung bao FT24254250920527
10/09/2024 5213.69006		500.000		261287.100924.205142.ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5388.60489		200.000		020097042209102051432024A2GB977632.6048 9.205143.ung ho ba con bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5239.44607		200.000		MBVCB.6997692387.LE THI MINH PHUONG chuyen tien.CT tu 0161001665242 LE THI MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.44607		200.000		MBVCB.6997697262.Ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0711000249014 NGUYEN THI NG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.44609		200.000		MBVCB.6997694615.Ung ho ba con thiet hai bao Yagi.CT tu 1034119267 TRAN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.60502		20.000		02009704220910205143202499BJ237904.60502.205144.TRAN MINH KIEN chuyen tien ung ho cac tinh thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5218.69048		200.000		904232.100924.205136.ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5243.44613		200.000		MBVCB.6997696783.NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen tien cuu tro thien tai sau bao yagi.CT tu 0451000237357 NGUYEN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.69061		200.000		904357.100924.205140.Quyen gop ung ho khac phuc bao Yagi b
10/09/2024 5214.68087		200.000		509206.100924.205144.DANG XUAN TRUONG ung ho dong bao chiu anh huong boi bao lu do con bao so 3 YAGI FT24254587776808
10/09/2024 5390.60515		200.000		0200970422091020514420240SCH332397.60515.205145.TRAN THI THANH VY chuyen tien
10/09/2024 5387.61235		200.000		020097041509102051452024tOPR544859.61235.205145.TRAN THANH TRUC chuyen tien
10/09/2024 5213.68100		200.000		509244.100924.205144.HO TRO KHAC PHUC SAU BAO SO 3 FT24254366095757
10/09/2024 5189.60518		200.000		020097041509102051452024IE7M545399.60518.205145.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.60526		200.000		0200970422091020514420243ZWS952173.60526.205145.ung ho dong bao lu lut. mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5209.68112		200.000		436669.100924.205145.IBFT Ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5242.44620		500.000		MBVCB.6997694481.Ung ho dong bao cac tinh, TP bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0851000024418 BUI DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.74303		50.000		MBVCB.6997694876.DO THI THU UYEN chuyen tien.CT tu 1025583928 DO THI THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.68160		40.000		242077.100924.205146.Ung Ho Giup Ba Con
10/09/2024 5390.61297		1.000.000		020097040509102051472024LCEM076174.61297.205138.Vietcombank:0011001932418:TRUO NG THI BIEN chuyen tien
10/09/2024 5209.68164		1.000.000		903749.100924.205134.ung ho dong bao lu lut, mong so tien nay den voi dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.69125		50.000		903996.100924.205142.NGUYEN THI THU Chuyen tien Mong dong bao duoc binh an
10/09/2024 5390.61307		100.000		02009704220910205146202434IE946667.61307. 205147.TRAN VAN HINH chuyen tien
10/09/2024 5387.61299		100.000		020097042209102051462024J1SV743711.61299. 205147.Con xin ung ho dong bao minh a
10/09/2024 5161.1855		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2420946.20240910.66532420946-0935772026_ Mot chut tam long gui toi nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5161.1873		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1915819.20240910.66531915819-0965981797_L E THI HA ANH 12 Nga Hanoi-Ams ung ho nguoi dan gap nan do bao
10/09/2024 5212.68185		1.000.000		242086.100924.205147.tap the cua hang the lucky star ung ho dong bao
10/09/2024 5390.61320		100.000		020097041509102051472024eJ13544919.61320. 205139.NGUYEN THI HONG NHUNG chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5242.44634		500.000		MBVCB.6997697399.gia dinh Kin cau chuc binh an.CT tu 9421268313 NGUYEN THUY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.68204		11.900		169502.100924.205147.NGUYEN QUANG HUY chuyen tien
10/09/2024 5214.69165		1.000.683		080983.100924.205148.Remitly transfer R33591595487
10/09/2024 5212.68225		200.000		904289.100924.205138.gia dinh vu le ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5220.69170		100.000		509445.100924.205147.NGUYEN KHANH LY chuyen FT24254889106000
10/09/2024 5212.69180		100.000		509488.100924.205148.LE KIM HOANG ANH ung ho ba con bao lu FT24254188898945
10/09/2024 5189.61359		150.000		0200970415091020514920241AUZ545496.6135 9.205149.NGUYEN HOANG HA MI chuyen tien
10/09/2024 5214.69189		200.000		526282.100924.205148.NGUYEN THI MAI chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5017.68280		1.000.000		905081.100924.205144.ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5214.68287		300.000		435710.100924.205149.IBFT PHAN THI ANH chung tay ung ho cuu tro ba con Mien Bac sau bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.44653		100.000		MBVCB.6997697764.NGUYEN MINH KHANG chuyen tien.CT tu 0251002767028 NGUYEN MINH KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.68312		500.000		323435.100924.205149.Nguyen Viet Huong ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.68319		200.000		111675.100924.205151.Ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5213.68323		1.000.000		509672.100924.205150.Cong ty Savvycom Da Nang ung ho lu lut mien Bac FT24254780607334
10/09/2024 5189.60626		300.000		020097042209102051502024S40X490574.60626 .205151.gui chut tam long ung ho dong bao lu lut 892024
10/09/2024 5215.69246		500.000		077404.100924.205150.Ho Mai Anh chuyen tien
10/09/2024 5220.69251		200.000		546491.100924.205150.ISL20240910205150667-Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.61437		300.000		020097042209102051502024CCXY602673.6143 7.205151.HA MINH NGUYET chuyen tien
10/09/2024 5189.61438		200.000		020097042209102051502024WYN491451.6143 8.205151.cuu tro khu vuc bao lu
10/09/2024 5213.68344		100.000		509723.100924.205151.Ung ho dong bao minh. Viet Nam co len a. FT24254501196651
10/09/2024 5078.74342		300.000		MBVCB.6997697887.PHAM THI NGOC HUYEN chuyen tien.CT tu 0071000892893 PHAM THI NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.44660		800.000		MBVCB.6997698200.Hung+ Trang ung ho dong bao bao lut.CT tu 1045670467 TRAN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.69266		70.000		242147.100924.205151.NGUYEN THI QUY KIM chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5216.68361		100.000		435706.100924.205151.IBFT ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5387.61470		1.000.000		020097042209102051512024IWJF960273.61470 .205152.BUI THI VAN KHANH chuyen tien
10/09/2024 5241.44664		50.000		MBVCB.6997698174.VO CHUC PHONG chuyen tien.CT tu 1041010000 VO CHUC PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.69275		200.000		307653.100924.205152.Ung ho thiet hai cac tinh do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.69294		4.304.000		435805.100924.205152.IBFT wXek ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5387.61489		100.000		020097041509102051532024GSqi546020.61489. 205144.Cua it long nhieu mong dong bao minh vuot qua dot bao Yagi nay a
10/09/2024 5390.60678		150.000		020097041509102051532024EIrV545607.60678. 205153.Ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5219.68412		200.000		903976.100924.205141.TRAN THI NHAN Chuyen tien ung ho cho nguoi dan bi bao
10/09/2024 5218.69319		1.000.000		509847.100924.205153.Ung ho dong bao mien Bac gap thien tai FT24254274972027
10/09/2024 5390.61515		500.000		020097042209102051532024KHJ7800103.61515 .205154.VU THI DUNG chuyen tien ung ho bao lu yagi
10/09/2024 5218.69325		13.500		077528.100924.205153.Ung ho nhung hoan canh kho khan
10/09/2024 5242.44677		100.000		MBVCB.6997698216.TRAN KHANH LOAN chuyen tien.CT tu 1028369119 TRAN KHANH LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.44678		100.000		MBVCB.6997698044.NGUYEN THI HUONG LY ung ho dong bao thiet hai do bao yagi.CT tu 0711000294719 NGUYEN THI HUONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.69357		120.000		509922.100924.205154.NGUYEN PHUONG THAO chuyen FT24254756069531
10/09/2024 5214.68501		50.000		436943.100924.205155.IBFT NGUYEN TRONG DAT UNG HO CAC TINH BI BAO LU
10/09/2024 5388.61578		1.000.000		020097042209102051552024E8C5228604.61578. 205136.HA HONG VI chung tay giúp suc khac phuc sau bao
10/09/2024 5388.61584		1.000.000		0200970415091020515620249s1t545679.61584. 205156.NGUYEN THI PHUONG THAO P10Q6 TpHCM chuyen tien
10/09/2024 5387.61583		200.000		020097042209102051552024IMTL345155.6158 3.205156.DANG THI KHANH LY ung ho dong bao
10/09/2024 5215.68534		100.000		078527.100924.205156.Be Susu ung ho dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5387.60751		100.000		020097041509102051572024c18w546112.60751. 205157.LUONG MINH THANH chuyen tien
10/09/2024 5240.44690		111.111		MBVCB.6997698749.ung ho quyen gop cuu ho bao yagi.CT tu 1023413729 NGUYEN THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.74379		500.000		MBVCB.6997705636.Cuu tro dong bao Mien Bac.CT tu 9778847342 DANG HUYNH KHANH LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.69386		500.000		510090.100924.205156.PHAM DINH BAO chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254878559395
10/09/2024 5209.69389		100.000		510088.100924.205156.Ung ho cuu tro bao FT24254808794000
10/09/2024 5388.61628		200.000		0200970422091020515620245J69753364.61628.205157.VU DO HONG DIEP chuyen tien
10/09/2024 5220.69392		500.000		510115.100924.205157.Le Thi Lan ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi FT24254109343935
10/09/2024 5212.68554		100.000		078584.100924.205157.Phan Nguyen Phuong Hong Ngoc chuyen tien
10/09/2024 5212.69405		300.000		510171.100924.205157.Gui mien Bac FT24254009073997
10/09/2024 5220.68587		1.000.000		510069.100924.205156.Co len mien bac oi FT24254710845811
10/09/2024 5388.61658		400.000		020097042209102051572024ZME1783806.61658.205159.Mot chut tam long tu Nhat ung ho dong bao mien Bac vuot qua bao
10/09/2024 5388.61669		500.000		0200970415091020515920243bBg545748.61669.205159.HOANG THI HONG HOP chuyen tien
10/09/2024 5388.60792		50.000		02009704220910205158202408H1449481.60792.205159.TRINH THI LY chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5244.44705		200.000		MBVCB.6997706290.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3.CT tu 9339001011 TRAN THI KIM NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.60795		1.000.000		020097040509102051592024ZECQ076731.60795.205159.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao cac dia phuong bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.61695		100.000		020097042209102051582024TFQD127825.61695.205159.TV A1K49 ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5243.44708		200.000		MBVCB.6997705960.UH BAO LU MIEN BAC.CT tu 1018506740 NGUYEN CHAU HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.68617		500.000		242364.100924.205200.Trang Huyen ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi gay ra
10/09/2024 5390.61709		500.000		020097041509102052002024y4hm546172.61709.205200.cau mong moi nguoi moi loai duoc binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.68623		150.000		510272.100924.205159.NL ung ho cac tinh bi sat lo lu lut FT24254151370444
10/09/2024 5387.61718		50.000		020097042209102051592024QHCL893893.61718.205140.VU QUANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5213.69442		200.000		366977.100924.205148.TRUONG DUC TOAN ung ho bao lu lut
10/09/2024 5389.60812		100.000		020097041509102052002024VvDF546181.60812.205200.DUONG TUYET NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5212.68649		5.000.000		904859.100924.205152.quyen gop khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5214.68664		50.000		904938.100924.205155.Chuc tat ca ba con binh an
10/09/2024 5218.68670		500.000		304359.100924.204437.Ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5390.60831		500.000		020097042209102052002024HTB4809293.60831.205141.BUI THI MAN chuyen tien
10/09/2024 5243.44717		100.000		MBVCB.6997698943.NGUYEN THI NHU HUYNH chuyen tien.CT tu 1033453802 NGUYEN THI NHU HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.60838		300.000		020097042209102052002024LAET473750.60838.205201.ung ho dong bao cac tinh thanh thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5214.68705		100.000		111990.100924.205202.Ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5241.44722		50.000		MBVCB.6997706455.Ca nhan fan cua Truong Que Nguyen Ta Ki Ham ung ho quy cuu tro.CT tu 1039484900 LE PHUONG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.69500		500.000		111961.100924.205202.NGUYEN THI HAI ung ho dong bao bao lut yagi
10/09/2024 5390.60849		300.000		020097042209102052012024F4RJ186520.60849.205142.GD NHO GUI TAM LONG UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5218.68725		5.000		425054.100924.205202.ung ho cac dong bao bi anh huong boi lu lut a
10/09/2024 5214.69506		500.000		436935.100924.205202.IBFT MAI THI HUYNH NHU ct khac phuc bao yagi mong mn vuot qua kho khan
10/09/2024 5390.61793		200.000		020097042209102052022024WOSY440663.61793.205143.Mong dong bao mien Bac som vuot qua cau mong tat ca binh an. I love Viet Nam
10/09/2024 5218.68749		200.000		108656.100924.205202.Mong co the gop suc minh de giup do ba con sau con bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.74420		800.000		MBVCB.6997705965.VUONG DINH MANH chuyen tien.CT tu 0201000724526 VUONG DINH MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.68758		500.000		079822.100924.205202.Dinh Thuy Ha ung ho ba con bi anh huong do bao so 3
10/09/2024 5388.61811		50.000		020097042209102052032024IGUC860755.61811 .205143.DAO THI THAO QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5389.61818		1.000.000		020097040509102052042024YMI1076959.61818 .205204.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI THANH MINH chuyen tien ung ho bao lut mien Bac
10/09/2024 5389.61827		150.000		020097041509102052042024hw4d546271.61827 .205144.PHAN LE HOANG MY chuyen tien cua it long nhieu
10/09/2024 5212.68774		50.000		109001.100924.205203.Thanh tam cuu tro
10/09/2024 5189.61854		200.000		020097042209102052042024VJNJ656712.61854. 205205.DINH THI KIEU OANH chuyen tien. Ung ho dong bao cac tinh tp thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5240.44738		200.000		MBVCB.6997706710.LE TUAN DAT chuyen tien.CT tu 9938728931 LE TUAN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.61864		50.000		020097042209102052042024Y4BD857866.6186 4.205205.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5240.44742		200.000		MBVCB.6997696608.nguoi dan gop chut suc nho khac phuc hau qua bao so 3 YAGI.CT tu 1027220739 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.44742		100.000		MBVCB.6997699296.PHAM THI TIEN chuyen tienUH.CT tu 1029494215 PHAM THI TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.60908		200.000		020097040509102052052024SWQN077032.609 08.205205.Vietcombank:0011001932418:HOA NG THI QUY ung ho dong bao
10/09/2024 5388.61871		500.000		020097041509102052052024dKLH545913.6187 1.205205.TRAN VAN THANG Chuyen tien
10/09/2024 5241.44745		10.000		MBVCB.6997706567.Nhu Y va Phuong Vy ung ho dong bao.CT tu 9793297179 MAI NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.1996		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2423145.20240910.66532423145-0912229056_N GUYEN PHAN CAM NHUNG chuyen tien ung ho cac tinh thanh bi thiet hai
10/09/2024 5240.44746		200.000		MBVCB.6997706908.LE QUANG ANH chuyen tien ho tro.CT tu 1023198708 LE QUANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.2001		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1326335.20240910.66531326335-0348310316_U ng ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5017.68816		100.000		901089.100924.205207.NGUYEN THI TU chuyen khoan-100924-20:52:05 901089
10/09/2024 5218.69605		30.000.000		112091.100924.205206.Gia dinh BAO THANH xin gop suc
10/09/2024 5217.69621		500.000		510740.100924.205205.DOAN THI THUY NGAN chuyen tien ung ho dong bao lu lut FT24254289521064
10/09/2024 5390.60944		200.000		0200970405091020520620247TYI077112.60944. 205207.Vietcombank:0011001932418:Ngoc Han - Fan NinhDuongStory ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5219.68855		100.000		079978.100924.205205.Nguyen Thi Ngoc Tham chuyen tien
10/09/2024 5209.69642		200.000		906116.100924.205200.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5220.69652		100.000		905631.100924.205159.TRAN LE KIEU TRANG VT Chuyen tien
10/09/2024 5390.60950		300.000		020097040509102052072024GSBF077127.60950 .205207.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5217.68868		89.222		367761.100924.205154.chau Thanh Nga xin phep duoc gop suc nho, mong moi nguoi binh an vuot qua thien tai bao lu a
10/09/2024 5218.69660		100.000		497993.100924.205206.gip ong
10/09/2024 5390.61915		200.000		020097041509102052072024ylal545957.61915. 205159.DINH THI PHAN ung ho cuu tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.61928		200.000		020097042209102052062024V0Y0454467.61928 .205208.mong ba con mien bac binh an
10/09/2024 5189.60974		105.000		020097042209102052072024ULMN438338.609 74.205208.mot chut tam long gui den ba con vung lu
10/09/2024 5212.68910		50.000		546527.100924.205207.ISL20240910205207005- NGUYEN KHANH DUONG chuyen tien ung ho l lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.60980		200.000		020097042209102052072024OJBD287752.6098 0.205208.PHAM THUY NINH ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5390.60982		500.000		020097040509102052082024XYHX077199.6098 2.205208.Vietcombank:0011001932418:TRIEU THI THUY LA ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.68921		200.000		510877.100924.205207.Ung ho dong bao anh huong bao Yagi FT24254270960652
10/09/2024 5209.68925		200.000		510856.100924.205207.Con Duc Anh va Tuan Hung Tieu hoc VG ung ho bao lu FT24254272201026
10/09/2024 5017.68928		200.000		905624.100924.205159.BUI THI KIM DUNG NGUOI DAN CO LEN
10/09/2024 5389.61958		200.000		020097041509102052082024Gh9u546385.61958 .205209.HA THI HIEN LUONG chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5212.68945		200.000		079204.100924.205208.Pham Thu Thao quyen gop chia se
10/09/2024 5244.44767		500.000		MBVCB.6997698828.HA MANH LINH chuyen tien chung tay cung ba con vuot kho.CT tu 0381000614668 HA MANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.69728		100.000		905636.100924.205200.HUYNH THI PHI VAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5244.44769		500.000		MBVCB.6997705598.BUI THI THAO chuyen tien.CT tu 1028292881 BUI THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.68955		2.000.000		510960.100924.205208.Mong tat ca Dong Bao binh an FT24254270960814
10/09/2024 5389.61988		20.000		020097041509102052102024x6rk546517.61988.2 05149.NGUYEN CAM TU Chuyen tien
10/09/2024 5242.44774		50.000		MBVCB.6997707204.Pham Thuy Duyen ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1025256924 PHAM THUY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.44774		100.000		MBVCB.6997706890.TRAN LE THANH HANG chuyen tien.CT tu 1024007233 TRAN LE THANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.44775		500.000		MBVCB.6997689401.ung ho dan vung lu.CT tu 1035649968 VY THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.69761		10.000		425760.100924.205209.HOANG ANH DUY chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.69764		100.000		901176.100924.205310.TRAN MINH QUANG TRANSFER-100924-20:52:09 901176
10/09/2024 5387.61999		200.000		020097041509102052102024ZgMv546527.6199 9.205210.LY THI THANH chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5214.68996		200.000		080170.100924.205210.Dao Linh Trang ung ho dong bao vuot qua thien tai bao lu
10/09/2024 5390.63016		100.000		020097041509102052112024CTx3546543.63016. 205202.NGUYEN HIEN MINH ung ho dong bao
10/09/2024 5240.44779		150.000		MBVCB.6997705315.PHAM VU PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 1782341888 PHAM VU PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.70004		5.000.000		511067.100924.205210.NGUYEN VAN PHUC FT24254785276302
10/09/2024 5214.70025		250.000		901196.100924.205211.HO TRO MIEN BAC VIETNAM-100924-20:52:10 901196
10/09/2024 5161.2030		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2424798.20240910.66532424798-0365580370_n guoi nho viec nho a mong mn deu binh an
10/09/2024 5214.70023		200.000		079299.100924.205210.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5161.2035		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2081044.20240910.66532081044-0906805956_N GUYEN MANH HUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.69791		100.000		511077.100924.205210.Ung ho cuu tro FT24254903082663
10/09/2024 5241.44782		200.000		MBVCB.6997706463.Ung ho ba con lu lut.CT tu 0641000038196 VO THI NA toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.70041		400.000		581198.100924.205211.Le Thi Vi chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5388.63045		5.000.000		020097041509102052122024nHpV546562.6304 5.205212.ung ho cuu tro cuu nan khac phuc thien tai va lu lut tai mien bac sau bao yagi
10/09/2024 5212.70053		2.000.000		905516.100924.205157.Bonheur ung ho dong bao yeu quy
10/09/2024 5212.69840		10.000		425910.100924.205210.LE VAN QUYET chuyen tien
10/09/2024 5216.69843		10.000		171362.100924.205211.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.62103		500.000		020097041509102052132024J3B6546600.62103. 205153.NGUYEN HA CHAU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.63086		50.000		020097042209102052122024LWG4169332.6308 6.205213.NGUYEN THANH NGA ung ho nhan dan vung lu lut
10/09/2024 5217.69856		100.000		511204.100924.205212.Ung ho dong bao bao lu FT24254903082825
10/09/2024 5240.44797		300.000		MBVCB.6997700494.ung ho lu lut bao Yagi .CT tu 0371000474544 TRAN THI HOAI AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.44797		500.000		MBVCB.6997706793.NGUYEN NGOC NHI ung ho dong bao bi thiet hai do anh huong cua bao Yagi.CT tu 0631000445801 NGUYEN NGOC NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.70098		200.000		511233.100924.205212.NGUYEN THI BAY chuyen FT24254954040171
10/09/2024 5017.69859		100.000		511258.100924.205212.CAO THI BICH NGAN chuyen FT24254430403965
10/09/2024 5219.69860		2.000.000		511265.100924.205212.TT Ms Huyen ung ho bao lu FT24254427034880
10/09/2024 5219.70125		200.000		511304.100924.205213.TRAN THI THU HOAI ung ho dong bao bi thiet hai tu bao lu FT24254743964594
10/09/2024 5212.70118		60.000		511296.100924.205213.mong cho nguoi nguoi nha nha binh an FT24254530778205
10/09/2024 5209.70142		100.000		511365.100924.205214.Ung ho ba con lu lut FT24254323646103
10/09/2024 5212.69913		500.000		112321.100924.205215.Ban Chap hanh Hoi Sinh vien Viet Nam tai Anh xin ung ho dong bao
10/09/2024 5388.62144		1.000.000		020097042209102052142024MWPC806379.621 44.205207.Chia se ung ho bao so 3 YaGi
10/09/2024 5245.44806		100.000		MBVCB.6997706898.HUYNH THI CAM TU ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0401001423952 HUYNH THI CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.63120		200.000		020097041509102052152024hA6J547051.63120 .205215.LE THI NGOC HAN chuyen tien
10/09/2024 5389.63127		500.000		020097042209102052142024X5P6960339.63127 .205215.ho tro lu luc
10/09/2024 5387.63140		100.000		020097042209102052152024550F983342.63140. 205216.PHAM THI TRA MY chuyen tien
10/09/2024 5239.44815		500.000		MBVCB.6997707494.Co Ut ck ung ho nguoi dan vung bao.CT tu 0201000664734 LUONG THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.63161		50.000		02009704220910205216202454FP966978.63161. 205217.NGUYEN PHUONG THAO ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.69974		1.000.000		112360.100924.205216.NGUYEN TRA MY ung ho bao yagi
10/09/2024 5214.69980		1.000.000		511506.100924.205216.LE CONG THE chuyen FT24254780865654
10/09/2024 5218.69988		10.000		171697.100924.205215.NGUYEN KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5217.69992		2.000.000		112343.100924.205217.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so3 yagi
10/09/2024 5218.69990		200.000		906587.100924.205213.Ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5189.63178		50.000		020097040509102052172024Y2RS077606.63178 .205217.Vietcombank:0011001932418:DO THI DIEM chuyen tien
10/09/2024 5161.2053		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2092197.20240910.66532092197-0989730003_C ung dong bao khac phuc hau qua sau lu
10/09/2024 5245.44823		200.000		MBVCB.6997707232.NGUYEN DUNG MAN NGOC chuyen tien.CT tu 0071001225143 NGUYEN DUNG MAN NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.70279		500.000		511639.100924.205218.Ung ho dong bao FT24254690013657
10/09/2024 5218.70288		1.000.000		511632.100924.205218.TRAN NGOC TRI ung ho dong bao bao lu FT24254486389225
10/09/2024 5161.2066		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1986392.20240910.66531986392-0353887124_C hung tay cung mien Bac
10/09/2024 5387.62215		1.000.000		020097040509102052192024Q6E2077682.62215 .205210.Vietcombank:0011001932418:Nha hang Hai Chinh huyen Phu Yen tinh Son La ung ho bao lu
10/09/2024 5078.74536		100.000		MBVCB.6997701073.ung ho lu lut.CT tu 1018342621 TRUONG HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.62216		100.000		020097041509102052192024aq8C546749.62216. 205219.chau la sinh vien mong muon cung chung tay giup do MB than yeu
10/09/2024 5217.70298		100.000		261332.100924.205218.CO LEN VIET NAM
10/09/2024 5213.70302		200.000		112404.100924.205219.ung ho nguoi dan vuot qua thien tai bao lu
10/09/2024 5220.70307		100.000		907191.100924.205215.PHAM THI THUY TRAM ung ho chia se kho khan khac phuc hau qua bao Yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.62219		1.000.000		020097042209102052182024ZUJ5152516.62219 .205219.ung hu dong bao bao lu
10/09/2024 5241.44832		300.000		MBVCB.6997700856.DUONG THI THU HANG chuyen tien ung ho.CT tu 0021002249044 DUONG THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.70332		500.000		511734.100924.205219.Minh Nhu Ung Ho dong bao vung lu phia Bac FT24254498894027
10/09/2024 5388.62229		100.000		020097042209102052182024FOCI266624.62229 .205219.LE KHANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5215.71058		100.000		901423.100924.205219.NGUYEN DO NHAT VY chuyen khoan-100924-20:52:19 901423
10/09/2024 5388.62234		2.000		020097040509102052202024ZS1U077719.62234 .205220.Vietcombank:0011001932418:BUI LE PHUC KHA chuyen tien
10/09/2024 5387.62232		21.598		020097042209102052192024ZUJ9216664.62232 .205159.ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5388.62233		114.616		020097042209102052182024P87D266446.62233 .205220.TRUONG MY HOA chuyen tien
10/09/2024 5161.2074		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1793104.20240910.66531793104-0827389766_V U THI LE ung ho
10/09/2024 5216.70379		50.000		437390.100924.205220.IBFT Ung ho dong bao
10/09/2024 5189.63291		300.000		020097042209102052202024W9MI711846.6329 1.205201.NGUYEN THI HUYEN TRANG mong muon gop mot phan nho giúp mn vuot qua kho khan
10/09/2024 5216.70384		100.000		080792.100924.205220.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5217.71094		200.000		901454.100924.205331.LE DUC LOI UNG HO NHAN DAN VUNG LU-100924-20:52:20 901454
10/09/2024 5390.63303		500.000		020097042209102052202024E368558203.63303. 205221.Mot chut tam long mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.70393		10.000		172092.100924.205221.Em con la hoc sinh va tuy khong co nhieu nhung em mong dong bao ca nuoc mau som vuot qua duoc con bao nay a
10/09/2024 5390.63309		200.000		020097041509102052212024Htql547176.63309. 205201.NGUYEN THI NHAT LE ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5214.70260		2.000		797940.100924.205217.TRAN NGOC PHUONG TRUC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.71121		10.000		426860.100924.205221.NGUYEN TRAN MINH TAM chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.70420		10.000		511795.100924.205220.NGUYEN THANH NGAN ung ho dong bao anh huong bao so 3 FT24254498894008
10/09/2024 5209.71126		100.000		511918.100924.205221.VU HA MY chuyen ung ho FT24254457455038
10/09/2024 5216.70428		100.000		511905.100924.205221.Mong mien bac vuot qua kho khan FT24254467733308
10/09/2024 5219.71128		500.000		112502.100924.205222.Ung ho dong bao mien Bac bi thien tai
10/09/2024 5243.44852		500.000		MBVCB.6997700771.Ung ho dong bao gap thien tai.CT tu 0361000197355 PHI THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.63344		200.000		020097041509102052232024TsHF546853.63344 .205223.LE THI NHAT LE chuyen tien ung ho bao so 3. cau mong moi dieu tot dep
10/09/2024 5215.71154		200.000		906814.100924.205218.THAI THI THUY NGAN ung ho chong lu lut
10/09/2024 5389.63349		100.000		020097042209102052222024XJFX830687.63349 .205223.NGUYEN VAN HUNG ung ho nguoi dan vung bao a
10/09/2024 5017.70473		50.000		901507.100924.205225.TRAN LE NHU QUYNH chuyen khoan-100924-20:52:23 901507
10/09/2024 5240.44858		10.000		MBVCB.6997699428.VU THU HANG ung ho dong bao anh huong lu lut, bao.CT tu 1025795573 VU THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.44856		300.000		MBVCB.6997700227.Ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 0481000513210 PHAM THI BICH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.63358		500.000		020097042209102052222024PYME999180.6335 8.205223.ung ho ba con ngay lut
10/09/2024 5389.63381		50.000		020097041509102052242024VYyK546875.6338 1.205224.NGUYEN HUY TAN Chuyen tien
10/09/2024 5215.71181		200.000		512064.100924.205223.PHAM THU PHUONG ung ho FT24254743124833
10/09/2024 5215.71185		100.000		512071.100924.205224.LE THI THANH HIEN chuyen ung ho ba con vung lu lut FT24254427035770
10/09/2024 5387.62332		200.000		020097042209102052232024ORR8911369.6233 2.205224.LE BAO AN chuyen tien
10/09/2024 5220.70516		300.000		906501.100924.205211.GIUP DO DONG BAO VUNG BAO LU

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.44868		200.000		MBVCB.6997701308.NGUYEN THI PHUONG THAO mong bình an voi moi nguoi.CT tu 0961000046815 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.63394		50.000		020097041509102052252024QFyw547262.6339 4.205204.NGUYEN THI THUY HANG Chuyen tien ho tro dong bao cac tinh thiet hai khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.63399		200.000		020097041509102052252024T82z547268.63399. 205225.THUY TRANG chuyen tien ung ho khac phu bao so 3
10/09/2024 5389.63402		500.000		020097041509102052252024H0Dd547270.6340 2.205225.uh lu lut mien Bac
10/09/2024 5219.71204		500.000		512112.100924.205224.PHAM THI PHUONG THAO chuyen FT24254516433108
10/09/2024 5213.70528		200.000		907294.100924.205218.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5213.71207		100.000		083071.100924.205224.UNG HO DONG BAO CAC TINH THIET HAI DO BAO SO 3 Yagi
10/09/2024 5245.44871		30.000.000		MBVCB.6997698076.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 0491000019713 NGUYEN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.70546		100.000		907361.100924.205220.NGUYEN THI NGOC HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5216.71224		200.000		901540.100924.205326.CON BUI THANH TRUC UNG HO TIEN KHAC PHUC CON BAO SO 3 YAGI-100924-20:52:25 901540
10/09/2024 5390.63425		3.000.000		020097041509102052262024DedZ547289.63425 .205226.DO VAN QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5245.44876		400.000		MBVCB.6997707937.TRAN DAT chuyen tien.CT tu 0911000068266 TRAN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.70572		800.000		242917.100924.205226.Tuan va Man ho tro mua bao
10/09/2024 5189.63476		88.326		0200970422091020522620241GQ5940198.63476 .205227.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5215.70576		200.000		907065.100924.205211.TRAN THI OANH Chuyen tien
10/09/2024 5161.2112		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2082797.20240910.66532082797-0862378808_N GUYEN THAI QUYNH GIANG mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.62400		500.000		020097041509102052272024z8QZ547318.62400 .205227.TRAN DIEM QUYNH

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.70601		2.000.000		901627.100924.205337.CA SI KIM TUYET HAI NGOAI UNG HO LU LUT-100924-20:52:27 901627
10/09/2024 5213.71279		1.000.000		906497.100924.205211.TRAN THI HANG Chuyen tien
10/09/2024 5245.44892		1.000.000		MBVCB.6997694035.DUONG TUAN KHANG chuyen tien.CT tu 3456766666 DUONG TUAN KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.62426		200.000		020097040509102052282024HTTT078171.6242 6.205208.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5213.70617		200.000		437290.100924.205227.IBFT Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.63519		200.000		020097042209102052282024QZUU554079.6351 9.205229.NGUYEN NGOC DOANH chuyen tien
10/09/2024 5387.63513		200.000		020097040509102052292024GWXV078205.635 13.205229.Vietcombank:0011001932418:DO THI My ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.63535		1.000.000		020097042209102052292024R8T2569232.63535 .205230.Team Vui Choi mong moi nguoi an toan
10/09/2024 5388.63543		100.000		020097042209102052292024UZE6832569.63543 .205230.DO LE HAU chuyen tien
10/09/2024 5213.71332		1.000.000		112697.100924.205229.LE NGOC THI chuyen tien ung ho nhan dan mien Bac
10/09/2024 5017.71336		100.000		906933.100924.205221.LE VAN HIEU Chuyen tien
10/09/2024 5217.70700		100.000		512461.100924.205229.NGUYEN THU THAO chuyen ung ho vung lu lut a FT24254090975189
10/09/2024 5189.63553		50.000		020097041509102052302024cNzW547394.6355 3.205222.KIM THU chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao lu yagi
10/09/2024 5161.2146		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2006619.20240910.66532006619-0358732144_T RAN THI TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.70703		1.000.000		907403.100924.205221.ung ho dong bao thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5389.63565		200.000		020097042209102052292024CVEF556248.63565 .205230.gui chut tam long den dong bao mien Bac
10/09/2024 5387.62474		1.000.000		0200970422091020522920243WMQ998116.624 74.205230.CHU KHANH HOA chuyen tien ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.70765		200.000		512542.100924.205230.NGUYEN THE HUNG ung ho chung tay ho tro nguoi dan khac phuc bao lu FT24254095790455
10/09/2024 5390.62496		500.000		020097042209102052302024RSQP106131.6249 6.205231.gia dinh do the bao pham hong van ung ho dong bao cac tinh bi lu lut phía Bac
10/09/2024 5213.71382		10.000		427656.100924.205230.DAM MANH DUNG chuyen tien
10/09/2024 5017.70785		50.000		082111.100924.205231.Nguyen Tra My chuyen tien ung ho. Mong den duoc tay nguoi kho khan
10/09/2024 5161.2153		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2132312.20240910.66532132312-0857927900_B UI QUOC DUY TAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5243.44914		1.000.000		MBVCB.6997709194.PHAN LE THAO QUYEN chuyen tien.CT tu 1032893989 PHAN LE THAO QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.70801		100.000		512554.100924.205230.HOANG KIM ANH ung ho ba con anh huong bao so 3 FT24254878560915
10/09/2024 5189.63615		1.000.000		020097041509102052322024GcM4547556.6361 5.205232.CAO VIET DAT chuyen tien ung ho tung ngay
10/09/2024 5239.44915		10.000		MBVCB.6997701759.THUY TRANG chuyen tien mien Bac co len binh an.CT tu 1016592892 NGUYEN HOANG THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.71409		200.000		437612.100924.205232.IBFT Nguyen Binh Phuoc Chuyen tien
10/09/2024 5388.63619		50.000		020097042209102052312024UIAW533942.6361 9.205232.NGUYEN DUC THANG chuyen tien. vi mot Viet Nam thanh vuong
10/09/2024 5387.62516		100.000		0200970422091020523120242CO7508675.62516 .205232.NGUYEN THI HA THU chuyen tien
10/09/2024 5387.62528		200.000		020097040509102052322024BBC9078373.62528 .205212.Vietcombank:0011001932418:gui tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5387.63623		200.000		020097041509102052322024Zfco547447.63623. 205232.NGUYEN VAN SON uong ho lu lut mien bac
10/09/2024 5189.62540		100.000		0200970422091020523220248Z7K874096.62540 .205233.gop gio thanh bao cuu tro ba con vung thien tai
10/09/2024 5216.70840		2.000.000		512697.100924.205232.Harlan ung ho dong bao bi lu FT24254670370430

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.71438		200.000		512726.100924.205232.HOANG THI THUY VAN chuyen tro giup dong bao gap kho khan do bao Yagi FT24254038758379
10/09/2024 5220.70862		100.000		908165.100924.205227.thanh phuong chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5242.44928		1.000.000		MBVCB.6997709437.CHAU TRAN BICH NGOC chuyen tien GIUP DONG BAO BAO YAGI.CT tu 9825555499 CHAU TRAN BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.71463		200.000		081383.100924.205234.Duong Thu Duong chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5239.44931		500.000		MBVCB.6997702639.Yeu To Quoc Yeu Dong Bao.CT tu 0341006978028 NGUYEN THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.71467		500.000		512869.100924.205234.NGUYEN BAO NGOC chuyen FT24254553590453
10/09/2024 5240.44934		50.000		MBVCB.6997702375.VO THI HIEN Ha Tinh gop chut it ung ho dong bao mien Bac .CT tu 1025347817 VO THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.63698		200.000		020097041509102052352024IHuP547626.63698.205235.NGUYEN NGOC PHUONG TRINH chuyen tien
10/09/2024 5217.70904		100.000		512817.100924.205233.KIEU MY LINH chuyen tien ung ho ba con vung bao FT24254876989730
10/09/2024 5217.71464		100.000		512735.100924.205232.Ung ho dong bao khac phuc bao lu FT24254675693516
10/09/2024 5216.70902		500.000		437632.100924.205233.IBFT DUONG THI THI ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5078.74655		50.000		MBVCB.6997708662.minh vy quyen gop khac phuc bao yagi.CT tu 9909001578 PHAM NGUYEN MINH VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.71475		2.000.000		437633.100924.205234.IBFT Ngoc Tuyen ung ho nguoi dan
10/09/2024 5219.70926		100.000		243159.100924.205236.Ung ho ba con som vuot qua bao lu
10/09/2024 5161.2166		33.333		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66532549030.20240910.66532549030-0398313180_LUU VAN LAM chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.70845		2.000		038688.100924.205233.NGUYEN VAN DIEP Chuyen tien
10/09/2024 5219.70949		100.000		372022.100924.205230.mien Bac co len. Ung ho khac phuc bao Yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13
Page 9435 of 12028

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.71523		60.000		908253.100924.205230.TRUONG NGOC HANG chuyen tien ung ho nguoi dan mien bac sau bao
10/09/2024 5388.62616		200.000		020097042209102052352024TRMZ254898.6261 6.205237.PHAN THAI SON chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5390.63740		500.000		020097041509102052372024neyv547666.63740. 205237.Gia dinh chau Sua - Hang Than ung ho khac phuc hau qua lu lut
10/09/2024 5243.44946		100.000		MBVCB.6997709867.LE THI HAI VAN chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi.CT tu 0711000291478 LE THI HAI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.71536		5.000		173400.100924.205236.NGO LE TUAN TU ung ho dong bao lu lut khac phuc sau thien tai
10/09/2024 5388.63755		100.000		020097042209102052362024ESEK911228.63755 .205237.UNG HO CUU TRO DONG BAO CAC TINH TP BI THIET HAI NANG DO BAO SO 3
10/09/2024 5216.70989		100.000		512960.100924.205235.TIEN ho tro dong bao dang gap lu lut a. Chuc cac chien si that nhiu suc khoe co suc luc de ho tro nguoi dan. Biet on moi nguoi rat nhiu. FT24254004531000
10/09/2024 5213.72023		683.000		513047.100924.205237.TRUONG THI QUYNH HUONG ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24254369683657
10/09/2024 5017.72031		200.000		513103.100924.205237.Ung ho ba con khac phuc lu mien Bac FT24254482651959
10/09/2024 5209.71578		300.000		513099.100924.205237.Moi nguoi binh an nhe FT24254398377320
10/09/2024 5389.63782		500.000		020097042209102052382024RBU3574594.6378 2.205218.DANG THI LAN ung ho dong bao mien bac lu lut
10/09/2024 5017.72050		500.000		513070.100924.205237.TRAN THI THUY LINH chuyen ung ho bao Yagi FT24254758256483
10/09/2024 5388.62668		300.000		020097042209102052382024W02I950479.62668 .205239.Khue Hanh Lien Mac ho tro ba con khac phuc bao lu
10/09/2024 5241.44959		200.000		MBVCB.6997702999.ho tro dong bao lu lut.CT tu 0421000493009 VU NGUYEN HOANG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.71606		100.000		908264.100924.205230.PHAM THI NHUNG ung ho chia se khac phuc bao lu o cac tinh a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.2195		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66531785222.20240910.66531785222-0842230902_Moi nguoi khong don doc moi nguoi co len nhe
10/09/2024 5387.63808		500.000		02009704220910205238202423ID611862.63808.205240.ung ho bao lut
10/09/2024 5388.63810		100.000		020097040509102052402024G6X3078713.63810.205240.Vietcombank:0011001932418:DOAN THI HUYEN TRAN chuyen tien
10/09/2024 5220.72086		100.000		907077.100924.205212.DANG THI HUYEN ung ho a.
10/09/2024 5213.72098		100.000		908456.100924.205235.NBi ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5216.72103		175.000		513225.100924.205239.TRAN THI NGOC chau mong moi nguoi dan deu an toan vuot qua bao lu FT24254636053099
10/09/2024 5017.71617		300.000		513202.100924.205239.VU VAN HOAN chuyen tien ung ho nhan dan chiu thiet hai do thien tai lu lut FT24254308958340
10/09/2024 5242.44966		500.000		MBVCB.6997708805.DINH THI HANH chuyen tien ung ho cuu tro dong bao mien Bac.CT tu 0411001105758 NGUYEN DUC TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.74687		100.000		MBVCB.6997709807.LUU THI SEN chuyen tien.CT tu 0591000321059 LUU THI SEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.71630		2.000.000		082643.100924.205239.Green Nature ung ho cuu tro mien Bac
10/09/2024 5017.72124		500.000		354143.100924.205240.Mong chut cong duc giup ba con vuot qua kho khan bao lu
10/09/2024 5245.44967		200.000		MBVCB.6997709788.NGUYEN THI TRANG chuyen tien.CT tu 0691000433728 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.44970		1.000.000		MBVCB.6997703175.SHOPGC ung ho dong bao mien bac.CT tu 9344056006 LE THAI LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.72139		1.000.000		437730.100924.205240.IBFT Ung ho nguoi dan khac phuc thien tai
10/09/2024 5240.44974		200.000		MBVCB.6997709926.ung ho khac phuc thiet hai sau bao.CT tu 9975087193 DUONG THI KIM THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.62713		200.000		020097040509102052412024EBY0078811.62713.205242.Vietcombank:0011001932418:UH dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.74699		2.000.000		MBVCB.6997709919.Ung ho dong bao hung chiu hau qua bao Yagi.CT tu 0071001061250 DANG THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.62719		100.000		020097041509102052422024wR4B547807.6271 9.205233.gui nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5213.71671		500.000		513365.100924.205241.LE THI TU TRINH chuyen ung ho nguoi dan vung bao FT24254126008549
10/09/2024 5388.63866		1.000.000		020097040509102052422024B0GH078827.6386 6.205233.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5390.63872		1.000.000		020097041509102052422024vNaB547809.63872 .205242.NGUYEN TRUONG NGOC THY ung ho cac tinh bi bao so 3
10/09/2024 5212.71686		300.000		437722.100924.205242.IBFT Chut long chung tay ho tro dong bao
10/09/2024 5216.72190		1.000.000		082738.100924.205241.cu tro dong bao lu lut mien bac.
10/09/2024 5242.44983		200.000		MBVCB.6997702956.be BO ung ho mien bac khac phuc sau bao yagi.CT tu 0121000825180 LE THUY NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.71701		500.000		513414.100924.205242.Ung ho dong bao lu lut a FT24254119168978
10/09/2024 5209.72203		500.000		113019.100924.205243.TRAN NGOC THANH chuyen tien
10/09/2024 5212.72209		300.000		113047.100924.205243.Nguoi dan Hai Phong ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5220.72214		200.000		513463.100924.205242.LE THI PHUONG LIEN Ung ho cac tinh bi bao lu so 3 yagi FT24254060429621
10/09/2024 5215.72218		500.000		907995.100924.205238.DO PHUONG THAO Ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3
10/09/2024 5219.72228		5.000.000		513454.100924.205242.NGUYEN HUYNH TRUC LY gui den dong bao mien bac FT24254778570440
10/09/2024 5189.63925		100.000		020097040509102052442024YUKO078933.6392 5.205244.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI KIM CHI chuyen tien ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5242.44991		25.000		MBVCB.6997708396.Cua it long nhieu, ung ho ba con bi lu lut.CT tu 1031420175 TRAN NGOC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.44991		100.000		MBVCB.6997703198.Ung ho dong bao bao lut .CT tu 1039999092 HOANG ANH THU toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.74715		1.000.000		MBVCB.6997710581.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi.CT tu 0721000549272 LE THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.71743		2.000		428802.100924.205243.NGUYEN TRUONG AN chuyen tien
10/09/2024 5209.71758		100.000		110105.100924.205244.Ung ho mien bac lu lut
10/09/2024 5209.72265		1.000.000		902047.100924.205345.GD NGOC HAI UNG HO BA CON CO BAC VUNG BAO LU-100924-20:52:44 902047
10/09/2024 5017.71748		122.205		908642.100924.205240.DOAN NGOC MINH CHAU Chuyen tien Giup Dong bao bi Anh huong boi bao Yagi, mong moi nguoi binh an va suc khoe
10/09/2024 5189.63949		200.000		020097041509102052452024dJjK548238.63949.205224.NGO THI HUE Chuyen tien ung ho bao lu lut cac tinh phia bac
10/09/2024 5161.2200		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66532550450.20240910.66532550450-0934757261_Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5219.72280		50.000		082883.100924.205244.Nguyen Thi Nguyet Minh ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.63963		50.000		020097042209102052442024P1QA253952.63963.205245.NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5389.63956		200.000		020097042209102052442024V54Q786448.63956.205245.TRAN TRUNG NGHIA chuyen tien
10/09/2024 5209.72291		500.000		373187.100924.205237.Ung Ho Dong Bao Bi Lu Lut
10/09/2024 5389.63968		100.000		020097042209102052442024WFND505060.63968.205245.quyen gop chia se dong hanh trong dot bao YaGi
10/09/2024 5241.45000		500.000		MBVCB.6997702800.DANG HOANG PHUONG ANH ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 1018629758 DANG HOANG PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.62810		300.000		020097041509102052462024JZIf548266.62810.205246.ung ho dong bao anh huong thien tai
10/09/2024 5189.63989		1.000.000		020097042209102052442024FU21987272.63989.205225.LIENG VIEN LIEN chuyen tien
10/09/2024 5387.63999		100.000		020097042209102052452024D7SE733902.63999.205246.mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.45004		80.000		MBVCB.6997703048.TRAN QUANG TUAN chuyen tien.CT tu 0651000816940 TRAN QUANG TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.71814		500.000		526923.100924.205245.LE THI TRANG NHUNG chuyen tien ung ho cac tinh chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5241.45006		50.000		MBVCB.6997703680.TRAN DUY TU chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0301000431335 TRAN DUY TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.72334		200.000		113129.100924.205246.NGUYEN THI THU HA chuyen tien ung ho lu
10/09/2024 5189.64010		100.000		020097042209102052452024JGE8553642.64010.205246.Ghehomestay ung ho mien Bac
10/09/2024 5218.72342		50.000		909107.100924.205240.NGUYEN THI THANH TUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5242.45008		50.000		MBVCB.6997710473.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0091000649540 NGUYEN TRAN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.72348		50.000		908732.100924.205242.CHAU NHAT HUAN Chuyen tien
10/09/2024 5241.45010		5.000.000		MBVCB.6997703301.NGUYEN THI THUY chuyen tien.CT tu 0481000900726 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.45010		1.000.000		MBVCB.6997704004.Gia dinh Hung Nga ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0231000670204 PHAM NGAN HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.72364		200.000		113154.100924.205247.Nguyen Tuyet Ngan ung ho dong bao do con bao Yagi gay ra
10/09/2024 5244.45012		100.000		MBVCB.6997709809.ung ho nguoi dan khac phuc bao Yagi.CT tu 1014053484 HUYNH THI QUYNH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.45013		100.000		MBVCB.6997703772.Sunshine Garden ung ho lu lut.CT tu 9911285122 NGUYEN QUANG VU toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.71849		1.000.000		082992.100924.205246.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5389.64042		100.000		020097041509102052482024lqkK548319.64042.205248.TRAN NGOC ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.45016		100.000		MBVCB.6997708979.Le Thuy Linh gui chut tam long ung ho cuu tro dong bao .CT tu 0551000330151 LE THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.45018		20.000		MBVCB.6997704118.TRAN THI NGOC THUY chuyen tien.CT tu 9767436301 TRAN THI NGOC THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.72409		200.000		513783.100924.205247.NGUYEN THI NHAN AI quyen gop lu lut dong bao mien bac FT24254126009647
10/09/2024 5189.62889		500.000		0200970422091020524820243R0O523699.62889 .205249.HO THI MY chuyen tien
10/09/2024 5244.45020		150.000		MBVCB.6997701352.Ung ho nguoi dan bi anh huong bao so 3 Yagi.CT tu 9372706236 PHAM THI QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.71896		2.000.000		513865.100924.205248.Vu Thi Hong Nhung ung ho ba con lu lut FT24254709922255
10/09/2024 5388.64074		4.000.000		020097042209102052482024JAE0956088.64074 .205249.cho di la hanh phuc. mong moi nguoi hay cung nhau vuot qua kho khan.
10/09/2024 5390.62898		500.000		020097042209102052482024CWPN138706.62898.205229.LOI CHIEU DOANH chuyen tien
10/09/2024 5240.45026		400.000		MBVCB.6997710402.Mong dong bao Viet Nam luon luon binh an va hanh phuc. Xin hay giu an toan nhe moi nguoi.CT tu 9974601027 DANG KIEU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.71912		100.000		083121.100924.205249.Ung ho
10/09/2024 5189.62913		200.000		020097041509102052502024Jglz548372.62913.205250.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5215.72467		345.000		513922.100924.205250.NGUYEN THI NGUYET ANH FT24254829655541
10/09/2024 5189.62919		30.000		020097042209102052492024Y2P7684493.62919.205250.NGUYEN THI MINH THU chuyen tien
10/09/2024 5239.45029		10.000		MBVCB.6997704158.KHUAT HUU TU ung ho moi nguoi vuot qua sau bao lu.CT tu 1047543772 KHUAT HUU TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.45034		150.000		MBVCB.6997684825.NGUYEN THI QUYEN chuyen tien.CT tu 0361000351244 NGUYEN THI QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.45039		500.000		MBVCB.6997704187.NGUYEN VAN TU chuyen tien ho tro khac phuc hau qua sau bao yagi.CT tu 0861000067239 NGUYEN VAN TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.71924		100.000		113238.100924.205250.Ung ho dong bao
10/09/2024 5214.71932		1.000.000		513948.100924.205250.CAU MONG MOI NGUOI BINH AN FT24254806079610
10/09/2024 5017.72478		1.000.000		907885.100924.205235.NGUYEN THI DIEM TUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5217.71945		500.000		083952.100924.205250.HA HAI ANH chuyen khoan
10/09/2024 5214.72506		3.000.000		113274.100924.205252.LizEnglish ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5078.74779		200.000		MBVCB.6997704417.ung ho lu lut, bao yagi.CT tu 0711000283921 LE THI KIEU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.71958		76.000		429458.100924.205251.Nguyen Minh Triet chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5218.71961		10.000.000		438664.100924.205251.IBFT LE THI tho ung ho cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5209.71963		300.000		437918.100924.205252.IBFT ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5217.71965		100.000		908951.100924.205247.Ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5215.71968		10.000		513980.100924.205250.NGUYEN TIEN THOAI chuyen FT24254695725565
10/09/2024 5219.72521		200.000		514078.100924.205252.TRAN QUYNH ANH ung ho ba con vung lu FT24254903085831
10/09/2024 5017.71969		20.000		909272.100924.205245.NGUYEN KHANH LINH Chuyen tien
10/09/2024 5239.45048		100.000		MBVCB.6997711328.NGUYEN THE DUYET chung tay ung ho .CT tu 1031393370 NGUYEN THE DUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.72551		10.000		908988.100924.205248.Hoc sinh Chu Van An Ha Noi mong mn binh an a
10/09/2024 5216.72564		100.000		514150.100924.205252.E FT24254806079862
10/09/2024 5220.72561		200.000		514132.100924.205252.Nguyen huu thinh ung ho nguoi dan vung bao lu. FT24254010792105
10/09/2024 5244.45052		500.000		MBVCB.6997702889.DO THI THU THUY chuyen tien.CT tu 1043248305 DO THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.62981		20.000		02009704050910205254202425GG079433.62981 .205254.Vietcombank:0011001932418:VO KIM TUAN ANH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5212.72585		1.000.000		083799.100924.205253.Tran Diem Mi ung ho ba con khac phuc lu lut
10/09/2024 5189.64201		200.000		020097042209102052532024IHRQ433075.64201 .205234.ung ho dong bao cac tinh bi anh huong thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5213.72601		400.000		514191.100924.205253.NGUYEN TRAN VINH TAM chuyen FT24254395708208
10/09/2024 5214.72607		50.000		514212.100924.205253.LE THI KIM OANH chuyen FT24254938313133
10/09/2024 5245.45055		200.000		MBVCB.6997710418.NGUYEN ANH MINH TRI ung ho dong bao.CT tu 0371000439436 NGUYEN ANH MINH TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.73039		200.000		113328.100924.205254.Xin duoc ung ho dong bao dang chiu lu lut mua bao Mong ba con binh an vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5390.65008		100.000		0200970422091020525320245FRV156141.65008 .205234.UNG HO DONG BAO BI ANH DO BAO
10/09/2024 5387.64216		5.000.000		020097041509102052552024ic8e548611.64216.2 05255.Ho Thi Hong (tinh dong bao gui den tam lu)
10/09/2024 5388.65015		200.000		020097042209102052542024UW57433305.6501 5.205255.PHAN VU MINH HANH chuyen tien
10/09/2024 5388.65020		100.000		020097041509102052552024gysk549008.65020. 205255.gia dinh nguyen vu bao vy ung ho bao lu
10/09/2024 5218.73059		200.000		113371.100924.205255.Ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5189.65026		500.000		020097042209102052542024UK26768433.65026 .205255.Quyen gop ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5017.73070		777.777		113373.100924.205255.Ung ho dong bao bi lu lut mien bac
10/09/2024 5161.2256		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2007021.20240910.66532007021-0913074948_E XO Sehun VN fan
10/09/2024 5245.45063		500.000		MBVCB.6997711444.Oanh ung ho nguoi dan khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1017448206 NGUYEN NGOC OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.72663		500.000		514336.100924.205255.TRUONG THANH DAO chuyen FT24254764081002

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.73093		1.000.000		113388.100924.205256.TRINH TRUNG KHANG chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5212.73079		1.000.000		514329.100924.205255.NGUYEN HIEN TRANG chuyen tien ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi FT24254641336595
10/09/2024 5215.72664		10.000		039515.100924.205256.HUYNH ANH HAO chuyen tien
10/09/2024 5241.45066		500.000		MBVCB.6997703881.Gop suc khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0531002598129 NGO THI NGOC VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.45068		9.999		MBVCB.6997704664.NGUYEN VO DUY GIAO chuyen tien.CT tu 1030315840 NGUYEN VO DUY GIAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.72687		200.000		514370.100924.205256.DO THI TUONG VI chuyen FT24254664420680
10/09/2024 5213.72688		500.000		113390.100924.205256.Ho tro dong bao Viet Nam trong thoi gian kho khan vi thien tai bao lu
10/09/2024 5214.73109		10.000		514365.100924.205256.TRAN THI LAN CHINH chuyen ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi FT24254019908923
10/09/2024 5389.64276		250.000		0200970422091020525620246S7S803665.64276. 205257.CLB thien nguyen Over the Moon about Volunteer ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5239.45072		200.000		MBVCB.6997711948.ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 9906062006 VU THI HONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.65078		100.000		020097042209102052562024CLYY897667.6507 8.205257.Ung ho nguoi dan bi anh huong bao lu Yagi
10/09/2024 5215.72738		200.000		469503.100924.205258.PHAN MINH KHUE CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5390.64303		10.000.000		020097042209102052572024DK2P663912.6430 3.205249.Ung ho dong bao Bao Lu Mien Bac
10/09/2024 5218.72742		100.000		909411.100924.205249.Ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5217.73139		70.000		514487.100924.205257.Ung ho cac tinh bao lu FT24254002977308
10/09/2024 5189.64313		20.000		020097042209102052572024F2DE501727.64313 .205258.VU NGOC ANH co len mien Bac
10/09/2024 5215.73144		200.000		514504.100924.205257.Gop mot phan nho ung ho dong bao FT24254747011094
10/09/2024 5212.72761		200.000		437973.100924.205258.IBFT Ung ho thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.65096		500.000		020097042209102052572024AX0H222502.6509 6.205258.BUI NHU XUAN chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua cua bao lu
10/09/2024 5242.45081		1.000.000		MBVCB.6997702250.NGUYEN XUAN TUNG chuyen tien.CT tu 1020215083 NGUYEN XUAN TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.73159		100.000		514471.100924.205257.NGUYEN QUOC TUAN chuyen FT24254009078451
10/09/2024 5241.45082		500.000		MBVCB.6997703341.THUYTHUY chuyen tien xin duoc ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0811000039177 BUI THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.65101		50.000		020097042209102052582024SW83690664.6510 1.205259.NGO HUYNH KHANH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5388.65103		200.000		020097041509102052592024KMFr548716.6510 3.205259.NGUYEN THI THAO TRANG chung tay ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.65111		200.000		020097042209102052582024S6AL596441.65111 .205239.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.73170		1.000.000		514577.100924.205258.BUI THI ANH chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut FT24254938313548
10/09/2024 5213.72784		300.000		910200.100924.205254.TRAN GIANG VIET SON MINH THOM Chuyen tien
10/09/2024 5390.65116		200.000		020097042209102052592024CJ0D394417.65116 .205300.TRINH VAN HOP cua it long nhieu ung ho khac phuc sau bao yagi.
10/09/2024 5390.65115		100.000		0200970422091020525820249J0A504369.65115. 205300.ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5242.45088		100.000		MBVCB.6997712247.gop tien ung ho dong bao mien Bac .CT tu 1026692796 NGUYEN THI MONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.72820		500.000		514637.100924.205259.PHAM TUAN PHONG chuyen ung ho dong bao vung lu FT24254366100352
10/09/2024 5245.45090		100.000		MBVCB.6997703732.GIANG ANH NGOC chuyen tien.CT tu 1021027152 GIANG ANH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.72825		300.000		909612.100924.205256.TANG THI THAO Chuyen tien ung ho bao so 3 yagi
10/09/2024 5218.73216		20.000		438903.100924.205300.IBFT Gop chut tam long mong dong bao vuot qua con bao yagi
10/09/2024 5209.72835		500.000		514681.100924.205300.Ung ho dong bao FT24254234378078

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.65131		100.000		020097042209102052592024VNJF187619.65131 .205240.ung ho dong bao
10/09/2024 5209.73241		200.000		910303.100924.205257.NGUYEN THI PHUONG THAO Chuyen tien ung ho dong bao gap bao lu
10/09/2024 5220.73250		1.000.000		514716.100924.205300.Thu Thuy ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254977240292
10/09/2024 5078.74843		1.000.000		MBVCB.6997711617.DANG THI THU HOA chia se cung dong bao khac phuc bao YAGI.CT tu 1038161707 DANG THI THU HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.72876		500.000		514745.100924.205301.Kim Duyen ung ho dong bao sau bao yagi FT24254531309007
10/09/2024 5219.72882		500.000		902453.100924.205301.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3-100924-20:53:01 902453
10/09/2024 5161.2313		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.AIRP.183 3503931531952128.20240910.Remit Nguyen thi linh nghe an ung ho bao lu mien bac 1833503931531952128
10/09/2024 5017.72900		200.000		514791.100924.205301.TRAN VU DUC FT24254285014051
10/09/2024 5220.73269		500.000		902490.100924.205302.HO TRO DONG BAO BI AH BOI THIEN TAI-100924-20:53:02 902490
10/09/2024 5244.45105		150.000		MBVCB.6997703873.Phan Ngoc Thien Trang dong gop ho tro nguoi dan vuot qua mua bao.CT tu 1033486772 PHAN NGOC THIEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.64437		100.000		020097042209102053022024DREX531387.6443 7.205303.LE THI THIEN HUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5240.45107		50.000		MBVCB.6997710339.PHAN THI KIM THUY chuyen tien cuu tro dong bao mien bac bi bao Yagi.CT tu 0071001334075 PHAN THI KIM THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.72920		100.000		458947.100924.205303.NGUYEN NGOC QUYNH HUONG ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.64442		200.000		020097040509102053032024CS1U079873.64442 .205243.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5218.73291		500.000		910097.100924.205251.ung ho dong bao
10/09/2024 5390.64455		300.000		020097042209102053032024AZ2I746341.64455 .205304.TRAN VAN HAI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.64449		300.000		020097042209102053022024OLMY456158.6444 9.205303.DAO THI TAM chuyen tien
10/09/2024 5387.64450		300.000		020097040509102053032024T9BY079884.64450 .205303.Vietcombank:0011001932418:ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5242.45111		10.000		MBVCB.6997715201...CT tu 9972167152 TRAN MINH QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.74857		200.000		MBVCB.6997711809.ho tro ba con vung lu.CT tu 1016874020 LE THI MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.45113		100.000		MBVCB.6997715377.PHAM THANH SON chuyen tien.CT tu 1016616411 PHAM THANH SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.73313		100.000		514928.100924.205303.Xin gop chut yeu thuong -Nguyen Hien FT24254599088335
10/09/2024 5213.72963		200.000		902477.100924.205304.NGUYEN THI BICH NGAN CHUYEN KHOAN UNG HO BAO SO 3-100924-20:53:04 902477
10/09/2024 5245.45117		1.000.000		MBVCB.6997715589.QUYEN THANH MINH CAM TU chuyen tien.CT tu 0801000284614 QUYEN THANH MINH CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.45118		100.000		MBVCB.6997715519.Co len mien Bac oi .CT tu 9376601550 BUI THI MAI VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.72991		300.000		514999.100924.205304.TRUONG HONG NHUNG chuyen FT24254889100760
10/09/2024 5216.72989		50.000		084249.100924.205257.DOAN NGOC HOI chuyen tien
10/09/2024 5243.45119		500.000		MBVCB.6997711084.LAN GIAP UNG HO CUU TRO DONG BAO MIEN BAC.CT tu 0481000799673 GIAP BACH THU LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.72987		200.000		083432.100924.205256.ung ho nguoi dan bi bao yagi (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5214.73348		200.000		243732.100924.205305.Dang Tran Tuan Minh ung ho dong bao do con bao yagi
10/09/2024 5209.73352		500.000		113649.100924.205305.Gd be do nguyen phuong nhi ung ho khac phuc cua bao
10/09/2024 5189.64508		5.500.000		020097041509102053052024n87w549224.64508 .205305.Hai Con Viet Khoi - Van Phu - Ha Dong ung ho lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.73359		100.000		084354.100924.205300.ung ho vuot qua lu lut
10/09/2024 5215.74025		100.000		084517.100924.205304.Ung Ho Dong Bao
10/09/2024 5220.74035		1.000.000		084366.100924.205300.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5078.74872		2.000.000		MBVCB.6997715207.Ung ho dong bao do bao Yagi.CT tu 0281001408762 LAI THI NGOC HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.73399		50.000		084584.100924.205305.Mai Thi Cam Tien khac phuc hau qua sau bao lu
10/09/2024 5387.64539		200.000		020097040509102053062024IUKQ080040.6453 9.205306.Vietcombank:0011001932418:Ung ho cuu tro mien Bac
10/09/2024 5242.45127		20.000		MBVCB.6997715750.mong gop chut suc nho giup moi nguoi, mong moi nguoi se binh an vo su.CT tu 1041129598 PHUNG THI LUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.64551		100.000		020097042209102053062024V88I799975.64551. 205307.FC PhapKieu ung ho bao lu
10/09/2024 5017.73413		100.000		113709.100924.205307.Mot chut tam long nho gui toi dong bao ca nuoc
10/09/2024 5161.2331		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2553897.20240910.66532553897-0972492935_N ha con ung ho dong bao mien Bac tuy so tien nho nhung la tam long a
10/09/2024 5212.73429		500.000		910534.100924.205302.NGOC HUYEN ung ho dong bao a
10/09/2024 5216.74093		200.000		515067.100924.205305.PHAN THI PHUONG chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254636055045
10/09/2024 5161.2336		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2554014.20240910.66532554014-0902087157_N guyen Ngoc Bao Chau ung ho dong bao
10/09/2024 5390.64580		300.000		0200970422091020530720245IVM868201.64580 .205308.LE PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5216.73458		100.000		909803.100924.205302.NGUYEN KHANH LINH Chuyen tien
10/09/2024 5161.2337		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2554486.20240910.66532554486-0352599857_ Mong moi nguoi deu binh an qua con bao
10/09/2024 5213.73465		100.000		902573.100924.205418.TRAN DINH TU chuyen khoan-100924-20:53:08 902573
10/09/2024 5240.45137		50.000		MBVCB.6997715854.HOANG THI THAM chuyen tien.CT tu 0101001186944 HOANG THI THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.73486		10.000		175985.100924.205308.DO HUY HOANG chuyen tien
10/09/2024 5209.74135		10.000		430818.100924.205308.NGUYEN THI THUY LIEN chuyen tien
10/09/2024 5387.64613		30.000		020097042209102053082024THOW374516.646 13.205309.ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5078.74888		200.000		MBVCB.6997712969.NGUYEN THI QUYEN chuyen tien.CT tu 1048680326 NGUYEN THI QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.2348		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2554106.20240910.66532554106-0989124785_U ng ho dong bao khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.65304		500.000		0200970422091020530820247PJQ809700.65304. 205309.NGUYEN THI XUYEN chuyen tien
10/09/2024 5387.65306		2.000.000		020097040509102053092024XGNQ080176.6530 6.205249.Vietcombank:0011001932418:Tran Thanh Thao GV THPT TRAN QUOC TUAN UNG HO DONG BAO PHIA BAC BI BAO LU DO BAO YAGI
10/09/2024 5161.2363		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2553994.20240910.66532553994-0963719519_U ng ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5220.73514		200.000		910467.100924.205301.PHAM THANH CONG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5241.45146		100.000		MBVCB.6997712986.NGUYEN DINH SY chuyen tien.CT tu 1040125375 NGUYEN DINH SY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.73542		2.000.000		515365.100924.205309.Cong ty TNHH Thuoc thu y 68 dong gop ung ho dong bao mien Bac FT24254993002090
10/09/2024 5243.45150		300.000		MBVCB.6997712475.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1044729116 PHAM TRAN DIEM QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.73552		100.000		085803.100924.205310.Mai Thi Lan Anh ung ho bao lu
10/09/2024 5216.73553		500.000		515451.100924.205310.Ung ho dong bao FT24254078765011
10/09/2024 5242.45153		100.000		MBVCB.6997711901.QUACH MY TU chuyen tien.CT tu 9943947401 QUACH MY TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.73554		200.000		085810.100924.205310.Nguyen Thi Huyen Trang UH thiet hai bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.2369		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66532554581.20240910.66532554581-0946772061_C ua it long nhieu mong duoc gop chut tinh than giúp ae trong vùng baoa
10/09/2024 5243.45155		300.000		MBVCB.6997715703.ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0021000422442 TRAN THU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.74233		200.000		902663.100924.205310.GIA DINH HOANG ANH VU NGUYEN THI THU THAO UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI-100924-20:53:11 902663
10/09/2024 5214.74238		200.000		910489.100924.205301.giup do dong bao Viet Nam gap lu bao
10/09/2024 5243.45158		100.000		MBVCB.6997716052.Cau nguyen cho dong bao Viet Nam duoc binh an .CT tu 0451000495103 LAI NGOC AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.64699		500.000		020097042209102053112024TIIG495955.64699. 205312.DANG THI HOAT chuyen tien
10/09/2024 5209.74246		500.000		581440.100924.205312.Ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5217.74259		2.000.000		515516.100924.205311.NGUYEN THI THU PHUONG chuyen ung ho dong bao vung lu do bao Yagi FT24254290692991
10/09/2024 5219.73606		500.000		113822.100924.205312.Gui chut tam long mong ba con som vuot qua kho khan
10/09/2024 5389.65376		200.000		020097042209102053122024YUJD362745.6537 6.205313.ung ho ba con vung lu phia bac
10/09/2024 5387.64739		100.000		020097042209102053122024THR2489970.6473 9.205313.ung ho dong bao
10/09/2024 5078.74917		20.000.000		MBVCB.6997712184.BADSKIN VIET NAM - Ung ho cuu tro mien Bac bi thiet hai do bao so 3 gay ra.CT tu 0101001112961 NGUYEN CANH PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.65392		300.000		020097042209102053122024XFC3976423.65392 .205313.Toi yeu Viet Nam
10/09/2024 5189.64764		50.000		020097041509102053132024YvGe549571.64764 .205313.QR - TV A1K49 ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5215.73622		500.000		085173.100924.205313.hai chau Nin Cun ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.64772		100.000		020097041509102053142024ZGww549410.6477 2.205314.DO THI MINH HANG chuyen tien
10/09/2024 5389.65323		2.500.000		020097042209102053092024PIGM546970.6532 3.205310.NGUYEN KIM DAT chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.45171		50.000		MBVCB.6997711265.Dinh Xuan Dat ung ho.CT tu 0731000610510 THAN THI VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.64775		1.000.000		02009704220910205313202458HM843101.6477 5.205314.Ung ho ba con khac phuc hau qua bao Yagi mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5244.45172		100.000		MBVCB.6997716515.ung ho MB than yeu.CT tu 1027196619 HOANG GIA CAT ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.73647		10.000		431251.100924.205314.NGUYEN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5189.64829		200.000		020097041509102053152024JpKT549453.64829 .205315.Dung chuyen co len dong bao toi
10/09/2024 5217.74330		200.000		113890.100924.205315.NGUYEN THANH HANG ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5220.74335		200.000		902741.100924.205313.NGUYEN THI THU THUY CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO GAP THIEN TAI-100924-20:53:14 902741
10/09/2024 5219.73679		300.000		515670.100924.205314.Mong binh an den moi nguoi trong bao lu FT24254085131502
10/09/2024 5213.73690		200.000		438982.100924.205315.IBFT xin gop chuc suc
10/09/2024 5244.45184		500.000		MBVCB.6997716791.BUI THU ANH chuyen tien unghodongbaoBaoYagi.CT tu 1021005882 BUI THU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.73701		400.000		902771.100924.205316.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-20:53:16 902771
10/09/2024 5218.74398		333.333		400850.100924.205316.LE TRONG NHAN chuyen tien ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5189.64864		500.000		020097042209102053162024PTVB136724.6486 4.205317.NGHIEM THI HOAI LAM chuyen khoan
10/09/2024 5214.74414		200.000		244084.100924.205317.DINH THI THANH VINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5161.2414		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1988014.20240910.66531988014-0822088304_Z hanghaostan chung tay vi dong bao mien Bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5388.65475		100.000		020097042209102053162024PSAW565752.654 75.205317.ung ho dong bao Viet Nam

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.73727		1.000.000		515705.100924.205314.YEN IELTS UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO YAGI 2024 FT24254240074241
10/09/2024 5242.45190		1.000.000		MBVCB.6997704812.Ung ho Mien Bac.CT tu 0881000449684 PHAM THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.73744		50.000		110468.100924.205316.Moi nguoi co len nhe nam mo a di da phat
10/09/2024 5244.45191		200.000		MBVCB.6997713708.NGUYEN NGOC HUYEN chuyen tien.CT tu 0781000503780 NGUYEN NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.45192		100.000		MBVCB.6997716523.DO THI THANH TAM chia se dong bao bi lu lut.CT tu 0691000375629 DO THI THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.74437		200.000		515742.100924.205314.Ung ho ba con gap bao lu FT24254308960010
10/09/2024 5216.73749		2.000.000		515913.100924.205317.Ung ho dong bao bi thien tai FT24254553592700
10/09/2024 5220.73750		200.000		666646.100924.205318.Cuu tro mien bac
10/09/2024 5387.64886		500.000		020097041509102053182024KniK550012.64886 .205318.chut tam long cua em; mong la se giup do duoc nhung vung dang bi anh huong boi bao
10/09/2024 5387.64888		100.000		0200970422091020531720248EK9317187.64888 .205309.LE NGOC NHI chuyen tien
10/09/2024 5390.65506		200.000		020097041509102053182024XZfV549683.6550 6.205318.Ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5213.73765		500.000		439369.100924.205317.IBFT HUYNH THI KIEU OANH ung ho mien Bac
10/09/2024 5215.73777		5.000.000		515989.100924.205318.Huyen Helia ung ho dong bao mien bac FT24254426239410
10/09/2024 5209.73787		50.000		516010.100924.205318.LE THI THUY TRANG chuyen FT24254094820331
10/09/2024 5017.74501		1.000.000		515961.100924.205317.Mot chut tam long mong dong bao vuot qua FT24254427039749
10/09/2024 5213.73795		500.000		649920.100924.205317.VO THI THU UYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.64915		50.000		020097042209102053182024RBR5581771.64915 .205310.NGUYEN HOANG ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5390.64926		50.000		020097041509102053192024GP4e549716.64926. 205319.LUONG THI MINH HANG ck ung ho mua bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.64933		1.000.000		0200970422091020531920247PR7179830.64933. 205320.chung tay vì mọi người
10/09/2024 5388.64940		1.000.000		020097041509102053202024eqb0549726.64940. 205320.Mong dong bao som vuot qua
10/09/2024 5017.74523		2.000.000		798699.100924.205313.HOANG THI THUY DUNG ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5212.74528		100.000		516076.100924.205319.PHI NGUYEN PHUONG LINH ung ho dong bao con bao Yagi FT24254844074570
10/09/2024 5218.74529		500.000		910844.100924.205310.Nguyen Thi Hoan My Chuyen tien
10/09/2024 5218.74553		150.000		902863.100924.205320.TRAN THI NGA chuyen khoan-100924-20:53:20 902863
10/09/2024 5242.45207		2.000.000		MBVCB.6997713978.Ung ho dong bao bi thien tai.CT tu 0331000477645 LE NGOC PHUONG DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.74564		1.000.000		902870.100924.205319.UNG HO BA CON VUNG THIEN TAI-100924-20:53:20 902870
10/09/2024 5161.2394		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2269104.20240910.66532269104-0905946537_U ng ho mien Bac
10/09/2024 5218.74571		200.000		516069.100924.205319.MA TRIEU VY ung ho ba con thiet hai do bao Yagi FT24254085131917
10/09/2024 5017.74577		200.000		902876.100924.205404.NGUYEN TAN BAO LE CHUYEN KHOAN-100924-20:53:20 902876
10/09/2024 5387.65575		150.000		020097042209102053202024WXWY620044.65 575.205300.Gop suc giup do dong bao khac phuc bao so 3. Toi yeu Viet Nam
10/09/2024 5161.2419		250.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2318580.20240910.66532318580-0397113478_P HUNG THI HUYEN TRANG ung ho dong bao khu vuc bao lu
10/09/2024 5389.64986		5.000.000		020097041509102053212024sER6549773.64986. 205321.hong cun con ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5390.64999		50.000		0200970422091020532120244AB6665257.64999 .205322.NGO THI YEN chuyen tien
10/09/2024 5241.45218		1.000.000		MBVCB.6997714049.MANH chuyen tien ung ho cuu tro bao lu.CT tu 0381000468932 HOANG XUAN MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.73858		100.000		516233.100924.205321.Ngoc Thao ung ho dong bao cac tinh bao lu FT24254151375619
10/09/2024 5215.74621		100.000		902859.100924.205426.UNG HO NGUOI DAN VUNG BAO-100924-20:53:21 902859

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.74625		200.000		902879.100924.205426.UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI-100924-20:53:21 902879
10/09/2024 5240.45224		200.000		MBVCB.6997704030.BUI HOANG HAO chuyen tien ung ho nguoi dan mien bac.CT tu 0571000018217 BUI HOANG HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.74648		100.000		516333.100924.205322.DO THI HIEN LINH chuyen FT24254619096974
10/09/2024 5209.74659		200.000		516376.100924.205323.Ung ho dong bao bao lut FT24254607741732
10/09/2024 5017.74663		1.000.000		086627.100924.205323.NGUYEN XUAN TRUONG UNG HO MIEN BAC KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI
10/09/2024 5387.66055		500.000		020097042209102053232024L98G500388.66055. 205303.PHAM THI KHANH HUYEN ung ho ba con bi thiet hai cua bao so 3
10/09/2024 5017.74656		10.000		177273.100924.205323.Khanh Ngoc ung ho cuu tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5217.74685		200.000		912054.100924.205315.NGUYEN THI THU HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5212.74704		200.000		912236.100924.205320.Ung ho bao lu ba con
10/09/2024 5217.73957		300.000		377787.100924.205314.LE THI MY NGAN ho tro ba con vung lu bao
10/09/2024 5243.45237		1.000.000		MBVCB.6997714427.Ung ho ba con mien bac chong bao Yagi.CT tu 0451000494366 NGUYEN NHAT AN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.66088		100.000		020097041509102053252024fmO7549872.66088 .205305.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5240.45238		200.000		MBVCB.6997717376.PHAM THI PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 1016914323 PHAM THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.74720		100.000		912192.100924.205319.Cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.65668		300.000		02009704220910205324202454FN655844.65668 .205325.Minh Phuong NA ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5209.73975		200.000		114152.100924.205325.NGUYEN THAO TRANG ung ho ba con khac phuc hau qua bao yagi 2024

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.45241		1.000.000		MBVCB.6997714585.ung ho cuu tro bao yagi.CT tu 1030686474 PHAM LE DUY MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.73988		500.000		516505.100924.205325.Ngoc Thoa Travel gop 1 phan nho be ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi FT24254557777404
10/09/2024 5216.74728		200.000		516520.100924.205325.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24254115500654
10/09/2024 5161.2467		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1794656.20240910.66531794656-0964545716_T RUONG THI MAI SUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.65686		200.000		020097042209102053252024JGIH794518.65686. 205306.NGUYEN NGOC DU ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5220.74751		200.000		516573.100924.205325.DANG BA DAT ung ho dong bao vuot qua bao lu FT24254635484569
10/09/2024 5215.75006		200.000		581492.100924.205326.Gui mien bac than thuong
10/09/2024 5218.74762		100.000		516600.100924.205326.DO THI VI ung ho lu lut mien bac FT24254017420391
10/09/2024 5189.66146		200.000		0200970405091020532720247D05081027.66146. 205318.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI KIM THANH ung ho mien bac bao lut
10/09/2024 5218.74778		200.000		114196.100924.205327.Ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5218.75026		50.000		086788.100924.205326.Ho Anh Thu chuyen tien
10/09/2024 5017.75034		100.000		911585.100924.205325.ung ho dong bao khac phuc lu lut
10/09/2024 5161.2474		12.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2134435.20240910.66532134435-0768757008
10/09/2024 5189.66150		500.000		020097041509102053272024aFZ1550216.66150. 205327.VO THI THANH TUYEN xin ung ho cac tinh bi bao lut
10/09/2024 5387.65735		100.000		020097040509102053282024PJQY081063.65735 .205328.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI THANH THANH HO TRO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3
10/09/2024 5209.75048		500.000		086525.100924.205327.NGUYEN THI HIEN VIEN chuyen tien (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5241.45257		100.000		MBVCB.6997717552.LE THI BACH HOA chuyen tien.CT tu 1015788855 LE THI BACH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.66187		100.000		020097041509102053282024PWa4549955.6618 7.205328.mong so tien nho nay giup do duoc moi nguoi
10/09/2024 5390.66193		1.000.000		020097040509102053282024XHV4081098.6619 3.205329.Vietcombank:0011001932418:VO THI NGOC TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5212.74833		300.000		440229.100924.205328.IBFT DO THI THIEN VAN chuyen tien
10/09/2024 5216.74839		50.000		516764.100924.205328.Em xin gui tam long nho den vung bao lu mien bac a FT24254119171380
10/09/2024 5212.75075		100.000		912350.100924.205323.NGUYEN QUANG MINH HOANG ung ho
10/09/2024 5161.2482		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2358543.20240910.66532358543-0913074948_H LE Peanut VN fan
10/09/2024 5387.66205		200.000		020097041509102053292024yxJE549978.66205. 205329.VU HONG HANH chuyen tien
10/09/2024 5242.45262		200.000		MBVCB.6997717850.HOANG THI MY chuyen tien.CT tu 0351001120454 HOANG THI MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.74845		200.000		516782.100924.205328.Xin chia se cung dong bao mien bac mong moi nguoi binh an FT24254060432023
10/09/2024 5239.45263		500.000		MBVCB.6997714737.Ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0061001065661 HOANG PHAN THU DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.75081		1.000.000		114259.100924.205329.NGUYEN LAN HUONG gop suc cung dong bao
10/09/2024 5242.45263		300.000		MBVCB.6997714270.Chau Gia Han ung ho vung bao lu. Cau mong moi nguoi khoe manh.CT tu 1038509404 DO THI HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.45265		200.000		MBVCB.6997717449.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1045922142 LE HOANG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.75111		500.000		087617.100924.205329.UNG HO DONG BAO BI LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5244.45268		1.000.000		MBVCB.6997714647.Gia dinh Boc Ngeo ung ho gui chi phi khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0071000935519 LE THI MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.66237		20.000		020097042209102053292024085E204294.66237. 205330.NGUYEN THI THUY HONG chuyen tien
10/09/2024 5219.74888		500.000		911622.100924.205326.UNG HO CUU TRO
10/09/2024 5017.74891		210.801		912398.100924.205324.NGUYEN DUY LINH Chuyen tien
10/09/2024 5213.75125		200.000		379011.100924.205325.TRAN THI MINH ANH chia se ho tro dong bao lu lut. Chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.75131		10.000		432592.100924.205330.HUYNH THI BAO TRAM chuyen tien
10/09/2024 5243.45271		1.000.000		MBVCB.6997715069.gd Mon Gau UH bao lut.CT tu 0101000619844 NGUYEN THI KHUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.45272		1.000.000		MBVCB.6997714816.Ung ho thien tai lu lut.CT tu 0971000029606 VU TIEN QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.75042		200.000		MBVCB.6997716065.lulutdobaoso3.CT tu 1026496020 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5213.75151		100.000		912415.100924.205324.Mong moi nguoi an toan chia se 1 it kho khan cho dong bao mien bac
10/09/2024 5214.75154		500.000		087664.100924.205331.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5242.45275		500.000		MBVCB.6997725309.ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0721000559390 SAU NGOC BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.45278		50.000		MBVCB.6997725337.THANH THUYET.CT tu 0041000345131 VO THI THANH THUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.75166		200.000		516924.100924.205331.NGO THI QUYNH THUONG Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254078766469
10/09/2024 5216.75172		300.000		516964.100924.205331.NGUYEN THU THAO ung ho bao lu FT24254290694359
10/09/2024 5189.65845		50.000		020097042209102053312024LGQP644804.6584 5.205332.LE KIEU LAN chuyen tien
10/09/2024 5216.74949		500.000		086996.100924.205331.Thom-Huy ung ho ba con bi anh huong do lu lut, mong moi nguoi som vuot qua kho khan
10/09/2024 5388.65853		1.000.000		020097042209102053312024ML0M437027.658 53.205312.Lam Phuong ho tro mien bac gap lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.66316		300.000		020097042209102053322024UCAP635178.6631 6.205325.TRAN QUANG TIEN chuyen tien
10/09/2024 5387.66318		200.000		020097041509102053332024geq8550352.66318. 205334.Gia dinh nguyen thi quyen tien phuong chuong my ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.74990		50.000		178043.100924.205333.Ung ho MB
10/09/2024 5216.74999		500.000		517082.100924.205333.DO DUY DUY chuyen FT24254160742203
10/09/2024 5387.66328		400.000		0200970422091020533220240W3T647712.6632 8.205313.PHUNG VAN TUE chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.75061		200.000		MBVCB.6997718170.TRUONG THI THU chuyen tien ung ho dong bao mien bac.CT tu 1036175303 TRUONG THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.65874		100.000		020097042209102053332024F2DQ866681.6587 4.205334.LE THI VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.76021		2.000		040469.100924.205334.TA DUC MANH chuyen tien lu lut
10/09/2024 5244.45292		50.000		MBVCB.6997715102.DAO THI NHU QUYNH gui chut yeu thuong cho dong bao anh huong lu yagi.CT tu 1016837239 DAO THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.65881		200.000		0200970422091020533320242MNG432194.6588 1.205334.Chung chau ung ho cac tinh dong bao bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5387.65889		500.000		020097041509102053352024ObCY550591.6588 9.205314.LUONG THUY LINH chuyen tien ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5220.76044		50.000		087799.100924.205334.Ung ho nguoi dan anh huong bao Yagi, mong moi nguoi binh an va som tro lai cuoc song
10/09/2024 5218.76048		200.000		912434.100924.205325.PHAM THI TUYET MAI ung ho dong khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5216.76058		300.000		517207.100924.205335.Ung ho dong bao gap bao lu FT24254250928070
10/09/2024 5078.75073		200.000		MBVCB.6997717710.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3.CT tu 1016868519 TRINH BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.65916		200.000		020097041509102053362024UMH1550630.6591 6.205336.ung ho dong bao mien bac.
10/09/2024 5212.75291		100.000		114414.100924.205336.DO DUY DUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.76078		200.000		114411.100924.205336.NGUYEN PHUONG HUYEN ung ho dong bao cac tinh chiu anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5161.2511		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2085217.20240910.66532085217-0977682958_N GUYEN THI DANG ung ho ba con mien Bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5212.75287		1.500.000		517247.100924.205335.NGUYEN HOAI DUC FT24254557778123
10/09/2024 5161.2496		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2555976.20240910.66532555976-0833799088_G ui den ba con mien bac co gang vuot qua kho khan sau con bao Yagi
10/09/2024 5220.76086		200.000		911688.100924.205328.NONG THI NHO Chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5388.65930		200.000		020097040509102053362024W0I9081438.65930 .205316.Vietcombank:0011001932418:ung ho quy cuu tro bao yagi
10/09/2024 5213.75310		1.000.000		517282.100924.205336.NGUYEN THI LAN ung ho thiet hai bao Yagi FT24254001003009
10/09/2024 5189.65929		50.000		020097042209102053352024KIFQ883865.65929 .205336.TRAN THI VE THIEN chuyen tien
10/09/2024 5219.75317		300.000		087863.100924.205336.PHAM THI HAO ung ho lu lut
10/09/2024 5239.45306		200.000		MBVCB.6997725375.TRAN THI KIM HIEN chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 9798392557 TRAN THI KIM HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.65940		50.000		020097042209102053362024Z7R8532214.65940 .205337.Ung ho dong bao
10/09/2024 5216.75323		200.000		903247.100924.205441.PHAN THANH NHAN HO TRO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO LU-100924-20:53:36 903247
10/09/2024 5209.76125		1.000.000		109596.100924.205337.Nguyen Van Thanh chuyen tien
10/09/2024 5189.66417		5.000.000		0200970422091020533620249001950542.66417. 205337.NGUYEN THANH LONG chuyen tien cuu tro dong bao.
10/09/2024 5219.75337		400.000		087896.100924.205336.Ung ho nguoi dan bao lu
10/09/2024 5189.66425		500.000		020097042209102053362024FCQ4319023.66425 .205338.NGUYEN GIA PHUC ung ho dong bao bi anh huong boi lu lut va thien tai
10/09/2024 5189.66431		500.000		0200970415091020533820247uAg550460.66431 .205338.Long dep trai ung ho dong bao
10/09/2024 5389.65989		500.000		020097041509102053392024EyPn550703.65989 .205339.Chung ta cung vuot qua kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.76169		5.000.000		517458.100924.205338.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254777020139
10/09/2024 5217.75379		500.000		244604.100924.205338.Ung Ho Dong Bao Lu Lut mien Bac
10/09/2024 5212.75381		100.000		903264.100924.205336.PHAM THI THU NGA chuyen khoan-100924-20:53:37 903264
10/09/2024 5218.75388		1.000.000		912489.100924.205326.DOAN THI NGA va tang xuan hoan gui cuu tro yeu to quoc
10/09/2024 5241.45322		50.000		MBVCB.6997725816.NGUYEN MINH TAM chuyen tien ung ho mb sau bao yagi.CT tu 1012637576 NGUYEN MINH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.75396		500.000		911828.100924.205332.LE THI LAI Chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5387.67008		300.000		020097041509102053402024xLQJ550489.67008.205340.HUYNH LA TAN PHAT chuyen tien
10/09/2024 5212.75403		200.000		912686.100924.205332.NGUYEN HUU NAM Ung ho dong bao
10/09/2024 5244.45323		100.000		MBVCB.6997725998.chung tay cung mien bac.CT tu 9706188104 NGUYEN THI THUC VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.67016		500.000		020097040509102053402024H4U2081607.67016.205340.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI MINH NGOC ck Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5213.76223		456.789		517515.100924.205339.1 tam long nho nhoi FT24254880109550
10/09/2024 5215.76221		100.000		109606.100924.205339.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5215.76222		200.000		114530.100924.205339.TRAN THI DIEM VY ung ho khac phuc sau bao lu
10/09/2024 5209.76231		30.000		912841.100924.205336.NGUYEN THU HUYEN xin dong gop mot it de giup do ba con mien Bac
10/09/2024 5216.76229		200.000		903301.100924.205340.DANG THI HOANG YEN UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-20:53:39 903301
10/09/2024 5390.66495		2.000.000		0200970422091020534020247QA5692512.6649 5.205341.TRUONG THI NHAT LE ung ho cac vung thiet hai do bao lu
10/09/2024 5387.67042		500.000		020097041509102053412024uxYX550749.67042.205341.NGUYEN THI DONG HUNG chuyen tien ung ho dong bao mien Bac khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5387.66498		500.000		020097042209102053402024VE3S170580.66498.205341.TRIEU HA LAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.76248		150.000		087337.100924.205340.Vo chong con, chau xin ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao Yagi. Mong tat ca moi nguoi deu binh an a.
10/09/2024 5209.76249		200.000		244630.100924.205340.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.75462		1.000.000		469841.100924.205341.TRUONG DINH THI CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5212.75472		100.000		433555.100924.205341.DINH THI MAI HUONG UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5389.67062		300.000		0200970415091020534220247uCJ550779.67062. 205342.LE CAM HA ung ho khac phuc sau bao so 3
10/09/2024 5245.45343		500.000		MBVCB.6997718919.Mong binh an.CT tu 1020306677 NGUYEN THANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.76321		300.000		682622.100924.205342.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5212.76334		1.000.000		517618.100924.205340.VO NGOC HA xin dong gop cung ba con anh huong bao yagi FT24254837226448
10/09/2024 5219.76345		200.000		517669.100924.205341.DINH VIET ANH chuyen ung ho thien tai bao lu mien bac FT24254162527366
10/09/2024 5209.76364		300.000		517783.100924.205343.KIM NGOC chuyen tien khac phuc hau qua lu lut FT24254134919613
10/09/2024 5218.76356		100.000		312746.100924.205341.Mien Bac Co Len
10/09/2024 5239.45353		200.000		MBVCB.6997726251.VU NGUYEN HA MY chuyen tien ung ho.CT tu 0721000658761 VU NGUYEN HA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.76374		300.000		517834.100924.205343.LE DUY HIEU ung ho bao lut FT24254531301175
10/09/2024 5017.75563		200.000		517715.100924.205342.NGUYEN NHU QUYNH chuyen tien ung ho ho tro cac tinh bao lu FT24254291326836
10/09/2024 5390.67116		200.000		0200970415091020534420247G9S551110.67116. 205344.gd Hoa Men ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5189.66579		200.000		020097041509102053452024d9l7551113.66579. 205345.HOANG THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5213.75575		186.730		244746.100924.205344.LA BAO HAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5189.67113		100.000		020097042209102053432024YAR9776167.6711 3.205344.Ung ho dong bao vung lu phia Bac

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.75574		1.000.000		517837.100924.205343.NGUYEN THU PHUONG ung ho dong bao - bao Yagi FT24254425700219
10/09/2024 5240.45355		1.000.000		MBVCB.6997719619.Thanh vien TROLL XE ung ho dong bao vung lu.CT tu 1021266567 PHUNG DIEN TRONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.2570		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2629319.20240910.66532629319-0981976700_L E HAI NAM chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.76388		3.000.000		912978.100924.205340.PHAN PHUONG GIANG Chuyen tien ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5389.67135		200.000		020097042209102053442024NWVP862183.671 35.205345.NGUYEN THI DIEP ung ho nguoi dan gap lu lut
10/09/2024 5209.76420		50.000		912885.100924.205337.Gia dinh Cao Van Thao xin ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi. Mong nguoi dan ca nuoc duoc binh an.
10/09/2024 5214.75633		200.000		913079.100924.205338.LE THI YEN NHI Chuyen tien ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5078.75146		50.000		MBVCB.6997726164.Viet Nam co len , ung ho lu lut.CT tu 1013398556 VU HUNG BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.75636		500.000		517998.100924.205346.NGUYEN THI THUY LINH - HP - chia se voi dong bao lu lut FT24254242900763
10/09/2024 5389.66634		200.000		020097042209102053462024P0U2130739.66634 .205326.TRAN VAN BIEN chuyen tien
10/09/2024 5217.75649		300.000		440484.100924.205346.IBFT TRAN THI TRA MY chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5212.76462		200.000		518069.100924.205347.Ung ho dong bao mien Bac trong con bao So 3 FT24254686777022
10/09/2024 5387.66643		100.000		02009704050910205347202467NQ081966.66643 .205347.Vietcombank:0011001932418:PHAN KHANH AN chuyen tien
10/09/2024 5217.76466		200.000		914093.100924.205343.LE THI KIM OANH daklak ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5240.45372		300.000		MBVCB.6997704239.LE THUY ANH chuyen tien , Mong moi nguoi se mao vuot qua kho khan.CT tu 0331000505398 LE THUY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.75688		2.000.000		114734.100924.205348.Gd Cat Tien Anh Thu chia se cung dong bao trong con bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.76483		100.000		903501.100924.205348.UNG HO CAC TINH CHIU ANH HUONG BAO LU-100924-20:53:48 903501
10/09/2024 5240.45377		8.888.888		MBVCB.6997719495.NGUYEN PHUOC KHA YEN ung ho khac phuc hau qua con bao Yagi.CT tu 1016816037 NGUYEN PHUOC KHA YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.45379		500.000		MBVCB.6997725372.BUI THI ANH DUYEN chuyen tien cuu tro bao yagi.CT tu 0271000189893 BUI THI ANH DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.2591		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2629778.20240910.66532629778-0395227433_ Mai ung ho ba con vung bao
10/09/2024 5212.75720		100.000		380946.100924.205340.ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5389.66688		100.000		0200970415091020534920240ev5551220.66688. 205350.ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5390.67241		100.000		020097042209102053492024NTT2683112.6724 1.205350.HOANG HONG NGOC chuyen tien
10/09/2024 5390.66698		1.000.000		020097041509102053502024moRK551231.6669 8.205350.NGUYEN HA PHUONG UNG HO KHAC PHUC THIEN TAI BAO SO 3
10/09/2024 5387.67245		100.000		020097042209102053492024Z9RY957750.67245 .205350.Cua it long nhieu gui toi ung ho ba con a
10/09/2024 5243.45385		500.000		MBVCB.6997719260.Con ck giúp dong bao noi lu lut - Thu Thao .CT tu 1702569988 TRINH HONG THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.75739		300.000		440631.100924.205350.IBFT TRAN THI NGOC LUONG chuyen tien ung ho cuu tro den nguoi dan
10/09/2024 5390.66706		1.000.000		020097040509102053502024AT86082121.66706 .205350.Vietcombank:0011001932418:Ho tro nguoi dan bi lu lut
10/09/2024 5161.2621		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1795326.20240910.66531795326-0347244325_ C HIA SE CUNG DONG BAO BAO LU
10/09/2024 5244.45383		500.000		MBVCB.6997727197.ung ho nguoi dan vung bao.CT tu 9398621906 MAI HIEN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.45390		100.000		MBVCB.6997725915.LAM BAO LONG chuyen tien.CT tu 1030103225 LAM BAO LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.67267		2.000.000		020097040509102053512024K4PY082137.67267 .205351.Vietcombank:0011001932418:LE VAN CHUC ck ho tro dong bao anh huong bao lu
10/09/2024 5389.66714		250.000		020097042209102053502024IZ79512384.66714. 205342.NGUYEN TRI DUC chuyen tien
10/09/2024 5212.75756		100.000		518303.100924.205350.TRAN VAN HUNG ung ho bao lu FT24254287099360
10/09/2024 5216.75749		2.000.000		518278.100924.205350.LUONG THI HOAN chuyen FT24254004984550
10/09/2024 5218.76569		200.000		913372.100924.205346.ung ho bao lu
10/09/2024 5216.75768		400.000		910881.100924.205310.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5017.75778		500.000		546770.100924.205350.ISL20240910205347586- Cong dan Phan The Vinh ho tro mien Bac khac phuc hau qua cua bao Yagi
10/09/2024 5242.45394		1.000.000		MBVCB.6997726557.Ca nhan nho, ung ho khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0651000773267 DIEP THI THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.2604		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2630798.20240910.66532630798-0342820127
10/09/2024 5161.2605		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1795362.20240910.66531795362-0969581206_P HAM THUY TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.66730		100.000		020097041509102053522024usnH550998.66730 .205352.Quyen gop bao Yagi
10/09/2024 5218.76596		500.000		518363.100924.205351.TRUONG TUAN PHONG chuyen ung ho ba con thiet hai bao Yagi FT24254447040045
10/09/2024 5078.75183		100.000		MBVCB.6997727454.ung ho dong bao chiu anh huong bao so 3.CT tu 1044106656 VU HOANG NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.75795		200.000		914181.100924.205345.TRAN DINH TUAN Chuyen tien
10/09/2024 5189.66740		400.000		0200970422091020535120248UXII11335.66740 .205332.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5189.67297		50.000		020097042209102053512024CP80118305.67297. 205352.MAI HA TRANG giup dong bao bao lu
10/09/2024 5390.67300		50.000		0200970422091020535120248592511162.67300. 205352.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5017.75815		50.000		518407.100924.205352.co len nha FT24254832229534

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.76630		1.000.000		518345.100924.205351.PHAN HOAI LAM chuyen FT24254351660642
10/09/2024 5239.45401		100.000		MBVCB.6997719671.HO THI TRANG xin ho tro cung dong bao khac phuc hau qua va lu lut tai mien Bac.CT tu 0201000734250 HO THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.75823		400.000		088891.100924.205352.Pham Thi Quynh Vi chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 yagi
10/09/2024 5217.76645		200.000		088556.100924.205352.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5388.67319		200.000		020097042209102053522024VDM4569339.6731 9.205353.PHAM QUANG CUONG ung ho
10/09/2024 5161.2630		111.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2630809.20240910.66532630809-0363008296_c ac chau sieu dau bep ung ho dong bao a
10/09/2024 5017.76651		500.000		439966.100924.205353.IBFT TIEN LIEN VAN chuyen tien. Mong mien bac som vuot qua bao so 3
10/09/2024 5161.2634		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2629585.20240910.66532629585-0947140836_N GUYEN THU TRANG ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5078.75194		500.000		MBVCB.6997719168.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi.CT tu 0181003549239 HOANG THI DIEM PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.67341		500.000		020097041509102053542024iT3K551565.67341. 205354.CU THI MEN chuyen tien ung ho mien dong bao mien Bac
10/09/2024 5189.67339		100.000		020097042209102053532024V2J5959301.67339. 205354.NGUYEN THI HONG VAN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.2606		47.583		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2630543.20240910.66532630543-0967487682_c ua it long nhieu cau mong tat ca moi nguoi deu binh an a
10/09/2024 5220.76687		200.000		088956.100924.205353.Tu Duong Kieu Chinh chuyen tien cuu ho dong bao
10/09/2024 5389.67355		20.000		02009704220910205353202434UU980985.67355 .205334.cuu tro mien bac cua it long nhieu a
10/09/2024 5387.67361		500.000		020097042209102053542024KH8V599340.6736 1.205355.mot chut tam long thanh cua chau xin duoc chia se cung nguoi dan vung lu mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.67357		500.000		020097042209102053542024HGDQ336855.6735 7.205355.PHAM THI HUONG LAN chuyen tien
10/09/2024 5390.66812		500.000		020097041509102053552024n4ex551343.66812. 205355.con o mien nam xin giup ba con mien bac 1 suc nho.chuc ba con binh an
10/09/2024 5212.76714		2.000.000		914415.100924.205352.NGUYEN DINH LAM Chuyen tien ung ho bao mien bac
10/09/2024 5242.45417		200.000		MBVCB.6997727615.DAO VAN TRUONG chuyen tien.CT tu 1013310485 DAO VAN TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.67376		2.500.000		020097042209102053542024ZEQW619411.673 76.205355.LE THI NGA ho tro nguoi dan chiu anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5189.67377		100.000		020097041509102053552024SVGM551605.6737 7.205356.ung ho khac phuc hau qua a
10/09/2024 5243.45418		200.000		MBVCB.6997727810.Sponge Bae Youngjun, Zeus Choi Wooje ung ho dong bao vung lu.CT tu 0011004409194 VU TRAN BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.45419		500.000		MBVCB.6997727760.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien.CT tu 0081001250635 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.66860		100.000		0200970422091020535620245583819900.66860. 205357.NGUYEN QUOC NAM chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5219.75934		50.000		089049.100924.205356.Quyen gop chia se dong hanh bao yagi
10/09/2024 5215.76765		200.000		518683.100924.205356.Mong dong bao minh van su binh an FT24254501205085
10/09/2024 5215.76766		100.000		518732.100924.205356.Minh Trang dong gop ung ho chong lu FT24254006617486
10/09/2024 5212.76769		500.000		518722.100924.205356.NGUYEN TRANG DANG THUONG THUONG quyen gop anh huong bao yagi FT24254228885072
10/09/2024 5017.75951		800.000		518752.100924.205356.Ung ho bao lu FT24254425701203
10/09/2024 5220.76787		100.000		518781.100924.205357.Dong bao oi co len FT24254287099936
10/09/2024 5215.76789		500.000		089072.100924.205356.DO PHAM MINH PHUC chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5213.75961		50.000		518780.100924.205357.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI FT24254115503003

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.45430		10.000		MBVCB.6997719122.PHAM HOANG SON chuyen tien.CT tu 1039822422 PHAM HOANG SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.45431		500.000		MBVCB.6997720332.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 9984778824 THACH THI SO NAL toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.45431		200.000		MBVCB.6997727000.GD WinSam ungho dongbao lulut.CT tu 1012745746 NGUYEN THI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.66891		300.000		020097041509102053582024pVVb551405.66891 .205358.DUONG THI DIEU LIEN chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5217.75976		300.000		434568.100924.205353.Thuy Linh ho tro tien dong bao cac tinh mien Bac khac phuc hau qua Bao yagi
10/09/2024 5217.75981		200.000		434848.100924.205357.nguoi dan tran thi thuy ung ho ban cuu tro trung uong chung tay giup do nhan dan viet nam
10/09/2024 5244.45432		1.000.000		MBVCB.6997727741.NGUYEN KHANH ung ho khac phuc thiet hai bao YAGI.CT tu 0381000511665 NGUYEN KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.75983		100.000		434800.100924.205356.Nguyen thi yen mong mien bac vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5390.66903		1.000.000		020097042209102053572024AK73363217.6690 3.205358.TRAN HONG NHAT chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.75990		5.000		089108.100924.205357.TRAN THI KIM MY chia se cung mien Bac ruot thit
10/09/2024 5189.67452		100.000		020097042209102053572024Z6Q5417613.67452 .205359.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5189.67455		1.500.000		020097042209102053582024GO7N195682.6745 5.205359.Le Thi Ha chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5212.77010		50.000		323791.100924.205359.IBT From SeABank
10/09/2024 5389.66945		500.000		020097041509102053592024WNkB551704.6694 5.205359.LUU CHI DAT chuyen tien dong gop ung ho khac phuc hau qua sau bao YAGI
10/09/2024 5244.45441		500.000		MBVCB.6997720030.NGUYEN THANH LONG chuyen tien.CT tu 9329692657 NGUYEN THANH LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.77034		10.000		914091.100924.205343.HAI MY ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao YaGi
10/09/2024 5220.77031		500.000		914448.100924.205353.LE TIEN DUNG UNG HO BAO LU YAGI
10/09/2024 5218.77044		200.000		518987.100924.205359.Phuc Han chia se kho khan khac phuc hau qua bao Yagi FT24254754650233
10/09/2024 5242.45445		3.000.000		MBVCB.6997720095.NGUYEN VIET DUNG chuyen tien.CT tu 0711000275126 NGUYEN VIET DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.45445		100.000		MBVCB.6997726950.LE VAN VY ung ho cuu tro bao so 3.CT tu 0481000903084 LE VAN VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.67495		200.000		020097042209102053592024IOGR517448.67495 .205340.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.66965		100.000		020097042209102054002024EEB4969832.66965 .205400.tam long nho ung ho dong bao a
10/09/2024 5189.67508		500.000		020097042209102054002024PVLC529202.67508 .205401.chung tay dong gop ho tro mien Bac
10/09/2024 5243.45452		100.000		MBVCB.6997728065.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3.CT tu 1047905350 KIEU HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.67516		200.000		0200970422091020540020241Q1O820483.67516 .205402.VU NGUYEN QUYNH AN chuyen tien ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5388.66993		300.000		020097041509102054012024ekN1551497.66993. 205401.Gui chut tam long mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5161.2684		160.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66532632481.20240910.66532632481-0944458999_DINH NGUYEN PHUONG NGHI chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5242.45455		200.000		MBVCB.6997719286.Nhat Men ung ho dong bao mien Bac chiu thiet hai do bao Yagi !.CT tu 1043845920 PHAN DANG NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.68016		100.000		020097041509102054022024bNx0551773.68016. 205402.NGUYEN THI NGOC THAM Cuu tro bao
10/09/2024 5241.45459		100.000		MBVCB.6997728048.PHAM THI THU TRANG chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao yagi.CT tu 1016035493 PHAM THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.45459		300.000		MBVCB.6997720382.Xin ung ho nhan dan vung bao yagi.CT tu 1015631064 PHAM THI BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.67538		200.000		020097041509102054032024U5ol551788.67538. 205354.xin ung ho dong bao bi thiet hai trong mua bao
10/09/2024 5189.68039		150.000		020097042209102054022024SM7S125589.6803 9.205403.DAO THI THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5219.76922		1.000.000		519103.100924.205401.NGUYEN THE ANH chuyen FT24254002981106
10/09/2024 5387.67559		1.000.000		020097042209102054032024B98T935964.67559 .205404.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5216.77095		100.000		650110.100924.205359.ung ho cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5388.67570		1.000.000		020097040509102054042024R6GK082748.6757 0.205404.Vietcombank:0011001932418:ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5017.76952		100.000		440056.100924.205359.IBFT Le Diep Gia Han ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5389.67581		100.000		020097042209102054042024F7MS209243.6758 1.205405.NGUYEN HIEN LUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.76989		200.000		914621.100924.205358.THAI THI KIM PHUONG Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5218.77157		500.000		383046.100924.205357.SANG SO KE MARA CHUYEN TIEN UNG HO KHAC PHUC SAU CON BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5213.77000		1.000.000		914551.100924.205356.TRAN THI HUYEN UNG HO CUU TRO BAO YAGI
10/09/2024 5388.68088		100.000		020097042209102054042024NTY2804375.6808 8.205405.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5218.77212		500.000		519329.100924.205404.Quyen gop trong dot bao Yagi FT24254641340798
10/09/2024 5245.45475		20.000		MBVCB.6997720359.TRAN THI NGAN chuyen tien.CT tu 1037978993 TRAN THI NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.67604		20.000		0200970422091020540520240Y51909694.67604. 205406.NGUYEN THI YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5388.67606		1.000.000		020097042209102054052024ZLUD653311.6760 6.205357.ung ho mien bac bao Yagi
10/09/2024 5242.45476		100.000		MBVCB.6997721249.UNG HO DONG BAO VUOTBAO YAGI.CT tu 1033904100 LE THI SOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.68109		150.000		020097042209102054052024GSP6490786.68109 .205406.DONG VAN HUY chuyen tien ung ho dong bao vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.78068		10.000		519375.100924.205404.NGUYEN TIEN THANH UNG HO NGUOI DAN MUA BAO LU FT24254958802748
10/09/2024 5213.78086		100.000		115190.100924.205406.Ung ho dong bao
10/09/2024 5389.68135		100.000		0200970415091020540720242zhj552129.68135.205407.NGUYEN THI CAM CUC Chuyen tien
10/09/2024 5219.77258		500.000		111090.100924.205406.Con gop chut suc nho toi dong bao anh huong bao. Mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5017.78092		500.000		913752.100924.205356.Nha Gau Ech ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5214.77265		200.000		903854.100924.205407.UNG HO DONG BAO GAP LU LUT-100924-20:54:06 903854
10/09/2024 5245.45486		200.000		MBVCB.6997727790.BUI THI MY chuyen tien ung ho mien Bac .CT tu 0271001026111 BUI THI MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.68151		50.000		020097042209102054072024ECPF908510.68151.205408.LE LONG VAN chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5240.45488		500.000		MBVCB.6997728046.chung tay vi dong bao.CT tu 0451000274533 NGUYEN THI HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.68160		100.000		020097042209102054072024GJ9T898950.68160.205408.PHAM HOANG KHIET NHU chuyen tien
10/09/2024 5216.77304		200.000		903903.100924.205408.UNG HO BA CON VUNG LU-100924-20:54:08 903903
10/09/2024 5217.77298		300.000		441227.100924.205407.IBFT PHAM THI THUY ho tro mien bac
10/09/2024 5078.75299		1.000.000		MBVCB.6997720225.TRAN NGOC THUY chuyen tien.CT tu 0111000242465 TRAN NGOC THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.67654		100.000		02009704220910205408202471V6933129.67654.205409.TRAN THI HONG NGOC ung ho cac tinh thanh thiet hai do bao lu
10/09/2024 5240.45494		300.000		MBVCB.6997729185.Ung ho nguoi dan vung bao.CT tu 1017389136 PHAM THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.67659		200.000		020097042209102054082024Z4WO596790.67659.205409.lu lut yagi
10/09/2024 5216.77320		200.000		913986.100924.205402.NGUYEN VAN THAO Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.78140		2.000.000		519544.100924.205407.NGUYEN BAO NGAN chuyen FT24254099934332
10/09/2024 5244.45495		200.000		MBVCB.6997721324.ung ho nguoi dan vung bao.CT tu 1026759343 LE THI NGOC TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.67665		150.000		020097041509102054092024C82f552166.67665. 205409.NGUYEN CANH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5218.77329		200.000		519585.100924.205407.NGUYEN THI THU chuyen FT24254061805911
10/09/2024 5218.78159		100.000		519617.100924.205408.Co len Mien Bac Viet Nam FT24254669335875
10/09/2024 5212.77337		300.000		519611.100924.205408.Hoang tinh huong ve mien bac do con bao yagi gay ra FT24254818300597
10/09/2024 5390.68191		50.000		020097042209102054082024JWA5167177.6819 1.205409.Cong dan Chu Dinh Dai Duong ung ho dong bao Mien lu
10/09/2024 5390.67674		5.000.000		02009704050910205409202445G5082971.67674. 205409.Vietcombank:0011001932418:tran thi ngoc diem chuyen tien
10/09/2024 5215.78170		100.000		519670.100924.205408.NGUYEN PHAN HUY chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong lu lut FT24254236094860
10/09/2024 5218.77356		200.000		519654.100924.205408.NGUYEN THI KHANH CHI chuyen FT24254765030759
10/09/2024 5189.67691		500.000		020097042209102054082024NGKU763049.6769 1.205410.DANG THI HONG NHU chuyen tien
10/09/2024 5388.67690		100.000		0200970415091020540920243B6w552180.67690 .205410.dong bao cung co gang
10/09/2024 5189.67698		50.000		020097042209102054092024HLU750067.6769 8.205410.LE THI PHUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5220.78184		200.000		903955.100924.205519.A DUY UNG HO BAO LU-100924-20:54:09 903955
10/09/2024 5241.45501		500.000		MBVCB.6997720852.NGUYEN THUY HONG transfer.CT tu 0071001049617 NGUYEN THUY HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.67697		500.000		020097042209102054082024DBD6543569.6769 7.205410.fan Ran Mori ung ho dong bao noi chIU anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5217.78196		500.000		245324.100924.205410.Ung ho cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5209.77388		100.000		519770.100924.205410.MAI LE THUY TIEN - chia se cung dong bao sau tran bao yagi FT24254500666083

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.45505		20.000		MBVCB.6997721842.PHAN NHAT MINH chuyen tien.CT tu 1916209031 PHAN NHAT MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.77400		500.000		915065.100924.205404.NGUYEN THU HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5212.77406		200.000		115300.100924.205411.UNG HO BA CON VUNG LU LUT
10/09/2024 5216.77404		100.000		903920.100924.205411.UNG HO DONG BAO VIET NAM CHONG LU-100924-20:54:10 903920
10/09/2024 5218.77422		50.000		914809.100924.205404.NGUYEN THI THU CUC Chuyen tien
10/09/2024 5161.2736		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2320423.20240910.66532320423-0913300889_C uu tro mien Bac mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5209.78239		200.000		519778.100924.205410.NGUYEN THANH HOA chuyen tien FT24254094965687
10/09/2024 5389.68263		150.000		020097040509102054122024UBBM083115.682 63.205403.Vietcombank:0011001932418:Ngoc Tam chung tay giai cuu bao Yagi
10/09/2024 5388.68266		50.525		02009704220910205411202441YI665392.68266. 205412.DAO HONG PHONG chuyen tien
10/09/2024 5388.67765		300.000		020097041509102054122024Di9o552525.67765. 205352.Ung ho cac tinh thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5390.67768		1.000.000		0200970422091020541120245IGI445186.67768. 205352.PHUNG THI THUY TRANG ung ho ba con khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5239.45516		100.000		MBVCB.6997729030.TRAN THI QUYNH NHU chuyen tien.CT tu 1032260974 TRAN THI QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.78280		200.000		312839.100924.205412.LE THI LOAN chuyen tien ung ho vung bi thien tai bao so 3
10/09/2024 5209.78287		200.000		115348.100924.205413.Ung ho nguoi dan vung bao yagi
10/09/2024 5218.77467		200.000		519913.100924.205412.Mong moi nguoi vuot qua giai doan nay FT24254530786136
10/09/2024 5240.45521		200.000		MBVCB.6997729374.UNG HO DONG BAO VUNG BAO LU THIET HAI DO BAO YAGI.CT tu 0881000452132 DINH NGUYEN ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.68285		100.000		020097041509102054132024u9au552539.68285. 205413.Ung ho dong bao anh huong bao lu 9-2024

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.45522		100.000		MBVCB.6997727162.ung ho mien bac khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0531002556323 TRAN THI BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.45523		150.000		MBVCB.6997729600.THAI NGUYEN QUYNH ANH chuyen tien.CT tu 1024561650 THAI NGUYEN QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.67787		100.000		020097041509102054132024xou9552280.67787. 205414.Quan mong dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5209.78313		100.000		904052.100924.205412.TONG QUOC THANG chuyen khoan-100924-20:54:13 904052
10/09/2024 5217.77488		1.000.000		519964.100924.205413.LE PHUONG THAO chuyen FT24254120000029
10/09/2024 5189.67795		200.000		020097040509102054142024S5XL083201.67795 .205414.Vietcombank:0011001932418:TRUON G THI THU NGA chuyen tien
10/09/2024 5209.78322		200.000		245409.100924.205414.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5389.67807		400.000		020097041509102054142024O6sf552299.67807. 205414.Bui Quynh va Tran Thang ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5214.78347		500.000		520014.100924.205414.NGUYEN THI HOAI THUONG ung ho nguoi dan vung lu lut FT24254892743588
10/09/2024 5241.45534		100.000		MBVCB.6997722209.mong mn binh an.CT tu 1032154225 NGO THI QUYNH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.67817		500.000		020097042209102054142024O58Y155401.67817 .205415.ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5241.45536		100.000		MBVCB.6997722130.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 1040988932 TRAN DIEU NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.77538		500.000		245451.100924.205415.Gia Dinh Binh An - Bao Ngoc ung ho bao lut dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5215.78374		1.000.000		419448.100924.205405.UNG HO DONG BAO CHONG BAO YAGI
10/09/2024 5388.67833		50.000		020097041509102054152024VImD552601.67833 .205407.Nguyen Thi Thu Hang ung ho nhan dan dong bao lu lut
10/09/2024 5218.78382		1.000.000		520102.100924.205415.Ung ho dong bao lu lut FT24254323654203

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.77554		300.000		666784.100924.205416.Ung ho bao lut Mien Bac
10/09/2024 5214.77551		200.000		520116.100924.205415.NGUYEN TRAN CHIEU ANH chuyen chia se kho khan cung ba con mien bac FT24254105109540
10/09/2024 5217.77561		500.000		090923.100924.205415.Bui Thi Hong Hanh ung ho Dong bao Viet Nam vuot qua con bao Yagi
10/09/2024 5078.75355		200.000		MBVCB.6997725785.NGUYEN THI NGOC MAI chia se voi dong bao bi lu lut mong moi nguoi lun duoc binh an .CT tu 0741000625385 NGUYEN THI NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.68359		2.000.000		020097042209102054152024HRPE128072.6835 9.205408.Thao gop suc dong hanh cung dong bao
10/09/2024 5189.67850		500.000		020097042209102054152024BVTC295131.6785 0.205356.HO VIET HOANG chuyen tien
10/09/2024 5189.68364		30.000		020097041509102054162024DKYP552363.6836 4.205417.VU PHUONG THUY ung ho nguoi dan do bao Yagi mong moi nguoi som vuot qua
10/09/2024 5215.78414		1.000.000		520174.100924.205416.LE VAN HOANG SON chuyen khoan ung ho dong bao mien bac bi anh huong bao Yagi FT24254619299733
10/09/2024 5389.68375		100.000		020097041509102054172024vum3552634.68375 .205417.ung ho dong bao bi thiet hai do yagi
10/09/2024 5213.77599		300.000		520214.100924.205416.CkCuuTroBao FT24254070120300
10/09/2024 5218.77600		100.000		115491.100924.205417.Ho tro dong bao mua lu
10/09/2024 5214.77605		200.000		090541.100924.205416.Lam Siu Binh chuyen tien
10/09/2024 5239.45552		5.000.000		MBVCB.6997719688.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0011004106271 NGUYEN VAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.45552		200.000		MBVCB.6997729833.ung ho dong bao bi anh huong boi bao so 3.CT tu 1018694761 NGUYEN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.68421		30.000		020097042209102054172024QM9C748479.6842 1.205410.NGUYEN THI YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5240.45558		500.000		MBVCB.6997722041.Ung ho dong bao lu lut phia Bac.CT tu 9987690481 NGUYEN DINH TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.67903		50.000		020097041509102054192024dAs4552677.67903 .205359.PHAN HAI DANG Chuyen tien cuu tro lu lut
10/09/2024 5220.77647		500.000		666795.100924.205419.Ung ho mien bac khac phuc bao lu
10/09/2024 5214.77670		300.000		520403.100924.205419.NGUYEN THI LINH chuyen ung ho vung lu FT24254087216954
10/09/2024 5078.75381		100.000		MBVCB.6997729571.Mong moi nguoi binh an.CT tu 9906565376 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5189.68452		1.000.000		020097042209102054192024X5QL713717.6845 2.205420.HANG HOANG ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5189.68454		1.000.000		020097042209102054192024Q56Y737266.68454 .205420.NGUYEN DANG DO Ung ho thiet hai bao so 3
10/09/2024 5389.67921		500.000		02009704150910205420202429Iz552703.67921.2 05400.CH Huy Xuan Mu Cang Chai uh ba con lu lut
10/09/2024 5215.77698		20.000		915460.100924.205414.ung ho cuu tro
10/09/2024 5243.45572		1.000.000		MBVCB.6997730276.HO THI THOAI ung ho bao lu Mien Bac. A Di Da Phat.CT tu 0041000312903 HO THI THOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.68478		1.000.000		020097042209102054202024SI91626940.68478. 205421.Ck ung ho nguoi dan bi lu lut
10/09/2024 5389.68489		200.000		020097040509102054212024C4K9083547.68489 .205421.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao kho khan bi anh huong cua bao lu
10/09/2024 5189.68493		500.000		020097040509102054212024FI3X083560.68493. 205421.Vietcombank:0011001932418:Ho tro nguoi dan Mien Bac
10/09/2024 5217.77755		100.000		916185.100924.205415.LE THI NHU PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5245.45577		200.000		MBVCB.6997722464.con xin gui it tam long nho toi dong bao lu lut ah.CT tu 0021000458914 NGUYEN THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.78610		15.000		437034.100924.205421.HOANG THANH TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5242.45579		50.000		MBVCB.6997722520.NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen tien.CT tu 9395512542 NGUYEN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.67951		1.000.000		020097042209102054212024MCH2130840.6795 1.205413.Mai Tram Kieu Chinh chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5017.78609		500.000		520540.100924.205421.Chung tay ung ho cuu tro bao so 3 FT24254500195061
10/09/2024 5217.78614		100.000		520541.100924.205421.Toi yeu Viet Nam FT24254501206948
10/09/2024 5242.45581		200.000		MBVCB.6997722435.LE THI NGOC ANH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua thien tai bao Yagi.CT tu 0071001359160 LE THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.45581		100.000		MBVCB.6997730289.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien.CT tu 9375815654 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.77780		500.000		520573.100924.205421.PHAM THI THANH TAM ho tro nguoi dan chong thiet hai bao, lu FT24254482659753
10/09/2024 5390.68522		1.000.000		020097041509102054222024zW3O552738.6852 2.205422.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5239.45584		50.000		MBVCB.6997720187.PHAN THI HONG NHUNG chuyen tien.CT tu 9339128649 PHAN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.67967		300.000		020097042209102054222024F5YZ818971.67967 .205423.LUU THI CHINH chuyen tien
10/09/2024 5212.78644		100.000		437179.100924.205423.BUI NGOC LINH chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5245.45585		50.000		MBVCB.6997729938.NGUYEN THI MAI LOAN chuyen tien ung ho khac phuc lu lut mien Bac.CT tu 1017967380 NGUYEN THI MAI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.45586		1.000.000		MBVCB.6997722626.NGO THUY HIEN chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 9335222610 NGO THUY HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.45586		500.000		MBVCB.6997722497.ung ho cuu tro bao lu.CT tu 0711000247064 TRAN MINH CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.68543		500.000		020097042209102054222024FP3J294125.68543. 205423.Ung ho ba con chiu thiet hai bao yagi
10/09/2024 5387.67984		500.000		02009704150910205423202452YG552771.67984 .205423.ung ho dong bao khac phuc bao so 3 jagy

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.77819		400.000		520641.100924.205423.LE MINH NGOC chuyen FT24254109353908
10/09/2024 5209.77818		100.000		111281.100924.205422.Cua it long nhieu, mong mien Bac som vuot qua
10/09/2024 5387.68565		200.000		020097041509102054232024kizj552777.68565.2 05423.Hoang Oanh Vu ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5213.78676		100.000		916270.100924.205417.NGUYEN THI NGAN TAM Chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lut
10/09/2024 5217.77832		100.000		915290.100924.205410.VUONG THUY QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5017.77835		200.000		904282.100924.205423.UNG HO BA CON GAP NAN-100924-20:54:23 904282
10/09/2024 5390.68597		5.000.000		020097042209102054232024HL3J937270.68597. 205425.DO VAN DIEP chuyen tien
10/09/2024 5244.45596		100.000		MBVCB.6997727932.Chung tay cung cong dong giup ba con vuot qua kho khan trong con bao lich su cua dan toc VN.CT tu 1047074276 NINH VAN LOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.2825		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1788031.20240910.66531788031-0898750210_L E THI HUYEN TRANG ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.69013		100.000		020097042209102054232024N33Y973984.69013 .205425.DONG BAO CO LEN
10/09/2024 5242.45601		1.260.000		MBVCB.6997722731.ung ho dong bao anh huong lu.CT tu 0931004177717 HO THI TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.78699		500.000		520694.100924.205423.Ung ho lu lut mien Bac FT24254148754053
10/09/2024 5219.78694		500.000		904250.100924.205525.NGUYEN THI HUONG UNG HO BAO LUT MIEN BAC-100924-20:54:24 904250
10/09/2024 5213.77857		100.000		904309.100924.205535.CHIA SE CUNG DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI-100924-20:54:25 904309
10/09/2024 5244.45603		50.000		MBVCB.6997725923.NGUYEN THAI HIEN chuyen tien.CT tu 1015871408 NGUYEN THAI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.78722		100.000		091291.100924.205424.mong cho tat ca moi nguoi deu binh an sau bao
10/09/2024 5218.78706		5.500		245646.100924.205425.HOANG TRONG BINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.68623		200.000		020097041509102054262024uUW1553066.6862 3.205417.Long Phuong ung ho dong bao
10/09/2024 5389.69043		100.000		020097042209102054252024FL0S271650.69043. 205426.PHAM HAI SON chuyen tien
10/09/2024 5388.68647		365.000		020097041509102054262024NQkH553078.6864 7.205418.TRUONG QUOC DAT ung ho ba con vung bao lut
10/09/2024 5212.78755		100.000		915809.100924.205422.ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5017.78775		200.000		442374.100924.205426.IBFT gop it long gui dong bao min bac
10/09/2024 5209.77910		500.000		904257.100924.205426.HONG TIEN VA MINH HUU TPHCM UNG HO CUU TRO DONG BAO MIEN BAC-100924-20:54:25 904257
10/09/2024 5216.77917		500.000		904330.100924.205427.NHI CK HO TRO DONG BAO MIEN BAC-100924-20:54:25 904330
10/09/2024 5219.77926		100.000		520892.100924.205426.UNG HO MIEN BAC THAN YEU FT24254162530787
10/09/2024 5189.69086		200.000		020097040509102054272024YG0G083884.69086 .205427.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI DANG KHOA chuyen tien
10/09/2024 5214.77959		500.000		520988.100924.205428.Bao Linh HN chia se dong bao bi lu lut FT24254501108024
10/09/2024 5390.68719		500.000		020097042209102054282024XH97102763.68719 .205428.Vkck Duy Ly mong ba con VN ta luon manh me vuot qua kho khan
10/09/2024 5387.68722		500.000		02009704050910205428202462D1083936.68722. 205420.Vietcombank:0011001932418:gd be an khuong ung ho ba con sau bao
10/09/2024 5017.78851		1.000.000		520995.100924.205428.VO THANH TUAN CON EM MIEN NAM YEU THUONG DONG BAO CHONG BAO YAGI SO 3 FT24254369691028
10/09/2024 5161.2846		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2636876.20240910.66532636876-0902855716_N GUYEN PHUOC DUY KHANG - Ung ho ho tro Mien Bac
10/09/2024 5189.68740		150.000		0200970422091020542820249OJX265992.68740 .205429.NGUYEN THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5189.69129		200.000		020097042209102054282024D3RO885051.6912 9.205429.NGUYEN THI THANH HOA chuyen tien
10/09/2024 5387.68748		100.000		02009704150910205429202482c2553156.68748. 205429.NGUYEN THAO LINH ho tro ba con dong bao lu lut
10/09/2024 5389.68747		300.000		02009704220910205428202480Q5201454.68747. 205409.Ung ho ba con bi bao lu mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.45628		200.000		MBVCB.6997722422.NGUYEN THI NGA chuyen tien ung ho dong bao mien bac thiet hai do bao yagi.CT tu 0381000568812 NGUYEN THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.69149		100.000		0200970422091020542920248SHJ725199.69149. 205430.NGUYEN THI TUOI ung ho dong bao mien lu
10/09/2024 5212.78881		100.000		916483.100924.205424.chau Thao Nguyen ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5189.68763		500.000		020097042209102054292024PF6T436818.68763 .205430.TRAN THI THUY LINH chia se cung dong bao mien Bac
10/09/2024 5212.77999		500.000		115823.100924.205430.HUYNH THI THU VAN chuyen tien
10/09/2024 5220.78885		200.000		148613.100924.205429.GIA DINH BE GOLD UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5390.69162		100.000		020097041509102054302024Xnar553183.69162. 205410.ung ho
10/09/2024 5220.79006		50.000		092067.100924.205429.Tuoi nho lam viec nho, cau mong tat ca mng deu binh an
10/09/2024 5218.79008		200.000		115847.100924.205430.CHAU KHOI 369 chuyen tien ung ho bao lu dong bao mien bac
10/09/2024 5387.68786		100.000		020097042209102054292024PKAD293638.6878 6.205430.NGUYEN THI NU chuyen tien
10/09/2024 5214.79014		100.000		521172.100924.205430.TRAN THI KHANH LY quyen gop lu lut mien bac FT24254019914999
10/09/2024 5244.45635		200.000		MBVCB.6997722852.LE HANG NGA chuyen tien.CT tu 1047456613 LE HANG NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.79027		100.000		441623.100924.205430.IBFT DUY PHONG chia se voi dongbao bi lu
10/09/2024 5212.79032		100.000		111359.100924.205430.Vu Thanh Thao chuyen tien
10/09/2024 5390.69190		700.000		020097041509102054322024Dd1d553225.69190 .205411.Ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5216.78955		10.000		182424.100924.205430.BUI HOANG TUAN KIET chuyen tien
10/09/2024 5388.68832		100.000		020097041509102054322024RxtX552950.68832. 205432.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5243.45643		600.000		MBVCB.6997729318.NGUYEN THI BICH PHUONG chuyen tien cuu tro ba con mien bac bi bao lu.CT tu 0071001168314 NGUYEN THI BICH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.45644		100.000		MBVCB.6997731531.NGUYEN QUANG HUY chuyen tien.CT tu 0021000434579 NGUYEN QUANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.79075		500.000		521311.100924.205432.Ung ho tinh than ba con manh khoe binh an vuot qua con bao yagi FT24254160746677
10/09/2024 5215.78981		50.000		091594.100924.205432.Nguyen Tuan Anh chuyen tien
10/09/2024 5388.68846		500.000		020097042209102054312024ZB81210216.68846 .205432.NGUYEN TUAN DUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.69204		60.000		020097042209102054312024EAQC965161.6920 4.205432.khong ra ngoai cat toc de Ke cat lay tien ung ho thiet hai bao.
10/09/2024 5189.69216		200.000		0200970422091020543220240473118581.69216. 205412.VU TRUNG DUNG chuyen tien
10/09/2024 5214.78987		200.000		115898.100924.205432.DO QUY ung ho chia se kho khan voi ba con bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5213.79084		300.000		264092.100924.205433.Hong Thi ung ho khac phuc hau qua so 3 Yagi
10/09/2024 5240.45650		1.000.000		MBVCB.6997731387.TRAN THI TAM ung ho dong bao cac tinh bi anh huong thiet hai do bao Yagi.CT tu 0611001907618 TRAN THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.79085		3.260.000		521325.100924.205432.Gia dinh PaziSony ung ho tinh thanh bi thiet hai do bao so 3 yagi FT24254977247194
10/09/2024 5239.45652		100.000		MBVCB.6997723688.Ho tro dong bao sau con bao Yagi .CT tu 1013183832 NGUYEN NGOC PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.80034		200.000		916621.100924.205428.NGUYEN MINH TU Chuyen tien
10/09/2024 5244.45656		500.000		MBVCB.6997722873.Ung ho ba con vung lu .CT tu 2986696504 NGUYEN MINH VUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.80038		100.000		916626.100924.205428.ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5243.45657		300.000		MBVCB.6997731294.Xin dong gop nho ung ho mien bac khac phuc thien tai.CT tu 0281000563472 VO THI NHU KHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.79118		200.000		917016.100924.205427.DONG DUC VIET HOANG Chuyen tien ho tro bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.75490		50.000		MBVCB.6997730468.ung ho vung bao yagi.CT tu 1045338937 HO VAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.80067		10.000.000		092702.100924.205434.TPBANK - IBC8 CHIA SE DONG BAO LU LUT MIEN BAC
10/09/2024 5390.69274		500.000		02009704220910205434202441IX749910.69274.205435.ung ho cac dia phuong thiet hai do lu lut
10/09/2024 5245.45665		300.000		MBVCB.6997722844.Ung ho cac vung bi bao lu.CT tu 1121000384357 VU MINH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.68906		5.000.000		020097042209102054342024WRFF846673.68906.205435.DO THI HUYEN chuyen tien ung ho MB cuu tro thien tai
10/09/2024 5215.79133		10.000		438242.100924.205434.NGUYEN VAN AN chuyen tien
10/09/2024 5161.2886		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66532136576.20240910.66532136576-0365979870_E la sv xin gui it long thanh mong mn binh an va tai qua nan khoi
10/09/2024 5213.79151		500.000		092736.100924.205435.Ha Lim ung ho cac tinh bi bao lu (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5240.45673		500.000		MBVCB.6997731852.LE TIEN DAT chuyen tien chia se voi dong bao lu lut .CT tu 1024868270 LE TIEN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.45673		100.000		MBVCB.6997722973.NGUYEN HUU AN mong Mien Bac vuot qua kho khan,som tro lai cs binh thuong.CT tu 1016681491 NGUYEN HUU AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.79169		200.000		521458.100924.205434.Ung ho dong bao FT24254376286379
10/09/2024 5218.80111		300.000		116001.100924.205436.Chau Truong Huy Hoang ung ho khac phuc bao so ba
10/09/2024 5161.2917		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66532636353.20240910.66532636353-0339287063_N GUYEN THU THUY NGAN UNG HO BAO YAGI CHUC MOI NGUOI BINH AN
10/09/2024 5213.80114		500.000		521468.100924.205434.HOANG VAN CUONG ung ho dong bao mien bac anh huong bao yagi FT24254848662602
10/09/2024 5017.80127		2.000.000		521510.100924.205435.DUNG ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 FT24254094826101

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.79188		500.000		917142.100924.205430.TRAN KIM NGOC chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5390.68942		200.000		020097042209102054362024P9TM363579.68942.205437.HOANG VAN HUYNH chuyen tien
10/09/2024 5219.79195		500.000		521547.100924.205435.Ung ho cuu tro ng dan FT24254100219863
10/09/2024 5244.45681		3.000.000		MBVCB.6997724078.ung ho dong bao thiet hai bao yagi.CT tu 9866494005 NGUYEN HUU SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.45681		200.000		MBVCB.6997730767.HOANG QUANG HUY chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai.CT tu 0541000341302 HOANG QUANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.68953		1.000.000		0200970422091020543720242O6V231365.68953.205437.DANG THI KIM CUC chuyen tien
10/09/2024 5220.79223		500.000		521672.100924.205437.Ung ho dong bao lu lut FT24254932692688
10/09/2024 5220.79232		604.972		087126.100924.205437.Remitly transfer R69966186213
10/09/2024 5389.68959		300.000		020097041509102054382024EnH2553356.68959.205438.chia se nguoi dan bi lu lut
10/09/2024 5388.69339		300.000		0200970422091020543720240GEI212393.69339.205438.DO THANH TUAN ung ho dong bao bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5189.68962		200.000		020097041509102054382024Mdnd553357.68962.205418.Mong tat ca moi nguoi deu duoc binh an vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5220.80194		1.000.000		521716.100924.205437.ung ho dong bao bao lut FT24254740064645
10/09/2024 5189.68971		100.000		020097042209102054372024N509106210.68971.205438.GIANG chuyen tien ung ho ba con lu lut co len nhe mn
10/09/2024 5244.45686		200.000		MBVCB.6997730793.LE THI LOAN chuyen tien ung ho cac tinh bi thiet hai do bao so 3 gay ra.CT tu 1047418033 LE THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.80211		100.000		521674.100924.205437.Cung dong bao vuot qua kho khan FT24254430069740
10/09/2024 5189.69356		30.000		0200970415091020543920247cTJ553378.69356.205439.Ung ho mien bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5078.75523		100.000		MBVCB.6997732089.dong gop bao lut.CT tu 0851000026492 DINH THI VINH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.79275		100.000		470261.100924.205439.Quyen gop cuu tro dong bao anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5245.45694		100.000		MBVCB.6997723283.ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 0481000885482 DANG THI NHU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.79287		20.000		521832.100924.205439.TRAN THI BAO NGOC FT24254150712109
10/09/2024 5209.80283		500.000		521903.100924.205440.QUACH THAO BICH ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi FT24254756080052
10/09/2024 5390.69427		1.603.400		020097042209102054402024I7J8954668.69427.2 05441.Con Minh Thy hsinhLop7 tai Truong THCS Vung Tau xin gop chut tam long giup ong ba bac co chu va cac ban dang o vung thien tai.
10/09/2024 5078.75532		100.000		MBVCB.6997732473.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0541000319802 PHAM THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.79320		1.000.000		521908.100924.205440.NGUYEN VU HAI DUONG ung ho dong bao bao lu FT24254537528600
10/09/2024 5217.79325		200.000		388064.100924.205437.VU THI THU UYEN Chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5214.79331		5.000.000		521935.100924.205441.DANG THI TAM UYEN chuyen ho tro dong bao lu lut FT24254320817126
10/09/2024 5240.45704		10.000.000		MBVCB.6997724487.ung ho dong bao mien bac vung bao lut.CT tu 0861000025736 NGUYEN THI HUONG TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.75538		300.000		MBVCB.6997730683.HUONG VE DONG BAO MIEN BAC THAN YEU. VIET NAM SE MANH ME VUOT QUA KHO KHAN .CT tu 1029929985 NGUYEN NHU NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.80310		100.000		904635.100924.205546.NGUYEN THI THUY LIEN chuyen khoan-100924-20:54:41 904635
10/09/2024 5209.79350		1.500.000		087183.100924.205441.Ho tro dong bao mien bac sau bao yagi
10/09/2024 5388.70086		1.000.000		020097042209102054412024O1R6760079.70086 .205442.LE VAN HIEU chuyen tien
10/09/2024 5217.79353		50.000		916900.100924.205436.NGUYEN TRANG DUNG ung ho khac phuc hau qua bao YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.45707		1.000.000		MBVCB.6997731790.Dong bao MB co len !!!.CT tu 0291000111015 NGUYEN THI KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.80331		500.000		521985.100924.205441.NGUYEN THI THU HANG chuyen ung ho ba con chiu anh huong bao Yagi FT24254043709642
10/09/2024 5209.80341		200.000		438931.100924.205442.quyen gop ung ho cac tinh thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5216.79365		200.000		441807.100924.205442.IBFT Ung ho dong bao bi bao Yagi
10/09/2024 5216.79379		200.000		522028.100924.205442.Gui Viet Nam Than Thuong FT24254615920010
10/09/2024 5161.2962		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1796602.20240910.66531796602-0334346621_U ng ho dong bao mien Bac than yeu
10/09/2024 5387.69460		400.000		020097042209102054422024XSQI905171.69460 .205443.PHAM THI HONG chuyen tien
10/09/2024 5390.69467		1.000.000		020097041509102054432024jSuL553713.69467. 205443.tam Long nguoi vietgia ding ong hoat Duan Dien Hai Dien chau nghe an
10/09/2024 5217.79399		500.000		116183.100924.205443.LUONG THAO PHUONG chung tay khac phuc lu lut sau bao Yagi
10/09/2024 5189.69474		200.000		020097040509102054432024PAMG084697.694 74.205444.Vietcombank:0011001932418:NGUY EN THI THANH HUONG chuyen tien ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5217.79407		500.000		904705.100924.205553.VO HUU PHU CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO MIEN BAC THAN YEU-100924-20:54:42 904705
10/09/2024 5389.69486		100.000		020097042209102054432024USI3207854.69486. 205444.LE THI MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.69492		500.000		020097041509102054442024DVmp554008.6949 2.205436.Chau hy vong co the giup dc mot phan nho cho nguoi dan minh dang gap kho khan sau bao aj
10/09/2024 5213.80410		200.000		522143.100924.205444.Tartchive ung ho cac tinh bi bao lu FT24254019916051
10/09/2024 5217.80419		1.000.000		116229.100924.205445.VU NGUYEN HA THU chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5390.70171		100.000		0200970405091020544520248VEE084754.70171 .205445.Vietcombank:0011001932418:giup dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5218.80424		200.000		001716.100924.205445.DO UYEN PHUONG chuyen tien, ma GD 248876396

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.79451		300.000		522170.100924.205444.Mong moi nguoi binh an FT24254715095731
10/09/2024 5218.80430		100.000		116227.100924.205445.NGUYEN VAN DIEM chuyen tien ung ho con bao Yagi
10/09/2024 5214.79456		200.000		116224.100924.205445.DANG NHAT MINH chuyen tien
10/09/2024 5017.80441		200.000		522213.100924.205445.NGUYEN THI HUONG ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi FT24254530788663
10/09/2024 5244.45727		200.000		MBVCB.6997731411.ung ho dong bao mien bac bao yagi.CT tu 0481000725035 NGUYEN THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.80453		200.000		918049.100924.205440.NGUYEN THI THUY LINH ung ho ho tro lu lut mien bac
10/09/2024 5216.80492		100.000		522295.100924.205446.DINH TIEN TRUONG chuyen FT24254977248247
10/09/2024 5218.80494		500.000		093208.100924.205446.Nguyen Van Sang ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5219.80505		50.000		441835.100924.205447.IBFT UNG HO THIEN TAI DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5387.69564		50.000		0200970422091020544620241JUH418398.69564 .205448.LUU DANG THUY DUONG ung ho nguoi dan vung thien tai lu lut
10/09/2024 5388.69568		100.000		020097041509102054482024v2mt553813.69568. 205448.PHAM THI HONG HANH ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5218.79536		500.000		246082.100924.205447.Ngo Thi Minh Hue ung ho dong bao do con bao yagi
10/09/2024 5209.80533		500.000		093262.100924.205447.ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5161.2959		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2338735.20240910.66532338735-0368661180_c hau chi co mot it muon ung ho ba con gap kho khan
10/09/2024 5245.45748		200.000		MBVCB.6997731958.ung ho khac phuc sau bao yagi mong moi nguoi duoc binh an.CT tu 0461000406998 NGUYEN THI NGOC HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.70293		100.000		020097041509102054492024mPIU554133.70293 .205449.NGUYEN THU TRANG ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5389.69608		500.000		020097041509102054492024Lm5c554138.69608 .205449.ung ho lu lut mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.70299		200.000		020097040509102054492024VM0V084961.7029 9.205449.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THU HANG chuyen tien ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5216.79550		200.000		093807.100924.205447.Dao Thi Kim Mai chuyen tien ung ho khac phuc lu lut mien Bac
10/09/2024 5217.79560		1.900.000		252687.100924.205438.MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5218.80550		200.000		522437.100924.205448.Mong moi nguoi binh an FT24254068104526
10/09/2024 5161.2986		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2728586.20240910.66532728586-0978617822
10/09/2024 5215.80562		100.000		917657.100924.205444.mong binh an
10/09/2024 5388.70312		200.000		02009704050910205449202469CK084983.70312 .205441.Vietcombank:0011001932418:Nguyen Thi Thu Hien chuyen khoan ung ho mien Bac
10/09/2024 5218.79588		100.000		918147.100924.205443.ung ho ba con bi anh huong lu lut mien Bac
10/09/2024 5189.70317		300.000		020097042209102054492024KJPU411250.70317 .205450.TRAN LUC CAU MONG MOI NGUOI DEU BINH AN
10/09/2024 5214.80571		200.000		111640.100924.205449.Ung ho dong bao sau con bao so 3
10/09/2024 5239.45756		100.000		MBVCB.6997724770.mong que ta som tro lai cs binh thuong.CT tu 0901000118645 BUI THI BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.80576		20.000		904868.100924.205450.UNG HO CUU TRO VA KHAC PHUC THIET HAI BAO SO 3-100924-20:54:49 904868
10/09/2024 5219.79606		200.000		918120.100924.205442.NGUYEN THI KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5215.80589		19.000		093372.100924.205449.Le Huy Khanh ung ho dong bao
10/09/2024 5390.69644		20.419		0200970422091020544920246FK1823275.69644 .205451.LE THI THANH HAI chuyen tien
10/09/2024 5215.80608		200.000		918256.100924.205446.DO THI NGAN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.79629		100.000		441882.100924.205450.IBFT Xin duoc ung ho dong bao trong tam bao Yagi
10/09/2024 5390.69652		300.000		020097042209102054502024VC7M330134.6965 2.205431.LE THI HONG THAM chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5161.3003		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2321233.20240910.66532321233-0346865326_C ua it long nhieuGui toi dong bao mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.69660		500.000		0200970405091020545120246X91085055.69660. 205451.Vietcombank:0011001932418:BUI VAN ANH ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5390.70372		20.000		020097042209102054512024Y1JN711339.70372 .205443.NGUYEN THU TRANG ung ho de khac phuc hau qua bao yagi a
10/09/2024 5388.70379		20.000		020097042209102054512024DZKS524723.7037 9.205452.PHAN THANH VAN chuyen tien
10/09/2024 5215.79671		100.000		093975.100924.205451.BUI THI THU HANG ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5213.80641		5.000.000		116399.100924.205452.NGUYEN THI GIANG chia se cung ba con vung lu
10/09/2024 5217.79668		200.000		522576.100924.205450.NGUYEN VAN QUYET chuyen FT24254669339043
10/09/2024 5214.80642		10.000		184011.100924.205451.CHAU HUYNH ANH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5244.45776		2.000.000		MBVCB.6997728711.NGUYEN THUY TRANG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh mien bac bi anh huong boi bao lu.CT tu 1036702230 NGUYEN THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.70403		500.000		020097041509102054532024Tn21554230.70403. 205453.PHAM HONG SON UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3
10/09/2024 5387.70410		50.000		020097042209102054522024YCJY258777.70410 .205453.TRINH VO ANH THU chuyen tien ung ho dong bao chiu anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5218.79720		1.000.000		522767.100924.205453.Gop it tam long ho tro dong bao VN FT24254954051278
10/09/2024 5219.79725		100.000		918350.100924.205448.chia se dong hanh cung cac tinh bao lu
10/09/2024 5388.70414		20.000		0200970422091020545320247E80638217.70414. 205454.HOANG VIET KHANH chuyen tien
10/09/2024 5189.69736		200.000		0200970415091020545420242F2M554256.6973 6.205454.ung ho cac tinh bi ngap lut do bao
10/09/2024 5245.45784		200.000		MBVCB.6997724799.Me con em mong mien Bac som vuot qua kho khan a.CT tu 1019048015 NGUYEN THI TU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.70437		70.000		0200970405091020545520242HB0085219.70437 .205455.Vietcombank:0011001932418:Mong moi nguoi som vuot qua tran lu lut nay.Chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.79748		100.000		324154.100924.205453.gui vung lu mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.69749		100.000		020097041509102054552024YHTw553974.6974 9.205435.TRAN VAN DAT chuyen tien
10/09/2024 5239.45787		1.000.000		MBVCB.6997735229.TRINH XUAN MINH ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 0781000503841 TRINH XUAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.70450		200.000		0200970422091020545420240D3O828149.70450 .205455.PHUNG VAN MANH chuyen tien
10/09/2024 5220.80736		125.000		094120.100924.205454.Tran Bich Ngoc ung ho dong bao
10/09/2024 5219.80731		130.000		917643.100924.205443.NGUYEN THANH NHA TRAN Chuyen tien
10/09/2024 5242.45789		100.000		MBVCB.6997733499.Con khong co nhieu nhung con cung muon co the giup moi nguoi mot chut a.CT tu 1035202885 LE NGUYEN UYEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.79759		500.000		917880.100924.205450.TRINH THI SAM ung ho thien tai cac Tinh Mien Bac
10/09/2024 5240.45790		1.000.000		MBVCB.6997735479.cuu tro dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1036803951 LE VO NHAT HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.45792		500.000		MBVCB.6997734075.VUONG GIA THUY chuyen tien.CT tu 1025915274 VUONG GIA THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.80775		100.000		094636.100924.205456.Giup do nguoi dan vung lu
10/09/2024 5214.80778		1.000.000		522936.100924.205455.NGUYEN THI NHUNG ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi FT24254721550039
10/09/2024 5216.79800		200.000		522889.100924.205454.Ung Ho Dong Bao Viet Nam FT24254880114229
10/09/2024 5387.70496		200.000		020097041509102054572024uD2c554520.70496 .205457.Ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5216.79810		500.000		522974.100924.205456.Huyen chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi FT24254129443078
10/09/2024 5387.69811		500.000		020097041509102054572024Zj7d554524.69811. 205457.cuu tro dong bao mien bac trong dot bao lut
10/09/2024 5215.80805		1.000.000		523004.100924.205456.BuiLy ung ho dong bao bi lu lut do con boa so 3 Yagi gay ra FT24254977249079
10/09/2024 5390.69815		200.000		020097042209102054562024VEQE813881.6981 5.205437.LE ANH HONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.80806		100.000		442026.100924.205456.IBFT NGUYEN THI THAO NHU ung ho dong bao bi anh huong do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.69824		1.000.000		020097041509102054572024MUDx554535.6982 4.205437.NGUYEN VAN DAT ung ho phong chong lu lut
10/09/2024 5214.80815		500.000		523041.100924.205457.NGUYEN NGOC VIET chuyen FT24254614608880
10/09/2024 5220.80826		40.000		917897.100924.205450.NGUYEN NGO QUANG TUNG Chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5389.70517		2.000.000		020097041509102054582024VNrH554341.70517 .205437.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5215.79842		200.000		094225.100924.205457.ung ho dong bao chiu anh huong boi lu lut va bao yagi (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5244.45802		1.000.000		MBVCB.6997733884.Ung ho dong bao phia Bac.CT tu 1028800792 LUU KHANH NINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.79855		300.000		523115.100924.205458.Ung ho dong bao FT24254772656464
10/09/2024 5243.45805		1.000.000		MBVCB.6997733442.Mot chut yeu thuong gui dong bao mien bac, cuu tro bao yagi.CT tu 0531002539311 DANG VAN THACH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.70565		100.000		020097041509102054592024SBfC554381.70565. 205459.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.80854		200.000		523170.100924.205458.ThanhThi TrucLinh UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO YAGI FT24254034515077
10/09/2024 5213.80861		300.000		523174.100924.205458.Gia dinh be Mai Phuong ung ho FT24254743021705
10/09/2024 5215.80857		1.000.000		470394.100924.205459.TLuan Thu ung ho
10/09/2024 5388.70566		1.000.000		020097041509102054592024b7jC554583.70566. 205459.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5213.79876		100.000		919099.100924.205455.NGUYEN THUY PHUONG UYEN. ung ho dong bao nuoc minh, tai qua nan khoi
10/09/2024 5239.45812		100.000		MBVCB.6997735765.Huong ve mien bac.CT tu 0071001319545 TRAN THI THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.45813		50.000		MBVCB.6997736044.LE TAN SANG chuyen tien.CT tu 1017890263 LE TAN SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.80879		500.000		523234.100924.205459.Ung ho dong bao cac tinh,thanh pho bi thiet hai do bao yagi FT24254670380484
10/09/2024 5239.45815		8.000		MBVCB.6997735823.Ung ho cac tinh bao lu.CT tu 1021140301 NGUYEN THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.70590		1.000.000		020097040509102055002024WF9J085510.7059 0.205440.Vietcombank:0011001932418:Ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5389.69902		10.000.000		020097042209102055002024XP6H607910.6990 2.205501.Quy Mam Yen ung ho dong bao bi bao lu do bao so 3
10/09/2024 5242.45819		150.000		MBVCB.6997725122.HO PHUONG UYEN chuyen tien.CT tu 0421000537743 HO PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.45820		200.000		MBVCB.6997736174.THUONG cam ranh ung ho bao so 3.CT tu 0581000673684 DANG THI BICH THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.70609		5.000.000		020097042209102055002024P1BI111829.70609. 205453.pham thi loan ho tro ngay lut sau bao yagi
10/09/2024 5161.3064		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.AIRP.183 3504394736619520.20240910.Remit Xin dong gop gui den dong bao lu lut 1833504394736619520
10/09/2024 5241.45826		200.000		MBVCB.6997736164.NGUYEN THI HOA chuyen tien gop khac phuc hau qua bao lu.CT tu 0201000562911 NGUYEN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.80941		100.000		523278.100924.205500.Bao Yagi FT24254818303494
10/09/2024 5212.79957		100.000		094392.100924.205501.QUYEN GOP GIUP BA CON LU LUT
10/09/2024 5239.45830		500.000		MBVCB.6997734573.NGUYEN NGOC CHIEN chuyen tien.CT tu 0191000361874 NGUYEN NGOC CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.79967		500.000		523270.100924.205500.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai FT24254587549758
10/09/2024 5017.80962		200.000		905120.100924.205603.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-20:55:02 905120

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.79978		1.000.000		523430.100924.205502.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254659646520
10/09/2024 5242.45836		500.000		MBVCB.6997733958.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien.CT tu 1042077276 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.45836		300.000		MBVCB.6997735931.VO LY NU THI PHI chuyen tien ung ho dong bao mien Bac vuot qua kho khan.CT tu 1022825689 VO LY NU THI PHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.81017		200.000		523509.100924.205503.NGUYEN THI MINH chuyen ung ho vung lu lut thang 9-2024 FT24254635490887
10/09/2024 5078.75691		200.000		MBVCB.6997734748.LE THI THU TRANG chuyen tien.CT tu 9812072184 LE THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.70674		60.000		020097042209102055032024JIFU861862.70674.205455.Cua it long nhieu ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.70676		200.000		020097042209102055032024XNL6614166.70676.205504.Cam con ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5240.45840		300.000		MBVCB.6997735582.NGUYEN THI THANH TUYEN UH Bao lut mien bac.CT tu 0121000862448 NGUYEN THI THANH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.69988		60.000		020097042209102055032024AAIB758879.69988.205505.DANG QUY BA cuu tro bao yagi
10/09/2024 5215.82052		500.000		111860.100924.205504.Ung ho dong bao do con bao so 3 YAGI gay ra
10/09/2024 5078.75696		50.000		MBVCB.6997733358.NGUYEN THI THUY LINH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0491000103577 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.81065		100.000		116721.100924.205505.TA PHUONG MAI chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5243.45844		200.000		MBVCB.6997731957.UNG HO DONG BAO MIEN BAC - Mong mien bac binh an .CT tu 9905677071 PHAM NGOC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.82058		100.000		919266.100924.205500.NGUYEN QUYNH TRANG ung ho dong bao chong lu lut
10/09/2024 5216.82069		500.000		523629.100924.205504.Xin ho tro ung ho ba con FT24254033715751

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.82072		200.000		523620.100924.205504.Ung ho nan nhan anh huong bao so 3 FT24254478410117
10/09/2024 5244.45853		500.000		MBVCB.6997735325.ung ho nguoi dan bi anh huong bao .CT tu 1046107314 DOAN HUONG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.81100		100.000		919206.100924.205458.gop chut it tam long cho mn
10/09/2024 5078.75708		100.000		MBVCB.6997736262.ung ho dong bao.CT tu 0071001014772 NGUYEN THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.82109		1.000.000		094590.100924.205506.Ung ho dong bao khac phuc bao lu, mong ca dan toc binh an
10/09/2024 5218.82107		500.000		087795.100924.205506.ung ho nguoi dan khac phuc bao YaGi
10/09/2024 5387.70754		500.000		020097041509102055072024t9Mt555036.70754. 205507.LE THI CAM ANH chuyen tien
10/09/2024 5078.75709		500.000		MBVCB.6997736076.e ngoc ung ho Viet Nam khac phuc bao so 3.CT tu 0101001136260 NGUYEN THI THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.81115		3.000		441126.100924.205506.cua it long nhieu
10/09/2024 5215.82119		200.000		116791.100924.205507.Chut tam long cua chu be Shin chui
10/09/2024 5161.3085		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2730833.20240910.66532730833-0348284907_T O NGUYEN THINH PHAT dong bao mien Bac co len
10/09/2024 5078.75717		500.000		MBVCB.6997735368.THUY DUONG chuyen tien ung ho dong bao vung lu.CT tu 0071001035629 HOANG THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.45862		200.000		MBVCB.6997736883.TO HONG PHUC chuyen tien ung ho cuu tro ba con vung lu.CT tu 1028929068 TO HONG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.45863		1.000.000		MBVCB.6997736036.NGUYEN THI THANH HUYEN chuyen tien ung ho ba con chiu anh huong cua bao Yagi.CT tu 0301000414293 NGUYEN THI THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.81150		100.000		148643.100924.205507.DO ANH THU CHUYEN TIEN CUU TRO LUU LUT

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.70788		200.000		020097042209102055072024BPBB798192.7078 8.205508.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai con bao so 3
10/09/2024 5245.45866		200.000		MBVCB.6997736200.Ho tro dong bao bi anh huong bao Yagi.CT tu 0271000968361 LE VAN PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.70796		500.000		020097042209102055072024I1PS715857.70796. 205448.ck
10/09/2024 5389.70797		50.000		020097042209102055072024GFX8788719.70797 .205508.Nguyen Van Quang ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5017.82159		200.000		095675.100924.205507.con xin gop chut suc den moi nguoi o vung ngap lut
10/09/2024 5244.45868		500.000		MBVCB.6997734714.MAI THI ANH THU ung ho dong bao vung bao lu.CT tu 1032136540 MAI THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.82171		385.000		523762.100924.205507.Gia dinh ANH DUONG Q7 ung ho cac tinh bi lu FT24254609768692
10/09/2024 5389.70820		20.000		0200970422091020550820247ZTI223258.70820. 205449.em hoc sinh chi co chut it
10/09/2024 5189.71129		100.000		020097042209102055092024LXA5255153.7112 9.205501.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5241.45878		200.000		MBVCB.6997745195.DO THI MY HANH Ung ho lu lut mien bac .CT tu 9971445586 DO THI MY HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.82205		1.000.000		443060.100924.205509.IBFT Binh an vuot len tat ca
10/09/2024 5387.70845		200.000		0200970422091020550920247WLS329220.7084 5.205510.PHAM THI DINH chuyen tien
10/09/2024 5239.45881		300.000		MBVCB.6997745357.Pham Hoang Ngoc Anh ung ho cuu tro.CT tu 0071001008264 PHAM HOANG NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.82233		200.000		524020.100924.205510.ung ho dong bao lu lut FT24254557784280
10/09/2024 5388.70868		50.000		02009704220910205510202405Q3124939.70868. 205511.NGUYEN ANH DUONG con xin ung ho moi nguoi vai goi mi a
10/09/2024 5240.45884		500.000		MBVCB.6997735788.DINH THI HONG YEN -Dong Nai chung tay ung ho nguoi dan mien Bac vuot qua kho khan con bao so 3.CT tu 0481000618781 DINH THI HONG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.81236		500.000		088731.100924.205510.Ung ho cho moi nguoi vuot qua lu lut a
10/09/2024 5017.81256		300.000		095807.100924.205511.Tra My ung ho nguoi dan khac phuc hau qua con bao so 3 yagi
10/09/2024 5388.70917		300.000		020097041509102055122024qLu4554906.70917.205512.TRINH THAO MO chung tay mong dong bao mien Bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5215.82281		200.000		246772.100924.205512.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5389.70928		500.000		020097042209102055122024RLC4603145.70928.205513.Chin ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5216.82292		10.000		524185.100924.205512.Truong thu do chuyen tien ung ho dong bao FT24254499522239
10/09/2024 5390.70931		100.000		0200970415091020551320249meZ554921.70931.205513.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.70937		100.000		02009704220910205512202448M4814500.70937.205513.NGUYEN VAN HUNG ung ho nguoi dan vung bao a
10/09/2024 5209.81305		100.000		524212.100924.205513.Tiencuutro FT24254228890932
10/09/2024 5241.45899		100.000		MBVCB.6997735004.UNG HO KHAC PHUC THIET HAI BAO SO 3.CT tu 1037704515 NGUYEN THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.70951		20.000		020097042209102055132024ZP5Y565653.70951.205453.CAO THI THU HANG chuyen tien
10/09/2024 5078.75760		250.000		MBVCB.6997745608.....CT tu 1015803357 NGUYEN DANG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.70973		1.000.000		020097041509102055142024zKqK554949.70973.205514.mong dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5241.45905		500.000		MBVCB.6997735293.ung ho dong bao lu lut mien bac sau bao yagi.CT tu 0501000081741 DO THANH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.71252		1.000.000		020097040509102055142024C507086185.71252.205515.Vietcombank:0011001932418:Au Quynh My ung bo dong bao mien bac
10/09/2024 5078.75766		2.000.000		MBVCB.6997737224.LE NHAT THAO UYEN chuyen tien giup dong bao mien bac.CT tu 0071001136256 LE NHAT THAO UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.81328		200.000		443291.100924.205513.IBFT ung ho mien bac lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.45909		200.000		MBVCB.6997735052.con xin gui chut tam long ung ho ba con dag gap nan ..CT tu 1025395310 NGUYEN THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.71270		50.000		020097042209102055142024SEY1824270.71270 .205515.TRAN THI THANH HANG chuyen tien ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5161.3116		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2732076.20240910.66532732076-0905705434_U ng ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5212.81361		100.000		905421.100924.205515.UNG HO DONG BAO-100924-20:55:14 905421
10/09/2024 5215.82338		200.000		920185.100924.205510.Chuc moi nguoi se vuot qua thien tai luon binh an
10/09/2024 5220.81358		200.000		920093.100924.205508.NGUYEN THI HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5220.81373		320.000		116998.100924.205515.Ck
10/09/2024 5241.45915		300.000		MBVCB.6997737107.NGUYEN THI DIEU THUY HO TRO BAO LU.CT tu 1039284158 NGUYEN THI THAO VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.75779		50.000		MBVCB.6997737617.NGUYEN PHUONG ANH chuyen tien.CT tu 1021513602 NGUYEN PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.72015		500.000		0200970405091020551620242P4U086247.72015 .205516.Vietcombank:0011001932418:LUU NGOC LOAN chuyen tien
10/09/2024 5212.81409		20.000		524401.100924.205515.DOAN THANH THU chuyen Con gui mot it tam long nho cua con den moi nguoi. Mong moi nguoi se binh an vuot qua kho khan nay FT24254669340906
10/09/2024 5220.81406		6.000.000		905432.100924.205620.QUYEN GOP CHIA SE DONG HANH TRONG DOT BAO YAGI MONG BA CON CO GANG VUOT QUA-100924-20:55:15 905432
10/09/2024 5161.3141		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2322395.20240910.66532322395-0866728920_U ng ho mien Bac khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5212.82372		200.000		524399.100924.205515.ung ho que huong Thai Nguyen FT24254093017118
10/09/2024 5212.82379		500.000		117034.100924.205517.Tran thi huyen nha 92 ngo 108 ngic ha ha noi ck tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.82383		300.000		467355.100924.205507.NGUYEN THI HAI YEN CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.82386		24.000		401405.100924.205517.TRAN THI THU HA chuyen tien
10/09/2024 5216.82389		100.000		088854.100924.205516.Ung ho dong bao do bao so 3
10/09/2024 5217.82398		200.000		919678.100924.205511.PHAM MINH PHUONG ung ho dong bao chiu anh huong con bao so 3
10/09/2024 5241.45925		200.000		MBVCB.6997737712.THAI KHAC DUNG chuyen tien.CT tu 1031584869 THAI KHAC DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.72052		80.000		0200970422091020551720249RA0959668.72052 .205509.NGUYEN PHI TRUONG GIANG CHIA SE MIEN BAC KHAC PHUC LU LUT
10/09/2024 5389.71324		1.000.000		0200970415091020551720245M1T555288.7132 4.205518.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5220.81448		500.000		524499.100924.205517.gd anh phuong ck tien ung ho cho cac ba con bi thiet hai do bao yangi FT24254201089049
10/09/2024 5390.71340		100.000		0200970422091020551720247ZCZ891585.71340 .205518.DINH THI THU HUYEN chung tay vi mien Bac yeu dau
10/09/2024 5017.81475		1.500.000		919682.100924.205511.BUI THI BICH TUYEN Chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5390.72074		150.000		020097042209102055182024W7LB399385.7207 4.205510.TRAN KIEU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5244.45932		100.000		MBVCB.6997737376.NGUYEN THI ANH THUY chuyen tien.CT tu 1024314480 NGUYEN THI ANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.45933		200.000		MBVCB.6997737236.LE HANH DUNG chuyen tien.CT tu 1016994367 LE HANH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.75800		100.000		MBVCB.6997746193.mot chut tam long gui dong bao mong moi nguoi binh an.CT tu 0361000360960 PHAM THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.71366		100.000		020097042209102055182024IKG3702096.71366. 205519.chau Thu Uyen ung ho dong bao a
10/09/2024 5218.82454		100.000		920075.100924.205507.NGUYEN THU TRANG ung ho dong bao cac tinh mien bac gap bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.45938		1.000.000		MBVCB.6997737345.MAC VAN HUNG chuyen tien.CT tu 9705822704 MAC VAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.82455		200.000		905529.100924.205522.UNG HO BAO YAGI-100924-20:55:19 905529
10/09/2024 5189.71385		100.000		020097042209102055192024T8ER592961.71385 .205520.TRAN THI NGOC DUYEN ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5243.45940		500.000		MBVCB.6997745601.Nguoi HP ung ho nhan dan bi anh huong bao lu.CT tu 1034645596 NGUYEN THU AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.81532		200.000		524554.100924.205517.Kinh gui FT24254308812975
10/09/2024 5209.82473		100.000		524579.100924.205518.VU NGOC HA chuyen ung ho lu lut FT24254486400809
10/09/2024 5215.81531		200.000		905533.100924.205621.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-20:55:20 905533
10/09/2024 5240.45940		300.000		MBVCB.6997746122.TRAN MY ANH chuyen tien.CT tu 0391000316868 TRAN MY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.45943		200.000		MBVCB.6997746334.TON NU DOAN TRINH chuyen tien.CT tu 0721000612606 TON NU DOAN TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.82485		200.000		524662.100924.205519.Ung ho dong bao bi lu lut FT24254265065532
10/09/2024 5078.75811		200.000		MBVCB.6997730888.DUONG THI HUONG VAN chuyen tien ung ho mien bac bi lu luc.CT tu 1022188741 DUONG THI HUONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.81537		565.867		806490.100924.205521.G0642425416783 HAI HUYEN TRAN
10/09/2024 5213.81551		500.000		524643.100924.205519.Xin chia se voi ba con chiu hau qua bao so 3 FT24254707782037
10/09/2024 5209.82495		300.000		117122.100924.205521.Ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5212.82508		2.000.000		524585.100924.205518.Ho tro mien Bac bao so 3 FT24254005470565
10/09/2024 5218.82510		42.000		524728.100924.205520.VUONG KIEU TRANG chuyen FT24254150715196
10/09/2024 5161.3138		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2733474.20240910.66532733474-0368468758_U ng ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.45946		100.000		MBVCB.6997738062.mong ba con som vuot qua kho khan , cung ba con mien bac.CT tu 0881000455589 NGUYEN VAN CANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.81592		500.000		524803.100924.205521.PHAM THI TUYET XUAN ung ho dong bao cac vung bao lut FT24254191668873
10/09/2024 5390.71425		500.000		0200970405091020552220244E2R086494.71425. 205522.Vietcombank:0011001932418:Chia se cung dong bao mien Bac
10/09/2024 5189.71431		2.000.000		020097041509102055222024H36t555382.71431. 205522.LE THI NGOC MAI chuyen tien
10/09/2024 5189.71433		300.000		020097041509102055222024W50x555632.71433 .205522.Ung ho dong bao Mien Bac vuot qua Bao Lu
10/09/2024 5218.81596		500.000		096241.100924.205521.Phan Le Thi Tuong Vi xin UNG HO DONG BAO CAC TINH THIET HAI DO BAO SO 3
10/09/2024 5214.82547		1.000.000		524798.100924.205521.KHANH TRUC chuyen FT24254297783965
10/09/2024 5215.81606		200.000		096254.100924.205521.Dao Thu Trang ung ho
10/09/2024 5216.81611		60.000		096769.100924.205521.Dong bao Viet Nam
10/09/2024 5214.82554		500.000		581942.100924.205522.Mong cho moi nguoi binh an
10/09/2024 5215.81615		50.000		524860.100924.205522.TRUONG THI HUYNH YEN chuyen FT24254019918896
10/09/2024 5212.81626		200.000		920150.100924.205509.LY CAM NHUNG ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5189.71450		500.000		020097042209102055222024CXBD438525.7145 0.205502.NGUYEN MINH VUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.81627		100.000		920389.100924.205517.NGUYEN BAO NGOC Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.3139		63.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2322799.20240910.66532322799-0919157030_N GUYEN QUANG MINH ung ho co chu 1 chut suc nho
10/09/2024 5078.75825		500.000		MBVCB.6997738156.con gop chut it gop ung ho ba con lu lut .CT tu 1027003343 TRAN VAN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.81642		500.000		528586.100924.205522.LUU THI NGOC LINH chuyen tien ho tro nhan dan bao yagi
10/09/2024 5017.82575		200.000		919968.100924.205519.mong dong bao mien Bac som vuot qua kho kha nay

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.72180		100.000		020097042209102055222024AVWR749165.721 80.205523.mong troi mau sang lai
10/09/2024 5212.81639		500.000		524891.100924.205522.mong so tien se duoc gui den dung nguoi can, cau chuc moi nguoi binh an, som on dinh cuoc song FT24254976792165
10/09/2024 5388.71465		2.000.000		020097042209102055222024785Z888776.71465. 205503.mong bao nhanh qua
10/09/2024 5242.45958		200.000		MBVCB.6997745947.DANG THI TRAM ANH chuyen tien.CT tu 0161001761725 DANG THI TRAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.45961		300.000		MBVCB.6997746521.HOANG THI LIEU chuyen tien.CT tu 0231000659023 HOANG THI LIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.82606		500.000		524978.100924.205523.Ung ho cac nan nhan bao lu mien nui FT24254976792246
10/09/2024 5216.82610		90.000		524993.100924.205524.TONG DIEP PHUONG NGAN chuyen FT24254403670012
10/09/2024 5239.45962		500.000		MBVCB.6997746500.toi ung ho nhan dan thiet hai vi bao lu.CT tu 1019685195 NGUYEN DUC THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.45964		2.000.000		MBVCB.6997736975.VUONG QUANG LONG chuyen tien ho tro dong bao bao lut.CT tu 2201109999 VUONG QUANG LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.82618		500.000		581955.100924.205524.Caelan Islandvn - ung ho cuu tro bao lut
10/09/2024 5215.82625		500.000		919977.100924.205519.Gop phan khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5017.81705		30.000		525043.100924.205524.Nguyen Lan Anh ung ho dong bao bi bao lu FT24254280367940
10/09/2024 5218.82632		100.000		247060.100924.205525.PHAN HONG CONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5217.82633		50.000		921012.100924.205520.LE THI THUY VAN cua it long nhieu ung ho ba con a
10/09/2024 5209.81706		200.000		920316.100924.205515.NGUYEN THI MINH THU Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.45967		100.000		MBVCB.6997746607.Nguyen Thi Ngoc Khanh ung ho dong bao thiet hai bao lu.CT tu 1032772375 NGUYEN THI NGOC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.82637		100.000		096885.100924.205524.Chia se cung dong bao bi bao lu

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.81718		500.000		117232.100924.205525.NGUYEN CONG TUAN chuyen tien
10/09/2024 5240.45970		1.000.000		MBVCB.6997738262.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO.CT tu 1015564987 TRAN THI THIEN HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.72246		100.000		020097041509102055252024od6n555481.72246. 205525.LE ANH THU gop suc ung ho ba con bi bao lut
10/09/2024 5241.45970		500.000		MBVCB.6997747080.CAO THI THUY QUYNH ck ung ho lu lut.CT tu 1041217758 CAO THI THUY QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.71526		100.000		020097042209102055242024J60Z549224.71526. 205526.LE LINH CHI chuyen tien
10/09/2024 5388.72251		50.000		020097042209102055252024GSN1357170.72251 .205526.DUONG DUC CONG chuyen tien
10/09/2024 5189.71542		500.000		020097041509102055262024XYrp555748.71542 .205526.LUONG THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5240.45978		200.000		MBVCB.6997738466.Chia se voi dong bao mien Bac.CT tu 0041000344710 TRAN THI HANH NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.45980		100.000		MBVCB.6997738268.DONG THI TUYET chuyen tien.CT tu 1016742674 DONG THI TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.45983		200.000		MBVCB.6997738603.ung ho khac phuc sau bao so 3.CT tu 0331000490815 VO THI NGOC BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.45982		150.000		MBVCB.6997737995.THI MI chuyen tien cuu tro lu lut..CT tu 1042994338 THI MI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.45983		200.000		MBVCB.6997738497.ung ho dong bao chong lu.CT tu 0481000853425 NGUYEN PHAN VIET LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.81781		300.000		524881.100924.205522.Thy chuyen tien FT24254457467864
10/09/2024 5212.81796		200.000		117291.100924.205528.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5389.72305		400.000		020097042209102055272024CBS6735568.72305 .205528.An Nhi mong moi nguoi vuot qua bao that binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.72309		100.000		020097042209102055272024Y0NO908325.7230 9.205519.NGUYEN TIEN SANG chuyen tien
10/09/2024 5209.82727		100.000		525205.100924.205526.VU CAM TU cong tac cuu tro cho dan FT24254061810840
10/09/2024 5212.82739		100.000		525342.100924.205528.TUYET CHINH BAO NAM UNG HO THIEN TAI FT24254019919291
10/09/2024 5017.82736		200.000		097020.100924.205527.ung ho mien bac
10/09/2024 5387.71599		200.000		020097040509102055282024DFCA086833.7159 9.205528.Vietcombank:0011001932418:xin duoc ung ho ba con bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5389.72326		100.000		0200970422091020552820247LMW353262.723 26.205520.VU HUONG GIANG chuyen tien Ho tro khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5390.71612		200.000		0200970415091020552920245dzP555798.71612. 205529.NGUYEN NGOC CHAM chuyen tien
10/09/2024 5220.82756		100.000		905731.100924.205633.NGUYEN THI NGOC NHI chuyen khoan-100924-20:55:28 905731
10/09/2024 5239.45991		299.999		MBVCB.6997746969.DANG HOANG YEN. HO TRO .CT tu 1041529587 DANG HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.81852		100.000		525414.100924.205529.NGUYEN LE PHUONG THAO ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi gay ra FT24254088475363
10/09/2024 5215.81854		10.000		525412.100924.205529.Mong ba con mien Bac luon manh khoe va binh an FT24254518073224
10/09/2024 5216.82787		500.000		525425.100924.205529.Ung ho chung tay giup do nguoi dan vung lu lut FT24254093018180
10/09/2024 5189.72347		300.000		02009704220910205529202421S2709218.72347. 205521.PHAM QUY HUNG chuyen tien
10/09/2024 5213.81872		500.000		117343.100924.205530.NGUYEN THU THAO chuyen tien ung ho MB khac phuc hau qua lu lut
10/09/2024 5388.72350		50.000		020097042209102055292024XTR2221719.7235 0.205530.Mong dong bao vung thien tai mau chong khac phuc hau qua va vuot qua nghich canh
10/09/2024 5189.71655		100.000		020097042209102055302024GKWY124512.716 55.205531.Phan Minh Hang dong gop va khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5244.46001		200.000		MBVCB.6997736469.quyen gop ung ho dong bao trong dot bao Yagi.CT tu 1029655235 LE THI HONG PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.71666		100.000		020097042209102055302024H0RK965536.7166 6.205531.Con ung ho nguoi dan vung bao

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.81906		200.000		921235.100924.205526.NGUYEN THU THAO DUYEN gop chut suc ung ho moi nguoi
10/09/2024 5216.81912		200.000		920602.100924.205523.NGUYEN VU MINH DUC ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5217.82846		200.000		525530.100924.205530.Mong moi nguoi binh an FT24254557785909
10/09/2024 5220.81923		200.000		905757.100924.205641.HO TRO DONG BAO TRONG CON BAO SO 3-100924-20:55:31 905757
10/09/2024 5387.72390		50.000		020097042209102055302024X9VM566730.7239 0.205531.NGUYEN BA MINH ung ho dong bao ba con som on dinh cuoc song
10/09/2024 5389.71670		3.000.000		020097041509102055312024u3RI555855.71670. 205531.BUI VAN QUAN Chuyen tien ho tro mien bac
10/09/2024 5240.46004		1.000.000		MBVCB.6997738805.ung ho dong bao.CT tu 0491000027162 TA VU DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.46005		1.000.000		MBVCB.6997746086.Ho tro dong bao bao Yagi - from Canada.CT tu 0501000263350 NGUYEN THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.81935		1.000.000		525583.100924.205531.TA HAI MY CK ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254482663956
10/09/2024 5161.3209		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2362474.20240910.66532362474-0968052242_N hu Phuong ung ho cac tinh thanh pho thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5220.82860		100.000		525578.100924.205531.NGUYEN THI THU GIANG chuyen FT24254806090716
10/09/2024 5218.81949		500.000		905826.100924.205615.UNG HO-100924-20:55:32 905826
10/09/2024 5242.46008		1.000.000		MBVCB.6997747133.My ung ho.CT tu 0091000134446 TRAN HOANG THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.72424		500.000		0200970415091020553320248kJv556156.72424. 205524.TRAN TIEN TU gop phan ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5244.46010		500.000		MBVCB.6997739102.Mong nguoi dan duoc binh an.CT tu 0081001081926 NGUYEN THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.81978		30.000		525666.100924.205532.NGUYEN THI THU TRANG chuyen FT24254478412232

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.46014		100.000		MBVCB.6997747818.Chau Nhan ung ho dong bao Viet Nam vuot qua bao lu.CT tu 1027219056 LE QUY NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.72439		100.000		0200970405091020553320247N9H087061.72439 .205525.Vietcombank:0011001932418:Mot chut tam long nho hy vong gop phan xua tan nhung mat mat cua dong bao vua qua
10/09/2024 5390.72457		100.000		020097042209102055332024725R289362.72457. 205534.Mong dong bao binh an vuot qua thien tai
10/09/2024 5216.83024		2.000.000		444398.100924.205534.IBFT DANG TRUNG HIEU Ck ho tro dong bao mien bac
10/09/2024 5245.46021		500.000		MBVCB.6997738624.TO THI THANH KIEU chung tay ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1047708074 TO THI THANH KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.82940		500.000		117469.100924.205534.ung ho dong bao bao lut bao yagi
10/09/2024 5241.46025		1.000.000		MBVCB.6997746874.Do Thi Nhung ck Ung ho cac tinh bao lu.CT tu 0011004283837 DO THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.83035		200.000		443682.100924.205534.IBFT NGUYEN THI LANH ho tro lu lut mien Bac
10/09/2024 5245.46025		100.000		MBVCB.6997746565.NGUYEN THI QUE CHI chuyen tien.CT tu 1034547747 NGUYEN THI QUE CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.83054		200.000		117479.100924.205535.NGUYEN THI BICH DIEP ung ho dong bao bi thien tai lu lut sau bao Yagi
10/09/2024 5216.83062		320.000		089228.100924.205535.Phuong Linh Ngo ct Mat tran To Quoc Viet Nam
10/09/2024 5217.82959		12.000		187178.100924.205533.DAO THI NHAT LE chuyen tien
10/09/2024 5390.71773		200.000		020097042209102055342024P0XI232727.71773. 205535.ung ho dong bao bi anh huong lu lut do con bao YaGi
10/09/2024 5242.46028		500.000		MBVCB.6997738934.gia dinh Hung Hai ung ho vung bao lu.CT tu 0011004388785 NGUYEN THI THANH HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.72494		200.000		020097040509102055352024L4QF087164.72494 .205527.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI LINH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.72497		200.000		020097042209102055352024OZMV472662.724 97.205515.ung ho nguoi dan bi bao lu
10/09/2024 5242.46029		750.000		MBVCB.6997735789.Ung ho Dong bao bi thien tai bao lut (Yagi).CT tu 0531002533847 TRUONG CHI NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.82978		20.000		921448.100924.205533.NGUYEN THI NHAT LINH ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5220.83093		500.000		117509.100924.205536.NGUYEN MINH HANG ung ho cuu tro
10/09/2024 5209.83107		100.000		097858.100924.205536.Gd chau Nguyen Ngoc An Nhien ung ho dong bao
10/09/2024 5217.83105		300.000		117503.100924.205537.Gia dinh be Kun ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5212.82993		5.000.000		525845.100924.205534.Nguyen Kim Ngan ung ho mien Bac cuu tro sau bao FT24254686957657
10/09/2024 5389.71803		200.000		0200970422091020553620248FG0864740.71803. 205537.DUONG DUC VIET ANH chuyen tien
10/09/2024 5220.84007		100.000		097887.100924.205536.LE HUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5390.71808		50.000		020097042209102055362024CAOY224127.7180 8.205537.TRAN THI TRA MY chuyen tien
10/09/2024 5161.3229		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 1797730.20240910.66531797730-0937868980_G ui den cuu tro mien bac
10/09/2024 5240.46045		500.000		MBVCB.6997739359.DO THI TAN PHUONG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0591000330891 DO THI TAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.84016		100.000		526023.100924.205537.Ung ho dong bao lu lut FT24254659649110
10/09/2024 5017.83131		300.000		526035.100924.205537.Ung ho dong bao lu lut, mong moi nguoi binh an FT24254511821861
10/09/2024 5213.84030		500.000		112302.100924.205537.Nhu Thi Phuong Nguyen transfer
10/09/2024 5243.46052		150.000		MBVCB.6997747834.Cuu tro dong bao mien Bac bi lu lut.CT tu 0301000423377 TRAN THI THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.71857		200.000		020097041509102055392024bSM8556308.7185 7.205539.Cong dan NGUYEN THI THUY QUYNH ung ho dong bao vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.72609		50.000		0200970422091020553920247PGG790529.72609 .205540.DUONG THUY LINH ung ho mot phan nho a
10/09/2024 5387.71877		100.000		020097041509102055402024Apud556564.7187 7.205540.BUI VAN NGHIA chuyen tien
10/09/2024 5189.71883		300.000		020097042209102055392024GB8H186522.7188 3.205532.Doan vien chi doan 9 xa Vinh Quang Vinh Bao Hai Phong chung tay ung ho dia phuong chiu anh huong cua lu lut.
10/09/2024 5219.83220		30.000		098027.100924.205539.Con ung ho cac vung bi thiet hai do bao so 3 a
10/09/2024 5078.75942		200.000		MBVCB.6997746780.NGOC PHUOC CHUNG TAY CUU TRO DONG BAO LU LUT MIEN BAC.CT tu 0321000658835 LAM NGOC PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.46062		500.000		MBVCB.6997748409.NGUYEN XUAN HOANG ung ho dong bao .CT tu 1012638813 NGUYEN XUAN HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.46063		500.000		MBVCB.6997748173.Nguyen Thanh Loc ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0301000384748 NGUYEN THANH LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.71898		200.000		020097042209102055402024ZGK0320369.7189 8.205541.Chia se cung dong bao gap kho khan trong bao lu
10/09/2024 5209.83245		200.000		117604.100924.205541.ung ho dong bao sau lu lut
10/09/2024 5387.71904		500.000		020097042209102055402024PXNH159173.7190 4.205541.NGUYEN THI KIM HONG ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5161.3241		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2735589.20240910.66532735589-0386725707_F an Stray Kids ung ho dong bao
10/09/2024 5245.46066		50.000		MBVCB.6997747602.BUI THI TUYEN chuyen tien cuu tro.CT tu 1018201478 BUI THI TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.84105		1.000.000		395528.100924.205536.FAN RAMI BABYMONSTER VIETNAM UNG HO NGUOI DAN MIEN BAC KHAC PHUC BAO LU
10/09/2024 5387.72661		500.000		020097041509102055412024svqG556367.72661 .205542.Ung ho cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5189.71916		200.000		020097041509102055422024rjtL556371.71916.2 05521.Ung ho Mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.71917		200.000		020097040509102055422024QDO8087463.7191 7.205542.Vietcombank:0011001932418:HOAN G THI THU chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5213.83268		200.000		920720.100924.205526.chung tay gop suc ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.84121		200.000		117626.100924.205542.TA THI THUY LINH xin duoc ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5242.46070		50.000		MBVCB.6997748568.Quyen gop bao Yagi. Mong ba con som khoi phuc cuoc song va binh an.CT tu 0481000911349 TRUONG CONG HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.83281		500.000		684342.100924.205541.HOANG THI HIEU CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO GAP THIEN TAI
10/09/2024 5388.71928		500.000		020097042209102055412024VHFP662896.7192 8.205522.VU THI KIM OANH chuyen tien
10/09/2024 5217.83296		200.000		526306.100924.205540.Vi dong bao than yeu FT24254085051694
10/09/2024 5017.83318		100.000		906032.100924.205542.NGUYEN THI HOA chuyen khoan-100924-20:55:42 906032
10/09/2024 5215.84148		300.000		444550.100924.205542.IBFT Tran Xuan Truc chuyen tien chung tay dong bao VN
10/09/2024 5209.83320		500.000		098142.100924.205542.Vo chong Lien Quan mong Ba Con vuot qua bao lu, binh an
10/09/2024 5389.72702		200.000		020097042209102055422024J3JY693755.72702. 205534.mong moi dieu tot lanh den voi mn
10/09/2024 5209.83324		1.000.000		526422.100924.205542.Ls Nguyen Thi Hien ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254677606082
10/09/2024 5214.83322		100.000		470698.100924.205543.Cuu tro mien Bac
10/09/2024 5189.72705		200.000		020097040509102055432024IQ2H087526.72705 .205543.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI TUYET TRINH ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.72706		500.000		0200970415091020554320247nKL556637.72706 .205523.LE VAN HUY ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5214.84170		40.000		919931.100924.205518.Quan Nho Milano Coffee xin chia se mot chut tam long cung dong bao Bao Lu.
10/09/2024 5220.84167		100.000		526434.100924.205542.Ung ho dong bao lu lut FT24254976793713
10/09/2024 5017.84174		500.000		395543.100924.205536.LE THI HUYEN TRAN UNG HO DONG BAO

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.84184		200.000		921607.100924.205538.VU THI NGOC ANH Chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5241.46079		200.000		MBVCB.6997748200.NGUYEN THI ANH HONG chuyen tien.CT tu 0421000432747 NGUYEN THI ANH HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.83362		500.000		526480.100924.205543.LE HA TU ung ho dong bao lu lut bao Yagi FT24254608665276
10/09/2024 5161.3264		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2488926.20240910.66532488926-0345664111_D UONG HUNG PHAT chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.71975		200.000		020097040509102055442024B70H087581.71975 .205544.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.83373		200.000		526504.100924.205543.LE THI THU HIEN chuyen FT24254085051937
10/09/2024 5387.71982		100.000		020097042209102055432024I2S9444759.71982. 205544.NGUYEN NGOC LONG chuyen tien
10/09/2024 5220.84209		300.000		117680.100924.205544.VO THI NGOC ANH chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5389.71986		100.000		020097042209102055442024Z95F376933.71986. 205545.HOANG DINH QUY ung ho dong bao gap kho khan
10/09/2024 5387.71994		400.000		020097041509102055452024HF16556440.71994 .205545.MAI NGOC TUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5239.46087		500.000		MBVCB.6997740046.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien ung ho Bao so 3.CT tu 0011001392131 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.75970		1.000.000		MBVCB.6997748876.LE THI THANH HA chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0181003479645 LE THI THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.84231		30.000		526576.100924.205544.DOAN VAN NGHIA chuyen tien ho tro dong bao lu lut FT24254999064202
10/09/2024 5212.84234		500.000		117701.100924.205545.THAN DUC GIAO chuyen tien
10/09/2024 5218.83424		100.000		922160.100924.205537.cua it long nhieu gui toi ung ho nhan dan cac vung thien tai bao lu
10/09/2024 5387.73014		100.000		020097041509102055452024RfsC556712.73014. 205546.NGUYEN CAO BAO NHI Chuyen tien ung ho cac tinh mien Bac
10/09/2024 5213.84240		200.000		922339.100924.205541.LE DINH SON Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.46089		500.000		MBVCB.6997749026.PHAN THI THANH THAO transfer.CT tu 9943137788 PHAN THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.46090		200.000		MBVCB.6997748431.ung ho dong bao .CT tu 1013190568 TRUONG HONG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.72793		1.000.000		020097042209102055452024PAET328711.7279 3.205546.Ung ho bao yagi
10/09/2024 5189.72801		1.000.000		020097042209102055452024DIZA596349.7280 1.205546.Con Ngoc Diep ung ho thiet hai do bao. Mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5217.84269		300.000		650552.100924.205544.Dao Thi Phuong Thuy ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5390.72811		100.000		020097040509102055462024LLDF087691.72811 .205546.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THUY QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5217.84279		1.000.000		444634.100924.205546.IBFT NGUYEN DUC HIEU chuyen tien cuu tro dong bao vung lu phia bac
10/09/2024 5388.73036		100.000		020097040509102055472024B361087700.73036. 205547.Vietcombank:0011001932418:PHAM MINH HUNG chuyen tien
10/09/2024 5078.75972		300.000		MBVCB.6997740232.TRUONG THI YEN ,Me Linh,Hà Nội có chut tam long gui den nguoi kho khan.CT tu 0011004300968 TRUONG THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.46097		100.000		MBVCB.6997749239.ung ho khac phuc bao a .CT tu 1031000012846 NGUYEN THI NGOC THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.84290		500.000		470741.100924.205547.UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5387.72828		200.000		020097040509102055472024JG1P087733.72828. 205547.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN HOANG TIEN chuyen tien
10/09/2024 5242.46100		500.000		MBVCB.6997740426.TRAN THI THU UYEN ung ho.CT tu 1021606058 TRAN THI THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.84307		500.000		098339.100924.205546.Mong binh an den tat ca moi nguoi
10/09/2024 5390.73053		35.000		020097042209102055462024IVET566021.73053. 205547.Cong Dong Trader Quy VN ung ho dong bao khac phuc bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.83488		500.000		526743.100924.205547.PHAM THUY DUONG khac phuc bau qua bao va lu Yagi FT24254236301066
10/09/2024 5189.73059		200.000		020097041509102055482024pb0h557016.73059. 205548.TRAN THI VOC Chuyen tien
10/09/2024 5017.83503		100.000		921742.100924.205542.NGUYEN THI THANH THUY ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5214.84318		100.000		526759.100924.205547.Chung tay khac phuc kho khan FT24254530792290
10/09/2024 5213.84329		100.000		921844.100924.205546.PHUNG THI GIANG Chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5219.83520		200.000		526806.100924.205548.NGUYEN HONG HANH ung ho bao Yagi FT24254587552321
10/09/2024 5390.73072		1.000.000		020097041509102055482024uebH556774.73072 .205548.Huong ve dong bao mien Bac
10/09/2024 5209.83531		500.000		117781.100924.205549.chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.73091		400.000		020097042209102055482024N0P0971486.73091 .205549.NGUYEN THI GUONG chuyen tien
10/09/2024 5220.83568		100.000		526895.100924.205549.Ung ho dong bao lu lut FT24254297786080
10/09/2024 5189.73097		36.000		020097042209102055492024VR7G402373.73097 .205550.ung ho bao yagi
10/09/2024 5214.83590		200.000		922431.100924.205543.PHAM HONG HAI Chuyen tien
10/09/2024 5390.73104		50.000		020097042209102055492024TESQ912447.7310 4.205550.TRAN THI THANH THAO chuyen tien
10/09/2024 5215.84405		500.000		117836.100924.205550.NGUYEN MINH HUYEN chuyen tien cuu tro mien Bac bao so 3
10/09/2024 5214.83624		500.000		527002.100924.205550.NGUYEN HOANG THACH chuyen FT24254668730143
10/09/2024 5078.76009		100.000		MBVCB.6997749540.NGUYEN PHUONG ANH chuyen tien.CT tu 1032296806 NGUYEN PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.84417		500.000		117824.100924.205551.Ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5388.73117		500.000		020097040509102055512024XG4W087915.7311 7.205551.Vietcombank:0011001932418: PHUONG THAO chuyen tien ho tro lu lut
10/09/2024 5216.84419		400.000		527007.100924.205550.UNG HO CAC TINH VUNG BAO LU FT24254780880739
10/09/2024 5078.76010		200.000		MBVCB.6997737167.ung ho dong bao vung lu phia Bac .CT tu 0071001308227 HOANG THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.83632		200.000		098489.100924.205550.Ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5214.83636		300.000		247677.100924.205551.Ca nhan ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5209.83637		30.000		921452.100924.205533.ung ho
10/09/2024 5389.73129		100.000		020097042209102055502024130W477472.7312 9.205551.con la sinh vien k co nhieu chi muon gop chut it mong mn deu binh an vuot qua bao lu
10/09/2024 5213.83644		200.000		527050.100924.205551.Ung ho dong bao bi lu lut FT24254021441220
10/09/2024 5217.83641		10.000		921709.100924.205541.cau mong binh an
10/09/2024 5243.46126		300.000		MBVCB.6997749702.NGUYEN THI HOAN chuyen tien.CT tu 0491000123498 NGUYEN THI HOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.46129		200.000		MBVCB.6997740037.PHAM THI KIM SEN ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0511000425417 PHAM THI KIM SEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.46129		200.000		MBVCB.6997749328.NGO THUC OANH chuyen tien.CT tu 9368341920 NGO THUC OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.83673		200.000		444686.100924.205552.IBFT NGUYEN THI HOANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.73171		1.999.999		020097042209102055522024SS4H677107.73171 .205553.QDstudio ung ho dong bao lu lut bao yagi. Chuc ba con binh an.
10/09/2024 5215.84483		500.000		922714.100924.205550.xin ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5387.73182		200.000		020097040509102055532024CY2X088056.7318 2.205553.Vietcombank:0011001932418:Duong quoc phong chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5216.83711		100.000		922548.100924.205546.PHAM HUYNH NGOC TRAM Chuyen tien
10/09/2024 5209.84521		100.000		527184.100924.205552.Tam long nho cua it long nhieu cho vung thiet hai do bao Yagi FT24254514205133
10/09/2024 5078.76032		500.000		MBVCB.6997737128.NGO THI HOA chuyen tien chung tay khac phuc bao lu.CT tu 0961000031998 NGO THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.84530		26.000		117941.100924.205554.NGO GIA BAO chuyen tien cuu tro sau bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.83747		300.000		099646.100924.205554.Do Trung Hieu chuyen tien, ung ho dong bao co gang vuot qua
10/09/2024 5244.46146		500.000		MBVCB.6997739055.NGUYEN KHA NAM chuyen tien.CT tu 1016473668 NGUYEN KHA NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.76037		2.000.000		MBVCB.6997740613.trinh chung ung ho bao lu.CT tu 1017517739 LE THI LOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.74015		100.000		020097042209102055542024UXSE687483.7401 5.205555.NGUYEN THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5189.73222		300.000		020097040509102055552024CJEB088137.73222 .205555.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THUY DAT chuyen tien
10/09/2024 5390.74020		100.000		020097041509102055552024EVbc556938.74020 .205555.mot chut dong gop tu phu tho mong mn binh an
10/09/2024 5390.74027		100.000		020097042209102055542024RRBA995810.7402 7.205555.DANG VAN TU chuyen tien
10/09/2024 5212.84554		500.000		906294.100924.205555.UNG HO BAO YARI-100924-20:55:55 906294
10/09/2024 5241.46152		100.000		MBVCB.6997750099.Ung ho mien Bac vuot qua thien tai.CT tu 1017283249 LAM NGOC MINH THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.73245		1.000.000		0200970415091020555620244Fj0556962.73245. 205556.mong Mien Bac mau chong vuot qua kho khan
10/09/2024 5209.83777		36.700		445295.100924.205554.Chichichanhchanh unghokhacphucsaubao
10/09/2024 5218.84577		200.000		117989.100924.205556.Ung ho dong bao mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5078.76045		500.000		MBVCB.6997749768.THUY DUONG va HUU HIEN ung ho dong bao.CT tu 0071001188861 NGUYEN NGOC THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.83796		200.000		397539.100924.205551.chung tay dong gop va khac phuc hau qua sau bao cung nha nuoc
10/09/2024 5389.74076		1.000.000		020097042209102055562024C'VT8755875.74076 .205557.NGUYEN THI THANH HANG chuyen tien
10/09/2024 5214.84593		100.000		527432.100924.205556.LE NGOC MAI ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi FT24254997308222

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.46158		20.000		MBVCB.6997749840.BUI THI TAM THANH chuyen tien.CT tu 1030614574 BUI THI TAM THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.84617		1.000.000		921534.100924.205536.ung ho nguoi dan bao so 3
10/09/2024 5239.46161		1.000.000		MBVCB.6997749942.Mien Bac Yeu Thuong.CT tu 9969282688 NGUYEN THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.84627		1.000.000		527492.100924.205557.Ung ho dong bao khac phuc bao YaGi FT24254756085812
10/09/2024 5209.83852		1.000.000		261616.100924.205557.Chuyen khoan tu tai khoan 1230108347800004
10/09/2024 5217.83845		2.210.000		247850.100924.205558.Beo coffee tpTB
10/09/2024 5388.73316		50.000		020097042209102055572024JHHV704283.7331 6.205558.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5389.73322		500.000		0200970422091020555820248WOK940296.733 22.205559.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.83880		200.000		650606.100924.205557.NGUYEN THI MY LINH chuyen tien
10/09/2024 5215.84653		30.000.000		527598.100924.205558.GD Vinh Hang chung tay se chia cung ba con gap lu lut FT24254467621145
10/09/2024 5387.73330		200.000		020097041509102055592024Yw7W557532.7333 0.205559.mot chut tam long Kim Thi ung ho khac phu hau qua con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.73348		50.000		020097042209102055592024GHD1131680.7334 8.205539.mong moi nguoi vuot qua con bao va binh an
10/09/2024 5212.84671		1.000.000		527664.100924.205559.Mong ba con Mien Bac vuot qua bao lu binh an FT24254664433406
10/09/2024 5136.21358		1.000.000		MBBIZ6019721358.Rubens chung tay ung ho dong bao
10/09/2024 5216.83911		250.000		922866.100924.205554.Ung ho DB Vuot bao yagi
10/09/2024 5215.84676		500.000		247937.100924.205600.Nam Mo A Di Da Phat
10/09/2024 5389.73371		500.000		020097042209102056002024GT8G902073.73371 .205601.Ung ho cac tinh thanh ngap lut sau bao Yagi
10/09/2024 5213.83931		1.000.000		444872.100924.205600.IBFT Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5212.83928		300.000		099888.100924.205559.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho trong bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.83938		500.000		247949.100924.205600.LE PHUOC THIEN ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5161.3315		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2819338.20240910.66532819338-0778685594_u ng ho dong bao bi thiet hai do con bao yagi
10/09/2024 5219.83962		100.000		527788.100924.205600.BUI THI TAM chuyen FT24254316438505
10/09/2024 5214.84702		400.000		527752.100924.205600.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao FT24254449907314
10/09/2024 5218.83980		50.000		922689.100924.205550.VU MINH TUAN Chuyen tien
10/09/2024 5390.74216		200.000		020097042209102056012024AXP3424627.7421 6.205553.nguyen thi tho xin gui chut tam long den cac vung bao lu so 3 yagi
10/09/2024 5189.73397		100.000		0200970405091020560220249REX088486.73397 .205602.Vietcombank:0011001932418:LIEN Ho Tro Cuu Tro Ngap Lut Sau Bao YaGi
10/09/2024 5161.3347		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2040334.20240910.66532040334-0333376097_u ng ho
10/09/2024 5216.84734		300.000		923180.100924.205557.Gia dinh con Tit Mit Na ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.83982		500.000		922574.100924.205547.DANG VAN KHOI Chuyen tien
10/09/2024 5209.84731		200.000		922984.100924.205556.DO THI THU TRANG ung ho dong bao
10/09/2024 5218.83992		200.000		527797.100924.205601.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi FT24254188905955
10/09/2024 5216.84747		200.000		527836.100924.205601.DUONG VAN QUYET ung ho nguoi dan vung bao lu FT24254493216612
10/09/2024 5161.3357		1.530.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2819588.20240910.66532819588-0853609605_N GUYEN THANH THAO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.83987		1.000.000		112554.100924.205601.Ung ho dong bao bi lu lut va anh huong bao yagi
10/09/2024 5161.3359		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2040359.20240910.66532040359-0395474109_C hung tay cung mien Bac vuot qua lu lut
10/09/2024 5213.85020		200.000		924065.100924.205559.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao lu
10/09/2024 5189.73411		500.000		020097042209102056022024JNUA404226.7341 1.205603.NGO MY UYEN chuyen tien
10/09/2024 5189.73412		500.000		020097042209102056022024ZOOU253292.7341 2.205542.VU DO THUY DUONG ung ho

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.46189		200.000		MBVCB.6997740995.ung ho ba con bao lu.CT tu 0451000487205 TRAN BA SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.85049		200.000		922942.100924.205555.Hy vong gop phan nho giup moi nguoi vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5218.84805		300.000		923254.100924.205559.mong dong bao binh an, manh me vuot qua kho khan
10/09/2024 5209.85073		100.000		906518.100924.205604.GUI IT TAM LONG DEN BA CON MIEN BAC CAU MONG MN BINH AN-100924-20:56:03 906518
10/09/2024 5216.85077		200.000		247999.100924.205604.Ung ho nguoi dan bao so 3
10/09/2024 5215.85072		1.000.000		527975.100924.205603.NGUYEN NHAT THUY DUONG chuyen cuu tro mien Bac FT24254211464249
10/09/2024 5389.73444		50.000		0200970415091020560420246eFm557642.73444 .205604.NGUYEN THI THUC TRAM
10/09/2024 5017.84825		500.000		924049.100924.205558.NGUYEN TRUNG KIEN Chuyen tien
10/09/2024 5388.74269		100.000		02009704220910205603202443LZ826546.74269. 205556.NGUYEN KHANH HUYEN chuyen tien ung ho cuu tro khac phuc thien tai
10/09/2024 5243.46199		170.000		MBVCB.6997741707.con xin ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1017581494 HOANG THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.84854		2.000.000		248020.100924.205605.GD NHAT MINH UH VUNG LU
10/09/2024 5242.46203		200.000		MBVCB.6997742053.NGO BICH TRAM chuyen tien.CT tu 1025764045 NGO BICH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.84866		200.000		100692.100924.205604.DAO XUAN HUNG chuyen tien
10/09/2024 5387.74311		300.000		020097042209102056042024OECL845958.7431 1.205557.NGUYEN THI THU gop 1 phan hat bui vao cong cuoc chong bao lu
10/09/2024 5387.74328		200.000		0200970422091020560520245VO1488641.74328 .205606.DO THI PHUONG THANH chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5390.74331		500.000		020097042209102056052024HC9Q200969.7433 1.205606.NGUYEN THI HANH chuyen tien
10/09/2024 5214.84906		500.000		313105.100924.205605.Ung ho dong bao bao lut va anh huong bao Yagi
10/09/2024 5161.3390		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2819531.20240910.66532819531-0979205828_g op 2 goi mi tom a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.74340		100.000		020097042209102056062024WEAN354431.743 40.205606.NGUYEN NGUYET HA ung ho ba con bi thiet hai do bao YAGI gay ra
10/09/2024 5212.85161		1.000.000		528134.100924.205605.DUONG THI HUONG chuyen FT24254347544410
10/09/2024 5239.46217		500.000		MBVCB.6997750602.ung ho dong bao vuot qua bao so 3.CT tu 0181003407181 PHAN CHINH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.84920		100.000		924276.100924.205602.Chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5213.84930		100.000		100754.100924.205606.TRAN NGUYEN TRUNG TRI chuyen tien
10/09/2024 5212.84940		100.000		528221.100924.205606.TRAN THI THANH HIEN chuyen FT24254614613083
10/09/2024 5240.46219		200.000		MBVCB.6997741841.HOANG TRONG TUAN chuyen tien.CT tu 0491000167987 HOANG TRONG TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.73517		500.000		020097042209102056062024ZLEO104071.7351 7.205547.Gui chut tam long mong ba con som vuot qua kho khan.
10/09/2024 5017.85198		100.000		528258.100924.205607.DANG THI THU THAO ung ho bao lu FT24254009507069
10/09/2024 5388.74372		2.000.000		020097042209102056062024G7XZ227295.7437 2.205608.VO VAN HOANG chuyen tien
10/09/2024 5216.85208		500.000		906646.100924.205609.TPHCM CK UNG HO BAO LUT MIEN BAC-100924-20:56:07 906646
10/09/2024 5078.76123		200.000		MBVCB.6997742045.PHUNG TRUNG KIEN chuyen tien.CT tu 0451000453056 PHUNG TRUNG KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.46223		200.000		MBVCB.6997742324.ung ho bao lut.CT tu 1020400097 PHAM VAN MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.85211		200.000		650650.100924.205606.Chut tam long nho nho gui ba con , dong bao chiu anh huong bao so 3 Yagi
10/09/2024 5245.46225		1.000.000		MBVCB.6997748424.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO YAGI.CT tu 1045197668 NGUYEN THI THANH YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.85217		100.000		446555.100924.205608.Le Thanh Hai chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5215.84971		200.000		324582.100924.205609.ung ho ng dan vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.85242		500.000		100292.100924.205608.Mai Thuy Linh chuyen tien ung ho MB
10/09/2024 5189.74428		200.000		0200970405091020560920248QDC088829.7442 8.205609.Vietcombank:0011001932418:DO THI MY NHUNG chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5209.85261		200.000		100313.100924.205609.Dieu Hien chia se va ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5209.85266		1.000.000		118370.100924.205610.LE THI NGOC TRAM ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so3yagi gay ra
10/09/2024 5219.85267		200.000		113332.100924.205609.Nguyen Thi Le chuyen tien
10/09/2024 5078.76138		1.500.000		MBVCB.6997742154.quyen gop cho dong bao mien bac.CT tu 0041000273728 NGUYEN THI BICH DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.85290		200.000		528261.100924.205607.ung ho hau bao yagi FT24254293789888
10/09/2024 5017.86031		500.000		684758.100924.205609.UNG HO KHAC PHUC CON BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5218.86030		1.000.000		435928.100924.205610.Nguyen Huynh Giao ct ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5245.46237		20.000		MBVCB.6997740412.DINH NGOC TRAN chuyen tien.CT tu 1043705539 DINH NGOC TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.85302		200.000		528469.100924.205610.NGO VIET HOANG ung ho ng dan lu lut FT24254832340046
10/09/2024 5388.74464		200.000		0200970422091020561020241VMF221518.7446 4.205611.niem Bac co lenn
10/09/2024 5214.86050		100.000		118402.100924.205611.DINH KIEU PHUONG LY con yeu To quoc Viet Nam
10/09/2024 5212.86051		100.000		118410.100924.205611.Gdinh chu H ung ho chut tam long den ng dan bi lu lut do bao Yagi
10/09/2024 5241.46241		200.000		MBVCB.6997749657.QUACH TUAN DAT chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao,lu.CT tu 1034371909 QUACH TUAN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.74475		1.000.000		020097041509102056112024cSpT558039.74475 .205602.LE THI NHAT LE ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5219.85323		2.000.000		528513.100924.205610.TRAN THI HUONG chuyen FT24254501104757
10/09/2024 5389.73622		1.000.000		020097042209102056102024PLU2649101.73622 .205611.DO KHOI NGUYEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.46246		500.000		MBVCB.6997741635.NGUYEN THI CHI GUI HO TRO DONG BAO TRONG BAO YAGI.CT tu 0371000446486 NGUYEN THI CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.85363		100.000		529067.100924.205611.chau TRAN NAM ANH chuc moi nguoi chong bao binh an a
10/09/2024 5218.86094		300.000		528629.100924.205612.VU THI HONG HANH chuyen FT24254648119307
10/09/2024 5189.74507		3.000.000		0200970422091020561120248KPS968977.74507 .205612.chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.73647		400.000		020097042209102056112024WWKI542684.736 47.205552.VO MINH LUAN chuyen tien
10/09/2024 5213.86108		500.000		529072.100924.205612.PHUNG THI NHAN chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5240.46254		1.000.000		MBVCB.6997742124.Chung tay ho tro dong bao bao lu .CT tu 2202320996 DOAN THI LIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.86117		500.000		118452.100924.205613.TRAN QUANG NANG chuyen tien
10/09/2024 5213.86118		50.000		924473.100924.205607.HN Ung Ho Dong Bao Mien Bac
10/09/2024 5219.85409		200.000		100491.100924.205613.Nguyen Thi Dieu Huong chuyen tien
10/09/2024 5219.86143		200.000		921903.100924.205548.Ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5242.46259		200.000		MBVCB.6997751721.HUYNH TRAN THAO NGUYEN chuyen tien.CT tu 1013833249 HUYNH TRAN THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.76166		500.000		MBVCB.6997750380.LE NGOC HUYEN ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0721000602021 LE NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.85433		300.000		924516.100924.205608.thinh va thao dong gop ung ho dong bao
10/09/2024 5243.46261		300.000		MBVCB.6997742808.Huong ve dong bao mien Bac.CT tu 0041000226614 NGUYEN HOANG BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.73694		200.000		020097041509102056142024Vixi557869.73694.2 05614.TRAN HA HONG NHI chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5213.86194		100.000		684821.100924.205614.CHIA SE CUNG NGUOI DAN VUNG BAO LU

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.73721		1.000.000		020097042209102056142024VPC5259346.73721 .205615.NGUYEN DUC HUNG chuyen tien
10/09/2024 5389.74579		50.000		020097042209102056142024UFEQ206854.7457 9.205615.NGUYEN THI NHI THAO chuyen tien
10/09/2024 5214.86204		200.000		264520.100924.205615.giup do dong bao
10/09/2024 5161.3432		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2821261.20240910.66532821261-0938878891_U ng ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3 2024
10/09/2024 5213.86195		400.000		528834.100924.205614.Tan va Thuy thuong gui dong bao. Mong moi nguoi binh an FT24254549809539
10/09/2024 5216.86220		5.000		798908.100924.205615.Chuyen tien 24x7 qua so tai khoan
10/09/2024 5217.86224		200.000		090067.100924.205615.Tu Anh ung ho sau bao yagi
10/09/2024 5189.73754		45.078		020097042209102056152024CTLV532861.7375 4.205616.mong tat ca mn deu binh an
10/09/2024 5387.74607		100.000		0200970415091020561620245cTM557904.7460 7.205616.PHAM CONG NAM chuyen tien
10/09/2024 5390.73765		95.000		0200970422091020561520249S79868390.73765. 205616.Cua cho khong bang cach cho. stk cua con chi con nhieu day mong tam long chan thanh cua con co the gop phan nho giup dong bao minh.
10/09/2024 5390.73774		50.000		020097042209102056162024Z1X0291905.73774 .205617.NGUYEN THI HAI YEN chuyen tien
10/09/2024 5215.85533		100.000		924575.100924.205609.HUYNH NGOC BAO TRAN Chuyen tien ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5209.85538		100.000		924658.100924.205611.ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5209.85539		500.000		923441.100924.205605.Kieu Nhi quyen gop cuu tro ba con bao yagi. Nam Mo A Di Da Phat
10/09/2024 5388.73787		50.000		020097041509102056172024jIeG557932.73787.2 05617.ung ho mien bac
10/09/2024 5240.46283		500.000		MBVCB.6997742969.Gd Khanh Vy - Minh Vu gui chut tam long toi Mien Bac than yeu.CT tu 0041000169159 NGUYEN LE HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.86286		1.500.000		582188.100924.205618.Ngan Trieu + Khanh Van ung ho mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.46285		1.000.000		MBVCB.6997742317.NGUYEN THANH LANH chuyen tien.CT tu 0651000877929 NGUYEN THANH LANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.85577		500.000		101707.100924.205617.Ung ho nguoi dan vung thien tai
10/09/2024 5214.86310		1.000.000		808010.100924.205619.G0642425416803 VAN HOAN LE
10/09/2024 5388.73849		124.726		0200970405091020561920242IGE089305.73849.205620.Vietcombank:0011001932418:LE BICH QUYEN chuyen tien ung ho dong bao vuot qua bao yagi
10/09/2024 5214.85606		200.000		529161.100924.205619.Xin gop chut cong suc vao cong tac phong chong lu lut FT24254531311967
10/09/2024 5389.74690		100.000		020097042209102056192024BJAV346835.7469 0.205611.NGO THI PHUONG THANH chuyen tien
10/09/2024 5387.74702		100.000		02009704220910205619202459EQ766439.74702 .205620.Chung tay ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5389.73874		1.000.000		02009704220910205619202488GK814820.73874 .205600.MAI THI THU UYEN chuyen tien ho tro bao yagi
10/09/2024 5240.46301		500.000		MBVCB.6997741349.NGUYEN THI THUY AN chuyen tien, mong mn nguoi dieu duoc binh an, vuot qua kho khan.CT tu 1120227777 NGUYEN THI THUY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.74712		200.000		020097042209102056202024MYSH647645.7471 2.205621.VU TRUONG PHONG chuyen tien
10/09/2024 5215.85641		150.000		906892.100924.205725.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-20:56:20 906892
10/09/2024 5216.85643		300.000		906891.100924.205620.DO THI MAI HUONG CHUYEN KHOAN UNG HO NGUOI DAN CHIU ANH HUONG BAO LU-100924-20:56:20 906891
10/09/2024 5213.85656		200.000		445169.100924.205621.IBFT NGUYEN THI NHAI UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO
10/09/2024 5387.73885		250.000		0200970405091020562120240ZR0089360.73885 .205600.Vietcombank:0011001932418:BUI THI THANH TAM xin gop chut tam long nho a
10/09/2024 5189.74731		30.000		020097040509102056212024ZNMD089387.747 31.205601.Vietcombank:0011001932418:NGUY EN THI KIM NGAN chuyen tien ung ho dong bao Mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.86402		180.547		906962.100924.205622.UNG HO DONG BAO VUNG LU MIEN BAC-100924-20:56:21 906962
10/09/2024 5078.76232		1.000.000		MBVCB.6997743068.ung ho dong bao cac tinh tp bi thien tai do bao so 3.CT tu 0091000600329 HUYNH THI QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.46320		200.000		MBVCB.6997743305.dong gop khac phuc bao Yagi.CT tu 9367500728 NGUYEN TRUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.74782		100.000		0200970422091020562220241UT1136537.74782 .205623.NGUYEN THI THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5389.73961		100.000		020097042209102056232024F41I827133.73961. 205624.HAC THI NGOC HUYEN CHIA SE TAM LONG VOI DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5387.74808		500.000		020097041509102056242024oxve558587.74808. 205615.NGUYEN THI TUYET chuyen tien uh khac phuc hay qua bao Yagi
10/09/2024 5390.74812		30.000		020097042209102056232024W64K458219.7481 2.205624.PHAM DUY KHANH chuyen tien
10/09/2024 5242.46327		200.000		MBVCB.6997743088.LUONG VU ANH CHI chuyen tien.CT tu 0111001467066 LUONG VU ANH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.74816		3.000.000		020097042209102056232024QM3N429587.7481 6.205624.Team du lich khap nhat ban
10/09/2024 5219.86451		1.000.000		906940.100924.205623.CUU TRO DONG BAO BI BAO LUT-100924-20:56:23 906940
10/09/2024 5189.74820		300.000		020097041509102056242024sEgO558594.74820 .205624.TRAN NGOC DA THUY ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.85725		100.000		529442.100924.205623.TRAN NHU THINH FT24254376280436
10/09/2024 5220.86458		15.000		447876.100924.205622.Chau chi la mot hs dang ngoi tren ghe nha truong chau bot l bua an sang de ung ho mong rang moi nguoi manh khoe vuot qua khoang thoi gian kho khan nay
10/09/2024 5214.85733		30.000		529451.100924.205623.LE VAN TOI ung ho dong bao lu lut FT24254958854101
10/09/2024 5189.74829		300.000		020097041509102056252024myx7558602.74829. 205625.PHAN NGOC HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5189.74835		500.000		020097041509102056252024rspf558613.74835.2 05605.Ung ho nguoi dan anh huong bao Yagi.
10/09/2024 5217.85758		100.000		923610.100924.205609.BACH THI HUYEN TRAN Chuyen tien ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.86513		1.000.000		923914.100924.205619.ung ho thiet hai bao YaGi
10/09/2024 5387.73997		100.000		020097042209102056242024BP5Q767557.73997 .205625.DO VAN VINH chuyen tien
10/09/2024 5213.85791		200.000		925005.100924.205620.HOANG THI ANH TUYET Ung ho khac phuc bao lu lut
10/09/2024 5220.85797		1.000.000		529619.100924.205625.TRAN THI NGOC ANH ung ho dong bao sau bao Yagi FT24254777031739
10/09/2024 5389.74856		50.000		020097041509102056262024Xy1T558389.74856 .205626.NGUYEN THI CAM CHI chuyen tien ung ho cuu tro dong bao chiu anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5216.85808		1.000.000		101580.100924.205625.ung ho thiet hai do yagi
10/09/2024 5220.86576		35.000		529664.100924.205626.Ung ho dong bao VIET NAM FT24254500540547
10/09/2024 5218.85822		100.000		075538.100924.205617.PHAM NGOC PHUONG TRINH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.75034		200.000		020097042209102056262024ELPG809165.75034 .205627.Cuu tro mien thien tai
10/09/2024 5017.85829		500.000		684985.100924.205625.LE THI NINH UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5220.86589		10.000		448228.100924.205626.cuu tro dong bao thiet hai boi bao yagi
10/09/2024 5215.85835		2.781		448237.100924.205626.NGUYEN VAN HAI chuyen tien
10/09/2024 5241.46342		100.000		MBVCB.6997743367.CHAU UYEN MY ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 1031438243 CHAU UYEN MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.74896		500.000		0200970422091020562620245WOG813117.7489 6.205627.NGUYEN MINH NGOC chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5218.85841		1.000.000		113503.100924.205626.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5390.74892		1.000.000		020097041509102056272024kDe8558413.74892. 205627.ung ho khac phuc bao Gagi
10/09/2024 5217.86605		100.000		248595.100924.205627.LE TRAN KHANH LINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5161.3486		340.698		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2824048.20240910.66532824048-0399935782
10/09/2024 5215.86606		100.000		923346.100924.205602.TRAN BA HOANG HIEU Chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.86610		80.000		248602.100924.205628.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5213.85855		300.000		102119.100924.205627.Chung tay cung Dong Bao khac phuc kho khan, mong tat ca moi nguai binh an
10/09/2024 5078.76263		100.000		MBVCB.6997751485.NGUYEN TUYET DUNG chuyen tien.CT tu 1040477316 NGUYEN TUYET DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.86624		100.000		925158.100924.205623.TRAN THI HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5213.86629		1.000.000		118806.100924.205628.NGUYEN THI THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5243.46350		50.000.000		MBVCB.6997742423.TIEU VY CHIA SE CUNG DONG BAO BI ANH HUONG LU LUT .CT tu 0371000491280 TRAN TIEU VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.86627		200.000		529234.100924.205627.Chau Thi Kim Hoa chuyen tien ung ho ba con do bao Yagi
10/09/2024 5209.86641		500.000		529815.100924.205627.VU VAN TIEN chuyen FT24254755047003
10/09/2024 5387.74926		50.000		020097042209102056272024O7TL340671.74926 .205620.khong co nhieu nhung mong moi nguai deu an toan sau dot nay. Pray for all my people my country
10/09/2024 5017.86646		200.000		529827.100924.205628.TRAN THI THANH LOAN chuyen tien ung ba con lu lut FT24254102820490
10/09/2024 5388.75071		100.000		020097040509102056282024XCLK089759.7507 1.205629.Vietcombank:0011001932418:BUI THI HANG ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5216.86656		300.000		925168.100924.205623.NGUYEN THI QUYNH TRANG ung ho dong bao thiet hai do bao lu so 3
10/09/2024 5214.86659		10.000		191325.100924.205628.NGUYEN HA TRANG tuy ngheo nhieu tam nhieu
10/09/2024 5217.85897		10.000.000		248667.100924.205629.TRAN DUY QUANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5220.86661		300.000		445566.100924.205629.IBFT ung ho khac phuc lu luc
10/09/2024 5218.85906		54.847		926047.100924.205623.Gui MAT TRAN TO QUOC VIET NAM.BAN CUU TRO TW giup do nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5389.74952		200.000		020097042209102056282024BE5T958404.74952 .205629.mien bac oi mn binh an nhe co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.86681		1.000.000		118874.100924.205630.TRAN THI BICH LOAN chuyen tien Ung ho cac Tinh bi thiet hai do bao so3 Yagi gay ra
10/09/2024 5216.86687		100.000		102204.100924.205629.Lai Thi Thuong chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao lu lut
10/09/2024 5244.46360		3.000.000		MBVCB.6997743265.ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0491000415594 NGUYEN NGOC LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.75105		200.000		02009704150910205630202436P3558475.75105. 205610.LE THI KIM THUY chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5242.46362		200.000		MBVCB.6997752166.DUONG THANH TAN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh va thanh pho do con bao so 3 .CT tu 9399012460 DUONG THANH TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.3508		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2824404.20240910.66532824404-0869122455_T RAN THI MY TRAM chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.74995		200.000		0200970422091020563020246BKC942779.7499 5.205631.NGUYEN THI HONG THAM ung ho vung lu lut
10/09/2024 5219.85936		100.000		925136.100924.205622.NGUYEN THI HA Chuyen tien uh bao lu
10/09/2024 5390.76007		1.000.000		020097042209102056302024TBMS462548.7600 7.205631.MA VAN NHAT PHI chuyen tien
10/09/2024 5239.46367		500.000		MBVCB.6997743600.NOI VONG TAY LON.CT tu 0281001129095 NGUYEN NGOC DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.75134		100.000		0200970422091020563020248RV2414799.75134 .205631.TRUONG THI PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.75135		200.000		020097042209102056302024ICLZ586172.75135. 205631.TRAN ANH KHOI chuyen tien
10/09/2024 5242.46368		500.000		MBVCB.6997740588.Ung ho dong bao qua con bao Yagi.CT tu 0501000055130 VO THI HONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.85951		500.000		118933.100924.205631.UNG HO DONG BAO BI LU LUT
10/09/2024 5389.76024		150.000		020097042209102056312024WH93789430.7602 4.205632.ChauEm xin ung ho khac phuc sau bao lu
10/09/2024 5017.86747		50.000		925227.100924.205624.TRAN DUC HIEU Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.85974		100.000		529993.100924.205630.Lttloan chuyen tien FT24254299019543
10/09/2024 5387.75152		300.000		020097040509102056322024O52G089924.75152 .205632.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI NHAN chuyen tien
10/09/2024 5387.76038		300.000		020097042209102056312024QD0Q820627.7603 8.205632.ung ho dong bao chong thien tai
10/09/2024 5216.86758		100.000		529978.100924.205630.HOANG HONG MINH chuyen tien FT24254376281012
10/09/2024 5217.86767		500.000		248709.100924.205631.Huong ve mien Bac than yeu. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.86766		100.000		102304.100924.205631.Huong ve Mien Bac - Bao Yagi
10/09/2024 5017.86773		500.000		529926.100924.205629.Ung ho dong bao do bao so 3 Yagi FT24254033721079
10/09/2024 5389.75172		500.000		02009704220910205632202403NH569514.75172 .205633.TRAN THUY DUONG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5390.76078		300.000		020097042209102056322024DHMA501715.760 78.205633.tien ung ho cac tinh tp bi thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5214.87030		3.000		448859.100924.205633.NGUYEN HOANG CHUNG chuyen tien
10/09/2024 5219.86814		100.000		445663.100924.205633.IBFT Mien bac co len
10/09/2024 5214.87034		500.000		118975.100924.205634.TRAN DUC QUAN ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5189.75191		200.000		020097042209102056332024ZJUD736539.7519 1.205634.NGUYEN THI BICH LUAN chuyen tien Nguyenthibichluan ung ho nguoi dan bao yagi
10/09/2024 5213.86816		200.000		530171.100924.205633.Nguyen Van Tung ung ho dong bao khac phuc hau qua do bao yagi FT24254707787554
10/09/2024 5217.87041		500.000		925037.100924.205620.TRAN THI YEN Chuyen tien.chut tam long ho tro dong bao mien bac sau bao .thuong lam
10/09/2024 5387.76101		50.000		020097041509102056342024wLjb559070.76101. 205625.Quyen Gop Ung Ho Ba Con Bi Thiec Hai Do Bao So 3 Gay Ra
10/09/2024 5218.87046		500.000		102396.100924.205633.ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5017.86830		50.000		118962.100924.205634.HOANG THI THOM ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.76112		1.000.000		020097041509102056342024lwdy558847.76112. 205614.DIEN MAY NGHIA LINH chuyen tien ung ho mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.75223		100.000		020097042209102056342024CX0E558104.75223 .205635.NGUYEN MINH QUANG chuyen tien
10/09/2024 5245.46386		200.000		MBVCB.6997752747.TRAN THI THU HA chuc moi nguoi binh an a.CT tu 1023754660 TRAN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.86858		2.000.000		119011.100924.205635.TRUONG VAN THANG chuyen tien
10/09/2024 5216.86868		2.000.000		667108.100924.205636.Gia dinh Man Loan ung ho khac phuc sau lu so 3
10/09/2024 5244.46392		50.000		MBVCB.6997750204.NGUYEN MINH THU chuyen tien.CT tu 1050044083 NGUYEN MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.46393		500.000		MBVCB.6997754070.E.L.F SJ fan chung tay ung ho vung bao lut.CT tu 0251002734884 NGUYEN THI HUONG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.76161		500.000		02009704220910205635202493I0432824.76161. 205628.ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5213.87128		100.000		102492.100924.205636.Tran Hai Nam ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5218.87134		300.000		119025.100924.205636.PHAM PHUONG THUY chuyen tien
10/09/2024 5215.86885		100.000		248823.100924.205636.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5239.46397		500.000		MBVCB.6997744788.ho tro dong bao lu lut.CT tu 0011004266064 NGUYEN QUANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.75268		100.000		0200970422091020563620241SW1435265.7526 8.205616.LE TRUNG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5078.76328		500.000		MBVCB.6997743478.THU UYEN ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0011004428522 NGUYEN THI THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.86920		1.000.000		445753.100924.205637.IBFT PHAN THI QUYEN ung ho dong Dong Bao bi anh huong boi Bao YaGi Mong moi nguoi binh an vuot qua
10/09/2024 5240.46401		100.000		MBVCB.6997744227.gop phan ung ho dong bao khac phuc hau qua cua bao Yagi.CT tu 0101001210097 NGUYEN THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.76179		200.000		0200970422091020563620242BA6953808.76179 .205637.TRAN THI PHUONG chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5389.76187		200.000		0200970422091020563720249ZIA998018.76187 .205637.Chun Tit UNG HO KHAC PHUC SAU BAO YAGI
10/09/2024 5212.87162		1.000.000		530382.100924.205637.Ung ho dong bao bi lu lut mien Bac do bao yagi FT24254549800240
10/09/2024 5017.86930		100.000		530394.100924.205637.Ung ho dong bao lu lut Viet Nam FT24254875011205
10/09/2024 5214.86929		200.000		685129.100924.205637.UNG HO DONG BAO CAC TINH MIEN BAC BI THIET HAI DO BAO SO 3
10/09/2024 5215.86934		200.000		925499.100924.205631.Viet Nam binh an
10/09/2024 5387.76192		500.000		020097041509102056382024kC73559155.76192. 205618.PHAN THI THAO ung ho chia se kho khan voi dong bao khac phuc hau qua bao YAGi
10/09/2024 5245.46407		2.000.000		MBVCB.6997752462.cuu tro dong bao mien Bac. .CT tu 0251002693071 TRAN HUU VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.87191		200.000		925588.100924.205633.ung ho dong bao mien bac chong lu
10/09/2024 5217.87204		10.000.000		119113.100924.205639.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5388.75314		100.000		020097041509102056392024zRL9558943.75314. 205639.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.86975		100.000		907289.100924.205638.LE NGOC THANH TUYEN chuyen khoan-100924-20:56:38 907289
10/09/2024 5217.86980		500.000		103613.100924.205638.Bui Thi Thu Trang ung ho bao lu
10/09/2024 5017.87210		200.000		530488.100924.205638.HUYNH NGUYEN LAM TUYEN ung ho dong bao FT24254950860190
10/09/2024 5242.46412		500.000		MBVCB.6997745112.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0161001678562 NGUYEN HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.46414		200.000		MBVCB.6997744233.HOANG XUAN THANH chuyen tien ho tro thiet hai bao yagi.CT tu 0121002536111 HOANG XUAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.86999		50.000		248882.100924.205639.Ho tro khac phuc hau qua bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.75324		500.000		020097041509102056392024sMr9559190.75324 .205639.NGUYEN THI NHI chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5390.75325		200.000		020097040509102056392024180I090272.75325. 205619.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5243.46416		200.000		MBVCB.6997745111.Y NHAT LE chuyen tien cho ba con bao yagi.CT tu 0761002378138 Y NHAT LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.87243		100.000		925326.100924.205627.gop suc cung to quoc giup do dong bao Viet Nam
10/09/2024 5388.76262		200.000		020097041509102056402024PAJM558960.7626 2.205640.PHAM QUANG HUY chuyen tien
10/09/2024 5387.75350		1.000.000		020097041509102056402024c0PE559208.75350. 205640.Gia dinh so 6 ngo 3 chua ha Dinh Trung Vinh Yen Vinh Phuc ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5212.87251		200.000		926314.100924.205633.DINH THI HUYEN Chuyen tien ho tro sau bao Yagi
10/09/2024 5017.88018		500.000		530543.100924.205639.Ung ho ba con Mien Bac FT24254447051709
10/09/2024 5219.88030		500.000		264643.100924.205640.HUYNH THANH LONG chuyen tien
10/09/2024 5244.46428		100.000		MBVCB.6997751328.LE NHU UYEN chuyen tien.CT tu 1020024701 LE NHU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.87296		500.000		530610.100924.205640.MAI THI CAM GIANG -NGUYEN THI THUY DUNG chia se voi Dong bao bi lu lut FT24254998755294
10/09/2024 5213.88069		100.000		530708.100924.205641.NGUYEN THI NGOC TRAN UNG HO THIET HAI BAO LAGI FT24254038775074
10/09/2024 5239.46431		100.000		MBVCB.6997744207.NGUYEN SONG HUONG chuyen tien.CT tu 1035422566 NGUYEN SONG HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.88076		200.000		119179.100924.205642.NGUYEN NGOC MINH THU chuyen tien
10/09/2024 5213.87317		500.000		530736.100924.205641.SON gop phan nho mong ba con binh an FT24254493219707
10/09/2024 5388.76317		100.000		02009704220910205642202457WM250369.763 17.205643.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5217.88094		500.000		926485.100924.205639.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.88106		100.000		926360.100924.205634.ung ho dong bao bi anh huong do thien tai
10/09/2024 5388.75430		50.000		020097042209102056422024XMKE389590.75430.205643.VO THI MY HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5389.75431		300.000		0200970422091020564220247FV1905603.75431.205643.mong cho dong bao duoc binh an
10/09/2024 5242.46440		2.000.000		MBVCB.6997754071.Ung ho nguoi dan vung bao lu lut.CT tu 1037216735 NGUYEN THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.88145		100.000		530867.100924.205643.NGUYEN PHUONG ANH chuyen FT24254034521950
10/09/2024 5245.46443		200.000		MBVCB.6997755520.TRAN NGOC HONG NHUNG chuyen tien.CT tu 0091000585432 TRAN NGOC HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.46444		100.000		MBVCB.6997754759.PHAM THI NGUYEN THU ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0370000107312 PHAM THI NGUYEN THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.76358		200.000		0200970415091020564420241uuB559292.76358.205624.NGUYEN QUYNH TRANG chuyen tien ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5189.75461		100.000		0200970422091020564320249STH252513.75461.205644.NGUYEN HUU THUAN chuyen tien
10/09/2024 5390.76361		200.000		020097042209102056432024DD6S897907.76361.205644.PHAM ANH TU chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do lu sau con bao so 3
10/09/2024 5078.76380		200.000		MBVCB.6997754959.ho tro dong bao lu lut.CT tu 1030971735 NGUYEN THI DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.46446		1.000.000		MBVCB.6997755374.Gia Dinh Nai Soi ung ho .CT tu 0011004253518 DANG CAM THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.87405		200.000		907435.100924.205745.CHIA SE CUNG BA CON BAO LU LUT-100924-20:56:44 907435
10/09/2024 5219.88178		100.000		325074.100924.205644.ung ho dong bao bi ngap lut
10/09/2024 5078.76385		200.000		MBVCB.6997754170.Ung ho dong bao Mien Bac sau bao Yagi.CT tu 0331000460249 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5389.76382		200.000		020097041509102056452024r0wW559588.76382.205645.NGUYEN VAN HAI NAM chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.87421		100.000		112854.100924.205645.Ung bo dong bao
10/09/2024 5239.46451		500.000		MBVCB.6997755403.Ung ho dong bao.CT tu 1018130506 NGUYEN HUU TRONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.88203		500.000		264666.100924.205645.chia se khac phuc hau qua bao luc
10/09/2024 5017.87441		100.000		685243.100924.205645.MONG MN KHOE MANH
10/09/2024 5214.88206		3.100.000		530899.100924.205644.CONG DONG FANS JISOO BLACKPINK TAI VIET NAM THAN GUI UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI FT24254785939954
10/09/2024 5216.88229		250.000		103421.100924.205645.DINH THI YEN + linh co 1 chut ho tro dong bao trong dot bao yagi . mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.76421		100.000		0200970422091020564520246PZP875634.76421 .205638.VuTruSebong nguoi ham mo nhom SEVENTEEN tai Viet Nam ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5214.88230		500.000		112858.100924.205646.gia dinh Moon ho tro dong bao
10/09/2024 5388.75509		200.000		02009704150910205646202402Zq559613.75509. 205626.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.76437		100.000		0200970405091020564720249Z2O090631.76437 .205647.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THU PHUONG chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.75533		200.000		020097041509102056472024ShKt559642.75533. 205647.NGUYEN THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5189.75539		100.000		020097040509102056482024D9VL090668.75539 .205648.Vietcombank:0011001932418:DUONG THI TUYET VI chuyen tien
10/09/2024 5387.75540		100.000		020097041509102056482024plhz559653.75540. 205648.ung ho dong bao thien tai
10/09/2024 5017.88272		1.000.000		907525.100924.205648.LY MY DUYEN UNG HO BA CON MIEN BAC - TRUNG THIET HAI LU LUT-100924-20:56:47 907525
10/09/2024 5219.87502		50.000		119315.100924.205647.Chung tay ung ho cuu tro dong bao Viet Nam
10/09/2024 5389.76448		50.000		020097042209102056472024XH0B178093.7644 8.205648.NGUYEN THI THU PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.87513		10.000		531172.100924.205647.NGUYEN THI PHUONG ung ho bao lut FT24254467624900
10/09/2024 5216.88293		500.000		531145.100924.205647.TRAN NGOC BANG THANH chuyen FT24254968576409

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.46466		100.000		MBVCB.6997754344.NGUYEN HOANG HIEU chuyen tien.CT tu 0541000326420 NGUYEN HOANG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.75559		20.000		020097042209102056472024O4BD237649.75559.205648.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien ung ho nguoi dan gap lu lut. Mong moi nguoi vuot qua kho khan
10/09/2024 5215.88313		100.000		531216.100924.205648.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254664437050
10/09/2024 5388.76463		500.000		020097042209102056482024C3KM560614.76463.205649.chung tay ung ho dong bao
10/09/2024 5189.75565		200.000		020097040509102056482024OLS090705.75565.205649.Vietcombank:0011001932418:ung ho
10/09/2024 5215.87540		500.000		531232.100924.205648.NGUYEN DINH LONG chuyen ung ho bao lu FT24254236005805
10/09/2024 5388.76477		100.000		020097041509102056492024dLSL559388.76477.205649.NGUYEN QUANG ANH chuyen tien ung ho dong bao chiu anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5387.75584		200.000		020097041509102056492024qhkV559696.75584.205650.Cong dan TRAN THI LUU ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5219.87567		1.000.000		459457.100924.205649.nguoi Binh Phuoc huong ve mien Bac
10/09/2024 5212.88341		200.000		450390.100924.205649.ung ho nguoi dan khac phuc bao
10/09/2024 5218.88339		100.000		927140.100924.205646.Hong ung ho cac tinh tp ngap lut
10/09/2024 5017.88345		2.000.000		907540.100924.205754.YEN SAO NHA TRANG VU PHUONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3-100924-20:56:49 907540
10/09/2024 5216.88342		200.000		531306.100924.205649.CAO THI THUY ANH chuyen cuu tro FT24254302824280
10/09/2024 5189.75597		50.000		0200970422091020564920245LD5504302.75597.205630.ung ho cho nguoi dan thien tai lu lut
10/09/2024 5240.46477		200.000		MBVCB.6997755777.PHAN THE BINH chuyen tien cuu tro.CT tu 0981000407655 PHAN THE BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.76509		500.000		0200970422091020564920243CHD417744.76509.205642.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 MONG BINH AN DEN VOI MOI NGUOI
10/09/2024 5161.3608		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66532826702.20240910.66532826702-0792894037_Ung ho tam long den ba con vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.88357		200.000		926633.100924.205643.Giup do dong bao Mien Bac
10/09/2024 5078.76418		100.000		MBVCB.6997755134.TANG LE THANH HUNG chuyen tien ho tro.CT tu 1016265092 TANG LE THANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.76523		200.000		020097042209102056492024DY4E411082.76523 .205642.NGUYEN THANH THUY chuyen tien
10/09/2024 5161.3623		250.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2827313.20240910.66532827313-0354277515_U ng ho mien bac bao lu
10/09/2024 5242.46479		100.000		MBVCB.6997756133.NGO NGUYEN XUAN QUYNH ho tro dong bao Mien Bac, cau mong binh an den moi nguoi.CT tu 1035646868 NGO NGUYEN XUAN QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.88379		500.000		531367.100924.205650.NGUYEN THI NHUNG ung ho dong bao mien bac vuot qua bao yagi FT24254191674524
10/09/2024 5243.46480		100.000		MBVCB.6997765402.Ung ho bao lu viet nam.CT tu 1013292617 NGUYEN THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.87605		500.000		112891.100924.205650.Chia se dong bao bi lu lut
10/09/2024 5161.3641		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2827149.20240910.66532827149-0984985820_ Mong moi nguoi se binh an
10/09/2024 5217.87609		400.000		476817.100924.205641.Ho tro lu lut mien bac
10/09/2024 5213.87615		100.000		529493.100924.205650.Huong ve dong bao than yeu.
10/09/2024 5218.87620		5.000		450409.100924.205649.DAO KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5213.88403		200.000		531415.100924.205651.NGUYEN THI QUYNH TRANG chuyen FT24254430078812
10/09/2024 5212.87634		300.000		531444.100924.205651.Gia dinh Tuan Hoa ung ho dong bao bi anh huong do bao yagi FT24254498902404
10/09/2024 5216.87630		1.000.000		531449.100924.205651.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254784341109
10/09/2024 5189.76558		300.000		020097042209102056512024NVFH670925.7655 8.205652.LE THIEN LY chuyen tien
10/09/2024 5242.46489		100.000		MBVCB.6997756323.ung ho lu lut mien bac.CT tu 0391000311819 LE THI HONG CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.88430		100.000		685355.100924.205652.HOANG THI THUY HANG UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA CON BAO SO 3
10/09/2024 5239.46491		500.000		MBVCB.6997744958.xin gop phan se chia cung dong bao mien Bac.CT tu 0421000446290 NGUYEN THI LOAN TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.87661		200.000		450637.100924.205652.UHMB
10/09/2024 5240.46493		1.000.000		MBVCB.6997754891.Bao Di va Dang Khe chia se voi dong bao lu lut .CT tu 1015861733 NGUYEN PHU DANG KHE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.87663		500.000		907657.100924.205653.UNG HO DONG BAO-100924-20:56:53 907657
10/09/2024 5212.87662		200.000		907664.100924.205651.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-20:56:52 907664
10/09/2024 5189.75666		1.000.000		020097040509102056532024VV9H090950.7566 6.205654.Vietcombank:0011001932418:cu a it long nhieu mong dong bao ta se vuot qua binh an
10/09/2024 5216.88461		100.000		927309.100924.205649.Ung ho dong bao khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5390.76630		1.830.000		020097042209102056532024KBM9750835.7663 0.205646.NGUYEN THI HA ung ho khac phuc hau qua cua bao YaGi
10/09/2024 5218.88473		30.000		531532.100924.205652.DAO GIA MINH chuyen FT24254695741765
10/09/2024 5216.87699		100.000		104783.100924.205654.Thai Nguyen, Tuyen Quang, ... co len
10/09/2024 5214.87705		200.000		582329.100924.205655.PA QM ung ho
10/09/2024 5078.76443		500.000		MBVCB.6997756536.NGUYEN HAI ANH chuyen tien.CT tu 0011004355308 NGUYEN HAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.75694		500.000		02009704150910205655202417fG559819.75694. 205655.DINH THI XUAN HONG Chuyen tien
10/09/2024 5243.46502		400.000		MBVCB.6997765523.ung ho dong bao lu lut.CT tu 9905404694 NGUYEN THI HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.88489		18.000		450789.100924.205654.DOAN DUC HIEU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.76445		200.000		MBVCB.6997765928.xin ung ho ba con bi thiet hai do bao yagi.CT tu 0011004392368 NGUYEN THI NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.75704		32.000		020097041509102056552024KEKT560003.7570 4.205655.ung ho bao so 3
10/09/2024 5078.76448		500.000		MBVCB.6997754699.NGUYEN THI THANH THAO chuyen tien.CT tu 9914113945 NGUYEN THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.88530		300.000		531760.100924.205655.CAN DUC LOI ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254613387460
10/09/2024 5245.46510		1.230.000		MBVCB.6997756072.Phi Hanh Doan So 971230 chung tay cung dong bao mien Bac.CT tu 9947285994 DAO THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.88546		90.000		531807.100924.205656.CAO TAN MINH chuyen FT24254997301787
10/09/2024 5216.87774		200.000		531805.100924.205656.Mong rang co the dong gop 1 phan nho den voi dong bao lu lut sau do bao Yagi FT24254614616809
10/09/2024 5388.76681		100.000		02009704220910205655202420KU950950.76681 .205636.TRUONG CONG DUC THINH chuyen tien
10/09/2024 5213.88554		200.000		907719.100924.205655.VO THI HONG NGAN chuyen khoan-100924-20:56:56 907719
10/09/2024 5218.88559		200.000		925479.100924.205631.Nhan dan dong long, Viet Nam co len
10/09/2024 5213.87789		500.000		531847.100924.205656.Cua it long nhieu a . FT24254300268035
10/09/2024 5390.76694		1.000.000		020097042209102056562024EMY7570280.7669 4.205637.cau mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5244.46518		500.000		MBVCB.6997756412.Ung ho dong bao Mien Bac bi anh huong do bao Yagi.CT tu 0071001086900 PHAN THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.46518		100.000		MBVCB.6997756605.TRAN NGUYEN NAM ANH chuyen tien.CT tu 1033709186 TRAN NGUYEN NAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.46520		10.000		MBVCB.6997755701.HA TRIEU DUY chuyen tien.CT tu 1035815803 HA TRIEU DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.46520		200.000		MBVCB.6997765992.THAI DOAN CUONG chuyen tien cuu tro bao lu.CT tu 0511000485643 THAI DOAN CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.87807		500.000		104891.100924.205656.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5244.46522		200.000		MBVCB.6997765974.VU THI OANH ung ho cuu tro bao yagi.CT tu 0451000296443 VU THI OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.46522		200.000		MBVCB.6997756527.Ung ho dong bao.CT tu 1046127154 NGUYEN THI THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.88587		100.000		531902.100924.205657.VU THI THU HUYEN chuyen tien chong lu lut FT24254510742107
10/09/2024 5245.46523		200.000		MBVCB.6997756217.Ung ho dong bao mien bac.CT tu 0481000777915 LE THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.87818		10.000		451130.100924.205657.TRAN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5214.88601		100.000		907787.100924.205808.VU THANG TRUNG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-20:56:58 907787
10/09/2024 5078.76473		100.000		MBVCB.6997743849.ung ho dong bao mien Bac sau bao mong moi nguoi binh an.CT tu 9977605950 NGUYEN THI TUYET THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.87842		10.000		531967.100924.205658.Gop suc giup dong bao vuot qua hau qua cua bao yagi FT24254006630121
10/09/2024 5213.87845		3.000.000		471220.100924.205659.Cuu tro DBLL
10/09/2024 5390.76737		500.000		02009704220910205658202412V2596232.76737. 205650.LE THI VAN ANH chuyen tien ung ho nguoi dan lu lut
10/09/2024 5389.75782		300.000		020097040509102056592024K5P3091196.75782 .205659.Vietcombank:0011001932418:UNG HO DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5241.46530		1.000.000		MBVCB.6997755724.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho thiet hai do bao so 3.CT tu 1018052321 NGUYEN THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.88619		500.000		531981.100924.205658.DANG THI NGOC ANH ung ho ba con lu lut FT24254832342710

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.46531		500.000		MBVCB.6997756878.NGUYEN HOANG ANH ung ho dong bao mien bac .CT tu 0451000416042 NGUYEN HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.76476		200.000		MBVCB.6997766064.BUI NGOC MINH CHAU .CT tu 1043300640 BUI NGOC MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.88630		200.000		104528.100924.205659.xin ung ho dong bao bi thiet hai trong con bao so 3
10/09/2024 5245.46532		500.000		MBVCB.6997741116.CON XIN UNG HO CHUT TAM LONG CHO NGUOI DAN BI THIET HAI DO BAO SAGI.CT tu 0301000370259 BUI THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.46535		22.222		MBVCB.6997755666.BUI THI THANH CHUC chuyen tien. Vi Mot Viet Nam Thinh Vuong.CT tu 1018748338 BUI THI THANH CHUC toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.88647		200.000		531959.100924.205658.Minh Ha ung ho dot bao Yagi FT24254720031279
10/09/2024 5220.87896		150.000		926956.100924.205655.Dplus Kia ShowMaker gop chut tam long
10/09/2024 5387.76782		100.000		020097041509102057002024USA5559940.7678 2.205700.NGUYEN THUY QUYNH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5017.87897		100.000		927577.100924.205656.Ung ho dong bao bi anh huong do bao so 3
10/09/2024 5209.87923		40.000		532128.100924.205700.LE NGUYET HA chuyen ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai sau bao Yagi FT24254323665643
10/09/2024 5213.88693		100.000		532143.100924.205700.NGUYEN PHUONG CHI chuyen ung ho lu lut FT24254335098041
10/09/2024 5245.46546		20.000		MBVCB.6997756902.TRAN LAI NHI chuyen tien .CT tu 1038876993 TRAN LAI NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.88704		2.000.000		532164.100924.205701.NGUYEN TAN HUNG ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254514200255
10/09/2024 5387.75855		2.000.000		020097042209102057002024QYW9496163.7585 5.205641.DANG THI ANH ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5217.87951		14.000		907833.100924.205702.NGUYEN THANH NGHIA UNG HO MOT PHAN KHAC PHUC BAO YAGI-100924-20:56:58 907833

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.75863		200.000		020097041509102057022024oR9Y559965.75863 .205702.Vua Hung dung nuoc bac chau ta giu nuoc
10/09/2024 5217.88714		500.000		113828.100924.205701.Gia dinh quan trang ung ho
10/09/2024 5242.46548		500.000		MBVCB.6997766403.LE THI HA MY chuyen tien ung ho.CT tu 9702309339 LE THI HA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.88739		200.000		119678.100924.205702.TONYDUY ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3Yari
10/09/2024 5189.75877		200.000		020097042209102057022024V700755108.75877. 205642.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5218.89003		100.000		105717.100924.205702.ung ho cac tinh bao lut
10/09/2024 5240.46557		129.000		MBVCB.6997755810.Ung ho dong bao khac phuc con bao so 3.CT tu 1042546310 BUI THI PHUONG CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.75893		50.000		020097042209102057022024ZNL0344141.75893 .205703.Thao Vi chuyen tien cuu tro mua bao
10/09/2024 5389.76862		200.000		020097041509102057032024APDQ560501.7686 2.205643.ung ho dong bao vuot qua bao yagi
10/09/2024 5219.88782		200.000		907892.100924.205808.PHAM THI MY HANH CHUYEN KHOAN UNG HO VUNG BAO YAGI-100924-20:57:03 907892
10/09/2024 5240.46559		200.000		MBVCB.6997766595.NONG VAN VAN chuyen tien ung ho.CT tu 0731000903371 NONG VAN VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.88784		10.000		193679.100924.205703.ung ho dong bao mien bac huhu moi nguoi co len a
10/09/2024 5243.46561		200.000		MBVCB.6997756983.minh sau va dally nguyen ung ho thiet hai cac tinh bi lu lut.CT tu 1043440421 TRUONG NHAT MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.89029		2.000.000		532355.100924.205703.Dong gop cuu tro ba con vung bao lu FT24254034523409
10/09/2024 5189.75914		100.000		020097042209102057032024FT1M800347.7591 4.205644.Tui con mong gui den mien Bac va cac tinh thiet hai cua bao trieu cai om tu mien Nam.
10/09/2024 5213.89051		100.000		907943.100924.205705.UNG HO DONG BAO-100924-20:57:04 907943
10/09/2024 5209.88832		200.000		524705.100924.205704.Nguyen Khanh Linh chuyen tien ung ho nguoi dan bi anh huong bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.88837		300.000		249576.100924.205705.DUONG THI KIM TUYEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5220.88839		50.000		446202.100924.205704.IBFT Minh Nhut ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5078.76519		100.000		MBVCB.6997756719.TRAN THU THUY chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 9981123012 TRAN THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.76915		200.000		0200970415091020570520243q0o560228.76915. 205705.ung ho dong bao bao lut tu gia dinh Linh Duc
10/09/2024 5189.76919		256.000		020097042209102057052024IR53815916.76919. 205706.LAM THI NHU TUYET chuyen tien
10/09/2024 5214.88864		300.000		446210.100924.205705.IBFT UNG HO DONG BAO KHAC PHUC SAU BAO
10/09/2024 5017.89091		800.000		105824.100924.205705.Ung ho dong bao chiu anh huong cua bao yagi va lu lut
10/09/2024 5390.75967		100.000		020097042209102057052024SNKO176393.7596 7.205706.NGUYEN THI KIM PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.75971		200.000		0200970405091020570620240ZW0091590.7597 1.205646.Vietcombank:0011001932418:Tiet Thi Phep ung ho dong bao mien bac vuot bao lu
10/09/2024 5219.89097		1.000.000		532562.100924.205706.Gia dinh Nghia, Linh, Chau ung ho dong bao bao lu Yagi FT24254087228456
10/09/2024 5215.88898		200.000		927259.100924.205648.DUONG THI THANH THUY
10/09/2024 5241.46580		500.000		MBVCB.6997757807.NGUYEN KIM PHUNG chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 0321000657942 NGUYEN KIM PHUNG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.76953		30.000		020097042209102057062024467V665439.76953. 205707.NGO THI KIM PHUONG chuyen tien sinh vien ung ho bao lu
10/09/2024 5217.89126		100.000		105890.100924.205707.NGUYEN THANH HAI chuyen tien ung ho (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5209.88927		500.000		105886.100924.205707.Le Thi Tuyet Han chuyen tien
10/09/2024 5217.88931		30.000		926891.100924.205653.TRAN DUC ANH Chuyen tien
10/09/2024 5387.77001		500.000		020097042209102057062024QFSI375579.77001. 205647.Ung ho ba con vung lu phia Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.89141		500.000		447029.100924.205707.IBFT Ung ho ba con khac phuc hau qua do bao Yagi
10/09/2024 5218.88935		200.000		927841.100924.205702.Mong dong bao binh an
10/09/2024 5241.46584		200.000		MBVCB.6997757622.TRAN NGOC MINH chuyen tien.CT tu 0491000180977 TRAN NGOC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.46585		200.000		MBVCB.6997767255.LE QUANG TRI chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai bao Yagi.CT tu 0251002758175 LE QUANG TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.77020		50.000		020097042209102057072024KY6E296736.77020 .205708.ung ho mien bac bao lu
10/09/2024 5161.3717		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2909240.20240910.66532909240-0786357759
10/09/2024 5161.3720		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2366175.20240910.66532366175-0352794869_U ng ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5239.46586		100.000		MBVCB.6997767237.LE THUY TRANG chuyen tien.CT tu 0721000615716 LE THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.46586		500.000		MBVCB.6997766460.con cau chuc tat ca moi nguoi deu duoc binh an.CT tu 0181003516059 TRAN THI THU NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.88965		500.000		532697.100924.205708.Ung ho dong bao cac tinh sau bao Yagi FT24254840905780
10/09/2024 5161.3727		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2821534.20240910.66532821534-0981256097_P HAM THANH TUNG ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5161.3732		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2909095.20240910.66532909095-0384416401_H o tro ba con bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5219.89167		15.000		452052.100924.205708.Vu Minh Hao ck ung ho nguoi dan lu lut mong nguoi dan som vuot qua kho khan
10/09/2024 5017.89174		10.000		194072.100924.205708.NGUYEN DUY TUAN chuyen tien
10/09/2024 5245.46591		500.000		MBVCB.6997737938.DOAN THI HUYEN TRANG chuyen tien.CT tu 1042145257 DOAN THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.89182		200.000		928165.100924.205702.NGUYEN THI THUY TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5389.77048		30.000		0200970422091020570820247AU6214145.7704 8.205649.NGUYEN DUC ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.90008		300.000		582391.100924.205709.Be Tue Lam con xin se voi cac ban vung lu
10/09/2024 5213.90014		500.000		927885.100924.205703.ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5240.46595		200.000		MBVCB.6997756982.Xin chia se khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0991000049285 NGUYEN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.77062		2.000.000		0200970422091020570920243NCA629951.7706 2.205710.ho tro cac tinh MB sau bao so 3
10/09/2024 5390.78023		50.000		020097042209102057092024SFBU306186.7802 3.205650.con con di hoc cua it long nhieu ung ho dong bao a
10/09/2024 5389.77082		200.000		020097042209102057092024E17U744912.77082 .205711.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5078.76551		200.000		MBVCB.6997757911.TRAN THE DUNG chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 9355118552 TRAN THE DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.77086		10.000.000		020097042209102057092024XEAI531581.77086 .205711.BUI VAN MANH chuyen tien ung ho nguoi dan bi lu lut do bao yagi
10/09/2024 5220.89228		2.000.000		249688.100924.205710.HA THANH CHUNG GUI UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC
10/09/2024 5209.90023		200.000		106009.100924.205710.Do Manh Ha chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.89242		300.000		249714.100924.205711.Yen Phung ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5243.46604		100.000		MBVCB.6997758123.HOANG NGOC ANH chuyen tien.CT tu 1028976106 HOANG NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.77121		40.000		0200970415091020571220242x5k560395.77121. 205652.NGUYEN DUC TAM bg ck tien ung ho ng dan mien nui
10/09/2024 5212.90065		150.000		532869.100924.205710.Cuu tro dong bao FT24254889118194
10/09/2024 5017.90064		100.000		119922.100924.205712.LAM KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5214.89266		200.000		532954.100924.205711.BUI THI NGOC NA ung ho dong bao bao lu FT24254009500957

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.89271		100.000		447074.100924.205712.IBFT PHAM THI TRANG chut tam long gui dong bao mien bac
10/09/2024 5388.78073		200.000		020097041509102057122024WK8G560412.7807 3.205704.mong thien tai mau qua
10/09/2024 5387.77134		200.000		020097041509102057122024JXZZ560415.77134 .205712.NGUYEN NGOC DIEP ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.89281		300.000		452423.100924.205712.chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5219.90105		100.000		194466.100924.205713.FLASH RHYDER ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5215.89285		5.000		194423.100924.205712.PHAN QUYNH TRANG chuyen tien chau con la hoc sinh nen khong co nhieu a huhu
10/09/2024 5245.46612		2.000.000		MBVCB.6997757534.DUONG DUY DOANH ung ho dong bao bi anh huong lu lut.CT tu 9978226757 DUONG DUY DOANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.3764		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2442779.20240910.66532442779-0376367084_ Mot chut dong gop cho nguoi dan vung lu hi vong moi ng som vuot qua
10/09/2024 5220.90118		100.000		927981.100924.205705.DINH THI HAO THU Chuyen tien gop suc cung dong bao
10/09/2024 5215.90119		500.000		928293.100924.205706.ung ho dong bao vuot qua mua bao lu
10/09/2024 5219.89312		200.000		533099.100924.205713.Ung ho mn trong vung lu lut FT24254447054139
10/09/2024 5388.78097		100.000		0200970415091020571320246jS4560736.78097. 205714.TRAN THI HOAI Chuyen tien
10/09/2024 5243.46617		100.000		MBVCB.6997756838.NGUYEN PHUONG LAM chuyen tien.CT tu 0071001041718 NGUYEN PHUONG LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.77177		500.000		020097042209102057132024V3VS379796.77177 .205714.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5213.89332		100.000		249778.100924.205714.DO THI NGAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5239.46621		200.000		MBVCB.6997767814.Em DINH BA THI UNG HO DONG BAO SAU BAO YAGI.CT tu 0931004218909 DINH BA THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.3773		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2462629.20240910.66532462629-0852836419_N GUYEN VAN MINH KHOA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.3775		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2910770.20240910.66532910770-0945746947_B ui Ngoc Toan ung ho dong bao
10/09/2024 5216.89339		500.000		533154.100924.205714.Hoa Phuc ung ho ba con vung lu nguyen cau binh an toi moi nguoi FT24254363738183
10/09/2024 5245.46622		300.000		MBVCB.6997767851.NGUYEN THUY TRAN chuyen tien ung ho bao lut.CT tu 0651000890597 NGUYEN THUY TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.78124		50.000		0200970422091020571420242XI0315010.78124. 205715.Mong moi nguoi binh an vuot qua bao lu
10/09/2024 5242.46625		500.000		MBVCB.6997758274.NGUYEN THANH TRUNG chuyen tien.CT tu 9867811633 NGUYEN THANH TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.89356		20.000		002157.100924.205715.Ung ho nguoi dan vung bao yagi, ma GD 248877003
10/09/2024 5017.90175		312.000		533208.100924.205714.Mai Phuong-nguoi ham mo V BTS FT24254531316098
10/09/2024 5218.89368		200.000		533230.100924.205715.Duong Cuong Nguyen ung ho dong bao FT24254618970871
10/09/2024 5161.3755		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2909895.20240910.66532909895-0826161485_U ng ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5212.90194		200.000		533231.100924.205715.DAO THI HONG HANH ung ho khac phuc hau qua bao lu FT24254830686910
10/09/2024 5214.90200		200.000		929257.100924.205711.MAI THI HAI YEN Chuyen tien
10/09/2024 5390.77218		140.000		020097042209102057152024ZF9J326093.77218. 205716.LY CONG DUY ANH chuyen tien giup do dong bao MB
10/09/2024 5243.46629		200.000		MBVCB.6997767931.LE VAN NINH chuyen tien.CT tu 0381000522817 LE VAN NINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.90224		2.000.000		533285.100924.205716.Vo Thi Ngoc Tuyet ung ho bao mien bac FT24254209898928
10/09/2024 5389.78163		100.000		02009704220910205715202486I0616491.78163. 205656.CHU THI THU HANG chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.78170		100.000		0200970422091020571520241G3Q241642.78170 .205656.PHAM HUY HOA ung ho dong bao Mien Bac lu lut
10/09/2024 5217.89403		700.000		929336.100924.205713.NGUYEN THI THU TRANG Chuyen tien ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5243.46634		20.000		MBVCB.6997757509.Chuyen tien ung ho anh huong bao yagi.CT tu 1038614041 VO TAN PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.89410		100.000		927954.100924.205705.LE THI THANH TAI Chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5388.78182		200.000		020097041509102057172024EsWk561033.7818 2.205717.em minh cua it long nhieu ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5388.78191		2.000.000		020097042209102057162024Q3CC275581.7819 1.205717.PHAN THI DIEM VUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.77266		1.000.000		020097042209102057172024DUGI982733.77266 .205718.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.78200		900.000		020097041509102057182024a1i3560843.78200.2 05718.ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5388.78203		500.000		020097041509102057182024mniN560849.78203 .205709.DUONG MINH THANH ung ho dong bao
10/09/2024 5387.77268		100.000		020097042209102057172024ZPX0966393.77268 .205718.HOANG THI TRUC LINH chuyen tien
10/09/2024 5244.46641		1.300.000		MBVCB.6997767975.NGUYEN THI HOAI UYEN chuyen tien.CT tu 0121000879692 NGUYEN THI HOAI UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.78213		100.000		020097041509102057182024NMsj560860.78213 .205718.VU XUAN PHU chuyen tien ho tro bao lu so 3
10/09/2024 5161.3760		140.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2326869.20240910.66532326869-0965805355_D OAN VAN DONG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.3801		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2342325.20240910.66532342325-0828230100_D ong Bao co len
10/09/2024 5161.3804		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2276475.20240910.66532276475-0349058080_L E THI THANH HUYEN chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.46644		20.000		MBVCB.6997768060.DOAN THI ANH THU chuyen tien.CT tu 1023636578 DOAN THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.76603		100.000		MBVCB.6997754270.DO THI MAI ANH xin gop ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1019126220 DO THI MAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.90309		300.000		533439.100924.205718.ung ho dong bao thiet hai do bao YaGi FT24254188910715
10/09/2024 5389.78239		35.000		020097042209102057182024SVD8964671.78239 .205719.thang Ke bong ban ngay 9.9 keo an hoa qua nhung nhin an de ung ho a.
10/09/2024 5245.46648		100.000		MBVCB.6997767112.ung ho dong bao anh huong bao yagi.CT tu 0021000241489 LE THUY LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.46648		200.000		MBVCB.6997758744.Toi yeu Vietnam .CT tu 1029863976 PHAN QUOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.78244		100.000		020097040509102057192024BXQC092221.7824 4.205659.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI NGOC NU ung ho dong bao cac tinh bi anh huong boi bao
10/09/2024 5217.89503		1.000.000		533507.100924.205719.PHAM THI HIEN chuyen ung ho khac phuc bao lu, mong ba con luon binh an FT24254765043041
10/09/2024 5241.46650		100.000		MBVCB.6997744479.CHIA SE VOI DONG BAO CHIU ANH HUONG BAO YAGI.CT tu 1038561602 LE THI NGOC YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.77323		1.000.000		020097041509102057202024ZrmM560888.7732 3.205720.mong dong bao som vuot qua bao lu
10/09/2024 5389.77335		500.000		020097042209102057192024A43K551924.7733 5.205720.Trung chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5216.89536		2.000.000		249930.100924.205720.Ung ho ba con vung lu. Mong moi nguoi Binh An
10/09/2024 5212.89540		10.000		401960.100924.205720.DO GIA LICH gop ti suc cho dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.77347		100.000		020097042209102057202024HD70294928.77347 .205700.khac phuc bao lu yagi
10/09/2024 5217.89544		10.000		452821.100924.205717.NGUYENQUYEN chuyen tien ho tro khac phuc bao lu
10/09/2024 5214.90374		100.000		447544.100924.205720.IBFT ho tro dong bao bi anh huong bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.46657		2.000.000		MBVCB.6997757876.LE THI NAM chuyen tien ung ho dong bao mien bac khac phuc thien tai.CT tu 1018798029 LE THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.46658		100.000		MBVCB.6997758519.NGUYEN HA TRANG chuyen tien.CT tu 1041007270 NGUYEN HA TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.77359		500.000		020097042209102057202024HI92725332.77359.205721.ong ba Mui Vui ung ho dong bao
10/09/2024 5017.89565		3.000.000		908318.100924.205825.NGUYEN HUU PHUOC UNG HO MIEN BAC BAO YAGI-100924-20:57:21 908318
10/09/2024 5388.78307		200.000		020097042209102057202024WK3F956784.78307.205722.Ha Anh Quynh Anh ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5213.89569		10.000		453057.100924.205721.TRAN KIM QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5078.76622		20.000.000		MBVCB.6997766687.Gia Dinh Soytiét Huong ve vung lu.CT tu 1015419776 SO Y TIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.78315		1.000.000		020097040509102057222024QZTN092335.78315.205722.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI ANH LAN chuyen tien
10/09/2024 5219.90412		500.000		908345.100924.205832.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-20:57:21 908345
10/09/2024 5243.46661		50.000		MBVCB.6997768252.DANH THI BE HIEN chuyen tien.CT tu 1015638552 DANH THI BE HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.89576		200.000		106518.100924.205721.NGO VAN TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.77371		100.000		020097041509102057222024snKD560938.77371.205722.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5219.90422		200.000		533705.100924.205722.HOANGTUANDAT ung ho dong bao cac tinh thay bi lu lut FT24254119188012
10/09/2024 5213.90433		500.000		120203.100924.205723.Ung ho ba con
10/09/2024 5078.76627		500.000		MBVCB.6997758041.NGUYEN THI HUE -Dong Nai ung ho nguoi dan mien Bac vuot qua kho khan con bao so 3.CT tu 0481000618781 DINH THI HONG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.46665		500.000		MBVCB.6997768536.ung ho mien Bac.CT tu 0071001208224 TRUONG LE YEN THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.77391		2.000.000		0200970415091020572320240Un1560957.77391 .205723.LE THI TUYET HANH. chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.77390		50.000		020097042209102057222024Q6K9501196.77390 .205723.Ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do lu lut
10/09/2024 5215.89610		500.000		582437.100924.205723.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.89618		200.000		533770.100924.205723.Kieu Diem chuyen tien dong bao khac phuc bao lut
10/09/2024 5217.90452		13.000		FT24254008134836
10/09/2024 5244.46671		50.000		453224.100924.205723.mn co len nhe
10/09/2024 5244.46674		100.000		MBVCB.6997759236.chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 1027463367 NGUYEN ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.77438		100.000		MBVCB.6997759082.LE THUY LINH chuyen tien.CT tu 1607038888 LE THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.89654		200.000		020097042209102057232024OHTY604856.7743 8.205724.DAO THI HUONG chuyen tien mong moi nguoi deu duoc binh an
10/09/2024 5390.77452		1.000.000		250041.100924.205724.Chia se cung dong bao khac phuc sau bao so 3 Yagi
10/09/2024 5242.46683		500.000		020097042209102057242024JTZ1381087.77452. 205725.PHAM MAI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.78395		500.000		MBVCB.6997758789.LE THI DUNG ung ho dong bi bao bao lu kho khan.CT tu 0181002106933 LE THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.90523		500.000		020097041509102057252024wrXF561515.78395 .205725.ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5243.46684		200.000		929709.100924.205721.Gia dinh Min mong ba con vuot qua giai doan nay.
10/09/2024 5389.78394		500.000		MBVCB.6997759081.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao YAGI.CT tu 1033694016 NGUYEN THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
				020097040509102057252024AP89092524.78394 .205725.Vietcombank:0011001932418:1 nguoi dan Tay Nguyen ung ho db lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.3836		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2911751.20240910.66532911751-0337170559_T RAN THANH SANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.89683		200.000		250056.100924.205726.ho tro bao
10/09/2024 5389.77472		300.000		02009704050910205726202462TY092545.77472 .205726.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THANH NGAN chuyen tien
10/09/2024 5241.46686		500.000		MBVCB.6997758840.Ung ho dong bao vuot qua thien tai.CT tu 0301000375011 MAI THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.89691		10.000		120280.100924.205726.NGUYEN DUY NAM ung ho
10/09/2024 5215.90539		300.000		928688.100924.205720.DOAN NGOC DIEM HUYNH Mong dong bao luon binh an
10/09/2024 5017.90553		200.000		092341.100924.205726.Minh Thuan ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5213.89703		1.000.000		929681.100924.205721.ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5189.78414		500.000		020097042209102057252024X61H582478.78414 .205726.Mot chut tam long gui den cac nan nhan trong tran bao
10/09/2024 5189.78420		300.000		020097042209102057252024Z8WD376269.7842 0.205718.ung ho dong bao bi thien tai lu lut
10/09/2024 5216.90565		2.000.000		929675.100924.205720.MAI THI LIEU ung ho nhan dan bao lut phia Bac
10/09/2024 5017.90561		100.000		928771.100924.205723.TRAN LE MINH Chuyen tien ho tro dong bao bi anh huong boi bao va lu lut
10/09/2024 5239.46691		200.000		MBVCB.6997759063.UNG HO BA CON BAO LUT .CT tu 1019919642 TRAN THI NGÀ toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.89725		500.000		928753.100924.205723.ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5216.90592		100.000		929760.100924.205722.con ung ho cho cac tinh phia Bac bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5387.77517		50.000		020097041509102057272024blzc561568.77517.2 05728.TRINH XUAN TRUONG Chuyen tien
10/09/2024 5239.46696		100.000		MBVCB.6997769078.ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 9356536479 NGUYEN TUAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.77525		200.000		020097042209102057272024M9T9321317.7752 5.205728.PHAM THIEN PHONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.3848		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2912549.20240910.66532912549-0963438347_m ot nguoi dan cua mien Trung gop gio thanh bao
10/09/2024 5388.77532		100.000		020097042209102057272024BRE1426299.77532 .205728.Tien Dung ung ho nguoi vung bao Yagi
10/09/2024 5245.46698		100.000		MBVCB.6997768130.Ung ho dong bao vuot qua kho khan bao Yagi.CT tu 1025327469 NGUYEN THANH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.90623		500.000		453654.100924.205728.Ung ho khac phuc hau qua lu lut
10/09/2024 5390.78458		100.000		020097042209102057282024H1H3514638.78458 .205729.DANG NGUYEN PHUONG YEN chuyen tien
10/09/2024 5209.90642		200.000		120356.100924.205729.Ngan Phan ung ho cuu tro dong bao bao lu mien bac
10/09/2024 5242.46705		300.000		MBVCB.6997759218.Gui toi nhung hoan canh kho khan vi thien tai.CT tu 0351000904199 NGUYEN TUNG LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.90658		200.000		929907.100924.205725.Kim Yen Duy Lam chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5390.78475		300.000		020097040509102057292024FC7K092726.78475 .205721.Vietcombank:0011001932418:LE THI LINH chuyen tien gop chut suc mon ung ho dong bao ta mong ba con som vuot qua dc kho khan
10/09/2024 5017.89794		100.000		448378.100924.205730.Ung ho mien bac
10/09/2024 5078.76678		1.000.000		MBVCB.6997759331. chuyen tien giup do mua lu.CT tu 0531002562754 BUI VUONG KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.89806		100.000		534242.100924.205729.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi FT24254300034901
10/09/2024 5218.90682		5.000.000		683023.100924.205730.tap the can bo cnv Truong Mam non Nhung em be Ma hong Ha Dong - chia se ung ho dong bao lu lut nam 2024
10/09/2024 5189.77584		100.000		02009704220910205729202431QL890017.77584 .205730.VU HUONG TRANG chuyen tien
10/09/2024 5216.90685		200.000		534245.100924.205729.Gd be Vic ung ho phong chong bao lu FT24254286744807
10/09/2024 5213.89822		100.000		250171.100924.205730.Nguyen Thanh Nhan Chia Se Kho Khan Cung Dong Bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.78520		32.000		020097042209102057302024RU30505623.78520 .205711.tam long nho cua e giup do dong bao gap kho khan trong mua bao lu
10/09/2024 5218.90724		10.000		534299.100924.205730.NGUYEN DUY TUNG LAM chuyen FT24254287003940
10/09/2024 5189.77606		200.000		020097040509102057312024HGSIO92799.77606 .205731.Vietcombank:0011001932418:DIEM THI AN ung ho chong bao yagi
10/09/2024 5209.89849		200.000		534328.100924.205731.BUI THI MY NGOC chuyen ung ho dong bao lu lut mien Bac FT24254395717089
10/09/2024 5389.77625		200.000		020097042209102057312024FVVM660487.77625.205711.ung ho nhan dan mien bac khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5240.46719		2.000		MBVCB.6997768835.Ghan DDinh ung ho mien Bac.CT tu 1038542054 NGUYEN LAM GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.3860		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66532911516.20240910.66532911516-0981078106_Mong moi dong bao deu binh an
10/09/2024 5213.89856		100.000		928832.100924.205725.NGUYEN THI HOANG NA Chuyen tien
10/09/2024 5241.46721		500.000		MBVCB.6997760038.NGUYEN THI THAO NGUYEN chuyen tien ung ho.CT tu 0041000317533 NGUYEN THI THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.89868		300.000		107382.100924.205732.Nguyen Trung Hieu chuyen tien
10/09/2024 5209.89881		100.000		120439.100924.205733.LE THI HUYEN NHU ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5240.46728		500.000		MBVCB.6997769227.DO THI NGOC DUYEN ung ho lu lut mien Bac .CT tu 0081000705764 DO THI NGOC DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.89898		300.000		114172.100924.205733.Ung ho Dong bao Mien Bac vuot qua kho khan
10/09/2024 5215.89903		128.006		120469.100924.205734.Chau xin phep gop chut suc nho cho dong bao sau bao yagi a
10/09/2024 5212.90788		299.000		534489.100924.205733.Ung ho nguoi dan anh huong bao lu FT24254300035135
10/09/2024 5189.78563		50.000		020097041509102057342024TXcT561473.78563.205734.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5244.46733		500.000		MBVCB.6997760176.xin gop mot phan nho gui toi dong bao .CT tu 1030338913 TRINH THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.89912		300.000		448375.100924.205734.IBFT NGUYEN THI LOAN Ck ung ho dong bao khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5239.46736		100.000		MBVCB.6997768557.TRAN THI THANH THAO chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 1012865315 TRAN THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.78584		27.118		020097041509102057342024NBFM561494.7858 4.205735.TRAN THI THANH DIU chuyen tien
10/09/2024 5078.76717		10.000.000		MBVCB.6997769517.Ho tro dong bao bi anh huong bao yagi.CT tu 0071000695131 HUYNH HAI HOANG LUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.46741		100.000		MBVCB.6997769207.HA HOANG OANH chuyen tien.CT tu 1044433835 HA HOANG OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.78597		200.000		0200970405091020573520246PX0093005.78597 .205735.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao mien bac khac phuc sau con bao YaGi
10/09/2024 5161.3880		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2913516.20240910.66532913516-0333377258_1 fan cua hieuthuhai xin gop quy
10/09/2024 5245.46744		50.000		MBVCB.6997769652.sinh vien DOAN THI KIM TRAM chuyen tien ho tro To quoc than yeu .CT tu 0271001100839 DOAN THI KIM TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.89928		500.000		250304.100924.205734.DINH PHUONG THAO chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5212.89925		200.000		471433.100924.205734.NGUYEN THI BAO NGOC CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5239.46746		100.000		MBVCB.6997760348.VAN THI QUYNH ANH ung ho ho tro bao.CT tu 1014775460 VAN THI QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.89936		200.000		930090.100924.205729.DINH THI THAO PHUONG ung ho dong bao VN
10/09/2024 5216.89934		500.000		534616.100924.205735.Nguyen van tong ung ho lu lut bao yagi FT24254877000394
10/09/2024 5217.89930		200.000		250307.100924.205735.Nguyen Sy Duc ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5215.90838		200.000		928933.100924.205729.Con co chut tam long ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.78621		500.000		020097042209102057352024Z8AM814489.7862 1.205736.NGUYEN PHUC NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5217.89949		200.000		928862.100924.205726.LE AI MINH Chuyen tien ho tro dong bao bao lu
10/09/2024 5387.78616		500.000		020097041509102057362024gyC0561726.78616 .205736.NGUYEN THI THUY chuyen tien ung ho thiet hai sau bao yagi
10/09/2024 5239.46750		100.000		MBVCB.6997760392.chau ung ho vung bao lu a, cam on Nha nuoc a .CT tu 0031000373894 LY MAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.90863		500.000		931008.100924.205732.VUONG THI MINH THU Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.89977		300.000		409516.100924.205728.Ung ho ba con vung lu lut va bao yagi
10/09/2024 5219.89978		2.000		799209.100924.205735.LE THI GIANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5239.46751		1.500.000		MBVCB.6997759130.CAO TUNG LAM chuyen tien ung ho mien bac.CT tu 0081000969346 CAO TUNG LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.90880		200.000		114188.100924.205736.Le Thi Lan chuyen tien
10/09/2024 5189.78649		200.000		020097042209102057362024ZL92451836.78649. 205737.nguoi con den tu Bac Giang xin duoc chia se kho khan va gop chut tam long nho den voi nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5220.90899		100.000		120535.100924.205737.VU TRAN CHAU ANH ung ho dong bao
10/09/2024 5389.78660		100.000		020097042209102057362024BI7E395198.78660. 205717.DANG THI MINH TAM chuyen tien
10/09/2024 5219.91034		500.000		534764.100924.205736.Bao Yangi FT24254802079934
10/09/2024 5215.90928		100.000		120553.100924.205738.CAO BA MINH LONG ung ho ba con mien lu lut
10/09/2024 5220.90945		200.000		534797.100924.205737.LE MY TIEN - mien Bac co len FT24254740077119
10/09/2024 5209.90944		1.000.000		534794.100924.205737.UNG HO DONG BAO BI BAO LU FT24254572883269
10/09/2024 5387.78678		100.000		020097040509102057382024LSC9093179.78678 .205738.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI QUYEN chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5017.90952		500.000		120556.100924.205738.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.77806		300.000		020097041509102057382024jmeX562074.77806. 205738.TRINH MINH NGUYET ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5214.91050		150.000		108251.100924.205738.Ung ho mien Bac thiet hai sau con bao
10/09/2024 5216.91052		50.000		534849.100924.205738.NGUYEN THACH HUNG cung dong bao vuot qua kho khan FT24254449913713
10/09/2024 5209.91055		200.000		108264.100924.205738.Ung ho lu lut
10/09/2024 5212.91062		500.000		534898.100924.205738.Chung tay cung dong bao gui tam long cho Mien Bac. Mong moi nguoi binh an. FT24254369704233
10/09/2024 5213.90981		1.000.000		108670.100924.205738.Le Thi Ngoc Quynh ck chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5161.3895		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2327225.20240910.66532327225-0393362303_U ng ho cac tinh mien Bac thiet hai do bao lu
10/09/2024 5218.91075		200.000		447813.100924.205739.IBFT NGUYEN VAN HUY chuyen tien
10/09/2024 5390.78705		300.000		020097042209102057382024CD25568333.78705 .205719.cuu tro dong bao VN
10/09/2024 5218.91078		200.000		931119.100924.205735.Mai Truong
10/09/2024 5244.46768		200.000		MBVCB.6997770120.NGO THI DUYEN chuyen tien ung ho Mien Bac.CT tu 0011004139124 NGO THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.46769		200.000		MBVCB.6997756673.Ung ho dong bao bi bao lu mien Bac.CT tu 1027416778 NGUYEN THI SONG TRIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.92011		500.000		534992.100924.205739.NGUYEN HA MY ung ho dong bao FT24254785943007
10/09/2024 5387.78725		100.000		020097041509102057402024SCmw562119.7872 5.205731.PHAN THI THUY DUONG . mong moi nguoi va cac chu bo doi an toan qua con bao lu
10/09/2024 5189.78726		200.000		020097042209102057392024DD7V851243.7872 6.205732.NGUYEN DUC NHAT chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.91105		200.000		534990.100924.205739.NGUYEN THI HUONG chia se voi dong bao bi lu lut FT24254611763162
10/09/2024 5209.92028		300.000		175342.100924.205740.Hoang Thi Thuy Linh chuyen tien
10/09/2024 5216.91131		500.000		908781.100924.205741.UNG HO NGUOI DAN BAO YAGI-100924-20:57:40 908781

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.92045		100.000		908766.100924.205851.TOI YEU VIET NAM-100924-20:57:40 908766
10/09/2024 5387.78754		100.000		0200970422091020574020243RB8968115.78754 .205742.LE NGUYEN THIEN TRUC chuyen tien
10/09/2024 5218.92063		500.000		582509.100924.205742.Chia se kho khan cung dong bao MB
10/09/2024 5388.77886		300.000		0200970422091020574120240L5T411510.77886. 205742.Chut tam long gui ba con vung lu a
10/09/2024 5212.91145		150.000		535056.100924.205740.NGUYEN HA LINH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254565902401
10/09/2024 5220.92080		500.000		930153.100924.205730.Ung ho dong bao vuot bao
10/09/2024 5388.77898		300.000		020097042209102057412024IY0V317800.77898. 205722.Chut tam long gui ba con noi thien tai
10/09/2024 5240.46783		100.000		MBVCB.6997770565.NGUYEN THI MINH THO chuyen tien , em xin ung ho 1 it .CT tu 1015420352 NGUYEN THI MINH THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.76771		200.000		MBVCB.6997760686.AN TIEM chung tay ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0371003722344 VU THI AN TIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.77917		100.000		020097042209102057422024ISZW205903.7791 7.205743.THUY AN va ANH VU ung ho ba con vuot bao
10/09/2024 5189.78796		200.000		020097042209102057422024NZ9J454890.78796 .205744.Ung ho cuu tro bao so 3
10/09/2024 5213.92133		300.000		120682.100924.205743.NGUYEN THI HOANG NGOC ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5241.46791		500.000		MBVCB.6997760478.Ung ho dong bao.CT tu 0531002544649 PHAN THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.77941		20.000		0200970422091020574320246K4D410250.77941 .205744.vuphuongthao
10/09/2024 5245.46792		1.000.000		MBVCB.6997759723.yen gui ngan cau binh yen.CT tu 0351000706247 NGUYEN THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.77953		100.000		020097042209102057432024AVOB776466.7795 3.205744.TRAN THI TRA MY chuyen tien
10/09/2024 5244.46798		100.000		MBVCB.6997770443.NGUYEN MINH DUC chuyen tien.CT tu 9961731145 NGUYEN MINH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.92185		100.000		120722.100924.205745.Ung ho mien Bac
10/09/2024 5244.46799		100.000		MBVCB.6997770381.NGUYEN NGOC TUAN chuyen tien.CT tu 9332333005 NGUYEN NGOC TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.91269		100.000		535352.100924.205745.Vietnam yeu FT24254427057902
10/09/2024 5189.78848		26.500		0200970422091020574520248Z75611031.78848.205746.BUI TUAN GIANG chuyen tien
10/09/2024 5388.78851		200.000		020097042209102057452024GXE6996430.78851.205746.Ung ho nguoi dan trong con bao Yagi. Mong moi dieu binh an
10/09/2024 5390.78000		100.000		020097042209102057452024EAK4512106.78000.205726.NGUYEN THI KHANH HUYEN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.91305		100.000		455060.100924.205746.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5215.91312		200.000		108987.100924.205745.HO TRO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI
10/09/2024 5242.46808		200.000		MBVCB.6997769824.LE MINH TRANG ung ho phong chong bao lu, con bao so 3, Mong ba con vung lu duoc an toan.CT tu 0551000277176 LE MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.92238		200.000		930752.100924.205743.TRAN THI HUE Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.76806		1.100.000		MBVCB.6997769017.GD Nguyen Thien Luong gop ung Dong Bao sau bao Yagi.CT tu 1020313868 NGUYEN THIEN LUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.91327		100.000		114281.100924.205746.Huong ve mien bac than yeu
10/09/2024 5244.46814		200.000		MBVCB.6997761269.Ung ho dong bao vung bao lu.CT tu 1038870683 DUONG HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.92247		100.000		535472.100924.205746.ung ho dong bao lu lut FT24254619303494
10/09/2024 5078.76808		1.000.000		MBVCB.6997770280.VAN DUY-HOANG ANH UNG HO DONG BAO MIEN BAC LU LUT 10/09/24.CT tu 0251002571675 DINH VAN DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.91360		200.000		931334.100924.205744.HOANG THI THUY TIEN ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.78915		300.000		020097042209102057472024KGIO728596.78915 .205748.DUONG THI THANH THUY chuyen tien
10/09/2024 5387.79043		200.000		020097042209102057472024ZEJB536005.79043 .205748.Chung tay gop suc ung ho nhan nhan dan mien bac do bao lu
10/09/2024 5215.91373		500.000		109046.100924.205747.BFTVVVN001
10/09/2024 5161.3946		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2915770.20240910.66532915770-0938423029_U NG HO DONG BAO
10/09/2024 5240.46823		500.000		MBVCB.6997770912.A Di Da Phat.CT tu 0691000373749 NGUYEN DANG CHUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.78928		200.000		0200970405091020574820246I0A093637.78928. 205740.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao sau bao so 3
10/09/2024 5078.76820		200.000		MBVCB.6997758311.N.T.HUONG ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1024714745 NONG THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.46825		10.000.000		MBVCB.6997761327.Em Le Huynh Ha ung ho dong bao cac tinh bi anh huong do bao Yagi .CT tu 0071001155649 LE HUYNH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.92325		500.000		448677.100924.205748.IBFT TAP HOA DIEP UNG HO DONG BAO SAU BAO SO 3
10/09/2024 5389.78933		1.000.000		020097042209102057482024S8XG957068.78933 .205729.NGUYEN QUOC CUONG chuyen tien ung ho cuu tro ba con mien bac
10/09/2024 5215.92329		1.000.000		535628.100924.205748.Tran Nga ung ho nhan dan mien Bac vuot qua bao YaGi FT24254260478356
10/09/2024 5244.46828		500.000		MBVCB.6997760684.chia se voi dong bao gap thien tai.CT tu 1032726328 TRAN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.78943		500.000		020097042209102057482024W6CQ424395.7894 3.205749.PHAM THI HUYEN ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.79069		100.000		020097041509102057492024y34b562324.79069. 205750.PHAN THI KIEU TRINH chuyen tien ung ho dong bao bao
10/09/2024 5387.79071		20.000		020097041509102057492024JmQ0562325.79071 .205750.NGUYEN TRAN NHU HAO chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.92346		500.000		535663.100924.205749.Ung ho nguoi dan vung bao lu FT24254690036508
10/09/2024 5215.91427		300.000		931324.100924.205743.NGUYEN THI BE Chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5078.76827		200.000		MBVCB.6997761103.TRAN THI THU HIEN chuyen tien ung ho mien Bac bi bao Yagi.CT tu 9336161302 TRAN THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.92353		50.000		908984.100924.205750.UNG HO DONG BAO BI BAO SO 3-100924-20:57:49 908984
10/09/2024 5017.92357		500.000		151323.100924.205749.Banh Bao kinh gui cuu tro
10/09/2024 5216.92366		200.000		535690.100924.205749.NGUYEN THI THUY chuyen tien ung ho ba con sau con bao so 3 FT24254021450077
10/09/2024 5388.79085		100.000		020097041509102057502024XPtL562568.79085. 205750.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai
10/09/2024 5218.91445		200.000		115293.100924.205750.Gui giup dong bao vung lu
10/09/2024 5216.92383		300.000		535732.100924.205750.HO VAN HUONG chuyen FT24254765045400
10/09/2024 5161.3917		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2463887.20240910.66532463887-0862776816
10/09/2024 5216.91453		50.000		120833.100924.205751.LE NGUYEN HONG NGOC chuyen tien
10/09/2024 5389.79093		1.000.000		020097042209102057502024J9XI319019.79093. 205751.NGUYEN MINH DAI chuyen tien mong dong bao minh manh me vuot qua
10/09/2024 5241.46838		100.000		MBVCB.6997771168.PHAN THI XUAN chuyen tien.CT tu 0841000080177 PHAN THI XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.78988		200.000		020097040509102057512024AGNY093766.7898 8.205751.Vietcombank:0011001932418:mong mn binh an vuot qua va som khac phuc dc hau qua do thien tai. co gang len mien bac oi
10/09/2024 5209.92403		500.000		909016.100924.205753.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-20:57:51 909016
10/09/2024 5161.3980		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2042454.20240910.66532042454-0353796482
10/09/2024 5239.46844		100.000		MBVCB.6997759771.chau hang seo phu que xin man ha giang chau gop 100k chau xin loi da khong giup duoc gi.CT tu 1027081803 HANG SEO PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.46845		200.000		MBVCB.6997761645.Le Gia Huy ung ho dong bao lu lut.CT tu 0861000067185 TRAN THI HONG DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.91490		100.000		109224.100924.205751.viet nam co len
10/09/2024 5217.91481		50.000		535807.100924.205751.cua it long nhieu, mong mien Bac ta som khoi sac FT24254138003827
10/09/2024 5220.92428		50.000		109847.100924.205751.Xin gui dong bao bao lu
10/09/2024 5243.46849		100.000		MBVCB.6997744172.PHUNG THI THUY LINH chuyen tien.CT tu 0541000286382 PHUNG THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.91501		500.000		928912.100924.205728.PHAM HUU NHAT Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi anh huong do bao yagi
10/09/2024 5161.4005		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2915831.20240910.66532915831-0779498129_D UONG HONG PHUC chuyen tien qua ung ho nhan dan vung bao lu
10/09/2024 5017.92441		200.000		930658.100924.205741.TRAN THI HANH Chuyen tien uh mua bao
10/09/2024 5219.91514		50.000		448580.100924.205743.PHAN KHANH LINH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.46854		1.000.000		MBVCB.6997761767.NGUYEN THI NGOC chuyen tien.CT tu 1039997846 NGUYEN THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.46856		2.000.000		MBVCB.6997771720.Huong ve Mien Bac than yeu cua To Quoc.CT tu 1016199950 NGUYEN VAN THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.46857		50.000		MBVCB.6997770923.mong dong bao vuot qua kho khan .CT tu 9354076899 MUNG TIEN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.46858		200.000		MBVCB.6997761760.NGUYEN THI KIM CHI chuyen tien.CT tu 0381000578728 NGUYEN THI KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.46860		500.000		MBVCB.6997761822.mong mien Bac vuot qua song gio.CT tu 0421003803667 TRUONG THI QUYNH NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.92465		500.000		109917.100924.205753.Kim Anh ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.92476		1.000.000		930930.100924.205746.Nguyen Van Dat kieu bao ung ho
10/09/2024 5387.80061		300.000		020097042209102057532024LRPW359768.8006 1.205734.PHAM THAI VU LONG chuyen tien
10/09/2024 5215.92480		200.000		909037.100924.205756.MONG BA CON VUOT QUA KHO KHAN-100924-20:57:54 909037
10/09/2024 5218.91556		500.000		436581.100924.205754.Ung ho cac tinh mien Bac bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5220.92493		100.000		909056.100924.205904.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-20:57:54 909056
10/09/2024 5209.91561		300.000		536001.100924.205754.HOANG THI TO UYEN ung ho de cuu tro ba con vung lu FT24254080677319
10/09/2024 5209.91562		100.000		909083.100924.205757.VO THI THU THAO CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO MIEN BAC CHONG BAO YAGI-100924-20:57:54 909083
10/09/2024 5388.79189		100.000		0200970415091020575520247BJU562665.79189 .205755.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.80076		100.000		020097042209102057542024W100556563.8007 6.205755.HO NGUYEN KHOA DANG chuyen tien
10/09/2024 5213.91571		1.000.000		412621.100924.205752.NGUYEN THI THU THUY mien Nam Trung Bo Chuyen tien xin gop mot phan cong suc nho cung Ban cuu tro TW.
10/09/2024 5388.79206		100.000		020097041509102057552024abEf562680.79206. 205755.LE THI KIM PHUONG Chuyen tien ung ho bao lu mien nam
10/09/2024 5017.92527		200.000		448817.100924.205755.IBFT ho tro dong bao mien bac
10/09/2024 5189.80092		150.000		020097040509102057562024JYLA093964.80092 .205756.Vietcombank:0011001932418:VUONG THI THANH HANG chuyen tien
10/09/2024 5218.92543		200.000		932328.100924.205754.NGUYEN THI HOAI Chuyen tien ung ho bao yagi ba con mien bac
10/09/2024 5217.92544		50.000		536089.100924.205755.Ung ho dong bao nhan dan ta FT24254119190523
10/09/2024 5212.91601		500.000		120987.100924.205756.Ung ho dong bao chiu anh huong bao lu
10/09/2024 5388.79223		20.000		020097042209102057552024U063280106.79223. 205756.ung ho chong lu lut
10/09/2024 5242.46875		500.000		MBVCB.6997761276.TRAN THI TUYET MAI chuyen tien.CT tu 0071000726479 TRAN THI TUYET MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.80108		100.000		020097041509102057572024bDN4562489.8010 8.205736.LUONG LE BOI HAN chuyen tien
10/09/2024 5209.91612		200.000		686234.100924.205756.GIA DINH MON XIN UNG HO DONG BAO DANG KHO KHAN VI ANH HUONG CUA BAO YAGI
10/09/2024 5161.4019		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2390901.20240910.66532390901-0961659093_L UU NGUYET HA ung ho cuu tro bao lu mong moi nguoi binh an manh khoe
10/09/2024 5212.92571		200.000		932384.100924.205755.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.91627		5.100		048007.100924.205757.NGUYEN BAO CHAU chuyen tien
10/09/2024 5212.92585		50.000		448869.100924.205757.IBFT Ung ho mien Bac
10/09/2024 5189.79261		500.000		020097041509102057572024VXeK563005.7926 1.205757.UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO SO 3
10/09/2024 5017.92604		5.735		932304.100924.205754.1 bich banh bim bim cho tre em
10/09/2024 5242.46883		1.000.000		MBVCB.6997761850.CAO XUAN BA chuyen tien ung ho dong bao sau bao.CT tu 1962451130 CAO XUAN BA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.79293		100.000		020097042209102057572024QQGX896798.7929 3.205738.Mong ba con co gang vuot qua kho khan a
10/09/2024 5218.92618		500.000		000655.100924.205748.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5213.92617		1.000.000		536259.100924.205758.HUYNH THI KIEU KHOA chuyen FT24254153606903
10/09/2024 5388.80169		5.000.000		0200970415091020575920243TA0562780.80169 .205751.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.91658		10.000		456044.100924.205757.Tran Thuy Phi ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5215.91665		1.000.000		536306.100924.205758.Truong Thi Linh chia se voi dong bao bi lu lut FT24254889120858
10/09/2024 5389.79324		200.000		020097042209102057582024RI44738055.79324. 205759.Tran Quang Huy ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.79325		500.000		020097040509102057592024CD90094111.79325 .205800.Vietcombank:0011001932418:thuong gui dong bao vung thien tai
10/09/2024 5239.46896		200.000		MBVCB.6997771825.PHAM NGOC DUC ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0011004444082 PHAM NGOC DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.91697		500.000		536362.100924.205759.Uh dong bao bao so 3 FT24254123600030
10/09/2024 5245.46898		100.000		MBVCB.6997762534.Mong mien Bac mau khoe tro lai.CT tu 0071001284320 HUYNH TAN THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.92684		500.000		250898.100924.205800.Gia dinh ung ho ba con anh huong bao lu
10/09/2024 5387.79353		100.000		0200970422091020575920244YRX108792.7935 3.205801.PHUNG THI HUE UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5219.91723		200.000		909221.100924.205904.GOP MOT CHUT UNG HO BA CON KHAC PHUC LU-100924-20:58:00 909221
10/09/2024 5217.91727		300.000		536468.100924.205800.PHAM THU LINH chuyen tien ho tro mien bac bao lu FT24254114010355
10/09/2024 5240.46903		200.000		MBVCB.6997762396.mong viet nam manh me vuot qua bao lu.CT tu 1043727740 NGUYEN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.3994		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2042656.20240910.66532042656-0354258126_N GUYEN THI THAO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5244.46905		250.000		MBVCB.6997762379.LE THI PHUONG ung ho dong bao mien Bac lu lut.CT tu 0341006887701 LE THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.91738		500.000		121138.100924.205802.Ung ho dong bao
10/09/2024 5213.92723		50.000		536525.100924.205801.NGO NGOC HA ung ho dong bao cac tinh bao lu FT24254890020120
10/09/2024 5209.92744		200.000		448208.100924.205801.IBFT BICH HANG gop phan nho ho tro ba con vuot qua lu lut
10/09/2024 5388.80232		50.000		020097041509102058022024hPqe563108.80232. 205742.Gop suc ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5216.92747		100.000		110282.100924.205802.Nha Nho ung ho cac co chu mong cac co chu binh an
10/09/2024 5244.46914		300.000		MBVCB.6997772480.gia dinh Tuan Huong chung tay cuu tro dong bao vung lu lut..CT tu 0851000030051 VUONG NGOC QUYNH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.46916		300.000		MBVCB.6997758416.NGUYEN THI PHUONG TRANG ung ho thiet hai bao Yagi .CT tu 0671004072100 NGUYEN THI PHUONG TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.92751		1.000.000		448157.100924.205803.IBFT 1 chut dong gop nho cho ba con.
10/09/2024 5189.80245		200.000		020097041509102058032024xjcE562861.80245.2 05803.gia dinh chim canh cut ong gau truc ung ho
10/09/2024 5387.79404		1.100.000		02009704150910205803202434oo562858.79404. 205803.Mong ba con som vuot qua bao lu
10/09/2024 5388.80249		33.333		020097042209102058022024W4E2532948.8024 9.205803.chuc mn binh an a
10/09/2024 5219.91775		100.000		931674.100924.205758.chu thi xuyen chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5390.80246		500.000		020097041509102058032024yomn562857.80246 .205803.Phuong Chi ung ho dong bao mien Bac dang bi anh huong bao lu 2024
10/09/2024 5245.46918		2.500.000		MBVCB.6997771758.nhung nguoi con xa xu ung ho khac phuc bao lu Mien Bac.CT tu 0471000335234 HUYNH THI NGOC NHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.92766		200.000		121190.100924.205803.Gop chut suc nho ung ho moi nguoi chong lu
10/09/2024 5387.80263		50.000		020097042209102058032024N9I1958277.80263. 205804.NGUYEN THI THANH ung ho lu lut
10/09/2024 5209.91794		500.000		002258.100924.205804.Gd Son-Nhung-Tan Dat SG gui ba con Vung Lu, ma GD 248877028
10/09/2024 5241.46922		500.000		MBVCB.6997762948.la lanh dum la rach.CT tu 0031000297044 PHAM THI MAI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.92782		2.000.000		932559.100924.205758.NGUYEN DIEU LUONG ung ho dong bao trong bao Yagi
10/09/2024 5213.91809		100.000		536627.100924.205802.Ung ho dong bao lu lut FT24254265076891
10/09/2024 5209.91821		500.000		448960.100924.205804.IBFT Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.91829		300.000		093788.100924.205804.Chung tay giup do dong bao bi lu lut. Cau mong binh an den mn
10/09/2024 5189.79440		50.000		020097042209102058042024CFRT346860.7944 0.205744.ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5387.79441		500.000		0200970422091020580420243MT4551290.7944 1.205805.hi vong moi nguoi binh an
10/09/2024 5245.46928		1.000.000		MBVCB.6997762247.CHAU LE HUY VA LE HOANG UNG HO DONG BAO MIEN BAC.CT tu 9938567332 NGUYEN HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.91828		49.000		536681.100924.205803.BUI THI QUYNH chuyen FT24254511831824

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.46931		200.000		MBVCB.6997762752.PHAM HA TRANG chuyen tien ung ho ba con vung lu.CT tu 9867192101 PHAM HA TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.46934		500.000		MBVCB.6997772400.ung ho cac tinh thiet hai vi bao Yagi.CT tu 0491000007240 PHAM HONG HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.91854		100.000		931707.100924.205759.Cuu tro dong bao cac tinh thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5214.91861		500.000		448898.100924.205806.IBFT TAO THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.79495		500.000		020097042209102058052024Z7EG423603.79495 .205806.Pham Quang Nghia ung ho dong bao khuc ruot mien Bac cau mong cho moi nguoi binh an
10/09/2024 5017.92868		5.000.000		923552.100924.205608.khac phuc hau qua bao YAGI . cung nhau vuot qua kho khan . Co len VIET NAM
10/09/2024 5239.46940		200.000		MBVCB.6997762887.fan Luu Vu VN ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi.CT tu 1029422336 PHAM THI THANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.46940		5.000.000		MBVCB.6997760152.TIENG TRUNG THAO AN ung ho dong bao chiu thiet hai sau bao so 3.CT tu 0591000387407 VU THI THAO toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.46944		200.000		MBVCB.6997772481.UH khac phuc bao so 3.CT tu 9969744161 TRAN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.79528		300.000		020097041509102058072024MWt562985.795 28.205807.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5213.91884		200.000		110870.100924.205807.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5217.92888		50.000		932699.100924.205801.TRAN THI THU HA Chuyen tien
10/09/2024 5240.46947		200.000		MBVCB.6997772414.CAO THI HOAI ung ho dong bao bi anh huong lu lut.CT tu 1048642011 CAO THI HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.46948		1.000.000		MBVCB.6997772033.PHAM NGUYEN NGOC UYEN ung ho ba con bao lu.CT tu 1049285268 PHAM NGUYEN NGOC UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.91906		100.000		536883.100924.205806.Ung ho dong bao chiu anh huong tu con bao FT24254298525966
10/09/2024 5216.92913		100.000		536868.100924.205806.PHAM NHAT HAO Yagi FT24254274998056
10/09/2024 5388.79553		50.000		0200970422091020580720245ZMH423416.7955 3.205808.QUACH HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5242.46951		1.000.000		MBVCB.6997762297.LUONG THI LAN chuyen tien.CT tu 0731000718224 LUONG THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.4065		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3028443.20240910.66533028443-0334933440_U ng ho nguoi dan vung bao yagi
10/09/2024 5220.92919		100.000		932766.100924.205802.Ung ho dong bao khac phuc hau qua do bao va lu lut
10/09/2024 5218.92931		2.000		413731.100924.205800.NGUYEN DUC TRI Chuyen tien
10/09/2024 5217.92941		100.000		536942.100924.205807.Quyen gop ung ho dong bao mien Bac a FT24254234399047
10/09/2024 5243.46955		500.000		MBVCB.6997763245.NGUYEN THANH HA ung ho nhan dan khac phuc hau qua thien tai.CT tu 1016241892 NGUYEN THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.91944		500.000		449376.100924.205809.IBFT Vk ck e Minh-Huong ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5213.92955		1.000.000		537018.100924.205808.NGUYEN VO THANH NGUYET quyen gop cuu tro dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254780963150
10/09/2024 5239.46957		200.000		MBVCB.6997772431.NGUYEN THI DUNG chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 1034099270 NGUYEN THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.92957		100.000		536985.100924.205808.VO THI TUONG VI chuyen FT24254511832139
10/09/2024 5241.46958		50.000		MBVCB.6997763254.ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1019343534 NGUYEN THI KIEU THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.92969		300.000		457031.100924.205809.Ung ho nhan dan bi anh huong boi con bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.80405		150.000		020097042209102058092024I16Z331583.80405. 205749.UNG HO DONG BAO MIEN BAC MONG BINH AN
10/09/2024 5388.80412		200.000		020097042209102058092024OFTC169024.8041 2.205801.TRAN THI LI ung ho cac tinh bi thiet hai lu lut
10/09/2024 5239.46964		100.000		MBVCB.6997772673.NGUYEN NGOC NGAN KIM chuyen tien.CT tu 1014826267 NGUYEN NGOC NGAN KIM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.91997		500.000		121362.100924.205811.GIANG THI MINH chung tay ung ho dong bao
10/09/2024 5161.4092		2.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2368138.20240910.66532368138-0964138043_P HAM THI NGOC MAI chuyen tien gop phan khac phuc con bao
10/09/2024 5390.79633		100.000		020097042209102058102024ZTQ4831851.7963 3.205811.JP ZUNG TOKYO UH DONG BAO BAO LUT
10/09/2024 5389.79642		95.000		020097042209102058102024B7W3871021.7964 2.205811.NGUYEN LINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5217.94012		1.000.000		537185.100924.205810.LE TRAN THANH HANG ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi FT24254873559600
10/09/2024 5388.79647		30.000		020097042209102058102024N2O6287932.79647 .205751.DANG THI HUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5212.94033		1.000.000		537213.100924.205811.Ung ho bao lu mien bac FT24254889121830
10/09/2024 5217.93073		200.000		449384.100924.205812.IBFT Ung ho khac phuc bao YaGi. Mong mng binh an
10/09/2024 5213.94067		500.000		933073.100924.205808.Ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao lu
10/09/2024 5390.79683		1.000.000		020097042209102058122024EYXV986554.7968 3.205813.HA KIEU THU chuyen tien
10/09/2024 5241.46979		50.000		MBVCB.6997773427.xin gui mot it tam long den ba con vung bao lu, hi vong moi nguoi binh an.CT tu 0481000835731 PHAM VAN TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.79690		500.000		020097042209102058122024JQVY554920.79690 .205813.Viet Nam co len
10/09/2024 5078.76994		50.000		MBVCB.6997772591.NGUYEN THANH TOAN chuyen tien.CT tu 1032514830 NGUYEN THANH TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.93106		200.000		909473.100924.205856.HOAI BAO UNG HO BA CON KHAC PHUC BAO YAGI-100924-20:58:13 909473
10/09/2024 5390.79696		1.000.000		020097042209102058122024J740219803.79696. 205814.ung hop dong bao bi anh huong bao yagi va lu lut
10/09/2024 5218.93112		500.000		537338.100924.205813.TRAN KIEU CHINH FT24254164859442
10/09/2024 5220.93117		100.000		537351.100924.205813.PHAM THI XUAN NGA tiep xuc mong moi nguoi binh an FT24254890790381
10/09/2024 5387.80509		200.000		020097042209102058132024X3JP549480.80509. 205814.TRAN THAO TRANG nhan vien quan cafe Vintage Taste Deli Cafe ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5390.80512		100.000		020097042209102058132024L92N564192.80512 .205814.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5244.46983		200.000		MBVCB.6997763169.VU QUYNH NGA ung ho lu lut mien Bac.CT tu 0021000444830 VU THI QUYNH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.46983		300.000		MBVCB.6997773355.ung ho Mien Bac anh huong bao Yagi.CT tu 0231000663247 LE THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.79706		500.000		0200970422091020581320243WCQ800140.7970 6.205814.ung ho khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5213.93157		200.000		933142.100924.205809.Chuyen khoan ho tro bao lut
10/09/2024 5387.80530		200.000		020097042209102058142024ULN6872902.8053 0.205815.PHAM NGUYEN MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5209.93170		200.000		449336.100924.205815.IBFT TRUONG THI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5388.80534		800.000		0200970422091020581420243ZLA282782.8053 4.205807.NGUYEN THI DAO ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5388.80556		200.000		0200970415091020581620243RRg563435.80556 .205756.ho tro dong bao cac tinh bi thiet hai tu bao yagi
10/09/2024 5241.46998		200.000		MBVCB.6997774123.VU NGOC QUYEN chuyen tien ung ho bao yagi.CT tu 9333581166 VU NGOC QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.47000		300.000		MBVCB.6997763202.ung ho vung lu lut.CT tu 0021000693925 LE HUNG TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.94158		100.000		537528.100924.205815.BUI VAN THUC ung ho bao dagi FT24254493225693
10/09/2024 5242.47004		1.000.000		MBVCB.6997763497.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 0381000377662 VU THI DUC HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.94186		920.000		537591.100924.205816.Be Ba ung ho cac tinh bi bao lu FT24254501212571
10/09/2024 5389.79792		1.000.000		0200970405091020581720246SA1094945.79792 .205817.Vietcombank:0011001932418:ung ho cac tinh thiet hai sau bao va ngap lut
10/09/2024 5390.80582		200.000		0200970415091020581820241eVm563473.80582 .205818.PHAM THI THU HANG Chuyen tien ung ho thiet hai con bao so 3
10/09/2024 5217.93219		300.000		537599.100924.205816.Ung ho cuu tro ng dan. Mong mn deu binh an FT24254709944882
10/09/2024 5387.79799		100.000		020097042209102058172024LKOX856987.7979 9.205818.PHAM MAI DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5218.94214		10.000		048581.100924.205817.HOANG DUONG NGOC LINH chuyen tien
10/09/2024 5216.94213		100.000		933234.100924.205811.NONG THU HA UNG HO KHAC PHUC BAO LU MIEN BAC
10/09/2024 5212.94219		100.000		537651.100924.205817.Vo Hoang Nam transfer FT24254293798626
10/09/2024 5189.80593		100.000		020097042209102058172024AYQP456561.8059 3.205818.ung ho cac tinh khac phuc bao yagimong mn binh an
10/09/2024 5389.80598		500.000		020097041509102058182024pldd563730.80598. 205818.HA NGUYEN TUYET MINH Chuyen tien
10/09/2024 5217.93274		10.000.000		471741.100924.205818.LE THI MINH TRANG CHUYEN KHOAN CHUNG TAY GIUP DO BA CON MIEN BAC DANG PHAI HUNG CHIU BAO LU
10/09/2024 5390.79822		1.000.000		020097042209102058182024UE1D873164.7982 2.205819.NGUYEN DAN NHI mong mn binh an
10/09/2024 5389.79836		500.000		020097041509102058192024DaXu563744.7983 6.205819.QUACH THI Bach Kim chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.80613		100.000		0200970415091020581920240hmY563754.80613 .205819.ung ho dong bao mien Bac co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.80622		234.000		0200970415091020581920245NPq563762.80622 .205811.PNP ung ho thung mi. Ai do hay cho dong bao hop trung
10/09/2024 5213.94276		300.000		909557.100924.205929.NGUYEN THUONG HUYEN chuyen khoan-100924-20:58:19 909557
10/09/2024 5241.47017		100.000		MBVCB.6997732628.BUI PHAM HOANG THU ung ho khac phuc kho khan dot bao yagi.CT tu 1039342002 BUI PHAM HOANG THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.94282		1.000.000		132420.100924.205810.NONG THI HANG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW gia dinh gayoon jihun ung ho dong bao lu lut bao yagi
10/09/2024 5388.80634		50.000		020097042209102058192024WCLZ346881.8063 4.205820.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5189.79878		1.000.000		020097041509102058202024Efvh563770.79878. 205820.chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5217.93348		200.000		909639.100924.205823.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-20:58:20 909639
10/09/2024 5214.94305		30.000		909648.100924.205823.LE HUYNH THIEN PHUC GOP CHUT DEN DONG BAO VIET NAM-100924-20:58:20 909648
10/09/2024 5388.80651		200.000		020097041509102058212024vp7k564059.80651. 205813.MONG MIEN BAC VUOT QUA BAO LU
10/09/2024 5240.47027		100.000		MBVCB.6997773961.TRINH QUANG VINH chuyen tien.CT tu 0611001900695 TRINH QUANG VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.94329		300.000		909659.100924.205926.LE TRUNG HIEU chuyen khoan-100924-20:58:21 909659
10/09/2024 5239.47031		500.000		MBVCB.6997764259.LE THI QUYNH NHU chuyen tien.CT tu 0071000920853 LE THI QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.79928		300.000		020097041509102058222024ubCa563811.79928 .205822.Gao sach Nam An to 1 TT AD-HP gop chut suc nho ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5389.79929		200.000		020097042209102058212024M3FS293701.7992 9.205822.PHAM LE HOANG HUY chuyen tien
10/09/2024 5240.47032		100.000		MBVCB.6997774259.PHAM THI KIEU ANH chuyen tien.CT tu 1022169167 PHAM THI KIEU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.79934		300.000		020097041509102058222024sy5w564088.79934 .205822.TRAN THI HONG THU chuyen tien
10/09/2024 5388.79943		1.000.000		02009704150910205822202438Nc563824.79943. 205822.Mong mien Bac som tro lai yen binh
10/09/2024 5389.80684		100.000		0200970422091020582220245MPZ886903.8068 4.205823.NGUYEN BAO VY chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5242.47036		200.000		MBVCB.6997764188.NGUYEN THI THANH HONG chuyen tien.CT tu 1039575358 NGUYEN THI THANH HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.79952		200.000		020097042209102058222024EA6D906303.7995 2.205823.NGUYEN THI THAO fan ruot co pho Bui Thanh Ha 2001 gop chut suc nho be a
10/09/2024 5389.79963		1.000.000		0200970422091020582220247G9D483277.79963 .205823.LUU THI HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5239.47040		500.000		MBVCB.6997764140.Ung ho dong bao vung lu.CT tu 1047897655 TRAN THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.47042		100.000		MBVCB.6997764443.TRAN THI CAM QUI chuyen tien.CT tu 9359657891 TRAN THI CAM QUI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.94365		200.000		538058.100924.205823.NGUYEN THI GAM chuyen ung ho thiet hai lu lut do bao yagi FT24254614622308
10/09/2024 5189.80707		200.000		020097042209102058232024409G989347.80707. 205804.ung ho dan lu
10/09/2024 5212.94382		300.000		111601.100924.205823.Le Van Quang ung ho khac phuc do bao so 3
10/09/2024 5220.93442		500.000		121690.100924.205824.ung ho nguoi dan bao Yagi vn co len
10/09/2024 5388.81003		200.000		020097041509102058242024DNib563864.81003 .205804.Gui dong bao bi anh huong thien tai cau mong tat ca binh an
10/09/2024 5239.47047		500.000		MBVCB.6997757436.TRAN THI PHUONG THUY Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi gay ra. Thuong lam dong bao minh oi.CT tu 1027728350 TRAN THI PHUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.47046		100.000		MBVCB.6997764236.ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so YAGI.CT tu 1039600721 NGUYEN TU CAT TUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.93467		1.000.000		909744.100924.205908.NGUYEN PHAN TIEN CHUYEN KHOAN UNG HO CAC VUNG THIET HAI DO BAO LU-100924-20:58:23 909744
10/09/2024 5215.94396		100.000		934039.100924.205815.PHAM THI MY LINH Chuyen tien
10/09/2024 5212.93463		500.000		933223.100924.205811.HUYNH THANH HIEN ung ho dong bao bi anh huong bao yagi va lu lut
10/09/2024 5214.93476		300.000		538154.100924.205824.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi FT24254276883929
10/09/2024 5213.94403		500.000		909749.100924.205935.GD MEO CON GUI DONG BAO KHO KHAN-100924-20:58:25 909749
10/09/2024 5239.47051		100.000		MBVCB.6997764655.NGUYEN DUC ANH chuyen tien.CT tu 0931004179309 NGUYEN DUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.94419		500.000		933409.100924.205815.MY DUYEN ung ho mien bac mong mn se binh an
10/09/2024 5243.47053		100.000		MBVCB.6997775096.NGUYEN THI THUY DUONG chuyen tien.CT tu 1022551197 NGUYEN THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.80741		50.000		020097040509102058262024PEL3095320.80741. 205806.Vietcombank:0011001932418:cau chuc moi nguoi binh an .
10/09/2024 5218.94427		200.000		909764.100924.205826.TRAN TRUNG NGHIA chuyen khoan-100924-20:58:23 909764
10/09/2024 5387.80742		50.000		020097042209102058252024ICD0992769.80742. 205826.BUI TIEN DUNG chuyen tien
10/09/2024 5240.47055		1.000.000		MBVCB.6997769259.mai yeu VIET NAM, mong tat ca mn binh an aj.CT tu 1023522037 NGUYEN THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.93509		200.000		933546.100924.205817.LE VAN CHUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5189.81040		300.000		0200970415091020582620244neh564199.81040. 205826.UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC
10/09/2024 5239.47056		200.000		MBVCB.6997764408.PHAM THU LOC chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0451000398287 PHAM THU LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.93513		200.000		114593.100924.205826.Vu Thi Vui chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.94463		300.000		449476.100924.205826.IBFT Ho tro dong bao qua con bao Yagi
10/09/2024 5220.94461		50.000		933635.100924.205819.DANG LAN ANH Chuyen tien ung ho dong bao lu lut t9.2024
10/09/2024 5388.80765		500.000		020097040509102058272024XJ0P095372.80765.205827.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI LAN chuyen tien
10/09/2024 5218.93548		100.000		538315.100924.205826.Kieu Thuy Linh va Kieu Minh Huong ung ho dong bao chiu anh huong cua thien tai FT24254076319448
10/09/2024 5212.94491		5.000		538360.100924.205827.TRAN MINH HAI chuyen FT24254677607512
10/09/2024 5390.80793		200.000		020097042209102058272024UEK3892429.80793.205807.khanh ly ho tro khac phuc bao yagi
10/09/2024 5220.94494		50.000		112353.100924.205827.Sam Thi Hue chuyen tien
10/09/2024 5189.80797		200.000		0200970422091020582720247B8W515247.80797.205828.LE THI HA TRANG ung ho dong bao khac phuc lu lut
10/09/2024 5387.80803		50.000		020097042209102058272024JZFL305235.80803.205820.PHAN PHAM KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5209.94517		200.000		112388.100924.205828.Phung Van Tham chuyen tien
10/09/2024 5241.47068		2.000.000		MBVCB.6997764048.Mong Rang NN Se Trong Rung Lai. Biet On To quoc.CT tu 0771000568798 NGUYEN THI QUYNH GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.94521		200.000		934045.100924.205815.Cuu tro
10/09/2024 5218.93609		100.000		538463.100924.205828.NGUYEN VAN QUYEN chuyen FT24254162546987
10/09/2024 5214.93617		400.000		471851.100924.205829.Quyen gop ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5218.93620		100.000		215800.100924.205827.Ung ho cuu tro
10/09/2024 5387.81125		100.000		020097042209102058282024XLEI301191.81125.205829.DO VIET HOANG chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5388.81127		500.000		020097042209102058282024R4RI412212.81127.205829.Quyen gop ho tro khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5242.47075		1.000.000		MBVCB.6997775541.Nhan Ngo ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao lu.CT tu 9375683029 NGO THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.81152		50.000		020097042209102058292024IRU6943081.81152. 205831.ung ho dong bao
10/09/2024 5218.93656		5.000.000		683063.100924.205829.Tap the can bo cnv truong Mam non Nhung em be Ma hong My Dinh - chia se ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5389.81156		300.000		02009704220910205830202421B3811420.81156. 205831.TRAN THI BICH TRAM chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5241.47078		300.000		MBVCB.6997764530.Em la sinh vien, cua it long nhieu, mong moi nguoi binh an vuot qua kho khan lan nay a..CT tu 1029730076 LAM NHAT QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.47079		200.000		MBVCB.6997773054.HOANG KHANH LINH ung ho dong bao khac phuc hau qua bao lu.CT tu 1033138371 HOANG KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.47079		200.000		MBVCB.6997775519.Mien Bac oi co len, cau mong moi nguoi binh an.CT tu 0081001308949 NGUYEN THI DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.93691		1.000.000		538482.100924.205828.NGUYEN THU HA ung ho cuu tro bao lu FT24254635505304
10/09/2024 5216.94586		100.000		934268.100924.205826.TRAN HOANG SON Chuyen tien
10/09/2024 5390.81175		300.000		0200970422091020583020247ZVU627356.8117 5.205832.A DI DA PHAT. con xin ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.94583		200.000		651346.100924.205829.ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5388.80890		500.000		020097042209102058312024SPLL435589.80890 .205811.NGUYEN VAN CUONG chung tay gop phan cuu cho cho ba con vung bao lu.
10/09/2024 5214.93706		2.000.000		933987.100924.205826.cuu tro dong bao bao yagi
10/09/2024 5189.81187		100.000		020097040509102058322024U9OH095633.8118 7.205832.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THU HOAI ung ho cuu tro
10/09/2024 5390.80899		100.000		020097042209102058312024S1GD812314.80899 .205812..
10/09/2024 5220.93714		180.000		112554.100924.205832.Tran Kim Ngan dong gop
10/09/2024 5216.93715		400.000		909952.100924.205832.UNG HO LU LUT MIEN BAC THAN THUONG-100924-20:58:32 909952
10/09/2024 5387.81207		500.000		0200970415091020583220242xgh564532.81207. 205833.TRAN THI HIEN chuyen tien cuu tro

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.94611		1.000.000		935080.100924.205828.HOANG THU PHUONG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YaGi
10/09/2024 5390.80924		500.000		020097041509102058332024M8ww564339.8092 4.205833.CHIA SE CUNG NGUOI DAN BAO LU
10/09/2024 5387.81232		100.000		020097042209102058322024LMFY835177.8123 2.205833.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.81228		500.000		020097042209102058322024BXW9555414.8122 8.205833.HOANG THI VAN chuyen tien ung ho ba con chong lu
10/09/2024 5388.81236		50.000		020097042209102058322024GPRW726000.8123 6.205833.NGUYEN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5217.93734		1.000.000		935061.100924.205827.NGUYEN HOANG MINH TRANG Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 .YaGi gay ra
10/09/2024 5218.93747		500.000		538531.100924.205829.PHAM THI HONG CHAU chia se voi dong bao lu lut FT24254033730100
10/09/2024 5213.93745		2.000.000		538516.100924.205829.TRAN THI LAN ANH ck ung ho dong bao FT24254123602206
10/09/2024 5214.93750		300.000		934315.100924.205828.LUONG NGOC MAI Chuyen tien
10/09/2024 5209.93742		500.000		459735.100924.205833.Ngoc huyen ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.93762		500.000		251590.100924.205834.LE THI LE chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5220.93756		500.000		933973.100924.205826.DINH TRI KIEN ung ho dong bao anh huong boi lu lut
10/09/2024 5245.47094		500.000		MBVCB.6997774837.NGUYEN THI VY ung ho cuu tro bao Yagi.CT tu 0441000745257 NGUYEN THI VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.93760		300.000		538581.100924.205830.Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi FT24254376302083
10/09/2024 5078.77122		100.000		MBVCB.6997785276.Nguyen Son ung ho khac phuc thiet hai .CT tu 1013901098 NGUYEN TRUONG SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.81256		45.000		020097042209102058332024NOZA923870.8125 6.205834.Ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5161.4191		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2043301.20240910.66532043301-0813612508_ Mong moi nguoi binh an qua con bao nay

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.80942		65.000		020097042209102058332024LSMK711832.8094 2.205834.thang bong ban Ke ngay 10.9 keo uong bia nhưng không uong ung ho a
10/09/2024 5241.47095		200.000		MBVCB.6997764337.Nhat Men ung ho dong bao mien bac bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1043845920 PHAN DANG NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.94649		200.000		538712.100924.205831.Dang Thuy Giang ung ho dong bao Viet Nam FT24254320832516
10/09/2024 5219.94662		10.500		459032.100924.205834.VU GIA LAM chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5220.94663		100.000		538725.100924.205832.Bs Khoi chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi FT24254777040234
10/09/2024 5213.93807		500.000		251607.100924.205834.TRAN THI HOANG QUYNH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5220.94685		100.000		538837.100924.205833.NGUYEN THI THU TRANG ung ho cuu tro vung thien tai FT24254687754910
10/09/2024 5242.47103		50.000		MBVCB.6997740030.VO NGOC ANH DUONG chuyen tien.CT tu 1042865867 VO NGOC ANH DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.81300		1.000.000		020097042209102058342024V6ZD300170.8130 0.205835.NGUYEN THI TRANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.93851		3.000.000		935210.100924.205830.LE BAN BAN ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5242.47105		100.000		MBVCB.6997775888.Le Ngoc Tram chia se voi dong bao lu lut mien bac.CT tu 1014934457 PHAM XUAN TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.81309		100.000		020097041509102058362024Keyd564605.81309 .205836.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.93866		200.000		113103.100924.205835.Tran Thi Thanh Thao mong binh an den voi nguoi dan mua lu
10/09/2024 5214.94723		50.000		121961.100924.205836.NGUYEN HOANG ANH chuyen tien chung tay ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.77137		500.000		MBVCB.6997785648.NGUYEN DUC HANH chuyen tien.CT tu 9396518938 NGUYEN DUC HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.81321		30.000		0200970422091020583520241N84500360.81321. 205836.VUONG HOANG QUOC DAT chuyen tien
10/09/2024 5189.80984		100.000		020097041509102058362024qbc5564624.80984. 205836.HOANG QUANG DUNG ung ho dong bao
10/09/2024 5212.94737		30.000		539023.100924.205836.Ung ho dong bao FT24254160763039
10/09/2024 5161.4206		400.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3033134.20240910.66533033134-0334450462_U ng ho mien bac
10/09/2024 5387.81335		5.000.000		020097042209102058362024QRIP946469.81335 .205817.TRAN VAN KHOA chuyen tien
10/09/2024 5017.94756		100.000		121997.100924.205837.Ung ho ba con thiet hai bao yagi
10/09/2024 5217.94753		1.000.000		251630.100924.205837.Ung Ho ba con dang gap bao lu
10/09/2024 5389.81344		500.000		020097042209102058362024OZSZ629391.8134 4.205829.PHAM MANH TOAN chuyen tien
10/09/2024 5213.94768		500.000		935342.100924.205833.ung ho dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5220.93921		700.000		113768.100924.205836.ShopVanNguyen Ung ho Cuu Tro Lu Lut Mien Bac
10/09/2024 5209.93925		100.000		122005.100924.205837.HOANG LUONG MANH CUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.93933		200.000		935275.100924.205832.NGUYEN THI HAI MIEN Chuyen tien ung ho lu lut thien tai
10/09/2024 5390.81364		200.000		02009704150910205838202457yW564664.8136 4.205838.TRAN THI YEN chuyen tien ung ho mien bac co len cua it long nhieu yeu VN
10/09/2024 5214.94781		1.000.000		910092.100924.205836.LE THI TRUC LINH CON CHIA SE CHUT LONG DEN BA CON ANH HUONG BAO YAGI-100924-20:58:37 910092
10/09/2024 5239.47119		200.000		MBVCB.6997776149.NGO TIEN QUYEN chuyen tien.CT tu 1025219839 NGO TIEN QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.4226		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3029489.20240910.66533029489-0912021527_N GUYEN HUYNH THAO VY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.94790		50.000		539151.100924.205838.NGUYEN HUY HOANG ho tro nguoi dan FT24254690040162

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.47122		500.000		MBVCB.6997785300.NGUYEN NGOC MINH CHAU chuyen tien.CT tu 0071005706061 NGUYEN NGOC MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.93967		150.000		935328.100924.205833.VO NGOC VY Chuyen tien
10/09/2024 5214.94794		400.000		934321.100924.205828.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5390.81395		300.000		020097042209102058382024N6WT738376.8139 5.205839.chau HoangDecor ung ho thien tai. Cau Mong Dat Nuoc Binh An
10/09/2024 5388.81394		500.000		020097042209102058382024SMHF454993.8139 4.205839.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3
10/09/2024 5217.93988		48.715		539183.100924.205838.VU TRONG CHIEN chuyen FT24254280380477
10/09/2024 5214.94807		200.000		910114.100924.205839.LE NHAT VY chuyen khoan-100924-20:58:39 910114
10/09/2024 5017.94827		50.000		113879.100924.205839.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 (YAGI) GAY RA
10/09/2024 5189.82073		100.000		0200970405091020584020249MJG095994.8207 3.205840.Vietcombank:0011001932418:THAC H THI MY PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.82091		200.000		020097041509102058402024XZdz564729.82091 .205840.NGUYEN THI HAN chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5219.94853		500.000		539277.100924.205840.NGUYEN THI THUY HOA chuyen ung ho ba con cac tinh bi thiet hai sau con bao Yagi FT24254022424302
10/09/2024 5017.95037		500.000		539292.100924.205840.NGUYEN THI THU HUONG chuyen FT24254889124026
10/09/2024 5389.82094		200.000		020097042209102058402024XV6L720107.82094 .205832.LE MINH QUYEN ung ho gop chut tam long mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.95047		500.000		539329.100924.205840.Ung ho dong bao mien Bac bi thien tai FT24254102376409
10/09/2024 5017.95059		200.000		539340.100924.205840.2 Beu ho tro dong bao FT24254862214950
10/09/2024 5220.95064		100.000		450268.100924.205841.IBFT TRUONG NGUYEN THANH HAI chuyen tien
10/09/2024 5216.94894		500.000		539378.100924.205841.Ngan Dat gop suc giup dong bao khac phuc hau qua bao lu FT24254587805077
10/09/2024 5218.95078		500.000		251822.100924.205841.Lam tue nhi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.47141		100.000		MBVCB.6997776202.HO NGUYEN MINH HIEU gop phan giup do sau bao.CT tu 9914137341 HO NGUYEN MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.94901		200.000		935178.100924.205830.NGUYEN THI THUY HANG Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5217.94910		100.000		539402.100924.205841.PHAM THAO UYEN ung ho dong bao vuot qua thien tai FT24254531321606
10/09/2024 5217.95093		200.000		539405.100924.205841.Mong binh an den voi nguoi dan dat nuoc toi FT24254613394417
10/09/2024 5241.47144		300.000		MBVCB.6997776251.Mong moi ng duoc binh an.CT tu 0781000402246 NGUYEN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.94919		300.000		539426.100924.205841.NGUYEN PHUONG NGOC ung ho dong bao tai cac tinh bi bao lu FT24254797966968
10/09/2024 5387.82132		800.000		020097042209102058412024BLNC837798.8213 2.205842.Ung ho dong bao sau con bao
10/09/2024 5017.95103		1.000.000		686823.100924.205841.CHUYEN KHOAN DEN MIEN BAC YEU THUONG
10/09/2024 5390.82133		100.000		0200970422091020584120244Y1D607300.82133 .205834.NGUYEN HAO DANG con mong moi nguoi that manh khoe va binh an
10/09/2024 5214.95104		500.000		418110.100924.205836.Mong dong bao vuot qua mua lu a
10/09/2024 5189.81494		500.000		0200970415091020584220247zbW564783.8149 4.205822.LE KIEU THOA chuyen tien
10/09/2024 5245.47146		300.000		MBVCB.6997770094.TRAN THI DAO ung ho vung bao lu mien bac.CT tu 1024699707 TRAN THI DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.82138		5.000.000		020097041509102058422024HLr7564787.82138. 205843.LE MINH DUC S5 Sunshine City ung ho cac tinh bi thiet hai do bao lu lut
10/09/2024 5189.81497		300.000		020097040509102058422024LR0I096132.81497. 205843.Vietcombank:0011001932418:TRINH THI HANH chuyen tien ung ho nguoi dan bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5389.82143		500.000		020097040509102058432024RTQQ096149.8214 3.205823.Vietcombank:0011001932418:TRUO NG THI THUY ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5388.81517		62.202		020097041509102058432024jJsP565070.81517.2 05843.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5212.95134		1.000.000		539404.100924.205841.NGO THUY DUONG chuyen cuu tro bao Yagi FT24254636078308

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.95126		500.000		910198.100924.205843.PHAN THI DIEU LINH UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-20:58:43 910198
10/09/2024 5389.82154		50.000		020097041509102058432024q6jY565074.82154. 205823.ung ho dong bao mien lu
10/09/2024 5218.95127		100.000		539484.100924.205842.Ung ho ba con bao lu mong cho moi nguoi deu binh an FT24254285037651
10/09/2024 5218.95154		50.000		910249.100924.205844.MONG MN DUOC BINH AN-100924-20:58:43 910249
10/09/2024 5161.4239		25.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3032603.20240910.66533032603-0373921176_N GUYEN MY TAM chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.94972		500.000		539553.100924.205843.TRAN PHU DUC chuyen ung ho khac phuc bao yagi. Mong moi duoc binh an FT24254207058444
10/09/2024 5216.94973		10.000		201308.100924.205843.TRINH HUU KHANH chuyen tien
10/09/2024 5388.82181		500.000		020097041509102058442024J6tc564825.82181.2 05844.Mong bao lu som tan
10/09/2024 5243.47157		200.000		MBVCB.6997785617.Thu Thao ung ho mien bac vuot qua bao Yagi.CT tu 1023475994 TRAN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.47157		500.000		MBVCB.6997776474.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3.CT tu 0591000318216 DAO DUY HUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.4174		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3032288.20240910.66533032288-0901754852_d a du con khong co nhieu nhung day la tam long cua con a
10/09/2024 5240.47160		500.000		MBVCB.6997765112.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3.CT tu 0071000749841 CAO MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.47161		200.000		MBVCB.6997786123.Ung Ho Dong Bao Mien Bac.CT tu 0531002473004 NGUYEN VO THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.47161		200.000		MBVCB.6997786020.NGUYEN THI NINH chuyen tien.CT tu 0881000461479 NGUYEN THI NINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.82207		200.000		02009704050910205845202440LJ096239.82207. 205845.Vietcombank:0011001932418:LUU THI MY ung ho dong bao mien bac lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.95202		500.000		122231.100924.205845.Hai TAnh ung ho dong bao mien Bac Chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.82215		500.000		020097041509102058452024uDxU564853.82215 .205845.Ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5390.82226		500.000		020097041509102058462024IgnW564862.82226 .205846.PHAM HONG HANH chuyen tien UH dong bao lu lut
10/09/2024 5242.47166		200.000		MBVCB.6997786092.Mong moi nguoi vuot qua mua bao lu.CT tu 0721005092818 NGUYEN THI NHU CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.82237		1.000.000		020097041509102058462024IamH564876.82237 .205838.DO THANH TUNG ung ho dong bao mien Bac anh huong bao so 3
10/09/2024 5242.47168		200.000		MBVCB.6997785569.PHAM THI MAI NGAN chuyen tien ung ho cuu ho ba con bi thiet do bao Yagi.CT tu 1031000014360 PHAM THI MAI NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.95217		200.000		450577.100924.205845.IBFT Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.95223		500.000		122222.100924.205846.Ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5017.95229		500.000		539732.100924.205846.LUONG THI NGUYEN ung ho ba con bi thiet hai do bao lu Yagi FT24254619109249
10/09/2024 5215.96044		200.000		114154.100924.205845.NGUYEN TRAN YEN NGOC chuyen tien cuu tro cho dong bao mien Bac (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5239.47171		200.000		MBVCB.6997785219.EM BINH mien nam ung ho dong bao mien bac sau bao Yagi.CT tu 9358966346 LY THUY BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.81624		200.000		020097041509102058472024zO70564894.81624. 205847.TRAN THI TU XANG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.47172		200.000		MBVCB.6997772167.Dong Bao VIET NAM co len .CT tu 9823996566 DANG BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.81631		300.000		020097042209102058462024FAGI394041.81631 .205847.chia se cung dong bao bi lu lut
10/09/2024 5388.81637		1.000.000		020097042209102058462024AFY1536399.8163 7.205847.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO SO 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.4281		940.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2446112.20240910.66532446112-0945040364_U ng ho dong bao mien Bac than thuong
10/09/2024 5078.77219		500.000		MBVCB.6997777049.NGUYEN VAN TUYEN chuyen tien ung ho dong bao do bao Yagi.CT tu 1036103117 NGUYEN VAN TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.47179		30.000		MBVCB.6997786210.FAN ATVNCG2024 UNG HO DONG BAO MIEN BAC.CT tu 1017923640 PHAM NGOC BAO UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.4289		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3033862.20240910.66533033862-0944052898_u ng ho dong bao cac tinh bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5161.4290		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2495615.20240910.66532495615-0857884899_N GUYEN PHUONG NHUNG CHUYEN TIEN UNG HO
10/09/2024 5390.82314		500.000		020097041509102058492024TSUa564952.82314 .205849.NGUYEN THI BINH chuyen tien
10/09/2024 5390.81691		200.000		0200970422091020584820246W7Z446159.8169 1.205849.gia dinh su hao xin gop 1 phan nho
10/09/2024 5388.82324		100.000		020097042209102058492024PT0D317820.82324 .205850.PHAM PHUONG NAM chuyen tien
10/09/2024 5189.81701		200.000		020097041509102058502024mblw564965.81701 .205829.ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5216.96058		1.000.000		539813.100924.205847.Gia dinh Dua chung tay ung ho bao lu FT24254680619701
10/09/2024 5240.47190		500.000		MBVCB.6997786016.DUONG THI MY LINH ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1040373175 DUONG THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.95272		100.000		935288.100924.205832.LA HUONG GIANG Chuyen tien
10/09/2024 5209.95281		1.000.000		114189.100924.205846.Nguyen Pham Tuong Nhiem UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5209.95280		200.000		539895.100924.205848.Ho tro thien tai FT24254150729885
10/09/2024 5240.47192		200.000		MBVCB.6997785184.DANG ANH THU ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagu.CT tu 1017051640 DANG ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.47194		200.000		MBVCB.6997786774.em gui tien ung ho cac tinh thiet hai do bao.CT tu 1028296867 LA NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.81740		500.000		020097040509102058512024R2RE096523.81740 .205851.Vietcombank:0011001932418:VU THI NGOC THAO chuyen tien ung ho
10/09/2024 5242.47200		999.999		MBVCB.6997786997.Degen Godz ung ho mien bac lu lut.CT tu 1026212504 DO BA TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.96125		200.000		251798.100924.205850.Em xin ung ho ba con khac phuc sau Bao Yagi
10/09/2024 5390.81751		1.000.000		020097042209102058512024E2H7560163.81751 .205831.CAFE JOLIE UNG HO
10/09/2024 5390.81754		100.000		0200970422091020585120249JO7904639.81754. 205852.HOANG TU ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.95371		2.000.000		931387.100924.205746.ung ho dong bao sau con bao Yagi
10/09/2024 5241.47202		100.000		MBVCB.6997777688.BUI DAI DUONG chuyen tien.CT tu 1093258888 BUI DAI DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.81761		200.000		020097042209102058512024PH5Q860207.8176 1.205852.PHUONG HAI YEN chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do lu lut
10/09/2024 5189.81775		200.000		020097042209102058512024YD5P801151.81775 .205832.NGUYEN VAN NGHIA. UNG HO DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5212.95402		50.000		122356.100924.205851.TRAN KIM NGOC chuyen tien
10/09/2024 5219.95409		200.000		114765.100924.205850.Ho tro lu lut mien bac
10/09/2024 5387.81790		200.000		020097040509102058532024KRHR096599.8179 0.205853.Vietcombank:0011001932418:gui chut tam long den dong bao cua toi
10/09/2024 5209.95447		200.000		540057.100924.205850.NGUYEN KIM TUAN ung ho ba con vung bao Yagi FT24254609783415
10/09/2024 5212.95450		1.000.000		114795.100924.205852.Ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5216.95446		200.000		540130.100924.205851.NGUYEN DIEU LINH ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254482677988
10/09/2024 5389.81800		50.000		020097042209102058522024N2OP190486.8180 0.205853.NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5387.82402		500.000		020097042209102058522024BFN2567130.82402 .205853.LUONG THI NGA chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.81803		100.000		020097042209102058522024SLFS994550.81803 .205853.NGUYEN THI NGOC MAI ung ho tien cuu tro lu lut mien Bac
10/09/2024 5387.81806		100.000		020097042209102058522024J4WE899742.8180 6.205853.TRAN MINH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5389.82405		200.000		0200970422091020585220240CUM329517.8240 5.205853.DANG HOANG NANG chuyen tien
10/09/2024 5239.47213		100.000		MBVCB.6997786352.chung tay ung ho dong bao bi anh huong bao so 3.CT tu 0191000362169 VO DIEM MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.82410		500.000		020097042209102058522024SZFE750501.82410 .205853.NGUYEN QUOC KHANH chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5240.47213		500.000		MBVCB.6997777503.Co Kim Hoa ungho cac tinh phia Bac bi lu lut.CT tu 0451000320955 BUI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.96201		754.832		540046.100924.205850.Gia dinh ho tro dong bao bi anh huong bao yagi FT24254900004579
10/09/2024 5389.81812		200.000		020097041509102058542024EPSI565310.81812. 205854.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5389.82414		1.000.000		020097040509102058542024QEYC096642.8241 4.205854.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI PHU MY chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5240.47215		1.000.000		MBVCB.6997777623.CEP ung ho dong bao mien Bac vuot qua bao lu.CT tu 1017075946 HOANG MINH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.95489		500.000		252108.100924.205853.Kim Ngan - Chuyen vien tu van bao hiem Generali ung ho dong bao anh huong bao lu phia Bac.
10/09/2024 5387.81822		264.000		020097041509102058542024UwYI565320.81822 .205854.NGUYEN THANH HOAI Chuyen tien
10/09/2024 5161.4319		90.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3034946.20240910.66533034946-0936557283_H uynh Ngoc Anh gop suc cung ca nuoc huong ve mien Bac
10/09/2024 5213.96234		50.000		114521.100924.205854.Tran Thi Dieu Huyen ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.81845		25.000		020097042209102058542024L9RD507062.81845 .205855.TO CHI LINH chuyen tien
10/09/2024 5215.95532		400.000		261880.100924.205854.nguyen thi mai thy ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai lu lut va bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.96246		200.000		252134.100924.205855.UNG HO DONG BAO VUOT QUA BAO YAGI
10/09/2024 5388.82444		500.000		020097042209102058542024Q3IY447482.82444. 205855.PHAN NGUYEN THE VU chuyen tien
10/09/2024 5390.81863		100.000		020097041509102058552024WnUv565599.8186 3.205855.SA RAI KTLA mien Bac oi co gang len . Cau mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5214.96261		200.000		252143.100924.205855.Bs Anh Thu ho tro dong bao vung bao
10/09/2024 5209.96262		100.000		934858.100924.205849.TRAN THI MINH HAU Chuyen tien khac phuc thiet hai bao yagi
10/09/2024 5387.81871		200.000		020097040509102058552024QAL7096727.8187 1.205855.Vietcombank:0011001932418:TRAN THANH TAM ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5215.95565		150.000		936082.100924.205847.LE THI HOANG YEN ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5239.47229		1.000.000		MBVCB.6997787426.NGUYEN THI ANH ung ho ba con thiet hai do bao Yagi.CT tu 1015893544 NGUYEN THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.47229		50.000		MBVCB.6997778002.Nghiem Xuan Nha ung ho dong bao.CT tu 1024679690 DONG THI QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.95557		5.000.000		122467.100924.205855.DO QUANG NAM chuyen tien ung ho dong bao ca nuoc khac phuc bao yagi
10/09/2024 5078.77278		100.000		MBVCB.6997787337.ung ho dong bao cac tinh.CT tu 0351001123114 NGUYEN THI THOM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.96292		300.000		114577.100924.205855.Linh Trang ung ho dong bao
10/09/2024 5239.47235		2.000.000		MBVCB.6997777349.Cau mong moi nguoi binh an.CT tu 0151000123189 VO DINH DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.81908		10.000.000		020097042209102058562024T0UW169341.8190 8.205857.Can bo NV CTY CP DU LICH SKTOUR chung tay ung ho bao Yagi
10/09/2024 5219.96298		200.000		582802.100924.205857.Con Vu Dang Son ung ho nguoi dan bi anh huong boi mua bao so 3
10/09/2024 5215.96301		100.000		148871.100924.205856.DO VAN HOA CHUYEN TIEN

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.81918		200.000		0200970405091020585720247JAK096802.81918 .205857.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI MINH TRANG ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5387.82500		100.000		020097040509102058572024JRQH096811.8250 0.205857.Vietcombank:0011001932418:Nguye n Thuy Linh chuyen tien Con la hs con kh co nhiu mong giup do dc 1 phan nho nao day a
10/09/2024 5215.96309		1.000.000		114841.100924.205857.Cao Diep Mach Thuy ung ho ba con bao yagi
10/09/2024 5161.4326		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3032208.20240910.66533032208-0924716001_G ia dinh Pom xin gui it tam long cho dong bao chIU anh huong bao a
10/09/2024 5189.82506		91.035		020097042209102058572024PQG0667749.82506 .205837.DAO KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5214.95624		1.000.000		540459.100924.205855.Ung ho dong bao gap lu lut thien tai FT24254033731122
10/09/2024 5389.82519		50.000		02009704220910205857202499Z2538273.82519. 205858.PHAM DUC HAU ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5209.95631		40.000		667433.100924.205858.NGUYEN LE DUC HUY chuyen tien
10/09/2024 5389.82528		100.000		0200970415091020585820247ZJ4565412.82528. 205838.gom chut suc nho cho nguoi kho khan
10/09/2024 5388.81949		100.000		020097041509102058582024IYdX565671.81949 .205858.giup do dong bao lu lut
10/09/2024 5239.47246		20.000		MBVCB.6997787418.TRAN THI THU HUONG chuyen tien.CT tu 9839291322 TRAN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.47246		50.000		MBVCB.6997778023.VU THANH TAM chuyen tien.CT tu 3971576157 VU THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.95661		100.000		934437.100924.205833.Ung ho dong bao
10/09/2024 5389.81962		200.000		020097042209102058582024P7EB703854.81962 .205859.NAM AN BINH THUAN UNG HO DONG BAO MIEN BAC VUOT QUA LU LUT MUA BAO
10/09/2024 5220.95680		2.000.000		420011.100924.205852.cau chuc dong bao luon binh an
10/09/2024 5017.96348		500.000		451218.100924.205858.IBFT VO NGOC HIEU ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.81958		100.000		020097042209102058582024ZJ5C113577.81958. 205859.ung ho nguoi dan vung bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.95706		250.000		419748.100924.205851.FC PhapKieu ung ho vuot qua bao lu a
10/09/2024 5220.95705		50.000		936119.100924.205848.VU QUANG MANH Chuyen tien
10/09/2024 5217.96372		500.000		934788.100924.205846.HOANG THI HONG LOAN Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5017.95709		50.000		935674.100924.205840.Sinh vien ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 yagi
10/09/2024 5220.96373		500.000		934931.100924.205853.TRAN KHANH LINH Chuyen tien
10/09/2024 5209.95721		100.000		114858.100924.205858.Ung ho dong bao mien Bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5209.95720		1.000.000		540680.100924.205858.Bui Duy Canh Ung Ho Dong Bao Bi Thiet Hai Do Con Bao So 3 Gay Ra. FT24254193741003
10/09/2024 5213.95725		200.000		934879.100924.205850.ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5215.96382		50.000		936496.100924.205855.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5212.95749		100.000		122566.100924.205900.HA KIM TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5387.83002		100.000		020097042209102058592024NSR9200201.83002 .205900.VU DO BINH AN chuyen tien
10/09/2024 5189.82574		181.458		020097041509102059002024K6dm565462.8257 4.205900.NGUYEN NGOC TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5214.95761		50.000		540728.100924.205900.NGUYEN THANH TUNG chuyen FT24254114014907
10/09/2024 5243.47258		100.000		MBVCB.6997787823.BUI THI QUYNH ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 9837895026 BUI THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.96396		100.000		540738.100924.205900.NGUYEN THI THU HIEN ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254785949098
10/09/2024 5017.95780		500.000		252241.100924.205900.LE THI HAU chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5242.47262		100.000		MBVCB.6997788068.TRAN MANH KIEN chuyen tien.CT tu 1041003514 TRAN MANH KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.95798		1.000.000		115781.100924.205900.Gia dinh Cun Mía chung suc giup do dong bao bi bao lut
10/09/2024 5390.83037		150.000		020097042209102059002024VDWT291412.830 37.205841.ung ho bi thiet hai bao so 3
10/09/2024 5214.96439		500.000		122603.100924.205902.TRAN THI NHAN ung ho nguoi dan trong con bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.96432		500.000		115806.100924.205900.ung ho khac phuc thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5017.95813		100.000		540842.100924.205901.Ung ho mien Bac FT24254076321042
10/09/2024 5240.47269		100.000		MBVCB.6997778582.TRAN MINH PHUONG chuyen tien.CT tu 1023912745 TRAN MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.82632		300.000		020097042209102059012024V1R2130669.82632 .205902.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5243.47270		500.000		MBVCB.6997777793.DAU XUAN THANH chuyen tien.CT tu 1045505759 DAU XUAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.95867		200.000		392551.100924.205902.NGUYEN THI HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5209.96494		300.000		540971.100924.205903.PHAM THI THU MEN chuyen ung ho dong bao vung thiet hai do bao lu FT24254531323216
10/09/2024 5078.77328		100.000		MBVCB.6997778410.PHAM DINH GIANG NGHI ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi .CT tu 1040003742 PHAM DINH GIANG NGHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.47277		100.000		MBVCB.69977788149.ung ho nguoi dan bi lu lut.CT tu 1046485072 TRAN MINH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.95898		100.000		115933.100924.205903.Ung ho dong bao vuot qua bao yagi
10/09/2024 5217.96523		200.000		937010.100924.205856.PHAM THI HUYEN TRANG Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5389.83104		2.000.000		02009704150910205904202439E4566039.83104. 205844.Hoang Le family cuu tro dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5243.47282		300.000		MBVCB.6997778772.NGUYEN MINH ANH chuyen tien.CT tu 0341007195912 NGUYEN MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.95948		100.000		936765.100924.205901.HA THI HANH ung ho dong bao
10/09/2024 5216.95949		500.000		582834.100924.205905.Cuu tro dong bao
10/09/2024 5017.95951		200.000		541111.100924.205904.DO THI QUYNH TRANG chuyen FT24254215260734
10/09/2024 5217.95963		100.000		541147.100924.205905.Ung ho dong bao cac tinh phia Bac FT24254862216812

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.82704		1.000.000		020097041509102059052024WfxD566073.8270 4.205845.chau nami mong ba con vùng lu bình an
10/09/2024 5389.82718		1.000.000		020097041509102059062024RG1X565854.8271 8.205906.1 chut tam long ung ho dong bao gap lu lut do bao so 3 mong mn duoc binh an
10/09/2024 5017.95977		100.000		116028.100924.205905.Ung ho nguoi dan chiu thiet hai bao lu
10/09/2024 5213.96598		500.000		420518.100924.205854.NGO MINH CHANH Chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5387.82741		1.000.000		020097040509102059072024FLH1097210.82741 .205907.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THU TAM chuyen tien ung ho dong bao khac phuc thien tai do bao Yagi
10/09/2024 5213.97005		2.000.000		122742.100924.205906.NGUYEN THI MAI chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.83170		1.000.000		020097042209102059062024U14A602161.8317 0.205907.ung ho dong bao
10/09/2024 5209.97011		100.000		541219.100924.205906.NGUYEN THI CAM LY chuyen ung ho cuu tro lu lut mb FT24254151399532
10/09/2024 5220.96603		200.000		541220.100924.205906.NGUYEN THI HUYEN chuyen FT24254622076228
10/09/2024 5244.47291		100.000		MBVCB.6997788363.HUYNH DUY THAI chuyen tien ung ho bao Yagi .CT tu 0431000259225 HUYNH DUY THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.96610		77.000		541235.100924.205906.Ung ho lu lut FT24254890025099
10/09/2024 5244.47292		200.000		MBVCB.6997787434.LE THI LY HO TRO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 1029265042 LE THI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.96611		19.000		462058.100924.205906.ung ho bao mien bac a
10/09/2024 5189.83179		1.000.000		0200970415091020590720244w6s565885.83179. 205907.ho tro dong bao mien bac sau bao
10/09/2024 5017.96620		200.000		910747.100924.205909.CUU TRO-100924-20:59:07 910747
10/09/2024 5239.47295		1.000.000		MBVCB.6997778652.NGUYEN QUI GIANG chuyen tien.CT tu 1046385247 NGUYEN QUI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.83182		500.000		020097042209102059062024C20E668164.83182. 205859.Tran Quang Duy mong dong bao vuot bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.47296		500.000		MBVCB.6997778562.NGUYEN THAI DI ho tro dong bao bi anh huong do bao yagi.CT tu 1019990412 NGUYEN THAI DI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.97031		15.000		462105.100924.205907.NGUYEN THI CAM TU chuyen tien chau co chut it ung ho ba con
10/09/2024 5209.97034		1.076.195		256124.100924.205908.NDN gui dong gop nho den Mien Bac than thuong
10/09/2024 5388.83200		200.000		020097042209102059072024WWLT185346.83200.205908.QUANG TRUONG xin gop mot chut nho ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5216.96643		500.000		541262.100924.205907.LAI THI TUYET chuyen ung ho ba con bi thiet hai do bao yogi FT24254772673140
10/09/2024 5245.47300		200.000		MBVCB.6997776660.HNTN ho tro dong bao mien Bac .CT tu 1018742806 HUYNH NGOC THANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.77357		300.000		MBVCB.6997779079.ung ho cac tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0121000834604 TRAN THI KIM MEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.97048		1.000.000		095458.100924.205908.UNG HO MIEN BAC BAO yagi
10/09/2024 5388.82784		100.000		020097042209102059072024UL4S330432.82784.205908.NGUYEN THU PHUONG chuyen tien ho tro lu lut mien Bac
10/09/2024 5239.47304		100.000		MBVCB.6997778915.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1017308088 TRINH THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.97056		500.000		530884.100924.205907.TRAN THI KIM THI LONG AN UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5243.47305		300.000		MBVCB.6997788116.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0631000496059 MAI THI KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.83223		100.000		020097041509102059092024z9P9565922.83223.205909.NGUYEN THI HUONG chuyen tien ung ho thiet hai do bao yahi
10/09/2024 5387.82796		300.000		020097042209102059082024CNOY375301.82796.205909.TRINH THI NGOC MAI chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5390.83226		100.000		0200970422091020590820247C01367652.83226.205909.ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5215.97085		100.000		910802.100924.205911.MLS-ZEH CHUNG TAY CUU TRO-100924-20:59:08 910802

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.96674		100.000		541367.100924.205908.DANG THU THAO chuyen FT24254126035230
10/09/2024 5241.47307		500.000		MBVCB.6997788469.NGUYEN THI ANH THUY chuyen tien ho tro bao Yagi.CT tu 0371003881798 NGUYEN THI ANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.47309		200.000		MBVCB.6997788775.PHAN TRINH HOAI THUONG chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0271001102258 PHAN TRINH HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.47311		500.000		MBVCB.6997788381.NGUYEN THI ANH ung ho vung bao lu lut.CT tu 1037216735 NGUYEN THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.97111		629.000		115538.100924.205909.Gui chut yeu thuong den dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.82840		100.000		020097040509102059112024JYH8097422.82840 .205911.Vietcombank:0011001932418:ung ho con bao yagi
10/09/2024 5189.83271		200.000		020097041509102059112024a56f566185.83271. 205911.dong gop ho tro lu lut. Nam mo a di da phat. mong moi dieu tot lanh se den sau con bao yagi
10/09/2024 5390.83279		200.000		020097042209102059102024PK9C637290.83279 .205911.NGUYEN VAN AN va PHAM MINH THU ung ho
10/09/2024 5216.96695		1.000.000		115556.100924.205909.NGUYEN THI QUYNH TRANG chuyen tien ung ho dong bao vung lu (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5216.96702		500.000		115571.100924.205909.Ung ho moi nguoi bi thiet hai do bao
10/09/2024 5387.83301		200.000		020097042209102059112024ZBJ7310224.83301. 205912.NGUYEN XUAN CANH chuyen tien
10/09/2024 5245.47325		50.000		MBVCB.6997779390.VN co len.CT tu 1017350764 LE THI HUYEN TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.97159		200.000		148878.100924.205910.CUU TRO DONG BAO
10/09/2024 5215.97166		50.000		116610.100924.205911.Nguyen Trung Kien chuyen tien
10/09/2024 5388.83311		1.000.000		02009704050910205912202454ZA097508.83311 .205912.Vietcombank:0011001932418:LE THAO LY UNG HO CUU TRO BAO LU
10/09/2024 5243.47329		200.000		MBVCB.6997789032.THAM PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 0541000245366 THAM PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.97196		100.000		252526.100924.205912.Mong moi nguoi som vuot qua kho khan ah
10/09/2024 5017.96755		200.000		938117.100924.205908.Ung ho dong bao
10/09/2024 5214.97202		150.000		116290.100924.205911.LE HUYNH TUYET NHI ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5212.96759		200.000		122884.100924.205912.TkVnHUCtGAdiPIS9C Zu8TGCID NGUYEN THI TRONG chuyen tien
10/09/2024 5243.47331		1.000.000		MBVCB.6997787690.gop suc cung ba con khac phuc thiet hai sau con bao Yagi, mong moi nguoi binh an!.CT tu 0011000742095 LE HUU DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.97212		200.000		116661.100924.205912.Le Thi Thanh Nhi chuyen tien
10/09/2024 5218.96763		50.000		937319.100924.205908.BUI DUC HIEU ung ho bao lu
10/09/2024 5215.97226		3.800.000		811980.100924.205913.G0642425416857 IAIN PHILIP WERRY
10/09/2024 5161.4396		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3037958.20240910.66533037958-0936144253_D ANG ANH NGOC - DO YEN NHI ung ho khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5388.82897		200.000		020097041509102059132024JAfM566537.8289 7.205913.THAI NGOC DUNG chuyen tien
10/09/2024 5214.97234		10.000		462557.100924.205912.PHAM YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5216.97239		7.749		203311.100924.205912.NGUYEN VAN BAC chuyen tien
10/09/2024 5219.97244		100.000		936535.100924.205856.PHAM THI HUE gop 1 phan nho giupcho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5212.97250		200.000		541569.100924.205911.Ung ho ba con lu lut mb FT24254191684082
10/09/2024 5239.47335		100.000		MBVCB.6997788596.NGUYEN TIEN PHAT chia se cung dong bao vuot qua thien tai.CT tu 1014342752 NGUYEN TIEN PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.97246		500.000		541683.100924.205913.Mien Bac oi co len nhe FT24254094986422
10/09/2024 5220.97257		300.000		002464.100924.205914.Chung tay ung ho dong bao bi lu lut, ma GD 248877469
10/09/2024 5243.47336		300.000		MBVCB.6997788673.chuyen tien ung ho thien tai.CT tu 0591000261177 LE THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.96804		200.000		541701.100924.205913.Ung ho dong bao anh huong boi bao FT24254572890508
10/09/2024 5243.47341		100.000		MBVCB.6997788804.NGUYEN BA QUAN chuyen tien.CT tu 1049686460 NGUYEN BA QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.82932		200.000		020097040509102059142024TQBJ097610.82932 .205854.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HONG THAM chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5240.47342		500.000		MBVCB.6997779660.mong moi nguoi vuot qua con bao.CT tu 1018801822 TRAN THI CAM LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.47343		200.000		MBVCB.6997789222.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1045963612 MAC THI DAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.97290		200.000		541752.100924.205914.PHAM HUYNH CHUNG gui ba con vung bao lu FT24254756099601
10/09/2024 5213.97303		2.000.000		541765.100924.205914.VU VAN QUYET ung ho dong bao FT24254080101994
10/09/2024 5017.97302		200.000		541772.100924.205914.DANG VAN CHUAN chuyen FT24254050825709
10/09/2024 5214.96838		200.000		122973.100924.205915.Gia dinh duy diep lam ngan chuc dong bao manh me vuot qua thien tai bao lut Viet nam co len
10/09/2024 5388.82953		5.000.000		020097041509102059152024uQ7p566275.82953 .205915.NGUYEN THI BICH HUONG ung ho dong bao mien bac bi bao lut
10/09/2024 5218.96835		2.001		422413.100924.205910.NGUYEN DUC TRI Chuyen tien
10/09/2024 5387.82962		500.000		020097041509102059162024dljd566281.82962.2 05907.ung ho dong bao mien bac lu lut
10/09/2024 5220.96857		300.000		094574.100924.205915.Trong Duc Hanh Nguyen ct Mat tran To quoc Viet Nam Ban Cuu tro Trung uong
10/09/2024 5389.82967		50.000		020097042209102059152024WSG1365570.8296 7.205916.DANG MINH DUONG chuyen tien
10/09/2024 5240.47351		500.000		MBVCB.6997788585.HUYNH KIM BINH NGUYEN chuyen tien ung ho ba con mien bac .CT tu 1036758610 HUYNH KIM BINH NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.96860		500.000		541822.100924.205915.Dong bao Viet Nam co len FT24254347557712

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.83411		100.000		020097042209102059152024CLFY514935.83411 .205916.NGUYEN THI TRUC PHUONG chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5390.82978		200.000		020097042209102059152024SCVI899167.82978. 205916.NGUYEN PHUONG LAN chuyen tien
10/09/2024 5078.77415		500.000		MBVCB.6997789205.Gia dinh con xin ung ho nguoi dan mien Bac khac phuc hau qua sau bao.CT tu 1015908729 DAM THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.83421		2.000.000		020097042209102059152024HL84831236.83421 .205917.mong thien tai som qua . cau chuc mn binh an
10/09/2024 5213.97370		50.000		937422.100924.205912.NGUYEN HOA KIEU ANH Chuyen tien
10/09/2024 5017.97372		200.000		937294.100924.205907.PHAM THUY HIEN Chuyen tien ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5242.47357		500.000		MBVCB.6997789543.KHIEU HUU PHONG chuyen tien ung ho ba con bao lu Yagi.CT tu 0851000026478 KHIEU HUU PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.82991		1.000.000		020097042209102059162024F2AE744388.82991 .205857.ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5244.47359		100.000		MBVCB.6997779887.DAO HUONG QUYNH chuyen tien.CT tu 1020372814 DAO HUONG QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.83436		500.000		0200970405091020591720244PC5097730.83436. 205917.Vietcombank:0011001932418:Hieu va Suong ung ho dong bao mien Bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5216.97405		300.000		541963.100924.205917.ung ho dong bao lu lut FT24254119195617
10/09/2024 5389.83457		50.000		02009704220910205917202496NW556498.8345 7.205918.LE THI YEN chuyen tien
10/09/2024 5220.97428		10.000.000		910973.100924.205918.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-20:59:18 910973
10/09/2024 5209.96928		3.000.000		252647.100924.205918.Nguoi ham mo nghe si Diep Lam Anh - Trang Phap ung ho UBTW MTTQ VN khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5212.96929		10.000.000		050305.100924.205918.VIETINBANK CK NGUOI GUI Brian Van Nguyen MS 1040207564
10/09/2024 5189.84036		500.000		020097040509102059192024WTD097810.840 36.205919.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI TAI LINH chuyen tien chia se kho khan den dong bao Mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.47366		500.000		MBVCB.6997789409.chung tay giúp đỡ đồng bào lũ lụt.CT từ 0441003692674 NGUYEN THI BICH PHUONG tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.84042		50.000		020097041509102059192024Z88t566667.84042. 205919.Ung hộ đồng bào miền Bắc
10/09/2024 5389.84044		300.000		0200970405091020591920243IE3097825.84044. 205919.Vietcombank:0011001932418:ung hộ đồng bào lũ lụt
10/09/2024 5189.84045		200.000		020097041509102059192024iVqq566668.84045. 205919.NGUYEN THI HOA chuyển tiền
10/09/2024 5389.83490		300.000		0200970415091020591920242t69566677.83490. 205919.LY THI LIEN chuyển tiền ủng hộ khác phụ sau bão lũ miền bắc
10/09/2024 5189.83488		200.000		0200970415091020591920242R0j566359.83488. 205919.TRAN QUANG HOANG ủng hộ các tỉnh bị bão lũ
10/09/2024 5078.77441		1.000.000		MBVCB.6997789733.uh miền bắc.CT từ 1013891919 NGUYEN NGOC THUY HUYEN tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.83516		100.000		020097041509102059202024k5Lo566377.83516. 205920.NGUYEN THI BINH mong mọi người se vượt qua những khó khăn thật nhanh
10/09/2024 5216.97490		200.055		935007.100924.205826.Thanh Phuong ủng hộ các Tỉnh bị thiệt hại do bão Yagi
10/09/2024 5389.83519		20.000		020097041509102059202024YoOH566698.8351 9.205900.MAI NGOC DUONG Chuyển tiền
10/09/2024 5161.4440		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3099225.20240910.66533099225-0378011714_H o trợ đồng bào bão vùng bão
10/09/2024 5161.4415		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2466771.20240910.66532466771-0908507334_U ng hộ đồng bào bị lũ lụt
10/09/2024 5219.97505		200.000		938194.100924.205910.ung hộ đồng bào các tỉnh thành phố bị thiệt hại do cơn bão số 3 gay ra
10/09/2024 5209.97511		200.000		116995.100924.205920.Nguyen Thi Bang An chuyển tiền
10/09/2024 5220.97517		1.234.747		094626.100924.205920.Remitly transfer R72919696151
10/09/2024 5216.97537		200.000		542078.100924.205919.LUU MANH TUAN ung hộ FT24254541302804
10/09/2024 5245.47379		50.000		MBVCB.6997779252.NGUYEN THI PHUONG chuyển tiền ủng hộ bão lũ khu vực miền Bắc.CT từ 1024726945 NGUYEN THI PHUONG tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.97545		300.000		938528.100924.205917.NGUYEN THI THUY DUNG Chuyen tien
10/09/2024 5390.83547		100.000		020097042209102059202024GOO9983974.8354 7.205901.ung ho cuu tro dong bao vung lu phia Bac
10/09/2024 5388.83545		100.000		020097042209102059202024YVFN328588.8354 5.205921.NGO THUONG HIEU ung ho
10/09/2024 5078.77448		200.000		MBVCB.6997788561.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra.CT tu 1031986447 LE THI THANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.83550		300.000		0200970405091020592120248FYP097930.83550 .205921.Vietcombank:0011001932418:VO DUY CUONG ung ho dong bao anh huong bao yagi
10/09/2024 5214.97558		300.000		911051.100924.205921.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-20:59:21 911051
10/09/2024 5239.47386		250.000		MBVCB.6997776235.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua con bao Yagi.CT tu 1047962311 NGUYEN THI NGOC HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.47386		10.000.000		MBVCB.6997789933.Ung Ho Dong Bao anh huong Bao Yagi.CT tu 0181001505868 MAI VIET DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.4463		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3037172.20240910.66533037172-0345381576_T HANH MAI chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong do bao yagi
10/09/2024 5216.97587		100.000		911058.100924.210026.NGUYEN VIET THOA chuyen khoan-100924-20:59:22 911058
10/09/2024 5244.47389		200.000		MBVCB.6997789825.LE HUYEN MY chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0451000383294 LE HUYEN MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.83579		500.000		020097041509102059222024Ds0T566435.83579 .205922.em co it nen gop it a
10/09/2024 5213.97600		100.000		542264.100924.205921.PHAM THI NGA chuyen FT24254560659830
10/09/2024 5161.4464		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 2392614.20240910.66532392614-0364298470_C hau xin gop 1 chut de ung ho cac tinh bi bao lu a
10/09/2024 5389.83584		31.312		020097042209102059222024U7ER937394.83584 .205923.NGHIEM DUC LOC chuyen tien
10/09/2024 5214.97613		500.000		117772.100924.205922.Dang Thi Thanh Hoa chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.47395		200.000		MBVCB.6997789980.yagi.CT tu 0461000506966 DONG NGOC TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.84140		60.000		020097042209102059222024V4ZF700915.84140 .205923.mong co the giup do duoc nhung nguoi can a.
10/09/2024 5390.83605		200.000		020097040509102059232024D08U098026.83605 .205903.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THU THAO chuyen tien
10/09/2024 5189.84145		500.000		020097042209102059232024W350580965.8414 5.205924.Quyen gop ung ho con bao Yagi
10/09/2024 5387.84152		1.000.000		020097042209102059232024ACWK796810.841 52.205915.LE THI MAI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5240.47400		200.000		MBVCB.6997779467.NGUYEN NHAT QUANG ung ho khac phuc bao so 3 yagi va lu lut.CT tu 1044575054 NGUYEN NHAT QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.97658		200.000		542444.100924.205923.HUYEN chuyen ho tro donh bao bi lu lut FT24254280383979
10/09/2024 5244.47401		100.000		MBVCB.6997789760.TRAN THUY TIEN UNG HO CAC TINH BI ANH HUONG BAO.CT tu 1032443463 TRAN THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.83630		100.000		020097042209102059242024VU03348417.83630 .205925.ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5213.97674		100.000		743097.100924.205921.NGUYEN THI HA chuyen tien
10/09/2024 5387.83639		20.000		02009704220910205924202460XZ977276.83639 .205916.mong dan ta vuot qua dai nan nay
10/09/2024 5389.84184		200.000		020097041509102059252024JKe1567001.84184. 205905.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5220.97692		200.000		117177.100924.205924.Mit ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.83658		100.000		020097042209102059242024FVXT181912.8365 8.205905.GD chau Xoai ung ho
10/09/2024 5390.84198		300.000		020097042209102059252024JBHP326326.84198 .205926.NGUYEN THI VAN chuyen tien Nguyen Thi Van ung ho ba con bao lu mien bac 2024
10/09/2024 5216.98134		180.000		911138.100924.205928.UNG HO NGUOI DAN MIEN BAC-100924-20:59:26 911138
10/09/2024 5220.97712		200.000		252826.100924.205926.Chung tay huong ve dong bao Mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.84214		1.000.000		020097042209102059262024BUN7740334.8421 4.205926.1 chut tam long gui den dong bao m.bac
10/09/2024 5220.97742		50.000		938631.100924.205919.PHAM QUYNH ANH Chuyen tien
10/09/2024 5216.97746		100.000		542616.100924.205926.TRUONG THI YEN CHI chuyen FT24254302220292
10/09/2024 5220.97764		1.000.000		938590.100924.205918.DUONG VAN DIEN ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5219.98179		1.000.000		938315.100924.205913.DUONG CONG LINH
10/09/2024 5078.77488		500.000		MBVCB.6997790238.DAO THI XUAN chuyen tien ung ho dong bao bi lu so 3.CT tu 0031000288870 DAO THI XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.77490		100.000		MBVCB.6997787829.NGUYEN TRUONG HOANG HUY ung ho nhan dan chong lu.CT tu 1026778757 NGUYEN TRUONG HOANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.84252		300.000		020097041509102059282024Dt0M567063.8425 2.205908.Nguyen thanh xuan ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5241.47423		5.000.000		MBVCB.6997789850.chung tay vi dong bao.CT tu 0971000011240 LE VAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.83724		100.000		020097041509102059282024hzcg567069.83724. 205928.ung ho khac phuc con bao yagi
10/09/2024 5017.98190		1.000.000		542696.100924.205927.Ung ho dong bao cac tinh thiet hai sau bao FT24254695752376
10/09/2024 5387.83732		100.000		020097042209102059272024UBTC496984.8373 2.205928.con chi co tam long nho ung ho thiet hai do bao lu tai Mien Bac a
10/09/2024 5017.97799		100.000		542660.100924.205927.Cua it long nhieu a FT24254376306395
10/09/2024 5387.83730		100.000		020097041509102059282024Wc8S566902.8373 0.205928.Ung ho
10/09/2024 5218.97805		1.000.000		123321.100924.205928.Ung ho
10/09/2024 5244.47425		500.000		MBVCB.6997779770.NGUYEN THI HOP chuyen tien giup do ba con mien bac sau lu lut.CT tu 0251002700281 NGUYEN THI HOP toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.83750		200.000		020097041509102059292024yRI567094.83750. 205908.DOAN THI THUY HANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.98224		500.000		938809.100924.205922.ho tro dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5388.83762		200.000		020097041509102059292024uhP1566919.83762.205909.TRINH THI LAN HUONG chuyen tien ung ho dong bao vung lu do con bao so 3
10/09/2024 5240.47431		500.000		MBVCB.6997778493. NGUYEN THI THU THAO ho tro bao lu mien Bac.CT tu 1705147155 NGUYEN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.47432		1.000.000		MBVCB.6997788377.PHAN THI BE TU chuyen tien.CT tu 1031599441 PHAN THI BE TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.98240		24.000		911267.100924.205929.NGUYEN THI THU THUY CHUYEN KHOAN-100924-20:59:29 911267
10/09/2024 5209.98242		350.000		123357.100924.205930.BA LINH - THU HANG chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5189.83775		20.000		0200970422091020592920245FQ6670461.83775 .205930.LE THI THANH TAM chuyen tien chuc ba con manh me vuot qua bao lut
10/09/2024 5239.47436		50.000		MBVCB.6997787081.Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi .CT tu 1050157898 HOANG YEN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.98249		500.000		542849.100924.205929.Ha Ngoc Anh ung ho tinh thanh thiet hai do con bao so 3 FT24254403687465
10/09/2024 5214.97869		200.000		651612.100924.205928.chung tay cuu tro mien Bac
10/09/2024 5387.83783		100.000		020097041509102059292024woLO566916.8378 3.205930.PHAN THI KY DUYEN ung ho nguoi dan chong bao va lu
10/09/2024 5243.47437		100.000		MBVCB.6997781136.Chong Bao YaGi.CT tu 1013409937 NGUYEN NGOC HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.97884		500.000		117413.100924.205929.Huynh Thi Hong Diem ung ho ba con khu vuc bao lu
10/09/2024 5241.47439		2.000.000		MBVCB.6997790945.Nhung dieu tot dep a.CT tu 0011004336103 PHAM NGOC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.47440		20.000		MBVCB.6997781115.chuc mien Bac som vuot qua .CT tu 1032643197 MAI HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.98286		3.000.000		452302.100924.205931.IBFT Huynh Thi Nhu Quynh ho tro nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5078.77517		500.000		MBVCB.6997780291.NGUYEN THI LEO chuyen tien ung ho bao so 3.CT tu 0071001140156 NGUYEN THI LEO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.97935		300.000		938922.100924.205925.NGUYEN DANH MINH Chuyen tien
10/09/2024 5161.4480		50.085		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3101132.20240910.66533101132-0354560075_D OAN THI THU LINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.97933		100.000		937695.100924.205925.HUYNH TO QUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5243.47449		20.000		MBVCB.6997790901.to quoc oi co len.CT tu 1012872415 PHAN THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.97961		500.000		123414.100924.205932.Mikz ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5217.98311		100.000		937739.100924.205927.LE QUYNH NHU Chuyen tien
10/09/2024 5389.83830		1.000.000		020097042209102059322024Z6B3980732.83830 .205932.TRAN TRUNG THANH chuyen tien
10/09/2024 5161.4500		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3101091.20240910.66533101091-0379659087_H A THUY HONG NGOC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5212.97970		500.000		938985.100924.205926.VU PHUONG THAO ung ho dong bao vuot qua bao lu mong tat ca moi nguoi deu duoc binh an nam mo a di da phat
10/09/2024 5218.97979		200.000		937777.100924.205928.NGUYEN THI KIM LIEN ung ho lu lut MB
10/09/2024 5215.97975		5.000		464083.100924.205932.NGUYEN MINH THU chuyen tien
10/09/2024 5218.98329		50.000		117529.100924.205932.chau co it tien xin ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5390.83860		1.000.000		020097042209102059322024QU5G440382.8386 0.205933.Ung ho dong bao cac dia phuong bi thiet hai do con bao so 3 bao Yagi gay ra mong nguoi dan dia phuong nhanh chong khac phuc hau qua do bao
10/09/2024 5389.84361		200.000		020097042209102059322024JKUT706031.8436 1.205933.nhom hoc sinh 344 thpt pdp ha noi ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.77529		1.000.000		MBVCB.6997790113.LUONG THI THAO chuyen tien.CT tu 1044441869 LUONG THI THAO toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.83869		5.000.000		0200970422091020593320244XSY363042.83869 .205934.HUYNH MINH THU ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5242.47458		500.000		MBVCB.6997791088.TRAN THI NGOC MAI chuyen tien.CT tu 0021000359382 TRAN THI NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.98000		100.000		123433.100924.205934.NGUYEN THANH XUAN ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5216.98333		500.000		464154.100924.205933.ung ho mien bac bao yagi
10/09/2024 5214.97982		20.000		543009.100924.205932.Mac du la so tien it oi nhưng day la so tien ma em co the quyên gop a. Mong moi nguoi dung che cuoi FT24254250951876
10/09/2024 5218.99012		150.000		938730.100924.205920.NGUYEN NHU TINH ung ho nhan dan mien Bac dot bao Yagi
10/09/2024 5189.84387		500.000		0200970415091020593420244jBx567223.84387. 205934.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.99022		200.000		543117.100924.205933.TRAN THI THAO CHI ung ho mien bac FT24254976800003
10/09/2024 5219.99010		200.000		543089.100924.205933.BUI THI KIM CUC ung ho dong bao lu lut do bao Yagi FT24254641363487
10/09/2024 5218.98367		200.000		939250.100924.205931.ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5189.83902		20.000		0200970422091020593420245BKU773678.8390 2.205935.chia se voi dong bao bi anh huong boi lu lut
10/09/2024 5212.98377		1.000.000		543144.100924.205934.ung ho dong bao trong con bao yagi FT24254817106008
10/09/2024 5209.98381		100.000		938816.100924.205922.PHAM NGUYEN HUONG GIANG Chuyen tien
10/09/2024 5390.83905		300.000		020097041509102059352024z8ee567558.83905. 205915.BUI DUY PHUC chuyen tien
10/09/2024 5217.99053		100.000		937825.100924.205930.ung ho thiet hai
10/09/2024 5213.98396		500.000		911384.100924.205937.TONG THI NGOC LAN chuyen khoan-100924-20:59:35 911384
10/09/2024 5213.98398		50.000		464349.100924.205935.Ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5213.99059		4.039		205006.100924.205934.DO ANH TIEN ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.98400		150.000		911365.100924.210039.BUI TRUNG HIEU CHUYEN KHOAN UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI-100924-20:59:35 911365
10/09/2024 5389.84422		50.000		02009704220910205935202485Y4494998.84422. 205936.Con xin ung ho dong bao lu lut a
10/09/2024 5388.84425		50.000		020097040509102059362024ICZS098597.84425. 205936.Vietcombank:0011001932418:ung ho ba con Lao Cai
10/09/2024 5017.99094		300.000		543251.100924.205935.Ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi FT24254809042363
10/09/2024 5212.98429		200.000		937859.100924.205931.HUYNH PHUOC HAU UNG HO BAO YAGI
10/09/2024 5213.98444		50.000		543294.100924.205936.Ung ho ba con anh huong bao so 3 FT24254809042444
10/09/2024 5216.99100		2.000.000		911378.100924.205936.UNG HO NGUOI DAN VUNG LU-100924-20:59:36 911378
10/09/2024 5387.83946		333.333		020097042209102059362024VU3M907739.8394 6.205916.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI. CAU MONG BINH AN DEN DONG BAO VIET NAM
10/09/2024 5189.83942		100.000		020097040509102059362024EPCJ098609.83942. 205936.Vietcombank:0011001932418:ung ho lu lut
10/09/2024 5161.4528		2.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3101597.20240910.66533101597-0906694049_U ng ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5078.77551		200.000		MBVCB.6997781577.NGUYEN THI PHUONG UYEN chuyen tien ung ho ba con gap kho khan do bao lu.CT tu 0621000443454 NGUYEN THI PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.4533		111.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3100625.20240910.66533100625-0888999404_U ng ho dong bao khac phuc thiet hai bao lu
10/09/2024 5389.83947		20.000		020097042209102059362024LGL2591168.83947 .205937.TRINH THANH PHAT chuyen tien
10/09/2024 5017.99121		500.000		543230.100924.205935.NGUYEN THUY DUONG VA NGUYEN VIET HA UNG HO FT24254490989334
10/09/2024 5215.98467		5.000		543352.100924.205937.be Nhen 25 ngay tuoi ung ho bao yagi FT24254148775518
10/09/2024 5209.99128		2.000.000		123537.100924.205937.Ung ho do con bao yagi
10/09/2024 5241.47482		500.000		MBVCB.6997785820.Ung ho mien Bac.CT tu 0721000648130 VO QUOC DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.98483		1.000.000		543375.100924.205937.Chau Trinh. Ung ho dong bao khac phuc bao so 3 Yagi phia Bac FT24254398405850
10/09/2024 5390.84474		2.000.000		020097042209102059372024PMHJ377829.8447 4.205938.PHUOC DUC AUTO HUE gui chut yeu thuong den nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5215.99165		100.000		937909.100924.205933.VU THI NHU QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5242.47489		200.000		MBVCB.6997790619.ung ho ba con vung lu.CT tu 0071000815026 BUI THI HONG THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.98536		50.000		253141.100924.205939.TRAN PHAM BAO TRAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5213.99198		1.000.000		911503.100924.210043.HUYNH LE PHUONG LINH chuyen khoan-100924-20:59:39 911503
10/09/2024 5161.4520		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 3100636.20240910.66533100636-0971257197_U ng ho dong bao bi anh huong boi bao yagi
10/09/2024 5212.99199		300.000		543515.100924.205939.VU THUY NGA chuyen FT24254080035024
10/09/2024 5215.99218		100.000		651667.100924.205938.Nguyen Quang Khanh ung ho cuu tro bao so 3
10/09/2024 5387.85017		500.000		0200970422091020593920248X0F573492.85017 .205940.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU
10/09/2024 5241.47496		30.000		MBVCB.6997790811.ung ho dong bao mien bac.CT tu 1017453403 DANG THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.47496		100.000		MBVCB.6997781463.ung ho ba con vung lu .CT tu 1012597337 NGUYEN PHI LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.84523		200.000		020097042209102059402024J11O181648.84523. 205941.NGUYEN CHAU GIANG chuyen tien
10/09/2024 5215.99249		500.000		123603.100924.205941.Cua it long nhieu con xin ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5209.98581		200.000		937970.100924.205936.NGUYEN OANH Chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5239.47503		200.000		MBVCB.6997781967.Mong mien Bac binh an.CT tu 9819222509 TRAN PHAN THAO VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.99260		100.000		939356.100924.205933.PHAM THI PHUONG THUY Chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.98578		200.000		543625.100924.205940.BUI ANH TU ung ho dong bao bao yagi FT24254160767827
10/09/2024 5017.99262		300.000		452357.100924.205941.IBFT BACH DUC HUNG Ung Ho Khac Phuc Bao So 3 YAGI
10/09/2024 5212.99270		100.000		939192.100924.205930.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5216.99279		1.000.000		939538.100924.205937.QT TU ANH NGHE AN UH DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5244.47505		100.000		MBVCB.6997789452.Huynh Thi Kieu Loan chia se kho khan dong bao mien bao.CT tu 0391000303860 HUYNH THI KIEU LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.85062		200.000		020097041509102059422024NDID567716.8506 2.205942.NGUYEN VIET HOANG Chuyen tien ho tro khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5213.98619		200.000		123623.100924.205942.Ung ho nguoi bi bao lu
10/09/2024 5387.84567		100.000		020097042209102059412024BHLJ339631.84567 .205942.Dong Bao co len a.
10/09/2024 5189.85081		100.000		0200970405091020594220246YQE098860.85081 .205942.Vietcombank:0011001932418:HUYNH THI THIEN NGA chuyen tien
10/09/2024 5078.77592		100.000		MBVCB.6997781920.NGUYEN VAN THINH chuyen tien ung ho nhung gia dinh o vung lu kho khan. Mong moi nguoi binh an.CT tu 1018525210 NGUYEN VAN THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.98646		300.000		937893.100924.205933.GD TRAN VAN BAY HO TRO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5388.85115		500.000		020097040509102059432024GBN3098932.8511 5.205944.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc thiet hai bao so 3
10/09/2024 5241.47518		500.000		MBVCB.6997792201.VIET NAM CO LEN.CT tu 0301000407846 NGUYEN QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.99345		100.000		651685.100924.205942.HO TRO NGUOI DAN MIEN BAC VUOT QUA LU LUT VA BINH AN
10/09/2024 5209.98674		200.000		937954.100924.205935.TRINH THI THAM Chuyen tien ung ho cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5212.99344		100.000		939349.100924.205933.BUI DANG HUY ung ho bao lu lut